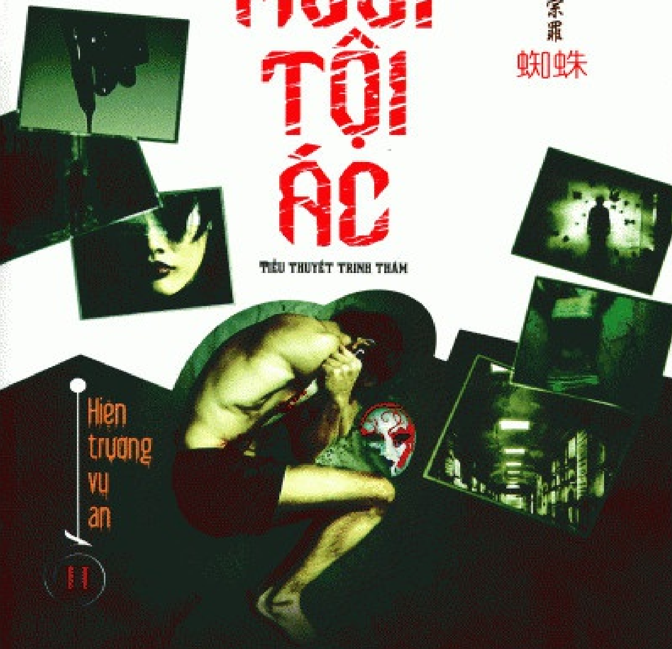
TRÍ THÙ

十宗罪

蜘蛛

MƯỜI TỘI ÁC

TIỂU THUYẾT TRINH THÁM



Hiện trường vụ án

II

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Hiện trường Vụ Án

Tác Giả: Tri Thù

Thể loại: Trinh thám, Kinh dị, Tiểu thuyết, Văn học phương Đông

Bộ sách: Mười Tội Ác (tập 2)

Nhà xuất bản: NXB Dân Trí

Công ty phát hành: Phúc Minh Book

Khối lượng: 748.00 gam

Định dạng: Bìa mềm

Kích thước: 14.5 x 20.5 cm

Ngày phát hành: 17/08/2015

Số trang: 616

Đánh máy: Niệm Lam

Nguồn: niemlam.wordpress.com

Giới thiệu

Tập 2 bộ tiểu thuyết trinh thám “Mười tội ác” tiếp tục tái hiện mười vụ án có thật từng xảy ra tại Trung Quốc, tên nhân vật và địa điểm xảy ra vụ án đã được thay đổi. Những vụ án biến thái và man rợ xảy ra ngay giữa cuộc sống đời thường, nhưng do mức độ nghiêm trọng, các thông tin liên quan đến các vụ việc này đều bị phong tỏa và dần trở thành

những vụ kì án. Tình tiết các vụ “thang máy có ma”, “sát thủ hoa Tường Vi”, “đứa trẻ ma”... cùng những câu chuyện từng gây sốt trên mạng khác khiến người đọc phải nổi da gà. Từng bước lần theo dấu vết, từng bước cảm nhận sự sợ hãi! Mười tôi ác – Cuốn tiểu thuyết khiến bạn phải hét lên vì kinh hãi!

Vì sao chúng lại bạo lực như vậy? Vì sao chúng lại biến thái nhường ấy?

Sự méo mó về mặt tâm lí là bẩm sinh, hay do xã hội hiện đại gây ra?

Tìm ra chân tướng sự thực không phải mục đích cuối cùng của chúng ta.

Phần 1: Thang máy có ma

Lời dẫn

Quá khứ thuộc về thần chết, tương lai là của chính ta – Tuyết Lai.

Một bà mẹ trẻ dắt theo đứa con trai quay trở lại công ty tìm chiếc chìa khóa để quên.

Văn phòng công ty cô nằm ở tầng bốn mươi của một tòa nhà lớn, một tòa cao

ốc văn phòng đầu tư Quốc tế với bốn khu thang máy độc lập, tuy nhiên những thang máy này đều đã “quá tuổi” và hết hạn sử dụng từ rất lâu rồi.

Trong bốn thang máy này, chỉ có hai được bật vào ban đêm, nhưng một trong số đó đang xảy ra sự cố chờ sửa chữa, nên chỉ còn sót lại duy nhất một mà thường ngày thường được dùng để vận chuyển hàng hóa, đây cũng là thang máy duy nhất không có camera theo dõi.

Rất nhiều người trong tòa cao ốc này từng đồn thổi chuyện thang máy có ma, và cũng không ít nhân viên ở đây từng gặp phải những hiện tượng kì dị, như:

Thang máy bỗng dưng không chạy nữa, cửa thang tự động mở ra một cách vô cớ tại tầng thứ mười tám, mặc dù bên ngoài không hề có người bấm nút. Hoặc có khi bước ra khỏi thang máy lúc nửa đêm, bỗng nghe thấy sau lưng vọng ra tiếng cười lạnh lẽo, nhưng khi quay đầu lại thì không hề thấy bóng ai. Thậm chí, trước đây camera theo dõi của thang máy có lần còn ghi lại một sự việc hết sức khó giải thích. Khi đoạn phim ở vào khoảng một phút, trong hình hiện ra hai nhân viên văn phòng nam bước vào trong chiếc thang máy trống không. Đến khoảng một phút mười sáu giây, thang máy dừng lại, hai nhân viên đó vừa nói chuyện vừa bước ra khỏi thang máy. Nhưng điều

khủng khiếp là phía sau lưng họ không biết từ khi nào đã có thêm một bà lão đứng cúi đầu khom lưng ở đó.

Người mẹ trẻ chưa bao giờ tin vào chuyện thang máy có ma, cô dắt tay cậu con trai bước vào trong thang máy và đi thẳng lên tầng bốn mươi. Lúc này, cả tầng lầu đã không còn một bóng người, không gian vắng vẻ và ảm đạm, bốn bề yên lặng như tờ, ánh đèn hành lang cũng chỉ mờ mờ không rõ. Người mẹ lục lọi tìm kiếm chiếc chìa khóa để quên trong công ty, giữa chừng cô còn gọi điện nói chuyện với người chồng đang đi công tác. Sau mười mấy phút tìm kiếm, cuối cùng cô cũng thấy thứ mình cần, rồi dắt

con quay trở về chỗ thang máy, nhưng không hiểu sao thang máy giờ này lại đang dừng ở tầng bốn mốt.

Nghĩ rằng có người đã bấm nút ở tầng trên, vì trong tòa nhà này việc các nhân viên làm thêm giờ đến tận tối đêm cũng không phải hiếm, nên cô chẳng lấy gì làm lạ.

Thoáng nhìn thấy dây giày của cậu con trai bị tuột từ lúc nào, người mẹ dặn cậu bé giữ chặt nút bấm thang máy, còn mình thì cúi xuống thắt lại dây giày cho con.

Chẳng mấy chốc, thang máy đã xuống tới nơi, cánh cửa tự động mở ra, chỉ không

hiểu vì sao cậu bé bỗng buông tay, rồi đứng chết lặng tại chỗ, đôi mắt thẫn thờ nhìn vào bên trong.

Cánh cửa đóng lại, rồi cũng đi nhanh như khi nó đến. Người mẹ thắt xong dây giày, lên tiếng trách móc con vì sao để thang máy chạy mất, còn cậu bé, không biết đã nhìn thấy thứ khủng khiếp gì, mà sợ hãi đến mức mặt cắt không còn giọt máu, miệng á khẩu không nói nên lời. Người ta vẫn bảo, đôi mắt của trẻ thơ vô cùng thuần khiết, có thể nhìn thấy những điều kì lạ.

Người mẹ vừa bấm nút thang máy lại một lần nữa, vừa hỏi một cách tò mò về

thứ mà cậu vừa nhìn thấy.

Cậu bé kể: “Trong thang máy có một chị mẹ ạ!”

Người mẹ nhẹ nhàng trách móc: “Thế thì có gì mà phải sợ? Con đúng là nhát gan.”

Cậu bé vẫn run run, hỏi: “Nhưng mẹ ơi, người không có chân thì họ đi kiểu gì ạ?”

Người mẹ trả lời: “Người tàn tật ấy à? Họ có thể ngồi xe lăn, hoặc là chống nạng.”

Cậu bé nói tiếp: “Nhưng… Nhưng chị đó, không có xe lăn, cũng chẳng chống

nạng ấy.”

Những câu hỏi tiếp theo của cậu bé khiến người mẹ toát mồ hôi hột, đứng phắt dậy, có phần sợ hãi.

Người mẹ nói: “Thế thì chị ấy có thể ngồi dưới đất, lấy hai tay chống xuống và bò ra ngoài con ạ!”

Cậu bé vẫn nói với vẻ rất ngờ vực: “Dáng người chị ấy còn cao hơn cả người thường cơ.”

Lúc này, người mẹ cũng bắt đầu cảm thấy có gì đó không ổn. Cô quỳ xuống gần cậu con trai, nhẹ nhàng hỏi: “Chị đó, đứng

trong thang máy, mà không có chân hả con?"

Cậu bé sợ hãi ôm chặt lấy mẹ mình, lí nhí: "Chị ấy. Chị ấy không đứng trên nền đất mẹ ạ."

Người mẹ ôm con vào lòng, một cơn gió lạnh thổi qua, cô vã mồ hôi, sống gáy lạnh ngắt. Chiếc thang máy lại đang quay trở lại. Trong cơn hoang mang, do dự, cô không biết mình có nên đưa con bước vào bên trong chiếc thang máy này hay không nữa? Nhưng thực lòng cô cũng không đủ dũng cảm, thang bộ từ tầng bốn mươi xuống. Vừa chờ đợi, trong đầu cô vừa hiện ra một cảnh tượng kinh hoàng:

Lúc cánh cửa thang máy mở ra, có khi nào sẽ xuất hiện một ma nữ bay, tóc dài, áo đỏ, lưỡi dài lê thê nhỏ máu hay không nhỉ?

Cuối cùng, buồng thang máy cũng dừng lại trước mặt. Cánh cửa từ từ mở ra.

Sự sợ hãi mà những chiếc thang máy đưa tới cho chúng ta là: Bạn không bao giờ biết trước được mình sẽ nhìn thấy gì khi nó mở ra.

Chương 1

Cái xác đứng trong thang máy

Ngày 17 tháng 10 năm 2008, một người mẹ đưa cậu con trai của mình trở lại văn phòng công ty để tìm chìa khóa, sau khi cánh cửa thang máy mở ra, một vật thể lăn về phía chân người mẹ. Cô kinh hãi thét lên những tiếng thất thanh khi nhận ra đó là một chiếc đầu người. Trước cảnh tượng đó, cậu bé ánh mắt đờ đẫn, nhìn vào trong thang máy, sợ hãi không nói nên lời.

Người mẹ sau khi định thần, ngước mắt nhìn vào bên trong, thì thấy một xác người, điều kì lạ là cái xác không đầu đó… vẫn đang đứng trong thang máy.

Bốn phía thang máy còn dính những vệt

máu chưa khô. Trong ánh đèn mờ ảo, một người phụ nữ không đầu đang đứng thẳng.

Cảnh tượng kinh hoàng trước mắt khiến người mẹ sợ hãi suýt ngất ngay tại chỗ. Cô ôm cậu con trai vào lòng, định rời khỏi nơi đáng sợ đó, nhưng sự sợ hãi tột cùng khiến chân cô mềm nhũn, trên người không còn chút sức lực nào. Cô run rẩy mò lấy chiếc điện thoại, và phải mất mấy lần mới bấm được số điện thoại cảnh sát 110[1]…

Trung tâm chỉ huy 110 nhanh chóng thông báo cho cơ quan cảnh sát khu vực, và chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, cảnh sát

địa phương đã có mặt tại hiện trường. Cơ quan quản lý và bảo vệ tòa nhà rất tích cực trong việc phối hợp công tác, an ủi hai mẹ con đang trong tình trạng tinh thần bị hoảng loạn, và ngay lập tức ngắt nguồn điện dẫn tới thang máy nơi xảy ra vụ án.

Phía cảnh sát phân làm hai nhóm, một nhóm phụ trách việc hỏi và ghi chép thông tin, nhóm còn lại tiến hành kiểm tra hiện trường.

Công tác kiểm tra diễn ra suốt cả đêm.

Hiện trường vụ án được bảo vệ rất tốt, và tổ chuyên án cũng tới nơi ngay trong

buổi sáng sớm ngày hôm sau. Một đồng chí cảnh sát họ Chu chịu trách nhiệm về hiện trường có phần thất vọng khi nói chuyện cùng tổ chuyên án, vì mặc dù đã làm việc suốt đêm, nhưng đến giờ họ vẫn chưa xác định được đây là vụ án tự sát, giết người hay một tai nạn ngoài ý muốn, và mong nhận được sự hợp tác giúp đỡ từ phía tổ chuyên án.

Họa Long nói: “Đầu đã rơi rồi, chẳng lẽ lại có thể là tự sát sao?”

Cảnh sát Chu trả lời: “Tôi chưa từng thấy một vụ án nào kì lạ như thế này, mọi người có tin trên đời có ma không?”

Nạn nhân là một cô gái tên Ôn Tiểu Uyển, hiện đang làm biên tập cho một Công ty xuất bản nằm ở tầng bốn mươi hai, và cũng là tầng trên cùng của tòa nhà này. Trong ngày xảy ra vụ án, cô ta ở lại làm thêm giờ một mình đến tận tối khuya, và khi trở về thì chết trong thang máy trong tình trạng trên và hai tay bị một chiếc khăn lụa buộc về phía sau. Một người phụ nữ cùng cậu con trai đứng ở tầng bốn mươi chờ thang máy đã tình cờ phát hiện ra vụ án và gọi điện báo cảnh sát.

Căn cứ vào những tường thuật và miêu tả từ phía nhân chứng và báo cáo khám nghiệm tử thi bước đầu, phía cảnh sát

phán đoán rằng:

Thời gian tử vong – Khoảng mười một giờ đêm.

Địa điểm tử vong – Thang máy, đây cũng chính là hiện trường đầu tiên của vụ án.

Nguyên nhân tử vong – Nguyên nhân phi tự nhiên.

Cảnh sát Chu cho biết, sau kết quả điều tra bước đầu, mấy ngày trước đây, nạn nhân Ôn Tiểu Uyển chia tay bạn trai, nên tâm trạng buồn bã không vui, và có khuynh hướng tự sát. Trong ngày xảy ra sự việc, do có sai sót trong quá trình xử

lí công việc, Ôn Tiểu Uyển bị lãnh đạo phòng biên tập trách móc và yêu cầu cô phải làm thêm giờ để hoàn thành công việc, và khi ra về thì chết trong thang máy. Cậu bé, một trong hai nhân chứng của vụ án, từng nhìn thấy nạn nhân đứng lơ lửng trên không, nên phía cảnh sát phán đoán rằng lúc đó có thể nạn nhân đang bị treo trong thang máy.

Theo lời kể lại, cậu bé chỉ nhìn thấy một người phụ nữ đứng lơ lửng trong thang máy mà không thấy có người nào khác, nên phía cảnh sát suy đoán rằng có thể nạn nhân đã tự sát. Nhưng tại hiện trường vụ án không hề phát hiện thấy dấu vết gì của các vật hình sợi như dây hay thừng.

Kì lạ hơn nữa, trên trần buồng thang máy cũng không có dấu vết gì của việc treo vật nặng.

Nguyên nhân dẫn đến việc đầu rời khỏi cơ thể là do bị ngoại lực kéo. Xảy ra vụ thảm án như thế này khi thang máy đang có sự cố, phía cảnh sát căn cứ vào vệt máu trên tường, về cơ bản có thể loại trừ khả năng nạn nhân chết do tai nạn ngoài ý muốn. Vết cứa ở cổ không phải do vật sắc gây nên, mà giống như bị một sợi dây siết chặt. Hoặc cũng có thể thủ phạm đã treo cô gái lên, rồi bám vào hai chân, dùng sức nặng cơ thể của mình, để tác động vào đầu nạn nhân.

Họa Long phản bác: "Tôi nghĩ không thể có khả năng đó, vì cho dù hung thủ có khỏe đến mức nào, cũng không thể siết đứt cổ nạn nhân được."

Cảnh sát Chu phân tích tiếp: "Quan sát những vết máu để lại trên tường, thì lúc đó trong thang máy chỉ có một mình nạn nhân. Khi đầu rời khỏi cổ, xung quanh không có người nào khác, nên không thấy dấu vết đường máu phun ra bị thứ gì chắn lại. Nếu có, thì khi cảnh sát kiểm tra hiện trường chắc chắn sẽ phát hiện ra rồi!"

Tô My lên tiếng: "Rất nhiều phụ nữ đều sợ phải đi thang máy một mình, vì họ sợ

ma hoặc sợ bị kẹt trong đó.”

Bao Triển hỏi thêm: “Chiếc khăn lụa buộc hai tay nạn nhân là của ai?”

Cảnh sát Chu trả lời: “Là của chính nạn nhân. Vết buộc không chặt lắm! Nhưng đó là hành động của hung thủ hay của chính nạn nhân, thì đến nay vẫn chưa xác định được. Chúng tôi cũng căn cứ vào điểm đó, mà phỏng đoán vụ án này đến tám chín phần là một vụ giết người. Tuy nhiên, trước đây cũng từng xảy ra nhiều vụ án nạn nhân tự buộc tay mình rồi treo cổ hoặc nhảy xuống sông tự vẫn, nên lần này vẫn cần phải điều tra thêm một bước nữa mới có thể kết luận được.”

Giáo sư Lương giờ mới lên tiếng: "Trực giác của tôi cho rằng đây là một vụ giết người, một vụ án tưởng chừng như không thể xảy ra. Nhìn bề ngoài và các lô-gíc của sự việc, thì đó dường như là điều không thể nào xảy ra trong hiện thực. Tuy nhiên, hung thủ là một kẻ vô cùng thông minh và hiểu rất rõ các điểm mấu chốt của việc giết người trong phòng kín, nên chúng ta sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc phá giải vụ án này!"

Kết quả kiểm tra hiện trường cho thấy, hung thủ dường như biến mất trong không khí, hoặc nói cách khác, kẻ đó chưa từng xuất hiện ở đó bao giờ. Hiện trường không hề có dấu vân tay, không cả dấu

giày, không hung khí. Hắn không để lại cho chúng ta bất cứ một manh mối phá án nào. Vụ án này giống như có một linh hồn hay một tên ác quỷ nào đó, hắn tóm lấy người con gái đi thang máy một mình, và dùng sức mạnh kinh người kéo đứt cổ nạn nhân.

Tô My nói tiếp: "Đây là lần đầu tiên tôi thấy một người chết đứng như thế này."

Cảnh sát Chu lên tiếng đồng ý: "Đúng thế, mà còn là xác mất đầu nữa! Thôi, chúng ta cứ nghe xem bên pháp y giải thích thế nào đã."

Theo giải thích từ phía pháp y, hiện

tượng xác chết có thể đứng được, là một trạng thái co thắt cơ thể đặc biệt. Đây là một hiện tượng rất hiếm gặp.

Hiện tượng cơ thể bị co thắt xảy ra ngay trong khoảnh khắc chuyển giao giữa sự sống và cái chết, do các cơ thịt đột ngột co cứng khiến cho tư thế và biểu cảm của nạn nhân bị dừng lại ngay tại thời điểm chết.

Co thắt cơ thể là một hiện tượng co cứng cơ thịt vô cùng hiếm gặp. Cơ thể người sau khi chết không trải qua giai đoạn giãn lỏng cơ thông thường, mà tất cả các cơ thịt đều bị co thắt và cứng lại như tại khoảnh khắc ngay trước khi chết, và

trạng thái này được giữ nguyên đến cả sau khi chết. Hiện tượng này thường chỉ xảy ra trong trường hợp hệ thần kinh căng thẳng quá độ hoặc não bộ bị tổn thương, đôi khi cũng xuất hiện khi cuống não dưới bị thương nặng.

Hiện tượng co thắt cơ thể có thể xảy ra cục bộ hoặc trên toàn cơ thể. Trường hợp co thắt cục bộ chỉ lưu giữ được trạng thái của một số bộ phận cơ nhất định trên cơ thể trước khi chết, và hiện tượng này gặp tương đối nhiều. Ví dụ, một số kẻ tự sát bằng dao hoặc dùng súng tự sát, sau khi chết trong tay vẫn nắm rất chặt hung khí, hay những kẻ thắt cổ tự sát, sau khi chết, trong tay vẫn còn giữ nguyên dây

thắt cổ. Hoặc như những nạn nhân chết đuối, khi chết bàn tay thường ở trạng thái co lại như chân chim, là do tay họ luôn cố gắng bám vào cây cỏ hoặc bùn đất. Một số trường hợp chết do trúng độc, nạn nhân có thể vẫn còn giữ nguyên vẻ mặt và biểu cảm đau đớn trước khi chết. Đối với việc co thắt trên toàn cơ thể, khiến thi thể giữ lại toàn bộ tư thế và nét mặt trước khi chết, có thể lấy ví dụ như: Trên chiến trường, một số chiến sĩ sau khi hi sinh vẫn giữ nguyên tư thế bắn súng, hoặc ôm chặt đối phương, liều mình nguyện chết cùng kẻ thù. Nhưng các trường hợp xuất hiện hiện tượng co thắt cơ thể chỉ chủ yếu là co thắt cục bộ, rất hiếm khi có co thắt toàn thân.

Đầu của Ôn Tiểu Uyển rời khỏi cổ, nhưng trong khoảnh khắc trước khi chết, do hiện tượng co thắt toàn thân, nên thi thể nạn nhân hoàn toàn không bị đổ xuống, thậm chí còn đứng rất vững vàng trong thang máy. Do hai mẹ con nhân chứng ở tầng bốn mươi nhấn nút gọi thang máy, thang máy bị dừng lại, đã khiến chiếc đầu bị xóc mà rơi xuống sàn.

Tổ chuyên án đứng trước cửa thang máy tầng bốn mươi hai, nơi nạn nhân Ôn Tiểu Uyển đã đứng trước khi bước vào trong chiếc thang máy tử thần.

Giáo sư Lương lệnh cho bảo vệ tòa nhà bật nguồn điện thang máy, rồi bảo cảnh

sát Chu đứng dưới tầng một tòa nhà ghi chép lại thời gian vận hành thang. Tiếp đó người bảo vệ được sắp xếp đứng ở tầng bốn mươi và bấm nút gọi thang để tiến hành một cuộc kiểm tra về quá trình vận hành của nó theo đúng như tại thời điểm xảy ra vụ việc.

Cánh cửa thang máy từ từ mở ra, những vết máu vẫn chưa được làm sạch, từ phía trong xông ra một mùi tanh khó ngửi.

Tô My đưa tay phe phẩy rồi nói: “Có nhất định phải vào cái thang máy này không ạ? Chúng ta có thể không…”

Bao Triển bỗng ngửi được mùi gì đó

khác lạ đang lẩn khuất giữa mùi tanh trong thang máy, hình như đó là một thứ mùi cháy khét.

Bao Triển lên tiếng cảnh báo mọi người: “Tốt nhất chúng ta chưa nên vào đó, chiếc thang máy này có vấn đề.”

Họa Long cười nhạo hai kẻ nhát gan cạnh mình, rồi cứ thế đẩy theo giáo sư Lương đang ngồi trên xe lăn đi vào phía trong. Bao Triển và Tô My đành miễn cưỡng bước theo sau. Giáo sư Lương thông báo cho cảnh sát Chu và người bảo vệ tại tầng bốn mươi chuẩn bị ghi chép thời gian cánh cửa thang máy cũng theo đó mà từ từ đóng lại.

Trong ánh đèn mập mờ của thang máy, bốn người của tổ chuyên án im lặng không nói với nhau lời nào, tất cả họ đều đang hướng về cùng một suy nghĩ, vào thời điểm xảy ra vụ việc, nạn nhân cũng đang đứng ngay trong buồng thang máy này.

Giáo sư Lương quan sát xung quanh một cách tỉ mỉ. Vết máu xung quanh dưới ánh đèn lờ mờ trông thật đáng sợ. Tấm thảm trải nền chắc đã lâu không thay, sau khi bị máu ngấm vào thì càng thêm cứng lại. Quạt thông gió phía trên đã hỏng từ khi nào không rõ, còn các trang bị cứu hỏa khẩn cấp thì càng không cần phải nói đến nữa.

Thang máy dừng lại tại tầng bốn mươi, người bảo vệ bấm ngưng đồng hồ rồi báo cáo thời gian cho giáo sư Lương. Giáo sư gật đầu, rồi rất nhanh sau đó, chiếc thang máy lại tiếp tục đóng cửa đi xuống.

Bỗng dưng, bóng đèn trong thang chập chờn mất lượt rồi tắt phụp. Mất điện! Bên trong thang máy chỉ còn lại một màu đen. Chiếc thang máy quá tuổi này không được trang bị bất cứ một phương án dự phòng nào, và cứ thế rơi tự do từ tầng bốn mươi xuống. Rất nhiều người cho rằng khi thang máy có sự cố, những người trong đó có thể nhảy lên khỏi mặt sàn khi thang máy tiếp đất, để tránh tối đa việc xảy ra thương tích.

Nhưng trong thực tế đó là điều không thể vì tất cả đều đang trong trạng thái rơi tự do, hoàn toàn mất trọng lượng.

Trong khoảnh khắc giữa sự sống và cái chết, nếu thang máy rơi xuống tới tầng cuối cùng, cũng chính là tầng hầm của tòa nhà, thì chắc chắn cả bốn con người đang ở trong đó đều sẽ chỉ còn lại một đống thịt xương lẫn lộn. Tô My hét lên sợ hãi. Họa Long vẫn giữ bình tĩnh liên tục bấm mấy nút trên bảng điều khiển thang máy. Bốn người nín thở hồi hộp. Như một phép màu, chiếc thang máy đang rơi tự do nhưng không hiểu sao bỗng dừng lại ở tầng một.

Các thang máy thông thường đều có chế độ khóa tự động, khi tốc độ đi xuống vượt quá tốc độ rơi cho phép, hệ thống sẽ tự động khóa lại.

Thang máy giờ vẫn tối om, nhưng bốn người của tổ chuyên án đã thở phào nhẹ nhõm, cảm giác như vừa "nhặt" lại được mạng sống vậy.

Bấy giờ, đèn thang máy bỗng nhấp nháy mấy lần rồi sáng trở lại. Có lẽ đó là do thang máy vừa bật hệ thống điện dự phòng.

Cánh cửa hé mở, cảnh sát Chu vô cùng kinh ngạc, hỏi dồn: "Mọi người… Sao

lại xuống nhanh thế?”

Bốn người tổ chuyên án vẫn còn tim đập chân run, khắp người toát mồ hôi lạnh.

Họa Long đưa tay quệt ngang vệt mồ hôi trên trán, rồi đẩy xe của giáo sư Lương ra khỏi thang máy, vừa đi vẫn vừa nói đùa: “À, chúng tôi vừa trở về từ địa ngục đấy mà!”

Bao Triển vừa đi vừa dìu Tô My giờ sắc mặt đã tái nhợt ra khỏi thang máy, vừa nói: “Chiếc thang máy này có sự cố, phải ngừng sử dụng ngay!”

Giáo sư Lương bỗng lên tiếng: “Tìm thấy

hung khí rồi!”

Cảnh sát Chu vội hỏi: “Ở đâu thế?”

Giáo sư Lương trầm ngâm, đáp: “Chiếc thang máy này chính là kẻ sát nhân!”

Chương 2

Cô gái giữa không trung

Tổ Chuyên án yêu cầu cảnh sát Chu triệu tập các đồng chí khác, tiến hành ngay cuộc họp bàn về vụ án. Khác với thường lệ, lần này giáo sư Lương không hề phân tích về tình tiết vụ án và phân chia nhiệm vụ cho mọi người, mà đầu tiên Giáo sư

đặt ra cho mọi người một câu hỏi.

Câu hỏi này cũng chính là câu hỏi thi trong phần phán đoán hành vi phạm tội của cục điều tra liên bang Mỹ FBI. Chỉ có ai trả lời được câu hỏi trong vòng một phút, mới có cơ hội được bước chân vào FBI.

Trong phòng họp, các cảnh sát đều vô cùng tích cực và hưng phấn, mọi người đang nóng lòng chờ đón câu hỏi của giáo sư.

Câu hỏi như sau: “Một cụ già ngồi xe lăn đi thang máy xuống dưới lầu, trong thang máy không hề có người nào khác ngoài

cụ, nhưng khi xuống đến nơi, mọi người phát hiện cụ già đã chết, trên lưng găm một con dao găm, hỏi hung hủ đã làm cách nào?”

Mọi người đều bàn tán rất xôn xao, trong thang máy vừa nhỏ hẹp, lại không có ai khác ngoài nạn nhân, vậy con dao kia phải giải thích thế nào?

Trong khi khoảng thời gian một phút đang dần trôi đi, các cảnh sát dù đã nghĩ nát óc vẫn không có được câu trả lời hợp lí.

Bỗng Bao Triển cất tiếng: “Lợi dụng dây chun đàn hồi và lực phát động khi thang

máy rơi xuống để bắn con dao đi, đây là cách để hung thủ không cần xuất hiện tại hiện trường gây án.”

Mọi người có vẻ đã hiểu ra sự việc, nhưng một cảnh sát đặt câu hỏi, hung thủ làm thế nào để xác định được vị trí của cụ già?

Bao Triển giải thích: “Vị trí của người ngồi xe lăn trong thang máy chắc chắn sẽ ở gần bảng điều khiển, con dao của hung thủ chỉ cần ngắm đúng chỗ đó là được. Trước tiên, hung thủ buộc một đoạn dây chun có sức đàn hồi lớn vào chuôi dao, rồi luồn sợi dây qua chỗ quạt thông gió, một đầu dây còn lại mắc vào một vật cố

định nào đó phía trên trần thang máy. Khi thang máy di chuyển nhanh xuống dưới, dây chun sẽ ngày càng giãn ra, và khi đạt đến độ dài tối đa, dây chun sẽ căng và tự đứt còn con dao sẽ bay ra giống như một cung tên tự động, giết chết nạn nhân."

Giáo sư Lương gật đầu tán dương: "Câu trả lời rất chính xác! Công việc tiếp sau đây, chúng ta phải tìm kiếm gì, chắc không cần tôi phải nói các đồng chí cũng tự hiểu rồi đúng không?"

Bao Triển chủ động nói tiếp: "Trong đường hầm thang máy hoặc phía trên trần thang máy chắc chắn vẫn còn dấu vết hung thủ để lại, cháu nghĩ nhất định sẽ

tìm được. Nhưng chỉ có điều không biết hung thủ dùng dây thừng, dây thép, dây ni lông mảnh, hoặc biết đâu lại là dây cáp Cacbon thì sao?”

Giáo sư Lương trả lời: “Thế thì chúng ta thử tìm hiểu về vết thương ở cổ nạn nhân trước đã!”

Tô My cầm ra một tờ sơ đồ giải phẫu vùng cổ đã được chuẩn bị sẵn từ trước. Trên bản đồ chỉ rõ cấu tạo từng phần. Ngoài cùng là lớp da, tiếp theo đó là phần cơ và hạch, nằm dọc hai bên có hệ thống các mạch máu và dây thần kinh, phía trước là đường hô hấp và đường tiêu hóa, phía sau lớp màng cơ là cột

sống. Cổ là bộ phận rất yếu gồm nhiều phần mềm, chỉ có duy nhất một xương trụ là phần cột sống cổ. Các đốt sống ở cổ hình dẹt được nối với nhau bằng các gân, nơi mà những đao phủ thời xưa đều cố gắng nhắm trúng để có thể nhẹ nhàng hoàn thành nhiệm vụ chỉ bằng một nhát dao duy nhất.

Tổ chuyên án phân tích kỹ càng cả quá trình gây án.

Vết thương trên cổ nạn nhân nằm ở vị trí tam giác dưới hàm, chỉ có máy móc mới đủ sức kéo đứt như vậy. Giả sử hung khí giết người là một sợi dây thép, sợi thép này quàng qua cổ nạn nhân, hai đầu dây

được treo vào một nơi nào đó trong đường hầm thang máy. Khi thang máy hoạt động, “cỗ máy” này sẽ sinh ra một lực rất lớn, trong tình huống thang máy không ngừng đi xuống, nạn nhân ban đầu sẽ bị treo lên cao, đầu bị kéo tới sát trần thang máy. Sợi thép ngày càng thu ngắn lại, cổ nạn nhân cũng dần bị siết chặt. Và cuối cùng, đầu nạn nhân bị đứt rời, còn sợi thép nhanh chóng biến mất sau những lỗ thông khí trên trần thang máy.

Cả quá trình gây án diễn ra rất nhanh, dường như chỉ trong tích tắc.

Do thời gian dùng lực rất ngắn, nên dù da vết thương ở cổ nạn nhân có phần

giống vết giằng xéo, nhưng nhìn chung vết cắt rất “ngọt”.

Tiếp theo, căn cứ vào sơ đồ phân bố và đường phun của vết máu, có thể xác định được rằng, nạn nhân vẫn luôn đứng thẳng sau khi chết. Sau khi bị sợi thép cứa đứt cơ thể nạn nhân co cứng và rơi xuống sàn thang máy.

Thi thể đứng thẳng trong thang máy, máu vẫn không ngừng phun ra bốn phía, và bắn lên tường giáo sư Lương giải thích: “Sợi dây giết người rất mảnh, bền chắc và có độ đàn hồi cao, chiều dài ít nhất cũng phải bằng hai tầng tòa nhà.”

Cảnh sát Chu thắc mắc: “Chúng ta vẫn chưa tìm thấy sợi dây thép, làm sao biết được độ dài của nó?”

Giáo sư Lương trả lời: “Nạn nhân Ôn Tiểu Uyển vào thang máy từ tầng bốn hai, sau khi bước vào bên trong nhất định sẽ bấm nút xuống tầng một. Nhiều khả năng hung thủ lúc đó cũng đang ở trong thang máy. Hắn quàng sợi dây thép vào cổ nạn nhân, trói tay ra phía sau, và ra khỏi thang máy tại tầng bốn mốt. Nhân chứng của chúng ta đứng ở tầng bốn mươi là hai mẹ con, người mẹ đang cúi xuống thắt dây giày cho cậu bé, không nhìn thấy những gì xuất hiện trong thang máy, chỉ có cậu bé thấy một người treo giữa

không trung, điều đó cho thấy sợi dây phải dài ít nhất là hai tầng lầu."

Họa Long giải thích thêm: "Cậu bé nhất định không phải nhìn thấy một cái xác treo giữa không trung, mà lúc đó nạn nhân có thể vẫn còn sống, nhưng đang bị treo trong thang máy và vùng vẫy, hai chân đang cố đạp về phía sau. Đây cũng là lí do vì sao cậu bé nói rằng chị ấy không có chân. Sau đó, khi thang máy quay trở lại nhân chứng mới nhìn thấy một cái xác đứng trơ như thế."

Cảnh sát Chu đặt câu hỏi: "Thời gian thang máy chạy từ tầng bốn hai đến tầng bốn mốt chỉ có vài giây, hung thủ làm sao

kịp trói ngược tay nạn nhân lại, còn quàng dây vào cổ nạn nhân nữa?”

Giáo sư Lương đáp lời: “Câu hỏi này hiện tại vẫn chưa thể giải đáp được. Thời gian gây án của hung thủ vẫn đang còn là một câu đố.”

Trước khi kết thúc cuộc họp, giáo sư Lương giao nhiệm vụ cho từng người. Bao Triển phụ trách kiểm tra kỹ đường hầm thang máy, tìm kiếm hung khí và các dấu vết gây án của hung thủ. Tô My sẽ lấy thông tin từ các đồng nghiệp của nạn nhân tại Công ty để tìm hiểu thêm về các vấn đề liên quan khác, đặc biệt phải nắm bắt được những ai từng xảy ra mâu thuẫn

với nạn nhân.

Họa Long và cảnh sát Chu chịu trách nhiệm điều tra những người còn ở lại trong tòa nhà vào thời gian xảy ra vụ án, trọng điểm là phòng kiểm soát thang máy và những người biết thông tin nạn nhân làm thêm giờ, tất cả phải cho ra một bảng danh sách cụ thể.

Mọi người nhanh chóng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ của mình.

Vụ án xảy ra vào ngày thứ sáu. Hai ngày sau đó, tất cả các nhân viên làm việc trong tòa nhà đều đã đi làm trở lại.

Thông tin về một nữ biên tập làm thêm giờ đến tận khuya, bị sát hại trong thang máy, đầu lìa khỏi cổ nhưng vẫn đứng thẳng bùng nổ như một trái bom ném xuống cả tòa nhà. Các đồng nghiệp cùng Công ty xuất bản của Ôn Tiểu Uyển đều kinh sợ đến mức không còn tâm trí làm việc, và ngay ngày hôm đó đã có ba nhân viên nộp đơn xin thôi việc. Hàng ngày họ đều phải đi thang máy lên xuống chỗ làm, cứ nhìn thấy chiếc thang máy nơi xảy ra vụ án đã thấy vô cùng sợ hãi, và chắc chắn trong một thời gian dài, bất cứ một người đồng nghiệp nào khi nhìn thấy chiếc thang máy cũng không tránh khỏi cảm giác đó.

Tô My đến gặp vị Tổng biên tập của Công ty xuất bản, cô hỏi: “Bạn trai của Ôn Tiểu Uyển cũng nằm trong số ba người xin thôi việc đó phải không?”

Tổng biên tập trả lời: “Đúng thế! Việc biên tập xuất bản nhảy việc, hay việc nhân viên bỏ đi nơi khác đều là những điều hết sức bình thường.”

Tô My có vẻ không đồng tình, nói: “Tôi thì lại thấy điều đó có liên quan đến vụ án này nhiều hơn mới phải. Công ty ông có đối thủ cạnh tranh nào không?”

Tổng biên tập đáp: “Cạnh tranh rất khốc liệt là đằng khác ấy chứ! Mỗi đơn vị xuất

bản đều có thể coi là một đối thủ cạnh tranh của chúng tôi. Công ty ở ngay tầng bốn mươi dưới kia, cũng là một Công ty về mảng Văn hóa.”

Tổng biên tập cũng cho biết thêm, Công ty xuất bản của ông và Công ty văn hóa ở tầng bốn mươi mặc dù cùng nằm trong một tòa nhà, nhưng vì quan hệ cạnh tranh, nên trước đây đã từng xảy ra một vụ tranh chấp, và phải nhờ đến pháp luật giải quyết, kết quả cuối cùng Công ty văn hóa đã thua kiện.

Tô My lấy bút ghi chép cẩn thận những gì Tổng biên tập nói, rồi hỏi thêm thông tin về bạn trai của Ôn Tiểu Uyển. Theo

thông tin có được, anh ta tên Dương Tử, là đồng nghiệp của Ôn Tiêu Uyển, hiện đang phụ trách mảng biên tập sách dự án, từng thực hiện không ít các cuốn sách liên quan đến chủ đề kinh dị huyền bí. Sau khi xảy ra vụ án, phía cảnh sát từng đến chỗ ở của Dương Tử để điều tra, nhưng không phát hiện bất cứ điểm nghi vấn nào.

Khi được hỏi, Dương Tử tỏ ra vô cùng bình tĩnh thái độ rất rõ ràng, rằng việc này không có liên quan gì đến anh ta, vì hai người họ đã chia tay rồi.

Tô My hỏi lại: "Nhưng hai người mới chỉ chia tay một tuần, các đồng nghiệp

khác có thể làm chứng. Hơn nữa, tình cảm của hai người trước giờ đều rất tốt, duy chỉ có khi chia tay là cãi nhau thôi đúng không?”

Dương Tử ngoảnh đầu sang một bên, giọng nói hết sức bình thản, trả lời: “Có cặp tình nhân nào khi chia tay mà không như thế đâu!”

Tô My tiếp tục nói: “Mắt anh có phần sưng đỏ, cho thấy anh đã khóc rất nhiều. Theo những gì chúng tôi điều tra được, anh từng tặng Ôn Tiểu Uyển một chiếc khăn lụa phải không?”

Dương Tử thoáng liếc nhìn Tô My, cúi

đầu, nước mắt tràn ra.

Dương Tử kể rằng, trước khi chia tay, Ôn Tiểu Uyển từng đi duỗi tóc, rồi lại uốn xoăn, buổi tối còn không dám ngủ vì sợ làm hỏng nếp tóc. Dương Tử biết một mẹo nhỏ, là lấy một tấm vải voan hoặc một thứ bằng tơ thật trải lên trên gối, thì khi ngủ dậy tóc sẽ không bị mất nếp, nên đã mua tặng bạn gái một chiếc khăn lụa.

Tô My cảm thán: “Xem ra mối quan hệ của hai người cũng khá tốt đấy chứ! Nhưng nhật kí trên mạng của anh có viết một đoạn thế này, để tôi đọc lại cho anh nghe nhé!”

“Mỗi một mối tình của tôi đều là mối tình đầu. Cả đời chỉ yêu một người là điều không thể. Thế gian này biết bao người xinh kẻ đẹp, tôi luôn muốn cảm nhận những người phụ nữ khác nhau, cảm nhận những thứ tình yêu khác nhau. Có thứ tình yêu rực nóng như lửa, có thứ tình cảm khắc cốt ghi tâm, và có thứ cảm giác nồng nàn mãi mãi. Sống cuộc đời như vậy mới không phải hối tiếc. Trên đời bao món ngon, dựa vào đâu mà bắt tôi cả đời chỉ ăn một món?”

Dương Tử bực dọc ngắt lời Tô My nói: “Đó là quan niệm về tình yêu của tôi, thế thì đã sao nào?”

Tô My hỏi: “Những gì anh viết trên đó là cố tình chọc tức người yêu mình thôi đúng không?”

Dương Tử cao giọng, đáp: “Tôi chán ngán cô ta rồi, lòng đố kị của cô ta quá lớn, suốt ngày chỉ biết ghen tuông. Tôi xem ảnh các cô gái cũng dở chứng, còn đòi kiểm tra tin nhắn điện thoại của tôi, không cho tôi làm cái này, không cho tôi làm cái khác. Tôi không thể nào chịu đựng nổi nữa, chia tay là điều đương nhiên.”

Công tác điều tra của Họa Long và cảnh sát Chu chưa có kết quả gì khả quan. Các bộ phận quản lý công tác chung của tòa

nhà được chia làm nhiều tổ khác nhau, gồm có tổ bảo vệ, tổ sửa chữa, tổ vệ sinh, tổ điện nước. Trong thời gian xảy ra vụ án, mỗi tổ đều có một vài người trực ca đêm. Phòng theo dõi thang máy vốn có hai người trực ban, nhưng vì trong buổi tối xảy ra vụ án, chiếc thang máy duy nhất còn hoạt động lại không được lắp đặt camera theo dõi, nên hai người trực ban đã xin nghỉ và về nhà từ trước đó. Hai nhân viên của tổ bảo vệ khi đi tuần giữa đêm cũng không phát hiện thấy có gì bất thường.

Họa Long và cảnh sát Chu hỏi từng người một, rồi yêu cầu họ viết bản tường trình về quan hệ của mình với nạn nhân

và những gì mình đã làm khi xảy ra vụ án.

Ôn Tiểu Uyển không quá xinh đẹp, nhưng có một thân hình bốc lửa, lối ăn mặc thời thượng, mái tóc dài tha thướt nhìn từ phía sau rất hút hồn người khác. Kết quả giám định cho thấy, cô không hề bị xâm hại, những người trực ban buổi tối hôm đó cũng không hề biết cô là ai, chỉ có một vài người có chút ấn tượng vì từng gặp mặt.

Bao Triển kiểm tra kỹ lưỡng trước một lượt phòng máy của thang máy. Trong đó có các ròng rọc cuộn và ròng rọc điều hướng. Dưới đáy thang không phát hiện

bất cứ vết treo sợi thép nào. Hơi thất vọng, Bao Triển tiếp tức kiểm tra phía dưới đường hầm, hy vọng có thể tìm thấy dấu vết của sợi dây giết người, nhưng ngoài rác ra, thì chẳng có gì khác.

Ngay trước khi định bỏ cuộc, Bao Triển phát hiện một vết treo trên giá điều hướng nằm trên nóc đường hầm, vết cọ sát còn rất mới, lớp sơn chống gỉ đã bị tróc mất. Rất dễ dàng để nhận ra rằng nơi đó từng treo một vật nặng. Xem ra đây chính là nơi buộc sợi dây thép gây án.

Thế nhưng, trong đầu Bao Triển lại nảy ra điểm nghi ngờ mới: Hung thủ đi vào đường hầm thang máy bằng cách nào

được?

Chỉ có hai cách:

Cách thứ nhất: Thông qua phòng máy thang máy. Phòng này chỉ có thể mở được bằng chiếc chìa khóa ba cạnh, nhưng chiếc chìa khóa này tất cả những ai trực ban đều có.

Cách thứ hai: Đi vào đường hầm ngay từ thang máy. Hung thủ có thể mở cánh cửa phía trên đỉnh buồng thang máy, chui lên trên và buộc sợi dây vào giá điều hướng.

Mặc dù không tìm được sợi dây thép nghi là hung khí gây án, nhưng Bao Triển

tìm thấy một vật rất kì lạ lẫn trong thùng rác.

Bao Triển nói: “Tôi đã kiểm tra thùng rác ngoài cửa thang máy tầng bốn hai, bốn mươi mốt và bốn mươi, hy vọng có thể tìm thấy hung khí gây án mà hung thủ tình cờ để lại và đã tìm thấy một vật rất kì lạ. Vật này chúng ta hàng ngày vẫn hay nhìn thấy, nhưng giờ đây lại không bình thường chút nào.”

Họa Long sốt ruột lên tiếng: “Rốt cục là thứ gì? Lần sau cậu cứ nói toẹt ra đi, tôi chả thích trò úp úp mở mở tí nào!”

Tô My tủm tỉm cười: “Bao Triển trước

nay đều cẩn thận như thế mà! Nhưng rốt cục đó là thứ gì thế?”

Bao Triển lôi ra một chiếc túi đựng vật chứng, nói: “Đó là một quả chuối rất lạ! Bên ngoài cuốn chặt băng dính, nhưng bên trong thì trống rỗng.”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Bao Triển, cậu tìm thấy nó ở tầng nào thế?”

Bao Triển đáp: “Ở trong thùng rác tầng bốn mốt ạ, xem ra đã hai ngày không có ai dọn rác rồi!”

Bên trong chiếc túi ni lông trong suốt là một quả chuối, vỏ vẫn còn hoàn chỉnh,

nhưng bên trong không hề có ruột. Thế nhưng, kì lạ ở chỗ trên vỏ quả chuối này còn bọc một lớp băng dính.

Giáo sư Lương suy nghĩ một hồi, rồi hỏi mọi người: “Ai có thể nói cho tôi biết, quả chuối này dùng để làm gì?”

Chương 3

Mười điều cấm kị trong thang máy

Quả chuối này rất hiển nhiên là của nam giới dùng rồi, vì bên trong còn phát hiện thấy chất dịch và một phần sữa rửa mặt dùng để bôi trơn.

Tổ chuyên án nhờ người mua về một vài quả, rồi chọn ra một quả có kích thước tương đương vỏ chuối tìm được. Trước tiên, Bao Triển dùng băng dính trong suốt cuốn kín xung quanh, sau đó cắt một đường ở dưới cuống, rồi nắn cho phần ruột bên trong tuột ra ngoài. Khi nắn phải rất cẩn thận để vỏ quả chuối được hoàn chỉnh. Tiếp đó đổ vào một ít sữa rửa mặt, như thế đã hoàn toàn giống như quả chuối rỗng ruột tìm thấy trong thùng rác.

Quả chuối không biết nói, nhưng rõ ràng nó đang chỉ cho cảnh sát biết: "Trong tòa nhà này có một kẻ biến thái!"

Chẳng khó gì để tìm ra kẻ biến thái này.

Mặc dù hắn không để lại dấu vân tay trên lớp băng dính, nhưng thông qua việc kiểm tra ADN của các nhân viên nam trong tòa nhà có thể tiến hành xác thực danh tính chủ nhân. Thế nhưng, căn cứ vào những chứng cứ hiện có, tổ chuyên án vẫn chưa thể khẳng định quả chuối này có liên quan gì đến vụ án hay không. Việc kiểm tra ADN rất tốn thời gian và công sức, bỏ ra bao nhiêu cố gắng như thế, nhưng rất có thể kết quả cuối cùng lại không hề có liên quan gì đến vụ án, nên tổ chuyên án cần cân nhắc kỹ hơn nữa trước khi quyết định.

Phương hướng chính của tổ chuyên án hiện giờ vẫn là tìm kiếm hung khí gây án.

Toàn bộ lực lượng an ninh được điều động để kiểm tra các thùng rác và những nơi có thể vứt bỏ đồ vật, nhưng đáng tiếc vẫn không thấy có dấu vết gì.

Giáo sư Lương động viên mọi người không nên nhụt chí. Việc không tìm thấy hung khí càng chứng tỏ một điều, nạn nhân không phải là kẻ tự sát.

Tổ chuyên án đưa ra những mô tả ban đầu về hung thủ như sau: Hung thủ lợi dụng thang máy để giết người, chứng tỏ hắn phải hiểu rất rõ về kết cấu và phương thức vận hành của thang máy. Người sửa chữa thang máy, người kiểm soát vận hành thang, bảo vệ tuần đêm,

người dọn dẹp thang máy đều nằm trong danh sách khả nghi, cần tăng cường điều tra. Sau khi giết người, hung thủ mang theo cả hung khí, không để sót lại bất kì chứng cứ nào, có thể nói kế hoạch đã được thực hiện một cách hoàn hảo, điều đó chứng tỏ hung thủ là một kẻ vô cùng thông minh và chú trọng đến từng chi tiết. Hung thủ rất có thể thường xuyên đọc các tiểu thuyết trinh thám, và đáng nghi nhất là các biên tập trong Công ty, nơi nạn nhân đang làm việc, đặc biệt là các biên tập viên mảng sách về phá án cần được tăng cường điều tra.

Cảnh sát Chu nói: "Nạn nhân chỉ là một biên tập viên bình thường, không có

nhiều tiền, các tài sản khác cũng không bị mất, nên động cơ gây án chỉ có thể là vì tình hoặc vì thù hận.”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Chúng ta không thể xem xét vấn đề một cách đơn giản như thế được. Động cơ gây án có rất nhiều, kể cả là vì thù hận cũng chưa chắc đã là thù với nạn nhân. Việc gây ra vụ huyết án trong thang máy, gây sợ hãi cho mọi người, rất có thể hung thủ có thù oán với tất cả mọi người trong tòa nhà này, hoặc mục tiêu nhắm đến chính Công ty xuất bản nơi nạn nhân đang làm việc. Còn nếu gây án vì tình, thì vẫn cần phải xét đến khả năng yêu đơn phương hoặc tình yêu đồng tính nữa.”

Đội cảnh sát được chia làm hai nhóm. Họa Long và cảnh sát Chu chịu trách nhiệm điều tra những nhân viên làm việc trong tòa nhà, còn Bao Triển và Tô My tiến hành điều tra Công ty xuất bản nơi nạn nhân làm việc. Trong lần này, giáo sư Lương yêu cầu hai nhóm phải thu được danh sách những kẻ tình nghi, đồng thời cần hết sức chú ý an toàn, vì có thể hung thủ vẫn đang ở đâu đó trong tòa nhà.

Rất may, cả hai nhóm đều có những phát hiện mới.

Bao Triển và Tô My lấy lời khai từ người đồng nghiệp ngồi bàn đối diện của

Ôn Tiểu Uyển. Cô là một biên tập viên truyền thông, thường được mọi người gọi là tiểu biên Chung. Trong quá trình lấy lời khai, tiểu biên Chung rất căng thẳng, nói năng lắp bắp, cả buổi chỉ cúi đầu bứt ngón tay. Trong cuốn giáo trình trinh sát và thẩm vấn có nhắc đến việc thái độ và hành động của những người nói dối. Theo đó, ánh mắt của những người này lúc nào cũng liếc ngang liếc dọc, không dám nhìn chính diện, đặc biệt họ thường xuyên có những hành động tự giằng xé cơ thể mình.

Bao Triển cho rằng tiểu biên Chung chắc chắn không phải là hung thủ, vì tố chất tâm lí của cô ta quá thấp. Nhưng trực

giác cho cậu biết rằng cô gái này có biết bí mật gì đó.

Tô My khuyên cô bỏ qua hết mọi khúc mắc trong lòng và thành thật trả lời các câu hỏi.

Tiểu biên Chung cho biết, nạn nhân Ôn Tiểu Uyển từng bị Tổng biên tập của Công ty quấy rối. Nhưng việc cấp trên quấy rối nữ nhân viên cấp dưới đã là chuyện không còn lạ lẫm gì, và đây là tình trạng chung tại hầu hết các Công ty lớn. Chính tiểu biên Chung cũng từng bị Tổng biên tập có những hành động bất nhã, nhưng điều thực sự khiến cô sợ hãi là trong thang máy của tòa nhà, cô từng

nhiều lần chứng kiến những sự việc kì lạ không giải thích được.

Một lần, khi tiểu biên Chung ở lại làm thêm buổi, cô bỗng nghe ngoài hành lang có tiếng gõ bát. Khi cô chạy ra xem, cả hành lang không một bóng người, chỉ thấy xa xa tại góc khuất rẽ xuống cầu thang bộ, có ai đó đang đốt nến, đổ bóng người lập lòe ra phía hành lang. Nhưng khi đó trong tòa nhà không hề mất điện.

Còn có một lần, khi đã tối muộn, tiểu biên Chung một mình đi thang máy xuống để ra về. Đến tầng mười thang máy bỗng dừng lại rất lâu rồi mới từ từ mở ra. Hành lang phía ngoài tối om không ánh

điện. Một người mặc đồ đen bước vào trong thang máy. Nhưng điều đáng nói ở chỗ, người này đi thang máy trong khi trên tay vẫn đang che một chiếc ô.

Tô My hỏi dồn: "Hôm đó trời có mưa không?"

Tiểu biên Chung trả lời: "Không, hôm ấy còn có trăng sáng cơ mà! Mà dù trời mưa đi chăng nữa, vào thang máy cũng đâu cần che ô cơ chứ!"

Bao Triển lên tiếng: "Người đó che ô, thực ra là để che mặt của mình thôi."

Trên trang cá nhân của mình, tiểu biên

Chung có một bài viết, tựa đề là "Mười điều cấm kị khi đi thang máy". Điều đó cho thấy cô biên tập nhát gan này có phần mê tín. Nội dung bài viết như sau:

Nghe nói thang máy là một cánh cửa âm dương, có thể kết nối giữa địa ngục và nhân gian, nên thường xuyên có ma quỷ ra vào. Thang máy hiện đại đều sử dụng hợp kim chống gỉ, rất bóng và sáng. Các bạn khi đi thang máy một mình vào buổi tối cần nhớ không được nhìn chằm chằm vào hình ảnh mình phản chiếu trên đó đâu nhé! Nghe nói nếu nhìn quá năm giây, bạn sẽ thấy những thứ không hay xuất hiện.

Những bạn nữ thích trang điểm cần chú

ý, nếu làm rơi đồ lúc trong thang máy, khi cúi xuống nhặt không nên nhìn ra phía sau qua khoảng trống giữa hai chân. Nếu đánh rơi gương, khi nhặt lên không được nhìn thẳng vào gương đó, vì có thể bạn sẽ nhìn thấy một khuôn mặt… "không quen biết" xuất hiện ở đó.

Khi bạn chuẩn bị bước vào thang máy, nếu thấy bên trong chỉ có một người lạ, mà người đó cứ nhìn thẳng vào bạn, thì tốt nhất hãy nói bạn bấm nhầm, và đợi đến chuyến sau. Nghe nói đó chính là ma quỷ, vì người thường trong trường hợp đó sẽ ngay lập tức chuyển hướng nhìn sang phía khác.

Nếu bạn đang đi một mình trong thang máy mà thấy có người lạ bước vào và

nhìn bạn chằm chằm, thì hãy bước ngay ra khỏi đó. Lý do cũng giống như ở trên.

Nếu bạn chẳng may gặp phải một trong hai trường hợp trên, thì hãy nhớ rằng, nếu đối phương hỏi bạn mấy giờ rồi, đừng bao giờ nói cho hắn biết, vì đó sẽ là giờ kết thúc cuộc đời bạn. Hãy tìm một lí do nào đó, như quên đồng hồ, hoặc là đồng hồ chết rồi để tránh phải trả lời.

Khi đi thang máy hãy nhớ đừng bao giờ hỏi giờ người khác mấy giờ, để tránh bị hiểu lầm ấy mà! Hơn nữa, nếu đúng là có quỷ đang đứng cạnh bạn, thì thời gian hắn trả lời bạn sẽ chính là lúc bạn lìa đời. Nhớ kỹ nhé!

Các bạn nữ nếu đi cùng thang máy với một người lạ khác giới, hãy nhớ không

bao giờ được đứng trước hoặc sau lưng, mà phải đứng song song cùng người đó. Nghe nói, bất kể là ác quỷ hay ác nhân thì đều thích tấn công người khác từ phía trước hoặc từ phía sau. Hơn thế nữa, việc đứng song song có thể giúp bạn có những phản ứng kịp thời.

Nếu khi thang máy mở cửa ở vị trí lơ lửng, chỉ lộ ra một nửa mặt đất, thì không nên tự ý trèo ra ngoài, mà hãy bấm nút báo động. Nghe nói sự cố thường xảy ra khi bạn đang cố gắng leo lên hoặc leo xuống, khiến bạn trong tích tắc bị kẹp chết.

Nếu trong thang máy chỉ có một đôi dép, thì đừng có bước vào. Nghe nói đó chính là nơi quỷ đang đứng, chỉ là bạn không

nhìn thấy mà thôi.

Nếu thấy có người che ô đi vào trong thang máy, hãy rời khỏi đó ngay lập tức. Nếu thấy trong thang máy có người đang che ô, thì cũng đừng dại mà bước vào.

Tiếp theo, Bao Triển và Tô My đến hỏi Tổng biên tập. Ông là một phần tử tri thức đã ngoại tứ tuần, dáng vẻ lịch sự và nho nhã, giọng nói cũng rất từ tốn. Tổng biên tập phủ nhận việc mình quấy rối các nhân viên nữ cấp dưới, và còn cho biết một số cô còn có ý đồ mồi chài ông, thậm chí có cả những tác giả nữ cũng muốn thông qua con đường này để ông giúp đỡ xuất bản sách của mình. Bao Triển và Tô My không hỏi nhiều về những vấn đề này, mà đi thẳng vào các

câu hỏi liên quan đến khoảng thời gian xảy ra vụ án.

Câu trả lời của Tổng biên tập là: “Hôm đó là cuối tuần. Sau khi tan làm tôi đi nghe kịch hài ở nhà hát gần cầu đi bộ, đến tận mười hai giờ khi Chương trình kết thúc mới về.”

Bao Triển hỏi: “Chỉ có một mình ông thôi sao?”

Tổng biên tập đáp: “Tất nhiên là còn rất nhiều người khác bên cạnh nữa chứ? Trong nhà hát thì thiếu gì người.”

Bao Triển lại hỏi: “Nhà hát cách đây gần

lắm sao?”

Tổng biên tập trả lời: “Rất gần! Lái xe chỉ mất khoảng mười phút là tới. Nếu cậu vẫn không tin, tôi có thể kể chi tiết buổi kịch hài cho hai người nghe.”

Người đầu tiên được gạt khỏi danh sách tình nghi là Dương Tử – bạn trai của Ôn Tiểu Uyển. Bạn thuê cùng nhà của anh ta đã làm chứng rằng anh ta ở nhà cả tối cuối tuần. Hai căn phòng mà họ thuê cách âm không được tốt cho lắm, nên khi một người có động tĩnh gì thì người phòng bên đều nghe thấy hết.

Sau cuộc điều tra, tổ chuyên án đã lập

xong bản danh sách tình nghi. Ngoài Tổng biên tập ra, còn có hai người bảo vệ và một người trực phòng điều khiển thang máy.

Trong buổi tối xảy ra sự việc, hai người bảo vệ này có trách nhiệm đi tuần tra an ninh trong tòa nhà, nên họ chính là những người có cơ hội tiếp xúc với nạn nhân nhiều nhất. Hai người bảo vệ một cao một thấp. Người cao có biệt danh là Cao Kều Ngố, người thấp biệt danh là Túi Quần, cả hai đều có sở thích đọc tiểu thuyết trinh thám suy luận, và đã từng mượn sách ở Công ty của nạn nhân để đọc. Một nhân viên trực ban khác có sở thích cắt các đoạn phim ghi lại rất nhiều

cảnh các cô nhân viên văn phòng xinh đẹp đứng một mình trong thang máy chỉnh sửa lại quần áo hoặc cởi tất chân từ những đoạn phim lấy ra từ camera theo dõi. Trong đó có một đoạn phim đã được truyền đi rất nhiều trong ban bảo vệ, mà hai người Cao Kều Ngố và Túi Quần cũng từng xem, đó là đoạn Ôn Tiểu Uyển nhét đệm áo ngực lúc một mình trong thang máy.

Tổ chuyên án tiến hành thẩm vấn từng người một. Khi giáo sư Lương đặt vỏ quả chuối lên bàn, Cao Kều Ngố tỏ ra rất tò mò, rồi đưa tay bịt miệng nhưng vẫn bật cười ra tiếng ngốc nghếch. Cao Kều Ngố ăn nói chậm chạp, phản ứng hơi

giống một người có chút vấn đề về thần kinh. Khác với Cao Kều Ngố, Túi Quần người thấp bé và còn tương đối trẻ. Khi nhìn thấy chiếc vỏ chuối, mặt anh ta bỗng nhiên biến sắc.

Giáo sư Lương lên tiếng chất vấn: "Chúng tôi có lẽ nên viết một tờ thông báo "tìm đồ vật" dán ở đại sảnh tòa nhà thì phải!"

Túi Quần ra vẻ tỉnh bơ: "Tôi không hiểu ông đang nói gì."

Họa Long cúi lại, thì thầm vào tai Túi Quần: "Người anh em, vỏ chuối này có phải là đồ "thất lạc" của cậu không? Phải

thì cứ nói đàn ông với nhau cả, có gì là không thông cảm được chứ!”

Bao Triển nói tiếp: “Chúng tôi có thể xét nghiệm DNA. Muốn biết nó là “tài sản” của ai cũng có gì khó đâu chứ!”

Túi Quần xuống giọng: “Đúng vậy! Tôi thừa nhận đã từng có thứ này.”

Giáo sư Lương hỏi tiếp: “Dùng ra sao? Trong hoàn cảnh nào?”

Túi Quần trả lời: “Khi ở phòng trực ban một mình.”

Bao Triển ngắt lời: “Đừng có lừa bọn

tôi! Trên băng dính không có dấu vân tay, chắc chắn cậu đã đeo nó theo mình và cố tình đứng sau các cô gái trong thang máy để không bị phát hiện đúng không?”

Túi Quần cũng lớn tiếng: “Các anh có chứng cứ gì không? Kể cả là như thế, cũng không thể chứng minh tôi đã giết chết cô gái đó. Sao? Tiếp sau đây các anh còn định đánh người chứ gì?”

Kết thúc quá trình thẩm vấn, tổ chuyên án đều cảm thấy hai người bảo vệ này rất đáng nghi, nhưng không hề có chứng cứ gì chứng minh họ là hung thủ.

Bao Triển nhớ lại tiểu biên Chung từng

nhắc đến một người mặc áo đen che ô trong thang máy và về những tiếng gõ bát ngoài hành lang. Rất có thể trong tòa nhà này có một kẻ bị bệnh thần kinh, và đã từng có không ít hành động kì quái. Nhưng cũng có thể chính hắn cũng không ý thức được mình bị bệnh, thậm chí không nhớ được là mình đã từng giết người nữa.

Nếu là một người bình thường, chắc chắn không thể có những hành động theo kiểu nửa đêm gõ bát, không mất điện mà vẫn thắp nến, rồi lại còn một mình che ô đi thang máy nữa.

Chương 4

Mười cách để “gặp ma”

Hiện giờ hai người bảo vệ là những kẻ đáng nghi nhất, nhưng phía cảnh sát vẫn không nắm được bất kì chứng cứ gì xác thực. Cả hai người này đều ở trong căn phòng dưới tầng hầm tòa nhà. Cảnh sát Chu lấy lí do kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy, xuống kiểm tra đột xuất phòng ở của họ, nhưng không phát hiện thấy dấu vết gì của sợi thép hung khí, mà chỉ thấy đầu giường họ đặt rất nhiều sách.

Túi Quần rất thích xem các loại sách trinh thám, còn Cao Kều Ngố lại hay đọc

các loại sách kinh dị huyền bí.

Tất cả những cuốn sách này đều được mượn từ Công ty xuất bản về, và một vài cuốn trong số đó chính là tác phẩm do Ôn Tiểu Uyển biên tập.

Tổ chuyên án phân tích lại từ đầu các tình tiết vụ án. Ở đây thực sự có quá nhiều điều ly kì, nhưng tới giờ vẫn chưa tìm được điểm đột phá để giải quyết. Chẳng lẽ họ đã để sót mất manh mối nào hay sao? Thế nhưng tất cả đều tin rằng trong tòa nhà này có một kẻ bị bệnh thần kinh. Chỉ có những người không bình thường mới có những hành động lạ lùng như vậy, nhưng liệu người đó có liên hệ

gì với hung thủ thực sự hay không?

Tổ chuyên án chuyển hướng từ việc tìm kiếm hung thủ sang điều tra về kẻ bị bệnh thần kinh bí ẩn trong tòa nhà.

Từ xưa tới nay, tầng lớp dễ xuất hiện hiện tượng thần kinh bất thường nhất chính là những người thông minh vượt trội.

Trong tòa nhà này, hầu hết các nhân viên đều là người có học thức cao, mà những người IQ và EQ cao thì càng ăn khớp với những đặc điểm của vụ án phức tạp này.

Phía cảnh sát tiến hành kiểm tra góc khuất lối rẽ cuối cầu thang bộ, trên nền vẫn còn sót lại vết nến chảy, điều đó chứng tỏ những gì tiểu biên Chung khai báo là hoàn toàn có thật.

Tô My cho gọi tiểu biên Chung vào phòng họp của Công ty xuất bản để thẩm vấn một lần nữa, nhưng lần này cô không hề ghi chép bất cứ thông tin gì.

Tô My nói: “Tiểu biên Chung này! Tôi muốn nói chuyện với cô một chút, chúng ta cứ nói chuyện thoải mái thôi nhé! Cô có thấy trong Công ty cô có ai bị thần kinh không?”

Tiểu biên Chung đỏng đảnh đáp: “Tôi không muốn nói xấu người khác sau lưng chút nào!”

Tô My nói tiếp: “Chỉ là nói chuyện vui thôi, những thông tin này không bị ghi vào hồ sơ đâu mà sợ, chẳng qua là câu chuyện phiếm giữa hai cô gái với nhau thôi mà!”

Tiểu biên Chung thở phào đáp: “Thế hả? Thế thì được! Tôi thấy bọn họ đều bị thần kinh hết lượt. Ông Tổng biên tập thì khỏi phải nói rồi, thần kinh có vấn đề, mọi người ai chẳng biết! Ông này ấy hả, chân mùi đến mức có thể hun chết cả phòng, thế mà cả mùa hè cũng cứ đi giày

da, gớm chết lên được. Thế mà còn cứ nghĩ mình phong độ lắm, trông cái dáng thì bụng béo tai to, mà còn dùng cả mỹ phẩm của phái nữ nữa! Thật là biến thái! Giọng nói thì như đàn bà, tôi nghi ông ta có vấn đề về giới tính thì phải. Nhưng mà… nói thật là… tôi vẫn không thích nói xấu người khác sau lưng đâu!”

Tô My gặng hỏi: “Còn ai nữa không? Người nào có biểu hiện khác thường ấy?”

Tiểu biên Chung suy nghĩ rồi đáp: “À! Còn một người nữa! Nhưng cô không được nói với ai là do tôi nói đâu nhé! Cô đứng dậy nhìn xem, đứa con gái ục ịch

ngồi ở bàn bên cạnh cửa sổ ấy. Cô ta tính khí cáu bẳn, kẹt xỉ thì không ai bằng, một tháng chẳng thèm thay đồ lót, bột giặt thì đi mượn, tuýp kem đánh răng dùng hết còn phải lấy gậy cán bột cán lại một lần cho hết. Nhưng mà như thế đã ăn thua gì, hâm nhất là cô ta nghĩ tất cả đàn ông trên đời đều yêu mình. Cái giọng thì như vịt đực, nói chuyện õng à õng ẹo, đến cả khi nói chuyện với con gái cũng thế, phát buồn nôn! Điện thoại thì dùng hàng nhái, còn giả vờ gọi điện thoại rồi cố tình nói to cho chúng tôi nghe thấy. Nào là tổng giám đốc này à hôm nay ăn cơm ở đâu, nào là tổng giám đốc kia à mấy giờ đến đón cô ta. Đồng nghiệp có tò mò hỏi một câu thì ra vẻ kiêu kì bảo mọi người đoán

đi, gợi ý rằng đó là một người được nằm trong bảng Hurun[2] đấy nhé! Đúng là bốc phét không biết đâu là điểm dừng. Mỗi lần mua đôi giày mới, là phải khoe mẽ nửa buổi mới thôi. Cô ta thích đi dép cao gót rồi đánh mông qua đánh mông lại. Hay để tôi gọi cô ta sang đây chơi cô cứ nhìn dáng đi là đủ biết."

Tô My khẽ cười mỉm, rồi ngắt lời tiểu biên Chung nói: "Thế còn Dương Tử – bạn trai của Ôn Tiểu Uyển thì sao? Anh ta trước đây có hành động gì kì quặc không?"

Tiểu biên Chung lại được dịp thao thao bất tuyệt về Dương Tử, cô nói: "Dương

Tử ấy à? Ngoài cái tật trăng hoa ra, nói chung anh ta tương đối bình thường. Mà thực ra, có tên đàn ông nào không trăng hoa chứ? Có chăng chỉ trừ mấy gã nhát gan thôi! Mà cô bạn gái Ôn Tiểu Uyển của anh ta còn tự bỏ ra mấy nghìn tệ để đi học một lớp tâm lí học và giải mã các chòm sao nữa cơ đấy! Cô nói xem như thế không phải bị thần kinh thì là gì!"

Tiểu My hỏi: "Việc đó xảy ra từ khi nào thế?"

Tiểu biên Chung trả lời: "Ngay trước khi họ chia tay thôi! Ôn Tiểu Uyển ghen tuông kinh khủng lắm! Đã thế còn hay so đo với người khác, thích tìm hiểu về các

chòm sao. Cô ta là chòm Bạch Dương, tôi nhớ điều này là vì cô ta suốt ngày lải nhải mấy thứ ấy. Nào thì chòm Bạch Dương là chòm sao hay ghen nhất, tâm lí sở hữu mãnh liệt, nếu ai động vào họ, thì nhất định sẽ gây ra đại họa. Còn Dương Tử là chòm Song Ngư, bản tính lãng mạn lại hay mộng mơ, thêm chút đa tình, khi còn yêu thì sống chết vì nửa kia, nhưng một khi đã thất vọng sẽ không bao giờ quay trở lại nữa. Ôn Tiểu Uyển căn cứ vào những kiến thức về chòm sao của mình để lập ra một danh sách đen, và không cho phép bạn trai qua lại với những người thuộc các chòm sao trong danh sách đó vì lo sợ họ sẽ nảy sinh tình cảm. Ngày sinh nhật của bạn trai, tất cả

quà do đồng nghiệp tặng đều bị cô ta ném vào sọt rác. Cô ta không chỉ ngấm ngầm điều tra bạn trai mình, mà còn soi mói cả các đồng nghiệp nữ. Cô ta nghi ngờ một vài đồng nghiệp nữ có vấn đề với bạn trai mình, mà trong đó có cả tôi nữa. Cô thử nghĩ xem, như thế có phải bị thần kinh không?”

Tô My hỏi tiếp: “Thế còn cô, cô đã bao giờ có biểu hiện khác thường chưa?”

Tiểu biên Chung hỏi giật lại: “Ý cô là gì? Tôi hoàn toàn bình thường! Bạn trai tôi cũng là giám đốc một công ty IT đấy nhé! Ôn Tiểu Uyển chết thì cũng chết rồi, tôi thì có liên quan gì chứ! Mà thực ra

tôi không thích kể mấy chuyện này đâu… Thôi, tôi phải về đây!”

Cả tòa nhà trông như một bông hướng dương rực rỡ. Các nhân viên trong đó đều đều hàng ngày từ chín giờ sáng tới năm giờ chiều, mỗi người có cho mình một khoảng riêng trong tòa nhà rộng lớn. Những con người nội tâm luôn căng tràn sức sống, nhưng vẫn đang mê man giữa dòng đời vô định. Cuộc sống xô bồ, áp lực công việc, và chẳng khó để nhận ra rằng họ không hề vui vẻ, giữa các đồng nghiệp với nhau chỉ có sự đố kị và ganh ghét.

Thu nhập của Ôn Tiểu Uyển không cao,

nhưng cô dám bỏ ra số tiền mấy nghìn tệ để đi học lớp tâm lí học và giải mã chòm sao thì quả là không được bình thường cho lắm!

Sau khi phân tích một hồi, cuối cùng tổ chuyên án cũng đồng ý với lối suy nghĩ của Tô My – Tất cả đều do tình yêu mà ra! Tình cảm là thứ không thể điều khiển được Ôn Tiểu Uyển quá yêu Dương Tử, và cô chỉ muốn thông qua một cách đặc biệt để nghiên cứu, tìm hiểu về người yêu mình và nội tâm của anh ta mà thôi!

Tổ chuyên án thảo luận tình tiết vụ án đến tận đêm khuya. Tô My sau khi nhập các từ khóa tra cứu trên mạng thì đã có

một số phát hiện mới. Theo đó, các hành động đốt nến, gõ bát, che ô trong thang máy đều có chung một mục đích: Gọi hồn!

Tô My nói: "Trong tòa nhà này có ai đó đang gọi hồn!"

Bao Triển nói: "Như thế chẳng rõ là bị thần kinh rồi sao? Sao trên đời lại có những người vô công rỗi nghề đến thế chứ!"

Họa Long lên tiếng đồng tình: "Đúng là "Diệp Công thích Rồng[3]" lúc đấy mà hồn ma về thật, có mà lại chẳng sợ chết khiếp ấy!"

Tô My phản đối: “Mọi người cũng đừng có phủ nhận tuyệt đối như thế. Trước đây tôi cũng xem nhiều tiểu thuyết và phim kinh dị, trong đó có nhắc tới một số cách gọi hồn. Rất nhiều sinh viên đại học còn tổ chức các nhóm bắt ma để tìm cảm giác mạnh và mạo hiểm nữa. Không ít nhà khoa học còn đặt cả camera tại những nơi xảy ra án mạng, những ngôi nhà cũ, nhà ma, nhà hoang, rồi làm phép gọi hồn, mong sẽ ghi lại được hình ảnh gì đó đáng giá nữa kia.”

Họa Long nói: “Cô là cảnh sát chứ có phải học sinh tiểu học đâu mà còn thích mấy thứ linh tinh cổ quái này thế hở!”

Tô My nguýt dài một cái rồi lên giọng: “Ai cần anh quan tâm chứ!”

Tô My ngồi thu thập và sắp xếp lại “Mười cách để gặp ma” lưu truyền trên mạng. Nghe nói, cả mười cách này đều có thể giúp người ta gặp được ma.

Cách 1: Tìm một chỗ tối, ví dụ như một căn nhà không người và đầy bụi bặm, hoặc một góc khuất của cầu thang cũ, đợi đến canh ba nửa đêm rồi liên tục gõ bát. Linh hồn nghe được tiếng gõ bát sẽ từ từ xuất hiện phía sau lưng bạn.

Cách 2: Ba giờ đêm, mang những đồ ăn đã chuẩn bị sẵn, đặt xuống một ngã tư

không người, hoặc một ngả đường ngoại ô hoang vắng. Đốt thêm hai ngọn nến, các linh hồn ngang qua sẽ dừng lại hưởng thụ đồ ăn do bạn chuẩn bị.

Cách 3: Buổi tối, mò mẫm bước lên những cầu thang không bật đèn. Khi bước lên bậc tam cấp giả đi như động tác của Cương Thi[4], hai tay duỗi thẳng ra phía trước, mặt vô hồn, hai chân đồng thời nhảy bật lên từng bậc. Lên được một đoạn lại nhảy xuống, cứ như thế cho tới khi cảm thấy hoa mắt chóng mặt, hồn ma sẽ xuất hiện.

Cách 4:

Trăng rằm Bắc Đẩu chuyển di,

Quỷ môn rộng mở, ta đi ta tìm.

Đêm trăng rằm dắt theo một con mèo đen vào trong nghĩa địa. Treo một chiếc chuông vào cổ mèo và thả nó ra. Tới khi bạn không còn nghe tiếng chuông, và không tìm thấy con mèo nữa, bạn sẽ tìm thấy… quỷ.

Cách 5: Nếu bạn sống gần một cái chợ, thì những tối ở nhà một mình là cơ hội tuyệt vời để tìm gặp ma. Việc bạn cần làm là cầm theo kim chỉ, nửa đêm đứng phía sau cửa nhà mình và gõ từ bên trong. Chỉ một lát sau, hồn ma sẽ gõ.

Những hồn ma này thường là ma trước đây bị chém đầu oan nên họ cần kim chỉ để khâu liền thân thể của mình.

Cách 6: Nửa đêm soi gương chải đầu, dần dần bạn sẽ phát hiện ra "mình" trong gương ngày càng xa lạ, rồi cuối cùng biến thành một người hoàn toàn khác. Cũng giống như khi bạn nhìn vào một con chữ nào đó quá lâu sẽ cảm thấy mình không còn biết đó là chữ gì nữa. Đó là do trên đời, mỗi một "tôi" luôn luôn tồn tại hai "mình" khác nhau.

Cách 7: Cách này cần có một thứ đạo cụ đặc biệt – Tóc của người đã chết. Đặt nhúm tóc bên cạnh gối của mình khi đi

ngủ bạn sẽ mơ thấy hình hài người đó lúc sinh thời. Nếu giật mình tỉnh dậy giữa giấc mơ, nửa đêm mở mắt, bên cạnh bạn có thể đã xuất hiện thêm một người nào đó…

Cách 8: Nơi thường thấy ma nhất là kí túc xá nữ, vì ở đây chỉ có các nữ sinh nên âm khí rất nặng. Khi kí túc đã tắt điện, hãy bật một cái đèn pin lên nhưng không được để các bạn khác tỉnh giấc. Đưa đèn soi lên mặt của một bạn đang ngủ, ánh đèn càng mờ yếu càng tốt, rồi từ từ quan sát. Một lát sau sẽ thấy từ dưới gầm giường của bạn đó có một nữ sinh bò ra vào góc tường. Nhưng nhớ rằng không được dùng đèn pin chiếu vào

“người” đó nếu không cô ta sẽ biến mất ngay lập tức.

Cách 9: Mặc một bộ quần áo màu đen, đứng che ô trong một không gian kín, chẳng hạn như thang máy, hoặc một căn phòng cũ đã đóng kín cửa.

Cách 10: Cách cuối cùng để gặp được ma đó là… Trở thành ma!

Họa Long cảm thấy thật nực cười. Những cách đó hoàn toàn là mấy kiểu mê tín dị đoan từ thời phong kiến, dù có người đã từng thử thật cũng không thể nào thành công được.

Giáo sư Lương lại cho rằng: “Tại sao chúng ta lại không thử một chút nhỉ?”

Tô My hốt hoảng: “Giáo sư, nửa đêm nửa hôm thế này, bác đừng đùa cháu nữa, cháu không dám thử đâu!”

Giáo sư Lương nghiêm giọng: “Đã là cảnh sát của tổ chuyên án, cháu sớm đã phải xóa bỏ hai chữ “sợ hãi” ra khỏi đầu rồi! Vì những gì chúng ta phải đối mặt là những vụ án giết người tàn nhẫn nhất từ trước đến nay cơ mà!”

Họa Long giải thích: “Cháu thì chẳng sợ, nhưng chỉ thấy chúng ta làm thế liệu có ích gì không?”

Bao Triển thì cho rằng: “Đây thực ra cũng là một dạng dựng lại hiện trường phạm tội. Chúng ta muốn hiểu được kẻ thần kinh kia nghĩ gì, thì cách tốt nhất là hãy biến thành một kẻ điên như hắn.”

Giáo sư Lương gật đầu, nói: “Chính xác! Muốn biết kẻ đó vì sao lại phải gọi hồn, hắn có mục đích gì, thì cách tốt nhất là phải tự mình trải nghiệm.”

Bao Triển chọn cách thứ nhất: “Gõ bát.”

Họa Long chọn cách nhảy cầu thang như Cương Thi. Thực ra, Họa Long không hề sợ ma, mà chỉ sợ nếu có ai thấy anh trong

tư thế duỗi tay nhảy cầu thang như thế thì sẽ cho rằng anh thật hoang đường và đáng chế nhạo. Nghĩ tới đây, anh cũng chỉ còn biết nhếch mép cười đau khổ.

Tô My có phần căng thẳng, giọng nói của cô run run: “Giáo sư, thực sự cháu không muốn đi đâu!”

Giáo sư Lương không lên tiếng, chỉ giơ một ngón tay lắc lắc tỏ ý từ chối.

Tô My cắn môi, đưa tay cầm chiếc ô rồi lủi thủi bước ra khỏi cửa. Hành lang tòa nhà giờ đây không một bóng người.

Bước tới trước cửa thang máy, cô cắn

răng cố gắng lấy hết can đảm bấm nút gọi thang.

Tô My mặc một chiếc áo khoác cảnh sát màu đen bên trong là sơ mi trắng, mái tóc mượt cột gọn phía sau, một đôi giày cao gót màu đỏ làm tôn thêm dáng người cao ráo và hấp dẫn, đôi tất mỏng màu đen khiến cô càng thêm uyển chuyển và quyến rũ.

Thang máy đã tới, Tô My hít một hơi thật dài, bật chiếc ô rồi bước vào bên trong. Thang máy từ từ chạy một mạch lên đến tầng trên cùng. Cả quá trình đó Tô My tim đập chân run, vừa sợ hãi vừa căng thẳng, nhưng trong thang máy hoàn toàn

không xảy ra bất cứ điều gì kì lạ. Cô thở phào một hơi, chuẩn bị xuống tầng một, coi như nhiệm vụ "gọi hồn" lần này đã hoàn thành.

Khi cánh cửa thang máy đang từ từ đóng lại, bỗng có một cánh tay thò vào chặn cửa thang.

Tô My giật mình hoảng sợ.

Đó là Túi Quần – Người bảo vệ của tòa nhà. Anh ta mặc bộ quần áo đồng phục, đeo găng tay, trông có vẻ như đang làm nhiệm vụ tuần tra.

Túi Quần nhìn thấy Tô My che ô đứng

trong thang máy cũng khựng lại trong giây lát, sắc mặt lo lắng, nhưng rồi cũng bước vào bên trong.

Cả hai không ai nói câu gì, im như ngậm hạt thị.

Cửa thang máy nhanh chóng đóng lại. Tô My nâng cao cảnh giác, vì người bảo vệ đang đứng cạnh cô lúc này cũng là một kẻ bị tình nghi.

Đến tầng thứ mười tám, ma xui quỷ khiến thế nào mà lại gặp sự cố. Thang máy bỗng nhiên đứng khựng lại, Tô My giậm chân kêu lên “Không xong rồi!” Chẳng bao lâu sau đó, đèn thang máy tắt, cả

không gian chỉ còn một màu đen thui, không nhìn thấy gì nữa.

Bị kẹt trong thang máy tối om cùng với tên bảo vệ biến thái, Tô My có phần căng thẳng, hỏi: “Sao lại thế này? Nút gọi cứu trợ khẩn cấp ở đâu? Anh có đèn pin không?”

Tên bảo vệ trả lời bình tĩnh như không có chuyện gì xảy ra: “Không có! Nút gọi cứu trợ khẩn cấp hỏng rồi, chẳng ích gì đâu.”

Tô My hỏi tiếp: “Thế bây giờ phải làm thế nào?”

Túi Quần đáp: “Đành chờ đến khi nguồn điện dự phòng bật lên thôi!”

Tô My có phần gắt gỏng: “Chờ bao lâu?”

Túi Quần từ từ đáp: “Cũng không nói trước được người đẹp cảnh sát ạ! Vài giây! Hê hê! Cũng có thể là vài phút. Hoặc có thể là mười mấy phút cũng không biết chừng.”

Giọng cười của tên bảo vệ có phần đểu cáng. Tô My muốn gọi điện thoại nhờ trợ giúp, nhưng nhớ ra trong thang máy không có sóng. Cái khó ló cái khôn, Tô My bình tĩnh đối đáp: “Cảnh sát tất nhiên luôn mang theo súng, tốt nhất anh nên

biết đường dè chừng một chút!”

Tô My không bật điện thoại. Cô sợ ánh đèn sẽ khiến kẻ tình nghi kia phát hiện ra trên tay cô không hề mang theo súng, từ đó mà sinh ra ý đồ ác độc.

Túi Quần rút ra một chiếc bật lửa, châm một điếu thuốc, liếc mắt nhìn Tô My, đập tan “âm mưu” của cô cảnh sát trẻ đẹp.

Đầu thuốc cháy phập phù lúc sáng lúc tối. Chùm sáng dù yếu ớt vẫn đủ soi hồng khuôn mặt kẻ tình nghi, nhưng chẳng mấy chốc nguồn sáng đã sắp cháy hết.

Thang máy vẫn đứng yên bất động, mọi

thứ trở về với màu đen, một thứ màu đen "thuần khiết" không pha trộn bất cứ một chút ánh sáng nào dù là yếu nhất.

Tô My như sắp gục ngã, tay nắm chặt chiếc ô, từ từ nép vào một góc thang máy, bất lực không biết phải làm gì. Giữa bóng tối, một bàn tay không biết từ đâu chạm vào người khiến cô giật bắn mình, thét lên trong giận dữ: "Đừng động vào tôi!" Túi Quần đứng ở một góc khác lên tiếng: "Ai mà thèm động vào cô!" Tô My chợt nhớ ra mình vẫn đang cầm "chiếc ô gọi hồn", bèn vội vàng gập ô lại, người run rẩy nhưng vẫn cố giữ chặt nó làm vũ khí phòng thân.

Tô My nghe tiếng Túi Quần có vẻ thở gấp, cô đoán được đang có việc gì xảy ra. Trong lúc còn đang hoang mang chưa biết xử lí thế nào thì điện trong thang máy bỗng bật sáng. Túi Quần quay lưng lại phía Tô My hắn có vẻ như đang xếch quần.

Cửa mở, thang máy đang ở tầng mười tám.

Khi cánh cửa mở ra, Tô My và Túi Quần vừa nhìn rõ đường hành lang phía ngoài thì đều hét lên kinh hãi.

Chương 5

Cánh cửa trên tường

Cánh cửa mở ra, hiện ra trước mặt họ là một bức tường. Mép phía trên bức tường có một khe hở. Xem ra thang máy đã dừng lại giữa hai tầng lầu. Phía ngoài khe hở là một hành lang trong ánh đèn u ám. Nhưng điều khiến Tô My và Túi Quần cảm thấy vô cùng kinh hãi đó là… có một đôi chân đang treo lửng lơ trong hành lang trước mặt.

Tô My cuống cuồng bấm nút gọi cứu trợ khẩn cấp, nhưng không thấy có phản ứng gì. Cô tiếp tục ấn nút đi lên, rồi đi xuống, nhưng thang máy vẫn chết đứng không hề động đậy.

Túi Quần bồn chồn không yên, định trèo ra khỏi thang máy. Hắn bấu tay lên nền nhà ở khe hở phía trên, rồi đạp chân vào cánh cửa thang máy, kéo cả thân người lên phía trên, chui đầu qua khe hở. Đúng lúc đó, thang máy bỗng dưng hoạt động trở lại, Túi Quần gắng hết sức cố bò lên trên. Không kịp nghĩ gì hơn, Tô My kéo mạnh Túi Quần xuống khỏi khe hở. Cánh cửa đóng lại, chỉ vừa kịp để tên bảo vệ không bị đứt đầu.

Cánh cửa lại mở ra, họ nhìn thấy giữa hành lang có người treo cổ.

Cao Kều Ngố chết treo trong hành lang

tầng mười tám, mặt hướng về phía thang máy vẫn còn vết máu.

Tổ chuyên án lập tức tiến hành kiểm tra hiện trường. Cao Kều Ngố được xác định là tự sát. Công cụ tự sát là một sợi dây đàn Piano rất mảnh, phía trên móc vào cửa thông gió điều hòa nằm giữa hành lang. Cảnh sát tìm thấy dấu chân của Cao Kều Ngố trên đáy thùng rác hợp kim bị úp ngược bên cạnh. Xem ra Cao Kều Ngố đã đứng lên thùng rác đó để tự tử, tâm thế vô cùng kiên quyết, không một chút do dự hay sợ hãi. Dây đàn vô cùng bền chắc siết chặt cổ nạn nhân. Đầu hắn cúi gằm.

Phía trên của sợi dây đàn tình cờ phát hiện có vết máu khô. Điều đó cho thấy sợi dây này trước đây cũng từng "giết" chết một người.

Không ai bảo ai, giáo sư Lương và Bao Triển cùng lên tiếng hỏi: "Chẳng lẽ chính Cao Kều Ngố đã giết Ôn Tiểu Uyển, rồi bây giờ tự kết liễu mình?"

Tô My kể cho Họa Long về hành động đáng xấu hổ của Túi Quần lúc trong thang máy. Họa Long tức giận giáng cho kẻ biến thái vài cú rồi còng tay lôi về phòng trị an. Suốt đêm hôm đó, tổ chuyên án tiến hành thẩm vấn, Túi Quần mặt xanh mũi đỏ, tâm trí hoang mang.

Bốn thành viên của tổ chuyên án không ai lên tiếng, chỉ nhìn thẳng vào tên biến thái, trong giây lát, không khí tại phòng thẩm vấn trở nên im lặng khác thường.

Một lúc sau, Túi Quần căng thẳng toát mồ hôi hột. Hắn không trụ vững nỗi nữa, đành cúi đầu lí nhí: “Tôi cũng đâu có phạm tội gì to tát lắm đâu!”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Cậu Triển, nói cho cậu ta biết tội quấy rối phải chịu phạt bao nhiêu năm?”

Bao Triển trả lời: “Quấy rối bằng các hình thức cưỡng chế, xúc phạm phụ nữ,

những trường hợp nghiêm trọng có thể phạt tù năm năm hoặc hưởng án treo có quản thúc."

Họa Long gằn giọng: "Cậu còn định giở trò cả với cảnh sát?"

Túi Quần vã mồ hôi càng run rẩy, trả lời: "Oan cho tôi quá!"

Họa Long đập bàn giận dữ: "Tội của cậu tù mười năm cũng đáng."

Túi Quần ấp úng: "Tôi… Tôi lấy công chuộc tội, thì sẽ được khoan hồng chứ?"

Mặt Tô My lạnh lùng đáp: "Đồ khốn?

Đừng có giở trò đặt điều kiện ở đây!”

Túi Quần cố cãi: “Tôi nói khoan hồng là nói chuyện ở trong thang máy ấy, chứ phải tù mười năm, năm năm thì lâu quá.”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Ý của cậu là cậu không giết người, mà chỉ quấy rối người khác thôi đúng không?”

Túi Quần hốt hoảng khua khua tay giải thích: “Tôi có giết người đâu! Tôi cũng chẳng phạm tội gì to tát cả, cũng không che giấu hung thủ, vì…”

Bao Triển quát lên: “Vì sao?”

Túi Quần chắp tay cầu khẩn: “Xin các vị nương tay. Cô cảnh sát xinh đẹp ơi, coi như tôi cầu xin cô vậy! Tất cả là lỗi của tôi, thế mà vừa nãy cô vẫn cứu mạng tôi coi như tôi nói ra là để tạ ơn cứu mạng của cô vậy!”

Tô My cao giọng: “Để xem thái độ của anh thế nào đã!”

Giáo sư Lương đưa mắt ra hiệu nhắc Họa Long mở còng tay cho Túi Quần, rồi đưa cho hắn một điếu thuốc. Vừa hút thuốc hắn vừa xuýt xoa cổ tay rồi nói: “Tôi không che giấu hung thủ, vì thực sự không hề có hung thủ nào cả. Cô biên tập đó chết do tự sát thôi!”

Tổ chuyên án cảm thấy vô cùng bất ngờ, giáo sư Lương bảo Túi Quần từ từ kể tường tận tất cả những gì mình biết được về vụ án.

Cũng giống như hình tháp các giai tầng xã hội, trong tòa nhà này cũng phân ra ba hạng người.

Thứ nhất, là những người nằm trên đỉnh tháp, như giám đốc hay tổng biên tập. Họ có nhà, có xe, có vợ con và có cả người tình, có một cuộc sống xa xỉ về đêm.

Thứ hai, là những người ở tầng lớp trung đẳng, là các nhân viên văn phòng. Họ

chẳng có tiền, chẳng có xe riêng, tất cả đều lấy tàu điện ngầm và xe buýt là đôi chân chung. Họ không mua nổi nhà, nên đành chấp nhận thuê ghép với người khác. Và trong chính cuộc sống như vậy, họ chọn cho mình những người yêu có hoàn cảnh tương xứng, rồi cứ thế lái "cỗ xe tình yêu" lãng mạn chạy tới với những cuộc hôn nhân thời hiện đại. Kết cục sẽ hoặc là lật xe, hoặc là tai nạn.

Thứ ba, là những người thuộc lớp dưới cùng của hình tháp. Họ là những người bảo vệ, những lao công, quét dọn. Họ phải sống ở những căn phòng chật hẹp dưới tầng hầm. Họ không có gì cả, không tiền, không xe, không nhà, không học

thức, và không cả bạn gái. Những con người làm thuê này phần lớn đến từ những vùng quê nghèo khó. Vì mong muốn chinh phục ước mơ, họ rời bỏ quê nhà, nhưng sau bao năm làm việc vất vả, đổi lại vẫn chỉ là mức lương ba cọc ba đồng, và những dằn vặt trong tình cảm. Không biết đã có bao nhiêu mồ hôi của tuổi trẻ đổ xuống thành phố này, nhưng cuối cùng lại bị cả thành phố lãng quên. Sự khuyết thiếu trong đời sống sinh lí khiến họ đành phải tìm cách để giúp đỡ chính mình.

Cao Kều Ngố và Túi Quần, một người phương Bắc, một kẻ miền Nam, hai cánh Bồ Công Anh lưu lạc đến căn phòng nhỏ

đưới tầng hầm của tòa nhà này.

Phương Bắc núi non điệp trùng, miền Nam rừng cây khắp chốn. Hàng ngày, hai người họ cùng nhau khoác lên mình tấm áo người bảo vệ, tuần tra khắp cả khu nhà, rồi đôi khi cởi trần rủ nhau đi uống rượu, lại có lúc nằm dài trên giường đọc sách với nhau, không biết từ khi nào, tình bạn của họ trở nên thân thiết lạ kì. Cao Kều Ngố hơi có chút vấn đề về thần kinh, lúc nào cũng trầm ngâm ít nói, tính tình hướng nội, đến cả khi cười cũng phải dùng tay che miệng vì ngượng ngùng. Túi Quần thì luôn cho rằng mình có phần thông minh. Không chỉ đọc sách hình sự trinh thám, hắn còn thích xem cả

“Binh pháp Tôn Tử[5]” và “Hậu Hắc Học[6]”. Túi Quần thỉnh thoảng cũng nói đùa với Cao Kều Ngố: “Sau này tao sẽ kiếm tiền, có tiền rồi tao sẽ mua lại cả tòa nhà này cho mà xem.”

Cao Kều Ngố cũng hùa theo: “Thế mày có để tao được lên chức trưởng phòng bảo vệ, được làm quản lí không?”

Túi Quần được thể lên giọng: “Đến lúc ấy mày cần gì làm bảo vệ! Tao đã là ông chủ rồi, mày cũng phải làm trợ lí chứ!”

Cao Kều Ngố vẻ mặt mơ màng, mường tượng: “Hê hê! Mới nghĩ đến thôi thấy sướng rồi!”

Túi Quần bỗng quay sang hỏi: “Này, thế mày có suy nghĩ hay ước mơ gì không?”

Cao Kều Ngố hơi buồn, đáp: “Tao chỉ muốn được gặp lại mẹ tao thôi!”

Túi Quần dịu giọng: “Đừng có ngốc thế nữa, mẹ mày đã mất lâu rồi còn gì!”

Sau khi điều tra, phía cảnh sát cho biết, mẹ của Cao Kều Ngố đã mất vì treo cổ tự vẫn năm hắn mới sáu tuổi. Cha của hắn là một thầy bói làng, ngoài việc giả thần giả quỷ thỉnh thoảng còn xem bói xem tướng cho người ta. Khi còn nhỏ, Cao Kều Ngố từng có thời dùng một cây

trúc nhỏ, dắt người cha giả mù của mình đi khắp thôn cùng ngõ hẻm, từ những ngày hè hoa hòe rợp bóng, sang những chiều thu hương quế thơm lừng, biết bao con đường quê miền Bắc đã từng in dấu chân hai cha con.

Một ngày mùa xuân, tiếng sấm vọng qua sườn đồi cạnh nhà, mấy chùm hoa cúc bên đường lắc lư theo gió. Một cậu bé lăn chiếc lốp xe nóng chạy trên con đường nhựa. Một cơn mưa bất chợt trút xuống, nước từ bốn phía dồn về, đứa bé lăn nhanh chiếc lốp xe về tới nơi rồi chạy xộc vào nhà.

Phía sau cánh cửa, xác người mẹ đang

treo lơ lửng trên không.

Bấy giờ, Cao Kều Ngố mới vừa sáu tuổi.

Cậu bé vô cùng sợ hãi. Trên chiếc giường tre bên cạnh đã đặt sẵn mấy chiếc quần len, tất cả được sắp xếp cẩn thận từ cỡ nhỏ đến lớn. Trước khi qua đời, người mẹ đã kịp đan cho cậu con trai của mình tất cả số quần len để mặc từ khi cậu còn nhỏ đến khi trưởng thành. Tất cả có sáu chiếc. Cậu bé xông về phía trước, ôm chặt lấy mẹ, khóc nấc lên từng hồi. Tiếng khóc đó cứ thế theo cậu đến tận nhiều năm sau này.

Mẹ ơi mẹ à! Mẹ dệt áo hoa!

Trong đêm khuya vắng, đèn kia nhạt nhòa!

Kim hỡi kim à! Đừng đâm mẹ nha!

Đau bàn tay mẹ! Đau vào tim ta!

Mẹ ơi mẹ à! Mẹ đan quần hoa!

Ngày đông tuyết trắng, ấm lòng con xa!

Kim hỡi kim à, đừng đâm mẹ nha!

Đau bàn tay mẹ! Đau vào tim ta!

Cậu bé lớn lên thành người, vẫn mặc

chiếc quần len do chính tay mẹ đan xuống thành phố, bắt đầu cuộc mưu sinh mới. Cậu bé ngày nào giờ thân hình đã cao lớn, chiếc quần len mẹ đan đã có phần chật và nhỏ. Khi ở trong kí túc, Túi Quần từng trêu đùa Cao Kều Ngố vì cậu mặc một chiếc quần len nhỏ như quần bó ép. Đó cũng là lần đầu hên Cao Kều Ngố nổi giận với người bạn của mình, cậu ta nói: "Đây là quần do mẹ tao đan, dù có chết tao cũng phải mặc xuống mồ."

Và thực sự, con người cố chấp này đã mặc nó cho đến lúc chết.

Hai ngày trước khi vụ án xảy ra, hai người bảo vệ khi đi tuần tra có thấy hai

nhân viên ở lại làm thêm giờ. Cao Kều Ngố định nhắc nhở họ khi về nhớ tắt điện, nhưng Túi Quần ngăn không cho cậu lên tiếng.

Túi Quần ghé tai Cao Kều Ngố thì thầm: "Kệ đi mày, thử rình xem chúng nó có… gì gì không. Gì gì ấy! Mày hiểu chứ?"

Cao Kều Ngố chỉ cười hì hì không nói.

Hai nhân viên kia bắt đầu cãi vã. Hai tên bảo vệ đang nhìn trộm có phần thất vọng vì không có trò gì hay để nhìn!

Dương Tử cất giọng dứt khoát: "Em quên anh đi! Anh cũng sẽ quên em. Thực

sự chúng ta không hợp nhau. Anh mong em sẽ hạnh phúc!”

Ôn Tiểu Uyển thút thít trả lời: “Sau này em sẽ không bao giờ còn hạnh phúc được nữa rồi! Anh sẽ phải hối hận! Anh hãy nhớ đấy!”

Dương Tử vẫn tiếp tục nói to: “Em bình tĩnh một chút có được không? Thất tình thì có gì to tát đâu chứ! Trong đời này ai mà không phải trải qua thất tình chứ!”

Ôn Tiểu Uyển nói trong tuyệt vọng: “Tôi sẽ không thất tình! Tất cả con người này tôi đã dâng hiến cho anh. Dâng tất cả!”

Dương Tử bực dọc, nói: “Em đừng có nói khó nghe như thế được không?”

Ôn Tiểu Uyển cũng nổi cơn tức giận: “Bây giờ anh thấy khó nghe rồi hả?”

Dương Tử càng khó chịu gắt lên: “Em đừng có ép người quá đáng như thế! Tình cảm của chúng ta chính vì em mà kết thúc đấy em biết không? Em là một cô gái thông minh, nhưng trong chuyện tình cảm em đã cư xử quá đáng quá rồi đấy!”

Ôn Tiểu Uyển nghiêm giọng: “Anh trả lời em lần cuối, anh có còn yêu em không?”

Dương Tử xuống giọng: “Tình yêu giống

như một bình hoa. Mỗi lần cãi nhau trên bình hoa sẽ thêm một vết rạn nứt. Chiếc bình hoa tình yêu một khi đã vỡ sẽ không thể nào còn gắn lại được nữa, em hiểu chưa?”

Ôn Tiểu Uyển lại quay ra gặng hỏi: “Anh có còn yêu em không? Em cảnh cáo anh, đây là lần cuối cùng em hỏi, anh nhất định phải có câu trả lời dứt khoát!”

Dương Tử nghiêm giọng: “Anh không thể chịu nổi em nữa rồi. Quên anh đi! Chúng ta đều quên nhau, quên cả cuộc tình này, hãy làm bạn lại từ đầu được không?”

Ôn Tiểu Uyển lạc giọng: “Được! Anh

muốn quên tôi? Không dễ như thế đâu! Tôi sẽ khiến anh cả đời này không quên được tôi, để anh cả đời này phải mơ ác mộng.”

Ôn Tiểu Uyển vì tình yêu đã trao tấm thân trong trắng của mình cho Dương Tử. Sau khi chia tay, cô đau đớn muôn phần. Người con gái có lòng đố kị lớn hơn ai này, vì tình yêu mà có thể đi học lớp tâm lí và phân tích các chòm sao. Cô còn vì ghen tuông, mà gần như đắc tội với hầu như tất cả các đồng nghiệp nữ trong công ty.

Không thể lấy lại trái tim của người yêu, cô chỉ còn nghĩ đến cái chết. Những

người con gái có thể tự sát vì tình thực sự là những con người quá ư cố chấp.

Vài ngày sau đó, Ôn Tiểu Uyển tìm đến một cửa hàng chuyên bán nhạc cụ để tìm mua một cuộn dây dương cầm. Sau khi xảy ra sự việc Cao Kều Ngố tự sát, cảnh sát đã tìm đến tiệm nhạc cụ này và xác nhận thông tin là chính xác. Ông chủ cửa hàng cho biết, vị khách nữ lúc đến mua hàng vẫn còn đang nước mắt lưng tròng.

Trong ngày quyết định tự tử, Ôn Tiểu Uyển một mình ở lại văn phòng đến tận khuya. Từ ngoài hành lang vọng lại tiếng gõ bát. Cô lần theo âm thanh đó thì thấy một người bảo vệ đang quỳ ở góc khuất

cầu thang cũ gõ vào chiếc bát đựng đầy cơm và thịt kho, trước mặt còn đốt hai cây nên trắng.

Người đó không ai khác chính là Cao Kều Ngố.

Anh ta vừa gõ bát vừa nói: “Mẹ ơi, mẹ về ăn cơm đi!”

Ôn Tiểu Uyển từng biên tập nhiều sách về thể loại kinh dị, nên cô biết người này đang muốn gọi hồn.

Ôn Tiểu Uyển đứng sau lưng Cao Kều Ngố, rồi nhẹ nhàng hỏi: “Anh rất muốn gặp ma sao?”

Cao Kều Ngố quay đầu lại, nhận ra Ôn Tiểu Uyển chính là cô gái từng cãi nhau với bạn trai mấy hôm trước trả lời: "Đúng thế. Tôi đang gọi hồn đây."

Ôn Tiểu Uyển chầm chậm lên tiếng: "Chính là tôi đây."

Cao Kều Ngố đứng phắt dậy, đứng sát vào người trước mặt, dụi dụi mắt, rồi kết luận: "Cô không phải ma!"

Ôn Tiểu Uyển trả lời: "Chỉ lát nữa thôi, tôi sẽ biến thành ma đấy!"

Cao Kều Ngố ngoảnh đầu quay đi, nói:

“Tôi chẳng tin.”

Ôn Tiểu Uyển vẫn nói tiếp: “Tôi đang chuẩn bị đi tự, sát đây!”

Ôn Tiểu Uyển kể lại việc cô bị người yêu bỏ rơi, nên mua dây đàn chuẩn bị tự sát cho Cao Kều Ngố nghe. Cô cảm thấy mình không thể sống thêm được nữa và chỉ có cái chết mới giúp cô giải thoát được mà thôi. Cao Kều Ngố khuyên cô mấy câu, nhưng trong lòng bỗng chợt nhớ tới người mẹ xấu số của mình, nên không nói gì nữa. Nhưng trong lòng anh ta luôn canh cánh một câu hỏi: “Vì sao họ lại chọn việc treo cổ chứ không phải nhảy lầu? Nhảy từ trên này xuống dưới kia…

Chẳng phải đơn giản hơn sao?”

Câu trả lời của Ôn Tiểu Uyển là: “Tôi không muốn nhảy lầu mà tôi muốn treo cổ chết trong thang máy. Tôi muốn kẻ phụ tình kia phải ám ảnh cả đời. Để mỗi lần anh ta đi thang máy đều phải nghĩ đến tôi, suốt kiếp không quên!”

Ôn Tiểu Uyển nhờ Cao Kều Ngố treo giúp sợi dây đàn vào trong thang máy.

Cao Kều Ngố cũng có chút tư lợi. Anh ta muốn nhờ Ôn Tiểu Uyển chuyển vài lời đến mẹ mình dưới suối vàng, nên nhiệt tình giúp đỡ. Ôn Tiểu Uyển giữ nút thang máy, không cho cửa đóng lại, Cao Kều

Ngố lôi thùng rác ngoài hành lang vào bên trong, đứng lên đó, dùng tay mở nắp cửa thông khí phía trên. Một đầu sợi dây được buộc chặt vào phía trên buồng thang máy, một đầu xuyên qua lỗ thông khí, rồi thắt nút lại, sau đó đặt thùng rác chặn trước cửa thang.

Sau khi mọi việc đã xong, Cao Kều Ngố nói với Ôn Tiểu Uyển: "Nếu cô chết thật, sang đến thế giới bên kia, nhớ giúp tôi nói nhỏ với mẹ tôi một câu, là tôi rất nhớ mẹ, nhớ suốt bao nhiêu năm nay rồi, bảo mẹ tôi về báo mộng cho tôi biết nhé!"

Ôn Tiểu Uyển gật gật đầu, đi vào trong thang máy. Cô thắt chiếc khăn lụa thành

hình số tám, rồi luồn tay mình vào từ phía sau.

Ôn Tiêu Uyển đưa đầu vào trong thòng lọng dây đàn, nước mắt dâng tràn, chỉ nói một câu: “Tạm biệt!”

Cao Kều Ngố kéo thùng rác ra, đặt vào chỗ cũ, cánh cửa thang máy từ từ đóng lại. Cao Kều Ngố cũng nói một câu: “Tạm biệt! Nhớ chuyển lời tới mẹ tôi nhé!”

Ôn Tiểu Uyển muốn tự sát, Cao Kều Ngố giúp đỡ, hai người lợi dụng lẫn nhau, một người muốn chết, một người muốn gặp người thân đã mất.

Sau này, khi phân tích vụ án, tổ chuyên án cho rằng Ôn Tiểu Uyển cố tình buộc tay mình về phía sau để vu oan cho bạn trai Dương Tử, hoặc cũng có thể vì cô ta sợ đến phút chót mình lại đổi ý, không muốn tự sát nữa. Khi Ôn Tiểu Uyển tự sát, có thể thang máy đã xảy ra sự cố. Một mình cô đứng đợi chờ cái chết giữa bóng tối bao trùm.

Khi lật lại những di vật cô để lại, tổ chuyên án phát hiện ra một trang giấy, trên tờ giấy để lại có viết: "Dương Tử đã giết tôi!" Nhưng mặt giấy phía sau lại là một bức thư tình. Câu cuối cùng trong bức thư đó là: "Cho dù có phải đánh đổi cả thế giới này, em cũng không thể để

mất anh."

Cao Kều Ngố trở về phòng, kể lại mọi chuyện với Túi Quần. Túi Quần vừa sợ hãi vừa tức giận, không biết nói gì hơn, chỉ tay vào Cao Kều Ngố mắng: "Mày… Mày đúng là đồ hâm. Mày thành kẻ giết người rồi có biết không hả? Cảnh sát sẽ đến tóm cổ mày tống vào tù cho mà xem!"

Cao Kều Ngố vẫn ngơ ngác: "Nhưng tao có giết người đâu, tao chỉ giúp một tay thôi mà!"

Túi Quần tức giận với sự ngây thơ của Cao Kều Ngố: "Hiện trường có dấu vân

tay và dấu giày của mày, đến lúc đó mày còn giải thích được gì nữa?”

Túi Quần ngày thường rất thích xem các cuốn sách trinh thám, nên rất hiểu các cách phá án của phía cảnh sát. Để giúp người bạn của mình tránh bị tình nghi, Túi Quần yêu cầu Cao Kều Ngố xóa sạch vết chân và dấu vân tay tại hiện trường, rồi tháo sợi dây đàn, vứt đi.

Hai người bắt tay nhau cùng tìm cách ứng phó với cảnh sát, nên suốt một thời gian dài phía cảnh sát điều tra không hề tìm được bằng chứng gì nghi ngờ họ.

Sau khi vụ án xảy ra vài ngày, Cao Kều

Ngố cũng treo cổ tự vẫn. Tổ chuyên án không hiểu vì sao anh ta lại chọn tầng mười tám. Túi Quần nói, có thể nơi đó giống như mười tám tầng địa ngục. Cao Kều Ngố dù có phải tìm khắp mười tám tầng địa ngục, cũng phải tìm ra mẹ của mình. Túi Quần cho biết, trong sách có viết về “Mười cách để gặp ma”. Cao Kều Ngố đã lần lượt thử hết tất cả các cách đó, nhưng không có kết quả gì. Có thể các cách đó đều không có tác dụng. Nhưng cách cuối cùng thì nhất định sẽ thành công, nhất định có thể đưa người con trai đáng thương đến gặp lại me mình, đó là… cái chết!

Sau khi vụ án được giải quyết. Quản lí

tòa nhà đã thay toàn bộ thang máy mới. Khi lắp đặt trong đường hầm thang máy, công nhân thi công nhìn thấy bên dưới đoạn tường ở tầng mười tám có một cái cửa.

Tô My và Túi Quần khi bị kẹt trong thang máy ở tầng mười tám không hề để ý trên tường.

Đây chính là một cánh cửa được vẽ trên tường, có màu đỏ nhạt.

[1] 110: Số điện thoại báo cảnh sát khẩn cấp của Trung Quốc.

[2] Bảng Hurun: Bảng xếp hạng một trăm

người giàu nhất Trung Quốc.

[3] “Diệp Công Thích Rồng”: Ý nói chỉ tỏ vẻ yêu thích bên ngoài, nhưng thực tế không phải thích thật, thậm chí có phần sợ hãi, phản cảm.

[4] Cương Thi: Một xác chết biết đi trong văn hóa Trung Quốc. Theo truyền thuyết, ban ngày Cương Thi nằm trong quan tài hoặc ẩn nấp tại những nơi tối tăm, đến đêm thì lang thang với hai cánh tay duỗi thẳng về phía trước. Nó giết chết mọi thực thể sống gặp được để hấp thụ “khí” (nguồn sống) từ các thực thể này.

[5] Binh pháp Tôn Tử: Cuốn sách chiến lược chiến thuật, do Tôn vũ soạn thảo vào năm 512 TCN, vào thời Xuân Thu của Trung Quốc, được tôn xưng là Tuyệt tác binh thư hàng đầu của thế giới cổ đại.

[6] Hậu Hắc Học: Nghĩa là mặt dày tâm đen, là tác phẩm của Lý Tôn ngô, chính thức được truyền bá từ năm 1934. Tác phẩm chế giễu một cách sâu cay sự đen tối và những thói hư tật xấu trong một số chế độ xã hội Trung quốc cũ.

Phần 2: Quán trọ kinh hoàng

Lời dẫn

Bàn chân nào giẫm lên khóm Violet, hương hoa sẽ lưu lại trên bàn chân đó. Và lòng khoan dung chính là như vậy! – Andrew Matthews.

Rất nhiều người có chung một thói quen khi ở khách sạn hay nhà nghỉ, đó là kiêng ở phòng cuối hành lang.

Những căn phòng ở vị trí này âm thịnh dương suy, thường xuyên xảy ra những sự việc rất kì quái. Ví dụ như nửa đêm có tiếng gõ cửa, nhà vệ sinh tự động xả

nước, hay ti vi tự động bật. Những người mê tín tin rằng những căn phòng như thế này thường dễ có ma. Không chỉ có con người ở trong các khách sạn nhà nghỉ, mà người ta cho rằng ngay cả các cô hồn dã quỷ cũng coi đó là chốn dừng chân sau chặng đường dài.

Đó tất nhiên chỉ là những lời vô căn cứ, nhưng có một sự thật, rất nhiều vụ án mạng đều xảy ra tại những căn phòng cuối hành lang như thế.

Tháng 3 năm 2009, trong chuyến công tác của mình, một người phụ nữ nghỉ lại tại phòng 101 của khách sạn Hoàng Thành. Đây là căn phòng nằm cuối hành

lang tầng một của khách sạn.

Tối đó, cô bật máy tính nói chuyện trực tuyến cùng người chồng sắp cưới. Trong lúc đang nói chuyện vui vẻ, hòa theo tiếng nhạc du dương, cô đứng dậy nhảy múa vui vẻ cùng một nửa của mình đang ở đầu bên kia. Người chồng sắp cưới nhìn cô say đắm, hòa theo nụ cười và sự uyển chuyển của nàng, khen ngợi người vợ sắp cưới yêu kiều diễm lệ.

Đang vui vẻ nhìn ngắm nửa kia của mình, bỗng người chồng sắp cưới thấy chiếc rèm cửa sổ phòng khách sạn sau lưng cô gái động đậy. Cửa sổ phòng lúc đó chắc chắn đang đóng chặt, nên không thể có

gió lùa vào, lẽ nào có người nấp sau rèm cửa?

Người chồng sắp cưới giật mình hoảng sợ, vội vàng gõ lên cửa sổ nói chuyện nhắc nhở cô gái.

Cô quay đầu nhìn lại, không thấy rèm cửa sổ có gì khác lạ. Lấy hết can đảm, cô bước lại gần, đưa tay vén bức rèm lên, phía sau không hề thấy gì bất thường.

Cô trở lại chỗ máy tính, viết lại cho chồng tương lai: “Ông xã, anh xấu quá, định dọa em đấy à!”

Người chồng sắp cưới trả lời một cách

miễn cưỡng: “Có lẽ là do anh hoa mắt, nhìn nhầm thôi?”

Cô gái tiếp tục với điệu múa của mình. Lúc này, ánh mắt của người chồng sắp cưới đã không còn tập trung vào cô được nữa, mà chuyển sự chú ý sang bức tường phía sau tấm rèm cửa sổ. Anh càng nhìn càng thấy căn phòng này có gì đó không bình thường, dường như trên bức tường kia có thấp thoáng bóng dáng một người nào đó.

Một bóng đèn trong phòng bỗng nhiên vụt tắt. Nhìn qua máy tính, căn phòng có phần tối đi rất nhiều.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa, cô gái ghé mắt nhìn qua mắt mèo trên cửa… Không có ai, khắp hành lang cũng chẳng có lấy một cái bóng nào.

Cô gái vừa quay người về phòng, thì lại nghe có tiếng gõ cửa. Khi cô ghé sát vào mắt mèo xem đó là ai thì vô cùng kinh hoàng khi thấy một con mắt đỏ ngầu phía ngoài đang nhìn chằm chằm vào mình.

Chương 1

Xác người trong bức tường

Ngày 19 tháng 3 năm 2009, tại khách sạn Hoàng Thành xảy ra một vụ án mạng.

Một cô gái vào thuê căn phòng số 101 của khách sạn. Tại phòng đối diện, một người đàn ông, sau khi uống say đưa một cô gái bán hoa về phòng. Do xảy ra bất đồng về tiền thù lao, người đàn ông đánh đập cô gái. Cô gái thương tích đầy mình, gục xuống trước cửa phòng 101, không ngừng gõ cửa cầu cứu sau khi cô gái tại phòng 101 báo cảnh sát, người đàn ông say rượu mua dâm đã bị bắt giữ.

Khi thực hiện ghi chép lời khai, phía cảnh sát phát hiện thấy căn phòng 101 có gì đó khác thường. Trong không khí có mùi như mùi xác chết.

Cảnh sát lập tức tiến hành kiểm tra. Căn

phòng này nằm cuối hành lang tầng một của khách sạn, trông rất cũ kĩ, điều hòa có dấu vết bị lửa hun cháy đen, các vết mốc lốm đốm khắp tường. Một bóng đèn đầu giường đã cháy, nhà vệ sinh tối tăm ẩm ướt, chiếc gương cũ loang lổ soi vào chỉ còn thấy lờ mờ không rõ bóng người. Trong nhà vệ sinh còn có một chiếc cửa sổ gỗ vuông đã bị đóng chặt, mốc meo.

Một cảnh sát sau khi đứng quan sát tỉ mỉ hồi lâu trước bức tường đã phải hét lên gọi mọi người. Anh phát hiện ra trên tường mập mờ hình khuôn mặt của một ai đó.

Sau quá trình điều tra sơ bộ bước đầu,

phía cảnh sát kết luận rằng trong bức tường này có thể đang giấu một xác người. Thi thể trong trạng thái bị xây kín sẽ tự phân hủy. Dung dịch chảy ra dần dần ngấm vào tường, rồi ngấm ra bên ngoài, hình thành lên hình ảnh đúng như dáng người đã chết.

Cảnh sát sử dụng khoan máy, chùy lớn, xà beng cùng nhiều công cụ khác, khoan dỡ đoạn tường nghi ngờ có thi thể. Sau hơn ba giờ đồng hồ cố gắng, cuối cùng cả đội cũng ngả được đoạn tường bê tông hình chữ nhật xuống. Sau khi đưa vào chụp X-Quang, hình ảnh bộ xương nằm trong bức tường bê tông đã hiện ra rõ ràng trước mắt.

Câu chuyện về xác người trong bức tường, hoặc cũng có người gọi với cái tên "tường giấu xác" làm chấn động cả thành phố.

Nhận được lời mời của cảnh sát địa phương, tổ chuyên án lập tức tới ngay khách sạn Hoàng Thành. Chi đội trưởng phụ trách mảng trinh sát hình sự đưa bốn người của tổ chuyên án vào phòng pháp y. Tuy nhiên, họ gặp phải một vấn đề nan giải, làm cách nào để lấy được thi thể ra khỏi tấm bê tông một cách hoàn thiện?

Các bác sỹ pháp y đã bó tay, còn những thiết bị giải phẫu đứng trước tấm bê tông đồ sộ này thì hoàn toàn vô tác dụng.

Một cậu cảnh sát dùng khoan điện khoan một lỗ nhỏ trên tấm bê tông. Một thứ dịch màu vàng chảy ra. Trong dịch có độc, mùi vô cùng khó ngửi, khiến mọi người đều phải đưa tay bịt mũi.

Giáo sư Lương ngay lập tức ngăn cản hành động vừa rồi của cậu cảnh sát. Thi thể nạn nhân ẩn chứa một lượng lớn thông tin quan trọng, một khi những thông tin đó bị hư hỏng, việc phá án sẽ trở nên vô cùng khó khăn. Giáo sư Lương yêu cầu phía cảnh sát Hoàng Thành tìm một vài người thợ điêu khắc đá, và rất nhanh chóng, họ đã có mặt tại phòng pháp y.

Người thợ cả giận dữ, nói: “Tôi là thợ đục đá chứ có phải thợ đục bê tông đâu?”

Chi đội trưởng cũng hơi gắt gỏng: “Thì có khác nhau là mấy!”

Người thợ cả hỏi tiếp: “Đục thành hình gì đây? Có bản vẽ không?”

Chi đội trưởng giờ mới nhẹ nhàng, nói: “Trong tấm bê tông này có một xác người, các anh đục cẩn thận, đừng để hư hỏng cái xác…”

Vừa nghe đến đấy, cả đội thợ cong đuôi chạy hết, phía cảnh sát hứa trả thêm tiền

công cũng nhất định không ai dám chịu làm. Chi đội trưởng cũng không miễn cưỡng, để họ ra về. Bỗng anh nhớ ra một người có thể giúp họ thực hiện việc này. Anh có một người bạn là nhà điêu khắc. Bất kể trên chất liệu gỗ hay đá, người này đều có một tay nghề đáng nể. Các tác phẩm của anh ta đã từng đạt nhiều giải thưởng lớn trong nước.

Chi đội trưởng cho mời nhà điêu khắc đến phòng pháp y. Nhà điêu khắc đồng ý giúp họ giải quyết bài toán khó này. Trước tiên, anh nhìn tổng thể cả tấm bê tông, trên đó vẫn còn in hằn một hình mặt người. Bằng những công cụ chuyên dụng như thước ba chiều, đục, rìu khoan, máy

mài, sau nửa ngày vất vả, nhà điêu khắc cuối cùng cũng bóc tách thành công phần phức tạp nhất, đó là phần đầu. Tiếp đó, anh tiến hành đẽo gọt phần thân. Sau một hồi lâu, hình dáng một người đang đứng hiện ra trước mắt, nằm lẫn giữa những sợi cốt thép nhưng vẫn rất rõ ràng, và chỉ còn phủ một lớp xi măng mỏng.

Nhà điêu khắc nói với chi đội trưởng: “Đây là tác phẩm tuyệt vời nhất của tôi!”

Chi đội trưởng tiễn nhà điêu khắc về, rồi hứa buổi tối sẽ mời người bạn nhiệt tình này đi ăn. Nhà điêu khắc trước khi rời khỏi đó còn muốn chụp một bức hình với “tác phẩm” kia để làm kỉ niệm, nhưng

phía cảnh sát đã từ chối khéo.

Bao Triển và bác sỹ pháp y dùng búa nhỏ gõ hết lớp xi măng mỏng còn lại trên mặt thi thể. Một khuôn mặt sưng phù lạ thường, đã phân hủy rất nhiều xuất hiện trước mắt họ, nhưng đã rất khó để nhận ra hình dạng của ngũ quan. Giáo sư Lương yêu cầu Bao Triển và bác sỹ pháp y nhanh chóng tiến hành kiểm tra, kể cả những miếng bê tông được bóc ra cũng phải mang đi xét nghiệm rõ ràng. Cùng lúc, Chi đội trưởng và Họa Long tiến hành điều tra về công ty xây dựng đã nhận thầu công trình này, thu thập một danh sách các đối tượng tình nghi. Còn Tô My tìm kiếm danh sách những người

được báo mất tích trong thang máy mấy năm vừa qua.

Sau hai ngày trời vất vả, các thành viên đã tìm được rất nhiều các manh mối. Giáo sư Lương triệu tập mọi người mở cuộc họp báo cáo và triển khai tình hình.

Khách sạn Hoàng Thành nằm ở gần trạm xe cuối cùng của cả đoạn đường dài. Khu vực này tập trung đông người ngoại tỉnh, tình hình trị an tương đối phức tạp. Khách sạn Hoàng Thành được xây dựng xong vào khoảng nửa năm trước, do Công ty Xây dựng Hoàng Thành đứng thầu. Một viên quản lý dự án cho biết, do nguồn lao động thay đổi rất nhanh, nên

giờ đây về cơ bản đã không còn tìm được những người thợ thi công của năm đó nữa, dẫn đến việc lập danh sách tình nghi vô cùng khó khăn. Chi đội trưởng phải tạo áp lực với Giám đốc công ty, mới có được một bảng lương cũ từ thời gian đó. Nhưng trên bảng lương chỉ có tên công công nhân thi công, mà không có bất cứ thông tin địa chỉ hoặc điện thoại, hay cách thức liên lạc nào khác, khiến cho công tác điều tra gặp rất nhiều khó khăn.

Bao Triển và bác sỹ pháp y đã làm xong báo cáo. Theo kết quả phân tích xương, thi thể là một nam giới tầm sáu mươi tuổi. Trên thân người chỉ mặc duy nhất

một chiếc quần đùi, ngón tay có đeo một chiếc nhẫn vàng. Thi thể nạn nhân bị nhét vào một cột trụ bê tông của tòa nhà. Trong cột trụ có cốt thép, và thi thể bị kẹt trong chính những đoạn thép đó và đổ bê tông vào. Từ việc phân tích bản thiết kế thi công tòa nhà cho thấy, ban đầu nơi này vốn được dự kiến xây thành một khu thương mại, nhưng giữa chừng phải ngừng thi công một thời gian, rồi sau đó mới sửa lại thành khách sạn. Kết cấu chịu tải của tòa nhà này được thiết kế một cách kiên cố lạ thường, và khu vực tường nơi phát hiện thi thể cũng được xây dày hơn các công trình dân sinh thông thường khác rất nhiều.

Chi đội trưởng lên tiếng hỏi: “Nếu thi thể bị chôn kín trong bê tông thì sẽ thế nào?”

Bác sỹ pháp y trả lời: “Thi thể bị lớp xi măng bọc kín, khi xi măng khô lại sẽ vẫn còn rất nhiều những lỗ khí nhỏ, nước và không khí vẫn có thể xâm nhập. Hơn nữa, khi xi măng khô lại, sẽ trở về môi trường trung tính, tốc độ phân hủy vô cùng chậm, xương cốt có thể lưu giữ trong thời gian dài, do đó rất khó đánh giá về tình trạng hiện thời của thi thể này. Thông thường trong giai đoạn đầu sau khi chết, một thi thể sẽ bắt đầu bằng giai đoạn hạ nhiệt, tím tái, cứng lại, khô cục bộ, giác mạc đục lại, rồi tự phân giải. Giai đoạn tiếp theo, thi thể có thối rữa, hoặc trở

thành xác khô, giữ nguyên hiện trạng. Các biểu hiện của thi thể là những dấu hiệu quan trọng giúp các bác sỹ pháp y phán đoán thời gian tử vong. Thế nhưng cái xác vùi trong bê tông này có những phần đã phân hủy, lại có những phần vẫn còn tương đối hoàn chỉnh, nên rất khó phán đoán thời gian tử vong chính xác. Theo những đánh giá sơ bộ, ít nhất nạn nhân cũng đã chết từ nửa năm trước."

Giáo sư Lương có ý định mời các chuyên gia trong nước giúp đỡ, nhất định phải làm rõ được thời gian tử vong.

Tô My nhìn vào bản báo cáo khám nghiệm tử thi, quay sang nói với Họa

Long: “Trời ạ! Ông cụ này bị giết đến tận hai lần cơ à!”

Bao Triển trả lời: “Không! Ba lần chứ!”

Họa Long nhìn qua bản báo cáo, lên tiếng xác nhận: “Ừ! Đúng thế!”

Hộp sọ của người chết có nhiều chỗ bị vỡ, lõm xuống. Xương sườn khu vực trước ngực có vết bị vật nhọn đâm. Một mũi tên hợp kim nhôm xuyên từ trực tràng đến khoang bụng. Cả ba đều là những vết thương chí mạng. Điều đó cho thấy, hung thủ vô cùng tàn nhẫn quyết dồn nạn nhân vào chỗ chết. Mũi tên hợp kim nhôm thuộc loại dành cho cung nỏ cao

cấp, ngoài ra không phát hiện thấy hung khí gây sát thương nào khác.

Tổ chuyên án và cảnh sát Hoàng Thành bắt đầu thảo luận. Mọi người đều phân tích cho rằng mũi tên kia, nhiều khả năng là do hung thủ dùng tay đâm nạn nhân, chứ không phải do cung bắn.

Việc quan trọng tiếp theo là cần xác định danh tính nạn nhân. Tô My so sánh danh sách những người mất tích trong khu vực với những đặc điểm nhận dạng của nạn nhân, và nhanh chóng tìm thấy người có nhiều điểm trùng khớp. Ông cụ này mất tích cách đây hơn nửa năm, người thân đã nhiều lần báo án, và còn đăng tin tìm

người thân trên truyền hình, nhưng chưa có kết quả. Ông cụ khi mất tích đi một đôi dép lê và mặc một chiếc quần đùi rộng, cởi trần, rất ăn khớp với đặc điểm của nạn nhân. Qua kết quả xét nghiệm DNA, danh tính của ông cụ đã được xác định.

Họa Long và Chi đội trưởng tiến hành điều tra tại nơi ở của nạn nhân. Mọi người thường gọi ông là chú Lỗ.

Vợ chú Lỗ đã qua đời cách đây mấy năm. Sau khi về hưu, ông chỉ ở nhà, sống bằng số tiền lương dưỡng lão. Ngoài việc đưa đón đứa cháu nội đi học, ông không còn việc gì khác nên hàng ngày

thích đi bộ trên phố, hoặc vào công viên chơi cờ.

Hàng xóm cho biết, tiếng tăm của chú Lỗ không được tốt cho lắm, ông thường rất thích vào cửa tiệm cắt tóc gội đầu ở ngoài mặt phố.

Một cô gái cho cảnh sát biết, có lần khi cô đi học thêm về nhà buổi tối, thấy chú Lỗ đứng trong một con ngõ tối và có những hành động rất kì quặc.

Con trai của chú Lỗ ban đầu không muốn nhắc đến chuyện này, nhưng sau khi được Họa Long và Chi đội trưởng làm công tác tư tưởng, cộng thêm tâm lý muốn tìm

ra kẻ đã giết hại cha mình, con trai chú Lỗ sau hồi do dự cũng ngập ngừng kể một sự việc rất ngượng ngùng từng xảy ra.

Ở mỗi thành phố đều có những tiệm cắt tóc gội đầu mà không cắt tóc hành nghề chính đáng. Những cô gái mặt đầy son phấn, áo quần hở hang đứng sau tấm cửa kính mời chào khách qua đường.

Có lần, con trai chú Lỗ đi ngang qua một cửa tiệm như vậy. Anh thấy một thiếu phụ ăn mặc hở hang đứng sau cánh cửa ngoắc ngón tay chào mời. Không vượt qua được cám dỗ, anh quyết định đi vào. Nhưng, vừa bước vào bên trong, anh ta

đã thấy cha mình cũng đang ở đó.

Chú Lỗ có lẽ đã chán cảnh đứng từ xa nhìn vào trong cửa tiệm, nên đã lấy hết dũng cảm bước vào đó.

Khi con trai hỏi, chú Lỗ trả lời rất bình tĩnh: “Tao đến cắt tóc chứ làm gì nữa!”

Anh con trai hỏi lại: “Chẳng phải bố vừa cạo trọc đầu tuần trước rồi còn gì?”

Sau một vài câu xã giao qua lại, anh con trai quyết định ra về, còn chú Lỗ đi theo người thiếu phụ vào một căn phòng khác qua con đường bí mật phía sau tủ quần áo để tránh bị công an phát hiện.

Chương 2

Bê tông giấu xác

Trong lịch sử tội phạm của thế giới, có hai vụ án dùng bê tông giấu xác từng gây chấn động một thời!

Vụ thứ nhất là vụ thảm sát một em bé trong bê tông xảy ra tại huyện Nghi Lan, Đài Loan. Một cô bé năm tuổi bị người tình của mẹ là Ngô Văn Hoành sát hại. Cảnh sát tìm thấy dưới rãnh nước phía sau ngôi nhà thuê trong một khối bê tông hình chữ nhật, nặng khoảng sáu mươi cân, rất khả nghi. Sau khi đưa về nhà xác

dùng khoan điện từ từ khoan khối bê tông trong vòng một tiếng đồng hồ, cảnh sát đã phát hiện xác cô bé nằm co ro bên trong. Cô bé đã chết cách đó hơn một năm, khi mới năm tuổi. Cảnh sát phát hiện hốc mắt nạn nhân sâu rỗng, hai bên má có nhiều vết bầm tím, chân tay và trên cơ thể cũng có nhiều vết thương. Cô bé vẫn mặc bộ váy hoa và đeo chiếc vòng cổ vỏ sò. Khi bị chôn trong khối bê tông, cô bé ở tư thế cuộn người, giống như đang ngồi co ro, trông vô cùng đáng thương.

Vụ án thứ hai là vụ sát hại một nữ sinh trung học tại Tokyo, Nhật Bản, từng gây chấn động cả thế giới. Hung thủ gồm bốn

học sinh thất học tuổi từ mười sáu đến mười tám. Chúng thấy cô bé xinh xắn đi chiếc xe trượt liền cố ý đâm vào, rồi giả bộ chạy lại giúp, sau đó bắt cóc nạn nhân. Chúng giam giữ cô bé bốn mươi mốt ngày, hãm hại rồi giết người diệt khẩu. Xác cô bé bị chôn bằng bê tông trong một thùng nhựa đường rỗng, rồi ném xuống dòng sông Wasaku phía Đông Miyako, Tokyo (Gần công viên biển Wasaku hiện nay). Các chuyên gia Nhật Bản gọi những vụ án mạng kiểu này là "Bữa tiệc điên cuồng" của "Những con sói qua đường". Vụ án đã gây một cú sốc lớn với xã hội thời bấy giờ, và còn được nhắc tới rất lâu sau này.

Trong buổi họp phân tích tình hình vụ án, một cảnh sát tên Hồ Hạo Nhiên đã có phần phân tích rất xuất sắc.

Vụ án xác người giấu trong khối bê tông lần này có ba điểm cần đặc biệt lưu ý.

Thứ nhất, nạn nhân chỉ là một ông cụ trên sáu mươi tuổi, không phải là người giàu có, chiếc nhẫn vàng trên tay cũng vẫn còn, chứng tỏ động cơ giết người không phải vì cướp của.

Thứ hai, thi thể nằm trong cột trụ, có một lớp dây cốt thép phía ngoài rồi mới đổ xi măng lên. Những ai từng làm thi công đều hiểu rõ, sau khi buộc xong cốt thép,

đại đa số công nhân đều đã nghỉ rồi. Do diện tích thi công rộng, nên việc trộn bê tông thường phải làm về đêm. Một số xe trộn bê tông vì không có giấy phép hoạt động, nên càng phải đợi đến ban đêm mới có thể vận hành công việc. Thông thường chỉ có một người lái xe trộn là ở lại trực đêm, cùng một vài công nhân ở lại trông coi là đủ. Hung thủ đặt xác nạn nhân vào phía trong lớp dây thép, phía ngoài còn có một lớp tấm sắt chặn, nên giữa lúc đêm tối, công nhân thi công không nhận ra có gì lạ thường cũng là điều dễ hiểu. Công nhân trộn bê tông lúc đó rất có thể chỉ là người ngoài cuộc, không hề biết gì. Và sau khi cột trụ được đổ xi măng, sẽ không ai còn nhìn thấy gì

hết nữa.

Thứ ba, mũi tên hợp kim nhôm là loại mũi tên vừa có tính đàn hồi vừa có độ cứng, hơn thế nữa có thể tự vặn thành các hình dạng phức tạp mà mình thích. Ví dụ như một số loại mũi tên hợp kim nhôm, hai bên được làm hơi bẹt, ở giữa tròn, giúp giảm tình trạng mũi tên bị bay lệch. Đây là loại sản phẩm cao cấp, và hiện tại ở Hoàng Thành vẫn chưa có cửa hàng nào bán sản phẩm này. Vì thế hung thủ có thể là một kẻ có tiền, và đã mua mũi tên đó trên mạng gửi về.

Theo những phân tích phía trên, cảnh sát Hồ cho rằng hướng điều tra tiếp theo là

chủ đầu tư khách sạn, chứ không phải công nhân thi công hay những cô gái bán hoa trong tiệm gội đầu, vì họ chắc sẽ không bỏ qua chiếc nhẫn, và cũng chẳng bao giờ nghĩ đến việc mua mũi tên kia.

Giáo sư Lương tán đồng quan điểm của cảnh sát Hồ, và còn đưa ra một câu hỏi: “Mũi tên kia đáng lẽ phải phóng ra từ cung tên, nhưng tại sao ở đây hung thủ lại dùng tay đâm từ dưới lên? Đây chỉ là một hành động nhất thời, hay phản ánh tâm lý khác thường của hung thủ?”

Họa Long trả lời: “Ông cụ này có thói quen thích đi cửa sau, nên mới gặp phải họa sát thân này. Có khả năng nào là do

một cô ả nào đó được đại gia lắm tiền "bao" gây ra không nhỉ? Tôi đồng ý với suy nghĩ của cảnh sát Hồ. Giả sử đại gia đó là chủ đầu tư, thì ba điểm nghi vấn kia có thể xâu thành một chuỗi rồi. Ông lão vì xung đột nên đã mất mạng chăng?"

Bao Triển lên tiếng: "Vẫn còn một vấn đề nữa. Bấy giờ ở đó là công trường thi công nhưng liệu đây có phải là hiện trường đầu tiên xảy ra vụ án không?"

Bác sỹ pháp y bổ sung thêm: "Chúng ta tìm thấy vết phân trên cạp quần phía sau của nạn nhân. Vì nạn nhân chỉ mặc mỗi chiếc quần đùi, nên có thể nạn nhân bị tấn công lúc đang đi vệ sinh. Do bị tấn

công nhưng chưa chết hẳn, nên ông cụ vừa kéo quần vừa bỏ chạy, dẫn đến việc vẫn còn phân dính vào cạp phía sau.”

Giáo sư Lương hỏi: “Phân tích trong đó có những gì?”

Bác sỹ pháp y trả lời: “Kết quả kiểm tra cho thấy, ông cụ này trước khi chết có ăn nấm kim châm.”

Tô My ngạc nhiên, nói: “Nấm kim châm á? Thứ đó thật kinh khủng! Tôi chưa bao giờ đụng đến nó.”

Kết thúc cuộc họp, giáo sư Lương sắp xếp công việc để mọi người chia nhau

thực hiện. Phía cảnh sát Hoàng Thành tập trung toàn bộ lực lượng, chia làm ba nhóm phụ trách những công việc riêng.

Nhóm thứ nhất có nhiệm vụ mở rộng phạm vi điều tra, tăng cường dò hỏi thông tin từ các nguồn xa hơn. Bao Triển và cảnh sát Hồ tập trung điều tra thân thế và địa vị xã hội của chủ đầu tư, đồng thời phải thu thập tin tức cụ thể từ phía các nhân viên khách sạn và các cửa hàng xung quanh.

Nhóm thứ hai do Tô My phụ trách, điều tra rõ nguồn gốc của mũi tên hợp kim nhôm. Nhiệm vụ của cô là bắt buộc phải tìm ra lai lịch của hung khí quan trọng

đó, và lập một danh sách những người trong thành phố có sở hữu loại mũi tên đắt tiền này.

Nhóm thứ ba do Họa Long và Chi đội trưởng dẫn đầu. Trong vòng một tuần phải làm gắt gao việc càn quét các nhóm người và đơn vị có hành vi mua bán dâm trên địa bàn thành phố, tìm ra những người đã từng tiếp xúc với nạn nhân để tăng cường thẩm vấn, tìm ra những nhân vật khả nghi trong vụ này.

Sau một tuần vất vả, Tô My vẫn không có thêm được đầu mối gì. Loại mũi tên đặc biệt này rất khó điều tra vì nó thuộc dòng sản phẩm bị cấm lưu hành. Các cửa

hàng hầu như không bày bán và cũng không dám tiết lộ việc mình có bán hay không. Chỉ có một số cửa hàng trên mạng có rao bán. Cung nỏ là loại vũ khí có tính sát thương cao, được đặt trong danh mục các sản phẩm cần tăng cường quản lý của nhà nước. Bất cứ cá nhân hay doanh nghiệp nào khi chưa được phép đều không có quyền tự ý sản xuất, kinh doanh hay mua bán sản phẩm này.

Khác với Tô My, nhóm càn quét gái mại dâm lại thành công rực rỡ. Gần như toàn bộ các cô gái làng chơi đều bị “tóm” chỉ sau vài “mẻ lưới”, nhân dân trong thành phố đều vô cùng tán thưởng.

Trong quá trình bủa vây, cảnh sát còn bắt được một cậu học sinh lớp chín. Hàng ngày đi học cậu đều phải đi ngang qua một dãy phố gội đầu như thế này. Không kìm được sự tò mò của tuổi mới lớn, cậu đã đánh mất mình trong những nơi không đàng hoàng ấy.

Cảnh sát tiến hành thẩm vấn từng cô gái bán hoa, đưa ảnh của nạn nhân ra để họ nhận dạng. Có bốn cô gái thừa nhận từng tiếp xúc với chú Lỗ. Trong số những cô gái này có một cô bé mới vừa tròn mười tám tuổi tên là Mao Mao. Nhưng điều khiến cảnh sát bất ngờ là kẻ đứng sau ổ mại dâm nơi cô bé đang làm lại chính là bố mẹ cô bé.

Bố mẹ Mao Mao mở một cửa tiệm mát-xa chân, rồi không quan tâm đến nơi đến chốn nên không biết con gái mình cũng bị ép bán thân trong đó cùng với hai người chị em họ của mình.

Cảnh sát lục soát thấy một cuốn sổ ghi tiền trong quán mát-xa chân, và còn có một cuốn nhật kí bị khóa.

Mao Mao ghi lại quãng đời đau khổ phải làm gái bán hoa của mình, những oán hận với bố mẹ, cùng mối tình của mình với một vị khách làng chơi vào trong nhật kí.

Ở đoạn cuối của mỗi bài nhật kí, cô bé đều viết một câu giống nhau: "Chúc công

việc ngày càng phát đạt! Cố lên! Cố lên!”

Trong cuốn nhật kí của mình, Mao Mao cũng nhắc đến chú Lỗ! cô bé viết: “Hôm nay lão già kia lại mò đến. Tôi dẫn lão ta vào phòng phía sau. Ngày xưa lão ta từng mắc lừa một lần vì tưởng tôi vẫn còn là “con gái”. Tôi chỉ muốn được đi học như các bạn khác, nhưng biết làm sao bây giờ. Thôi, lại chúc công việc ngày càng phát đạt vậy! Cố lên! Cố lên!”

Nhóm của Bao Triển và cảnh sát Hồ cũng thu được một manh mối quan trọng. Ông cụ sửa giày đối diện khách sạn cho biết, khách sạn này chứa gái mại dâm.

Ông thường xuyên thấy các cô gái trang điểm đậm, ăn mặc hở hang đi vào trong đó, chẳng cần nói ra nhưng ai cũng biết họ làm nghề gì.

Rất nhiều khách sạn đều có tấm biển nhỏ ghi số điện thoại dịch vụ mát-xa ở đầu giường. Nơi nào không có thì những cô gái làng chơi cũng tìm cách nhét mấy tờ quảng cáo vào cửa.

Cảnh sát Hồ và Bao Triển vây bắt toàn bộ số gái làng chơi trong khách sạn, và ra lệnh cho khách sạn tạm ngừng kinh doanh để chỉnh đốn.

Ông cụ sửa giày còn tiết lộ với Bao

Triển và cảnh sát Hồ một tình tiết quan trọng. Mấy tháng trước, có một người đến sửa giày và nhờ ông cụ chụp giúp anh ta một bức ảnh. Cách nói chuyện của vị khách đó giờ nghĩ lại thì hình như có liên quan đến vụ án trong khách sạn. Bao Triển gặng hỏi nhiều lần, nhưng ông cụ sửa giày vẫn không thể nào nhớ lại được hình dáng và đặc điểm của vị khách lạ đó, chỉ nhớ rằng người đó còn rất trẻ.

Lúc đó, vì cuộc nói chuyện của ông cụ với vị khách lạ vô cùng kì cục, nên ông mới nhớ lâu như thế.

Vị khách trẻ ngồi trên ghế, dáng ngồi rất mẫu mực. Anh ta rút điện thoại bật sang

chế độ chụp hình, rồi đưa cho ông cụ, nói: “Bác! Giúp bọn cháu chụp bức ảnh chung với!”

Ông cụ sửa giày cầm lấy chiếc điện thoại, hỏi: “Cái này dùng thế nào đấy? Tôi có biết dùng đâu!”

Người thanh niên đáp: “Bác cứ quay lưng máy về phía cháu, rồi bấm cái nút ở giữa ấy là được mà!”

Ông cụ làm theo hướng dẫn, nhưng lại thấy là lạ, rồi hỏi lại: “Có mỗi mình cậu à?”

Người thanh niên tỉnh bơ, đáp: “Vâng!”

Ông cụ cười phá lên, bảo: “Ôi giời! Có mỗi một mình mà lại bảo là chụp ảnh chung cho chúng cháu!”

Người thanh niên trả lời: “Vâng ạ! Phía sau cháu vẫn còn một người nữa mà?”

Sau này khi nhớ lại câu nói của vị khách trẻ, ông cụ bỗng cảm thấy dựng tóc gáy. Lúc đó rõ ràng phía sau cậu ta không hề có ai. Ông cụ cứ nghĩ cậu ta nói đùa, nên cũng chẳng để ý. Sau này, khi vụ giết người giấu xác trong tường khách sạn vỡ lở, ông cụ mới nghĩ ra khung cảnh nền của bức ảnh đó chính là căn phòng nơi xảy ra vụ án.

Chương 3

Nhật ký bán hoa

Bao Triển và cảnh sát Hồ dẫn ông cụ sửa giày về đồn cảnh sát. Do thời gian đã qua khá lâu rồi, nên ông cụ không thể nào hồi tưởng lại được hình dáng của người đó, vì thế chuyên gia dựng hình cũng không có cách nào dựng lại được khuôn mặt của kẻ bị tình nghi. Ông cụ cố gắng nghĩ một hồi lâu, rồi bổ sung thêm một đặc điểm nữa. Người thanh niên đó nhìn bề ngoài rất gọn gàng trắng trẻo, nhưng hai tay anh ta lại có rất nhiều vết chai sần.

Giáo sư Lương đặt một câu hỏi quan trọng: "Thế sau đó anh ta đi đâu bác có nhớ không?"

Ông cụ trả lời rất nhanh, không cần suy nghĩ: "Cậu ta đi vào khách sạn đó rồi!"

Trong tường của khách sạn có một cái xác. Hung thủ sau khi phi tang xong rất nhiều khả năng sẽ quay lại hiện trường kiểm tra. Trong biết bao nhiêu vụ án chôn xác, kẻ giết người cho rằng mình đã an toàn, nên sẽ quay trở lại hiện trường nơi phi tang. Hắn sẽ đứng trên mặt đất, trên đồng cỏ xanh, hoặc ở một góc nào đó của công viên, nơi mà chỉ hắn mới biết… Dưới chân mình có một xác

người.

Giáo sư Lương yêu cầu Bao Triển và cảnh sát Hồ ngay lập tức điều tra những người đã từng đến ở trong khách sạn này, đặc biệt là những ai ở trong căn phòng hiện trường phi tang đó.

Những thành phần đến đăng kí ở trong khách sạn rất phức tạp, trong đó không ít khách là người ngoại tỉnh. Bao Triển và cảnh sát Hồ phải mất liên tục nhiều ngày đêm kiểm tra danh sách khách hàng, rồi sau đó nhờ phía cảnh sát đi xác nhận danh tính từng người. Những công việc điều tra như thế này rất mất thời gian và công sức, nên trong một khoảng thời gian

ngắn chưa thể tìm ngay ra được kẻ tình nghi.

Các mối quan hệ xã hội của chú Lỗ tương đối đơn giản. Họ hàng làng xóm đều không ai có thù sâu oán đậm gì. Phía cảnh sát cho rằng động cơ gây án của hung thủ là để trả thù. Như vậy, khi tìm được người có mâu thuẫn xung đột với chú Lỗ là có thể giải quyết được vấn đề mấu chốt của vụ án. Phía cảnh sát một lần nữa chú ý đến những nhân vật làng chơi. Số lượng gái bán hoa trong thành phố tương đối nhiều, công tác vây quét cũng đã thực hiện tương đối triệt để.

Tổ chuyên án đặt việc điều tra những cô

gái có tiếp xúc với chú Lỗ lên hàng đầu. Trong quá trình thẩm vấn, Mao Mao cứ ấp a ấp úng, dường như có điều gì đó khó nói.

Sau khi được giáo sư Lương và Tô My làm công tác tư tưởng, Mao Mao mới khai rằng, mẹ cô bé cũng từng có quan hệ với chú Lỗ.

Trong một lần khi vừa lĩnh tiền dưỡng lão, chú Lỗ đến quán mát-xa chân và yêu cầu mẹ cô bé phục vụ. Bố Mao Mao đứng ngoài canh chừng cảnh sát. Một gia đình chỉ vì tiền mà mất hết cả liêm sỉ.

Đại đa số các cô gái đều không thích thú

gì với thói quen của chú Lỗ, nhưng mẹ của Mao Mao là một trong số ít những người còn lại. Mẹ Mao Mao không chỉ là tú bà, mà còn kiêm luôn cả việc bán hoa cho khách.

Giáo sư Lương vô cùng tức giận, cho gọi bố Mao Mao vào thẩm vấn.

Giáo sư nghiêm giọng hỏi: “Đó là vợ và con gái đẻ của anh, mà anh nỡ để nó phải đi làm cái nghề đó sao?”

Bố Mao Mao vẫn giảo biện: “Mát-xa có gì là xấu đâu!”

Tô My đứng một bên tức giận quát lên:

“Khốn nạn! Một đứa trẻ mới có mười tám tuổi.”

Bao Triển cũng to tiếng: “Chỗ của con bé phải là ở trường học, chứ không phải ở tiệm cắt tóc gội đầu, mát-xa thế này. Có một người cha như ông, tôi thật sự cảm thấy đau đớn thay cho cô bé.”

Bố Mao Mao cúi gằm mặt lải nhải: “Đi học thì được ích lợi gì? Tốt nghiệp xong rồi liệu có tìm được công việc tử tế không? Tất cả chẳng phải đều chỉ vì kiếm tiền thôi sao? Mà thôi không phải nói nhiều. Tôi đáng chết! Tôi có tội! Tôi đáng bị phạt! Bao nhiêu tiền? Tôi nộp! Được chưa?”

Giáo sư Lương nghiêm mặt, nói: "Lần này không đơn giản như thế đâu! Việc càn quét hoạt động mại dâm không phải do chúng tôi quản lí. Mà anh cũng đừng tưởng cứ nộp tiền phạt là sẽ được thả về."

Họa Long tức giận đấm mạnh xuống bàn, gào vào mặt kẻ vô lương tâm: "Mày có phải là con người nữa không hả? Đúng là đồ lòng lang dạ sói! Nhìn cái gì mà nhìn! Còn nhìn nữa tao cho mày mấy quả trời giáng bây giờ!"

Bố Mao Mao sợ sệt cúi đầu, không dám nhìn thẳng vào mặt Họa Long đang nổi

giận.

Tổ chuyên án cho rằng, trong quá trình thẩm vấn Mao Mao có phần cố ý làm nhẹ sự việc. Cô bé bán hoa này dường như đang muốn giấu điều gì đó. Tổ chuyên án tiến hành phân tích nội dung trong cuốn "Nhật kí bán hoa" của cô bé, hy vọng sẽ tìm ra được manh mối nào đó quan trọng. Trong cuốn nhật kí của mình, Mao Mao nhiều lần nhắc đến một vị khách làng chơi mà cô gọi là "Bảo Bối" và câu chuyện tình yêu giữa hai người họ.

Cục trưởng Cục công an Hoàng Thành phân tích cái tên "Bảo Bối" nhiều khả năng là một biệt danh, cách mà những

người đang yêu dùng để gọi nửa kia của mình.

Bốn người trong tổ chuyên án quay sang nhìn nhau, Họa Long không nhịn nổi cười, thủ thỉ với Bao Triển và Tô My: “Nói thế thì thà không nói còn hơn!”

Cục trưởng tiếp tục phân tích: “Bước tiếp theo, chúng ta cần thẩm vấn Mao Mao sâu hơn nữa, nhất định phải bắt cô ta mở miệng.”

Tổ chuyên án yêu cầu Mao Mao giải thích về người có tên “Bảo Bối” được nhắc tới trong cuốn nhật kí của mình. Mao Mao có phần hốt hoảng. Cô bé cắn

môi chảy máu cũng không chịu khai người đó là ai. Xem ra, cô bé này vô cùng lo sợ người trong mộng của mình bị cảnh sát bắt. Cô nguyện dùng cái chết để bảo vệ tình yêu của mình.

Cuốn “Nhật kí bán hoa” được đặt trên bàn của Cục trưởng Cục công an Hoàng Thành, bên cạnh còn đặt một bản thảo cho bài phát biểu của Cục trưởng do thư kí của ông chuẩn bị sẵn. Công tác loại bỏ hoạt động mại dâm được người dân trong thành phố vô cùng hưởng ứng, Chủ tịch Thành phố sẽ tuyên dương và khen thưởng tổ công tác trong hội nghị tổng kết công tác xử lí tệ nạn xã hội lần này.

Bài phát biểu của Cục trưởng được in trên giấy A4, từng câu từng chữ mượt mà, trôi chảy. Trong mỗi dấu ngoặc đơn còn có phần ghi chú đặc biệt mà thư kí viết cho cục trưởng.

Trong cuốn "nhật kí bán hoa" có rất nhiều chữ viết sai chính tả, cuốn sổ đã vô cùng cũ kĩ, nhưng mỗi một trang đều chứa đựng rất nhiều kí ức và dấu ấn trong cuộc đời của Mao Mao.

Sau đây là một phần trích từ bài phát biểu của Cục trưởng.

"Thưa các đồng chí! Hôm nay thành phố Hoàng Thành tổ chức hội nghị tổng kết

công tác xử lí tệ nạn xã hội toàn thành phố. Tôi cho rằng đây là một việc làm vô cùng quan trọng. Việc triển khai công tác quét sạch các ổ nhóm mại dâm có ý nghĩa chỉ đạo rất lớn đối với thành phố chúng ta.

Sau đây, tôi đề nghị chúng ta dùng một tràng pháo tay thật lớn để cảm ơn sự ủng hộ từ các cấp lãnh đạo của Ủy ban Nhân dân và Hội đồng Nhân dân Thành phố.

Về những lời vừa rồi của Chủ tịch Vương, tôi thấy rằng đó là những điều rất tuyệt vời và đáng ghi nhớ, giống như chúng ta vừa được học một tiết học có ý nghĩa sâu sắc. Hy vọng các đồng chí

đang ngồi tại đây sẽ suy nghĩ sâu hơn nữa, để hiểu về những gì Chủ tịch Vương vừa chỉ dạy chúng ta. Sau khi trở về, mọi người nên truyền đạt lại những tinh thần mà Chủ tịch Vương vừa nói, và thực hiện một cách nghiêm chỉnh, để công tác quét sạch hoạt động mại dâm trong thành phố được đi sâu, đi rộng hơn nữa, cố gắng tạo dựng một thành phố văn minh hơn."

Cuốn "Nhật kí bán hoa" của Mao Mao, sau khi sửa lại những chỗ sai chính tả, tóm tắt lại như sau:

"Tôi vẫn còn nhớ như in, ngày Bảo Bối đẩy cửa bước vào tiệm là một ngày mưa gió. Và cũng từ đó, tôi đã trở nên yêu

những ngày mưa một cách lạ kì.

Tôi và Bảo Bối đã quen nhau được gần ba tháng. Anh vì tôi mà tiêu tốn không biết bao nhiêu bạc tiền. Tình yêu đích thực là hóa thân của Thiên sứ, còn chướng duyên chẳng qua là trò đùa của ma quỷ. Tôi và Bảo Bối rốt cục là tình yêu, hay là chướng duyên đây?

Hôm nay là một ngày mệt mỏi. Cánh công nhân nhận lương xong kéo đến ùn ùn. Thực sự tôi không hiểu mình đang sống vì cái gì? Chẳng lẽ là vì mấy đồng tiền sao? Cuộc sống như thế này có đáng để sống không?

Đời người thực sự là bể khổ sao? Hay chỉ có những đứa trẻ là phải chịu như thế?

Bảo Bối! Anh vẫn luôn hùng hồn nói với em rằng mọi thứ với anh đều không quan trọng. Bây giờ vì điều đó mà chúng ta cãi vã đến mức này, thực sự là một điều đáng buồn. Người con gái hoàn hảo trong mắt anh có phải là người có thể hằng ngày cùng anh đi dạo? Thường xuyên cùng anh xem phim? Em không phải là người ấy. Anh chỉ luôn nghĩ cho mình mà không nghĩ vì em. Em chỉ mong anh hiểu em mà thôi. Có sự động viên của anh, em như có thêm sức mạnh! Bây giờ em đang dần vì anh mà thay đổi. Em mong tình

yêu của chúng mình sẽ vượt qua được mọi thử thách!

Cho dù trong bất kì hoàn cảnh nào tôi cũng luôn tin tưởng anh ấy. Tôi tin Bảo Bối của tôi yêu tôi chân thành. Anh sẽ vì tôi mà gánh đỡ trách nhiệm. Hôm ấy, anh nói với tôi: “Chúng ta cùng nhau tiết kiệm tiền để tính chuyện tương lai em nhé?” Đó là một ý tưởng tuyệt vời. Và tôi phải cố gắng hơn nữa!

Bảo Bối không biết rằng tôi là một cô bé rất tự ti. Tôi chẳng phải đứa con gái tốt đẹp gì, tất cả mọi người đều nhìn tôi bằng ánh mắt khinh miệt.

Tôi bảo anh đừng đến nữa. Đừng vung tiền vào những nơi như thế này, vì như thế không đáng, nhưng anh không nghe, cứ vài ba hôm lại tìm đến tôi.

…

Nghe nói từ nhỏ tôi chưa được ăn Pizza bao giờ, Bảo Bối hôm nay chạy đến Pizza Hut mua cho riêng tôi một cái thật lớn, tôi cảm động vô cùng. Hai chị họ dặn tôi nên cẩn thận. Những người làm cái nghề như chúng tôi không được phép có tình yêu đâu! Chẳng lẽ đó là sự thật hay sao?

Chị bảo: “Tìm mối tình đầu trên thân kĩ

nữ, thật đáng buồn cười!”

Bảo Bối, anh có biết không? Anh là mối tình đầu của em. Cả cuộc đời này em chỉ muốn cùng anh sống cuộc sống bình thường như bao người khác, dù cho có phải đi đến cuối biển cùng trời.

Đôi lúc, em vẫn thường nghĩ, những cô gái khác được đến trường, vì sao số phận của em lại không được như họ? Nếu cuộc sống không như bây giờ, chắc Bảo Bối đã có thể bên em cười nói suốt ngày! Ai ya! Thôi đừng mơ mộng nữa! Còn quá nhiều những việc khiến em phải đau đầu phiền não. Thôi thì em sẽ lại cố gắng kiếm tiền vậy! Mẹ đã hứa, chỉ cần

hai năm nữa, em sẽ được về nhà.

Cố lên! Cố lên! Em tin rằng số phận nhất định sẽ không quay lại đùa giỡn với em một lần nữa. Vì giấc mơ tương lai, em phải vững tin bước tiếp! Go! Go!

…

Hôm nay nguy hiểm quá, xém chút nữa là bị tóm rồi! Nghe thấy ám hiệu của bảo kê, em đẩy khách qua lối cửa sau bỏ chạy! Thôi vậy! Người còn vẹn nguyên là tốt rồi! Dạo này cảnh sát làm gắt gao, ở đây cũng bị quản chặt hơn, mấy cửa tiệm xung quanh đã dừng hoạt động từ mấy hôm trước rồi, chỉ nhà em là còn cố

mãi đến bây giờ.

Bảo Bối à! Tự nhiên em thấy mình thật là đê tiện. Rõ ràng có một người yêu em, thương em, sẵn sàng làm mọi thứ vì em, ấy thế mà tại sao em vẫn sống cuộc sống như thế này? Em tự cảm thấy mình thật mất mặt? Anh càng đối xử tốt với em, cảm giác tội lỗi trong em lại càng thêm nặng.

…

Gần đây công việc không được thuận lợi cho lắm! Cả ngày hôm nay chỉ có hai khách, tổng cộng được tám mươi tệ. Bố mẹ ngồi than vãn, còn em thì mở cờ trong

bụng. Hôm nay, người khách thứ hai còn chưa về, Bảo Bối đã đến. Tại lão dê già ấy đến mà Bảo Bối của em nổi máu ghen, rồi quay lưng bỏ về, sau đó còn gửi tin nhắn trách móc. Thế là hai đứa cãi nhau.

“Lúc ăn cơm cũng nhớ em! Xem ti vi cũng nhớ em! Trời mưa cũng nhớ em! Đi đường một mình cũng nhớ em!”

Tin nhắn này em sẽ luôn lưu trong điện thoại. Đó là tin anh gửi đến lúc trưa nay. Chiều nay mưa lại rơi, em ngồi ngẩn ngơ nhìn ra ngoài trời. Em tin anh. Em tin đến khi chúng ta có đủ tiền, em sẽ bỏ nghề, em phải là cô dâu của anh, em phải thành vợ anh trong một chiều mưa lãng mạn.”

Thật nực cười khi chúng ta mang đặt một bài phát biểu kiểu Nhà nước và Chính phủ bên cạnh nhật kí của một cô bé bán hoa. Nhưng hỡi ôi, bài phát biểu kia chứa đựng những gì ngoài mấy lời sáo rỗng? Còn những dòng nhật kí của một cô bé thất học lại chan chứa tình yêu và sự chân thành đến vậy.

Bốn người trong tổ chuyên án không tham gia hội nghị tổng kết lần này, họ còn phải toàn tâm toàn ý, chăm chút tìm kiếm những điểm nghi vấn ở đây, rồi triển khai việc điều tra kĩ càng hơn. Đã ba ngày ba đêm Bao Triển không được chợp mắt, tinh thần và sức chịu đựng của anh khiến các cảnh sát Hoàng Thành đều vô cùng

cảm phục. Mọi người đều tận tâm tận lực, bỏ hết thời gian nghỉ lễ, chuyển đến ăn ở tại Cục công an, đi điều tra cả mấy trăm người, cuối cùng cũng có được những bước tiến quan trọng. Bao Triển cuối cùng đã tìm thấy người nhờ ông cụ sửa giày chụp ảnh. Vài tháng trước đây, người đó vào thuê phòng tại khách sạn Hoàng Thành, và ngủ lại một đêm ngay chính tại căn phòng "giấu xác".

Chương 4

Hung thủ

Chi đội trưởng cảm thấy cái tên này rất quen. Người từng ngủ lại một đêm tại

phòng “giấu xác” không ai khác mà chính là bạn của anh – Nhà điêu khắc!

Người này bị tình nghi hàng đầu về hành vi gây án. Việc chụp ảnh chứng tỏ anh ta hoàn toàn biết bên trong bức tường có giấu xác người, thậm chí còn cố ý ở lại căn phòng đó một đêm. Trong đêm hôm đó, anh ta đã làm gì? Liệu có phải cả đêm ngồi đó nhìn chằm chằm vào bức tường, hoặc lấy tay gõ gõ vào tường rồi nói chuyện cùng “người trong tường” cho vui?

Trong bộ môn tâm lý phạm tội, những tên biến thái thường có một đặc điểm chung, đó là giết người chỉ là một sự bắt đầu,

chứ không phải kết thúc.

Hung thủ sẽ thường xuyên nhớ lại quá trình gây án. Đối với những kẻ thần kinh biến thái đó, giết người giống như là một bộ môn nghệ thuật.

Tên "sát nhân dã thú Serhiy Tkach[1]" từng gây hàng trăm vụ giết người, thậm chí còn tham gia cả lễ tang của nạn nhân. Hắn ta giống như đang đến tham gia một bữa tiệc âm nhạc lớn vậy, thật trang nghiêm, thật đĩnh đạc, lẳng lặng quan sát "thành quả" của mình mà không hề rơi một giọt lệ.

Khi Họa Long và Chi đội trưởng nhận

được lệnh truy bắt, nhà điêu khắc đã đưa vợ và con cao chạy xa bay. Trước khi đi, hắn còn nói với hàng xóm rằng gia đình mình đi ngoại ô nghỉ mát, và còn mang theo toàn bộ những giải thưởng mình có. Ngay ngày hôm sau, bức ảnh một tác phẩm điêu khắc đã được đăng trên trang báo của tỉnh. Tác phẩm đó chính là bức tượng khắc bê tông có xác chết. Có lẽ hôm đó, nhân lúc phía cảnh sát lơ là, hắn đã dùng điện thoại chụp lại được xác nạn nhân. Tô My liên lạc với biên tập viên của tờ báo. Phía biên tập tờ báo không hề biết bên trong "bức tượng điêu khắc" có một xác người. Họ chỉ biết nhà điêu khắc này là nhân vật có tiếng trong tỉnh, nên đã đồng ý đăng bức hình điêu khắc

đó. Ông ta nói, đây là tác phẩm đẹp nhất của mình, có thể làm rúng động cả thế giới!

Hôm đó, tất cả số báo đã được bán hết sạch, tiếng của nhà điêu khắc bị tình nghi giết người cũng lan như sấm chớp. Chỉ trong một đêm, anh ta đã trở thành nhân vật tiêu điểm. Bức ảnh về bức tượng bê tông chứa xác người là chủ đề sôi nổi nhất tại các bàn trà, quán rượu. Phóng viên khắp nơi đổ về Hoàng Thành, khách sạn nơi xảy ra vụ án ngày nào cũng có phóng viên đến chụp ảnh đăng tin. Ông cụ sửa giày phải trả lời cả trăm lượt phỏng vấn. Cục trưởng Cục công an Hoàng Thành dưới áp lực dư luận không

thể không mở cuộc họp báo.

Trước hôm diễn ra cuộc họp báo, các bên đăng tin đều đã chuẩn bị các loại thiết bị chuyên nghiệp nhất để đón chờ, nhưng họ chờ mãi, chờ mãi, vẫn không thấy ai của Cục cảnh sát đến.

Cục trưởng Cục công an Hoàng Thành, Chi đội trưởng, cảnh sát Hồ và tổ chuyên án xảy ra bất đồng ý kiến.

Cục trưởng cho rằng nên lợi dụng sức mạnh truyền thông, gửi đi lệnh truy nã mức độ B, để tiến hành vây bắt nhà điêu khắc trên phạm vi cả nước.

Cảnh sát Hồ lại cho rằng nên hủy buổi họp báo. Trước khi bắt được hung thủ, không nên để tiết lộ quá nhiều thông tin liên quan.

Chi đội trưởng là bạn của nhà điêu khắc, rất hiểu các mối quan hệ xã hội của anh ta. Anh có ý muốn tự mình dẫn một đội truy bắt tìm ra ngoại thành để điều tra tung tích của nghi phạm, như thế cơ hội bắt sống hoặc dụ được nghi phạm ra là rất cao.

Mỗi người một ý kiến, không ai muốn thay đổi. Tổ chuyên án không ai lên tiếng. Bao Triển ngáp ngắn ngáp dài. Đã mấy ngày nay anh chưa được ngủ. Tô My

và Họa Long đều có phần mất tập trung. Giáo sư Lương nhìn vào tập hồ sơ vụ án, hình như đang suy nghĩ gì.

Phía cảnh sát hỏi ý kiến của tổ chuyên án. Giáo sư Lương lên tiếng một cách quyết đoán: “Nhà điêu khắc đó không phải là hung thủ.”

Kết luận của giáo sư Lương như một quả bom làm nổ tan hết mọi công sức của phía cảnh sát. Các cảnh sát đã cố gắng rất nhiều ngày mới tìm được một nghi phạm, nay lại bị một câu nói của tổ chuyên án phủ nhận tất cả.

Cục trưởng lên tiếng hỏi: “Nếu không

phải là hung thủ, làm sao hắn biết được trong bức tường có người chết?”

Giáo sư Lương giải thích: “Chỉ có một khả năng duy nhất… Anh ta là người chứng kiến sự việc.”

Cảnh sát Hồ cũng hỏi thêm: “Nhà điêu khắc này là một nghi phạm, hơn nữa hiện giờ mọi bằng chứng đều đang chỉ về phía anh ta, các nhà báo cũng cho rằng anh ta chính là kẻ đã giết chú Lỗ. Nếu anh ta chỉ là một người chứng kiến vô tội, thì tại sao lại phải bỏ chạy? Còn lừa gạt biên tập báo, đăng ảnh bức tượng bê tông. Mọi thứ rõ ràng như thế, tôi nghĩ đây chính là hành động điên cuồng của

kẻ giết người khi biết mình đã hết đường thoát.”

Tô My nói: “Nhà điêu khắc coi xác người trong tường là một tác phẩm nghệ thuật.”

Họa Long chen vào: “Lúc đó, Chi đội trưởng gọi nhà điêu khắc đến giúp đỡ đó là một nhân tố ngẫu nhiên. Nếu anh ta đúng là hung thủ giấu xác trong tường, sau thời gian hơn nửa năm, cảnh sát lại tìm ta đến để dỡ bỏ lớp bê tông bên ngoài ra, thì thực sự là trùng hợp quá mức.”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Tại sao anh ta

lại chụp trộm cái xác? Rồi lại cho công khai đăng trên báo chí nữa? Câu trả lời là: Anh ta muốn trở nên nổi tiếng.”

Bao Triển hỏi: “Còn một điều quan trọng nữa, chiếc nhẫn trên tay chú Lỗ là ở đâu ra? Chúng ta còn chưa làm rõ vấn đề này.”

Chi đội trưởng lật qua lật lại hồ sơ vụ án, rồi nói: “Đó là chiếc nhẫn của con dâu chú Lỗ, còn cụ thể nguyên nhân thì không rõ.”

Giáo sư Lương cũng lật xem hồ sơ rồi bỗng nói chắc nịch: “Rõ rồi! Đi thôi, chúng ta đi ra chỗ cuộc họp báo đã.”

Cục trưởng không hiểu có chuyện gì xảy ra vội hỏi: “Rõ cái gì hả?”

Giáo sư Lương đáp: “Tôi biết hung thủ là ai rồi.”

Cục trưởng nói vẻ đầy thách thức: “Thôi được, tổ chuyên án của các anh cứ đi mà họp báo, chúng tôi không tham gia, tội vạ đâu các anh tự chịu.”

Trong buổi họp báo, tổ chuyên án cho mọi người học một tiết học trinh thám suy luận vô cùng đặc sắc. Tô My dùng máy chiếu trình chiếu hết hình ảnh những chứng cứ mà cảnh sát hiện đang có, và

có kèm phần giải thích cụ thể. Bao Triển chỉ cho mọi người biết những điểm mấu chốt trong đó, ví dụ như: Trong phân có nấm kim châm, mũi tên hung thủ để lại, chiếc nhẫn trên tay nạn nhân, v.v…

Giáo sư Lương hỏi mọi người: "Trong phân của nạn nhân vì sao lại có nấm kim châm?"

Một kí giả bật cười trả lời: "Thì tại ông ta ăn vào chứ sao!"

Giáo sư Lương nói tiếp: "Đúng như thế! Đây chính là hướng suy luận đơn giản nhất."

Một nhà địa chất học không nhất thiết phải nhìn thấy thác nước Takakkaw[2] mà chỉ từ một giọt nước cũng có thể phán đoán rằng trên đời có thể đang tồn tại một thác nước như thế. Dùng một đồng tiền xu có thể tính toán được khoảng cách trung bình từ trái đất đến mặt trăng. Giả thuyết của Goldbach[3] và “thuyết nhật tâm[4]” của Cô-péc-ních[5] cũng chính là dựa vào việc suy luận mà có. Mặc dù kết quả từ việc suy luận không nhất định chính xác, nhưng đó là con đường quan trọng giúp chúng ta tìm ra chân lí.

Trong quá trình trinh thám điều tra, suy luận là một phương thức phá án không thể thiếu.

Việc suy luận được xây dựng thông qua phân tích các đầu mối và các nhân chứng vật chứng, rồi đưa ra kết luận. Vụ án cháy nổ ở Công ty Edison là một trong những vụ án suy luận tiêu biểu trên thế giới. Tiến sĩ, nhà tâm lí học tội phạm Brussels chỉ bằng một bức thư nặc danh của hung thủ, mà có thể đoán được giới tính, lứa tuổi, nơi ở của kẻ tội phạm, thậm chí còn biết kẻ đó mắc bệnh gì nữa. Cuối cùng, đã giúp ích rất nhiều cho cảnh sát trong việc bắt giữ hung thủ.

Giáo sư Lương đưa chiếc nhẫn của chú Lỗ ra để mọi người quan sát. Các nhà báo thi nhau chụp hình. Giáo sư Lương hỏi: “Ai có thể cho tôi biết, ông ta ăn

trộm chiếc nhẫn của con dâu để làm gì?”

Một nhà báo lên tiếng: “Có thể ông ta hết tiền, nên lấy trộm đi bán chăng?”

Một nhà báo khác nói: “Cũng có thể ông ta lấy để làm quà cho ai đó.”

Giáo sư Lương trả lời: “Không sai! Cả hai trường hợp trên đều có khả năng xảy ra. Chúng ta phải loại trừ đi một phương án. Đầu tiên, tôi có thể chắc chắn rằng, thời gian tử vong của nạn nhân là vào khoảng mười giờ tối…”

Chi đội trưởng lắc đầu phản đối: “Thi thể bị chôn giữa tảng bê tông lâu ngày,

đến bác sĩ pháp y còn không thể phán đoán được thời gian tử vong, giáo sư dựa vào bằng chứng nào để có kết luận như thế?”

Giáo sư Lương giải thích tiếp: “Các loại thức ăn khác nhau, thời gian tiêu hóa cũng khác nhau. Nấm kim châm thông thường sẽ bị phân giải sau hai giờ đồng hồ. Từ hình dạng của nấm kim châm tìm thấy được, có thể thấy hệ tiêu hóa của nạn nhân không được tốt. Hung thủ không thể nào nhét xác nạn nhân vào trụ cột thép lúc trời còn sáng vì trên công trường có rất nhiều người. Nên chỉ còn một khả năng, đó là nạn nhân bị hại lúc trời tối. Khi cộng thời gian ăn tối mùa

hè, với thời gian tiêu hóa thức ăn, chúng ta có thể phần nào đoán được thời gian nạn nhân tử vong. Hơn thế nữa, khoảng thời gian nạn nhân thường đi tìm các cô gái trong tiệm cắt tóc gội đầu trá hình cũng đều vào khoảng mười giờ tối."

Một nhà báo hỏi tiếp: "Thế tại sao nạn nhân lại ăn trộm chiếc nhẫn?"

Giáo sư Lương trả lời: "Vào khoảng mười giờ tối, các cửa hàng vàng bạc đều đã đóng cửa cả rồi, nên có thể loại trừ khả năng chú Lỗ đi đổi chiếc nhẫn lấy tiền. Như vậy, thì còn một khả năng nữa, đó là chiếc nhẫn được dùng làm quà, tặng sinh nhật cho một kĩ nữ."

Giáo sư Lương sử dụng phương pháp suy luận mắt xích trong phá án. Sau khi chứng minh xong một giả thiết, sẽ sử dụng kết quả đó làm tiền đề suy luận cho giả thiết tiếp theo. Cứ như thế từng bước từng bước suy luận vấn đề cho tới khi có được kết luận cuối cùng.

Các sự việc về sau đã chứng tỏ rằng suy luận của giáo sư Lương là hoàn toàn chính xác. Chiếc nhẫn đó chú Lỗ muốn mang làm quà sinh nhật cho Mao Mao. Hôm sinh nhật tròn mười tám tuổi của Mao Mao, chú Lỗ lấy trộm chiếc nhẫn của con dâu mình định mang tặng cho cô bé vui lòng. Sau này Mao Mao khai với phía cảnh sát về việc này như sau:

Chú Lỗ hỏi Mao Mao: “Cháu có biết chú không rửa mặt bao lâu rồi không?”

Mao Mao trả lời cộc lốc : “Hai tuần?”

Chú Lỗ: “Sai rồi!”

Mao Mao: “Hai tháng?”

Chú Lỗ lắc đầu, nói: “Cho đoán lại!”

Mao Mao thấy thật vô vị, chẳng buồn đoán nữa. Chú Lỗ cười híp mắt nói: “Lần rửa mặt trước là vào lần tắm trước, là từ hồi tết rồi. Hôm nay chú rửa mặt rồi, còn lau người sạch sẽ nữa. Chú trả

tiền rồi, hôm nay sinh nhật cháu, chú phải đưa cháu ra ngoài đi chơi chứ. À, đây, chú còn mua cho cháu cả cái nhẫn nữa này, xem xem, đẹp không?…”

Chú Lỗ đeo chiếc nhẫn vào ngón giữa cho Mao Mao.

Mao Mao bĩu môi, nói: “Cháu không cần, ai mà biết là đồ thật hay đồ giả.”

Một nhà báo nữ lên tiếng nói: “Chú Lỗ này cũng lãng mạn đấy chứ.”

Lúc này, các nhà báo bắt đầu chuyển sang vấn đề về nhà điêu khắc. Giáo sư Lương không muốn nói vấn đề này, ra

hiệu cho Bao Triển và Họa Long lên tiếng nói sang vấn đề khác.

Bao Triển nói: “Hung thủ có ba người, hoặc trên ba người!”

Một nhà báo đã có tuổi hỏi: “Làm sao các anh biết hung thủ có ba người? Cũng là bằng cách suy luận sao?”

Bao Triển không trả lời, Họa Long đưa mũi tên ra, các nhà báo lại bắt đầu chụp ảnh. Họa Long nói: “Hung thủ có trong tay loại mũi tên này.”

Các nhà báo như bắt được vàng, vội tranh nhau hỏi thông tin về ba hung thủ,

nhưng bốn người trong tổ chuyên án đều không tiết lộ thêm điều gì nữa.

Khi buổi họp báo kết thúc, giáo sư Lương nói với các nhà báo: “Chúng tôi muốn mượn sức ảnh hưởng của giới truyền thông, khuyên hung thủ nên ra đầu thú. Đây là mong muốn lớn nhất của chúng tôi. Chúng tôi chỉ có thể đợi trong vòng bảy ngày. Sau thời gian đó, nếu hung thủ vẫn không ra đầu thú, thì chúng tôi sẽ tiến hành vây bắt. Cho dù kẻ đó có chạy đến cùng trời cuối biển, cũng chỉ trốn được trong thời gian ngắn. Kẻ đó sẽ phải mang trên mình bản án truy nã, đêm ngủ không yên cho tới khi chúng tôi bắt được kẻ đó về quy án. Trên thực tế

chúng tôi đã có những thông tin chi tiết về hung thủ, tiếp theo đây, chúng tôi sẽ đợi hung thủ tự ra đầu thú, cho hung thủ một cơ hội để được hưởng khoan hồng."

Chương 5

Đêm mưa

Trên người nạn nhân chú Lỗ có ba vết thương chí mạng: Đỉnh đầu bị vật tù đập vào, trước ngực có vật sắc đâm vào, và một mũi tên xuyên từ trực tràng lên đến khoang bụng.

Khả năng một hung thủ mang theo ba thứ hung khí giết người là rất ít, vì thế có thể

dễ dàng phán đoán được rằng hung thủ gồm có ba người.

Tổ chuyên án lợi dụng báo giới để tiết lộ kết luận “hung thủ có ba người”, đây là một kế sách sáng suốt.

Sau khi lập giả thiết, bây giờ đến việc kiểm chứng giả thiết đó. Cho dù việc đưa ra giả thiết là đúng hay sai thì điều đó cũng giúp việc phá án có được bước đột phá quan trọng. Nếu điều giả thiết là đúng, thì người thân, bạn bè, hàng xóm của hung thủ có thể thông qua những vật chứng mà phía cảnh sát cung cấp, để nhận ra hung thủ, phía cảnh sát sẽ có được những đầu mối quan trọng trong

việc phá án. Nếu giả thiết là sai, thì người chứng kiến sự việc, chính là nhà điêu khắc kia, có thể sẽ bị áp lực mà nói hết sự thật với phía cảnh sát. Tổ chuyên án khẳng định rằng hung thủ có ba người, nhà điêu khắc đi ra ngoại ô mang theo cả vợ và con gái, anh ta sẽ rất dễ cho rằng phía cảnh sát đang nghi ngờ cả gia đình mình là hung thủ. Để tránh bị truy nã, rửa sạch oan cho cả gia đình, người đàn ông thích nổi tiếng kia sẽ phải chủ động liên lạc với phía cảnh sát.

Chiêu một mũi tên trúng hai đích này của giáo sư Lương vừa có thể dùng giới truyền thông để ép nhà điêu khắc lên tiếng, vừa có thể khiến hung thủ thực sự

suy nghĩ về hoàn cảnh hiện tại của mình. Cho dù những suy đoán trên là đúng hay sai, phía cảnh sát vẫn có thể có được những đầu mối mới về hung thủ.

Ngay ngày hôm sau, một vị lãnh đạo trong cục thể dục thể thao đưa con trai mình đến tự thú.

Sang ngày thứ hai, thêm thiếu niên mười tám tuổi nữa cũng được phụ huynh đưa đến thú tội.

Vài ngày sau, nhà điêu khắc xuất hiện trước cửa phòng công an tỉnh. Sau một hồi do dự, nhà điêu khắc dùng chân dập tắt điếu thuốc đang hút dở, bước vào bên

trong.

Sau khi phá xong vụ án, mọi người mới biết được dụng ý sâu xa và lòng nhân từ của giáo sư Lương. Ba hung thủ giết người đều còn ở tuổi vị thành niên. Việc ra đầu thú có thể giúp chúng có cơ hội được hưởng khoan hồng của pháp luật. Sau thời gian giáo dục cải tạo, chúng vẫn có thể trở về hòa nhập lại với xã hội.

Những giọt nước mắt của chúng ta lẽ ra nên rơi kể từ trận mưa rào đầu tiên.

Trong kí ức của mỗi người chúng ta đều có một ngày mưa như vậy. Một trận mưa lớn nhất trong đời, mãi mãi không quên.

Mỗi người đều từng đi ngang qua những quán gội đầu cắt tóc như vậy. Những người ngồi trong đó, và cả những cô gái đứng ở ven đường vẫy khách kia cũng chỉ là vì cuộc sống. Họ nở nụ cười không phải vì vui vẻ, mà chỉ là để che giấu đi sự chua chát trong lòng. Rất nhiều câu chuyện về những cô gái làng chơi đáng thương hơn là đáng trách. Số phận của Mao Mao cũng vậy.

Mao Mao cũng là một cô gái bán hoa.

Cô thích những ngày mưa, nó khiến cho không khí có một vẻ bi thương lạ kì và vô cớ. Mỗi khi trời mưa, khách đến tìm

cô cũng ít, và cô có thể được yên tĩnh một hồi. Khi ngoài đường không còn ai đi lại, cô giống như một cái cây trồng trong phòng kín, chỉ biết nhìn ra cơn mưa bên ngoài. Đường phố vắng, cô đơn, cũng giống như nội tâm nàng thiếu nữ. Chỉ có những giọt mưa không ngừng rơi xuống, giúp cô thả hồn theo nước trôi đi. Có rất nhiều câu hỏi cô không tìm nổi câu trả lời, chỉ cảm thấy mê man và u uất, giống như những gì cô viết trong cuốn nhật kí của mình: "Đời người thực sự là bể khổ sao? Hay chỉ có những đứa trẻ là phải chịu như thế?"

Lẽ ra ở tuổi này, cô đang phải bù đầu với bài tập, nhưng giờ lại phải ngồi đây suy

nghĩ về nỗi khổ của đời kĩ nữ. Một cô bé mới mười tám tuổi, một cô bé đáng thương.

Nếu một người con gái quá khổ cực, nước mắt chảy quá nhiều thì thượng đế từ bi sẽ ban cho cô một người trong mộng, để cô không còn cảm thấy cô đơn.

Đêm đó trời mưa tầm tã, Mao Mao đứng trước cửa tiệm ngây ngô không biết nghĩ gì. Một cậu bé đẹp trai đeo ba lô bước vào. Nước mưa làm ướt mái tóc phía trước của cậu. Cậu cảm thấy hơi lạnh, nhưng trên mặt vẫn nở nụ cười rạng rỡ đến mê hồn. Mao Mao nhìn cậu, ra ngoài khóa cửa, rồi dẫn cậu vào trong.

Một thiếu nữ luôn thích những thiếu niên anh tú.

Một kĩ nữ cũng luôn thích những khách làng chơi ưa nhìn.

Cậu bé là một học sinh, tuổi đời cũng tầm Mao Mao. Cậu ngồi trên giường, vẻ mặt bình tĩnh, dường như không hề có chút căng thẳng nào.

Mao Mao có chút cảm tình với vị khách trước mặt, nên nói năng cũng có phần e thẹn: "Bóp vai năm mươi tệ, đấm lưng một trăm tệ."

Cậu bé có phần ngạc nhiên, hỏi: “Cái gì mà đấm lưng, bóp vai cơ?”

Mao Mao hơi ngượng ngùng: “Sao cậu lại hỏi thế, biết rồi còn cứ hỏi.”

Cậu bé thấy lạ lùng, nói: “Ơ, tớ không hiểu thật mà!”

Mao Mao bực mình hỏi: “Thế cậu vào đây làm gì? Cậu đến đây lần đầu tiên đúng không?”

Cậu bé vội giải thích: “Tớ chỉ vào đây trú mưa thôi, bên ngoài mưa to quá.”

Mao Mao hơi giận dữ, bảo: “Cậu nhanh

nhanh lên đi đừng lãng phí thời gian nữa. Chỗ chúng tôi có phải chỗ trú mưa đâu. Trả tiền trước đi!”

Cậu bé lấy ra tờ một trăm tệ nói: “Tớ không bóp vai, cũng không đấm lưng gì cả, chúng ta ngồi nói chuyện thế này thôi được không?”

Mao Mao cầm lấy tiền. Đây là lần đầu tiên cô bé gặp một vị khách làng chơi lại không cần phục vụ. Hai người ngồi đó, Mao Mao không biết nên nói gì, đành giữ im lặng. Cả hai có vẻ ngượng ngùng, bên ngoài tiếng sấm vẫn vang rền, mưa càng rơi càng nặng hạt.

Cậu bé rút điện thoại, mở một bài hát. Cả hai chỉ ngồi yên lặng lắng nghe. Về sau, mỗi khi trời mưa, Mao Mao vẫn thường ngâm nga bài hát đầy kỉ niệm này.

“Câu chuyện dù đẹp rồi cũng có hồi kết

Em ra đi là hồi kết của tôi

Nhìn bóng em xa dần rồi xa mãi

Như số kiếp này trời đã định vậy thôi!

Nhưng em ơi, tôi muốn nói bao lời

Rằng tôi nhớ, rằng nhớ em nhiều lắm!

Em trong đời tôi là thiên thần trái đắng

Trọn kiếp này cũng chẳng thể lãng quên.

Cho dù mưa không ngừng trút trong đêm

Cho dù em bỏ tôi trong giấc mộng.

Thì em ơi, tôi vẫn luôn khát vọng

Giấc mộng này, là giấc mộng thiên thu.

…

Mưa tạnh, cậu bé ra về, bóng cậu khuất dần trong đêm thanh vắng.

Đây là câu chuyện truyền thuyết lãng mạng chỉ dành cho nàng kĩ nữ. Vào một ngày, trời bỗng đổ mưa, một chàng trai tuấn tú bước tới trước mặt cô bé. Không phải khách làng chơi, không làm bất cứ điều gì, họ chỉ ngồi đó, nói chuyện, những câu hỏi và những câu trả lời bâng quơ. Ánh mắt họ không dám nhìn thẳng vào nhau, họ ngồi cùng nghe nhạc, tiếng nhạc lẫn trong tiếng mưa thì thào.

Mao Mao cảm thấy cậu bé này không giống những người khác. Nhưng chị họ nhắc cô bé phải cẩn thận, rất có thể đó là một tên công tử bột giả nai.

Mao Mao lại có thêm niềm hy vọng mới.

Mỗi khi đứng ngoài cửa chào khách, ngoài việc vẫy tay mời chào, giờ đây cô còn mong được gặp lại chàng trai kia một lần nữa.

Vài hôm sau, chàng trai lại đi ngang qua cửa tiệm. Mao Mao nhìn trộm cậu một cái rồi lập tức cúi người nấp sau cánh cửa. Trái tim cô thiếu nữ đập liên hồi, mặt bỗng dưng ửng đỏ, đến hơi thở cũng thấy không còn bình thường nữa. Chàng trai liếc mắt nhìn vào trong tiệm mát-xa chân, nhưng phải đợi cậu đi khuất, Mao Mao mới dám đứng dậy nhìn theo.

Cô bé vui mừng khoe với người chị họ: "Em nhìn thấy cậu ấy rồi! Nhìn rõ mồn

một. Cậu ấy trông thật đẹp trai. Hi hi!”

Nhưng rồi cô lại lập tức buồn rầu nói: “Nhưng cậu ấy không vào đây. Em… Em cũng mong cậu ấy vĩnh viễn đừng bao giờ tới nơi này. Chỗ của chúng ta không phải là nơi để cậu ấy đến. Nhưng… Nhưng em vẫn muốn được gặp cậu ấy lần nữa. Không biết bao giờ mới tới lúc ấy nhỉ? Ai ya, cậu ấy lẽ ra không nên xuất hiện thì hơn.”

Kể từ đó mỗi lần bâng khuâng nhìn về một nơi xa xăm, cô bé lại mường tượng ra một khu vườn, nơi mọc đầy những khóm hoa mà chỉ cô mới có thể nhìn thấy, ngửi thấy. Trong tim mỗi nàng thiếu nữ

đều có một vườn hoa đầy sắc màu như vậy.

Mưa, được làm từ hai thành phần không thể tách rời, ấy là nước và nỗi nhớ.

Mỗi khi có mưa đêm, biết bao nhiêu người sẽ mất ngủ, sẽ hướng mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, vô hồn, rồi bỗng vô cớ cảm thấy cô đơn, buồn tủi. Tất cả những điều ấy đều vì trong lòng đang nhớ đến một ai đó.

Lần mưa thứ hai, Mao Mao nhìn thấy chàng trai đang bước về phía cửa tiệm. Cô cảm thấy vô cùng căng thẳng, đôi chân nhẹ vò lên nhau, trong lòng nghĩ:

“Đừng đến, đừng đến, đừng có đến!”

Nhưng chàng trai đã bước vào. Cậu rút ra tờ một trăm tệ đưa cho Mao Mao rồi lại cùng cô ngồi trên chiếc giường nhơ nhám. Lần này Mao Mao không giới thiệu những dịch vụ của cửa tiệm cho cậu nữa. Cô căng thẳng đến suýt khóc, trong lòng vừa chỉ mong chàng trai mau mau rời khỏi nơi bẩn thỉu này, vừa hy vọng cậu sẽ ngồi lại mãi.

Chàng trai kể về những câu chuyện trong trường học, kể về những người bạn của mình.

Mao Mao chỉ cúi đầu lắng nghe, trong

lòng bỗng cảm thấy vô cùng buồn tủi. Từ nhỏ đến lớn, dường như cô chưa từng có người bạn nào.

Chàng trai nói: “Ngưỡng mộ cậu thật đấy, cậu chẳng cần phải đi học.”

Mao Mao buồn bã đáp: “Thực ra, tớ muốn được đi học lắm!”

Chàng trai nói tiếp: “Nếu thế, chúng ta học cùng lớp, ngồi cùng một bàn là được rồi.”

Mao Mao càng hụt hẫng, nói: “Nhưng… Nhưng tớ…”

Chàng trai an ủi: “Trong trường không có ai bắt nạt được cậu đâu. Bạn bè của tớ nhiều lắm, đánh nhau cũng rất giỏi nữa.”

Mao Mao tủi thân đáp: “Tớ… Tớ không được đi học. Tớ chỉ có thể ở đây thôi, đến bạn bè cũng chẳng có.”

Chàng trai cười đáp: “Tớ là bạn của cậu là đủ rồi.”

Mao Mao do dự: “Ừ! Nhưng cậu biết không, tớ là một…”

Chàng trai chen ngang quả quyết: “Chẳng sao cả!”

Sau lần nói chuyện đó, Mao Mao biết tên chàng trai là Tiểu Bắc. Trong cuốn nhật kí bí mật của mình, cô dũng cảm gọi cậu là Bảo Bối. Hai người trở nên thân thiết rất nhanh, chàng trai mỗi lần đến lớp và tan trường đều cố ý đi qua trước cửa tiệm nhà Mao Mao. Cả hai chỉ nhìn nhau cười rồi chia tay bằng ánh mắt. Cũng có lúc Tiểu Bắc đến tiệm chơi. Mao Mao nói dối mẹ rằng cậu ta chỉ vào bóp vai thôi, vì lo tốn tiền của cậu. Nhưng Tiểu Bắc lại rất phóng khoáng, lúc nào cũng trả đủ tiền chỉ để được nói chuyện một cách "vụng trộm" với cô bạn.

Chàng trai thích được ngồi cùng cô gái.

Với họ tình yêu là thứ lớn lao hơn rất nhiều điều tầm thường khác trên đời.

Có lần, cô gái lấy hết can đảm nói với chàng trai: “Cậu biết không, tớ có hơi thích cậu đấy!”

Một tháng sau, trong ngày sinh nhật của Tiểu Bắc, Mao Mao lén lút lấy tiền rồi chạy đi mua rất nhiều quà sinh nhật cho cậu. Không biết Tiểu Bắc thích quà gì, Mao Mao liền mua một dây móc treo điện thoại, một con gấu bông đáng yêu, một chiếc áo mưa, và cả một bông hoa hồng giống như người lớn hay tặng nhau nữa. Tất cả được đặt trong một chiếc túi bóng bình thường, đưa cho Tiểu Bắc.

Theo Tiểu Bắc đến quán karaoke cùng bạn bè cậu, Mao Mao cảm thấy hơi ngượng ngùng, ngồi nép vào một góc ghế, chỉ im lặng. Tiểu Bắc và bạn bè mải mê hát hò, uống rượu cùng nhau. Đến khi tiệc sắp tàn, Tiểu Bắc mới để ý thấy bông hoa trong chiếc túi đã bị đè gần nát.

Tiểu Bắc kéo Mao Mao sang một bên, cầm lấy micro, dõng dạc tuyên bố với những người anh em của mình: "Giới thiệu với các bạn, Mao Mao là bạn gái của tôi!"

Mao Mao cảm động muốn khóc. Cô bé chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc như lúc này, nhưng trong lòng lại càng cảm

thấy tự ti.

Hôm đó cô nấp sau áo mưa của bạn trai, khom người, bám vào vai cậu. Lúc qua đường, tiếng còi ô tô inh ỏi, nhưng cô không hề cảm thấy sợ hãi. Bố mẹ của Tiểu Bắc đều đi công tác cả, cậu đưa Mao Mao về nhà chơi.

Bình nóng lạnh nhà Tiểu Bắc hỏng, nhưng Mao Mao nhất quyết đòi đi tắm. Cô nói rằng, dù phải tắm nước lạnh, cô cũng muốn mình gột sạch bụi trần, vì người trước mặt là người cô yêu.

Mối tình đầu của một cô bé kĩ nữ và cậu học sinh cấp ba thật đẹp nhưng cũng thật

buồn.

“Mối tình đầu” là một từ rất đẹp, những cảm xúc đặc biệt trong kí ức, những buồn thương không thể phai mờ. Một trận mưa rơi trên tâm hồn của mỗi con người, từng giọt, đều kéo chúng ta trở về với những tháng ngày ngây dại ấy.

Khi một chàng trai đang trong mối tình đầu, rất dễ vì một chút chuyện nhỏ nhặt mà có hành động điên cuồng. Tại Đài Loan từng có vụ án một chàng trai đâm chết người yêu giữa phố vì ghen tuông, hay vụ hai học sinh vị thành niên ở Mỹ xả súng giết chết một giáo viên và mười hai bạn khác, rồi cũng tự kết liễu đời

mình, mà đến nay vẫn không rõ nguyên nhân vụ việc. Nhưng phía cảnh sát phán đoán rằng hai học sinh lúc đó đang thất tình nên đã có những hành động quá khích.

Trong ngày sinh nhật của Mao Mao, Tiểu Bắc và hai người bạn của cậu đã chuẩn bị cho cô một bữa tiệc.

Chú Lỗ hôm đó đến tiệm yêu cầu bao cả đêm. Sau khi đàm phán giá đã trả tiền trước luôn cho tiệm. Chú Lỗ đưa Mao Mao đến khách sạn thuê phòng. Trên đường đi, Tiểu Bắc và hai người bạn chặn đường chú Lỗ. Mao Mao không muốn đến khách sạn cùng chú Lỗ nhưng

không có cách nào để bỏ chạy, suốt chặng đường chỉ nghĩ đến Tiểu Bắc, trong lòng vô cùng đau khổ. Tiểu Bắc muốn đưa Mao Mao đi, nhưng chú Lỗ nhất quyết không đồng ý, còn buông lời chửi mắng ba cậu học trò. Mao Mao chỉ khóc, không biết phải làm gì khác. Chú Lỗ kéo Mao Mao sang một bên, rồi mắng ba cậu bé: “Nó chỉ là một đứa con gái tiệm mát-xa, tao đã trả tiền. Ba thằng oắt chúng mày khôn hồn thì tránh ra, đừng có làm lỡ việc của tao.”

Ba cậu học sinh định xông vào cướp Mao Mao. Tiểu Bắc hét lên: “Đánh lão ta đi!”

Chú Lỗ không phải tay vừa, lôi trong túi ra một chiếc dao cạo từ thời xưa, giơ về phía ba cậu bé, cảnh cáo: “Nói tử tế chúng mày không nghe hả? Thích thì vào đây!”

Ba cậu học trò chạy về nhà Tiểu Bắc ở gần đó lấy vũ khí rồi quay trở lại. Cha Tiểu Bắc là lãnh đạo Cục thể dục thể thao. Tiểu Bắc cầm theo chiếc cung do hội bắn cung tặng cha mình đi làm vũ khí. Hai người bạn còn lại một cầm dao, một cầm ống thép. Ba cậu đằng đằng sát khí đi tìm chú Lỗ nhưng không thấy ông ta đâu nữa, chỉ thấy Mao Mao đang đứng một mình bên cạnh một công trường đang xây dựng. Mao Mao nói chú Lỗ đau

bụng, phải đi vệ sinh. Ba cậu bé tìm thấy chú Lỗ trong công trường, giết chết ông ta và quẳng xác vào một cột trụ chưa kịp đổ bê tông. Tất cả quá trình đó đã bị một người nhìn thấy.

Tối hôm đó, nhà điêu khắc đến công trường lấy ít đất sét, vì chỉ có ở công trường xây dựng khi người ta đào đất xuống dưới sâu mới có. Nhà điêu khắc định làm một tác phẩm bằng chất liệu này. Khi đến công trường, anh ta vô tình nhìn thấy vụ xung đột và cả quá trình phi tang xác của ba cậu học sinh.

Anh ta không đi báo án, vì thực tế rất nhiều người lựa chọn phương án đó. Một

viên cảnh sát hình sự từng phát biểu trước báo chí rằng, đứng trên góc độ cá nhân, người chứng kiến sự việc nhưng không tự nguyện báo án là một sự thật rất nhiều người đều hiểu. Chủ yếu là do sợ bị trả thù hoặc gây khó dễ, đây cũng là tâm lý chung của nhiều người trong xã hội.

Sau khi vụ án được đăng báo, hai cậu học sinh đã ra đầu thú, còn một cậu đã bỏ trốn khỏi nhà.

Bố mẹ của Tiểu Bắc nhận ra mũi tên trong các bức ảnh trên báo là của gia đình mình, hơn nữa hộp mũi tên lại vừa hay thiếu một chiếc. Cậu con trai Tiểu

Bắc dạo gần đây tinh thần bấn loạn, không dám đến trường, không dám xem ti vi. Bố mẹ cậu sau nhiều lần gặng hỏi mới thuyết phục được cậu con trai kể ra toàn bộ sự tình. Sau khi suy nghĩ kĩ, bố mẹ cậu đã đưa con ra đầu thú.

Bố mẹ Tiểu Bắc nói với cậu con trai đang đeo còng tay của mình: "Con vẫn chỉ là một đứa trẻ, đưa con đi đầu thú tốt hơn là bao biện để con ở nhà. Bố làm thế này là vì yêu con. Có thể con chưa hiểu thế nào là yêu. Sau mấy năm cải tạo, trở lại với cuộc sống đời thường, nếu con vẫn yêu cô bé ấy, bố mẹ sẽ tôn trọng chọn lựa của con."

Tổ chuyên án nói cho Mao Mao biết việc Tiểu Bắc đã đến tự thú. Mao Mao vô cùng lo lắng, hỏi: "Liệu cậu ấy có bị xử tử hình không?"

Giáo sư Lương trả lời chân thành: "Cậu ấy tự ra đầu thú nên sẽ được giảm nhẹ tội, không bị xử tử hình đâu."

Mao Mao lại hỏi: "Thế cậu ấy sẽ bị giam giữ bao nhiêu năm ạ?"

Bao Triển nghĩ một hồi, rồi trả lời bằng một con số đại khái.

Mao Mao nói: "Em sẽ đợi cậu ấy, cho dù là mười năm hay hai mươi năm."

Họa Long lên tiếng: “Mọi tính toán của con người đều có thể thay đổi theo thời gian cô bé ạ!”

Mao Mao trả lời: “Em sẽ không bao giờ thay đổi. Làm sao em có thể thay đổi được chứ?”

Tô My hỏi: “Nhưng đến lúc đó, có khi cả hai đều đã thành mấy bác trung niên rồi.”

Mao Mao trả lời: “Cậu ấy dám bảo vệ em, em nhất định phải đợi cậu ấy. Nếu cậu ấy vẫn còn muốn lấy em, em sẽ làm vợ cậu ấy.”

Tổ chuyên án rời khỏi phòng thẩm vấn, bên ngoài mặt trời chói lọi, không một làn gió, cũng chẳng có mưa. Mao Mao vẫn ngồi một mình trong phòng thẩm vấn, miệng ngâm nga khúc hát kỉ niệm:

Câu chuyện dù đẹp rồi cũng có hồi kết

Em ra đi là hồi kết của tôi

Nhìn bóng em xa dần rồi xa mãi

Như số kiếp này trời đã định vậy thôi!

Nhưng em ơi, tôi muốn nói bao lời

Rằng tôi nhớ, rằng nhớ em nhiều lắm!

Em trong đời tôi là thiên thần trái đắng

Trọn kiếp này cũng chẳng thể lãng quên.

Cho dù mưa không ngừng trút trong đêm

Cho dù em bỏ tôi trong giấc mộng.

Thì em ơi, tôi vẫn luôn khát vọng

Giấc mộng này, là giấc mộng thiên thu.

[1] Serhiy Tkach: Cựu cảnh sát điều tra hình sự, tại Nga, sinh 1952. Năm 2010 bị bắt tại Ukraina vì tội giết người hàng loạt.

[2] Thác Takakkaw: Thác nước tại vườn quốc gia Yoho, Canada. Chiều cao 381m, được đánh giá là một trong những thác nước hùng vĩ nhất hành tinh.

[3] Goldbach (1690 – 1764): Tên đầy đủ là Christian Goldbach, là nhà toán học nổi tiếng với học thuyết mang tên mình.

[4] Thuyết Nhật Tâm: Học thuyết cho rằng Mặt trời là trung tâm của vũ trụ/hay của hệ mặt trời.

[5] Cô-péc-ních (1473-1543): Tên đầy đủ là Ni-cô-lát Cô-péc-ních, là nhà Thiên văn học nổi tiếng của Ba Lan.

Phần 3: Sát thủ hoa Tường Vi

Lời dẫn

Khi tôi về với cát bụi, người sẽ thấy nụ cười của tôi! – Lỗ Tấn.

Một học sinh tiểu học có viết trong bài làm văn của mình thế này: “Nếu tôi là một người quản lí trật tự thành phố, khi nhìn thấy mẹ phải bán khoai dọc đường, tôi sẽ từ từ “đuổi” bà về.”

Một học sinh khác viết trong giấy xin phép nghỉ học của mình như sau:

"Kính gửi: Cô giáo Ngô.

Ngày hôm kia, mẹ em bị quản lí trật tự Thành phố đánh bị thương, hiện giờ vẫn đang phải truyền nước tại bệnh viện Đông Nam. Sáng nay em phải đi trông mẹ nên không thể đến lớp được. Em viết giấy này, mong cô cho em nghỉ buổi học sáng ngày hôm nay.

Em xin chân thành cảm ơn!"

Chương 1

Hiện trường vụ án

Ngày 24 tháng 10 năm 2008, trên tờ "Thời báo thành phố" đăng một bài viết, trích dẫn như sau:

"Hôm qua, ngày 23 tháng 04 năm 2008, một cụ ông bảy mươi ba tuổi đánh xe lừa vào trong thành phố bán khoai lang. Cụ cho chúng tôi biết, cả xe khoai này đều là do nhà cụ trồng ra. Con trai cụ bị bại liệt nằm một chỗ, cụ chỉ còn cách đi bán khoai, kiếm chút tiền lo thuốc thang cho con mình. Ông cụ đánh xe lừa đi mất tám tiếng đồng hồ mới tới được đầu chợ đường Giải Phóng, thuộc khu công nghiệp của thành phố. Vừa dừng xe lại

nghỉ ngơi, bỗng một chiếc xe của lực lượng trật tự an ninh thành phố tiến đến. Những người "chấp pháp" trên xe vừa nhảy xuống đã mắng chửi rồi như một đội hung thần chạy lại và bắt đầu ném những củ khoai từ trên xe lừa của cụ xuống đất.

Một nhân chứng cho hay, ông cụ còng lưng, cố sức bảo vệ xe khoai lang của mình nhưng bất lực, chỉ còn biết quỳ sụp xuống đường khóc.

Một chủ cửa hàng gần đó cho biết, cụ già chạy lại kéo áo cầu xin một người trong đội quản lí trật tự, hình như là đội phó. Nhưng đội phó không những không nghe

mà còn quay lại tát ông cụ liền mấy cái. Ông cụ quỳ sụp xuống đất van xin, nhưng viên quản lí trật tự vẫn không mềm lòng, còn mắng chửi: “Cút ngay! Không được bán hàng ở đây! Còn lảng vảng nữa thì cứ chờ mà ăn đòn!”

Cô Triệu, một người dân sông gần đó cũng chứng kiến cảnh này. Cô cho biết: “Ôi! Nhìn cảnh ấy mà xót cả lòng! Ông cụ trông còn nhiều tuổi hơn cả bố tôi cũng nên. Sao họ nỡ lòng mà làm thế cơ chứ! Lúc ấy, biết bao nhiêu người túm lại xung quanh, có người không nhịn nổi còn hô hào đập nát xe của đội quản lí trật tự nữa. Thấy tình hình dân chúng bị kích động, tên quản lí vừa đánh ông cụ vội lên

xe rồi chạy thẳng. Lúc ấy mà không chạy nhanh, đến đàn bà con gái như chúng tôi cũng phải xông vào lật úp cái xe của bọn họ ấy chứ! Thật là quá đáng quá!”

Bài báo nhanh chóng được truyền đi khắp Trung Quốc, và trở thành tin tức nóng nhất trên các bảng xếp hạng báo mạng.

Ba ngày sau, đội phó đội quản lí trật tự thành phố bị ám sát. Một người dân trong khi đi tập thể dục buổi sáng đã phát hiện ra xác nạn nhân nằm ngay tại cửa đơn vị đội quản lí trật tự, nơi nạn nhân hàng ngày vẫn đi làm. Ban đầu, người đi tập thể dục buổi sáng nghĩ rằng đó là một

người say ngủ gục trước cửa. Nhưng khi lật lại thì kinh hãi khi thấy trong miệng nạn nhân ngậm một cánh tay, mà không gì khác, đó là cánh tay của chính nạn nhân.

Xung quanh cái xác, có những cánh hoa Tường Vi bị gió thổi tung, rơi lả tả dưới đất.

Đội phó đội quản lí trật tự bị giết, cánh tay bị chặt đứt nhét vào miệng chính mình. Tin tức giật gân đó ngay lập tức được truyền đi với tốc độ chóng mặt. Từ đầu đường cuối ngõ, cho tới khắp các ngóc ngách của Thành phố, mọi người đều bàn tán chủ đề này. Dân chúng cứ thế truyền tai nhau, và cuối cùng đặt cho

“hung thủ” một cái tên thật mĩ miều: Sát thủ hoa Tường Vi!

Dân chúng vốn là những người có trình độ văn học vô cùng cao siêu. Mỗi người khi tham gia vào câu chuyện này lại mang đến cho nó một cái gì đó mới mẻ. Câu chuyện cứ thế truyền đi, và rồi được chốt lại với nội dung thế này: “Sát thủ hoa Tường Vi võ công cao cường, từng tầm sư học đạo tại chùa Thiếu Lâm mười tám năm ròng. Sau khi xuống núi bắt đầu đi khắp nơi trừ gian diệt ác, bảo vệ dân lành, cướp của người giàu chia cho người nghèo, mỗi khi kết liễu một kẻ ác, đều để lại trên đất những cánh hoa Tường Vi.”

Không ai biết sát thủ hoa Tường Vi là ai. Cơ quan cảnh sát địa phương điều động một lực lượng lớn cảnh sát tiến hành điều tra vụ việc, nhưng không phát hiện ra bất cứ manh mối nào. Những người trong đội quản lí trật tự thành phố đều tim đập chân run, ăn không ngon ngủ không yên. Các cấp lãnh đạo quyết định thông báo truy nã, và sẽ thưởng số tiền một trăm nghìn Nhân Dân Tệ cho ai cung cấp đầu mối về hung thủ của vụ án này.

Một ngày trôi qua.

Bí thư Tiêu, Bí thư Ủy ban Chính trị Pháp luật hỏi: “Có bao nhiêu người gọi đến đường dây nóng rồi?”

Nhân viên trực điện thoại trả lời trong thất vọng: “Không có ai cả!”

Trong rất nhiều vụ án, khi phía cảnh sát có thông báo sẽ thưởng cho người cung cấp đầu mối hữu ích, đường dây nóng sẽ liên tục nhận được những cú điện thoại cung cấp thông tin từ phía nhân dân của Thành phố. Thế nhưng, trong vụ án này, ngay đến một người gọi điện đến cũng không có.

Bí thư Tiêu báo tin về cho cơ quan công án cấp cao hơn, xin trợ giúp từ phía tổ chuyên án.

Sau khi xem xong hồ sơ vụ án, giáo sư Lương nói: “Trước khi xảy ra sự việc, đội phó đội quản lí trật tự đánh người. Hung thủ chặt tay, giết chết nạn nhân, rõ ràng là một hành động báo thù. Theo kết quả giám định pháp y, sau khi bị chặt tay, viên đội phó vẫn sống, còn vết thương chí mạng nằm ở vùng ngực nạn nhân, do một vật sắc đâm trúng tim. Vết thương tại cánh tay cũng được cắt một nhát rất ngọt, xem ra hung thủ là một kẻ có sức khỏe hơn người, hành động gọn nhẹ và nhanh chóng. Còn việc vì sao hắn lại nhét cánh tay đứt vào miệng nạn nhân thì tạm thời chưa thể làm rõ được. Vì nạn nhân là người của đội quản lí trật tự thành phố, nên bất cứ một nhân vật yêu chính nghĩa

nào cũng có thể là hung thủ. Từ những bức ảnh chụp lại hiện trường có thể thấy rằng, gần hiện trường gây án không hề trồng hoa Tường Vi, do đó những cánh hoa này chính là dấu hiệu hung thủ muốn để lại.”

Tô My nói: “Đây là một giống Tường Vi cũ, còn gọi là Tường Vi dại, thường mọc ở những khu đất hoang vùng ngoại ô, sức sống rất dẻo dai, mùa hoa có thể kéo dài tới tận cuối tháng mười.”

Bao Triển cũng không chịu im lặng, lên tiếng: “Sát thủ hoa Tường Vi, cái tên của kẻ giết người này nghe cũng nên thơ ra phết ấy nhỉ!”

Họa Long có vẻ không thoải mái, hỏi: “Chúng ta có nhất thiết phải nhận vụ này không Giáo sư? Sao không để cho mấy ông Cảnh sát địa phương tự tìm đường mà giải quyết? Nói thực lòng, loại người như hắn chết cũng đáng. Ngày trước cháu cũng từng đánh nhau với một tên quản lí trật tự Thành phố. Còn sát thủ hoa Tường Vi ấy, cháu thấy đó là một người anh hùng. Nếu gặp mặt, chắc cháu phải mời anh ta đi uống một trận cho hả hê!”

Bạch Cảnh Ngọc lên tiếng: “Quốc có Quốc pháp, xã hội pháp trị không cần đến anh hùng.”

Họa Long hơi tức giận, bật lại cấp trên: “Thưa sếp lớn tôi muốn xin nghỉ phép. Từ ngày gia nhập tổ chuyên án, rất lâu rồi tôi không được về nhà. Lần này xin sếp phê duyệt cho.”

Bạch Cảnh Ngọc nghiêm giọng: “Không duyệt! Chuẩn bị lập tức xuất phát!”

Bí thư Tiêu, Bí thư Ủy ban Chính trị Pháp luật trực thuộc Cục công an Thành phố đích thân lái xe tới sân bay đón tổ chuyên án. Vốn dĩ giáo sư Lương yêu cầu thực hiện điều tra một cách thầm lặng, không lộ liễu, nhưng Bí thư Tiêu cho biết, Cục công an đã sắp xếp sẵn một buổi chào đón, đồng thời còn mở cuộc

họp tổng động viên lực lượng Cảnh sát Công an Thành phố, để đưa ra mục tiêu thời gian phá vụ án lần này.

Chiếc xe đi vào trung tâm Thành phố, tổ chuyên án quan sát thấy hai bên đường không hề trồng hoa Tuòng Vi.

Tô My lên tiếng hỏi: “Tôi xem trên hồ sơ, thấy ghi hoa Tường Vi là biểu tượng của Thành phố, vì sao trong trung tâm lại không thấy có khóm nào?”

Bí thư Tiêu giải thích rằng, hoa Tường Vi đúng là biểu tượng của Thành phố này. Ở những khu ngoại ô và ngoài bờ những cánh đồng, hoa Tường Vi dại mọc

ngợp trời. Loại thực vật thân leo có sức sống dai dẳng này nếu trồng trong Thành phố sẽ phát triển rất nhanh, đe dọa đến những thực thể xanh khác. Vì thế mặc dù là biểu tượng của Thành phố, nhưng chúng chỉ có thể mọc dại ở vùng ngoại ô, chứ trong Thành phố thì hoàn toàn không có.

Xe tiếp tục chạy đến đầu đường Giải Phóng, giáo sư Lương bảo lái xe dừng lại. Đây chính là nơi đội phó đội quản lí trật tự đập phá xe khoai lang của Ông cụ đáng thương. Nơi này xe cộ nườm nượp, biết bao người qua kẻ lại, người bán người mua tấp nập, quả là một cảnh tượng phồn vinh.

Giáo sư Lương hỏi Bí thư Tiêu: "Anh không đi chợ mua rau bao nhiêu lâu rồi?"

Bí thư Tiêu trả lời: "Cũng lâu lắm rồi thì phải! Hàng ngày công việc bận rộn, không có cả thời gian để nghĩ đến chuyện đi chợ mua rau nữa."

Giáo sư Lương nói tiếp: "Thôi được rồi! Thế thì bây giờ chúng ta đi mua rau. Tô My, cháu về thông báo với bên Cục để hủy buổi chào đón hôm nay nhé! Trưa nay chúng ta sẽ tự nấu cơm ăn."

Giáo sư Lương, Họa Long, Bao Triển và Bí thư Tiêu xuống xe. Giáo sư Lương

cho rằng, đây mới chính là hiện trường gây án đầu tiên, là nơi khởi nguồn của vụ án. Bao Triển đẩy giáo sư Lương trên chiếc xe lăn tiến vào con đường chính giữa khu chợ, xuyên qua các quầy bán rau quả tươi rợp một màu xanh mát mắt. Bí thư Tiêu bỗng dâng lên một cảm giác lạ, cảm giác của một vị quan khi mặc thường phục đi vi hành. Mua rau vốn là một việc làm hết sức nhỏ bé, nhưng với một người lãnh đạo mà nói, đó lại là một điều không dễ thực hiện.

Sát thủ hoa Tường Vi rất có thể chính là một trong những chủ tiệm chủ sạp trong khu chợ này.

Tài xế lái xe đưa Tô My đến Cục công an, nhưng khi vừa bước chân vào đại sảnh, cô đã cảm thấy có gì đó rất lạ lùng. Rất đông người đang đứng tại đại sảnh, không chỉ có những người mặc đồng phục Cảnh sát, mà còn có cả lực lượng quản lí trật tự Thành phố. Tại hành lang đi tới phòng hội nghị, thậm chí còn có cả những người phụ nữ đang bế con đi đi lại lại, Cục công an lúc này trông loạn như ngoài chợ bán rau.

Đứng cạnh Tô My lúc này là một cậu cảnh sát nhỏ con, dáng người thấp bé, đang mải mê nghịch điện thoại. Xem ra cậu ta là người mới vào nghề, khuôn mặt non choẹt, vẫn còn nguyên cả mụn tuổi

dậy thì.

Tô My quay sang hỏi: "Cho hỏi một chút, cậu có biết ai phụ trách tiếp đón tổ chuyên án không? Phòng tiếp đón ở đâu cậu biết không?"

Cảnh sát trẻ giờ mới ngẩng đầu lên, nhìn Tô My giây lát rồi nói: "Tổ chuyên án đến ngay bây giờ đấy? Cô cũng muốn gặp tổ chuyên án à? Người mới hả? Trước kia tôi chưa gặp cô ở đây bao giờ?"

Tô My biết anh chàng Cảnh sát trẻ này lầm tưởng cô là đồng nghiệp trong Cục cảnh sát, đang định giải thích thì anh ta

hạ giọng nói thầm: “Chính là tôi đây!”

Tô My không hiểu ý, hỏi lại: “Anh là gì cơ?”

Cảnh sát trẻ trả lời: “Tổ chuyên án có bốn người, được chọn ra từ những Cảnh sát xuất sắc nhất trong cả nước. Thực ra, tôi chính là người thứ năm, chẳng qua là bây giờ vẫn chưa công khai, còn đang phải bảo mật thôi.”

Tô My cố nhịn cười, ra vẻ tò mò hỏi tiếp: “Thế anh đã gặp bốn người trong tổ chuyên án bao giờ chưa?”

Cảnh sát trẻ lại tiếp tục cúi đầu nghịch

điện thoại, nói: “Ôi dào! Tôi thì quá quen với họ rồi. Giáo sư Lương, anh Họa Long, anh Bao Triển, cả My My nữa. Anh Họa Long võ công xuất chúng, mấy hôm trước tôi còn tập tán thủ cùng anh ấy cơ mà, sau đó còn đeo giáp đấu mấy hiệp, kết quả hòa nhau, nhưng thực ra là tôi nhường anh ta thôi! Dù gì tôi cũng vừa vào tổ chuyên án, phải để cho người ta chút thể diện chứ, phải không! Nhưng mà lần sau tôi sẽ không nương tay như thế đâu, để anh ta khỏi không coi ai ra gì. Anh Bao Triển da ngăm ngăm, nhìn như than ấy, trông cứ tưởng vừa chui ra từ đống khói bụi nào ấy! Nhưng anh Triển lợi hại lắm, không có gì là qua được mắt anh ấy đâu! Còn ông giáo sư

họ Lương ấy à, chúng tôi đều gọi là "Ông cụ" Lương."

Tô My không thể nhịn được nữa, bật cười hỏi: "Thế cậu thấy cô Tô My ấy thế nào?"

Cậu Cảnh sát trẻ vẫn thao thao bất tuyệt: "Hacker ấy mà! Biết một chút về máy tính, nhưng cũng chỉ như bình hoa trưng bày thôi, chẳng mấy tác dụng, nhưng mà…"

Tô My tò mò hỏi: "Nhưng mà sao?"

Cảnh sát trẻ nhún vai, nói: "Nhưng mà ai bảo My My lại là bạn gái của tôi cơ

chứ!”

Chàng cảnh sát trẻ mạo danh thành viên tổ chuyên án chính là con trai của Bí thư Tiêu. Anh chàng rất thích ăn Pudding[1] hoa quả, nên mọi người chẳng mấy ai gọi cậu bằng tên thật, mà gọi là Pudding. Từ nhỏ, Pudding đã mơ ước trở thành một Cảnh sát dũng cảm. Cậu vô cùng sùng bái tổ chuyên án. Trong mắt cậu ta, tổ chuyên án chẳng khác gì những minh tinh trên màn ảnh.

Tổ chuyên án tới nơi, buổi chào đón đã được hủy bỏ, giáo sư Lương gọi Pudding vào phòng làm việc của Bí thư Tiêu gặp mặt.

Pudding mở cửa bước vào, đứng nghiêm giơ tay chào theo đúng nghi thức, nhưng trông cậu có vẻ hơi căng thẳng vì vừa rồi đã dám mạo danh thành viên tổ chuyên án.

Họa Long khởi động cổ tay, bẻ bão rắc rắc mấy tiếng, rồi nói: “Ê nhóc! Cậu chẳng phải muốn hạ gục tôi sao? Tôi chính là Họa Long đây.”

Pudding vẫn đứng nghiêm tại chỗ, mặt hơi biến sắc, rồi nhe răng cười ngượng ngùng, nói: “Anh Họa Long, em chỉ nói đùa thôi mà, anh đừng cho là thật nhé!”

Tô My bước lại trước mặt cậu ta, vừa cười vừa nói: “Cậu đã đủ mười tám tuổi chưa hả? Nhóc con to gan, còn định tán tỉnh cả tôi nữa cơ à? Lại còn cái gì mà “My My là bạn gái của tôi” chứ!”

Pudding cảm thấy rất xấu hổ và ngượng ngùng, ấp úng nói: “Em… Em… Hai mốt tuổi rồi ạ!”

Giáo sư Lương nghiêm nghị, nói: “Cởi đồng phục Cảnh sát ra!”

Trán Pudding toát mồ hôi hột, vội vàng nhận lỗi: “Cháu sai rồi, mong mọi người tha lỗi. Cháu không nên mạo danh thành viên tổ chuyên án như thế! Cháu…”

Bí thư Tiêu đang đứng bên cạnh lên tiếng nói đỡ cho con trai: “Cháu nó còn trẻ dại, tôi xin thay mặt nó xin lỗi mọi người.”

Giáo sư Lương nói tiếp: “Tôi chỉ bảo cởi đồng phục ra, chứ có bảo cậu không được làm Cảnh sát nữa đâu! Mà tôi cũng làm gì có cái quyền ấy cơ chứ! Chỉ là muốn cậu đi làm trinh sát thôi!”

Pudding có phần mông lung chưa hiểu ý giáo sư Lương.

Bao Triển nói đùa: “Trong thời gian trinh sát, cậu sẽ không được ăn Pudding

nữa đâu.”

Giáo sư Lương cũng nói nửa thật nửa đùa: “Ăn vụng bất cứ thứ gì cũng không được.”

Theo những phân tích ban đầu, tổ chuyên án cho rằng, sát thủ hoa Tường Vi chính là một trong những người bán hàng trong chợ. Do nảy sinh mâu thuẫn với đội phó đội quản lí trật tự, nên đã ra tay hạ sát nạn nhân. Nhưng do quần chúng nhân dân không muốn cung cấp đầu mối thông tin, tổ chuyên án quyết định phải phái một trinh sát đi bí mật điều tra. Trong quá trình phá án hình sự, người cảnh sát cần vào vai rất nhiều nhân vật trong cuộc

sống, để có được những đầu mối tốt nhất. Trong phim chúng ta thường thấy cảnh sát đóng giả khách làng chơi, hoặc giả làm người mua thuốc phiện, rồi cả trinh sát nằm vùng. Những phương pháp điều tra phá án trên đều rất hữu ích.

Nhân vật mà Pudding sắp vào vai là một người bán hàng rong ở đường phố.

Giáo sư Lương nói: “Chúng tôi sẽ sắp xếp người đặt một chiếc xe ba gác và một vài loại hoa quả trong một phòng chứa đồ của khu nhà ở thuộc bộ công an gần đường Giải Phóng. Hàng ngày khi trời chưa sáng, cậu tới đó dắt xe đi bán, đến tám giờ tối thì dọn hàng về nghỉ.

Nhiệm vụ của cậu là tiếp cận những người bán hàng rong thực thụ ở đó, để dò la tin tức. Công tác trinh sát của cậu có vai trò rất lớn trong việc phá án lần này."

Pudding gật gật đầu, nói: "Cháu hiểu ạ! Cháu hứa sẽ cố gắng hết sức hoàn thành nhiệm vụ."

Bao Triển dặn thêm: "Cậu phải luôn nhớ một điều cậu không phải là Cảnh sát, không phải con trai của Bí thư Tiêu, mà là một người bán hoa quả rong, hiểu không?"

Giáo sư Lương trịnh trọng tuyên bố: "Tổ chuyên án chỉ có bốn người. Bây giờ, tôi

quyết định kết nạp thêm một người nữa.”

Pudding vừa vui mừng vừa bất ngờ, há hốc miệng chỉ thốt ra một tiếng: “Dạ?”

Giáo sư Lương nói: “Bây giờ, tôi chính thức tuyên bố, Pudding là thành viên tạm thời của tổ chuyên án.”

Tô My nói đùa: “Cậu nhóc! Phá xong vụ này cậu có thể dõng dạc nói với bất cứ ai rằng mình là thành viên thứ năm của tổ chuyên án rồi nhé!”

Chương 2

Đối đầu đội quản lý trật tự

Trước khi tổ chuyên án tới nơi, phía cảnh sát địa phương đã tiến hành những điều tra bước đầu. Trước khi xảy ra vụ án, đội phó đội quản lí trật tự đi uống rượu cùng các đồng nghiệp của mình đến tận mười giờ tối. Ông chủ quán nhậu cho biết, viên đội phó uống say bí tỉ. Trước khi về còn đứng ở cửa tiệm gọi ba cú điện thoại. Lúc nói chuyện, mỗi câu anh ta phải lặp đi lặp lại nhiều lần, mà giọng nói thì càng ngày càng lớn, nên chủ quán nhớ rất rõ nội dung của ba cuộc điện thoại này.

"A lô! Tiểu Mẫn hả? Anh đây… Ừ! Anh đưa em ra ngoài đi hát nhé!… Gì cơ? Muộn rồi á?… Khoảng cách của chúng

ta có thể gần hơn chút nữa được không em? Anh có ăn thịt em đâu nào! Em sợ gì chứ? A lô! A lô! Mẹ kiếp, dám cúp điện thoại của ông mày à!”

“Phương Phương hả em? Em đang ở đâu thế? Ừ… Thôi đừng đi làm nữa, anh đây chẳng phải là vị khách lớn nhất của em rồi hay sao? Giờ anh đi thuê một phòng khách sạn, em bắt xe sang ngay nhé! Yên tâm đi… Sẽ không thiếu của em một xu nào cả! Đã là khách quen cả rồi mà còn cứ…. Đêm nay phải phục vụ anh đến nơi đến chốn đấy nhá!”

“Mình à! Đêm nay anh phải đi công tác ngoại tỉnh gấp, tối nay không về với em được rồi!”

Chỉ bằng ba cú điện thoại cũng đủ biết

lối sống của vị đội phó đội quản lý trật tự này dơ bẩn và thối nát đến mức nào. Hắn nấc ợ một cái vì no bụng, rồi một mình lảo đảo rời khỏi quán nhậu. Tại nơi cách đó không xa, trong lùm cây um tùm ven đường, tìm thấy điện thoại và dấu vết nước tiểu của nạn nhân. Tổ chuyên án qua phân tích cho rằng, đây chính là nơi đội phó bắt đầu mất tích. Hung thủ khả năng là nam giới, từ việc hắn có thể bằng một nhát dao chặt đứt tay, rồi một nhát kết liễu tính mạng của đội phó chứng tỏ kẻ đó có sức mạnh phi thường. Hung thủ có thể có xe hơi làm phương tiện đưa đội phó đến chỗ khác, nếu không với thân hình hộ pháp của anh ta, hung thủ dù có khỏe đến đâu cũng khó lòng vác đi một

đoạn đường dài như thế.

Hiện trường đầu tiên của vụ án rất có thể nằm tại khu ngoại ô cách đó không xa, nơi mọc rất nhiều hoa Tường Vi dại.

Tổ chuyên án yêu cầu cảnh sát địa phương đặc biệt chú ý kiểm tra ngôi làng của ông cụ bán khoai lang xem trong làng có ai là họ thàng thân thích của ông cụ mà lại làm nghề giết mổ gia súc hay không? Nếu người đó còn có cả phương tiện vận chuyển như xe ba gác hoặc công nông nữa, thì phải liệt ngay vào danh sách cần theo dõi.

Tô My lấy lại toàn bộ các đoạn phim từ

camera tại các ngả đường phố trong đêm xảy ra vụ việc. Hệ thống camera theo dõi gần như đã được lắp đặt khắp nơi trên các thành phố lớn của Trung Quốc. Từ những khu trọng điểm về an ninh trật tự, những chốt giao thông đông đúc, những khu dân cư từ nhỏ đến lớn, tới các trung tâm thương mại, các bến xe, quảng trường đều có đầy đủ hệ thống camera ghi hình, điều đó đã giúp ích rất nhiều cho phía cảnh sát trong việc chống tội phạm, bảo vệ trật tự trị an, giữ gìn bình yên cho thành phố. Tô My liệt kê ra gần một trăm chiếc xe khả nghi, công tác tiếp theo đó là kết hợp với phía cảnh sát để tìm ra chiếc xe chở xác trong số những chiếc xe đó.

Sau vài ngày, bốn người tổ chuyên án quyết định đến khu chợ tại đường Giải Phóng xem xét tình hình trinh sát nằm vùng của Pudding.

Pudding vừa chân ướt chân ráo vào Cục cảnh sát đã được tổ chuyên án trọng dụng, cậu cảm thấy vô cùng hào hứng. Nhưng sau những giây phút hào hứng đó, cậu mới nhận ra, công việc của một người cảnh sát hình sự khó khăn và vất vả hơn nhiều so với những gì mà cậu tưởng tượng. Chàng công tử từ nhỏ được bố mẹ nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa này nào đã bao giờ phải chịu cảnh khổ nhọc như thế này. Mỗi sớm tinh mơ, cậu phải đẩy chiếc xe ba gác đến

góc đầu đường Giải Phóng bày hàng vỉa hè bán hoa quả. Ban đầu, cậu không tìm được chỗ nào để đặt xe hàng. Vì chiếm mất chỗ của một người bán mía rong, mà hai bên suýt nữa xảy ra xung đột. Cuối cùng người bán mía cũng đồng ý nhường cho cậu một chỗ để bán cùng. Pudding để ý thấy trên nền đất có rất nhiều thứ linh tinh: Một chiếc bao cũ rách, một hòn đá, một chiếc bát sứt, một đốt mía, một đoạn đây thừng,…

Những thứ mà từ trước tới nay chúng ta không hề chú ý tới này được dùng để đặt dấu cho từng người. Nó nằm ở đâu thể hiện đó là nơi chủ nhân vật đó đã “xí chỗ” trước.

Trước đây Pudding luôn có một thắc mắc, vì sao những người này phải tranh giành chỗ ngoài lề đường, mà không vào bên trong chợ bán hàng cho đàng hoàng?

Nhưng đến khi cậu chính thức từ con trai một Bí thư trở thành một người bán hàng rong, thì cậu đã hiểu ra rằng, muốn có một vị trí trong chợ, cần phải nộp phí quản lí, phí vệ sinh, còn phải nộp thuế. Những người buôn bán lẻ tẻ thế này mỗi ngày chỉ kiếm được vài chục tệ, thì lấy đâu ra tiền mà nộp những thứ chi phí kia cơ chứ. Vì thế, họ đành "chiếm lấy" một góc đường để kiếm kế sinh nhai.

Những người bán rong và những người

bán hàng nhỏ lẻ đều nghèo khó như nhau, họ sống dựa vào nhau giống như cây cỏ này dựa vào cây cỏ bên cạnh mà đứng. Pudding rất nhanh chóng đã trở nên thân thiết với người bán mía bên cạnh. Người bán mía một ngày chỉ kiếm được chừng ba mươi tệ, nhưng phải nuôi sống cả một gia đình bốn miệng ăn.

Pudding ngồi trên chiếc ghế mây nhỏ, mắt nhìn về phía dòng người xe tấp nập. Lần đầu tiên trong đời, cậu thực sự suy nghĩ nghiêm túc về cuộc sống.

Phía bên trái "quán hàng" của cậu là một người bán hạt dẻ rang đường, "bà chủ" là một người phụ nữ thất nghiệp với đứa

con nhỏ vẫn còn phải bồng bế. Phía bên phải là một chiếc xe máy ba bánh, người bán mía rong đang dùng dao róc từng cây mía, chặt vào túi cho khách. Hai bên ven đường còn không biết bao nhiêu những người bán hàng rong như thế. Người thì bán kẹo hồ lô, người bán bánh nướng kẹp thịt, lại có người bán quần áo, có người bán hàng một giá hai tệ… Tất cả đều là những sạp bán vệ đường, và trên con đường trước mặt cùng với dòng người tấp nập lại qua, cả một khu phố trở nên vô cùng huyên náo.

Bỗng Pudding nghe thấy tiếng hoan hô, cậu đứng dậy ngẩng đầu xem có chuyện gì, thì thấy trên khu đất trống cạnh đường

có rất nhiều người đang túm tụm. Một nhóm học sinh của trường võ dưới sự chỉ dẫn của thầy giáo, đang tổ chức quyên góp ủng hộ đồng bào vùng bị động đất.

Các học viên biểu diễn Kungfu Thiếu lâm, khí công, Nam quyền và Thái Cực quyền, được mọi người vô cùng tán dương và hưởng ứng.

Một cô bé mải xem lỡ tay làm tuột quả bóng bay lên cột đèn đường, cô bé tủi thân sắp khóc nhưng cũng chỉ biết ngẩng đầu nhìn tiếc nuối. Các học sinh trường võ trong trạng thái không có bất cứ một công cụ hỗ trợ nào, bỗng xếp lại thành hình một tòa kim tự tháp bằng người thật

cao. Người giáo viên mặc bộ đồ thể thao màu đỏ nhanh như cắt leo lên đỉnh “kim tự tháp”, tóm lấy quả bóng bay rồi nhảy xuống, lộn mấy vòng khi tiếp đất. Anh trao lại quả bóng vào tay cô bé, mọi người xung quanh vỗ tay vang giòn, những người đứng xem dồn lên quyên góp.

Người bán mía bên cạnh lên tiếng kể: “Ông thầy kia lợi hại lắm đấy! Một mình có thể địch lại cả chục người một lúc, giành được không biết bao nhiêu giải thưởng rồi!”

Pudding buột miệng nói: “Không biết anh ta với anh Họa Long của tôi mà đấu với

nhau thì ai hơn ai kém nhỉ!”

Người bán mía cười nhạo Pudding, bảo: “Cậu ăn rồi cả ngày ngồi đấy mà bốc phét! Nào là quen người này quen người kia! Nói mà cũng không thấy ngượng mồm tí gì cả!”

Pudding lôi ra một chiếc điện thoại, lắc qua lắc lại trước mặt, bảo: “Ai bảo tôi bốc phét nào!”

Người bán mía vẫn vừa cười vừa nói: “Cái điện hoại hàng nhái này của cậu kiếm ở đâu ra thế! Chắc cũng phải đến cả… tám trăm tệ ấy nhỉ? Ha ha!”

Pudding có phần bực dọc, bảo: "Hừm! Cái gì mà hàng nhái? Cái gì mà tám trăm tệ? Bỏ ra tám trăm tệ tôi cho anh sờ vào nó một cái vẫn còn rẻ chán!"

Người bán mía bình tĩnh lại, nói: "Cậu bật bài "Câu Phật" đi, hay là "Nước hoa có độc" cũng được, nghe cho lòng thoải mái cái nào!"

Người bán mía xắn tay áo, hắng giọng rồi cất tiếng hát một câu, Pudding ôm bụng gập người cười như nắc nẻ.

Pudding vừa cười vừa hỏi: "Này, người mấy hôm trước giết thằng quản lí trật tự chắc võ công cũng phải giỏi lắm đấy nhỉ!

Anh có nghe kể gì về chuyện này không?”

Người bán mía trả lời chắc như đinh đóng cột: “Tôi biết thừa đấy là ai! Nhưng mà để tôi đi giải quyết nỗi buồn cái đã, lát về kể cậu nghe. Cậu trông hàng giúp tôi cái nhá!”

Pudding cố giữ bình tĩnh, trả lời: “Anh cứ đi đi!”

Người bán mía vừa đi còn vừa dặn: “Nếu mấy thằng quản lí trật tự mà đến thì nhớ kêu tôi một tiếng nhá!”

Pudding trả lời: “Hứ! Bọn đấy thì có gì

mà phải sợ! Cục trưởng Cục công an còn phải sợ bố tôi một phép ấy chứ!”

Người bán mía đưa tay đập vào đầu Pudding một cái đau điếng, bảo: “Ha ha! Thằng nhóc con này đúng là bốc phét không ai bằng!”

Pudding đưa tay xoa xoa đầu, cãi lại: “Không tin thì thôi! À, mà việc đấy tóm lại là do ai làm thế?”

Người bán mía cố nói với lại mấy câu: “Hôm đấy, lúc thằng đội phó đánh ông cụ bán khoai lang, tôi cũng chứng kiến. Mà thôi, đợi tôi về rồi nói, nhịn không nổi nữa rồi.”

Bốn người tổ chuyên án tìm thấy xe hoa quả của Pudding, giả vờ đến mua hàng. Nhìn thấy họ, Pudding vô cùng vui mừng, vừa cân vừa nói nhỏ với tổ chuyên án, rằng thân phận thật của sát thủ hoa Tường Vi đã sắp được làm sáng tỏ rồi. Tô My cầm một quả táo, đưa lên mũi ngửi, giáo sư Lương gật gật đầu, lớn tiếng hỏi: “Xe hoa quả này của cậu bán hàng có chạy không?”

Pudding vui mừng ra mặt, trả lời: “Cũng tàm tạm bác ạ! Hay là bác mua cho cháu nhiều một chút! Chị gái xinh đẹp ơi, lấy hai cân táo nhá!”

Tô My nguýt cậu một cái, rồi bỏ quả táo lại chỗ cũ.

Đúng lúc ấy, bỗng đầu đường có tiếng hỗn loạn, mấy chiếc xe đang tiến lại, tiếng phanh xe và tiếng loa hòa vào nhau đinh tai nhức óc. Có người hô to "Quản lí trật tự đến đấy! Mau chạy đi!" Từ trong loa phóng thanh của xe quản lí trật tự vọng ra một giọng nói vừa nghiêm khắc vừa giận dữ: "Đã nhắc bao nhiêu lần là không được bày hàng ở đây cơ mà! Xới hết sạp hàng lên cho ta, thu hết cân về đây!"

Mấy chục viên quản lí trật tự hùng hổ tiến đến. Xem ra đây là một đợt hành

động quy mô lớn.

Những người bán rong mới nghe tiếng đội quản lí trật tự đã hồn bay phách lạc, vội vàng bỏ chạy, cả một đoạn đường loạn như chim vỡ tổ. Người thì nhảy lên chiếc xe ba gác điện của mình, rú ga phóng thẳng vào trong ngõ nhỏ, có người đạp xích lô kéo vào khu dân cư bên cạnh "lánh nạn", những người chậm chân thì bị đội quản lí trật tự tóm được, cả sạp hàng bị xới tung, cân bị ném vỡ làm đôi, hàng hóa lăn lóc khắp nơi, những tiếng kêu gào không ngừng vang lên. Những người qua đường đều dừng lại, một số cụ già khi nhìn thấy hình ảnh chấp pháp một cách bạo lực như thế này, trong lòng

không biết có gợi nhớ lại những hình ảnh buồn của một thời quá khứ hay không?

Một tên phốp pháp mặc đồng phục, miệng vẫn còn ngậm tăm, dẫn theo hai người mặc thường phục tiến về phía xe hoa quả của Pudding. Tên béo lớn tiếng quát tháo: “Ai cho mày bày hàng ở đây hả?” Sau khi bốn người tổ chuyên án rút lui vào một nơi an toàn, Pudding cũng lớn tiếng hỏi: “Các ông có giấy tờ gì không hả?” Tất nhiên, câu hỏi đó khiến tên béo nổi trận lôi đình. Hắn lật úp xe hoa quả của Pudding xuống đất, lấy chân giẫm nát một quả táo, nhổ chiếc tăm xuống đường rồi trừng mắt nhìn Pudding gào lên: “Đây chính là giấy tờ đấy!”

Người phụ nữ bán hạt dẻ rang đường bên cạnh mặt cắt không còn giọt máu, vội vã thu gom hạt dẻ vào trong túi giấy. Hai người mặc thường phục đứng bên cạnh đưa tay giật lấy túi hạt dẻ, rồi vác luôn mấy thùng còn lại ném lên xe. Người phụ nữ quỳ xuống ôm chặt đùi tên béo cầu xin, đứa con của chị đứng bên cạnh sợ hãi khóc thét ầm. Chị phân trần rằng mình là người thất nghiệp, số hạt dẻ này cũng là dùng tiền đi vay mua về làm kế mưu sinh, cầu xin họ tha cho chị lần này.

Câu trả lời của tên béo là: “Đập nát cái nồi của nó cho tao!”

Một tên mặc thường phục giơ một quả

cân lớn, giáng xuống cái nơi rang đánh rầm một tiếng.

Con giun xéo lắm cũng quằn, người phụ nữ bán hạt dẻ rang đường như người phát điên, rồi bỗng hành động một cách vô cùng cực đoan. Chị chạy lại giơ đứa con của mình lên đầu, vừa khóc vừa nói bằng giọng đã khàn đặc: “Không trả lại hạt dẻ cho tôi, tôi sẽ ném chết đứa bé này trước mặt các người!”

Đứa trẻ vô tội mới chừng bốn tuổi, không hiểu vì sao mẹ mình lại có hành động như vậy, chỉ sợ hãi khóc lớn và không ngừng gọi Mẹ… Mẹ…

Hoàn cảnh trước mắt khiến Họa Long tức giận sôi máu, anh cởi bỏ đồng phục cảnh sát, chỉ còn lại chiếc áo sơ mi trắng phía trong, rồi kéo cao tay áo, cởi mấy cúc trước ngực, lộ ra thân hình săn chắc.

Họa Long nắm chặt tay quyền, những đường gân xanh trên tay nổi lên rõ rệt. Bao Triển vội vàng ôm chặt lấy Họa Long sợ anh mất bình tĩnh mà xông lên thì hỏng việc.

Người mẹ đáng thương vừa giơ đứa con trên đầu vừa khóc như mưa, trong mắt chỉ còn lại những lời khẩn cầu tuyệt vọng. Tên béo quả thực là kẻ lòng dạ sắt đá, hắn chỉ cười nhạt rồi chửi thề một

câu, sau đó đưa chân đạp vào người mẹ khiến hai mẹ con cùng ngã lăn xuống đất.

Giáo sư Lương lạnh lùng nói một câu: "Họa Long, cậu còn chờ gì nữa?"

Cơn giận đã dồn lên đến não, không thể tiếp tục nhẫn nại, Họa Long hét lên một tiếng rồi lăng người trên không, nghiêng mình dùng hết sức đạp mạnh vào đầu tên béo. Chỉ nghe một tiếng "Rầm!", tên béo không kịp kêu lên đã nằm sõng soài dưới đất. Họa Long tóm cổ một tên mặc áo thường phục, thân người có phần gầy gò đang đứng cạnh đó, ném lên không trung rồi lại một cước đạp hắn bay ra xa. Tên còn lại vội hô hào "đồng đội" đang ở

cạnh đó. Mấy chục tên quản lí trật tự xông tới bao vây Họa Long. Dân chúng thấy thế cũng dạt ra ngoài, để lại một khu vực trống, xe cộ cũng phải dừng lại không dám đi qua.

Họa Long đứng ở chính giữa, mấy chục vị quản lí trật tự như những hung thần bao vây lấy anh. Mọi người đều cảm thấy lo lắng cho Họa Long đang một mình đối mặt với một tập đoàn toàn những kẻ chấp pháp nhưng lúc này chẳng khác gì du côn. Chúng thường xuyên ẩu đả với những người bán rong nên đã hình thành thói quen bạo lực, trong tay còn cầm theo cả vũ khí như thanh sắt, thép ống.

Xung quanh bỗng trở nên yên tĩnh lạ lùng. Một làn gió thổi qua làm rơi chiếc lá vàng xuống đường phố đầy hỗn loạn.

Đúng lúc Họa Long định ra tay, thì thấy một bóng người mặc đồ thể thao màu đỏ đánh ngã mấy tên quản lí trật tự, phá vòng vây xông vào. Trong tay anh ta cầm hai chiếc côn trắng, một chiếc đưa cho Họa Long, rồi dùng quy tắc giang hồ của những người học võ, đưa tay lên chào Họa Long, xưng: "Giáo viên trường võ Thiếu Lâm, Trịnh Tuyết Kiếm, nguyện cùng anh sát cánh kề vai."

Họa Long đưa tay nhận lấy cây côn, rồi cũng đưa tay chào lại theo đúng lễ nghĩa,

nói: “Hân hạnh! Huấn luyện viên Cảnh sát vũ trang, Họa Long.”

Mấy chục tên quản lí trật tự hét lên rồi xông vào. Họa Long và Trịnh Tuyết Kiếm múa côn như chớp, chỉ kịp nghe thấy những tiếng gậy đập vang lên liên tục, không ít tên quản lí trật tự bị đánh lăn lê trên đất. Trịnh Tuyết Kiếm dùng côn pháp của Thiếu Lâm, Họa Long khi còn nhỏ cũng từng bái sư học võ, và được dạy bài Lục Hợp Côn Pháp[2] nổi tiếng. Hai người kết hợp, mỗi đường côn như hổ báo uy phong, những chiêu thức được kết hợp nhuần nhuyễn.

Họ giống như những anh hùng đang tỉ thí

võ nghệ, vừa chiến đấu vừa có lời khen ngợi đối phương, rồi cũng cố gắng để mình không bị thua kém.

Một tên quản lí trật tự xông đến, Họa Long dùng một đầu côn lao xuống bàn chân đối thủ, rồi kéo côn giật lên phía trên. Tiếp đó anh xoay một đường, quật ngang người. Cả ba đòn nhanh như chớp, trong nháy mắt đã khiến hắn ngã vật xuống đường.

Một tên khác ép Trịnh Tuyết Kiếm vào một góc, nhưng Trịnh Tuyết Kiếm nhanh chân tiến lại, dùng chiêu thức côn thuật Thiếu Lâm với tốc độ chóng mặt, khiến mọi người hoa mắt, rồi chỉ nghe một loạt

tiếng động, tám chỗ trên cơ thể đối phương, như đùi, gối, ngực, bụng,… đều đã trúng đòn. Chiêu cuối, Trịnh Tuyết Kiếm nhắm thẳng cổ đối phương, hắn ngã gục trên đất, chỉ còn biết kêu cứu.

Chẳng mấy phút, sau màn ánh côn ánh kiếm, đội quản lí trật tự thành phố bị dạy cho một bài học, chỉ còn lại mấy kẻ đang đứng vòng ngoài. Họa Long và Trịnh Tuyết Kiếm đều bỏ côn xuống, dường như cả hai đều muốn mượn cơ hội này để thể hiện một chút quyền cước của mình. Thế nhưng, mấy kẻ còn lại sau hồi do dự đã không dám xông lên, mà quay lưng bỏ đi. Những kẻ còn đang nằm trên đất cũng lổm ngổm bò dậy, rồi dìu nhau cuốn gói,

trông không khác gì một đội quân tan đàn xẻ nghé.

Những người đứng xem xung quanh vui mừng vỗ tay ầm ĩ cả đoạn đường.

Một lúc sau, phóng viên của Đài truyền hình mang heo máy quay phim đến. Phía Đài truyền hình vốn định làm một phóng sự về việc đội quản lí trật tự giúp làm thay đổi diện mạo thành phố. Tại hiện trường, người dân vẫn đang vui mừng cười nói sau vụ đội quản lí trật tự bị đánh tơi bời.

Trước khi phỏng vấn, phóng viên Đài truyền hình đã tìm sẵn ba người thuộc ba

thế hệ, dặn họ đứng trước ống kính nói theo những gì đã chuẩn bị. Ông cụ vì trí nhớ không được tốt, cứ ấp a ấp úng, mấy lần không xong: "Cảm ơn… ờ… ờ… môi trường thành phố. Không còn những khu bán hàng rong, tôi đi ra ngoài tản bộ cũng cảm thấy thoải mái!"

Phóng viên đứng trước máy quay, tay cầm micro, miệng tươi cười nói vào ống kính: "Trong mấy ngày gần đây cơ quan quản lí trật tự Thành phố có đợt ra quân lớn nghiêm khắc chỉnh đốn những đơn vị kinh doanh không giấy phép, các quán hàng lấn chiếm đường phố, vỉa hè. Vừa rồi chúng tôi đã có cuộc phỏng vấn với ba người thuộc ba thế hệ của thành phố,

mọi người đều thể hiện sự ủng hộ nhiệt tình đối với hoạt động này. Điều đó cho chúng ta thấy, trong thành phố không bị ảnh hưởng gì lớn, tâm lí quần chúng nhân dân vẫn rất ổn định, cuộc sống tại đây vẫn diễn ra theo trật tự như những gì vốn có…”

Một người đứng xem tại đó bỗng hắng giọng một câu: “Hừ! Ổn định trật tự cái con mẹ khỉ ấy à!”

Mọi người xung quanh nghe thế cũng cười ầm ĩ, khiến phóng viên xấu hổ đỏ cả mặt, vội vàng kết thúc phóng sự rồi rời đi nơi khác.

Cảnh sát 110 cũng đã tới. Xem ra, trong lúc diễn ra cuộc ẩu đả có người đã báo cảnh sát. Phía cảnh sát hỏi một người trung tuổi đang đứng xem cạnh đó.

Người này dường như hơi bị nặng tai, xua tay, nhíu mày tỏ ý không hiểu. Cảnh sát phải hỏi mấy lần mới nghe rõ.

Ông tỉnh bơ nói: "Ở đây làm gì có gì xảy ra đâu! Làm gì có ai đánh quản lí trật tự đâu!"

Cảnh sát hỏi tiếp: "Thế những vệt máu trên đường ở đâu ra bác có biết không?"

Ông giơ bốn ngón tay lên trời thề thốt:

"Tôi xin thề! Tôi… không biết!"

Chương 3

Đại hiệp Hô Lan

Nếu ta tập trung lắng nghe, tại những ngóc ngách bị lãng quên của cuộc sống, sẽ thấy mỗi cây cỏ yếu ớt cũng đều có những tiếng nói nhỏ bé nhưng vang vọng. Nếu chúng ta dừng lại, cúi xuống gần hơn với mặt đất, sẽ phát hiện ra từng chú kiến nhỏ cũng có nụ cười buồn bã mà kiên cường.

Mấy ngày hôm sau, những người bán hàng rong lại quay về lấn chiếm lòng

đường vỉa hè. Những gì đội quản lí trật tự, đã gây ra và hứng chịu chỉ giống như một cơn gió thoảng qua. Trên nét mặt những con người bươn chải này không hề thấy dấu tích gì của "cơn bão" mới quét qua đó. Đội quản lí trật tự, cũng không điều tra ra ai là kẻ đã đánh họ tơi bời như thế, nên yêu cầu phía công an vào cuộc. Tuy nhiên do có sự can thiệp từ phía Bí thư Ủy ban Chính trị Pháp luật, việc điều tra mãi vẫn không thể thực hiện được.

Nét mặt Bí thư trầm xuống, ông trả lời đội trưởng đội quản lí trật tự thế này: "Tôi không biết ai đã đánh các anh, tôi chỉ biết chính các anh đã đánh con trai

tôi thôi!”

Pudding được một phen hú vía. Lúc đội quản lí trật tự lật xe hoa quả của cậu, quệt vào làm đầu gối cậu bị thương. Tuy nhiên, không vì thế mà Pudding dừng công tác trinh sát, và chẳng bao lâu sau đó, cậu đã nghe ngóng được một tin tức quan trọng:

“Sát thủ hoa Tường Vi tên là Hô Lan!”

Người bán mía gọi anh ta là Hô Lan[3]. Khi nhắc đến cái tên này, người bán mía rất kính cẩn giơ tay lên làm động tác chào của nhà võ, thể hiện sự kính trọng với người được nhắc đến.

Hai người ngồi ở góc đường tấp nập người xe qua lại, không khí hôm nay thật trong lành, ánh mặt trời sáng lạn. Pudding vừa châm điếu thuốc cho người bán mía, vừa nghe anh ta kể.

Đại hiệp Hô Lan, có lẽ tên thật không phải là như thế. Anh ta từng gây ra rất nhiều án mà tới giờ vẫn chưa phá giải được, vì thế không ai biết tên thật của người này là gì. Nhưng điều duy nhất có thể khẳng định được rằng đó là một người vùng Đông Bắc. Có người gọi anh ta là Zorro[4] của Trung Quốc. Có người nói anh ta thực ra là một phần tử khủng bố. Người đó võ công cao cường, đến rồi đi không bao giờ để lại dấu tích. Ban

đầu anh ta là một tên trộm, chỉ chuyên lấy của người giàu có, rồi mang tiền chia cho những người nghèo khổ. Một ông cụ nhặt rác sống trong căn phòng rách cạnh bờ sông, hồi tết vừa rồi có dập đầu cầu nguyện, hi vọng khi ra đường sẽ nhặt được một túi tiền. Sáng sớm mồng một, có tiếng gõ cửa, nhưng khi ra mở lại không thấy có ai. Ông cụ nhìn thấy trước cửa đặt một bọc tiền, còn người mang nó đến thì đã không thấy đâu nữa. Còn một chi tiết nữa kì lạ hơn, là lúc đó trời đang rơi tuyết, nhưng trên nền đất không hề có dấu chân người nào. Bọc tiền kia cứ như rơi từ trên trời xuống thật. Sau đó, đại hiệp Hô Lan phạm phải án giết người. Anh ta bắt đầu đi hết nơi này đến nơi

khác trên đất nước. Mỗi khi đến một thành phố nào đó, anh ta đều ra tay "hạ" vài tên tham quan. Khác với những hung thủ giết người khác, anh ta chưa bao giờ giấu giếm thân phận của mình. Luôn để lại trên tường hoặc bên cạnh nạn nhân dòng chữ "Đại hiệp Hô Lan". Có người bảo, anh ta đã giết mười mấy người rồi, có người lại bảo là giết mấy chục người, nhưng con số cụ thể thì không ai rõ. Có những kẻ còn không dám đi báo cảnh sát. Một tên tham quan lương tâm bất chính, nhưng may mắn thoát chết khi trở về cũng không dám báo án. Một người bạn cảnh sát khi đến bệnh viện thăm hắn thì tình cờ biết chuyện. Khi kiểm tra hiện trường, cảnh sát phát hiện ra một két bảo hiểm,

được khóa bằng mật mã âm thanh nên không thể nào mở ra được. Cuối cùng, đành phải gọi tên tham quan đại nạn không chết kia tới mở. Khi hắn đọc "Thanh chính liêm minh, vì dân chấp pháp", cánh cửa két bảo hiểm lập tức bật mở. Một hòm đầy vàng bạc châu báu khiến mọi người đều vô cùng kinh ngạc.

Tên tham quan đó là người duy nhất từng nhìn thấy mặt đại hiệp Hô Lan. Nhưng điều khiến cảnh sát bất ngờ nhất, là kẻ đó cuối cùng đã chết trong bệnh viện, với một nhát dao. Phía cảnh sát sau nhiều năm điều tra, lấy chứng cứ, nghiên cứu, phân tích, do thám, nhưng vẫn không có được đầu mối có giá trị nào, vụ án không

hề tiến triển. Lãnh đạo tổ điều tra từng tuyên bố: “Đừng nói đến việc bắt được hung thủ, bất cứ ai có thể cung cấp manh mối về hung thủ, cá nhân tôi sẽ thưởng người đó một trăm nghìn tệ!” Cũng trong năm đó, ngày 26 tháng 9, vị lãnh đạo này chết thảm ngay tại nhà mình. Hung thủ dùng một con dao tự chế, khắc lên tường một dòng chữ, rồi cắm con dao lên đó. Có thể thấy rằng người đó có sức mạnh phi thường như thế nào. Nghe nói con dao đó được mài từ mảnh bom, có dùng cả đời cũng không hỏng nổi. Hàng chữ trên tường như sau: “Đây chính là con dao của tôi! Để lại cho các người làm kỉ niệm vậy!” Và từ đó, đại hiệp Hô Lan mai danh ẩn tích, không còn xuất hiện

nữa.

Pudding nghe chuyện mà mắt tròn mắt dẹt, hỏi lại với giọng đầy nghi ngờ: “Chuyện này là thật hay giả đấy?”

Người bán mía kéo tay áo lên, đưa mắt nhìn về phía xa xăm, nói với giọng đầy cảm thán: “Đại hiệp Hô Lan quay trở lại rồi!”

Pudding vừa cười vừa nói: “Cái anh này, chắc lại đọc tiểu thuyết kiếm hiệp nhiều quá đây mà!”

Người bán mía nói với giọng nghiêm chỉnh: “Biết đâu, một người nào đó trong

đám người qua kẻ lại trên con đường này, lại chính là đại hiệp Hô Lan ấy chứ. Người đó có thể là cậu, cũng có thể là tôi.”

Pudding dọn dẹp xe hàng, rồi trở về báo cáo lại với tổ chuyên án. Cậu hỏi lại tổ chuyên án về thực hư người có tên đại hiệp Hô Lan, và trong hồ sơ bí mật của phía cảnh sát có ghi chép gì về đại hiệp Hô Lan này không?

Giáo sư Lương nghĩ một lát, gật đầu rồi lại lắc đầu. Tô My định nói gì đó, nhưng thấy giáo sư Lương không lên tiếng, lại thôi.

Tối hôm đó, một vụ án mạng lại xảy ra. Đội trưởng đội quản lí trật tự bị chết trong sân cơ quan quản lí trật tự. Chân phía dưới bị nhét vào miệng.

Tổ chuyên án lập tức đến ngay hiện trường, khi đi đưa theo cả Pudding. Giáo sư Lương sợ phía quản lí trật tự nhận ra Họa Long, nên để tránh phiền phức sau này, đành bảo anh lánh mặt không xuất đầu lộ diện. Đây là lần đầu tiên trong đời cảnh sát của mình Pudding được tận mắt điều tra hiện trường một vụ án mạng, trong lòng cảm thấy vừa mong chờ vừa căng thẳng.

Đội trưởng đội quản lí trật tự chính là

tên béo đã lật xe hoa quả của cậu. Hắn còn đạp ngã mẹ con chị bán hạt dẻ bên cạnh. Lúc này, hắn nằm đó, ngay chính tại nhà xe của cơ quan, im lìm không động đậy. Một vết thương chí mạng ngay giữa ngực, một nhát dao đoạt mệnh trúng tim. Vết cắt tại chân hắn cũng "ngọt" như cánh tay của tên đội phó. Trên nền xi măng của nhà xe, có thể nhận ra một vết rìu. Lúc đội trưởng đội quản lí trật tự gặp nạn, trong văn phòng vẫn còn vài người nữa.

Theo những gì họ khai báo, sau khi hết giờ trực ban, đội trưởng đi xuống lấy chiếc xe điện chuẩn bị về nhà, và bị hung thủ giết hại tại đó. Phía cảnh sát phát

hiện ra một điều trùng hợp – Trên nền đất tại hiện trường cũng thấy sự xuất hiện của những cánh Tường Vi.

Hai vụ huyết án, hai người đứng đầu đội quản lí trật tự mất mạng, tại hiện trường đều phát hiện ra những cánh Tường Vi, xem ra đây là do cùng một người thực hiện.

Giáo sư Lương bật chiếc đèn kiểm tra hiện trường, Tô My lấy máy ảnh chụp lại. Pudding quay sang hỏi Bao Triển: "Em phải làm những gì bây giờ ạ? Anh dạy em với!"

Bao Triển nói: "Đeo găng tay vào, xem

xem trên bóng đèn của chiếc xe điện có để lại dấu vân tay không? Trước khi gây án, hung thủ có thể sẽ vặn tắt đèn xe đấy!”

Pudding làm theo những gì Bao Triển nói, nhưng không phát hiện có dấu vết gì trên đèn xe. Trên nền nhà xe cũng không phát hiện thấy dấu chân nào.

Bao Triển gọi cậu lại: “Pudding, lại đây! Chúng ta cùng đi tìm xem sao! Tới những chỗ xung quanh tìm xem có vết leo trèo nào không?”

Trong sân của đội quản lí trật tự có một cây bạch dương, nằm ngay cạnh nhà xe

nơi xảy ra vụ án. Rất có thể hung thủ đã nấp trên đó, chờ cho tới khi đội trưởng xuất hiện thì nhảy xuống gây án, sau đó lại trèo trở lại rồi chạy dọc theo nóc nhà xe thoát ra ngoài. Pudding phát hiện ra một số vết chân trên nóc nhà xe, bước đầu phán đoán rằng hung thủ đi một đôi giày đế cao su.

Nhưng hung thủ làm cách nào để vào được bên trong? Các cánh cửa sắt của đơn vị quản lí trật tự đều đóng kín, chỉ mở một cánh rất nhỏ, ngoài phòng bảo vệ còn có người trông coi, hung thủ không thể mạo hiểm đi vào từ cổng chính được.

Bao Triển lấy đèn soi, kiểm tra cột điện

phía ngoài bờ tường, nhưng không có phát hiện gì. Cột điện cách tường bao tương đối xa, cho dù là người có thân thủ phi phàm thế nào, cũng khó có thể nhảy từ cột điện sang tường bao được.

Tô My cũng đẩy xe lăn của giáo sư Lương ra ngoài. Khi ánh đèn kiểm tra hiện trường vừa sáng lên, mọi người đều vô cùng kinh ngạc…

Trên tường có đến tận năm vết chân!

Hung thủ đã chạy năm bước trên bờ tường dựng đứng!

Bao Triển lấy thước đo lại độ cao của

tường bao, Tô My lấy máy quay lại dấu chân từ nhiều góc độ rồi mang thước phim về Cục. Giáo sư Lương lập tức gọi Họa Long đến, rồi bảo Bí thư Tiêu gọi thêm vài cảnh sát vũ trang. Mọi người tìm một bức tường để làm thí nghiệm. Bức tường bao phía ngoài hiện trường cao hơn bốn mét. Sau khi chạy lấy đà, hung thủ dùng tay không trèo lên tường. Điều này ngoài Họa Long ra, không có ai trong đội Cảnh sát vũ trang có thể làm được.

Trong lần thử đầu tiên, Họa Long cũng thất bại vì tốc độ chạy lấy đà quá nhanh, suýt nữa đâm cả vào tường.

Lần thứ hai, Họa Long điều chỉnh lại tốc độ, chạy thẳng tới bức tường dựng đứng trước mặt. Bước đệm chân đầu tiên lên trên tường vô cùng quan trọng. Lòng bàn chân nhất định phải tiếp xúc hết với mặt tường, để lấy lực đẩy lớn nhất có thể, hướng thân mình lên phía trên. Vị trí đặt chân quá cao hoặc quá thấp cũng không được khi cơ thể bắt đầu vào giai đoạn rơi xuống, phải trong chớp mắt bám được vào thành trên của tường, rồi leo lên.

Leo tường là một kĩ thuật rất khó, đòi hỏi sự kết hợp hài hòa về tốc độ, lực bàn chân, lực cơ sườn, lực tay,…

Họa Long chỉ có thể bước bốn bước trên tường, Bao Triển và Pudding thì chỉ được hai bước.

Họa Long lắc đầu, nói: “Nghe nói Trần đạo trưởng của phái Võ Đang có thể leo tường cao năm mét, các vận động viên Parkour[5] của nước ngoài cũng có thể leo cao năm mét, nhưng tôi không tin lắm. Có điều, nếu được luyện tập thêm một thời gian nữa, có thể tôi cũng sẽ làm được.”

Giáo sư Lương bảo Bao Triển kiểm tra dấu giày trên cùng, đồng thời yêu cầu phía pháp y làm việc thông đêm để khám nghiệm tử thi. Khi trời sáng, bản báo cáo

của bên pháp y đã chuẩn bị xong, giáo sư Lương cho mở cuộc họp về tình hình vụ án, để có những nhận dạng ban đầu về sát thủ hoa Tường Vi.

Sát thủ hoa Tường Vi là nam giới, chiều cao khoảng một mét bảy năm, cân nặng tầm sáu tám cân, cỡ giày bốn ba, độ tuổi từ hai mươi đến hai lăm tuổi. Đây là một người thân thủ phi phàm, có thể là người từng tập luyện võ thuật hoặc là một cao thủ Parkour. Là người rất căm ghét cái ác, thích gặp chuyện bất bình ra tay tương trợ. Khi xảy ra vụ đội phó đội quản lí trật tự đánh ông cụ bán khoai và đội trưởng đạp ngã hai mẹ con chị bán hạt dẻ, hung thủ đều có mặt tại hiện

trường.

Pudding ngắt lời giáo sư Lương, nói: “Lúc đó, chúng ta cũng có mặt tại hiện trường, như thế có nghĩa là sát thủ hoa Tường Vi khi ấy đang ở ngay cạnh chúng ta sao?”

Giáo sư Lương trả lời: “Đúng thế! Hung thủ đã chính mắt nhìn thấy cảnh đội quản lí trật tự hành hung dân thường. Hắn ngấm ngầm theo dõi mục tiêu, rồi có sự chuẩn bị nhất định, dùng một loại hung khí giống như rìu để chặt chân và tay của nạn nhân. Đây là biểu hiện của một hành động trừng phạt. Tay và chân đánh người bị nhét vào miệng ý muốn nói rằng họ

phải tự nhận lấy quả báo về mình.”

Bao Triển lên tiếng: “Có một người rất ăn khớp với những đặc điểm trên.”

Họa Long hỏi: “Ai cơ?”

Bao Triển trả lời: “Chính là anh chàng giáo viên trường võ từng kề vai sát cánh với anh trong trận ẩu đả vừa rồi ấy!”

Bí thư Tiêu chuẩn bị vài phương án vây bắt, nhưng giáo sư Lương cho rằng chưa có chứng cứ xác thực nào chứng tỏ Trịnh Tuyết Kiếm là hung thủ. Họa Long quyết định một mình đến trường võ tìm Trịnh Tuyết Kiếm. Giáo sư Lương lo cho sự an

toàn của Họa Long, nhắc anh nhất định phải mang theo súng.

Họa Long lái xe đến trường võ, Trịnh Tuyết Kiếm đang giảng bài cho các học trò:

“Chúng ta học võ là để làm gì? Đừng nói với tôi là để tăng cường sức khỏe. Đó là hành động của kẻ nhu nhược. Thế nào là “võ đức”? Đó là báo đáp nước nhà, giúp đỡ dân lành, gặp chuyện bất bình ra tay tương trợ, đó mới là “võ đức” thực thụ! Khi chúng ta nhìn thấy kẻ xấu ức hiếp người tốt, chúng ta sẽ làm gì? Bi kịch lớn nhất của xã hội này không phải là sự hoành hành của kẻ xấu, mà là sự im lặng

của người tốt. Chúng ta không những không thể im lặng, mà còn phải ra tay giúp đỡ. Các con muốn cả đời làm kẻ nhu nhược hay muốn thành một vị anh hùng, cho dù điều đó chỉ kéo dài trong vài phút ngắn ngủi. Những gì các con cần có không chỉ là lòng dũng cảm…”

Họa Long đứng cạnh đó vỗ tay tán thưởng, Trịnh Tuyết Kiếm quay lại cười vui vẻ, cho các học sinh giải tán, rồi bước lại chào Họa Long.

Họa Long giải thích lí do tới gặp Trịnh Tuyết Kiếm, rồi nói chân thành rằng mình không mang theo súng, chỉ mang theo một chai rượu.

Trịnh Tuyết Kiếm cười một cách hào sảng, trả lời: “Thế thì tôi sẽ về đồn cùng anh, chúng ta vừa uống vừa nói chuyện, anh cần hỏi gì tôi sẽ trả lời tất cả.”

Hai phòng thẩm vấn ở sát cạnh nhau. Họa Long đang lấy lời khai của Trịnh Tuyết Kiếm, vừa ghi chép được vài câu thì từ phòng bên cạnh vọng sang tiếng náo loạn. Không hiểu vì sao Bí thư Tiêu lại cho vây bắt người bán mía. Họa Long chưa rõ ngọn ngành, bảo Trịnh Tuyết Kiếm đợi mình một lát rồi đi ra khỏi phòng thẩm vấn. Bí thư Tiêu nói với Họa Long, khi cảnh sát kiểm tra những tài sản để lại của đội phó, thì phát hiện ra bị mất hai thẻ ngân hàng. Trong quá trình điều

tra, phát hiện trên camera theo dõi thấy người bán mía từng dùng một trong hai thẻ đó để rút tiền.

Họa Long bước vào phòng thẩm vấn còn lại, Pudding đang mặc đồng phục cảnh sát, giáo sư Lương đang ngồi bên cạnh cùng cậu thẩm vấn.

Pudding hỏi: “Bây giờ anh biết tôi là ai rồi chứ? Tôi có bốc phét đâu nào. Cục trưởng Cục công an cũng phải nghe lời bố tôi phải không?”

Người bán mía vẫn chưa bình tĩnh lại sau cú sốc vừa rồi, chỉ gật đầu lia lịa.

Pudding nói tiếp: “Tôi là cảnh sát, không phải người bán hoa quả, điện thoại của tôi cũng không phải hàng nhái.”

Người bán mía lắp bắp hỏi: “Người… Người anh em, nhưng sao cậu lại bắt tôi?”

Pudding nói: “Người đang đứng cạnh anh bây giờ chính là anh Họa Long mà tôi kể đấy!”

Người bán mía ngẩng đầu nhìn Họa Long, nhận ra anh chính là người đã đánh nhau với đội quản lí trật tự hôm đó, vội vàng rút trong túi ra một bao thuốc lá, mời Họa Long một điếu.

Pudding đập bàn: “Còn không chịu khai mau? Anh đã giết đội trưởng và đội phó như thế nào?”

Người bán mía mặt mày tái nhợt, tay run lẩy bẩy làm rơi cả điếu thuốc xuống đất, vừa muốn cúi xuống nhặt lên lại vừa không dám, rồi lắp bắp nói không nên lời: “Tô… Tôi… Khô… Không dám!”

Giáo sư Lương nói nhỏ vào tai Pudding: “Lúc thẩm vấn không được ngượng ngùng, hỏi thẳng vào vấn đề chính!”

Pudding hắng giọng mấy cái, hỏi tiếp: “Hôm qua anh đi rút tiền đúng không?

Thẻ ngân hàng lấy ở đâu ra? Không ngờ anh náu mình cũng kĩ đấy chứ nhỉ! Anh có biết võ không? Chẳng lẽ… Anh chính là đại hiệp Hô Lan mai danh ẩn tích kia?”

Chương 4

Anh hùng lãng mạng

Người bán mía cho biết, sau khi anh dọn xe hàng về nhà, thì phát hiện trong thùng xe có một thẻ ngân hàng. Phía sau thẻ còn viết sáu con số, trông có vẻ giống mật mã thẻ. Vì không chắc chắn, nên anh ta cứ thử tìm một cây rút tiền ATM để thử xem sao. Do tâm lí lo lắng, đến lần thứ

hai anh ta mới nhập chính xác mật mã. Số dư tài khoản làm người bán mía thót tim – Ba mươi nghìn Nhân dân tệ. Không biết phải làm thế nào, người bán mía rút thử ra mấy trăm tệ trước, rồi lóng ngóng cầm thẻ và tiền rời khỏi đó.

Giáo sư Lương hỏi: “Tội lừa đảo thẻ ngân hàng, mức khởi phạt là bao nhiêu?”

Bao Triển trả lời: “Năm nghìn tệ!”

Giáo sư Lương hỏi người bán mía: “Cậu rút ra bao nhiêu tiền rồi?”

Người bán mía vội trả lời: “Năm trăm tệ ạ, cháu muốn mua cho vợ cái áo khoác

lông vũ.”

Giáo sư Lương nói: “Cũng may là cậu không phải kẻ quá tham lam, cho dù là dùng thẻ ngân hàng nhặt được để rút tiền, nếu vượt quá năm nghìn tệ, thì cậu đã phạm vào tội hình sự rồi đấy!”

Đội phó mất hai thẻ ngân hàng. Người bán mía tìm thấy một chiếc, thì chiếc còn lại cũng sẽ nhanh chóng xuất hiện thôi. Ngay khi chị bán hạt dẻ cầm chiếc thẻ còn lại chuẩn bị đi rút tiền, đã bị bảo vệ ngân hàng bắt tại chỗ. Khi thẩm vấn, chị ta cho biết chiếc thẻ ngân hàng này cũng là do mình nhặt được ở dưới đáy thùng giấy đựng hạt dẻ.

Họa Long thẩm vấn Trịnh Tuyết Kiếm cũng đã có kết quả. Trong thời gian xảy ra hai vụ án mạng, anh ta đều có bằng chứng ngoại phạm. Họa Long vui vẻ tự mình đưa Trịnh Tuyết Kiếm quay trở về trường.

Giáo sư Lương yêu cầu thả hai người bán hàng rong ra, nhưng Bí thư Tiêu cho rằng nên tạm giữ họ nửa tháng, tăng cường thẩm vấn và đến nhà hai người này lục soát tìm thêm chứng cứ. Giáo sư Lương giải thích rằng, trong tay họ có thẻ ngân hàng của nạn nhân không có nghĩa họ chính là hung thủ, và không có chứng cứ xác đáng để định tội. Cho dù không phá được vụ án này, cũng không thể tùy

tiện bắt giam những người vô tội được. Pudding cũng lên tiếng xin với bố mình. Trong mấy ngày đóng giả người bán rong, cậu cũng phần nào hiểu được sự khó khăn của họ. Người bán mía kia có cả một gia đình cần nuôi sống, còn chị bán hạt dẻ vẫn còn con nhỏ ở nhà phải chăm sóc, bây giờ đứa bé chắc chắn đang vô cùng sợ hãi.

Cuối cùng, Bí thư Tiêu cũng bị thuyết phục, đồng ý thả hai người bán rong về, nhưng vẫn cho người theo dõi.

Giáo sư Lương cho rằng việc đó không cần thiết, và không ngần ngại nói thẳng: "Hung thủ là một người khác!"

Cùng với việc các tình tiết vụ án ngày một đi sâu hơn, Bao Triển và chuyên gia giám định dấu vết đã có những kết quả mới. Trên áo của nạn nhân thứ hai, tức đội trưởng đội quản lí trật tự, phát hiện ra sợi dệt thô, trên chiếc áo dính máu có vết hằn của bao tải. Khi gây án, hung thủ dùng bao tải trùm kín nửa người trên của nạn nhân, dùng hung khí đâm vào ngực nạn nhân, máu chảy ra và để lại vết hằn của mặt bao trên áo.

Tổ chuyên án lật lại từ đầu quá trình gây án:

Hung thủ là một người, nạn nhân là hai

người, cả hai nạn nhân đều bị cùng một hung thủ hành thích.

Hung thủ có xe, bất kể đó là xe ba gác, xe máy, hay ô tô, thì hung thủ cũng có một chiếc để làm công cụ vận chuyển xác. Nơi nạn nhân thứ nhất bị giết là ở khu ngoại ô, nơi có những bụi Tường Vi mọc um tùm. Qua việc giám định chữ viết, có thể thấy rằng hung thủ đã ép nạn nhân phải viết ra mật mã của thẻ ngân hàng. Sau khi hoàn thành "công việc", hung thủ không hề giữ lại số tiền ấy cho mình, mà vài ngày sau đó mang hai chiếc thẻ lén ném cho hai người bán rong nghèo khó. Nạn nhân thứ hai bị giết ngay tại đơn vị của đội quản lí trật tự, chứng

tỏ hung thủ là kẻ rất to gan. Hắn đi giày đế cao su, dùng bao tải đựng rìu và dao găm làm hung khí gây án. Trước tiên, hắn ném bao tải lên nóc nhà mái bằng trong đơn vị của đội quản lí trật tự, sau đó lấy đà chạy thật nhanh và trèo lên tường bao. Bức tường cao hơn bốn mét, trên tường có năm dấu chân. Kĩ thuật này đến Họa Long cũng rất khó thực hiện được, và tại Trung Quốc, những người làm được như thế cũng không nhiều. Nếu hung thủ là một kẻ bán hàng rong, thì chắc chắn phải là một người có tài năng phi thường nhưng mai danh ẩn tích.

Bao Triển nói: “Tại hiện trường xuất hiện những cánh hoa Tường Vi, có thể là

do đổ ra từ trong bao tải."

Tô My nói: "Nếu đó là một người bán hàng rong, thì vì sao hắn phải bỏ hoa Tường Vi vào trong bao tải cơ chứ? Tên sát thủ này cũng lãng mạn quá nhỉ?"

Theo những phân tích của tổ chuyên án, vào lúc nửa đêm, sát thủ hoa Tường Vi vác theo một chiếc bao tải, trong đó có những cánh hoa Tường Vi và vũ khí. Hắn là kẻ căm ghét cái ác, giết người không phải vì tiền, mà chỉ muốn giúp những người không quen biết báo thù, lấy lại công bằng cho kẻ yếu. Hắn thấy rất rõ những đen tối và bất công của xã hội, trong tim luôn có một ngọn lửa tức giận

không bao giờ tắt. Hắn có thể leo tường nhẹ nhàng như một cao thủ võ lâm, nấp sau những cành cây chờ mục tiêu đến, sau đó nhảy xuống đất, dùng một cách thức cực đoan nói với kẻ ác rằng, gieo nhân nào gặt quả ấy, sớm muộn một ngày nào đó những kẻ xấu sẽ phải lãnh hậu quả do chính mình gây ra.

Hắn là một hung thủ, nhưng xét ở một khía cạnh nào đó cũng là một người anh hùng lãng mạn!

Đội trưởng và đội phó đội quản lí trật tự bị giết hại, hung thủ vẫn ngoài vòng pháp luật, người thân của nạn nhân kéo nhau lên Cục công an gây áp lực, yêu cầu phá

án. Họ cho rằng lực lượng quản lí trật tự và cảnh sát vốn là “người một nhà”, đều là đơn vị chấp pháp. Đúng là như thế, quyền của lực lượng quản lí trật tự thành phố là quyền hạn của những cảnh sát công chức, nhưng tại Trung Quốc lại không hề có đơn vị nào quản lí những cảnh sát này, và cũng không có bộ luật quốc gia nào quy định rõ quyền hạn nghĩa vụ đối với những cán bộ ấy. Nhìn từ thực trạng tại các thành phố Trung Quốc, quy định về chức năng và quyền hạn của đội quản lí trật tự thành phố cũng không có gì thống nhất. Ví dụ, những sạp bán đồ nướng thường thấy trong các khu dân cư gây khói than làm ảnh hưởng đến cuộc sống của cư dân xung quanh, Cục

bảo vệ môi trường, Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm, Cục công an, Cục công thương đều có quyền quản lí, nhưng chẳng có điều khoản nào quy định rõ ràng, dẫn đến việc đùn đẩy trách nhiệm. Để giải quyết vấn đề về việc trùng lặp trách nhiệm nhiều bên, dẫn đến giảm sút hiệu quả quản lí, năm 1997, chính phủ Trung Quốc đã đưa ra đường lối "quản lí chấp pháp chung", và bắt đầu thực hiện từ đó. Cho đến nay, lực lượng quản lí trật tự vẫn đang trong thời gian thí điểm, chứ chưa hề có một "danh phận" rõ ràng.

Người thân của nạn nhân không đồng ý hỏa táng, rời khỏi Cục công an, đưa xác nạn nhân sang Cục xây dựng, rồi lại sang

Phòng quản lí chính trị Thành phố. Các lãnh đạo Ủy ban Thành phố bị gây áp lực, nên yêu cầu cơ quan công an tăng cường công tác điều tra, ra hạn thời gian phá án. Người nhà nạn nhân lại đưa xác nạn nhân quay về Cục công an.

Bí thư Tiêu đích thân đến an ủi gia đình nạn nhân, sau đó mở cuộc họp khẩn cấp, ra hạn định ngày phá án, đồng thời tăng mức treo thưởng lên hai trăm nghìn nhân dân tệ. Thông báo treo thưởng được dán khắp các ngõ ngách, rồi đăng báo, lên truyền hình, với hi vọng có thể nhận được những đầu mối tích cực từ các tầng lớp xã hội. Chỉ cần cung cấp đầu mối phá án, hoặc hỗ trợ phía cảnh sát bắt

được hung thủ, số tiền thưởng sẽ được chuyển cho người cung cấp đó một cách tuyệt mật.

Giáo sư Lương hoàn toàn phản đối phương thức phá án bằng việc treo tiền thưởng. Ông cho rằng hung thủ đang tìm kiếm giá trị bản thân mình, khi thấy mức tiền thưởng tăng cao, rất có thể sẽ có thêm những vụ án khác. Nhưng Bí thư Tiêu vẫn giữ nguyên ý kiến của mình. Ông làm như thế chủ yếu vì muốn an ủi những người thân trong gia đình nạn nhân mà thôi.

Vài ngày sau, lại có thêm một vụ án mạng nữa xảy ra. Lần này sự việc xảy ra

ngay trong thành phố lúc đông người qua lại. Giữa thanh thiên bạch nhật, sát thủ hoa Tường Vi đã xuất đầu lộ diện.

Sau khi đội trưởng và đội phó gặp nạn, người đảm nhận chức vụ đội trưởng mới nhậm chức xử lí mọi việc văn minh hơn rất nhiều, đôi khi còn cúi chào những người bán hàng rong. Trong ngày xảy ra vụ án, đội trưởng mới dẫn theo đội của mình đi thị sát các con phố. Rất nhiều người đang túm lại xem một thầy tu mãi võ ở đầu đường. Đội quản lí trật tự tiến tới định đuổi thầy tu đi, nhưng ông vẫn tiếp tục mãi võ kiếm tiền mà không để ý tới đội quản lí trật tự. Đội trưởng mới đang định tịch thu đồ đạc của người

chống đối thì thầy tu cầm lên một viên gạch, giận dữ nói: “Muốn đánh nhau hả? Tôi không sợ các anh đâu!” Rồi ông hét lên một tiếng, dùng tay đập nát viên gạch. Đội trưởng mới giật mình kinh hãi, vội giải thích: “Chúng tôi chỉ làm đúng luật ông đừng có vội động thủ, người xuất gia không nên gây chuyện ẩu đả chém giết mới phải!” Sau lời khuyên của đội trưởng mới, thầy tu lầm bầm vài tiếng rồi thu dọn đồ đạc, kéo tay áo bỏ đi.

Những người xung quanh bật cười ầm ĩ.

Đội quản lí trật tự tiếp tục làm nhiệm vụ. Khi họ đến tịch thu hộp đèn quảng cáo

bên ngoài một cửa tim bán hoa tươi ven đường thì xảy ra xung đột. Chủ hàng là một cô gái, cô ôm lấy hộp đèn không cho đội quản lí mang đi. Bạn trai của cô tiến đến lí luận vài câu với đội trưởng mới. Vốn đã nén sẵn sự tức giận vì vừa bị thầy tu lôi ra làm trò cười, đội trưởng mới không còn nhịn nổi cơn tức giận, một chân đạp lên chiếc hộp đèn.

Cô gái hét lên: “Các người không sợ sát thủ hoa Tường Vi sao?”

Đội trưởng mới nhìn những người xung quanh với một ánh mắt đằng đằng sát khí, nói: “Mẹ kiếp! Sát thủ hoa Tường Vi là thằng nào? Có giỏi thì đứng ra đây ta

xem nào? Ông đây mà lại sợ mày à!”

Đội trưởng một tay chống nạnh, một tay chỉ vào mặt những người xung quanh, chửi rủa một cách khó nghe.

Bỗng nhiên, trên thùng xe của đội quản lí trật tự từ lúc nào đã xuất hiện một người đeo mặt nạ màu đen, tay cầm một chiếc rìu cứu hỏa, dáng uy nghiêm. Những người đứng xung quanh giật mình sợ hãi. Không ai biết người đó đã đứng trên thùng xe từ lúc nào, mà chỉ kịp thấy hắn nhảy vút lên cao, động tác nhanh như cắt vung rìu theo một đường vòng cung, nhằm vào đầu đội trưởng mới…

Tại hiện trường vụ án còn để lại một chiếc rìu cứu hỏa, bên cạnh lốp xe có một chiếc bao tải, bên trong có những cánh hoa Tường Vi và một con dao nhỏ…

Khi sát thủ hoa Tường Vi bỏ đi, những tên quản lí trật tự đều xanh mặt, không ai dám tiến lên một bước chặn hung thủ lại. Đám người huyên náo đứng dạt sang hai bên mở lối. Sát thủ hoa Tường Vi rẽ vào một con ngõ nhỏ rồi biến mất.

Sau khi nhận được thông báo, Bí thư Tiêu điều động một lượng lớn cảnh sát nhanh chóng bao vây toàn bộ hiện trường vụ án. Tổ chuyên án tiến hành lấy lời

khai của gần một trăm người chứng kiến sự việc, nhưng mỗi người kể một kiểu:

"Anh ta đeo mặt nạ, còn có cả găng tay đen nữa, mặc một bộ đồ thể thao, nhưng tôi không thấy mặt."

"Ôi dồi ôi! Sợ chết khiếp! Tí nữa thì não thằng cha quản lí trật tự bắn cả vào người tôi rồi. Người bịt mặt kia cứ như là "Đội Phi Hổ[6]" trong phim Hồng Kông ấy!"

"Lúc ấy mọi người đều đang tập trung nghe đội trưởng đội quản lí trật tự mắng chửi, nên tôi cũng chẳng biết anh ta đứng trên xe từ lúc nào nữa."

“Giữa ban ngày ban mặt, trước sự chứng kiến của bao nhiêu người, mà dám ra tay giết người như thế, đúng là gan to tày trời. Cảnh sát các anh không biết dùng vào việc gì nữa.”

…

Giết người giữa chợ, hung thủ chạy thoát, vụ án làm rúng động cả một thành phố. Bí thư Tiêu và tổ chuyên án lập tức triển khai công tác. Giáo sư Lương lệnh cho Họa Long đến trường võ của Trịnh Tuyết Kiếm điều tra trọng điểm tìm ra những học viên có khuynh hướng tư tưởng chống đối và bất mãn với xã hội. Tô My

điều tra tất cả những máy quay theo dõi gần hiện trường vụ án. Bao Triển điều tra phân tích những hung khí mà hung thủ để lại tại hiện trường. Trên chiếc rìu cứu hỏa phát hiện thấy vết máu của cả ba nạn nhân, chiếc bao tải và con dao cũng được xác nhận là có liên quan đến hai vụ án trước. Ba vật chứng này tuy có thể khẳng định sát thủ hoa Tường Vi chính là hung thủ trong cả ba vụ án, nhưng không hề cung cấp được đầu mối gì hữu ích cho việc tìm ra hung thủ cả.

Hung thủ để lại hung khí gây án, nhưng không tìm thấy dấu vân tay hay bất cứ thứ gì thể hiện thân phận của hắn.

Bí thư Tiêu cả đêm không chợp mắt được, thấp thỏm như kiến ngồi chảo nóng, đi đi lại lại mãi trong phòng làm việc. Hôm sau, ông tăng số tiền treo thưởng lên ba trăm nghìn tệ, và yêu câu đài truyền hình phải đưa vụ án vào mục bản tin tiêu điểm buổi trưa, đồng thời không ngừng cho chạy dòng chữ về số tiền thưởng ở phía dưới màn hình. Bất cứ một vụ án hình sự nào, nếu không có sự phối hợp của lực lượng quần chúng, thì phía cảnh sát sẽ rất khó phá án. Khi số tiền thưởng lên tới hai trăm nghìn tệ, đã bắt đầu có những người gọi, điện cung cấp đầu mối. Hiện giờ, số tiền đã lên đến ba trăm nghìn, số người gọi điện đến đường dây nóng lại càng ngày càng

nhiều.

Đến đêm thứ ba kể từ ngày xảy ra vụ án, một cô gái gọi điện đến 110 báo án.

Cô gái chính là chủ cửa hàng hoa tươi nơi xảy ra vụ án thứ ba. Tối hôm đó, khi cô và bạn trai kéo cửa cuốn xuống, chuẩn bị đóng cửa, thì bỗng có một người đàn ông mình đầy hơi rượu kéo cửa xông vào. Nhìn kĩ thì đó là một thanh niên trẻ tuổi, khôi ngô tuấn tú, uống say đến mức mặt đỏ như mặt trời, hai mắt mở trừng trừng.

Anh ta nói muốn mua một bó hoa, nhưng sau đó lại bảo quên không mang tiền.

Cô gái nói: “Thế thì để ngày mai quay lại vậy?”

Người thanh niên đó bỗng tỏ ra vô cùng căng thẳng, hỏi cô gái có nhặt được thứ gì không? Cô gái hỏi lại đó là thứ gì? Anh ta trả lời đó là một chiếc máy ghi âm mà mấy hôm trước vô tình để rơi trước cửa tiệm. Khi cô gái lắc đầu nói không thấy, bỗng dưng người thanh niên đùng đùng nổi giận, túm chặt cổ cô gái, rồi rít giọng qua kẽ răng: “Mau trả lại máy thu âm cho tao, nếu không tao giết!”

Bạn trai cua cô gái sau hồi do dự, đưa tay với một chiếc bình hoa bên cạnh, đập

lên đầu hung thủ khiến hắn ngất ngay tại chỗ.

Sau đó họ gọi cho 110 báo án.

Cảnh sát 110 bắt kẻ say rượu về đồn, tiến hành thẩm vấn sơ bộ. Những vụ việc thế này xảy ra thường xuyên, nên không ai để ý đến người thanh niên say rượu này cả. Thế nhưng, trong khi làm ghi chép lời khai, câu nói đầu tiên của hắn khiến người cảnh sát lấy lời khai phải giật mình hoảng hốt.

Cảnh sát hỏi: "Tên gì?"

Hắn ngẩng đầu lên, nói: "Sát thủ hoa

Tường Vi."

Chương 5

Câu chuyện hoa Tường Vi

Sát thủ hoa Tường Vi sa lưới, thông tin đó nhanh chóng truyền đi trong nội bộ cảnh sát, mọi người đều cảm thấy vô cùng lạ lùng. Sát thủ hoa Tường Vi gây án không để lại vết tích, thân thủ siêu phàm, ba vụ án đều cho thấy đây là một con người rất cẩn thận và tỉ mỉ. Một hung thủ giết người giữa ban ngày cũng không để lại một dấu tay nào, một người võ công cao cường có thể chạy năm bước trên tường cao như thế, lại có thể uống

say bí tỉ rồi đến một cửa hàng bán hoa tươi gây sự, cuối cùng bị cô gái chủ tiệm tống vào đồn cảnh sát.

Lúc đó, người cảnh sát tiến hành ghi chép lời khai báo cáo cấp trên như sau:

“Tôi không nghĩ rằng việc bắt được sát thủ hoa Tường Vi là một điều ngẫu nhiên, đó là một kết quả chỉ mang tính thời gian mà thôi. Những kẻ làm việc bất nghĩa sẽ có ngày sa bước. Lưới trời lồng lộng, thưa nhưng không lọt. Dưới sự thẩm vấn một cách có chiến lược của tôi, phòng tuyến tâm lí cuối cùng của hung thủ đã bị công phá. Sát thủ hoa Tường Vi đã khai nhận hoàn toàn quá trình và hành vi phạm

tội của mình trong ba vụ án trên.”

Tổ chuyên án cũng tiến hành thẩm vấn sát thủ hoa Tường Vi. Bí thư Tiêu và Pudding ngồi bên cạnh theo dõi.

Trước mặt họ là một thanh niên tuấn tú, mặc trên người bộ đồ thể thao, khuôn mặt hắn đầy những dấu vết ẩu đả, chân mang xích, tay đeo còng, đây cũng là “đãi ngộ” dành cho những tên trọng phạm. Nét mặt hắn vẫn rất bình tĩnh, không có vẻ gì hoang mang, các nét trên khuôn mặt rõ ràng và sắc nét, dù sẽ rơi vào cảnh lao tù nhưng thần thái vẫn rất ung dung tự tại.

Giáo sư Lương: “Tên gì?”

Sát thủ hoa Tường Vi: “Trần Quảng.

Giáo sư Lương: “Bao nhiêu tuổi?”

Trần Quảng: “Hai mươi hai.”

Giáo sư Lương: “Nghề nghiệp?”

Trần Quảng: “Nhà báo…”

Ôi những ngày thơ dại ta bước trên con đường đầy hoa cỏ.

Ôi những năm tuổi nhỏ ta đi dưới ánh đèn chiếu khắp xóm thôn.

Nhà của Trần Quảng nằm ở vùng ngoại ô. Bốn gian nhà gạch mái bằng nằm giữa cây cỏ ngàn hoa. Trên giậu thưa trước sân, bên cạnh đống rơm vàng, cho đến ven bờ ao, trên nóc trạm thủy điện, đều mọc um tùm những khóm hoa Tường Vi. Những khóm Tường Vi dại này có sức sống mãnh liệt, người dân trong thôn làng hàng năm đều phải mang dao ra phát quang, tia sửa lại, nếu không chúng sẽ mọc lan vào trong sân, rồi lên đến nóc nhà nóc bếp.

Bố của Trần Quảng là một công nhân trong nhà máy thép cán nguội, quanh năm suốt tháng phải làm việc trong khu xưởng mịt mù bụi gỉ sắt, rồi bị ung thư phổi mà

qua đời.

Mẹ của Trần Quảng bán sủi cảo chiên, một món ăn vặt ngoài đường phố. Thời gian trôi đi cùng những tháng ngày mưa gió, chẳng mấy chốc mà mẹ cậu đã bán bánh được hai mươi năm.

Ngày còn nhỏ, Trần Quảng hận mẹ vô cùng. Cậu trách mẹ không có một công việc nên hồn. Mỗi cuối tuần không phải đi học, mới sáng sớm tinh mơ cậu đã phải kéo xe hàng vào trong thành phố để bán đồ ăn sáng. Mẹ đứng ở giữa, cậu và chị gái đứng hai bên, ba mẹ con dồn sức kéo chiếc xe đi trên con đường làng rải nhựa cũ kĩ. Hai bên vệ đường, những

đám Tường Vi nở rộ, chân trời tràn ngập màu hoa tươi. Mặt ao in bóng những lùm hoa phủ thêm lớp sương sớm như làn khói mờ ảo. Nhưng tất cả những điều đó đều chẳng có liên quan gì đến những ý thơ lãng mạn hay một bức họa đồng quê bắt mắt. Vì trên chiếc xe của họ bấy giờ đang chở theo nào bột mì, dầu mỡ, lá hẹ, miến dong, ghế ngồi, bàn nhỏ, gậy tre, bếp lò và cả xoong nồi bát đũa.

Hai đứa trẻ nhỏ xếp sẵn những bộ bàn ghế nhỏ xuống dưới chân bức tường thành cũ kĩ, rồi dựng những chiếc gậy tre thành khung lều, giăng mấy tấm nhựa áo mưa lên trên gọi là có nơi che mưa che nắng.

Người mẹ nhào bột, bỏ nhân hẹ và miến vào trong, làm thành bánh, cho vào nồi dầu sôi rán lên vàng ruộm, rồi vớt ra để trên chiếc giá sắt bên trên chảo dầu cho ráo bớt. Từ lúc tờ mờ sáng cho đến giữa trưa, mặc dù không ít khách đến ăn hàng, nhưng vì mua bán nhỏ lẻ, thu nhập vẫn chẳng được là bao.

Những tháng ngày phải cùng mẹ đi bán sủi cảo chiên là quãng thời gian Trần Quảng cảm thấy gian nan nhất. Cậu sợ mình sẽ gặp phải bạn bè cùng lớp, sẽ bị chê cười.

Bất cứ đứa trẻ nào lớn lên trong một gia đình nghèo khó đều có thể hiểu được

chút tư tưởng hư vinh này của cậu bé. Tính cách của cậu càng ngày càng tự ti, sống nội tâm, âm trầm ít nói, và chẳng mấy khi thấy cậu cười vui vẻ. Cậu bé đứng ngồi không yên nơi quán cóc vệ đường, mãi mãi nhớ một câu mẹ từng nói: "Quảng à! Sau này con vào Đại học, sẽ không phải đi bán sủi cảo với mẹ thế này nữa rồi!" Điều đó trở thành động lực khiến cậu luôn cố gắng phấn đấu hơn người. Cậu muốn thoát khỏi cuộc sống thui thủi với nghèo đói này, và cậu đã làm được khi thi đậu vào một trường đại học về truyền thông.

Chị gái gả chồng rất xa, tới tận một thị trấn vùng biên giới. Chị gái và anh rể

của cậu cũng bắt đầu bán sủi cảo ở đầu kia của thị trấn nhỏ. Cậu vẫn thường tự viết thêm vào những câu ca dao đại ý như thế này:

Con vua thì lại làm vua

Con sãi ở chùa thì quét lá đa

Con nhà nghèo đói như ta

Mạt đời suốt kiếp vẫn là dân đen.

Đời cha thời đã làm quan

Đời con đâu lẽ không nên cơ đồ

Cha giàu nứt vách đổ kho

Con thời nào phải âu lo ba đời!

Mỗi lần nhìn thấy món trứng gà tráng, Trần Quảng lại nhớ về chị gái. Lúc còn nhỏ, trong những ngày tháng tuổi thơ chua chát ấy, nhà cậu đến trứng gà cũng chẳng có mà ăn. Trên cây Vu trước sân có một tổ ong, dưới gốc cây là ổ gà đẻ. Sáng nào cậu cũng theo chị ra đó xem gà có đẻ trứng hay không. Chị gái cậu là cô bé rất biết điều. Mỗi lần tráng được đĩa trứng gà, cô đều để dành cho mẹ nửa đĩa, phần còn lại đều nhường hết cho em trai, và chỉ vài miếng là Trần Quảng đã ngốn sạch tinh.

Chị gái thèm quá cũng chỉ nuốt nước miếng, rồi cầm chiếc bánh bao chay lên cắn một miếng thật to, thêm một miếng hành lớn cho đến khi nước mắt nước mũi giàn giụa.

Tình cảm chị em dù thân thiết nhưng cũng có những lúc chành chọe nhau, đứa này túm tóc đứa kia mà kéo.

Chị gái quát: “Bỏ tay ra!”

Em trai cũng không vừa: “Không bỏ ra đấy!”

Chị gái quát tiếp: “Mày muốn ăn chửi

hả?"

Em trai chẳng chờ chị kịp chửi đã nói ngay: "Con mẹ mày!"

Chị gái tức giận lườm em trai, chửi lại: "Bố nhà mày!"

Người mẹ nhìn thấy vội chạy lại kéo hai đứa nhỏ ra. Khi đó bố chúng vẫn còn sống, nhưng ông hay uống rượu. Ngày tháng trôi qua, những vỏ chai rượu của bố chúng đã chất khắp nhà. Cứ một thời gian, hai chị em lại lấy chiếc bao tải bỏ đống chai vào rồi vác xuống chợ bán phế liệu. Chị gái không nỡ tiêu số tiền của mình, nên tích cóp dần trong một cái chai

nhỏ, còn Trần Quảng được đồng nào là mang đi mua sách về học.

Sau này, khi bố đã mất, mẹ phải vất vả lắm mới nuôi được hai chị em khôn lớn thành người.

Một ngày nọ, mẹ nói với con gái: “Nê à! Con cũng không còn nhỏ nữa rồi! Đã đến lúc phải kiếm một tấm chồng rồi con ạ! Đừng đi học nữa!”

Chị gái Trần Quảng bùi ngùi nói: “Mẹ ơi! Con vẫn còn nhỏ mà! Con muốn học Đại học!”

Người mẹ khuôn mặt u uất buồn rầu, bảo:

“Cả hai chị em, mẹ không nuôi nổi! Số tiền sính lễ của con vừa hay có thể để em Quảng của con nộp tiền học phí!”

Chị gái Trần Quảng rưng rưng dòng lệ, nói: “Mẹ ơi, sao số con khổ thế này!”

Ngày cậu em trai thi đỗ vào Đại học, hai chị em cùng nhau chạy xuống dưới phố thông báo với mẹ tin mừng. Cả hai cứ thế chạy mãi, chạy mãi, trong lòng vui sướng đuổi bước chân trên nẻo đường quê, những khóm hoa Tường Vi hai bên đường cũng đã ngoi ra đến gần mặt nước, soi bóng dưới ao. Chúng chạy qua con đường rải nhựa giữa làng, những cành Tường Vi ở đây như những cánh tay vui

mừng vươn ra chào đón, một số trong đó vươn quá dài đã bị xe cộ đè lên khi qua lại. Cứ thế, chúng chạy đến quán cóc bên dưới chân tường thành cũ kĩ, mà thực ra bức tường thành ấy từ lâu đã không còn ở đó nữa rồi, chỉ có những đứa trẻ như chúng mới nhớ về bức tường như thế. Mấy năm gần đây, quy mô thành phố mở rộng, những mảng tường rũ đã bị dỡ đi để thay bằng tường bao và những ngôi nhà mới.

Quán cóc của mẹ chúng bị đội quản lí trật tự xới tung, chảo dầu bị họ đập cái rầm một tiếng. Dầu sôi trong chảo bắn lên miệng, lên mặt người mẹ đáng thương. Lưỡi mẹ chúng phỏng một vết,

một nửa mặt da tróc thịt bầm.

Trên nền đất mọi thứ tan hoang, người mẹ đang lăn lóc trên chính nơi tan hoang ấy, chị gái khóc lớn lạc cả giọng.

Đội quản lí trật tự lạnh lùng bỏ đi, họ không nhìn thấy trong ánh mắt trầm lặng của chàng thiếu niên đang cuộn lên sự căm thù và oán hận.

Người mẹ được đưa vào bệnh viện, không ăn uống được gì, phải nằm trên giường nửa năm mới phục hồi sức khỏe. Dưới sự hòa giải của ban quản lí thôn xóm, đội quản lí trật tự đền bù cho mẹ con Trần Quảng một ít tiền. Sau khi ra

viện, người mẹ đã gầy đi rất nhiều và vì khuôn mặt không còn bình thường, bà gần như không bao giờ bước chân ra khỏi nhà nữa, cả ngày chỉ quanh quẩn với nỗi buồn u uẩn. Khoảng một năm sau, người mẹ trúng phong mà qua đời. Chị gái Trần Quảng nói rằng, mẹ cô vì tức mà chết. Bà không thể nào hiểu được vì sao mình có thể bán quán dưới chân tường thành suốt hai mươi năm mà giờ đây lại không được bán nữa.

Chẳng lẽ hình ảnh thành phố quan trọng hơn quyền lợi và sự mưu sinh của dân chúng hay sao?

Sau khi tốt nghiệp Đại học, Trần Quảng

được nhận vào thực tập tại một tòa báo. Vương Văn Đào là một đồng nghiệp vô cùng có kinh nghiệm, thường ngày yêu thích luyện Karate. Vương Văn Đào động viên cậu đi học võ, Trần Quảng rất có năng khiếu, khả năng bật cao khiến mọi người đều kinh ngạc, khi còn trên ghế Đại học cậu từng giành danh hiệu quán quân nhảy cao của trường. Chỉ sau vài tháng, Trần Quảng đã có thể thực hiện nhiều động tác khó của Karate.

Vương Văn Đào nói với cậu: "Mục đích học Karate của anh là để phòng thân thôi, chứ anh chẳng biết thế nào là "gặp chuyện bất bình, rút dao tương trợ" cả!"

Trần Quảng hỏi: "Làm phóng viên nguy hiểm lắm phải không anh?"

Vương Văn Đào trả lời: "Làm phóng viên thì không nguy hiểm, nhưng muốn làm một phóng viên có lương tâm thì không an toàn chút nào! Thỉnh thoảng có thể sẽ bị đánh, hoặc là bị bắt gì đấy!"

Trần Quảng hỏi lại: "Lương tâm, chẳng phải là thứ đạo đức tối thiểu mà một người phóng viên cần có hay sao?"

Vương Văn Đào cười nhạt trả lời: "Cái gì mà đạo đức lương tâm hả chú! Trước tiên chú phải giữ được công việc của mình đã rồi hẵng hay! Có một số việc

chúng ta không được phép viết, không được phép đưa tin đâu?”

Trần Quảng hỏi: “Là những việc gì ạ? Em vừa vào nghề, nên còn phải học hỏi nhiều lắm. Có gì anh cứ chỉ dạy!”

Vương Văn Đào nói: “Ở nước ngoài, một đoạn tin về vùng thiên tai có thể truyền đi khắp thế giới chỉ trong vòng mười phút. Còn ở Trung Quốc chúng ta, có những sự việc có thể khiến tất cả các đơn vị truyền thông trong vòng mười phút phải câm lặng!”

Trần Quảng vẫn còn mơ hồ, hỏi lại: “Em vẫn chưa hiểu lắm, anh có thể nói cụ thể

hơn được không?”

Vương Văn Đào nói một cách thần bí về một con số, một tên người, và bốn chữ, là tên một văn bản nào đó.

Trần Quảng dường như hiểu ra điều gì đó, chỉ cúi đầu gật gật.

Sau khi làm công tác biên tập được ba tháng, lãnh đạo quyết định để cậu ta làm phóng viên chuyên phỏng vấn lấy tin. Vương Văn Đào lái một chiếc xe Jeep cũ kĩ đưa Trần Quảng ra ngoài làm việc. Tin bài đầu tiên cậu làm là câu chuyện về việc viên quản lí trật tự thành phố đánh ông cụ bán khoai. Bài viết đó nhanh

chóng gây tiếng vang trong giới báo chí. Các đơn vị báo mạng trong nước và quốc tế truyền tin đi rất nhanh, trong một thời gian liên tục đó là tin tức nóng nhất trên mạng. Các cơ quan liên quan lo sợ bản tin này có thể gây ra những ảnh hưởng không tốt đến xã hội, nên đã ra lệnh cho tất cả các cơ quan truyền thông cấm không được đăng bài viết này. Đúng lúc Trần Quảng đang hồ hởi chuẩn bị đưa bài viết này lên báo giấy, thì lãnh đạo tòa báo đã quyết định cho cậu nghỉ việc.

Mẹ Trần Quảng vất vả bao nhiêu năm nuôi dưỡng cậu nên người, ăn chẳng dám ăn mặc không dám mặc, tích cóp từng

đồng để cậu đi học. Mẹ luôn dạy cậu phải làm người tốt, không được dối gian, thế mà giờ đây chỉ vì những lời nói thật, mà cậu bị cấp trên đuổi việc, làm sao cậu còn có thể tin được, trên thế giới này vẫn còn tồn tại thứ gọi là chính nghĩa và công lí nữa cơ chứ?

Cậu lái chiếc xe Jeep cũ của Vương Văn Đào trở về nhà cũ. Cửa nhà vẫn đóng kín, bố mẹ đều đã qua đời. Chị gái lấy chồng xa. Cậu đẩy cửa bước vào, những kí ức ngày bé tràn về trong tâm trí, một cảm giác lạnh lẽo xâm chiếm tâm hồn.

Khi tòa cao ốc lí tưởng trong lòng bỗng dưng sụp đổ cậu đã đứng lên trên chính

đống đổ nát này.

Chưa bao giờ cậu cảm thấy những thứ viết trên báo, trên truyền hình lại giả dối và xào xáo đến như vậy, những bài viết ca tụng người này việc nọ thì ra lại đáng khinh miệt đến thế. Chẳng lẽ cậu phải suốt đời viết ra những lời lẽ trái lương tâm như vậy sao?

Cậu vốn dĩ muốn xé bỏ mặt nạ của kẻ khác, nhưng đến cuối cùng, lại tự đeo thêm mặt nạ cho chính mình.

Ngày tiếp theo, cậu ngồi dựa dưới một gốc cây, tâm trạng đã bình lặng như chính mặt nước ao bên cạnh.

Trong khoảnh khắc đó, cậu nghĩ đến việc tự thực thi công lý.

Cậu đến một cửa hàng chuyên bán các dụng cụ cứu hỏa mua một chiếc rìu cứu hỏa và một con dao cứu sinh, rồi đến một cửa hàng bán đồ hóa trang mua một mặt nạ đội đầu, một đôi giày, và găng tay làm công cụ gây án.

Là một phóng viên, cậu có thừa khả năng theo dõi và trinh sát. Cậu dừng xe tại một chỗ tối, nhìn thấy đội phó loạng quạng bước ra khỏi quán ăn. Cậu lái xe đi theo. Khi phát hiện đội phó đi tiểu ở vệ đường, cậu dừng xe lại, giả vờ hàn huyên

với hắn mấy câu! Rồi nói sẽ đưa hắn về một đoạn. Đội phó nhận ra Trần Quảng là cậu phóng viên từng phỏng vấn mình nên không ngần ngại lên xe. Đội phó vì uống say nên vừa lên xe đã lăn ra ngủ, khi tỉnh dậy thì phát hiện ra mình đang ở trong một căn phòng tối om, trên cổ còn bị tròng một sợi xích.

Đội phó đã tỉnh rượu một nửa, gào ầm ĩ, rồi cố gắng thoát ra, nhưng sợi xích vẫn không hề nhúc nhích.

Trong bóng tối, một người tay chiếc cầm rìu cứu hỏa bước về phía hắn.

Đội phó gào lên kinh hãi: “Đây là nơi

nào? Mày đang làm gì thế hả?”

Trần Quảng hỏi một cách lạnh lùng: “Đặc điểm của một kẻ súc sinh là gì?”

Đội phó liếc nhìn cây rìu trong tay Trần Quảng, sợ hãi trả lời: “Tôi… tôi không biết!”

Trần Quảng nói tiếp: “Không có nhân tính! Súc sinh là bọn mất hết nhân tính!”

Trần Quảng kéo sáng đèn, cậu muốn tên đội phó phải nhìn rõ khuôn mặt mình, rồi hỏi: “Ông biết tôi là ai không?”

Đội phó lắc đầu, bảo: “Chắc chắn là cậu

nhận nhầm người rồi? Tôi chưa gặp cậu bao giờ cả, chúng ta không có oán thù gì cả.”

Trần Quảng kể lại: “Tôi là con trai của một bà mẹ từng bị ông đánh và lật tung quán hàng trước đây. Bây giờ tôi lớn rồi, nhưng tôi sẽ không bao giờ quên được khuôn mặt của ông.”

Đội phó biết mình đang rơi vào tình trạng nguy hiểm, hắn bỗng quỳ xuống xin tha, rồi rút từ ví ra hai chiếc thẻ ngân hàng, viết mật mã lên trên và đưa cho Trần Quảng, chỉ mong được tha chết.

Trần Quảng nói với đội phó bằng giọng

khinh miệt: “Ông nghĩ những người bán rong thì không có lòng tự trọng sao? Và ông có thể tự nhiên giẫm đạp lên họ như giẫm đạp lên bùn đất sao? Họ cứ phải cúi đầu, cúi nữa, cúi mãi, cúi đến khi sát mặt đất, không ngẩng đầu lên được, rồi cứ thế sống, cứ thế sinh tồn. Họ phải còng lưng mỏi gối, cười những nụ cười đáng thương, đứng giữa giá lạnh mùa đông run lên cầm cập, rồi lại phơi mình dưới nắng cháy người đẫm mồ hôi, tất cả chỉ vì muốn kiếm tiền nuôi sống một gia đình, vì muốn sống sót được trên đời này. Ông có nghe thấy tiếng gió thổi ngoài kia không? Ông đã bao giờ nghe thấy tiếng gió rít xuyên qua những rừng cây chưa? Những cơn gió thét gào đó,

những cơn gió mang mưa bão đến đó, những cơn gió như những con sư tử khát máu đó ông có nghe thấy không? Nhắm mắt lại nghe kĩ vào đi, đồ điếc! Những ngọn cỏ bé nhỏ mà hàng ngày các ông không coi ra gì, những con người các ông gọi là bọn mọi, bọn dân đen ấy, tôi phải thay họ, tôi phải thay ông lão bán khoai, tôi phải thay người mẹ quá cố của mình, trừng trị ông, đồ súc sinh, lòng lang dạ sói!”

Ngay sau đó, phía cảnh sát lập tức đến khám xét nhà Trần Quảng. Vết máu trên nền đất mặc dù đã được rửa khá sạch, nhưng bằng nghiệp vụ của mình, cảnh sát vẫn có thể xác định được đây chính là

hiện trường đầu tiên của vụ án.

Trước giậu nhà vẫn đặt mấy bao tải, bên trong là những cánh hoa Tường Vi. Mỗi khi đến cuối thu, những cánh Tường Vi tàn rơi rụng khắp nơi, mặt đất rợp một màu đỏ như máu. Những người dân trong làng bước trên những lớp cánh hoa Tường Vi dày đến mắt cá chân, hương hoa thơm nồng đôi khi khiến người ta say đến phát nôn. Những bông Tường Vi xinh đẹp bỗng trở thành thứ bỏ đi, người dân trong làng gom những cánh hoa lại thành từng bao tải, rồi vứt đi như vứt những bao rác.

Quá trình vứt xác nạn nhân của Trần

Quảng và hai vụ án phía sau tương đối gần với những phân tích của tổ chuyên án. Và vụ án đã đến hồi kết.

Sát thủ hoa Tường Vi sa lưới, mặc dù vụ án đã được phá giải, nhưng vẫn còn một câu hỏi chưa lời đáp. Chiếc máy ghi âm mà Trần Quảng đánh rơi vẫn chưa được tìm thấy. Trần Quảng cho biết, trong đó có một số tư liệu phỏng vấn trong thời gian công tác, nhưng tổ chuyên án không tin, mà cho rằng trong đó nhất định ẩn chứa điều bí mật quan trọng nào đó.

Bí thư Tiêu làm theo đúng lời hứa, trao cho cô gái chủ tiệm hoa tươi số tiền thưởng là ba trăm nghìn tệ. Ngoài ra,

lãnh đạo Cục xây dựng và Phòng quản lí chính trị Thành phố cũng thưởng cho cô số tiền hai mươi nghìn tệ.

Khi tổ chuyên án trở về, Pudding và Bí thư Tiêu lái xe tiễn họ ra tận sân bay. Trên xe, họ lại bàn luận về vụ án.

Pudding nói: “Sát thủ hoa Tường Vi hóa ra cũng không phải ba đầu sáu tay gì. Tổ chuyên án chúng ta chưa làm gì thì hắn đã bị tóm rồi.”

Bí thư Tiêu nói: “Pudding, con còn phải cố gắng nhiều hơn nữa, sau này giáo sư Lương nhất định sẽ trọng dụng con.”

Pudding hỏi: “Khi nào thì cháu sẽ trở thành thành viên chính thức của tổ chuyên án ạ?”

Giáo sư Lương cố ý chuyển đề tài, bảo: “Lần này, hung thủ sa lưới là một điều bất ngờ.”

Họa Long hỏi: “Khi nào sẽ tuyên án Trần Quảng?”

Tô My trả lời: “Đã chuyển vụ án cho bên tòa án thẩm vấn rồi! Sau khi tuyên án sẽ xử tử hình.”

Bao Triển trầm ngâm: “Nói thật, cháu thấy cậu ấy giống như đi tự thú nhiều

hơn!”

Giáo sư Lương ho nhẹ một tiếng, rồi nói: “Người đã bị bắt rồi, nói những điều ấy thì còn ích gì nữa đâu?”

Bao Triển im lặng không nói gì nữa, mấy người trên xe đều cảm thấy mọi thứ thật vô vị.

Pudding bật đài radio, mở đến một Chương trình ca nhạc.

“Xin giới thiệu với mọi người Cục trưởng Vương, trưởng Cục quản lí nguồn nhân lực. Xin chào Cục trưởng! Hôm nay, trong ngày sinh nhật thứ sáu mươi

của bác, con gái lớn của bác là chị Vương Hiểu Anh, chủ nhiệm Cục tài chính, cùng con rể cả là anh Lý Các Khôi, phó cục trưởng Cục giao thông thành phố, con gái thứ hai, chị Vương Hiểu Hà, trưởng phòng quản lí dân số, con rể thứ hai, anh Quách Lượng, viện phó bệnh viện trung tâm Thành phố, con trai út Vương Hiểu Phi, trưởng khoa kiểm định chất lượng Cục công thương, con dâu Trương Ninh, chủ nhiệm hội phụ nữ Thành phố, và người cháu nội duy nhất của bác là Vương Tiểu Soái lớp phó lớp thí điểm của Thành phố muốn tặng cho người cha, người ông của mình một bài hát mang tên "Cây cổ thụ"…"

Mọi người đều im lặng lắng nghe bài hát. Tại một góc đường không xa, người bán mía đang xắn tay áo, cất giọng rao hàng.

Ba tháng sau, Pudding gọi điện cho tổ chuyên án, thông báo đã tìm thấy chiếc máy ghi âm của Trần Quảng.

Một đêm trước khi Trần Quảng bị xử tử hình, anh ta đã chủ động khai báo sự việc. Nhưng vì lệnh kết án đã được ban xuống, nên không thể thay đổi được nữa. Trước khi chết, Trần Quảng nói ra một nơi bí mật. Pudding dẫn đội cảnh sát đến nơi đó thì phát hiện ra một khoảng đất rộng ngập đầy cánh hoa Tường Vi đã khô héo. Bên dưới những cánh hoa đó có vùi

một chiếc hộp sắt nắp kín, bên trong đặt một chiếc máy ghi âm.

Giáo sư Lương hỏi: “Bên trong máy ghi âm ghi chép nội dung gì?”

Pudding kể: “Trong đó có nhắc đến một cô gái. Cháu cũng không biết có nên cho cô ấy nghe đoạn ghi âm này hay không nữa.”

Nội dung đoạn ghi âm như sau:

“Chắc có lẽ em đã quên lâu rồi. Mấy năm trước, mẹ tôi bị bỏng ngã lăn trên đất. Khi đó em ngang qua, đang đạp một chiếc xe ba bánh chở đầy những bông

hoa tươi. Em chẳng suy nghĩ gì nhiều, vứt hết những bông hoa của mình xuống đất, dùng xe đưa mẹ tôi vào viện. Lúc đó, tôi và chị gái chỉ mải chăm sóc mẹ, thậm chí quên cả việc nói lời cảm ơn em.

Bốn năm Đại học, tôi chẳng yêu ai, vì trong mắt tôi không người con gái nào đẹp bằng em cả.

Tôi thường đi ngang qua tiệm hoa tươi của em, chỉ để được nhìn thấy em một lát.

Tôi thấy em mặc một chiếc váy màu trắng, cúi đầu khẽ ngửi một bông hoa màu hồng đỏ, thấy em vừa ngâm nga một

khúc hát vừa dọn dẹp cửa hàng, thấy em cười với những người khách ghé thăm, thấy em gắn những sợi ruy băng lên từng bông hồng đỏ, thấy em trêu đùa một chú mèo hoang, thấy em viết lên trên cửa kính của tiệm hoa dòng chữ EVOL. Có lẽ lúc đó em chỉ vô tình viết ra mấy chữ đó, mà có thể em sớm đã quên mất điều đó, vì nó đã xảy ra quá lâu rồi.

Nhưng, tôi vẫn còn nhớ như in, như thể mới diễn ra ngày hôm qua đây thôi vậy!

Đó là một mùa Tường Vi nở rộ, tôi lại ngang qua trước cửa tiệm của em. Em đứng cạnh cửa kính, bâng quơ viết lên đó… EVOL, em quay ra, ánh mắt hai ta

gặp nhau. Cả hai cùng nhìn đối phương, nhưng không phải cả hai đều quên lãng. Có lẽ với em, tôi chỉ là một vị khách qua đường trước cửa hàng hoa. Nhưng với tôi, em đã in sâu trong tim giống như những cây Tường Vi thâm căn cố đế.

Tôi thậm chí còn không biết cả tên em, và em cũng chẳng rõ tôi tên gì.

Đến tận phút cuối cùng, tôi cũng không đủ can đảm mở cánh cửa bước vào cửa tiệm của em.

Tôi là đứa hướng nội và rất tự ti. Mỗi lần ngang qua nơi em đứng, trái tim tôi lại đập liên hồi. Nhìn thấy dáng em ở đó,

tôi lại hồi hộp đến khó thở. Tôi nghĩ rằng tiến về phía em giống như tiến về một vườn hoa tuyệt mỹ. Đã bao lần, tôi muốn mở cánh cửa ấy, chỉ để bước vào mua một bó hoa như bao người khách khác. Có lúc tôi đã mơ tưởng rằng, mình bước vào nơi em đang đứng, mua một bó hồng. Em gói lại cẩn thận, đưa cho tôi rồi nhẹ nhàng hỏi: "Để tặng cho bạn gái anh hả?" Tôi sẽ đưa bó hoa lại cho em và nói: "Hoa này anh tặng em!"

Đối với tôi mà nói, cửa hàng hoa của em giống như cánh cửa lên Thiên đường. Tôi càng cố gắng tiến lại gần, bước chân lại càng chậm lại, do dự, và do dự, rồi tôi sẽ mất hết dũng khí, tự mình không

hiểu có chuyện gì đang xảy ra. Rồi cứ thế, và cho đến những lần sau cũng vậy, mỗi khi đặt chân tới gần đó, tôi lại cảm thấy mình không thể nào bước tiếp. Những xáo trộn và giày vò trong lòng đó không khác gì một cuộc đại chiến Thế giới, không biết em có hiểu không?

Có lẽ Tường Vi thích hợp với tôi hơn.

Tôi có thể cho em hàng trăm kỉ niệm về hoa Tường Vi nhưng lại không đủ dũng cảm tặng em một đóa hồng.

Đến một ngày, tôi thấy em có bạn trai… Tôi nghe thấy em và người ấy than phiền việc không có tiền mua nhà.

Tôi chỉ có thể chúc phúc cho hai người.

Em có biết không, tôi đã khóc!

Tôi không biết mình phải làm gì cho em.

Bất kể thời gian có trôi đi như thế nào, đất trời có thay đổi ra sao, cho dù Tường Vi nở rồi lại tàn, tàn rồi lại nở, cho dù thành phố này có thay đổi thế nào, và dù cho tôi có còn hay đã chết, thì em cũng sẽ không bao giờ biết, ở nơi góc đường kia, dưới cột đèn đường, trong cơn mưa thành phố, có một người con trai cô độc đã yêu em như vậy…”

[1] Pudding: Một món ăn dạng thạch.

[2] Lục hợp côn pháp: Một bài côn đối kháng nổi tiếng và tinh túy của phái Thiếu Lâm.

[3] Hô Lan: Một huyện thuộc Thành phố Cáp Nhĩ Tân. Trung Quốc. Những người ở đây có câu chuyện truyền tai về một nhân vật mang tên Đại Hiệp Hô Lạn, chuyên hành hiệp trượng nghĩa, diệt trừ những kẻ ác và những Cảnh sát bất lương.

[4] Zorro: Một nhân vật lịch sử hư cấi u trong t ểu thuyết "Lời nguyền của Caplstrano" của Nhà văn Johnston

McCulley vào năm 1919. Zorro được coi là một người anh hùng giấu mặt đầu tiên trong tiểu thuyết Mỹ. Trong tiếng Tây Ban Nha, “Zorro” nghĩa là “Cáo”.

[5] Parkour: Tên tiếng Anh khác là Free-Running, nghĩa là “Chạy tự do”, được coi như một môn nghệ thuật di chuyển, vừa có màu sắc Thể thao, lại pha chút Võ thuật, và có hơi hướng của một điệu nhảy. Những người tập Parkour có thể không ngừng di chuyển và vượt qua các chướng ngại vật bằng những bước chân thoăn thoắt và những cú nhào lộn ngoạn mục…

[6] Đội Phi Hổ: Một nhóm cảnh sát đặc

nhiệm chống khủng bố trong bộ phim cùng tên của điện ảnh Hồng Kông.

Phần 4: Pháo hoa

Lời dẫn

Đóa hoa ấy của tôi đang ở trên một trong những vì sao kia. – Antoine de Saint Exupéry.

Đó là một cô giáo thân hình phốp pháp, khuôn mặt núc ních những thịt. Không quản trời lạnh, cô vẫn mặc một chiếc váy da bó sát, trên người tỏa ra mùi nước

hoa thơm nồng. Cô hích mông chen vào giữa dòng người đang ních lên xe buýt. Qua được vài trạm, trên xe đã không còn cả chỗ đứng. Một lát sau, không biết từ đâu bay ra mùi khét cháy, cô bỗng cảm thấy phía dưới mình có gì đó bất ổn, những thớ thịt trên mặt cô rung lên, cô hét một tiếng hốt hoảng rồi đẩy những người xung quanh dạt sang hai bên. Trước mặt biết bao nhiêu người, cô đưa tay kéo thấp chiếc quần xuống. Nhưng điều khiến mọi người kinh ngạc không phải là hành động của cô, mà là vì tay cô vừa lôi ra một vật gì đó sắp bốc cháy.

Chương 1

Cháy

Thời đại học, chúng ta đều từng nghe rất nhiều những vụ án mạng kinh hoàng. Chẳng hạn như thầy giáo Triệu Lực Mạnh vừa hát vừa giết hại hai học sinh nam trong kí túc, hay như vụ thầy Đàm Huyền vì xích mích trong chuyện tình cảm với cô học trò mà ra tay với cô. Lại có vụ việc mấy chục sinh viên một trường Đại học ở vùng Hoa Trung đánh chết một tên trộm rồi mang chôn xác, rồi vụ hai sinh viên vì chơi game trực tuyến mà xảy ra xung đột, và cả vụ một học sinh lừa một bạn học uống axit sulfuric nữa…

Ngày 20 tháng 11 năm 2008, tám giờ

sáng, tại một trường kĩ thuật phía bắc Trung Quốc xảy ra một vụ án mạng li kì. Một nữ giáo viên bị nổ chết. Cô là giáo viên phụ đạo[1] của trường. Hiện trường vụ án vô cùng thảm khốc: Chiếc váy rách bươm thành từng sợi, cơ thể chịu sức nổ tung văng xa gần bốn mét.

Lúc đó, một nữ sinh đi ăn sáng, ngang qua nhà vệ sinh đúng lúc có tiếng nổ vang lên. Nữ sinh đó sau này kể lại với các bạn: "Thảm lắm! Bùm một tiếng đã thịt nát xương tan!"

Phía nhà trường và cảnh sát ngay lập tức phong tỏa thông tin, để tránh việc bàn tán sự việc gây ảnh hưởng đến cuộc sống

hàng ngày trong trường và các công tác liên quan trong quá trình điều tra. Thế nhưng, những thông tin đó vẫn được các học sinh truyền tai nhau, mỗi người kể một kiểu, nhưng “phiên bản”phổ biến nhất đó là: “Một cô giáo bị giết, hung thủ nhét một quả lựu đạn nhỏ vào người làm nổ tung cả thân xác cô giáo đó.”

Sau khi vụ án mạng xảy ra, sự sợ hãi bao trùm cả trường học. Một dạo, giá phòng trọ bên ngoài trường tăng vọt, rất nhiều học sinh không dám ở trong kí túc xá, rủ nhau ra bên ngoài thuê phòng trọ.

Sau khi tiến hành kiểm tra hiện trường, các chuyên gia phòng chống cháy nổ cho

biết: “Hung thủ là một kẻ vô cùng thông minh và hiểu biết, cách chế tạo bom cũng rất chuyên nghiệp.”

Quả bom nhỏ được ngụy trang rất tài tình trong người nạn nhân. Phía cảnh sát vừa điều tra về cách thức hung thủ dùng để kích nổ, vừa báo cáo tình hình lên cơ quan công an cao nhất, xin sự hỗ trợ của tổ chuyên án để giải quyết vụ việc này.

Bao Triển nhìn qua một lượt hồ sơ vụ án, rồi ngượng ngùng hỏi Tô My xin xem một chiếc băng vệ sinh, Tô My trợn mắt, rồi lí nhí mắng Bao Triển là đồ biến thái, sau đó lấy ra để lên trên bàn. Bao Triển nghiên cứu một hồi lâu vẫn không thể

giải thích nổi, làm sao người ta có thể ngụy trang được một quả bom vào trong đó. Họa Long vừa cười vừa nói: “Cánh đàn ông chúng ta đúng là chẳng hiểu tí gì về mấy thứ này của chị em phụ nữ. Nhưng mà tôi lại biết một loại thuốc nổ, tên là “Thuốc nổ dẻo” có thể có liên quan đấy.”

Thuốc nổ dẻo, còn gọi là thuốc nổ C4, thành phần chủ yếu là Pôli-isô- butilen, dùng thuốc nổ trộn cùng nhựa dẻo mà thành, sức công phá rất lớn. Đây là một loại đạn dược dễ phát nổ với hiệu suất nó rất cao. Thành phần của nó gồm có Tri-nitơ-tôluen (TNT), Semtex (Thuốc nổ dẻo Semtex) và Phốt-pho trắng (WP),

đều là các chất dễ cháy nổ, có thể tán thành dạng bột, dễ dàng trộn vào trong nguyên liệu dẻo, sau đó cán thành các hình dạng khác nhau. Nó có thể được giấu ở những vị trí rất kín đáo, và có thể dính vào các loại bề mặt khác nhau giống như kẹo cao su.

Bạch Cảnh Ngọc giới thiệu thêm: “Thuốc nổ dẻo C4, có thể dễ dàng qua mắt hệ thống an ninh quét bằng tia X-Quang, vì thế các phần tử khủng bố rất ưa dùng loại thuốc nổ này. Trong hòm dụng cụ của các đặc công quốc tế đều mang theo “kẹo cao su” nổ đó. Quả bom hẹn giờ nhỏ nhất thế giới có thể chỉ bằng một viên đậu tương nhưng sức công phá của nó có thể

làm nổ tung thủ cấp của một người.”

Giáo sư Lương bổ sung: “Chúng ta cần hiểu rõ rằng, loại thuốc nổ dẻo mà đặc công sử dụng được ngụy trang giống hệt kẹo cao su, chỉ có một miếng rất nhỏ và mỏng thôi, nhưng có thể làm nổ tung một cánh cửa hoặc một bức tường, vì thế khi bị giấu trong vật dụng cá nhân của cô gái, nó hoàn toàn có thể khiến một con người phải thịt nát xương tan đấy.”

Bạch Cảnh Ngọc nói tiếp: “Mọi người được quyền lựa chọn có tiếp nhận vụ án này hay không. Tổ chuyên án là do tôi một tay tập hợp lại, tôi cũng không muốn mình bị hao binh tổn tướng đâu!”

Giáo sư Lương trả lời: "Xin cảm ơn! Tôi hiểu ý của cậu."

Quá trình phá một vụ án mạng lớn luôn luôn tiềm ẩn những nguy hiểm. Nhưng Bao Triển, Họa Long, Tô My đều không hiểu vì sao Bạch Cảnh Ngọc lại lo lắng khi họ nhận một vụ án về thuốc nổ như vậy. Bạch Cảnh Ngọc ho nhẹ một tiếng, rồi kể cho họ nghe một câu chuyện liên quan đến giáo sư Lương ngày trước. Trước đây, giáo sư Lương từng bắt được rất nhiều tên tội phạm nổi tiếng xảo quyệt, trong đó có một tên đã vượt ngục và giết chết một đồng nghiệp của giáo sư ở Cục cảnh sát. Khi giáo sư Lương tới được hiện trường, lật xác người đồng

nghiệp lên, kẻ đó đã dùng điện thoại kích nổ quả bom được giấu trong xác người cảnh sát đó. Giáo sư Lương đại nạn không chết, nhưng nửa đời còn lại phải gắn với chiếc xe lăn là vì thế đấy.

Giáo sư Lương ngắt lời Bạch Cảnh Ngọc, rồi nhẹ nhàng nói: “Xuất phát thôi!”

Người phụ trách phía cảnh sát và hiệu phó nhà trường ra tiếp đón tổ chuyên án. Khắp nơi trong trường đều có thể thấy bóng dáng cảnh sát dắt những chú chó nghiệp vụ đi tuần tra lùng sục. Một số đồng chí tay cầm thiết bị dò tìm lần theo từng tấc đất trên nền sân bóng đá để tìm

kiếm manh mối.

Hiệu phó của trường là một nữ giáo viên, tuổi ngoài năm mươi. Bà cho biết, trường kĩ thuật này đã có lịch sử lâu đời, tổng số giáo viên và học sinh lên đến mấy chục nghìn người. Việc phát triển ngành khoa học kỹ thuật quốc phòng là sứ mệnh của trường, và trong rất nhiều năm đây đều là nơi đào tạo anh tài trong lĩnh vực này. Những người tốt nghiệp từ đây ra không chỉ có lãnh đạo trong giới chính trị, mà còn có các nhà thiết kế vũ khí hạt nhân và các nhà khoa học, viện sĩ trong các lĩnh vực khoa học kĩ thuật mũi nhọn. Mỗi năm cả trường có trên một nghìn hạng mục nghiên cứu. Trong

trường, chỉ riêng các phòng thí nghiệm cấp quốc gia đã lên đến vài chục.

Giáo sư Lương hỏi: “Trong trường có khoảng bao nhiêu người có thể chế tạo thuốc nổ?”

Bao Triển phân tích: “Các vụ án nổ bom và các vụ phóng hỏa có một đặc điểm chung, đó là hung thủ rất thích gây ra chuỗi các vụ án liên tiếp.”

Cô hiệu phó nghe đến đây thì hốt hoảng hỏi lại: “Ý cậu là vẫn có thể còn xảy ra những vụ án khác nữa sao?”

Bao Triển trả lời: “Rất có thể là như

thế!"

Giáo sư Lương nói tiếp: "Chúng ta phải tìm được hung thủ, trước khi vụ nổ tiếp theo xảy ra!"

Bao Triển tỏ ý đồng tình, nói: "Nếu có lần tiếp theo, số người chết có thể sẽ không chỉ là một người, mà có thể là vài người, thậm chí là cả một tòa nhà hoặc một khu kí túc xá."

Cô hiệu phó hốt hoảng nói: "Gì cơ? Cậu không nói đùa đấy chứ? Tôi thay mặt cả trường mong các đồng chí giúp đỡ nhanh chóng giải quyết vụ án này, sớm bắt hung thủ về quy án. Chúng tôi tình nguyện cung

cấp tất cả mọi phương tiện hỗ trợ trong quá trình làm việc. Từ xe đưa đón, đến chỗ ở cũng sẽ đặt tại khách sạn năm sao đối diện trường để các đồng chí có điều kiện phá án làm việc tốt nhất.”

Giáo sư Lương nói: “Tôi đã chọn xong vị trí ở và làm việc rồi!”

Người phụ trách phía cảnh sát hỏi: “Ở đâu cơ?”

Giáo sư Lương chỉ tay xuống chính sân bóng đá mà họ đang đứng. Sân bóng rất rộng, màu cỏ đã úa vàng. Từ trên các tòa giảng đường hay các khu kí túc xá của trường cũng đều có thể dễ dàng nhìn thấy

nơi này, khung cảnh mênh mông bát ngát. Giáo sư Lương bảo đồng chí cảnh sát phụ trách dựng mấy chiếc lều ngay tại sân bóng để làm "phòng làm việc dã chiến" cho cả tổ chuyên án.

Đồng chí cảnh sát phụ trách có phần e ngại, nói: "Các mối quan hệ xã hội của nạn nhân rất đơn giản, gần như không tìm thấy ai là kẻ tình nghi trong vụ này, mọi công việc điều tra vẫn đang được gấp rút tiến hành. Nếu hung thủ không phải giết người vì trả thù nạn nhân, thì rất có thể đây là một vụ án chống đối nhằm vào nhà trường hoặc xã hội, hung thủ nhiều khả năng sẽ chuyển hướng mục tiêu sang phía cảnh sát, để gây tâm lí hoang mang hoảng

loạn cho mọi người."

Họa Long nói: "Trong mắt các phần tử khủng bố, cảnh sát luôn là đối tượng nhắm đến tuyệt vời nhất."

Bao Triển tiếp: "Bắt được hung thủ là điều không đơn giản. Chúng ta đang tìm hắn, hắn cũng sẽ đang theo dõi chúng ta."

Giáo sư Lương tán đồng ý kiến: "Đúng thế! Chúng ta phải khiến hung thủ dần dần đi từ chỗ tối ra chỗ sáng, cho tới khi rơi vào tầm ngắm của chúng ta."

Chẳng mấy chốc, lều trại đã được dựng xong trên nền sân bóng đá. Giáo sư

Lương nhắc đồng chí cảnh sát phụ trách chuẩn bị thêm thảm và quần áo chống cháy nổ, và cả người máy phá bom nữa. Xung quanh lều trại không có đường cảnh giới, nhưng được lắp đặt thiết bị camera ghi hình, liên tục hai bốn giờ theo dõi những nhân vật muốn tiếp cận tổ chuyên án.

Giáo sư Lương nhắc nhở Họa Long, Tô My và Bao Triển, trong trường học vào thời điểm này vô cùng nguy hiểm, bất cứ một ngóc ngách nào cũng có thể là nơi giấu bom. Dù là tổ chuyên án, họ cũng không được cho mình là anh hùng không sợ súng đạn, không được phép một mình ra khỏi lều trại, không được tùy ý chạm

vào bất cứ thứ gì trong trường. Việc quan trọng hàng đầu hiện giờ là phải giữ được an toàn tính mạng cho chính mình, thì mới mong có thể phá giải được vụ án này.

Thái độ và cách thức phá án có phần tiêu cực này của giáo sư Lương khiến mọi người đều cảm thấy áp lực.

Bao Triển nghĩ, một người túc trí đa mưu lại cẩn thận như giáo sư Lương mà còn suýt mất mạng, chứng tỏ những hung thủ gài bom nguy hiểm đến mức nào.

Để giúp tinh thần mọi người được thoải mái, giảm bớt căng thẳng, Giáo sư bảo

mọi người kể về những câu chuyện thời đại học cho nhau nghe.

Họa Long nhìn về phía những tòa giảng đường phía trước, giọng nói đầy cảm thán: “Những tháng ngày sinh viên cháu sống chả ra sao, không muốn nhớ lại tí nào cả!”

Tô My thì khác, đôi mắt cô mơ màng hồi tưởng lại: “Ôi, những tháng ngày đau thương! Hồi ấy cháu cũng từng để mái ngố, rồi mặc váy trắng, tay ôm sách bước trên những con đường mòn đầy cây của trường. Nghe cũng lãng mạn nhỉ! Bây giờ ngồi nghĩ lại, không hiểu sao lại thấy tiếc thương thế chứ!”

Giáo sư Lương hỏi: “Còn cậu Triển thì sao?”

Bao Triển nhìn thẳng về một khu kí túc xá, mặt nghệt ra, rồi bỗng nhiên quay sang, trầm giọng, nói: “Ở đó có một người đang dùng kính viễn vọng theo dõi chúng ta.”

Mọi người giả vờ như không có chuyện gì xảy ra, chỉ liếc mắt dùng một chút tầm nhìn quan sát, không để kẻ theo dõi nhận ra. Trên khu nhà kí túc xá đối diện quả nhiên có người đang dùng kính viễn vọng nhìn về phía tổ chuyên án. Giáo sư Lương lăn bánh xe đến một góc khuất mà

kính viễn vọng không nhìn thấy được, gọi điện cho tổ phá bom lập tức chuẩn bị. Một lát sau, một chuyên gia phá bom hộc tốc chạy đến khu lều trại của tổ chuyên án, mệt đến mức thở không ra hơi!

Giáo sư Lương hỏi dồn: "Tổ phá bom đến chưa?"

Chuyên gia phá bom trả lời: "Chính là tôi đây!"

Giáo sư Lương giật mình: "Chỉ có một mình anh thôi sao?"

Chuyên gia phá bom trả lời: "Những người khác đều xin nghỉ cả rồi! Hung thủ

khiến cả trường rơi vào tình trạng khủng hoảng, các đồng nghiệp của tôi cũng thế. Thực ra tôi là chuyên gia chống cháy nổ, nhưng cũng chưa thể gọi là chuyên nghiệp lắm, chỉ là tổ trưởng tổ chống cháy nổ thôi!"

Họa Long vẫn lơ mơ, hỏi lại: "Có gì khác nhau ở đây sao?"

Chuyên gia phá bom trả lời: "Tất nhiên là khác nhau rất lớn rồi! Tôi đã tháo quả bom nào bao giờ đâu!"

Bao Triển nói nửa đùa nửa thật: "Những vụ án giết người bằng bom rất hiếm gặp, lần này coi như anh có đất dụng võ rồi

nhé!”

Phía cảnh sát bí mật tiến hành vây bắt kẻ đang theo dõi tổ chuyên án. Sau đó, chuyên gia phá bom cẩn thận kiểm tra từng ngóc ngách trong phòng kí túc xá của nam sinh viên này, nhưng không phát hiện ra bất cứ vật dễ nổ nào. Tuy nhiên, trong thùng rác của cậu ta phát hiện ra một thứ dạng băng vệ sinh đã sắp cháy thành than, trong ngăn bàn của cậu ta cũng còn vài miếng chưa sử dụng.

Chương 2

Nam sinh kỳ quặc

Rất nhiều lãnh đạo không ngừng gọi điện thoại hỏi thăm tình hình vụ án. Đồng chí cảnh sát phụ trách hết lần này lượt khác phải trình bày lại từ đầu đến cuối tình hình sự việc. Đây là một vụ án cháy nổ đặc biệt, tạm thời đã bắt được kẻ tình nghi, và đang trong giai đoạn thẩm vấn.

Một lãnh đạo nữ của bộ giáo dục, vừa kinh ngạc vừa sợ hãi hỏi: “Thứ đó làm sao có thể phát nổ được?”

Cảnh sát phụ trách trả lời: “Hiện giờ chúng tôi vẫn đang điều tra, nên các thông tin của vụ việc không tiện tiết lộ.”

Vị lãnh đạo này lại hỏi tiếp: “Thế cậu

nói cho tôi biết nó có loại sản phẩm của nhãn hàng nào không?”

Cảnh sát phụ trách lại giải thích tiếp: “Mong chị thông cảm, các chi tiết của vụ án chúng tôi chưa thể công bố lúc này, cũng mong chị giúp giữ bí mật cho!”

Phía cảnh sát tiến hành điều tra nam sinh viên bị tình nghi. Sinh viên này là một “người có tiếng” trong trường. Rất ít người biết tên thật của cậu ta là gì, nhưng khi nhắc đến biệt danh “Ngỗng Già” thì không mấy ai không biết, thậm chí có thể kể rành mạch những chuyện lạ đời cậu ta từng gây ra.

“Cái tên biến thái ấy ạ, em biết chứ! Hắn ta thích nhất trò dùng kính viễn vọng nhìn trộm kí túc xá nữ. Có lần gặp hắn thấy ghét quá em còn giơ cả ngón tay thối ra chửi nữa!”

“Ngỗng Già theo đuổi một bạn hoa khôi của trường. Cách theo đuổi đã đạt tới cảnh giới nghệ thuật rồi ấy ạ! Cậu ra dùng máu viết một bức thư tình dán trong trường, còn mình trần chạy trong cơn mưa, mỗi lần uống rượu vào là lại gây chuyện.”

“Chẳng lẽ Ngỗng Già có liên quan đến vụ án mạng trong trường sao ạ? Em học cùng lớp với cậu ta, nên rất hiểu. Cô

giáo bị nổ chết đó là giáo viên phụ đạo của bọn em. Nếu bây giờ bỏ phiếu chọn ra ai là kẻ đáng nghi nhất trong trường, thì chắc chắn Ngỗng Già là kẻ tình nghi số một. Cậu ta sinh ra chính là để thành một kẻ giết người, đi học đại học là một sai lầm lớn. Em có thể khẳng định, Ngỗng Già dù chỉ vì mục đính muốn nổi tiếng thôi cũng dám giết người đấy ạ!”

Tô My tra cứu nhật kí trên trang mạng nội bộ trường của Ngỗng Già. Khi vừa bước chân vào trường đại học, cậu ta kể với các bạn rằng nhà mình nuôi ngỗng. Nhưng vì mới lên thành phố, vẫn còn chất giọng quê đặc sệt, nên mọi người chẳng ai hiểu nhà cậu nuôi con gì cho tới

khi cậu phải dùng tiếng kêu để mô phỏng. Và từ đó, mọi người đặt cho cậu biệt danh “Ngỗng Già”.

Trong nhật kí trên mạng của mình, Ngỗng Già công khai nhận phòng cậu có thứ đồ phụ nữ đó. Cậu ta gặp phải rất nhiều bình luận chê cười, chế nhạo nhưng cậu vẫn tiếp tục đăng bài bất chấp mọi người nghĩ gì.

“Thế mới có chuyện, hoa khôi trong trường còn phải tìm anh ta mượn băng vệ sinh chứ!”

Bao Triển và Họa Long từng gặp cô bạn hoa khôi được nhắc đến trong bài viết

đó. Cô sinh viên chỉ nói rằng Ngỗng Già là một kẻ biến thái.

Ngỗng Già tuyên bố với tất cả những người mà hắn biết rằng hoa khôi của trường yêu đơn phương cậu. Lúc về kí túc xá, cậu làm mặt nghiêm trọng, kể với Đại Ca, người "đứng đầu" của phòng: "Làm thế nào bây giờ Đại Ca? Hoa khôi trường mình thích tao. Tao có nên làm cao một chút không nhỉ?"

Đại Ca vỗ lên đùi Ngỗng Già, rồi cũng ra vẻ trầm ngâm đáp: "Người anh em, cứ thuận nước đưa thuyền thôi, nửa tiến nửa ngừng là được!"

Ngỗng Già không hiểu trong đầu nghĩ gì, bỗng lên tiếng với thái độ kiên quyết: "Làm sao có thể như thế được! Chẳng lẽ Ngỗng Già này lại dễ dàng bị đốn đổ thế sao!"

Đại Ca nói: "Cái đồ Ngỗng Già này! Bất kể là tự góc độ Hiến pháp, Luật hình sự, hay "Luật rừng", thì người ta cũng có quyền yêu đơn phương mày, mày có hiểu không hả?"

Ngỗng Già nhìn ra ngoài cửa sổ, thần trí mông lung, nói: "Tao nóng tính thế này, cô ta mà còn bám lấy nữa, thì đừng có trách tao."

Kể từ đó, Ngỗng Già cứ bám theo hoa khôi của trường như ruồi bám mật, cố tình sắp đặt những cuộc gặp tình cờ. Tại góc hành lang phòng học, Ngỗng Già cố tình gật đầu chào hoa khôi rồi nói: "Ơ, trùng hợp thế!", rồi lại ai đi đường ấy. Tại nhà ăn của trường, khi cô bạn xinh đẹp đang tìm một chỗ ngồi ăn cơm, Ngỗng Già bỗng từ đâu chạy tới, rồi giơ tay chào thân thiết, cậu ta nở nụ cười với hàm răng "xanh tươi" như một khu rừng nhiệt đới (có lẽ vì vừa ăn bánh bao nhân lá hẹ chăng!)

Cô giáo phụ đạo điều tra vấn đề đạo đức học sinh, nghi ngờ hoa khôi từng phá thai nên thẩm vấn hết lần này đến lần khác.

Không thể chịu nổi, nữ sinh này và cô giáo phụ đạo đã có một vụ cãi vã nổ trời. Ngỗng Già bỗng nhiên không rõ từ đâu chạy tới, làm chứng với cô giáo phụ đạo rằng hoa khôi của trường vẫn còn trong trắng. Cô giáo đuổi cậu ta đi chỗ khác, khiến cậu vô cùng bực tức, đưa tay đẩy cô một cái suýt ngã. Vì chuyện này, Ngỗng Già bị cho vào danh sách kỉ luật, còn suýt nữa bị nhà trường đuổi học. Và cũng từ khi đó, bất cứ môn thi nào của cậu ta cũng chỉ được năm mươi chín điểm, và phải thi lại. Cô giáo phụ đạo động lỗi gì cũng trừ điểm chuyên cần của cậu, còn Ngỗng Già chỉ biết cố gắng nín nhịn cho qua chuyện.

Một thời gian sau, trong lần cô giáo phụ đạo đang đi xe buýt, thì bỗng thấy phía dưới bốc cháy. Cho rằng có người cố ý dùng bật lửa đốt, cô nổi giận rồi cãi nhau với người khách nam đứng bên cạnh mình ngay trên xe.

Mấy ngày sau đó, giáo viên này bị nổ chết tại nhà vệ sinh của trường.

Tổ chuyên án đi thăm dò ý kiến khắp trường. Nữ giáo viên này không được mọi người ưa thích cho lắm. Không ít sinh viên có thành kiến với cô, và không chỉ một sinh viên được cô phụ đạo nói rằng cô ta có phần biến thái. Cô giáo này những lúc rảnh rỗi thường tiếp thị cho

sinh viên các sản phẩm mình có. Cô giới thiệu cho các nam sinh những sản phẩm chức năng, và giới thiệu cho nữ sinh các sản phẩm chăm sóc da. Cô còn từng làm thí nghiệm cô đặc nước rửa bát để chứng minh với các sinh viên của mình về chất lượng sản phẩm. Thế nhưng, đối với những sinh viên thường xuyên thực hiện các thí nghiệm hóa học về chất nổ thì ngón nghề này của cô giáo chẳng thể nào qua mắt được họ. Có sinh viên còn hỏi thẳng thừng khi cô vừa làm thí nghiệm:

"Thưa cô! Chúng em cũng chỉ dùng chúng để giặt quần áo, rửa bát dĩa, mua thứ đắt như thế làm gì ạ? Một lọ nước rửa bát mà đến tận ba mươi tệ."

“Còn nữa ạ! Nồi cơm mà cô giới thiệu, những tận sáu nghìn tệ. Mức giá trên trời như thế, mà em tính thử chi phí sản xuất chỉ có mấy trăm tệ. Dùng nồi cơm của cô, ông nội đã mất của em có sống lại được không ạ? Hay là nồi cơm ấy bắt được tín hiệu vệ tinh hả cô?”

Nữ giáo viên vô cùng tức giận, lập tức lớn tiếng tranh luận với những sinh viên này. Về sau, một sinh viên vì nghỉ một tiết mà bị mời phụ huynh tới gặp, còn một sinh viên khác vì ngủ ngày bị trừ điểm chuyên cần.

Ngỗng Già học chuyên ngành “Chế tạo đạn dược và kỹ thuật gây nổ”, nạn nhân

chính là giáo viên phụ đạo của chuyên ngành này. Qua quá trình điều tra, cảnh sát khẳng định vật phát nổ được đặt trong vật dụng cá nhân của nạn nhân. Do Ngỗng Già lại có thói quen quái đản lưu trữ thứ đó, hơn nữa giữa hai người từng xảy ra mâu thuẫn, vì thế các điểm đáng nghi ngờ hiện nay đều chĩa về phía cậu ta.

Trong quá trình thẩm vấn, Ngỗng Già nói rằng mình có nỗi khổ riêng khó nói. Việc cậu ta có thứ đó là do mình bị trĩ, thường xuyên chảy máu.

Giáo sư Lương hỏi: “Thế tại sao cậu lại phải đốt bỏ đi như thế?”

Ngỗng Già trả lời: "Vì cháu sợ các bạn phát hiện ra sẽ cười nhạo, nên ngầm đốt đi."

Bao Triển hỏi: "Còn việc cậu dùng kính viễn vọng để theo dõi chúng tôi thì sao? Chúng tôi còn điều tra được là cậu từng nhìn trộm các bạn nữ tắm và thay đồ nữa."

Ngỗng Già trả lời: "Chỉ là tò mò thôi ạ! Em chỉ muốn biết mọi người phá án như thế nào thôi! Nhưng em xin thề, em chưa bao giờ nhìn trộm phòng các bạn nữ cả."

Đến lượt Tô My lên tiếng: "Cậu và cô bé

hoa khôi của trường có quan hệ như thế nào?”

Ngỗng Già trả lời: “Cô ấy là bạn gái của em ạ! Trong trường mọi người đều biết mà!”

Tô My nói tiếp: “Cô bạn gái mà cậu nói đã gặp và cho chúng tôi biết cậu từng nhiều lần bảo rằng mình sẵn sàng vì cô ấy mà giết người, cậu còn từng biểu diễn võ thuật dưới sân kí túc của cô ấy nữa đúng không?”

Ngỗng Già trầm ngâm nghĩ một lúc, rồi bỗng ngã lăn xuống sàn, khắp người co rút, mắt trắng dã, các ngón tay quắp lại

như chân gà, toàn thân co giật. Tô My giật mình sợ hãi, giáo sư Lương chỉ cười cười không nói. Bao Triển tiến về phía trước, nhưng anh không hề có hành động cấp cứu, mà dùng hai ngón tay cù vào nách và ức của Ngỗng Già. Ngỗng Già buồn quá không chịu nổi, vội xin tha: "Ối, em không giả vờ nữa, đừng cù nữa!"

Họa Long vỗ tay tán thưởng: "Cậu diễn tốt lắm! Sao không đi học chuyên ngành biểu diễn?"

Giáo sư Lương vừa cười vừa hỏi: "Tại sao cậu lại phải giả điên giả dại như thế?"

Ngỗng Già cầu khẩn một cách đáng thương: “Chú cảnh sát ơi! Cháu không làm gì thật mà! Cháu xin mọi người nói với nhà trường vài câu dễ nghe một chút, nếu không chắc cháu sẽ bị đuổi học mất! Như thế tiền đồ của cháu cũng coi như đi đời rồi. Cháu còn mẹ già sáu mươi tuổi và một cô em gái 9x, các chú bắt nhầm người rồi! Hơn nữa cũng đâu có chứng cứ gì, cháu xin mọi người thả cháu về đi ạ, đừng giam giữ cháu ở đây, cháu sợ lắm…”

Tổ chuyên án tịch thu kính viễn vọng của Ngỗng Già, rồi thả người ngay sau khi thẩm vấn xong. Mặc dù Ngỗng Già từng có khúc mắc với nạn nhân, và có động

cơ gây án, nhưng các chứng cứ hiện tại vẫn không thể chứng minh cậu ta là hung thủ giết gười. Tổ chuyên án quyết định dùng kế sách vờ thả để theo dõi tiếp, cố tình để cậu ta lơi lỏng đề phòng, có thể sẽ tìm được nhiều manh mối hơn nữa.

Mấy ngày hôm sau, trong một buổi sáng, có người phát hiện ra một chiếc hộp giấy, nghi là có đựng vật gây nổ được đặt trên cửa sổ của phòng giáo vụ.

Người đi báo án chính là cô sinh viên hoa khôi của trường. Nữ sinh này cho biết khi mình đi lên phòng giáo vụ để nộp bản đăng kí thực tập ngoài trường, thì phòng này vẫn chưa mở cửa. Cô nhìn

thấy trên cửa sổ có đặt một chiếc hộp giấy, trong có vẻ như có ai đó tình cờ đặt ở đây. Từ trong chiếc hộp lộ ra ngoài một bảng pin mặt trời, khiến cô sinh viên này cảm thấy bất ổn, và gọi điện báo với cảnh sát.

Để tránh gây tâm lí hoang mang trong trường, tổ chuyên án không cho phép tin này lộ ra. Phía nhà trường thông báo do có buổi diễn tập phòng cháy chữa cháy, nên tiến hành sơ tán toàn bộ cán bộ giáo viên và sinh viên của tòa nhà ra ngoài.

Sau khi những người không liên quan được đưa khỏi hiện trường, bốn người tổ chuyên án nhìn về phía chiếc hộp giấy,

lắng tai nghe, nhưng bên trong không hề có tiếng đồng hồ kêu. Tuy nhiên, theo những gì quan sát được về cục pin mặt trời và những đường điện lộ ra ngoài, có thể khẳng định trong đó là một vật phát nổ.

“Quả bom” này được chế tạo hết sức sơ sài, trông giống như một quả bom bán thành phẩm do một người trong lúc vội vàng đã làm ra, rồi thuận tay để lại trên cửa sổ. Hộp giấy không được đóng kín, mà đã mở ra một nửa, thò ra một phần bảng pin mặt trời trong đó. Trước tiên, chuyên gia tháo bom khởi động thiết bị cảm ứng, dò tín hiệu xung quanh, để tránh việc có người sử dụng điều khiển

từ xa kích nổ quả bom. Sau đó, sử dụng máy quét tia X để chụp hình phía trong hộp giấy. Nhìn vào bức ảnh quét được, ông phải thốt lên: “Tác phẩm của bậc đại sư! Đây quả là quả bom hẹn giờ do người vô cùng kinh nghiệm chế tạo.”

Chuyên gia phá bom cho biết: “Loại bom này gọi là bom nguyệt quang, cũng có thể gọi là bom mặt trời.”

Ông giải thích tiếp: “Chế tạo bom hẹn giờ bằng đồng hồ hẹn giờ, thuốc nổ, ngòi dẫn nổ là công việc của những kẻ non tay. Bom kích nổ bằng điện thoại cũng chỉ có thể coi là hàng nghiệp dư thôi. Loại bom nguyệt quang này là sản phẩm

của các cao thủ. Quả bom này được kích nổ bằng một chiếc nhiệt kế đơn giản. Lớp thuốc nổ và lớp thủy ngân nằm bên dưới bảng pin mặt trời, quả bom này được dẫn nổ bằng chính phần thủy ngân đó. Chỉ cần có ngoại lực dù rất nhỏ tác động vào chiếc hộp này, thì việc gì đến sẽ đến. Bên trong quả bom, ngoài hệ thống chống sóc thủy ngân, còn có đường dây hẹn giờ và quang trở. Vào buổi tối dưới ánh sáng mặt trăng, đặt quả bom này ở một nơi tích hợp, đến khi mặt trời mọc, ánh sáng mặt trời chiếu lên bảng pin, nhiệt độ tăng cao sẽ khiến quả bom tự động phát nổ."

Giáo sư Lương hỏi: "Cần phải đạt tới nhiệt độ nào mới phát nổ?"

Chuyên gia trả lời: “Điều này, chỉ có người chế tạo quả bom mới biết được.”

Mặt trời đã mọc rồi. Ánh sáng sắp chiếu đến tấm pin, và quả bom này có thể phát nổ bất cứ lúc nào. Bốn người tổ chuyên án và chuyên gia phá bom vẫn đứng yên tại chỗ, đến thở một hơi mạnh cũng không dám.

Bao Triển hỏi: “Liệu có cách nào gỡ bỏ quả bom này không?”

Chuyên gia trả lời: “Tôi không có kinh nghiệm trong việc này. Tôi chỉ biết ở nước ngoài từng có vài vụ gỡ bỏ không thành công.”

Tô My nói: “Thế thì chúng ta mau rời khỏi đây thôi để tránh xảy ra thương vong.”

Chuyên gia trả lời: “Bộ phận hẹn giờ tôi không thể gỡ bỏ được, nhưng có thể gỡ bỏ ngòi dẫn nổ thủy ngân bằng cách dùng cánh tay người máy. Để tôi thử xem!”

Chuyên gia phá bom lấy ra một chiếc kẹp mỏ cá sấu, chuẩn bị phá hủy đường điện dẫn nổ của quả bom. Động tác của ông vô cùng chậm chạp và cẩn thận. Mặc dù chỉ là động tác đưa chiếc kẹp mỏ cá sấu vào bên trong thùng giấy, nhưng người ông đã toát hết mồ hôi, lưng áo ướt dầm.

Giáo sư Lương, Bao Triển, Họa Long và Tô My cố gắng giữ bình tĩnh. Kể từ khi tổ chuyên án thành lập đến nay, họ đã trải qua không biết bao nhiêu nguy hiểm, nhưng chưa bao giờ lại có cảm giác đứng trước sự sống và cái chết như bây giờ.

Trong đầu giáo sư Lương vẽ ra một hình chữ thập, Họa Long dùng mắt nhắc Bao Triển và Tô My lui về phía sau, Bao Triển đưa một tay lên ôm lấy cánh tay kia, không chút động đậy, còn Tô My căng thẳng đến không dám mở mắt.

Nếu quả bom phát nổ, hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng, bốn người của tổ

chuyên án có thể sẽ có thương vong, thậm chí có thể chết cả đội…

Chuyên gia phá bom lại cẩn thận, từ từ đưa tay từ trong hộp giấy ra, rồi ông vui mừng thông báo: “Thành công rồi!”

Nhưng khi ông vừa nói xong, quả bom bỗng dưng phát nổ!

Chương 3

Bom nguyệt quang

Trong khoảnh khắc quả bom phát nổ, cả bốn người của tổ chuyên án và chuyên gia phá bom đều nghĩ đến cùng một điều:

“Chuyến này toi mạng rồi!”

Ánh lửa bùng lên, khói đặc bay khắp phía. Mặc dù phát nổ, nhưng uy lực của quả bom không lớn, chỉ “đoàng” một tiếng như nổ một quả pháo cối mà thôi.

Bốn người trong tổ chuyên án đều không hề hấn gì, chỉ có bàn tay của chuyên gia bị thương một chút. Mặc dù mọi việc chỉ có thể, nhưng tổ chuyên án vẫn toát mồ hôi lạnh. Nghe tiếng nổ, những cảnh sát đang đứng chờ bên ngoài vội xông vào, rồi nhanh chóng đưa vị chuyên gia đang bị thương lên cáng.

Một pha thất kinh, xác giấy vẫn bay tứ

tung trong gió, mùi lưu huỳnh tỏa khắp không gian.

Họa Long nói: “Chuyện gì thế này nhỉ? Thế này là thế nào?”

Giáo sư Lương giải thích: “Đây là một lời cảnh cáo của hung thủ gửi cho chúng ta.”

Cảnh sát phụ trách nói: “Chúng ta nên cho kiểm tra toàn bộ kí túc xá sinh viên và các phòng thí nghiệm của chuyên ngành chế tạo đạn dược.”

Bao Triển lại cho rằng: “Người có thể chế tạo bom không ngốc đến mức để

chúng ta phát hiện ra anh ta giấu thuốc nổ dưới gầm giường đâu.”

Tô My giờ mới lên tiếng: “Ôi, sợ quá! Tiếp theo chúng ta phải làm gì đây?”

Giáo sư Lương nửa đùa nửa thật: “Nhặt rác!”

Tổ chuyên án lập tức hành động. Họ thu thập toàn bộ những mảnh vỡ nổ ra từ quả bom, sau đó ghép chúng lại và tìm những manh mối hung thủ để lại trong đó.

Với một vụ án nổ bom, nếu không có người chứng kiến hoặc camera theo dõi, thì rất khó để phá giải được. Vì sau khi

nổ tung, tất cả mọi chứng cứ gần như đều bay theo những mảnh vỡ, hơn thế nữa công tác cứu hỏa và cấp cứu bệnh nhân có thể cũng sẽ phá hỏng hiện trường.

Sau khi hoàn thành công tác kiểm tra hiện trường, Tô My dùng máy tính dựng lại toàn bộ quá trình phát nổ. Một giáo viên của khoa chế tạo đạn dược miêu tả chi tiết quá trình chế tạo loại bom nguyệt quang này như sau: “Bom nguyệt quang nhất định phải được chế tạo vào ban đêm. Các công cụ sử dụng cũng rất đơn giản, chỉ cần một chiếc nhiệt kế thông thường để làm thiết bị dẫn nổ. Sau khi lắp đặt xong, vạch thủy ngân sẽ tăng theo nhiệt độ môi trường, và khi mặt trời lên

sẽ dần dần đạt tới nhiệt độ phát nổ.”

Lượng thuốc nổ mà hung thủ cho vào quả bom vừa rồi không nhiều, vì thế sức công phá của nó không lớn. Theo phân tích của giáo sư Lương, đây là hành động cố ý của hung thủ. Mục đích của hắn không phải là giết người, mà chỉ muốn cảnh cáo phía cảnh sát mà thôi.

Quả bom này là một lời cảnh cáo, hung thủ muốn thông qua cách này để nói với tổ chuyên án rằng, hắn ta hoàn toàn có thể cho cả đội tan xác, và để phía cảnh sát biết đường mà rút lui.

Tô My lo ngại, nói: “Lần nổ bom tiếp

theo, có lẽ sẽ không nhẹ như thế này đâu!”

Họa Long đồng tình: “Tất nhiên rồi? Nhưng chúng ta có thế nào cũng vẫn phải tiến lên. Ai bảo chúng ta là tổ chuyên án cơ chứ?”

Vật phát nổ được đặt trong một hộp giấy. Bao Triển dùng panh, kẹp một mẩu giấy vụn giơ lên, rồi đưa lại gần mũi ngửi thử. Anh ngẩng đầu, nhắm mắt, nói: “Ngoài kia mùi khét của khói, mùi lưu huỳnh, thì còn có cả mùi thơm nữa.”

Giáo sư Lương nhắc nhở: “Cậu Triển, không phải tôi không tin vào cái mũi của

cậu, nhưng chiếc hộp này có vai trò rất quan trọng đối với chúng ta, vì thế… mau đi làm kiểm nghiệm phân tách tàn dư đạn dược đi.”

Phản ứng phân tách tàn dư đạn dược là một bước giám định của phía cảnh sát đối với các chất và thực thể còn sót lại trong một vụ nổ hoặc phóng đạn.

Trong vụ án cướp xe chở tiền vào ngày 22 tháng 4 tại Hồng Kông, phía cảnh sát đã thông qua phương pháp điều tra này, xác định được trên cánh tay một chiếc áo có tàn dư của đạn dược, từ đó tìm ra chủ nhân của chiếc áo, cũng chính là kẻ đã thực hiện vụ cướp đó. Trong một vụ ám

sát không thành công tổng thống Mỹ Kennedy, một viên đạn mang mã số C2788 của quân đội đã trở thành vật chứng để phá án. Ngoài dấu vân tay ra, những tàn dư đạn dược này cũng là một chứng cứ quan trọng để xác định hung thủ.

Trước tiên, Bao Triển phun lên trên giấy lọc một số dung dịch hữu cơ, như Êtanol, Axêtôn, CTC, sau đó phủ giấy lọc lên trên mảnh vụn của giấy để bóc tách. Tiếp theo đó là quá trình phân chia phần bóc tách được thành các hạt thuốc nổ, bột kim loại, các sản phẩm cháy ra, còn lại chính là những tàn dư từ tay hung thủ sót lại, chỉ cần hung thủ từng chạm vào chiếc

hộp, phía cảnh sát sẽ có cách sử dụng khoa học kĩ thuật để tìm ra đầu mối.

Bao Triển sử dụng phương pháp kiểm nghiệm vật lí ưu điểm của cách này là không làm hỏng vật chứng.

Thế nhưng, mặc dù Bao Triển đã sử dụng cả phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử và phương pháp kiểm nghiệm phân tích huỳnh quang, nhưng vẫn không hề tìm thấy dấu hiệu của các tàn dư từ tay hung thủ. Tuy nhiên, có một điều anh rất chắc chắn, rằng mình đã ngửi thấy một mùi thơm, có lẽ đó chính là thứ hung thủ đã để lại.

Bao Triển tiếp tục quan sát dưới kính hiển vi điện tử, không thấy dấu hiệu của mỹ phẩm. Kết quả này khiến Bao Triển có phần thất vọng, và khó hiểu, không biết mùi thơm đó từ đâu mà có?

Trong lần thử nghiệm cuối cùng của mình, Bao Triển dùng phương pháp phân tích hoạt hóa phân tử, và xác định được mùi thơm đó đến từ một loại nước hoa.

Tô My nói: "Chẳng lẽ người chế tạo và cài đặt quả bom đó là một phụ nữ?"

Giáo sư Lương trả lời: "Nói chung, trên tay của người đặt quả bom đó có nước hoa, bất kể đó là nam hay nữ, khi hung

thủ đặt chiếc hộp xuống, nước hoa trên tay kẻ đó đã dính lại trên hộp. Trên thế giới này, chỉ cần phạm tội, thì sẽ để lại dấu vết. Khắp địa cầu, vị trí của vật chất đều không ngừng thay đổi, tàn tích của một vụ nổ thiên thạch từ hàng trăm triệu năm trước mà còn có dấu vết để tìm lại, huống chi là quả bom chúng ta có thể dùng mắt thường nhìn thấy này."

Tô My nói: "Cái hộp giấy này cũng thật "biến thái", ai mà lại đi mua cả một thùng băng vệ sinh để lấy vỏ hộp bao giờ chứ!"

Họa Long bổ sung thêm: "Còn cả nguồn gốc của thuốc nổ nữa, đây sẽ là những

điểm quan trọng để chúng ta tiếp tục phá án.”

Mặc dù chỉ có một chút ít chứng cứ, nhưng vụ án coi như đã có manh mối, mọi người đều bắt đầu có suy nghĩ rằng hung thủ có thể là nữ giới.

Giáo sư Lương sắp xếp công việc, mọi người lập tức thực hiện không hề chậm trễ. Đồng chí cảnh sát phụ trách tiến hành công tác điều tra quần chúng, hy vọng có thể tìm thấy người chứng kiến sự việc. Phía cảnh sát tiến hành thăm dò các sinh viên trưởng mỗi phòng kí túc, điều tra xem trong buổi sớm hôm xảy ra vụ bom nguyệt quang có ai từng nhìn thấy chiếc

hộp giấy đó và người cầm hộp không? Giáo sư Lương dặn dò kĩ lưỡng đồng chí cảnh sát phụ trách phải chú ý tìm kiếm nguồn gốc của nước hoa, phòng của cô sinh viên hoa khôi và Ngỗng Già là đối tượng điều tra trọng yếu. Trong cả hai phòng này đều phát hiện có nước hoa. Đại ca cùng phòng của Ngỗng Già cũng bị cảnh sát cho vào danh sách tình nghi. Trong buổi tối xảy ra vụ việc, cậu ta từng rời khỏi kí túc xá, nhưng theo những gì đã khai nhận, nam sinh này nói mình ở cả đêm ngoài quán game.

Giáo sư Lương lệnh cho Tô My điều tra chứng thực những lời cậu ta nói, đồng thời yêu cầu Bao Triển lấy mẫu nước hoa

tìm thấy trong kí túc của hoa khôi và Ngỗng Già để so sánh với mẫu nước hoa tìm được. Kết quả kiểm định cần có thời gian. Thế nhưng, trong điều kiện thông thường, mùi thơm của nước hoa cao cấp có thể lưu giữ được đến bảy mươi giờ, mùi thơm tinh dầu hoa không dưới sáu mươi giờ, còn các loại nước hoa mà sinh viên sử dụng chủ yếu là nước hoa rẻ tiền, chỉ có thể lưu giữ được hai mươi bốn giờ. Vì thế thời gian của Bao Triển không còn nhiều, đầu mối duy nhất hiện nay có thể sẽ tan biến trong không trung bất cứ lúc nào.

Theo thông tin phản hồi từ trinh sát đang theo dõi Ngỗng Già, trong đêm xảy ra vụ

nổ, Ngỗng Già luôn ở trong kí túc xá. Một buổi sáng mấy hôm trước, con người vốn dĩ lôi thôi luộm thuộm này bỗng dưng làm rất nhiều việc, đi cắt kiểu đầu mới, còn xịt nước hoa của Đại Ca cùng phòng, mặc quần áo mới, tắm gội sạch sẽ. Theo những gì các bạn học cùng cho biết, Ngỗng Già vốn không có thói quen tắm rửa, lí do cậu ta đưa ra là để giữ nguyên mùi vốn có và bản chất của đàn ông.

Ngoài những chi tiết đó ra, còn có một việc rất kì lạ. Trinh sát theo dõi cậu ta nói rằng Ngỗng Già bỗng nhiên mua rất nhiều nến, phải đến mấy chục cây, không biết để làm gì.

Tổ chuyên án yêu cầu trinh sát này phải đề cao cảnh giác, tiếp tục theo dõi. Số nến mua về rất có thể được dùng để chế tạo bom.

Tối hôm đó, những cây nến này cuối cùng đã được dùng vào đúng mục đích của nó.

Ngỗng Già mang những cây nến này xuống dưới sân kí túc của hoa khôi, xếp thành hình trái tim. Không ít các bạn trong trường xúm lại, rất nhiều các cánh cửa sổ của kí túc xá nữ cũng mở ra, những nữ sinh tò mò còn thò đầu ra ngoài xem. Trinh sát báo về cho tổ chuyên án, tổ chuyên án lập tức chạy tới. Giáo sư

Lương yêu cầu Họa Long chuẩn bị sẵn súng bắn lưới, một khi thấy Ngỗng Già có biểu hiện cực đoan, phải lập tức bắt ngay.

Ngỗng Già ra vẻ tự đắc, chỉ vào tổ chuyên án rồi nói với mọi người: "Xem này, cả cớm cũng đến rồi! Chắc là đến cổ vũ cho tớ đây mà!"

Các bạn bên cạnh cười ầm ĩ, tổ chuyên án không ai tỏ thái độ, chờ xem tiếp sau đây Ngỗng Già sẽ làm gì.

Ngỗng Già dùng bật lửa đốt những ngọn nến. Dưới màn đêm, hình một trái tim sáng rực.

Cách tỏ tình lãng mạn này trong các trường đại học không hề hiếm gặp. Để thể hiện tình cảm của mình, các bạn sinh viên thường nghĩ ra rất nhiều chiêu trò sáng tạo.

Ngỗng Già đưa tay lên miệng, gọi to tên của hoa khôi, nhưng cánh cửa sổ phòng cô gái vẫn đóng kín. Khi đã thấm mệt, cậu ta quỳ dưới đất, bắt đầu gào lên từng tiếng "Anh yêu em!". Mỗi lần gào thét như thế, cậu ta vẫn cố gắng vươn mình dậy, chỉ nhìn thôi cũng thấy thương tâm.

Mọi người xung quanh bắt đầu xì xào bàn tán, có những nữ sinh lấy điện thoại

ra chụp ảnh Ngỗng Già lại.

Ngỗng Già vẫn cố gắng hét lên thật lớn: “Anh yêu em!”

Không thể chịu nổi, hoa khôi đẩy bật cửa sổ ra, nói: “Lắm chuyện! Phiền quá đi mất!”

Ngỗng Già van nài: “Anh xin em, em xuống đây được không? Em xem, bao nhiêu người xung quanh đang đợi em đây này!”

Hoa khôi bực tức nói: “Có giỏi thì cậu cởi đồ, chạy một vòng quanh trường đi, thì tôi sẽ xuống!”

Các bạn xung quanh nghe vậy cười vang ầm ĩ, rồi bắt đầu vỗ tay cổ vũ. Ngỗng Già đứng phắt dậy, lột áo khoác ngoài, vứt bụp xuống đất. Cậu cắn răng nói một câu thật to: “Cởi thì cởi! Chạy thì chạy! Tất cả vì tình yêu! Làm tất!”

Tiếng vỗ tay xung quanh càng lúc càng lớn, các bạn cổ vũ Ngỗng Già vì tình yêu mà thiếu vải chạy quanh trường.

Tô My quay sang nói với Họa Long và Bao Triển: “Tự nhiên lại nhớ hồi còn đại học? Sao hồi ấy không có ai vì mình mà bán khỏa thân chạy khắp trường thế này nhỉ?”

Họa Long đùa: “Chứ còn sao nữa, nếu không thì chắc cô sớm đã gả đi được rồi!”

Bao Triển nói: “Thực ra Ngỗng Già cũng dũng cảm thật, việc như thế này có đánh chết tôi cũng không làm.”

Ngỗng Già cứ thế cởi từng chiếc áo một, đến khi chỉ còn lại mỗi chiếc quần xà lỏn. Trời rất lạnh, Ngỗng Già chỉ biết đưa hai tay xoa xuýt lấy thân mình, run lên bần bật. Cậu ta tự lải nhải một mình: “Chạy thôi! Chạy thôi! Chạy một vòng là hết lạnh thôi!”

Ngỗng Già bắt đầu chạy, mọi người vỗ

tay cổ vũ nhiệt tình. Cậu ta chạy hết một vòng quanh trường, mệt đến thở không ra hơi phải dừng lại, giày cũng tuột ra mất, một thứ gì đó màu trắng từ trong giày rơi ra ngoài.

Ngỗng Già xỏ giày lại, một bạn cúi đầu nhìn thứ màu trắng vừa rơi ra, rồi cười xảo quyệt trêu: "Ngỗng Già, "băng vệ sinh" của cậu rơi rồi này!"

Ngỗng Già không phản ứng gì, mà lại bắt đầu đưa tay lên miệng, gọi tên hoa khôi và nói: "Anh yêu em! Anh đã chạy về rồi! Anh không lạnh! Anh đang rất nóng!"

Trong tiếng hô hào gào thét của các bạn

nữ, hoa khôi cuối cùng cũng xuất hiện. Cô bước xuống rồi tiến lại gần Ngỗng Già khiến cậu ta cảm động đến suýt khóc.

Cậu dang rộng đôi tay, đợi chờ hoa khôi ngả vào lòng mình, giống như những gì hay xuất hiện trong phim Hàn Quốc hoặc những câu chuyện tình yêu đẹp. Trong đó, những người yêu nhau đứng bên nhau, xung quanh là những ngọn nến đang cháy xếp hình trái tim đầy thi vị.

Hoa khôi không thèm ôm Ngỗng Già, cô cau có mặt mày giơ một tay ra. Ngỗng Già đơ người một hồi, rồi sau đó nắm lấy tay hoa khôi.

Ngỗng Già nói có phần hơi xúc động: “Anh yêu em? Vì em anh có thể làm tất cả? Làm vợ anh nhé!”

Hoa khôi mặt không biến sắc, nói: “Yêu? Đáng bao nhiêu tiền hả?”

Ngỗng Già trả lời: “Vô giá!”

Hoa khôi cười hắt ra một tiếng, giật tay mình ra khỏi tay Ngỗng Già, nói: “Thôi đi! Cậu quay về với thế giới thực tại đi! Không có tiền, muốn bước một bước còn khó. Tình yêu thời sinh viên chỉ là một trò chơi, một giấc mơ mà thôi! Tốt nghiệp rồi là chia tay hết. Cậu tỉnh lại đi!

So với việc ngồi sau xe đạp của cậu cười vui, thì tôi thà ngồi khóc trong xe BMW còn hơn. Đợi đến bao giờ cậu lọt vào bảng Hurun thì tôi mới có thể nghĩ đến chuyện yêu cậu được. Tôi chỉ yêu người có tiền thôi, cậu hiểu không? Những cây nến này chỉ là mấy thứ đồ chơi rẻ tiền mà cũng muốn làm tôi cảm động sao, đúng là đáng buồn cười! Đến nhẫn kim cương còn không có mà đòi cầu hôn với tôi sao? Cậu làm như thế làm tôi thấy thật xấu hổ! Khi nào cậu có xe BMW thì hãy nghĩ đến việc mang nến đến và cầu hôn với tôi!"

Hoa khôi đưa chân khua đổ mấy cây nến, rồi lạnh lùng bỏ đi, để lại Ngỗng Già

vẫn còn đứng một chỗ thờ thẫn nhìn theo.

Ngỗng Già trở về kí túc xá, lấy chăn trùm đầu ngủ một mạch. Theo những tin tức báo về từ phía trinh sát, Ngỗng Già mấy ngày liền đều tỏ ra rất âm trầm, u uất. Xem ra những câu nói của hoa khôi có ảnh hưởng rất lớn tới tâm lí của cậu. Nhưng chẳng được mấy hôm, tinh thần cậu lại lên dây cót trở lại. Lần này, cậu quyết tâm phải lấy được học bổng của trường.

Cậu ta lại bắt đầu thở dài than ngắn với Đại Ca: "Cũng tại tao! Chẳng thể trách việc cô ấy từ chối được! Đến một cái nhẫn mà tao còn chẳng có nữa là!"

Đại Ca an ủi: "Ê người anh em! Mày có thể không mua nổi nhẫn kim cương, nhưng một lọ thuốc chắc là mua được chứ? Mày mời con bé đi ăn rồi bỏ vào đó, thế là xong! Tối nay mời tao ăn cá nấu cay đi, để tao gọi con bé đó đến cho!"

Ngỗng Già chẳng cần nghĩ ngợi đã nói: "Cá nấu cay á! Món này tao nấu ngon lành! Thế mình làm ở trong kí túc luôn vậy, món này quan trọng ở giai đoạn đun nóng dầu thôi!"

Đại Ca tán đồng: "Hiểu? Hiểu! Phi hành sợi, gừng miếng, rồi cho tương ớt vào."

Ngỗng Già nói tiếp: “Lúc xào động tác phải nhanh gọn, xèo xèo xèo, một loáng là xong!”

Đại Ca hỏi: “Có cần cho thêm ít giấm không? Khẩu vị sẽ ngon hơn đấy!”

Ngỗng Già trả lời: “Không cần! Chả có mùi vị gì! Trước sau gì thì cũng là vị bột ngọt hết.”

Đại Ca bỗng nhiên hỏi: “Này xong chưa hả? Tao quên mang giấy vào rồi!”

Ngỗng Già lóng ngóng tìm, nói: “Chết tiệt? Tao cũng không mang rồi?”

Thì ra, nãy giờ họ đang ngồi tám chuyện trong phòng vệ sinh công cộng của kí túc xá.

Theo những gì tổ chuyên án tìm hiểu được, không ít sinh viên trong trường đều mong muốn giành được học bổng. Cô hiệu trưởng cho biết, học bổng dùng để cổ vũ sinh viên học tập và phát triển toàn diện, tạo ra một sân chơi học thuật tích cực, hỗ trợ những sinh viên nghèo vượt khó bằng phần thưởng và tiền mặt. Trước mắt đang trong giai đoạn xét duyệt và bình chọn học bổng của ngành "Chế tạo đạn dược và kĩ thuật gây nổ."

Tổ chuyên án quyết định lợi dụng cơ hội,

“biến tướng” món học bổng này thành một phần treo thưởng, hy vọng có thể nhử hung thủ xuất đầu lộ diện.

Một giảng viên nói: “Rất nhiều sinh viên đều chỉ hạn chế trong lí thuyết mà thiếu thực hành. Ngay cả tôi cũng không phải ngoại lệ, rất ít có cơ hội tiếp xúc với thực tiễn. Tôi cho rằng, những sinh viên có thể chế tạo được bom nguyệt quang hoặc bom có thể ngụy trang trong vật thể dạng băng vệ sinh kia không phải ít, nhưng người có thể làm được cả hai loại này thì lại không nhiều. Chúng ta sử dụng học bổng làm mồi nhử, sinh viên có thể làm được cả hai loại bom này, rất có thể chính là hung thủ.”

Bao Triển nói: "Tôi nghĩ nguồn gốc thuốc nổ rất quan trọng."

Cô hiệu trưởng và giảng viên cho tổ chuyên án biết, trong trường chỉ có một lượng thuốc nổ nhỏ, dùng để thực hiện các thí nghiệm nghiên cứu khoa học, được cất tại phòng thí nghiệp dưới tầng hai tầng hầm. Tổ chuyên án nhìn quanh một lượt cả phòng thí nghiệm. Kiến trúc tầng hầm thường là kiểu nhà ống, được tạo thành bởi hành lang đường dẫn, phòng chính, phòng nhánh và cửa thông khí. Mỗi một phòng thí nghiệm dưới tầng hầm đều được thiết kế hai cửa ra vào, và cả hai cửa này đều mở cánh ra phía ngoài.

Trong trường có hai phòng thí nghiệm có liên quan đến việc gây nổ. Thứ nhất là phòng thí nghiệm khoa học và kĩ thuật nổ. Thứ hai là phòng thí nghiệm chế tạo và điều khiển cơ điện. Ngoài những nơi đó ra, bên ngoài trường còn có một khu thí nghiệm Sêlen, thông thường các thí nghiệm liên quan đến phát nổ đều được thực hiện ở đó. Khu thí nghiệm này trang bị hai súng hiđrô, một cái để thực hiện thí nghiệm dưới nước, một cái dùng là thiết bị đo đạc các hiện tượng nổ.

Trong buổi công bố tình hình phá án, tổ chuyên án phân tích cho rằng, hung thủ nhiều khả năng là sinh viên của chuyên ngành chế tạo đạn dược và kĩ thuật gây

nổ. Trong quá trình thực hành thí nghiệm, đã lén lút lấy trộm thuốc nổ của trường, và quả bom rất có thể đã được chế tạo ngay chính tại phòng thí nghiệm này. Hung thủ là kẻ có thói quen xịt nước hoa, cùng với việc xuất hiện vỏ thùng giấy đựng băng vệ sinh, rất có thể hung thủ đó là một nữ sinh, và là người có thể dễ dàng ra vào phòng thí nghiệm và kí túc xá của người giáo viên phụ đạo xấu số.

Bao Triển bỗng nhận ra cô hiệu trưởng cũng dùng nước hoa. Sau khi điều tra, được biết nạn nhân và hiệu trưởng từng có tranh cãi về vấn đề mâu thuẫn trong vấn đề quản lí đời sống sinh viên. Giáo viên phụ đạo từng nói rằng hiệu trưởng

ăn hối lộ. Nhưng ấn tượng của mọi người xung quanh về cô lại rất tốt. Cô hiệu trưởng là người đức cao vọng trọng, thanh liêm vô tư, được mọi người trong trường rất kính nể. Cô đã vì việc chăm sóc người chị họ mất trí của mình mà suốt đời không kết hôn.

Phía nhà trường tuyên bố với các sinh viên của chuyên ngành sản xuất đạn dược và kĩ thuật nổ, chỉ cần có người có thể chế tạo được hai loại bom trên, cho dù chỉ nằm trên lí luận, phía nhà trường cũng sẽ trao thưởng.

Phía cảnh sát trong quá trình phá án có thể dùng tiền thưởng làm mồi nhử hung

thủ xuất hiện. Ví dụ trong vụ án diệt môn tại Huệ Châu, phía cảnh sát đưa ra mức thưởng lớn, một người đến cung cấp đầu mối cho biết nạn nhân bị dây điện cuốn chết. Tình tiết này của vụ án chỉ có phía cảnh sát và hung thủ biết, từ đó đối tượng tình nghi được xác định chính là người đến cung cấp đầu mối phá án.

Vài ngày sau, phía cảnh sát căn cứ vào những bài báo cáo của sinh viên, lọc ra bốn người khả nghi: Ngỗng Già, hoa khôi, Đại Ca và một nữ sinh tàn tật.

Bài báo cáo của bốn sinh viên này đều có tính thực tiễn rất cao. Căn cứ vào những lí luận chuyên ngành họ đưa ra,

đều có thể chế tạo được hai loại bom gây án. Trong bài luận văn của mình, hoa khôi viết: “Hiện tượng tự bốc cháy kia thực ra rất đơn giản. Các chất bén lửa khi gặp nước có rất nhiều, ví dụ như: Kali, Canxi, Rubiđi, Xêsi. Dùng bột nhôm và iốt rải trong tấm lót dạng mỏng như băng vệ sinh kia, sau đó cho thêm chất hỗ trợ sự cháy. Khi gặp nước, sẽ khiến các chất phản ứng với nhau, và thứ dạng tấm lót kia sẽ bốc cháy. Nếu nghiên cứu thêm một bước nữa, việc bốc cháy này có thể trở thành ngòi dẫn cho cho quả bơm đặt sẵn trong đó.”

Bài báo cáo của Ngỗng Già và Đại Ca giống hệt nhau. Phía cảnh sát nghi ngờ

rằng, họ vì học bổng mà chép bài của nhau. Bài báo cáo của họ viết về việc chế tạo bom nguyệt quang.

Còn lại là một nữ sinh tàn tật, tên là Hứa Niệm. Cô là người duy nhất đưa ra được cách chế tạo cả hai loại bom.

Hứa Niệm khi còn nhỏ bị mất đi đôi chân do gặp tai nạn giao thông, từ đó cô di chuyển dựa vào chiếc xe lăn của mình. Sinh viên tàn tật trong trường đại học không ít, nhưng những người ngồi xe lăn thì không nhiều. Rất nhiều bạn học đều biết Hứa Niệm, ấn tượng của mọi người về cô bạn này là: ngây thơ, trong sáng, đa tài, rất giỏi hội họa và âm nhạc.

Trưởng phòng kí túc của Hứa Niệm kể với phía cảnh sát, có một lần, giáo viên đưa các sinh viên của câu lạc bộ hội họa ra ngoài đi thực tế, đến một sườn đồi vẽ ngựa. Thời gian đó chính vào mùa sinh sản của loài ngựa, phía bụng dưới của chúng xuất hiện một bộ phận để thu hút bạn tình. Tất cả các nữ sinh đều cố tình bỏ qua không vẽ chi tiết ấy, chỉ trừ Hứa Niệm. Điều đó khiến các bạn đều chỉ trích, cho rằng thực ra cô đâu có tâm hồn trong sáng.

Tổ chuyên án phân tích, Hứa Niệm là nhân vật rất đáng tình nghi.

Tuy nhiên cô hiệu trưởng lại phản đối quan điểm này. Cô giải thích với tổ chuyên án: “Nếu điều tra tất cả mọi người trong ngôi trường này, thì bất cứ ai cũng có thể là kẻ tình nghi, vì sao lại có thể khẳng định đó là Hứa Niệm được? Một cô bé trong sáng và lương thiện như thế làm sao có thể giết người được chứ? Hơn nữa, phòng của nữ giáo viên phụ đạo nằm ở tầng ba, Hứa Niệm ngồi xe lăn thì làm sao có thể đến phòng của giáo viên đó được, chứ chưa cần nói đến việc phải vào tận tủ đầu giường để đặt gì đó vào vật dụng cá nhân của giáo viên này nữa.

Bao Triển hỏi lại ngay: “Sao cô lại biết

nạn nhân đặt mấy thứ đó ở tủ đầu giường?”

Chương 4

Quả bom người

Cô hiệu trưởng kể một câu chuyện để giải thích về điều nói trên.

Trong trường đại học có xuất hiện những mối tình đồng tính. Cô giáo phụ đạo cho rằng thứ tình cảm này là vi phạm quy định đạo đức của nhà trường, có ảnh hưởng xấu đến môi trường đại hoc. Một lần nọ, giáo viên này nhìn thấy một đôi đồng tính công khai hôn nhau trên bãi cỏ,

cô ấy đã nói lại với hiệu trưởng như sau: “Ôi, thật là buồn nôn! Thật kinh tởm! Tôi còn thấy cả nước miếng của chúng nữa!”

Rất nhiều trường đại học đều có những quy định nghiêm ngặt.

Trên mạng từng có một bài viết được rất nhiều người tìm đọc, mang tên “Tuyển tập những quy định khác người trong trường đại học”. Trong bài viết thu thập đến hơn hai mươi điều quy định “chẳng giống ai” của các ngôi trường, khiến cư dân mạng được dịp mở rộng tầm mắt.

Có trường không cho phép sinh viên xem kênh truyền hình vệ tinh Hồ Nam, khuyến

khích sinh viên xem đài Trung ương.

Có những trường không cho phép nam nữ sinh viên cầm tay nhau.

Có một số trường còn có những quy định rất buồn cười ví dụ như: Tóc mái dài quá lông mày không được đến lớp, sau khi tắt đèn không được đi vào nhà vệ sinh, sinh viên tăng một cân phạt tiền năm mươi tệ. Những quy định này đều có văn bản rõ ràng và có cả nấc thang thưởng phạt nữa.

Cô hiệu trưởng vừa cười vừa phản bác lại quan điểm của giáo viên phụ đạo. Hiệu trưởng nói với giáo viên này rằng

các sinh viên đại học đều đã là người trưởng thành, nên sẽ có pháp luật quản lí, không cần thiết phải đối xử một cách quá nghiêm khắc như thế.

Những quy định không hợp lí của nhà trường cần phải được sửa đổi lại cho hoàn chỉnh.

Giáo viên phụ đạo vẫn nghĩ sao làm vậy. Những sinh viên vi phạm quy định của nhà trường, chỉ cần để giáo viên này bắt gặp, thì coi như đen đủi ba đời. Một khi bị phát hiện, những sinh viên đó sẽ bị mất hết quyền tư cách tham gia bình chọn học bổng, bình chọn sinh viên ưu tú, không còn cơ hội lĩnh tiền trợ cấp học

tập tiền vay ưu đãi cho học sinh sinh viên, và mất cả tư cách xét vào Đảng. Rất nhiều sinh viên đã phải chọn cách thương lượng với giáo viên phụ đạo, thông qua việc mua các sản phẩm giá cắt cổ mà cô giới thiệu, để cô ta vui lòng mà nương tay.

Giáo viên phụ đạo bí mật điều tra, lập ra một danh sách những sinh viên đồng tính, với ý định công khai phê bình họ. Sau khi cô hiệu trưởng nghe nói việc này, liền lập tức ngăn cản hành động đó. Hai người tranh cãi nhau một trận lớn tại chính phòng kí túc của giáo viên phụ đạo. Cô hiệu trưởng vì thế mà tình cờ phát hiện đồ dùng cá nhân như băng vệ

sinh của giáo viên này để trong tủ đầu giường.

Giáo viên phụ đạo nói: "Tôi nghi ngờ rằng cô sinh viên hoa khôi của trường từng phá thai một lần, và tôi có chứng cứ. Còn sinh viên tên Ngỗng Già kia đã từng chơi bài đánh bạc trong kí túc xá, và bị tôi bắt quả tang ngay tại chỗ. Những sinh viên đang chơi trò tình yêu đồng tính kia, tôi nhất định phải đưa chúng ra ánh sáng, để mọi người lấy đó mà làm gương, chỉnh đốn lại tác phong trong trường đại học, không thể để như thế được."

Hiệu trưởng phản đối: "Các sinh viên đó

đâu có sai phạm gì đâu! Cô làm như thế chẳng qua là một hình thức khác của việc "Cạo đầu bôi vôi, diễu đường thị chúng", như thế là vi phạm nhân quyền cô biết không?"

Giáo viên kia vẫn tiếp tục: "Mấy hôm nữa tôi sẽ cho công bố danh sách này. Có những sinh viên còn chửi tôi sau lưng, tôi phải cho chúng biết mặt."

Hiệu trưởng vẫn giữ thái độ kiên quyết, nói: "Tôi nhất định không cho phép cô làm như thế! Có phải vì những sinh viên đó không mua đồ của cô, nên cô muốn mượn cơ hội trả thù không? Cách thức tiêu thụ hàng hóa đó của cô chẳng khác

nào bán hàng đa cấp. Mức giá sản phẩm cao trên trời, kết cấu hình tháp của những người mua kẻ bán, bất cứ một sinh viên học toán nào cũng đều hiểu rất rõ điều đó.”

Giáo viên phụ đạo vẫn cãi già: “Cô đừng có vu cáo tôi như thế! Đừng có tưởng tôi không biết chuyện của cô.”

Hiệu trưởng giải thích với tổ chuyên án rằng các vấn đề liên quan đến tài sản của mình đều rất sáng tỏ, bất cứ một khoản thu hay chi nào đều sẵn sàng phối hợp với phía cảnh sát để điều tra làm rõ. Sau khi Hiệu trưởng ra về, tổ chuyên án tổng hợp lại tình hình vụ án một cách sơ bộ.

Hiện giờ, đang có năm đối tượng tình nghi chính, đó là: Hiệu trưởng, Ngỗng Già, hoa khôi, Đại Ca, và cô sinh viên tàn tật Hứa Niệm.

Hiệu trưởng mặc dù từng xảy ra xung đột với nạn nhân, nhưng khả năng gây án không cao. Ngỗng Già và Đại Ca tuy có nhiều phong cách sống kì dị, nhưng tính cách cả hai người đều rất thích chơi trội, tính cách lạc quan cởi mở, không phù hợp với đặc điểm của một hung thủ giết người cực đoan và thù hận. Tất nhiên, cũng không loại trừ khả năng cả hai đang cố ý sắp xếp bố cục để đánh lừa phán đoán của phía cảnh sát.

Hoa khôi đang chuẩn bị tốt nghiệp, giáo viên phụ đạo nắm được chứng cứ về việc cô từng phá thai, và nhiều lần uy hiếp. Hiện giờ cô sinh viên thích tiền này đang trong thời gian chịu sự quản lý và theo dõi của nhà trường. Nếu vi phạm quy định, có thể cô sẽ bị đuổi học. Xuất phát từ những điều lo lắng đó, cộng với việc giáo viên phụ đạo liên tục uy hiếp, tinh thần của nữ sinh này sẽ bị áp lực lớn, và rất có thể chính là hung thủ giết người diệt khẩu.

Hứa Niệm là một sinh viên ưu tú. Nếu là một người đồng tính, thì mức độ tình nghi sẽ tăng cao hơn nữa. Giáo viên phụ đạo muốn công khai danh sách sinh viên đồng

tính, điều đó có thể làm tiếng tăm của nữ sinh này hoàn toàn bị hủy hoại, ảnh hưởng đến con đường học hành của cô. Vì thế, việc giết người diệt khẩu là hoàn toàn có khả năng. Tuy nhiên, việc đặt bom trong người nạn nhân, chắc chắn phải có sự hỗ trợ của người khác.

Các vụ án mạng trong trường đại học có một đặc điểm chung, hành động giết người thường là do mất bình tĩnh, do tranh chấp về một sự việc nào đó mà bị dồn đến thế cực đoan. Ví dụ như vụ việc Mã Gia Tước dùng búa giết bốn người, hay vụ một sinh viên tại trường Đại học Khoa học tự nhiên Florida, Mỹ dùng súng giết ba mươi hai người, đều là do

mất bình tĩnh, không làm chủ nổi mình mà gây nên.

Mục tiêu của vụ việc lần này đã có thể xác định tương đối rõ ràng. Về cơ bản, đây không phải là một vụ án mạng nhằm vào việc trả thù xã hội, hung thủ chỉ muốn nhắm vào một mình giáo viên phụ đạo mà thôi. Sau khi xảy ra vụ án, hung thủ lại chế tạo thêm một quả bom bữa, với ý định dọa dẫm, ngăn cản công tác điều tra của cảnh sát. Lối suy nghĩ này cũng phù hợp với những sinh viên chưa có nhiều kinh nghiệm xã hội.

Cùng với việc đi sâu điều tra, tổ chuyên án đã nắm được nhiều chứng cứ hơn, tuy

nhiên những điểm nghi vấn của vụ án lại ngày càng nhiều, và vẫn chưa thể vén được màn sương bí ẩn.

Tổ chuyên án tổng hợp ra ba điểm quan trọng:

Thứ nhất, chuyên gia phá bom cũng tốt nghiệp từ trường này ra. Mặc dù bàn tay khi xảy ra vụ nổ có bị thương nhẹ, nhưng ông luôn cố ý giấu việc này, điều đó khiến tổ chuyên án cảm thấy nghi ngờ. Kết quả điều tra cho biết, chuyên gia phá bom và nạn nhân không hề quen biết. Thời gian gần đây, chuyên gia này đang đi khắp các “cửa” để “vận động” cho việc thăng chức của mình. Ông đi tặng

quà cho nhiều lãnh đạo, nhưng xem ra đối thủ của ông rất có ưu thế, hy vọng thăng tiến của ông không cao.

Thứ hai, theo những phản ánh thì phía các cán bộ nhà trường, chị họ của hiệu trưởng mắc chứng bệnh mất trí nhớ hàng ngày rất ít ra ngoài. Hiệu trưởng không nỡ đưa chị gái vào viện tâm thần, đành tự mình chăm sóc cho chị. Tô My bí mật điều tra hộ tịch của hiệu trưởng, nhưng có một điều kì lạ, hiệu trưởng không hề có người chị họ nào hết. Điều khiến tổ chuyên án nghi ngờ là, vì sao Hiệu trưởng lại chăm sóc một người không có quan hệ huyết thống như thế? Còn chăm sóc cả đời, không tính đến chuyện lập gia

đình nữa.

Thứ ba, Hứa Niệm là một cô sinh viên ngây thơ trong sáng, suy nghĩ hết sức đơn giản. Cô trông cũng không xinh đẹp, nhưng đôi mắt rất to, làn da trắng, và có một mái tóc mây bồng. Tuy nhiên, cô chưa bao giờ vì đó mà tỏ ra tự hào, hay có những hành động chăm sóc thái quá, nhưng mái tóc của cô vẫn luôn đen tuyền óng mượt. Dáng dấp cô sinh viên này khi nhìn từ phía sau rất đẹp, không biết đã từng làm ngây ngất bao nhiêu chàng trai, nhìn bóng cô đi xe lăn thực sự vô cùng đáng thương. Có người từng nói với cô rằng, bên trong máy rút tiền ATM có một người đứng đó, đếm sẵn rồi đưa ra. Đó

vốn chỉ là một lời nói đùa, nhưng Hứa Niệm lại tin là thật nên cô sinh viên thật thà này mỗi lần đi rút tiền đều nhìn vào máy ATM nói lời cám ơn!

Hứa Niệm là một người rất có lòng yêu thương. Hàng ngày cô thích cho những chú mèo hoang ăn, và từng nuôi một con chim bồ câu bị thương trong kí túc. Ngày thả chú chim trở về với tự do, cô đã khóc và nói: "Bay đi! Bay đi chim nhỏ. Hãy bay tới với rừng sâu ngàn dặm. Ở nơi đó, sẽ không có con người để làm mày bị thương nữa."

Tổ chuyên án rất khó thuần phục mình rằng cô gái tốt bụng và ngây thơ này lại

có thể giết người.

Hứa Niệm và cô bạn trưởng phòng kí túc của mình tên Lan Tâm Huệ rất thân thiết. Lan Tâm Huệ thích mặc đồ trung tính, trông có phần giống một nam sinh. Tính cách cô rất hướng ngoại, là đàn chị của cả kí túc hàng ngày hay chăm sóc Hứa Niệm, nhưng tổ chuyên án không phát hiện ra họ có biểu hiện gì về tình yêu đồng tính.

Giáo sư Lương vận động toàn bộ lực lượng cảnh sát đào sâu điều tra, chân tướng sự việc dường như đã đang dần hé lộ.

Một buổi tối mấy hôm sau, tổ chuyên án cho mời hiệu trưởng tới, yêu cầu hiệu trưởng giải thích rõ về thân phận của người chị họ kia, và hai người có quan hệ như thế nào? Bỗng nhiên, Tô My nhìn vào màn hình theo dõi rồi nói: “Có người đang tiến đến chỗ chúng ta!”

Người đó dáng đi hơi quái dị, thân thể cứng đơ, đang từng bước tiến về phía lều trại của tổ chuyên án.

Vì vấn đề an toàn, xung quanh lều trại dã chiến này đều được đặt các thiết bị camera giám sát.

Người kia càng lúc càng tới gần. Khi đã

nhìn rõ mặt, mọi người bỗng nhận ra, đó chính là Lan Tâm Huệ.

Bao Triển hỏi: “Cô ta đến làm gì nhỉ?”

Họa Long chỉ vào màn hình, rồi vội vàng lớn tiếng kêu lên: “Mọi người rời khỏi đây ngay. Trên người cô ta có thể đang có bom!”

Mọi người hoảng hốt, vội chạy ra khỏi lều, tìm kiếm một nơi ẩn náu. Cuối cùng tất cả nấp sau một chiếc xe ô tô gần đó.

Lan Tâm Huệ mặc một chiếc áo lông vũ trông có vẻ rất chật chội, đang từng bước lò dò tiến về phía trước.

Cô hiệu trưởng bỗng lên tiếng ra lệnh: “Lan Tâm Huệ, em làm cái gì thế hả? Mau dừng lại!”

Đồng chí cảnh sát phụ trách cũng lớn tiếng: “Không được phép tiến lên nữa!”

Lan Tâm Huệ dừng lại, dùng giọng đã khản đặc vừa khóc vừa nói: “Trên người em bị người ta đặt một quả bom. Mọi người mau cứu em với! Có ai đó cứu em với ạ!”

Bao Triển hỏi tiếp: “Ai đã đặt quả bom trên người em?”

Lan Tâm Huệ trả lời: "Là Ngỗng Già và Đại Ca. Em đi lấy báo cáo, định đi xuống phòng thí nghiệm. Vừa đẩy cửa bước vào đã bị hai người bọn họ khóa tay, rồi mặc cho em một chiếc áo ghi-lê. Họ nói đó là một quả bom điều hướng, chỉ cần em xoay người sang hướng khác là nó sẽ phát nổ."

Giáo sư Lương yêu cầu Lan Tâm Huệ đứng yên tại chỗ, không được động đậy. Phía cảnh sát tiến hành sơ tán toàn bộ sinh viên xung quanh. Tại lễ đường của trường, mọi người đang tập chuẩn bị cho dạ hội cuối năm. Các sinh viên nghe nói trong trường có bom, chen nhau chạy như ong vỡ tổ, hiện trường vô cùng hoảng

loạn. Đồng chí cảnh sát phụ trách dùng loa chấn an: "Mọi người không phải căng thẳng quá như thế, từ từ rời khỏi hiện trường." Họa Long dẫn theo một đội cảnh sát vũ trang với đầy đủ trang bị lập tức truy bắt Ngỗng Già và Đại Ca. Các cảnh sát chống cháy nổ mặc áo bảo hộ, từ từ tiến về phía Lan Tâm Huệ.

Lan Tâm Huệ sợ hãi, đứng yên tại chỗ không dám động đậy chiếc áo lông vũ của cô vẫn chưa kéo khóa lên, bên trong lộ ra một chiếc áo ghi-lê màu đỏ chằng chịt dây điện. Thuốc nổ và ngòi nổ có lẽ đều đặt phía trong áo, Trước trán cô có một chiếc hộp hình vuông, đó chính là la bàn được nối với đường dây điện.

Loại bom này có một điểm thần kì, đó là chỉ cần thực thể mang nó chuyển sang hướng khác, quả bom sẽ lập tức phát nổ.

Nếu trên người ai đó có mang loại bom này, thì họ chỉ có thể đi thẳng về phía trước mà không thể quay lại hay xoay ngang được.

Có hai sợi dây nối liền với la bàn, một màu xanh, một màu đỏ. Chỉ cần cắt chúng, sẽ có thể vô hiệu hóa quả bom. Còn nếu cắt sai, dẫn đến hiện tượng điện hồi lưu, quả bom sẽ lập tức phát nổ.

Lan Tâm Huệ cũng là sinh viên chuyên ngành chế tạo bom, nên có những hiểu

biết nhất định về loại bom này. Cô nhắm mắt nói với cảnh sát: “Cắt sợi màu đỏ, cứ nghe em, không sai đâu!”

Cảnh sát chống cháy nổ toát mồ hôi, tay phải run run cầm chiếc kìm mỏ cá sấu ra, trong đầu do dự không biết có nên nghe lời Lan Tâm Huệ hay không. Có một điều dễ thấy, phía cảnh sát phòng cháy nổ không được quen lắm với việc gỡ bỏ một quả bom trên người như thế này. Một khi quả bom phát nổ, ngay đến chiếc áo chống nổ trên mình cũng không thể đảm bảo rằng họ sẽ giữ được giữ tính mạng. Nước ngoài từng có rất nhiều câu chuyện về việc cảnh sát trong lúc gỡ bom, do phán đoán không đúng, dẫn đến qua bom

nổ ngay tại chỗ, và dù mặc áo chống nổ, họ vẫn không giữ nổi tính mạng mình.

Lan Tâm Huệ vội giục: “Mau cắt sợi dây màu đỏ đi, em sắp không đứng vững nữa rồi!”

Chương 5

Nụ hôn bách hợp

Tổ chuyên án từng kiểm tra phòng thí nghiệm. Bao Triển nhớ rất rõ rằng tất cả các cánh cửa của phòng thí nghiệm đều đẩy ra ngoài, nhưng Lan Tâm Huệ lại nói rằng cô “đẩy cửa bước vào”, chứng tỏ cô gái đang nói dối. Hơn thế nữa, Bao

Triển ngửi thấy một mùi nước hoa phảng phất. Mùi thơm này và mùi lưu lại trên hộp đựng bom nguyệt quang là một. Bao Triển lập tức đoán ra Lan Tâm Huệ rất có thể chính là hung thủ, và quả bom kia cũng là do cô ta tự khoác lên người mình.

Cùng với những điều tra của phía cảnh sát, chân tướng sự việc đang dần được hé lộ. Hung thủ có thể đang lựa chọn cách tự sát để kết thúc sự việc. Tâm lí của Lan Tâm Huệ lúc này đã sắp sụp đổ, hai tay cô nắm chặt lại, rồi không kiềm chế nổi, gào lên: "Các người đi chết hết cả đi!"

Cảnh sát chống cháy nổ cho rằng đối tượng định tự cho nổ bom, vội lao ra, nằm sấp dưới nền cỏ. Rồi trườn ra ngoài, nấp sau một thân cây lớn. Đồng chí cảnh sát phụ trách dùng loa phóng thanh định khuyên Lan Tâm Huệ bình tĩnh, không được mất kìm chế, rồi lệnh cho mọi người lui về phía sau. Giáo sư Lương yêu cầu các tay súng bắn tỉa vào tư thế chuẩn bị. Hiện trường vô cùng hỗn loạn. Các sinh viên vây xung quanh ý thức được tình thế nguy hiểm vội bỏ chạy ra xa, chỉ còn một cô gái từ từ lăn xe lăn tiến thẳng về phía Lan Tâm Huệ đang cô độc một mình giữa sân cỏ mênh mông.

Lan Tâm Huệ mắt ngấn lệ, lắc đầu nói:

“Đừng tiến lại gần! Trên người mình có bom!”

Cô gái kia không ai khác mà chính là Hứa Niệm. Hứa Niệm dường như không có ý dừng lại. Dưới ánh mắt quan sát của mọi người, cô từng bước từng bước tiến lại gần Lan Tâm Huệ. Bóng dáng cô trông thật cô độc và yếu ớt.

Tô My nói: “Lan Tâm Huệ và Hứa Niệm có thể là một đôi.”

Bao Triển tròn mắt quay sang.

Đồng tính nữ vẫn chưa được xã hội chủ lưu hiểu và chấp nhận. Mặc dù họ có thể

thả chú chim tâm hồn mình bay theo hy vọng, với mong muốn có một tương lại tốt đẹp hơn. Nhưng họ cũng có thể giết chết những hy vọng đó bất cứ lúc nào, sau đó tự nói với mình rằng tương lai chỉ là điều huyền hão. Mặc dù họ có thể tìm được người đồng hành, nhưng đối diện với xã hội xô bồ, họ cũng chỉ có thể nghe lời và thuận theo những nguyên tắc của nó.

Chúng ta có thể nhìn thấy…

Một cô gái hai năm sau sẽ uống thuốc tự tử, giờ đây đang đứng tại cửa nhà xe chờ đợi, chờ đợi gặp được một cô gái cũng bỏ nhà ra đi. Một cô gái ba năm sau sẽ

bước vào Ủy ban đăng kí kết hôn, giờ này đang ngồi trên xích đu, đùa vui cùng một cô gái khác, hứa hẹn: “Em sẽ không bao giờ lấy một người đàn ông!”

Lan Tâm Huệ và Hứa Niệm từng cùng nhau ngồi dưới mái hiên hành lang kí túc, bên ngoài một trời sương khói, các bạn khác che ô vội vàng bước qua trong cơn mưa. Nước mưa đổ xuống, chảy ròng theo chiếc chuông gió đầu hồi, vang lên những âm thanh vừa vui tai vừa có chút gì đó đau thương giằng xé. Những giọt mưa rớt xuống đôi bàn chân của hai cô gái trẻ, lấp lánh.

Lan Tâm Huệ nói: “Đêm qua, mình thấy

bạn khóc trong mơ.”

Hứa Niệm trả lời: “Không phải trong mơ đâu. Mình không ngủ, mình đã khóc cả đêm.”

Lan Tâm Huệ hỏi tiếp: “Tốt nghiệp rồi, chúng ta sẽ phải xa nhau phải không?”

Hứa Niệm lắc đầu thủ thỉ: “Mình không muốn thế! Không muốn! Mình sẽ khóc, khóc mãi, mình sẽ tự dằn vặt mình!”

Lan Tâm Huệ đau xót nói: “Cậu thật ngốc, ngốc đến nỗi khiến mình phải đau lòng. Chúng ta phải làm gì để có thể ở bên nhau được đây? Chúng ta đều là

những cô gái!”

Nước mắt Hứa Niệm dâng trào, bối rối không biết có phải mình đã nói sai gì không. Cô đưa tay định đánh vào mặt mình, nhưng Lan Tâm Huệ vội nắm chặt lấy tay cô. Mỗi lần nghĩ mình làm sai gì đó, cô gái bé nhỏ này lại lấy tay tự phạt mình, vừa đánh vừa khóc. Cô không biết thế nào là lời ngon tiếng ngọt, thế nào là cẩn trọng lời nói việc làm, thế nào là để ý xung quanh. Từ nhỏ tới lớn, có quá nhiều những điều đau khổ đã đến trong đời cô. Cô rất ít khi kể chuyện gì với người khác, và gần như chưa từng có bạn bè. Đôi khi cô tự hỏi mình vì sao lại ngốc nghếch như thế, vì sao chân tình lại

không thể đổi lại chân tình? Vì sao không thể có được một người bạn chân chính! Hứa Niệm cảm thấy mình từ trước tới giờ đều thật ngốc nghếch, nên mới thấy buồn bã, cho đến một ngày khi cô gặp được Lan Tâm Huệ. Mùa đông năm thứ nhất cô đi xe lăn đến lớp, khó nhọc tiến từng bước trong lớp băng tuyết dày. Ngỗng Già trông thấy, vừa cười hì hì, vừa đứng phía sau giúp đẩy cô bạn lên lớp. Hứa Niệm quay đầu cười, rồi nói cảm ơn! Tới đoạn dốc, Ngỗng Già bỗng đẩy chiếc xe về phía trước, rồi cười nói thật to: "Như thế này cho nhanh!" Hứa Niệm sợ hãi hét lên, bánh xe vướng phải một cục băng, Hứa Niệm ngã nhoài trên tuyết. Thấy tình hình không ổn, Ngỗng

Già sợ hãi quay người chạy mất dạng. Cô gái đáng thương một mình vật lộn. Xe lăn đã văng ra cách đó mấy mét, cô chỉ còn biết cố sức bò sang. Đúng lúc đó một cô gái khác bỗng cúi xuống, bế cô lên.

Đó là cái ôm đầu tiên!

Hứa Niệm chưa bao giờ nghĩ quá nhiều về cái kịch bản tình cờ ấy. Từ nhỏ cô đã cố rèn cho mình tính nhẫn nại và kiên cường. Sau này, Ngỗng Già mỗi lần nhớ lại sự việc đó đều cúi mặt ngậm ngùi nói với Hứa Niệm: "Xin lỗi nhé!" Nhưng Hứa Niệm đã sớm quên chuyện đó từ bao giờ chẳng hay, vì cô chỉ nhớ đến Lan

Tâm Huệ. Cô gái trong sáng thuần khiết, vẫn hay nói cảm ơn, đến chiếc máy ATM này, cô gái từng cứu giúp một chú bồ câu bị thương này, chỉ vì một cái ôm, mà đã đong đầy tình yêu vào đó.

Hứa Niệm là một cô gái tài hoa. Cô nghĩ đến những bông hồng nhưng đặt bút vẽ những bông bách hợp. Cô muốn ngồi dưới nắng hoàng hôn chơi ghi-ta, nhưng lại ngồi dưới trăng thổi kèn ắc-mô-ni-ca. Sự thương đau ẩn giấu sâu trong tâm hồn, để mưa gió dần dần xối đi, và chỉ có một người biết. Việc nghiên cứu điểm khởi nguồn của tình yêu cũng khó khăn như việc đi tìm nơi bắt đầu của vũ trụ. Không hiểu vì sao, và từ khi nào họ đã bắt đầu

thương yêu nhau nhỉ?

Trong một buổi sáng mặt trời mọc, hai chú chim vành khuyên đã bay lên khỏi thảm cỏ xanh, thẳng hướng lên không trung như thế nào nhỉ?

Trong một buổi trưa đầy nắng rọi, một cốc cà phê đầy ngập làm thế nào để tiến lại gần một cốc khác giống hệt mình nhỉ?

Trong một chiều mưa rả rích, hai cô gái đứng dưới ô bàn tay họ đã chạm vào nhau như thế nào nhỉ? Hai giọt nước mưa đã hòa vào nhau ra sao nhỉ?

Trong một đêm đông tuyết lạnh, một căn

phòng không có lò sưởi, không có điều hòa, họ làm cách nào để sưởi ấm cho nhau nhỉ?…

Chúng ta đều biết, đóa hoa tình yêu luôn từ từ lớn dần rồi nở rộ. Không có tình yêu, những bông hoa trên thế giới này đều chẳng còn đẹp nữa. Mỗi một cành bách hợp đều là một thiên đường nhỏ bé. Lan Tâm Huệ nói: “Chúng ta là những chú nhím, không thể nào ôm mãi nhau trong vòng tay được, nếu không sẽ tự làm mình bị thương, và làm bị thương người khác.” Hứa Niệm nói: “Mình không quan tâm! Mình chỉ muốn được ở bên cậu thôi! Chúng ta đều quý mến nhau, vì sao lại không thể ở bên nhau được? Tại sao

phải để ý đến những gì người khác nói? Từ nhỏ tới lớn, bọn họ đều chỉ biết cười nhạo mình, bắt nạt mình, nhưng mình không quan tâm.” Hai cô gái đều im lặng, Lan Tâm Huệ lấy ra một chiếc MP3, hai cô gái đeo mỗi người một tai nghe, Lan Tâm Huệ bắt đầu nhẹ nhàng hát, Hứa Niệm cũng hát theo, nghe nói đây là bài hát dành cho những người như họ.

“Và rồi ta vẫn bên nhau

Dù cho nhân thế khổ đau cũng đành

Chân trời góc bể non xanh

Miệng đời chát đắng, không đành buông

tay

Tình yêu là thứ chua cay

Hai ta còn dám nắm tay đến cùng?

Cùng nhau đi hết con đường

Cần bao dũng cảm kiên cường lắm thay!

Xin đừng buông lỏng bàn tay

Dù bao sóng gió, chớp mây chẳng sờn!

Người ơi! Tình ấy nếu còn!

Ta xin ước hẹn, mãi còn bên nhau!”

Tối hôm đó, thấy báo đăng rằng một giờ đêm sẽ có sao băng, Hứa Niệm vô cùng hào hứng ngồi ngoài sân, chờ đợi. Trời lạnh, cô gái sắp đông cứng đến nơi nhưng cô vẫn cắn răng chịu đựng, nhìn lên bầu trời đêm, chờ đợi! Chờ, chờ mãi! Đã hai giờ đêm vẫn không thấy có gì xảy ra, nhưng cô vẫn không có ý định bỏ về. Đúng lúc đó, cô hiệu trưởng đi ngang qua, họ nói chuyện với nhau thế này:

Cô Hiệu Trưởng nói: “Bạn này, sao vẫn chưa đi ngủ thế!”

Hứa Niệm trả lời: “Em chào cô! Em phải ước nguyện, em đang đợi mưa sao

băng để mong điều ước của mình thành sự thật.”

Cô hiệu trưởng khuyên nhủ: “Đã hai giờ đêm rồi, em mau đi ngủ đi! Em ngốc quá đi mất! Thế em định ước gì?”

Hứa Niệm trả lời: “Em muốn được ở cùng người mình yêu, mãi mãi không xa rời!”

Cô hiệu trưởng an ủi: “Tốt nghiệp rồi không có nghĩa tình yêu thời đại học sẽ kết thúc đâu em! Chỉ cần cả hai thực sự yêu thương nhau, sau này các em vẫn có thể kết hôn cơ mà!”

Hứa Niệm ngậm ngùi: “Nhưng, chúng em vĩnh viễn không thể nào kết hôn được! Vì… bạn ấy cũng là con gái!”

Cô hiệu trưởng hơi bất ngờ: “Ồ… Thì ra là thế! Cô hiểu rồi!”

Hứa Niệm nói tiếp: “Em sẽ đợi cả đêm, chắc chắn sẽ gặp được sao băng. Sao băng sẽ giúp em thực hiện ước mơ của mình.”

Cô hiệu trưởng nhìn Hứa Niệm trìu mến, nói: “Em quả là một cô gái trong sáng.”

Hứa Niệm vừa cười buồn vừa trả lời: “Em đã thành người lớn rồi mà cô!”

Cô hiệu trưởng hỏi lại: “Thế em có biết thế nào là tình yêu không?”

Hứa Niệm lắc đầu đáp: “Không ạ!”

Cô hiệu trưởng giải thích: “Tình yêu, không phải một ngày, một tháng, một năm, mà là một đời, một kiếp. Kể từ ngày hai người yêu nhau, cho đến khi về với cát bụi, chỉ có cái chết mới có thể chia lìa họ. Thiếu một ngày, thiếu một phút thôi, đều không được gọi là tình yêu em ạ! Chỉ có thứ tình yêu đến đầu bạc răng long, trọn đời trọn kiếp, mới là tình yêu đích thực.”

Tổ chuyên án sau này điều tra phân tích, quả bom mà Hứa Niệm chế tạo, quả bom mà Lan Tâm Huệ đã đặt, hai cô gái phải giữ thứ tình yêu bí mật không được cuộc đời chấp nhận này, chỉ vì bị ép mới phải tìm cách giết hại giáo viên phụ đạo. Vụ án hết sức đơn giản, giáo viên phụ đạo bí mật điều tra các đôi đồng tính trong trường, muốn công khai tên của họ cho toàn trường biết. Trong một lần điều tra, Lan Tâm Huệ đã mất bình tĩnh mà cãi lại giáo viên phụ đạo. Những mâu thuẫn đó trở thành ngòi nổ cho sự việc ngày hôm nay. Giáo viên phụ đạo uy hiếp rằng, cô ta sẽ không chỉ công khai chuyện này, mà còn khai trừ Lan Tâm Huệ ra khỏi trường. Hai cô gái đành chọn cách diệt

khẩu. Tổ chuyên án lấy số tiền học bổng làm mồi nhử, Hứa Niệm quá ngây thơ nên đã mắc câu, lọt vào tầm ngắm của cảnh sát. Lan Tâm Huệ muốn dùng cái chết của mình để đổ tội cho Ngỗng Già – kẻ đã từng bắt nạt Hứa Niệm, và cho đó là cách bảo vệ người mình thương yêu!

Quả bom nguyệt quang đã chứng tỏ rằng, họ thực ra không hề muốn làm tổn thương ai nữa.

Lan Tâm Huệ muốn lấy cái chết của mình để rửa sạch sự tình nghi của phía cảnh sát với Hứa Niệm. Cô muốn lấy nó để chứng minh cho tình yêu của mình.

Trong giây phút cuối cùng, Hứa Niệm từ từ đi xe lăn tới trước mặt Lan Tâm Huệ, tất cả mọi người đều đứng như trời trồng, thời gian như ngừng lại, xung quanh im lặng như tờ, một vầng trăng trắng muốt treo trên bầu trời, mọi người đều dồn mắt về phía hai cô gái đứng ở giữa sân bóng đá. Hứa Niệm vừa mệt vừa thở không ra hơi, dường như cô đã đi một quãng đường rất dài, họ nhìn nhau, không nói một lời. Hứa Niệm bật khóc, cô đưa đôi tay của mình ra. Lan Tâm Huệ cúi xuống, nhẹ nhàng ôm lấy vai Hứa Niệm. Kim la bàn quay, quả bom phát nổ. Từ đây sẽ không còn ai có thể chia rẽ họ được nữa. Không cần phải nói lời yêu, chỉ cần một cái ôm cuối cùng trước mặt

mọi người, họ đã cho cả thế giới biết rằng, họ thuộc về một thế giới riêng. Kể từ đó mọi thứ đã chỉ còn thuộc về cỏ xanh. Kể từ đó, chỉ còn lại những tháng ngày mãi mãi.

Mấy ngày hôm sau, tại nhà của cô hiệu trưởng, một không khí vui mừng tràn ngập, giữa bàn đặt một chiếc bánh ga-tô lớn. Dưới ánh nến, rượu vang và quà tặng đã chuẩn bị sẵn sàng. Bốn người tổ chuyên án đứng ngoài cửa sổ, do dự không biết có nên vào từ biệt hiệu trưởng hay không?

Một người phụ nữ nói: “Cô là ai? Vì sao lại đối xử với tôi tốt như vậy?”

Hiệu trưởng cười trả lời: “Hôm nay là sinh nhật của chị!”

Người phụ nữ kia cau mày suy nghĩ rồi hỏi: “Xin lỗi, tôi vẫn không nhớ ra cô là ai!”

Hiệu trưởng đáp: “Ngày này năm nào em cũng phải làm sinh nhật cho chị!”

Người phụ nữ ấy có vẻ cảm động, nhưng rồi lại chỉ vào những ngọn nến và hỏi: “Tại sao phải cắm nhiều nến thế kia? Tôi có phải năm sáu mươi tuổi đâu?”

Hiệu trưởng nhẹ nhàng đáp: “Đúng thế!

Chị mãi mãi mới tuổi đôi chín mà thôi!"

Người phụ nữ mỉm cười, gật đầu: "Đúng thế! Tôi vẫn còn là thiếu nữ mà!"

"Người thiếu nữ" ấy chắp đôi tay lại trước ngực, nhắm mắt, bắt đầu ước nguyện. Cô hiệu trưởng vừa cười vừa hát lên khúc hát mừng sinh nhật. Những ngọn nến được thổi tắt, khói trắng bay lên, ánh trăng từ ngoài lọt vào chỗ họ. "Người thiếu nữ" vừa cầu nguyện ấy là một người phụ nữ đã tóc bạc da mồi.

[1] Giáo viên phụ đạo: Tại Trung Quốc, giáo viên phụ đạo không phải là giáo viên dạy một môn học chính thức nào tại

trường. Tùy thuộc và phân công công việc dạy một môn học chính thức nào của nhà trường, công việc của giáo viên phụ đạo có thể là giáo viên kèm thêm ngoài giờ hoặc phụ trách các mảng đời sống, tác phong, kỷ luật, chuyên cần của học sinh sinh viên tại trường, v.v…

Phần 5: Đứa trẻ ma

Lời dẫn

Hôn nhân thực chất là một vụ “mua bán dâm” dài kỳ – Trương Ái Linh.

Hai người phụ nữ ôm hai đứa trẻ của mình ngồi nói chuyện trong khoảng sân lộ thiên của một phòng khám nhi. Họ không hề quen biết, nhưng về bản năng khi một bà mẹ gặp một bà mẹ khác, họ luôn có thể tìm được những chủ đề chung để bàn luận. Dạo gần đây, nhiệt độ không khí bỗng dưng xuống thấp, những người như họ kéo đến những nơi như thế này chật cả chỗ. Bé thì ho hắng cảm mạo, bé thì tiêu chảy đường ruột, những đứa trẻ đi khám đông như đi hội.

Họ bắt đầu kể cho nhau nghe về đứa trẻ của mình. Một người mẹ hỏi người mẹ kia: “Cu cậu này cũng ốm hả chị?”

Người mẹ được hỏi vỗ nhẹ nhàng vào mông đứa trẻ như muốn an ủi cậu bé, vừa vỗ vừa đung đưa, trả lời: “Vâng! Cháu nhà tôi cứ trớ sữa suốt! Ăn vào là trớ hết ra!”

Người mẹ kia thấy thế cũng ôm chặt đứa bé của mình vào lòng, cẩn thận kéo chiếc áo len che lại cho kín, rồi quay ra than thở: “Con bé Tiểu Nam nhà tôi cũng thế. Cả đêm không ngủ, cứ khóc trèo trẹo suốt.”

Người mẹ được hỏi ban nãy vô tình nhìn đứa bé mà người mẹ đối diện đang bế. Trong chiếc, áo len choàng kín mít, lộ ra một khuôn mặt trẻ nhỏ trắng bợt. Người

mẹ này bỗng giật mình sợ hãi, tóc tai dựng ngược, vì khuôn mặt đứa trẻ mà cô vừa nhìn thấy rõ ràng mang một màu trắng rất lạ, không giống màu da người chút nào. Trống ngực của cô đập liên hồi, rồi bỗng có một ý nghĩ không hay. Ý nghĩ đó khiến cô cũng tự cảm thấy nổi da gà, lạnh sống gáy. Chẳng lẽ người mẹ bên cạnh đang ôm một đứa trẻ đã chết sao?

Một lát sau, đứa trẻ mà người phụ nữ kia đang bế bỗng cất tiếng gọi Bố, Mẹ. Giọng nói nhẹ nhàng và thanh thoát của đứa trẻ khiến cô gạt hết mọi suy nghĩ mông lung trong đầu. Nhưng rồi nghĩ lại ngay, đứa trẻ nhỏ như thế làm sao có thể

gọi Bố Mẹ được?

Sự hiếu kì khiến người mẹ quên hết cả sợ hãi. Cô giả bộ nhẹ nhàng vén chiếc chăn bà mẹ kia đang ôm ra một chút…

Dưới ánh sáng mặt trời, một sự kinh hoàng đập vào mắt cô!

Đứa trẻ mà người mẹ kia đang bế trong chiếc chăn và áo len kia không phải là một đứa trẻ, mà là một con búp bê trắng toát.

Chương 1

Đứa trẻ

Ngày 16 tháng 12 năm 2008, tại khu trung tâm thành phố Bạch Cương xảy ra một vụ án giết người kinh hoàng, một người công nhân sửa đèn đường phát hiện ra xác một người phụ nữ tại cống thoát nước của thành phố. Nữ nạn nhân thân hình đầy đặn, quần áo trong ngoài toàn một màu trắng, chỉ có mái tóc nhuộm màu đỏ rượu vang, khuôn mặt đã bị hủy hoại không thể nhận diện được nữa.

Bấy giờ đang giữa mùa đông giá rét dưới cống không hề có nước, nạn nhân nằm nghiêng trong đoạn rãnh khô, các ngón tay co quắp như chân chim, khuôn mặt cháy đen, hốc mắt sâu hoắm, lộ ra phần

xương hốc.

Theo kết quả kiểm tra pháp y, nạn nhân đã chết khoảng hai bốn tiếng, đường thực quản bị tổn thương, dẫn đến các vết loét. Dạ dày cũng có dấu hiệu bị thủng, từ trong dạ dày của nạn nhân phát hiện có Axit Clo-hiđric đậm đặc, và tàn dư một của loại thuốc tránh thai khẩn cấp có tên Mifeisi chưa tiêu hóa hết.

Nạn nhân đã uống Axit Clo-hidric đậm đặc. Đây là loại chất lỏng có tính ăn mòn mạnh, và là nguyên nhân khiến nạn nhân tử vong tại chỗ.

Thủ đoạn gây án của hung thủ khiến

người ta phải dựng tóc gáy. Khuôn mặt nạn nhân bị đốt cháy không thể nhận diện được, vùng bụng bị rạch. Nhưng có một điều kì lạ, đó là quần áo trang phục của nạn nhân vẫn lành lặn không chút dấu vết nào. Tuy nhiên, điều khiến phía pháp y bất ngờ và sợ hãi nhất, là khi tiến hành kiểm tra, từ trong bụng nạn nhân phát ra tiếng trẻ con. Nữ bác sĩ dù vô cùng kinh hãi, nhưng khi trấn tĩnh lại, lôi từ trong bụng xác chết ra một con búp bê.

Con búp bê trong bụng nạn nhân này mỗi khi bị chạm nhẹ vào tự động phát ra tiếng gọi "Bố! Mẹ!" Thứ âm thanh trong vắt và kì diệu được mô phỏng một cách xuất sắc, khi nghe được, bất cứ ông bố bà mẹ

nào cũng có thể nghĩ đó chính là tiếng của một đứa trẻ thực sự.

Theo phân tích từ phía cảnh sát điều tra hiện trường, hung thủ trước tiên ép nạn nhân uống Axit Clo-hiđric đậm đặc, khiến nạn nhân tử vong tại chỗ, sau đó hủy hoại khuôn mặt, tiếp đó rạch bụng nạn nhân, nhét một con búp bê vào, cuối cùng quẳng xác vào một chiếc giếng kín đáo.

Tính chất vụ án vô cùng nghiêm trọng. Gần chiếc giếng nơi vứt xác nạn nhân có một khu nhà trông trẻ.

Để đảm bảo an toàn cho các em nhỏ,

phía nhà trường đã cho cán bộ nhân viên và các học sinh nhỏ của mình tạm nghỉ một thời gian, đoạn đường gần nơi xảy ra vụ án cũng được kiểm tra và quản lí nghiêm ngặt, các xe ô tô phải đi vòng đường khác. Ngay lập tức, các cán bộ nhân viên Phòng Công an thành phố tích cực vào cuộc, bắt đầu công tác điều tra thăm dò. Những tờ cáo thị tìm kiếm thân nhân của thi thể được dán khắp các đầu đường cuối ngõ.

Lực lượng cảnh sát địa phương ngay lập tức báo cáo cơ quan lãnh đạo cấp trên, mong nhận được sự giúp đỡ từ phía tổ chuyên án, và có thông báo yêu cầu hỗ trợ điều tra đến các đơn vị công an xung

quanh.

Bốn người tổ chuyên án lập tức lên đường tới thành phố Bạch Cương. Ủy ban thành phố và lãnh đạo Cục Công an vô cùng coi trọng vụ việc lần này, đích thân đến hiện trường bỏ xác cùng tổ chuyên án. Trên đường đi, nữ bác sĩ pháp y báo cáo lại những thông tin chi tiết kết quả khám nghiệm tử thi.

Axit Clo-hiđric đậm đặc tìm thấy trong dạ dày của nạn nhân là một loại nước rửa nhà vệ sinh, tính ăn mòn mạnh, thường được dùng để tẩy rửa những vết bẩn cứng đầu. Người phụ nữ này đã từng có con, nhưng trong cơ thể cô ta không

thấy dấu hiệu nào của việc đặt vòng tránh thai. Theo quan sát vết máu trên quần áo nạn nhân, có thể phán đoán rằng hung thủ chỉ rạch bụng, nhét con búp bê vào sau đó chỉnh lại quần áo cho nạn nhân như cũ. Hung khí mà kẻ thủ ác sử dụng là một loại cưa máy, rạch một vết ở phần bụng của nạn nhân. Không phát hiện thấy dấu hiệu của sự xâm hại, nhưng tìm thấy dấu hiệu của nước tẩy rửa nhà vệ sinh tại vùng vết thương.

Giáo sư Lương lên tiếng phân tích: “Việc hung thủ dùng nước tẩy rửa có thể vì mục đích phá hủy chứng cứ nào đó.”

Bác sĩ pháp y nói: “Thời gian sống của

tinh trùng tại môi trường ngoài rất ngắn. Các loại chất tẩy rửa hoặc chất sát trùng đều có thể giết chết chúng."

Tô My cầm bức ảnh chụp thi thể nạn nhân lên, nói: "Một người phụ nữ mặc đồ trắng toát, lại nhuộm tóc đỏ, mới nhìn vào đã thấy thật đáng sợ."

Bao Triển phân tích: "Hung thủ và nạn nhân có thể là người quen, hành động phá hủy khuôn mặt nạn nhân là để tránh việc người khác nhận ra nạn nhân."

Nữ bác sĩ pháp y đồng tình, nói: "Đúng thế! Đại đa số các vụ án giết người chôn xác đều là hành vi của người quen biết.

Chồng giết vợ, bạn trai giết bạn gái, con giết cha, sau đó hủy xác phi tang.”

Họa Long bức xúc, nói: “Giết người, mổ bụng, thật là ghê tởm và độc ác! Một con người tại sao lại có thể đối xử một cách tàn nhẫn với người thân của mình như thế được chứ, thật không bằng loài cầm thú! Để tôi bắt được nhất định phải tẩn cho hắn một trận nhớ đời.”

Giáo sư Lương trầm ngâm: “Không đơn giản như thế đâu! Con búp bê trong bụng nạn nhân rốt cục là có hàm ý gì? Mức độ dã man của vụ án này chắc chắn nằm ngoài cả sức tưởng tượng của chúng ta.”

Đoạn đường nơi xảy ra vụ án đã bị phong tỏa. Nữ bác sĩ pháp y vén sợi dây cảnh giới màu vàng vây quanh hiện trường lên, đưa bốn người của tổ chuyên án tới chỗ miệng giếng nơi tìm thấy cái xác.

Bốn người nhìn làn nước dưới giếng, tất cả đều chỉ trầm ngâm không nói.

Một cảnh sát tại đó cho biết, anh đã tham gia xử lý hàng nghìn vụ án giết người phi tang. Trong đó, giếng và sông hồ là địa điểm được chọn lựa nhiều nhất. Hung thủ có thể có hàng trăm hàng nghìn cách tẩu tán xác chết, nhưng nơi vứt bỏ thường có những đặc điểm chung.

Một bé trai bốn tuổi tại Thâm Quyến vì ăn cơm quá chậm, bị chính cha đẻ của mình đánh đập đến chết rồi bỏ xác tại cống thoát nước cạnh ven đường ngay đối diện nhà mình.

Một chàng trai người Trường Xuân vì không có tiền làm đám tang cho mẹ, đã bỏ xác mẹ xuống giếng nước.

Một nữ ca sĩ xinh đẹp tại Bắc Kinh bị người tình giết hại, ném xuống cống thoát nước trong thành phố.

Một thanh niên giết chết người yêu, sau đó lên mạng đăng bài hỏi về cách phi

tang xác hiệu quả và bí mật nhất. Tuy nhiên, chỉ có một số ít người đọc khuyên hung thủ nên ra đầu thú, đại đa số còn lại đều tham gia vào một cuộc thảo luận về việc "làm cách nào để phi tang người chết". Đã có rất nhiều ý kiến được đưa ra. Đối với phần địa điểm vứt xác, giếng và sông hồ là những nơi được nhắc tới nhiều nhất. Từ đó, chúng ta có thể dễ dàng hiểu rằng, chỉ cần nhìn vào bên trong một cái giếng, rất có thể tìm thấy những thi thể chưa bị phát hiện.

Bao Triển và Họa Long dựng lại hiện trường phi tang xác bên cạnh chiếc giếng. Họ dùng một mô hình người để thay thế cho thi thể. Bao Triển lần lượt

làm các động tác ném xác vào trong giếng và kéo xác tuồn xuống giếng, sau đó so sánh tư thế của xác chết giả với xác chết thật khi tìm thấy, để phán đoán số người tham gia vào hành động này.

Sau khi lặp đi lặp lại quá trình mô phỏng, kết quả so sánh cho thấy việc hai người khiêng xác ném vào giếng là hợp lí nhất, và cũng gần với tình trạng hiện trường nhất. Mọi người đều nghiêng về giả thiết hung thủ có thể có hai hoặc trên hai người.

Sau đó, thông qua các biện pháp kĩ thuật, tổ chuyên án phán đoán thời gian vứt xác vào khoảng một giờ đêm.

Cuộc họp về tình hình vụ án được mở ngay tại hiện trường. Mọi người đều tụ lại một chỗ, giáo sư Lương bắt đầu phân tích: “Đây là một nơi vô cùng hẻo lánh, những cột đèn đường gần đây cũng đều đã hỏng. Vào khoảng thời gian một giờ đêm, lượng xe qua lại rất ít. Hung thủ chọn nơi này để tẩu tán xác nạn nhân, chứng tỏ kẻ đó tương đối quen thuộc khu vực này, và rất có khả năng chính là một người sống gần đây. Bước điều tra tiếp theo, chúng ta cần tăng cường điều tra những người dân sống quanh vùng này, nhất định phải làm vô cùng kĩ càng và chặt chẽ, không để lọt bất cứ một nhà, một người nào. Trong đó phải đặc biệt chú ý đến những, gia đình có cưa điện,

đồng thời tìm kiếm xem có ai là người chứng kiến hoặc biết về sự việc hay không. Điểm mấu chốt để có thể phá được vụ án này là cần nhanh chóng xác định được thân phận của nạn nhân, nếu không chúng ta sẽ không có cách nào hoàn thành nhiệm vụ được."

Giáo sư Lương yêu cầu phía cảnh sát địa phương mở rộng khu vực điều tra, ngay lập tức triển khai công tác dò hỏi thông tin, đồng thời phân công công việc cho các thành viên của tổ.

Tô My phụ trách tìm kiếm và lập danh sách những người phụ nữ mất tích trong thời gian gần đây, mục đích xác định thân

phận chính xác của nạn nhân.

Họa Long dẫn đầu một đội cảnh sát, đến điều tra tại tất cả các cửa hàng bán thuốc trên địa bàn thành phố, dò hỏi thông tin về một người phụ nữ mặc áo lông vũ màu trắng, tóc nhuộm màu đỏ, từng đến các cửa hàng để mua thuốc tránh thai. Một địa điểm khác nữa là các cửa hàng và siêu thị bán đồ chơi trẻ em trong thành phố, xác định nguồn gốc con búp bê tìm thấy trong bụng nạn nhân.

Bao Triển và nữ bác sĩ pháp y tiếp tục công tác khám nghiệm tử thi, xác định nhãn hiệu loại nước tẩy rửa nhà vệ sinh và kích thước, quy cách lưỡi cưa sử

dụng làm hung khí, cố gắng tìm kiếm nhiều hơn nữa những chứng cứ có thể chứng minh thân phận của nạn nhân, cũng như các đầu mối dù là nhỏ nhất mà hung thủ để lại.

Phòng thí nghiệm bệnh lí pháp y của Cục công an nằm dưới tầng hầm thứ hai. Nằm giữa phòng giải phẫu và phòng hóa nghiệm chính là nơi bảo quản thi thể, bên trong có rất nhiều các ngăn kéo đông lạnh. Trong các ngăn kéo là những thi thể hoặc các phần cơ thể của các nạn nhân được bảo quản đông lạnh. Trên đó đều có mã hiệu riêng, và thuộc hàng những vụ án mà nhiều năm nay vẫn chưa thể phá giải được.

Bao Triển mở thử mấy ngăn kéo ra, số lượng ngăn kéo còn trống đã không còn bao nhiêu.

Bao Triển đậy ngăn lạnh lại và lên tiếng hỏi: “Tỉ lệ phá án ở thành phố này không được cao lắm nhỉ?”

Nữ bác sĩ vừa cười vừa nói: “Vâng! Nếu không mời được tổ chuyên án đến, chắc chỗ này rồi sẽ đầy lên mất.”

Nữ bác sĩ đẩy thi thể vào phòng giải phẫu, rồi lấy ra một thiết bị thu âm, vừa thu vừa tiến hành khám nghiệm theo đúng quy trình. Bao Triển đứng bên cạnh đảm nhiệm vai trò “trợ thủ”. Nữ bác sĩ nói

vào trong máy thu âm: “Nạn nhân là nữ giới, khoảng bốn mươi tuổi, cao một mét bảy mươi, nặng bảy mươi cân, cơ thể phát triển bình thường, chế độ dinh dưỡng tốt…”

Sau những kiểm tra ngoài bước đầu là phần kiểm nghiệm giải phẫu, hiện trường giải phẫu vô cùng đáng sợ.

Nữ bác sĩ nói với Bao Triển, trong lần đầu tiên thực hiện một cuộc giải phẫu, cô đã sợ đến phát ngất. Trong thời gian thực tập, cô gặp một vụ án cần bật quan tài để giám định pháp y, thầy hướng dẫn còn không cho phép cô đeo khẩu trang, để đảm bảo khứu giác của người bác sĩ

không bị ảnh hưởng, như thế mới có thể xác định chính xác nạn nhân có uống thuốc trừ sâu hay không.

Nữ bác sĩ vừa cười vừa nói đùa: “Vì tính chất công việc, nên đến giờ tôi vẫn chưa có người yêu, bạn bè cũng chẳng mấy ai muốn đi ra ngoài ăn cơm cùng tôi cả.”

Bao Triển hỏi: “Nạn nhân đã uống ít hay nhiều nước tẩy rửa, điều này cũng rất quan trọng.”

Nữ bác sĩ trả lời: “Kết quả sẽ có ngay thôi! À, mà anh đã có người yêu chưa?”

Bao Triển ngẩn người một lát, rồi ấp úng lảng sang chuyện khác: "Cô xem xem, bên trong cơ thể nạn nhân có dấu hiệu đặt vòng tránh thai không?"

Nữ bác sĩ đặt con dao giải phẫu xuống, hất mái tóc sang một bên rồi nói: "Anh thấy tôi thế nào? Chúng ta có thể tìm hiểu nhau một thời gian được không?"

Bao Triển có phần ngượng ngùng, mặt hơi ửng đỏ. Đây là lần đầu tiên anh gặp phải tình huống bị ngỏ lời một cách trực tiếp như thế này, trong giây lát không biết phải trả lời ra sao. Nhìn thấy con búp bê, Bao Triển vội vã đổi chủ đề: "Cô đã giải phẫu con búp bê chưa?"

Nữ bác sĩ tiến hành kiểm tra con búp bê, và ghi âm lại những tiếng nói phát ra từ nó.

Tổ chuyên án làm việc thông đêm, phân tích và không ngừng mở đi mở lại phần ghi âm những tiếng cười cùng tiếng gọi Bố Mẹ phát ra từ con búp bê. Giữa lúc nửa đêm, những tiếng nói trẻ em mô phỏng này khiến mọi người đều dựng tóc gáy.

Họa Long lên tiếng: “Con gái cháu cũng từng có loại búp bê như thế này.”

Tô My thắc mắc: “Hành động phạm tội

này bắt nguồn từ động cơ nào nhỉ? Một con búp bê như thế này có thể đại diện cho điều gì được?”

Bao Triển trả lời dứt khoát: “Sinh nở!”

Giáo sư Lương nói: “Nạn nhân muốn có một đứa con, nên hung thủ đã tặng cho cô ta một đứa.”

Một cảnh sát khu vực bước vào thông báo tình hình. Trong quá trình điều tra, phía cảnh sát tìm thấy một nhân chứng.

Tổ chuyên án lộ rõ vẻ vui mừng, không đợi thêm được nữa vội bảo đồng chí cảnh sát nói tiếp. Nhưng lúc này, người

cảnh sát khu vực lại thất vọng trả lời: "Nhân chứng là một người mù."

Vệ đường gần hiện trường vụ án có một trường mầm non. Phía tây của trường mầm non này là một khu rừng trồng cây ăn quả, phía đông có một khu nhà hai tầng cũ kĩ. Tầng một của khu nhà có cửa hàng bán sơn, cửa hàng bán đồ lao công quét dọn, và một tiệm mát-xa của người mù. Trong tiệm mát-xa có ba nhân viên: Một người phụ nữ, một ông cụ và một người trung niên to béo, tất cả họ đều không còn nhìn được ánh sáng. Cả ba người mù và nhân viên của cửa hàng bán sơn, cửa hàng bán đồ lao công quét đọn đều sống trên tầng hai. Họ chỉ có một cầu

thang và một hành lang chung.

Khoảng một giờ đêm hôm đó, người phụ nữ mù có phần đau đầu, nên xuống khỏi giường đi ra hành lang hóng gió cho thoáng mát. Đôi mắt cô đã không còn thấy gì, nhưng bù lại cô có đôi tai vô cùng nhạy bén.

Viên cảnh sát khu vực hỏi lại nhiều lần, đêm hôm đó cô đã nghe thấy tiếng gì, cô đều khẳng định trên con đường phía dưới khu nhà có hai người, bước chân rất nặng nề, tiếp đó có tiếng ném đồ vật, rồi sau cùng là tiếng xe lái đi.

Cảnh sát hỏi: "Cô có nghe ra đó là xe gì

không?”

Người phụ nữ mù chỉ lắc đầu.

Cảnh sát hỏi tiếp: “Hai người đó có nói chuyện gì với nhau không?”

Người phụ nữ mù gật đầu, nói: “Họ chỉ nói đúng một câu, tôi đã nghe thấy rất rõ.”

Cảnh sát cướp lời: “Câu gì?”

Người phụ nữ mù trả lời: “Bên kia có người!”

Manh mối này được tổ chuyên án hết sức

xem trọng. Giáo sư Lương yêu cầu người cảnh sát khu vực ngay trong ngày hôm sau phải đưa nhân chứng mù kia đến gặp tổ chuyên án để làm một cuộc thử nghiệm tiếng động cơ, hy vọng có thể tìm ra loại xe mà hung thủ đã sử dụng. Đêm hôm đó, Bao Triển cả đêm không chợp nổi mắt. Anh cảm thấy trong chuyện này có điều gì đó bất thường. Trời vừa tờ mờ sáng, Bao Triển đã vội gọi Họa Long dậy, rồi hốt hoảng nói: "Hung thủ nói câu "Bên kia có người!" chẳng phải ám chỉ người phụ nữ mù đó hay sao?"

Ông cụ mù cũng suốt đêm không ngủ. Sau khi người cảnh sát khu vực rời đi, ông nghe đài đến tậm mười một giờ đêm. Khi

ra hành lang thu dọn quần áo, ông phát hiện ra có ai đó cũng đang ở trong hành lang. Từ mặt cầu thang lên vọng lại tiếng bước chân rất nhẹ. Ông cụ nghĩ đó là hàng xóm nên cất tiếng hỏi thăm: "Vẫn chưa ngủ à? Đi đâu thế?"

Người kia chỉ nói với ông cụ mù hai từ rồi bỏ đi ngay.

Ông cụ trở về phòng, nằm xuống giường, trong lòng đắn đo mãi về hai từ vừa rồi, càng nghĩ càng thấy sợ hãi, không tài nào nhắm mắt ngủ cho nổi.

Chương 2

Lau sàn

Người “hàng xóm” đó nói: “Lau sàn!”

Ông cụ mù cảm thấy rất kì lạ. Đó không phải là hàng xóm nhà ông vì trước giờ ông chưa nghe tiếng người này xuất hiện ở đây bao giờ.

Một người lạ mặt nửa đêm đến một hành lang lạ hoắc để lau sàn, đó là một điều không bình thường chút nào.

Ông cụ bỗng cảm thấy lo lắng cho người phụ nữ mù ở gian bên cạnh, cả đêm thấp thỏm không chợp được mắt. Ông chỉ hi vọng sáng hôm sau người phụ nữ mù vẫn

còn an toàn khỏe mạnh.

Sáng sớm ngày hôm sau, Bao Triển và Họa Long dẫn theo một đội cảnh sát nhanh chóng tới khu nhà nọ. Tại góc chân cầu thang phát hiện một xác phụ nữ – người phụ nữ mù đã bị giết.

Cảnh sát lập tức phong tỏa và bảo vệ hiện trường. Nữ bác sĩ pháp y nhanh chóng lái xe tới. Tay trái của cô còn cầm theo một túi bánh bao nhỏ vẫn đang còn nóng, tay phải cầm một túi ni-lông, trong đó là vài hộp sữa.

Chỗ đồ ăn sáng này là do cô vừa mua từ một quán hàng bên kia đường của khu

nhà.

Nữ bác sĩ pháp y nói: “Mọi người ăn chút gì đó đi để có sức làm việc. Tổ chuyên án các anh chắc không đến nỗi nhìn thấy xác chết thì không nuốt trôi đồ ăn chứ?”

Họa Long nhón một chiếc bánh bao cho vào miệng, hỏi: “Quá trình kiểm tra cần nhiều thời gian không?”

Bao Triển tỏ ý mình không đói, rồi chỉ vào vết máu trên hành lang, nói: “Một buổi sáng chắc không hoàn thành được công tác kiểm tra. Hiện trường này đã bị hung thủ xóa một phần dấu vết rồi.”

Hiện trường gây án chỉ khu vực hoặc địa điểm nơi hung thủ thực hiện hành vi giết người, giấu xác, chôn xác, ném xác hoặc các phần của xác nạn nhân. Do sự khác nhau về tâm lí, kinh nghiệm, động cơ, mục đích, thủ đoạn gây án, cùng với điều kiện nơi xảy ra vụ việc, hiện trường các vụ án mạng đều tương đối phức tạp.

Hiện trường của các vụ án khác nhau đều có những đặc điểm đặc trưng riêng.

Có những hung thủ tâm lí vô cùng vững vàng và lạnh lùng, sau khi gây án không lập tức rời khỏi hiện trường, mà cố ý hủy dấu vết hiện trường, xóa bỏ tất cả những

dấu tích của mình tại đó.

Đặc điểm của vụ án lần này đó là – Có rất nhiều vết máu.

Trong và ngoài căn phòng đều có vết máu, và phân bố rất rộng. Vết máu là một trong những dấu vết để lại tại hiện trường một vụ giết người, và cũng là một bằng chứng quan trọng, có ý nghĩa làm chứng quan trọng và giúp giám định hiện trường một cách dễ dàng và chính xác hơn.

Bao Triển phải chụp lại tất cả các vết máu đó dù chỉ là một giọt để lấy bằng chứng, nên lượng công việc cần làm rất

lớn.

Nữ bác sĩ pháp y đo đạc nhiệt độ trong và ngoài phòng nơi nạn nhân ở, sau đó đo nhiệt độ của xác chết.

Người phụ nữ mù mặc một bộ quần áo lửng. Hiện trường đầu tiên của vụ án là tại phòng của nạn nhân. Căn cứ vào vết máu trên gối của nạn nhân, có thể phán đoán rằng người phụ nữ mù bị cứa cổ khi đang ngủ. Nữ bác sĩ đó đo chiều dài vết thương do hung khí gây ra, rồi quay sang nói với Họa Long: “Hung thủ này là một người khỏe mạnh và cường tráng. Từ trái sang phải, chỉ một nhát dao thôi đã đủ kết thúc mạng sống của nạn nhân.”

Họa Long bước lại, hỏi: “Vết máu trên trần và dưới sàn nhà là sao vậy?”

Nữ bác sĩ ngẩng đầu nói: “Đó là do máu phụt lên. Trong quá trình kiểm tra hiện trường, sau khi dùng phép phân tích, có thể căn cứ vào dấu vết để lại để phán đoán trạng thái của nạn nhân tại thời điểm bị hại.

Nếu vết máu nhỏ thành vết tròn, chứng tỏ nạn nhân lúc đó đang trong tình trạng tĩnh, còn nếu vết máu có phần “đuôi” kéo dài ra, có thể kết luận nạn nhân đang ở trong tình trạng di chuyển.

Bao Triển làm một cuộc mô phỏng quá trình gây án, Họa Long đến gặp các phòng bên cạnh. Sau khi công tác kiểm tra hiện trường kết thúc, Bao Triển và Họa Long trở về báo cáo chi tiết lại cho giáo sư Lương.

Hung thủ chỉ có một người, là đàn ông. Cửa sổ phòng nạn nhân không có chấn song chắn mà chỉ là một lớp kính. Hung thủ dùng dao cắt gương cắt phần kính sổ rồi đột nhập vào phòng nạn nhân. Tay phải hung thủ cầm dao sát hại nạn nhân khi cô đang ngủ say. Máu của người phụ nữ mù phụt lên. Sau đó, hung thủ xóa dấu chân của mình bằng một cách vô cùng man rợ.

Giáo sư Lương hỏi: “Xóa bằng cách nào?”

Họa Long trả lời: “Dùng xác nạn nhân.”

Bao Triển nói thêm: “Đây là một cách vô cùng thông minh và to gan lớn mật.”

Hung thủ tóm lấy hai chân, dốc ngược nạn nhân, rồi từ từ kéo xác. Tóc của nạn nhân cứ thế xóa đi vết chân của hắn. Nạn nhân bị kéo từ trong phòng ra hành lang. Tại đây, hung thủ gặp phải ông cụ mù, và đã trả lời rằng mình đang “lau sàn” để lừa ông cụ. Tại góc tường cạnh cầu thang, hắn bỏ cái xác lại, rồi rời khỏi hiện trường.

Giáo sư Lương thắc mắc: "Hung thủ đã có chuẩn bị trước khi đến, là một kẻ to gan lớn mật lại rất cẩn thận chu toàn, vậy tại sao hắn không giết ông cụ mù để diệt khẩu?"

Họa Long cho rằng: "Hung thủ có thể đã phát hiện ra ông cụ là một người mù. Hơn nữa việc giết người ở hành lang rất nguy hiểm."

Giáo sư Lương phân tích: "Người phụ nữ mù là nhân chứng. Hung thủ có lẽ không biết cô ta cũng là một người mù."

Bao Triển nói: "Theo những gì điều tra

được, người phụ nữ mù này mới làm việc ở tiệm mát-xa được vài ngày.”

Giáo sư Lương hỏi: “Hai chữ “lau sàn” mà hung thủ nói là giọng phổ thông hay giọng địa phương?”

Họa Long trả lời: “Giọng phổ thông.”

Giáo sư Lương ra lệnh: “Lập tức điều tra những người từng đến tiệm mát-xa đó, đặc biệt chú ý đến những người nói giọng phổ thông. Hung thủ trước đây có thể từng đến tiệm mát-xa đó điều trị, nên khi hắn kéo cái xác xuống và gặp ông cụ ở hành lang đã không giết hại ông ấy, vì hắn biết ông cụ bị mù.”

Những người dân nói giọng phổ thông ở vùng này không nhiều, nên phạm vi điều tra sẽ được thu hẹp không ít, chẳng mấy chốc đã có một danh sách những kẻ bị tình nghi. Gần đây, những người tới tiệm mát-xa của ông cụ chỉ có năm người nói giọng phổ thông: Một người là lái xe tải chở hàng, thường đến cạo gió bằng bình thủy tinh, một người là luật sư bị chứng thoát vị đĩa đệm, một người nông dân bị sai khớp chân, đến đó để nắn lại, một nữ kế toán đến mát-xa vùng vai gáy, và một vị cán bộ về hưu đến tiệm mát-xa người mù để tiêu tiền giả nhưng bị phát giác.

Thính giác của người mù vô cùng nhạy cảm, trí nhớ cũng rất tốt. Theo những gì

ông cụ nhớ lại, ông thấy giọng nói của hung thủ rất lạ, hình như trước đây chưa hề tiếp xúc lần nào.

Bao Triển và Họa Long dựa theo địa chỉ trên hồ sơ bệnh án của từng người một, đến tận nhà điều tra. Có những địa chỉ rất mơ hồ, khiến công tác điều tra gặp nhiều khó khăn, phải mất một khoảng thời gian mới tìm thấy họ. Giáo sư Lương yêu cầu phải nắm rõ cả tư liệu về người thân trong gia đình của những người này, vì theo lẽ thông thường, người bệnh hay được người nhà đưa tới, hung thủ rất có thể chính là một trong những người đó.

Giáo sư Lương bảo Tô My đến trước

cổng các trường mầm non, tiểu học, các phòng khám nhi để dán thông báo tìm kiếm danh tính thi thể, hy vọng sẽ có người biết hoặc chứng kiến sự việc. Theo kết quả giám định pháp y, nạn nhân đã từng sinh con, vì thế cô ta nhất định đã từng đến những địa điểm nêu trên. Chỉ cần có người quen biết hoặc từng gặp mặt nạn nhân, sẽ có thể lần ra thân phận thực sự của xác chết.

Vài ngày sau, một trận tuyết lớn đổ xuống thành phố này. Tổ chuyên án không ngại khó khăn, ngày đêm điều tra, cuối cùng vụ án cũng có bước đột phá quan trọng.

Một người phụ nữ từng gặp mặt nạn

nhân, cô kể lại cho phía cảnh sát nghe câu chuyện kì dị mà mình gặp phải. Con nhỏ của nhân chứng gần đây thường xuyên nôn trớ, cô đưa đứa trẻ đến một phòng khám nhi để thăm khám. Khi đang đứng chờ trong sân, cô và một người phụ nữ mặc chiếc áo lông vũ màu trắng có nói chuyện vài câu. Bỗng nhiên, cô dựng tóc gáy khi thấy "đứa trẻ" mà người mẹ kia đang ôm trong lớp chăn áo kia thực ra chỉ là một con búp bê!

Lúc đó trời đã sâm sẩm tối, nhân chứng sợ quá vội rời khỏi đó, khi về nhà còn kể câu chuyện đó cho chồng mình nghe. Vài hôm sau, cô thấy trước cổng phòng khám nhi có dán thông báo tìm kiếm danh tính

nạn nhân, cô liền lập tức tới báo án.

Bao Triển thắc mắc: “Sau khi trời tối, nạn nhân có thể đi đâu được nhỉ?”

Tô My rùng mình cảm thán: “Giữa đêm tối, mặc một bộ đồ màu trắng toát, đi loăng quăng giữa đường phố, đúng là khiến người ta sợ chết khiếp. Lại còn thêm bộ tóc đỏ rực, trên tay ôm một con búp bê nữa, mới nghĩ thôi đã dựng cả tóc gáy rồi!”

Giáo sư Lương phân tích: “Nạn nhân từng sinh con, rất có thể đứa trẻ mất sớm, nên tinh thần có phần bị tổn thương.”

Họa Long nói: “Nếu đúng như thế, có lẽ nạn nhân vẫn luôn tin rằng con mình chưa chết, nên luôn sống trong tưởng tượng.”

Giáo sư Lương yêu cầu nhân chứng phối hợp cùng chuyên gia dựng hình tái tạo lại khuôn mặt của người chết Bao Triển và Họa Long lập tức tiến hành lấy thông tin tại phòng khám nhi kia. Nhưng không thể ngờ được, vừa nhìn thấy cảnh sát, ông chủ phòng khám nhi mặt mũi tái nhợt, hoang mang nói rằng mình không phải bác sĩ mà chỉ là bệnh nhân, rồi sau đó lấy cớ ra ngoài gọi điện thoại, định tẩu thoát. Họa Long chẳng mất mấy sức lực đã tóm được kẻ đào tẩu, dẫn hắn về đồn công an.

Họa Long hỏi: "Vừa thấy cảnh sát đã chạy là sao?"

Chủ phòng khám lắp bắp: "Sợ ạ! Trước đây tôi từng bị đánh!"

Bao Triển hỏi tiếp: "Phòng khám của ông hoạt động bao lâu rồi?"

Chủ phòng khám trả lời: "Năm sáu năm rồi!"

Họa Long hỏi: "Có giấy phép kinh doanh không?"

Chủ phòng khám vẫn cố ngụy biện:

“Chứng nhận tư cách ngành y của tôi trong năm nay sẽ có!”

Bao Triển hỏi tiếp: “Có thấy thông báo tìm kiếm danh tính thi thể chúng tôi dán trước cổng phòng khám của ông không? Ông có nhận ra người phụ nữ trong ảnh đó không?”

Giáo sư Lương nãy giờ ngồi im lặng, bỗng lấy ra vài bức ảnh, đặt xuống trước mặt ông chủ phòng khám. Vừa nhìn thấy những bức ảnh chụp thi thể nạn nhân, chủ phòng khám đã kinh hãi suýt ngã nhào từ trên ghế xuống đất. Trong quá trình thẩm vấn, muốn tìm ra điểm đột phá cần đánh vào điểm bất cẩn và không có phòng bị

trước của đối tượng, phá vỡ phòng tuyến tâm lí khiến chúng phải khai nhận đúng sự thật.

Phòng khám chui này do chủ phòng khám và vợ cùng nhau dựng lên. Mặc dù không có giấy phép kinh doanh, cũng không có chứng nhận tư cách ngành y, nhưng vì giá rẻ, nên vẫn rất nhiều người đưa con đến khám. Do một số tranh chấp trong quá trình khám chữa, nơi này từng bị đóng cửa một thời gian, sau đó lại âm thầm mở cửa kinh doanh trở lại. Vài năm trước, một người phụ nữ họ Vân đưa con mình đến khám tại đây. Sau khi tiêm và uống thuốc, khi trở về nhà đứa trẻ bỗng tử vong không rõ nguyên nhân. Người mẹ

đáng thương tập hợp họ hàng thân thích đến gần một trăm người, kéo tới phòng khám "hỏi tội" bác sĩ điều trị. Họ vừa khóc vừa kêu gào, giống như những kẻ điên, đập nát cả phòng khám. Sau đó, sau khi cảnh sát điều tra làm rõ, phía phòng khám phải bồi thường một khoản tiền lớn, phía nạn nhân mới thôi. Không ngờ, vài năm sau, do bị sốc tinh thần, người mẹ đó lại tìm đến phòng khám này.

Chủ phòng khám cho biết: "Ôi! Lúc ấy tôi sợ chết khiếp! Cô ta ôm một đứa trẻ giả bằng búp bê, bắt chúng tôi phải tiêm cho đứa bé."

Bao Triển hỏi: "Cô ta đưa con búp bê đó

đến mấy lần?”

Chủ phòng khám đáp: “Tôi nhớ hình như là ba lần thì phải! Một lần bị chồng cô ta lôi về, còn một lần thì không vào hẳn, mà chỉ đi đi lại lại ngoài cổng thôi.”

Tô My hỏi: “Anh có con không? Anh cũng tự khám cho con mình sao?”

Chủ phòng khám trả lời: “Có chứ! Tôi có con trai mười tuổi. Việc đó đã qua cách đây mấy năm rồi tôi cũng đã đền tiền rồi, mọi người bảo cô ta còn đến tìm chúng tôi làm gì? Con cô ta chết ở nhà, đâu phải trách nhiệm của chúng tôi? Bây giờ, cô ta cũng chết rồi, nhưng như thế cũng

đâu liên quan gì đến chúng tôi được.”

Thân phận của nạn nhân đã được xác định. Dựa vào địa chỉ ông chủ phòng khám cung cấp, tổ chuyên án tìm đến nhà người phụ nữ họ Vân kia.

Người phụ nữ này mở một trung tâm môi giới nhà đất, chồng cô là nhân viên đo đạc của Cục lâm nghiệp. Sau khi đứa con yêu quý của họ đột nhiên qua đời, tình cảm hai vợ chồng cũng ngày rạn nứt. Theo những gì hàng xóm cho biết, họ thường xuyên cãi vã, nhiều lần còn định li hôn.

Nhà nạn nhân nằm cạnh đường cái. Trên

một vách tường có ghi dùng chữ “Cho thuê nhà”, cổng đã đóng kín, trên nền sân bê tông trước cửa có một đôi giày trẻ em. Sau khi Bao Triển chụp ảnh lấy chứng cứ xong, Họa Long định nhảy qua trường rào, vào trong mở cửa. Mặt trên tường vây có những khoảng tuyết tàn. Họa Long đứng trên đó, nhưng mãi vẫn không nhảy vào trong.

Bao Triển đứng dưới sốt ruột hỏi: “Sao thế?”

Họa Long giọng thâm trầm, nói: “Đưa máy ảnh đây!”

Tuyết đã ngừng rơi, trên lớp tuyết trong

sân có một hàng vết chân nhỏ rất rõ nét, phía cảnh sát tìm thấy thi thể chồng nạn nhân trong nhà. Qua giám định pháp y người đàn ông này đã uống thuốc độc tự tử. Trong nhà vệ sinh tìm thấy bộ quần áo dính máu đã được giặt qua, còn có cả một lưỡi cưa điện. Kết quả kiểm tra cho thấy, người phụ nữ họ Vân đã bị giết ngay tại đây. Hiện trường không có dấu vết ẩu đả, trông có vẻ như người chồng tự sát để tránh tội.

Trong phòng ngủ của người vợ, vẫn còn chiếc xe đẩy được giữ rất cẩn thận, còn có cả quần áo và giày trẻ em. Xem ra người mẹ đó vẫn không thể chấp nhận sự thật về việc mất con. Quần áo và giày trẻ

em đều còn rất mới, có lẽ là đồ mới mua, chưa từng mặc lần nào.

Họa Long chỉ vào một hộp giày trống rỗng, bảo: “Đôi giày ở trước cửa có lẽ là của chiếc hộp này.”

Bao Triển nhìn quanh một vòng cả căn phòng, rồi nhìn ra nền tuyết và những dấu chân trên đó, nói: “Đây là một vụ mưu sát, hung thủ đã ngụy trang hiện trường.”

Họa Long nói: “Nếu không phải là tự sát, chẳng lẽ hung thủ là một đứa trẻ sao? Hàng vết chân nhỏ ở ngoài sân là của ai để lại?”

Tô My bỗng nhiên hỏi: “Nếu đứa con của người phụ nữ này còn sống, thì năm nay cũng sáu tuổi rồi nhỉ?”

Chương 3

Dấu chân trên tuyết

Trong khoảng sân nhỏ phủ đầy tuyết, bên trong dãy tường bao không cao, góc tường có đặt một cái ang, trong ang trồng một khóm trúc đào. Những bông tuyết nặng trĩu vướng trên cành khiến những khóm trúc đào như sa gần xuống mặt đất. Bên ngoài cổng, phía cảnh sát đã vây một đường cảnh giới, hàng xóm láng giềng và người đường kéo lại xem. Một

người cảnh sát hô to nói với đám đông: "Có ai quen người nhà của vợ chồng này không? Giúp chúng tôi thông báo họ với!"

Tổ chuyên án quan sát kĩ hàng dấu chân trên lớp tuyết. Họ đang chờ đợi chuyên gia giám định dấu chân của thành phố đến hỗ trợ.

Bao Triển nói: "Hung thủ không phải là gà, không thể bay được, chỉ cần còn để lại dấu chân, hắn sẽ không thể nào chạy thoát được."

Họa Long nói: "Tôi không tin hàng dấu chân này là của một đứa trẻ."

Tô My lại cho rằng: “Nhưng rõ ràng đây là dấu chân từ một đôi giày trẻ em, chân to làm sao có thể xỏ vào giày nhỏ được. Đến chân tôi cũng còn chẳng xỏ nổi nữa là.”

Một dấu chân ẩn chứa tất cả thông tin liên quan đến một con người.

Giới tính, chiều cao, cân nặng, độ tuổi, đặc điểm bước đi, có bị tàn tật hay không, nơi sản xuất giày, độ cũ mới, đã từng đi tới những chỗ nào v.v… Trong công tác phá án hình sự, có thể căn cứ vào dấu chân để có được những phán đoán mang tính khoa học.

Xe của lãnh đạo cấp thành phố và giáo sư Lương đã đến. Chuyên gia giám định dấu chân còn đưa một đoàn sinh viên thực tập đi cùng để quan sát và học tập. Cả khoảng sân bỗng nhiên náo nhiệt hẳn lên, mọi người mò mẫm men theo bờ tường bước vào để không làm hỏng dấu chân trên nền tuyết, rồi đứng xếp thành một hàng trên hành lang ngôi nhà, ai nấy ánh mắt hiếu kì nhìn chuyên gia giám định bắt đầu công tác quan sát lấy mẫu.

Trước đây, các thiết bị hỗ trợ cảnh sát hình sự còn sơ sài, những vết chân trên đất mềm chủ yếu dùng thạch cao để lấy mẫu, còn những dấu chân trên tuyết như thế này chỉ có thể chụp ảnh lại để nghiên

cứu, rồi cứ thế nhìn những dấu vết hung thủ để lại từ từ tan theo làn nước.

Chuyên gia giám định dấu chân nhìn một lượt chiếc giày, sau đó ông bốc lấy một nắm tuyết nắm chặt lại thành một cục, rồi lại bóp nát chúng ra, vứt sang một bên. Tiếp theo, ông lại cúi người xuống dùng mắt thường quan sát dấu chân kia. Cuối cùng ông cầm một chiếc kính lúp tiến lại cho vết chân rõ nét nhất ở giữa sân, quỳ xuống quan sát.

Trong những cảnh sát thực tập trẻ tuổi có người cười rúc rích. Một lát sau, chuyên gia nói một câu khiến tất cả mọi người xung quanh đều im lặng không ai lên

tiếng nữa.

Chuyên gia giám định dấu chân dùng một giọng điệu khó tin nói với mọi người: “Sao có thể như thế được nhỉ? Tôi chưa bao giờ gặp dấu chân kì lạ như thế này.”

Giáo sư Lương hỏi: “Có gì lạ ở đây sao?”

Chuyên gia trả lời: “Đây… không phải là dấu chân con người.”

Khuôn mặt mọi người biến sắc, một cảnh sát thực tập kinh ngạc hỏi: “Chẳng lẽ lại có ma sao?”

Trong đầu cậu ra thoáng lóe lên một khung cảnh vô cùng đáng sợ: “Giữa đêm khuya khoắt, trong sân không một bóng người, trên nền tuyết bỗng nhiên xuất hiện hàng dấu chân, dường như có thứ gì đó đang bước đi trên đó. Dấu chân hướng về phía trước. Khi đang quan sát dấu chân thì… thấy một đứa trẻ đang leo trên tường. Rồi bỗng đứa trẻ quay đầu lại, lộ rõ khuôn mặt trắng nhợt, rồi từ từ biến mất.”

Bao Triển hỏi: “Những dấu chân này có phải là dấu chân đi giật lùi không?”

Chuyên gia lắc đầu phủ nhận.

Họa Long lại hỏi: "Chẳng lẽ là giày xỏ ngược? Trái phải lẫn lộn?"

Chuyên gia giờ mới lên tiếng giải thích: "Cũng không phải. Tôi phải lấy thiết bị giám định thêm mới có thể chắc chắn được."

Chuyên gia lấy ra một thiết bị quét la-de. Loại thiết bị này có thể giúp, họ lấy được mẫu dấu chân ba chiều một cách nhanh chóng và chính xác, lại không làm ảnh hưởng đến dấu vết gốc. Việc sử dụng thiết bị quét la-de 3D và kĩ thuật máy tính đã thực hiện được công tác lấy mẫu và ghi chép hiện trường bằng thiết bị ba chiều một cách hữu hiệu, lưu giữ và phân

tích các thông tin, kích thước của mẫu vật một cách chính xác nhất.

Tô My lấy máy tính dựng lại hiện trường dựa trên các số liệu thu thập được. Trong đoạn phim vừa dựng lên, có thể thấy rõ ràng đôi giày kia đã bước trên nền tuyết như thế nào, chỉ có điều không nhìn thấy người trên chiếc giày đó.

Một cảnh sát thực tập hỏi: “Đó có thể là người như thế nào?”

Chuyên gia trả lời: “Căn cứ vào các số liệu thu được, thì dấu chân này không phù hợp với đặc điểm đặt bàn chân, điểm chịu lực, cách thức nhấc bàn chân

và đặt bước tiếp theo của một người trưởng thành. Dấu giày này giống dấu giày của một đứa trẻ thì đúng hơn.”

Tô My lên tiếng: “Đứa con của họ đã chết từ lâu rồi, gia đình này không có trẻ con.”

Chuyên gia vẫn cảm thấy rất khó hiểu, nói tiếp: “Tôi cũng không thể nào giải thích nổi. Đứa trẻ này rất kì lạ. Nếu lấy theo công thức: Chiều dài dấu giày – chênh lệch mặt trong và ngoài dấu giày + chênh lệch giữa các dấu chân để lại * Hệ số – Chiều cao cơ thể, thì đứa trẻ này cao đến một mét sáu mươi, nặng đến bốn mươi cân.”

Họa Long nói: "Một đứa trẻ sáu tuổi cao một mét sáu, nặng bốn mươi cân thực sự là một điều khủng khiếp."

Giáo sư Lương cho rằng: "Đây có thể không phải là một đứa trẻ, mà là một người phụ nữ. Một người phụ nữ bó chân giống thời phong kiến, hoàn toàn có thể xỏ vào đôi giày trẻ em kia được. Và còn một khả năng nữa, ai ở đây có thể cho tôi biết. Nếu là hung thủ, mọi người sẽ rời khỏi đây bằng cách nào. Hung thủ sau khi gây án, muốn rời khỏi hiện trường bắt buộc phải đi ngang qua khoảng sân này, và chắc chắn sẽ để lại dấu tích. Như thế hắn có thể ngụy trang bằng cách nào?"

Đáp án duy nhất đó là: “Hung thủ để lại dấu chân của người khác, để đánh lạc hướng điều tra của cảnh sát.”

Những cảnh sát thực tập tại hiện trường đều không nghĩ ra được đáp án, Bao Triển đành trả lời: “Hung thủ để lại dấu chân của một đứa trẻ, nhưng chiều cao và cân nặng cho thấy đó là một người phụ nữ. Cô ta lộn người, rồi dùng tay xỏ vào đôi giày, rời khỏi hiện trường vụ án.”

Giáo sư Lương tán đồng ý kiến: “Đúng thế! Một tác giả chuyên viết tiểu thuyết hình sự của Mỹ tên Karl từng viết một cuốn tiểu thuyết rất kinh điển tên là “Dấu

chân trên bầu trời". Một mưu kế vô cùng ranh ma, một màn bước đi bằng tay đầy điêu luyện đã khiến tác giả giành được biệt danh "Ông vua mật thất" đầy xứng đáng."

Bao Triển ngượng ngùng nói: "Cuốn sách này cháu cũng từng xem qua. Cần phải cảm ơn tác giả đã cho cháu những linh cảm và suy đoán như trong trường hợp này."

Giáo sư Lương nói với những cảnh sát thực tập trẻ: "Quá trình suy luận các vụ án hình sự, chính là một chuỗi những tưởng tượng mang tính lô-gic. Những không gian lớn phía ngoài khoảng sân

này mới là hiện trường phạm tội lớn. Tôi ra cho mọi người hai câu đố nữa liên quan đến dấu chân, xem ai có thể trả lời được. Bao Triển không cần trả lời nữa nhé! Một người già cô độc chết trong sân. Ông cụ bị vật nhọn đâm xuyên từ miệng, nhưng xung quanh không hề tìm thấy hung khí, và cũng chỉ có dấu chân của một mình nạn nhân. Hỏi, ai là hung thủ?"

Chuyên gia giám định dấu chân không trả lời, nhưng chỉ lên những nhũ băng nhọn trên mái nhà.

Giáo sư Lương gật gật đầu, nói: "Thêm một câu hỏi khó hơn một chút nhé. Đây

là trường hợp có thật.”

Một người phụ nữ làm nghề chặt củi chết trên nền tuyết. Cánh tay trái của cô ta bị đứt lìa, vết máu xuất hiện trên một cây khô, chiếc rìu được tìm thấy gần đó. Không tìm thấy cánh tay đứt. Tại khu vực đó có rất nhiều cây, bên trên còn có cả cáp treo, trên nền đất chỉ có dấu chân của người phụ nữ đó, kéo dài một đoạn khoảng vài trăm mét. Có thể đoán được rằng sau khi cánh tay bị đứt, người phụ nữ này còn bước đi trên nền tuyết một đoạn nữa. Vết quần áo rơi rải rác trên nền tuyết mấy trăm mét. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy, trong cơ thể nạn nhân có phát hiện thấy dấu hiệu quan hệ

với chồng còn sót lại… Sau nửa năm, tại một quán ăn gần hiện trường vụ án xảy ra vụ một người học việc bị bắt vì tội cưỡng hiếp chủ quán. Phía cảnh sát phát hiện trên tay của người này đeo chính chiếc nhẫn vàng mà người phụ nữ chặt củi bị mất. Hỏi, ai là hung thủ? Và hung thủ đã gây án thế nào?”

Những cảnh sát trẻ bàn tán xôn xao, nhưng không ai trả lời được. Bao Triển cũng suy nghĩ một hồi lâu mà không nghĩ ra đáp án. Giáo sư Lương cho phép mọi người từ từ suy nghĩ. Còn tiếp theo đấy, các cảnh sát thực tập sẽ hỗ trợ tổ chuyên án tiến hành kiểm tra hiện trường. Mỗi ngóc ngách, mỗi vật phẩm trong ngôi nhà

này đều phải kiểm tra một cách kĩ càng, tìm ra dấu tích dù là nhỏ nhất mà hung thủ để lại.

Chồng của người phụ nữ họ Vân trước khi uống thuốc độc tự tử đã uống nước. Trên cốc nước chỉ có dấu vân tay của anh ta.

Trong thùng rác phát hiện thấy vỏ chai nước tẩy rửa nhà vệ sinh, trên bàn máy tính đặt một chiếc bật lửa hiệu Zippo, loại bật lửa này cần có loại xăng chuyên dụng. Một cảnh sát thực tập tìm thấy một bình đựng xăng zippo trống dưới gầm giường. Vùng mặt của người vợ bị hủy hoại, có thể chính bằng loại xăng này.

Giường chiếu rất ngăn nắp, chứng tỏ đã được sắp xếp lại Bao Triển dung nhíp lấy ra một sợi tóc từ chiếc lược.

Chỉ cần dùng kính lúp là có thể dễ dàng nhìn thấy trên lược có dấu hiệu của bốn loại tóc khác nhau.

Điều đó cho thấy, có bốn người từng ngủ trên chiếc giường này.

Ngoài hai vợ chồng nạn nhân, còn có hai người khác. Nhưng hai người đó là ai?

Họa Long nhìn chiếc giường lớn trong phòng ngủ, nói: “Bốn người ngủ trên cùng một chiếc giường, là thế nào nhỉ?”

Giáo sư Lương bảo Tô My: “Tô My, cháu đi kiểm tra máy tính của họ xem.”

Tô My khởi động khớp tay rồi nói: “Trong mắt mọi người, đây là một chiếc máy tính. Trong mắt tôi, đây là một miếng bọt biển. Tôi phải vắt toàn bộ nước trong miếng bọt biển này ra ngoài không sót một giọt.”

Những thông tin thu được từ trong máy tính của đôi vợ chồng này khiến mọi người tròn mắt cứng họng.

Họ tham gia một câu lạc bộ đổi gió. Câu lạc bộ này có một nhóm QQ[1] và diễn

đàn riêng, phân chia nhóm nhỏ theo từng khu vực địa lí. Tại thành phố nơi đôi vợ chồng này sinh sống có đến hơn mười thành viên thuộc hàng VIP.

Tô My phá mật khẩu, đăng nhập vào tài khoản QQ của hai vợ chồng nạn nhân. Trưởng nhóm "chat" đang thương lượng kế hoạch gặp mặt cuối tuần. Tô My không nói gì, cũng không cung cấp ảnh nên bị đẩy ra khỏi nhóm. Giáo sư Lương nhắc Tô My không được nóng vội, rất có thể hung thủ đang ẩn náu trong chính nhóm QQ này.

Bao Triển nói: "Chi bằng chúng ta nhân lúc bọn họ họp gặp mặt, làm một mẻ lưới

bắt tất luôn.”

Tô My đồng tình với ý kiến của Bao Triển, nói: “Chúng ta có thể giả làm vợ chồng, trà trộn vào câu lạc bộ này, tham gia buổi gặp mặt.”

Giáo sư Lương cho rằng: “Hung thủ vừa giết người, chưa chắc đã tham gia buổi gặp mặt này. Nhưng có thể loại trừ một số đối tượng tình nghi khác, thu hẹp phạm vi điều tra.”

Trước khi gia nhập câu lạc bộ này, các thành viên phải trải qua một vòng chứng thực thân phận rất nghiêm ngặt. Họ phải có ảnh chụp của hai vợ chồng và bản sao

giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi bàn bạc, phía cảnh sát quyết định để Họa Long và Tô My, Bao Triển và nữ bác sĩ pháp y giả làm hai đôi vợ chồng trà trộn vào câu lạc bộ biến thái kia, nằm vùng theo dõi. Họ giao nộp ảnh và bản sao giấy chứng nhận kết hôn giả và đã dễ dàng lọt qua vòng kiểm soát.

Chỉ còn vài ngày nữa là tới buổi gặp mặt, mọi người trong nhóm đều cảm thấy vô cùng hào hứng với cuộc trao đổi này. Theo thông tin nhận được từ trưởng nhóm, đã có năm đôi vợ chồng đăng kí tham gia, cộng thêm hai đôi mới đến, tất cả có mười bảy người, đây là một cơ hội hiếm có, đề nghị mọi người tích cực

tham gia.

Trưởng nhóm có tên “Ước hẹn của tâm hồn”, vợ hắn ta cũng chính là người quản lý nhóm tên là “Phu nhân áo hồng”.

Họa Long lấy tên “Võ sĩ diệt rồng”, Tô My là “My giai nhân”, Bao Triển là “Bánh Bao”.

Nữ bác sĩ pháp y tỏ ra là người rất quan tâm đến nhóm này, cô lấy cho mình một cái tên nghe rất tinh quái: “Cô em yếu đuối.”

Sau đây là một đoạn nói chuyện trên nhóm QQ này:

Cô em yếu đuối: 9:21:54: Em muốn được yêu!

Anh chàng ít nói: 9:21:59: Cô em nhiêu tuổi rồi? Trước đây đã tham gia nhóm nào thế này chưa?

Cô em yếu đuối: Em muốn tan chảy!

Phượng hoàng lửa: 9:22:14: Ha ha! Cô em này mạnh mồm nhỉ!

Ước hẹn của tâm hồn: 9:22:17: Chồng cô em đâu? Cho anh xem mặt cái nào?

Cô em yếu đuối: 9:22:22: Quỷ sứ! Cho

em xin! Đang ở công ty mà! Chồng em cũng đi làm chứ có ở nhà đâu. Mà chẳng phải đã kiểm tra chứng nhận rồi sao?

Phu nhân áo hồng: 9:22.50: Ông chồng háo sắc kia! Để rồi xem ông bị cắm mấy cái sừng!

Anh chàng ít nói: 9:22:58: My giai nhân có ở đó không?

My giai nhân: 9:23:02: Có đây!

Anh chàng ít nói: 9:23.58: Bật webcame đi, không thì gửi thêm vài bức ảnh xem nào. My giai nhân à, em đẹp quá!

Ước hẹn của tâm hồn: Ha ha, My giai nhân là của tôi đấy nhé.

My giai nhân: 9:24:56: Hứ! Các anh không sợ guốc của em à? Giẫm phải ai thì đau muốn chết nhé!

Võ sĩ diệt rồng 9:25:01: Quy tắc gặp mặt của chúng ta là gì nhỉ?

Phu nhân áo hồng: 9:25:16: Võ sĩ là ông xã của My giai nhân phải không? Quy tắc gì đâu! Tất cả là do chúng ta tự quyết định hết! Võ sĩ diệt rồng cũng đẹp trai ra trò nhỉ!

Phượng hoàng lửa: 9:25:18: Còn em nữa

này!

Bánh bao: 9:25:18: Chào mọi người, Cô em yếu đuối là vợ tôi đấy!

Ước hẹn của tâm hồn: 9:25:24: Mọi người tranh giành gì chứ? Tất cả phải nghe lời tôi chứ!

My giai nhân: 9:25:26: Hứ! Em phải được quyền chọn người chứ!

Anh chàng ít nói: 9:25:36: My giai nhân quả là có phong cách nữ vương, lạnh lùng và quyết đoán.

Giấc mộng dịu êm: 9:25:43: My giai

nhân! My nữ vương!

My giai nhân: 9:26:19: Ôi, mệt rồi! Em out trước nhé!

Cô em yếu đuối: 9:26:20: Mong đến cuối tuần quá đi! Cuộc gặp chắc sẽ vui lắm đây!

Chương 4

Vào hang cọp

Năm 1980, một người phải rất dũng cảm mới dám mặc quần bò.

Năm 1990, trên bàn của học sinh cấp

một cấp hai đều có những đường phân cách. Giữa những người bạn khác giới có những giới hạn không thể vượt qua, nếu không đó sẽ bị coi là những hành động lưu manh lỗ mãng.

Năm 2000, những cửa hàng hoa tươi vào ngày lễ tình nhân vô cùng đắt hàng. Những người khách của họ là những cặp vợ chồng, là những đôi đáng yêu hay là những người ngoại tình đây?

Những nhận thức của chúng ta về vấn đề giới tính chủ yếu đến từ văn hóa nói tục và những câu chuyện cười thiếu tế nhị. Và không biết từ lúc nào, những vẻ đẹp truyền thống gặp phải những cơn sóng

gió làm lung lay như thế này nhỉ? Ngày một nhiều những từ ngữ mới khiến chúng ta khó lòng tiếp nhận, những bà hai bà ba, những cô ả người tình đã trở thành một cái gì đó thường thấy. Những kẻ đồng tính không còn cần phải giấu giếm bản thân. Tất cả những điều đó đều đại diện và là một phần màu sắc tạo lên khuôn mặt của xã hội hiện đại.

Tổ chuyên án lại mở cuộc họp về tình hình vụ án. Mọi người bắt đầu một cuộc thảo luận sôi nổi về vấn đề "đổi gió". Rất nhiều cảnh sát chưa từng nghe tới chuyện này, và cho đó là một điều gì đó thật vô lí. Tô My lên mạng tìm kiếm. Kết quả trả về có tới hơn sáu triệu đường

dẫn.

Một cảnh sát đã trung tuổi thở dài, nói: “Thật không ngờ xã hội bây giờ lại lắm kẻ biến chất như vậy. Bắt được chúng phải xin tội thật nặng để răn đe.”

Nữ bác sĩ pháp y nói: “Theo tôi, về cơ bản đây là một vấn đề mang tính đạo đức.”

Cảnh sát trung tuổi nói tiếp: “Chẳng lẽ không cần chế độ một vợ một chồng nữa hay sao? Hôn nhân còn có ý nghĩa gì nữa đây? Con người cần pháp luật để làm gì chứ?”

Nữ bác sĩ giải thích: “Việc đổi vợ không đồng nghĩa với tội kết hôn nhiều lần. Theo truyền thống văn hóa Trung Quốc và các nước phương đông, các hành động của họ là phạm pháp. Tuy nhiên…”

Lãnh dạo thành phố lên tiếng cắt ngang: “Chúng ta chưa thảo luận vấn đề này vội, điều quan trọng bây giờ là việc trà trộn vào tập thể này để tìm kiếm và bắt giữ hung thủ.”

Nữ bác sĩ nói: “Xin nghe tôi nói hết câu đã. Xét trên phương diện đạo đức con người, thì những hành động này quả là không thể chấp nhận được. Nhưng có khi nào chúng ta nên xem xét lí do cụ thể của

họ hay không?”

Cảnh sát trung tuổi giận dữ mặt đỏ tía tai, chất vấn lại: “Thế đạo nghĩa vợ chồng đi đâu hết rồi? Còn cả thứ mà những người trẻ tuổi các cô các cậu hay gọi là tình yêu nữa? Những người thực sự yêu thương nhau không thể nào mang người mình yêu đi trao đổi với người khác được.

Nữ bác sĩ trả lời: “Tình yêu giữa vợ chồng rồi sẽ trở thành tình thân, những đứa trẻ, tài sản, trách nhiệm sẽ là thứ níu giữ hạnh phúc và sự tồn tại của một gia đình. Nhưng nếu cuộc sống của họ rơi vào tình cảnh không thể cứu vãn được thì

sao?”

Lãnh đạo thành phố lên tiếng hòa giải: “Thôi được rồi! Được rồi! Mọi người đừng cãi nhau nữa! Chúng ta bàn về vụ án đi thôi!”

Bao Triển bắt đầu trình bày: “Hung thủ có hai người, có thể chính là một cặp vợ chồng trong nhóm này.”

Tô My nói: “Tôi đã điều tra lịch sử ghi chép của nhóm này. Những người ra ra vào vào nhóm rất đông, phần nói chuyện của vợ chồng nạn nhân cũng không có gì bất thường, có lẽ là do hung thủ đã xóa tên nạn nhân khỏi danh sách bạn bè rồi.”

Họa Long quả quyết: “Chỉ cần bắt được chúng, thẩm vấn, là vụ án sẽ rõ mười mươi. Hôm nay là cuối tuần, chúng ta phải tham gia buổi gặp mặt rồi. Mau chuẩn bị một chút rồi đi thôi, bà xã!”

Tô My trừng mắt nguýt Họa Long một cái, quát: “Anh đừng tưởng sơ múi được gì nhé. Sớm biết thế này, tôi nhận cậu Triển cho xong. Anh xem cậu ấy thật thà thế kia cơ mà!”

Tổ chuyên án thay bộ đồ cảnh sát, mặc lên người những bộ thường phục. Phía cảnh sát đã chuẩn bị cho họ camera siêu nhỏ, trên xe cũng có hệ thống định vị.

Bao Triển, Họa Long, Tô My và nữ bác sĩ pháp y. Theo kế hoạch, sau khi họ bí mật chụp lại những chứng cứ của buổi họp mặt, sẽ dùng diện thoại thông báo cho các cảnh sát đang bao vây phía ngoài. Trong ngoài kết hợp, một mẻ lưới quét hết cả ổ nhóm.

Họa Long mặc một bộ đồ Tây cải tiến có phần thoải mái, không có chút nhân tố thời thượng nào ở đây, những nét phong trần trên khuôn mặt chính là vẻ quyến rũ đặc biệt của người đàn ông từng trải. Một dáng người rắn rỏi và một tinh thần không khuất phục, chỉ cần một ánh nhìn thôi cũng đủ khiến không ít phụ nữ bị hút hồn.

Bao Triển mặc một bộ đồng phục mùa đông của cảnh sát giao thông. Cậu mạo danh một nhân viên nhà nước. Vì không tìm được bộ đồ nào thích hợp, nên có lẽ, một bộ đồ cảnh sát lại hay. Cậu có phần hơi ngượng ngùng, hướng nội, những tháng ngày vất vả rèn giũa cho cậu một tinh thần thép, kiên cường, nhẫn nại.

Họa Long và Bao Triển đợi một hồi lâu, Tô My và nữ bác sĩ pháp y vẫn chưa trang điểm xong. Xem ra, hai người họ muốn trang điểm thật lộng lẫy đến dự buổi gặp gỡ chăng.

Khi hai người ở ngoài đợi lâu đến sắp không chờ nổi nữa, mới thấy hai “bà vợ”

bước ra. Nữ bác sĩ trang điểm thành hình mẫu một người phụ nữ nho nhã, điềm tĩnh, cử chỉ đoan trang với một chiếc áo khoác da, trong có vẻ giống con nhà đại gia. Nhưng một chiếc khăn choàng lông thú làm cô trở nên sáng ngời, toát ra vẻ cao quý và hoa lệ, tỏa ra sự ấm áp giữa một ngày đông giá lạnh. Trên tay cô chỉ đeo một chiếc nhẫn đá quý, không có một thứ gì khác, càng khiến sắc màu của nó thêm tỏa sáng. Một chiếc túi xách tay hiệu Hermes, màu đỏ rượu vang truyền thống, thu hút ánh nhìn của cánh đàn ông.

"Quý phu nhân" xoay người một vòng, hỏi: "Thế nào?"

Họa Long giơ ngón tay cái lên, còn Bao Triển cười ha ha rồi nói: “Chẳng ai mà ngờ được cô lại là một bác sĩ pháp y nhỉ.”

“Quý phu nhân” nói với Bao Triển: “Bộ đồ của anh chẳng hợp với tôi chút nào. Tốt nhất cứ nói là anh vừa tan ca đi!”

Tô My giờ mới xuất hiện, mọi người đều mắt tròn mắt dẹt. Quả là một tuyệt thế giai nhân!

Tô My mặc một chiếc áo gió da màu đen, tóc dài tung bay, vừa mượt mà vừa quyến rũ, khiến dáng hình cô đẹp không lời nào tả hết. Màu đen huyền ảo phù

hợp với những người phụ nữ quyết rũ và bí ẩn. Đôi bốt cao quá đầu gối càng tôn thêm dáng người cao ráo. Một chiếc thắt lưng buộc nơ khiến vùng eo thon hoàn toàn lộ rõ, dù nhìn từ phía sau cũng thấy vô cùng phong phú.

Mỗi bước đi đều tỏa ra muôn vàn cảm xúc. Màu đen của tất khiến đôi chân trông càng thêm thon gọn. Tô My không đeo thứ đồ trang sức nào, mà chỉ tô một lớp son mỏng. Thứ đẹp nhất của người phụ nữ không gì khác chính là nụ cười.

Họa Long hỏi: “Cô không lạnh à? Giữa mùa đông thế này…”

Tô My cau có: “Đồ nhà quê, anh với tôi đúng là chả ăn nhập gì với nhau cả. Bây giờ đổi người cũng vẫn kịp đấy. Đi thôi!”

Tô My quàng tay nữ bác sĩ pháp y vừa cười vừa ra khỏi cổng Ủy ban thành phố, đứng bên cạnh xe chờ hai “đức lang quân” đến mở cửa cho họ. Năm chiếc xe cảnh sát ngồi kín, cảnh sát mang theo súng đạn thật cũng đã đợi sẵn ở cổng chờ xuất phát. Họa Long mở cửa và lái xe đi, các xe cảnh sát phía sau giữ một khoảng cách an toàn suốt cả chặng đường.

Buổi gặp mặt được tổ chức tại một biệt thự ngắm cảnh gần một cái hồ tại khu

ngoại ô. Địa điểm cũng chỉ được người tổ chức vừa thông báo tức thời. Các cảnh sát bí mật tiến hành bao vây xung quanh. Các thành viên tổ chuyên án sau khi nắm được các tình tiết khả nghi sẽ thông báo cho phía cảnh sát để ập vào bắt giữ.

Buổi gặp mặt đã chính thức bắt đầu.

Mấy ngày hôm nay, Bao Triển, Họa Long, Tô My và nữ bác sĩ pháp y đã nói chuyện và trở nên rất thân thiết với các thành viên khác. Trưởng nhóm đứng cách một cánh cửa sắt xác nhận lại thân phận của bốn vị khách mới rồi mới để họ vào, rồi sau đó lại treo chùm chìa khóa lên.

Trưởng nhóm hỏi một cách cảnh giác: "Bốn người đi chung một xe sao?"

Nữ bác sĩ trả lời: "Thực ra, chúng tôi đều là người quen cả, nên đến cùng nhau luôn."

Trưởng nhóm gật gật đầu rồi nói: "Ừ… Mọi người cứ tự do thoải mái đi, mọi người đều đến cả rồi."

Bốn người đều có phần hồi hộp và căng thẳng vì không biết những gì mình sắp chứng kiến đây sẽ trái với đạo lý đến mức nào.

Bốn người đẩy cửa bước vào trong

phòng khách, rồi chia nhau mỗi người một hướng để camera ghi lại từng ngóc ngách và chi tiết của ngôi nhà và buổi gặp gỡ, hỗ trợ cảnh sát phía ngoài bố trí vây bắt. Không cần phân công, họ tự chia nhau ra thành các hướng. Tô My lên tầng hai, Bao Triển vào phòng tắm, Họa Long đến thư phòng.

Tô My nhẹ nhàng bước từng bước lên cầu thang. Những cảnh hẹn hò tình tứ hiện ra trước mắt khiến cô đỏ mặt, hóa ra đây là một cuộc gặp gỡ trá hình.

Trên tầng hai có tiếng người gào thét. Tô My cảnh giác bước tới phía hành lang. Một bóng đàn ông từ trong phòng chạy

ra, Tô My vội núp vào phía sau rèm cửa sổ. Tấm rèm hơi mỏng khiến cô bị phát hiện. Kẻ trước mặt chính là Anh chàng ít nói. Hắn tiến lại phía Tô My, định giở trò tán tỉnh, nhưng Tô My đã nhanh trí khuất phục được hắn.

Trong quá trình nói chuyện trên mạng, biết Anh chàng ít nói có sở thích bị ngược đãi, Tô My lợi dụng điều đó cho hắn mấy cái tát, bồi thêm mấy cú đá, khiến đối phương không nghi ngờ nhưng vẫn phải dè chừng.

Để đảm bảo an toàn, Tô My giả bộ bắt Anh chàng ít nói phải làm ngựa cõng mình xuống tầng một, hy vọng nhận được

sự chi viện từ phía những thành viên khác, nhưng khi xuống tới nơi, Họa Long và Bao Triển đều đã chia đi các ngả khác trinh sát.

Bao Triển tiến về phía phòng tắm, phát hiện hai người phụ nữ, có lẽ họ đang chờ đợi sự xuất hiện của một ai đó. Hơi ngượng ngùng, Bao Triển chỉ quan sát xung quanh để nắm bắt tình hình rồi định bỏ ra ngoài, không ngờ lại vướng phải sự níu kéo của họ. Trong lúc Bao Triển còn đang lúng túng chưa biết xử lí thế nào thì Họa Long đẩy cửa bước tới. Là người từng trải, tâm lí Họa Long vững vàng hơn hẳn. Anh bình tĩnh ra hiệu cho Bao Triển gọi vào số điện thoại mật của phía cảnh

sát, rồi giả bộ chơi trò cảm giác mạnh, rút còng tay khóa ngay hai người phụ nữ kia lại. Hai người phụ nữ vẫn nghĩ rằng mình đang trong trò chơi nên dù hơi giật mình và dè dặt, nhưng không hề nghi ngờ gì, đúng theo kế hoạch "đánh rắn mà không động cỏ" của Họa Long.

Họa Long và Bao Triển dồn tất cả lại, rồi rút súng giải hết ra phòng khách, vừa kịp lúc giải cứu Tô My khỏi vòng vây của Anh chàng ít nói và trưởng nhóm.

Họa Long hét lớn: "Tất cả đứng im, cảnh sát đây!"

Cảnh sát phía ngoài cũng vượt rào xông

vào, Họa Long và Bao Triển cùng phía cảnh sát nhanh chóng khống chế tất cả các cặp nam nữ có mặt trong phòng khách và tầng hai.

Nhưng, khi kiểm tra lại số lượng người, thì phát hiện nữ bác sĩ pháp y đã mất tích.

Chương 5

Hoán đổi

Trong lần hẹn gặp này có năm đôi vợ chồng tham gia, cộng thêm Họa Long, Tô My, Bao Triển và nữ bác sĩ pháp y nữa là mười người. Trong quá trình vây bắt,

phát hiện thiếu một đôi vợ chồng, nữ bác sĩ pháp y cũng không thấy đâu. Họa Long và Bao Triển đã tìm khắp cả tòa nhà những không thấy ba người bọn họ. Trong khi phía cảnh sát đang vô cùng lo lắng cho sự an nguy của nữ bác sĩ, Họa Long lại nói: “Cô ấy lâu ngày tiếp xúc với xác chết, lại là người đã li dị lâu năm, chắc không ưa mấy cảnh này nên đã đi đâu đó điều tra rồi. Mọi người tìm kĩ lại xem!”

Tại phòng khách tầng một, trưởng nhóm và Anh chàng ít nói đều bị còng tay phía sau, quỳ dưới đất. Tô My cho mỗi tên mấy cái bạt tai, vừa đánh vừa mắng: “Bọn mày định làm gì?”

Trưởng nhóm phản bác lại: “Chúng tôi đâu làm gì đâu!”

Chàng trai trẻ quay sang nói với viên cảnh sát trung niên bên cạnh: “Bác ơi! Chúng cháu chỉ đùa cợt thôi mà!”

Bao Triển và Họa Long đi vào phòng ngủ, không thấy có ai, nhưng cánh cửa thông lên trần nhà đã mở.

Mọi người đứng trên trần nhà, rồi đi dọc xuống theo cầu thang, phía ngoài có một vườn hoa. Những bông tuyết còn sót lại trên những cánh hoa đã úa tàn và những cành lá khô héo. Cả khu vườn chỉ còn duy nhất một khóm hoa mai đang nở đỏ

rực.

Họ ngẩng đầu lên nhìn, rồi giật mình kinh ngạc. Trên cây có ba người, một trong số đó chính là nữ bác sĩ pháp y.

Sau này, Họa Long hỏi nữ bác sĩ: “Cô cũng chịu chơi nhỉ! Không lạnh à?”

Nữ bác sĩ chỉ im lặng không trả lời. Có lẽ trong thâm tâm cô cũng đang dằn vặt vì hành động đó của mình. Cô không giải thích gì, chỉ cúi đầu trầm ngâm.

Sau khi li dị, cô vẫn sống độc thân tới tận bây giờ. Có lẽ đó là lí do khiến cô không khống chế nổi mình trong buổi gặp

gỡ đó.

Tổ chuyên án tiến hành thẩm vấn năm cặp vợ chồng, họ đều không biết hai vợ chồng nạn nhân. Giáo sư Lương gọi ông cụ mù đến để nhận diện tiếng nói.

Ông cụ mù khẳng định họ đều không phải người đã giết người phụ nữ mù. Vụ án rơi vào thế đóng băng, trưởng nhóm cung cấp một đầu mối vô cùng quan trọng, hắn nói: “Có một đôi vợ chồng luật sư được vợ chồng nạn nhân giới thiệu vào trong nhóm. Nhưng vì họ không cung cấp thông tin xác minh nên cuối cùng bị cho ra khỏi nhóm.”

Giáo sư Lương hỏi: “Luật sư? Cậu có chắc không?”

Trưởng nhóm trả lời: “Chắc chứ ạ! Cháu đã hỏi rất nhiều câu về pháp luật, họ đều có thể trả lời rất rành mạch.”

Giáo sư Lương yêu cầu phía cảnh sát lập tức điều tra các văn phòng luật sư trong thành phố, trọng điểm điều tra những cặp vợ chồng đều là luật sư, hoặc người mắc bệnh thoát vị đĩa đệm, từng đến điều trị tại tiệm mát-xa của người mù. Lực lượng cảnh sát địa phương lập tức vào cuộc, mọi người tập trung tinh thần cao độ, tất cả đều ý thức được tình hình vụ án sắp được phá giải, cơ hội lập công đã đến

rất gần.

Tô My đi trước một bước, tìm thấy kẻ tình nghi. Cô tìm thấy trong phần quản lí thông tin QQ cá nhân tìm thấy số QQ của vợ chồng luật sư. Thông qua việc định vị IP, ngay lập tức tìm được địa chỉ nhà của họ.

Thông qua quá trình tìm kiếm bằng mạng, còn có được số điện thoại nhà, tên thật của cặp vợ chồng này. Thêm một bước nữa, họ còn có được cả số điện thoại di động.

Phía cảnh sát chỉ cần biết số điện thoại di động của một người, là có thể tìm thấy

họ bằng thiết bị định vị, chính xác đến phạm vi vài mét.

Trong nhà của vợ chồng luật sư không hề có ai. Họ đang đi biện hộ cho một thân chủ tại một huyện trực thuộc thành phố này. Luật sư trong thời gian dài tham gia các hoạt động tố tụng, sẽ có những kinh nghiệm phá án và khả năng ứng biến mà người bình thường không có. Khi Họa Long đeo cùm vào tay hai vợ chồng này, cả hai người họ đều không nói câu nào, và cũng không có bất cứ hành động gì chống cự.

Người chồng cao to như một tên thợ hàng giác, người vợ dáng người mảnh mai,

giống như một bé gái.

Quá trình thẩm vấn diễn ra vô cùng khó khăn, liên tục trong nhiều ngày, cả hai vợ chồng đều giữ một thái độ lợn chết "chẳng sợ nước sôi". Tổ chuyên án và chuyên gia thẩm vấn đành lần lượt thay phiên đánh trận dài kì với họ, nhưng cũng không khiến họ mở miệng.

Kết quả kiểm chứng DNA đã chứng thực sợi tóc tìm thấy tại nhà nạn nhân chính là của cặp vợ chồng này.

Vợ chồng luật sư thừa nhận việc tham gia cuộc gặp gỡ nhưng không thừa nhận việc giết người.

Giáo sư Lương bật máy phân tích giọng nói, yêu cầu người chồng nói hai chữ "lau sàn". Sau đó chuyển đến cho ông cụ mù nghe. Thính giác của ông cụ mù rất nhạy cảm, vừa nghe đã khẳng định đó chính là giọng của hung thủ. Ông không bao giờ có thể quên được giọng nói của hắn.

Chuyên gia thẩm vấn sử dụng phương pháp nhử mồi, nói với người vợ: "Chồng cô đã khai nhận hết rồi. Cô định ngoan cố đến cùng, hay cứu vớt chút thành khẩn đây? Cô là luật sư, chắc chắn biết thái độ khai báo quan trọng đến mức nào. Trước kia cô từng học múa hả? Còn cả Yoga nữa, dùng tay đi qua khoảng sân

bằng tuyết cũng dễ như trở bàn tay ấy nhỉ!”

Nghe thấy câu “dùng tay đi qua sân”, người vợ hoàn toàn sụp đổ. Cô ta không muốn lập công chuộc tội, vì hơn ai hết cô ta hiểu rằng mình khó thoát khỏi tội chết. Nhưng điều khiến cô thất vọng là chồng mình đã bán rẻ vợ. Phía cảnh sát nắm được đầu mối từ phía người vợ, qua quá trình thẩm vấn, cuối cùng cả hai đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cuộc hôn nhân của chúng ta như thế nào nhỉ?

Hôn nhân là một con thuyền, cách bờ rất

xa, cách bến còn xa hơn nữa. Một vòi nước vặn chặt còn có thể nhỏ nước, một con người câm lặng cũng có những lời phải nói. Hãy xem người phụ nữ họ Vân kia sẽ kể cho chúng ta nghe điều gì. Cũng giống như những gì cô thường than vãn với hàng xóm, giống như những gì cô viết trên những diễn đàn, đại đa số các cuộc hôn nhân đều không phải là bến bờ của hạnh phúc.

Trước khi cưới nhau, những gì ta nghĩ đến là sự ngọt ngào. Sau khi kết hôn, những gì ta nếm trải là chua chát.

Người phụ nữ họ Vân và chồng mình đặt một chiếc giường đôi và một chiếc

gương trang điểm trong phòng, đặt bát đĩa chậu rổ, củi rơm cơm dầu đặt và trong bếp, treo bức ảnh cưới lên trên tường, bắt đầu cuộc sống gia đình. Họ bắt đầu những cuộc cãi không ngừng nghỉ, chỉ trích và làm tổn thương lẫn nhau. Họ ném vỡ những bát những âu của cuộc sống gia đình, cuộc sống ngọt ngào thực ra là khe hở giữa hai lần cãi vã.

Tôi nghĩ những người chưa bước vào cuộc sống gia đình nên hiểu rõ hôn nhân là gì.

Chân tướng của hôn nhân là: Chúng ta ôm nhau nhưng không hôn nhau, chúng ta ngủ cùng nhưng không ân ái.

Người phụ nữ họ Vân và chồng gặp và quen nhau trước bức tường tình yêu ở công viên. Dưới chân tường đó mỗi ngày đều có không biết bao nhiêu nam thanh nữ tú độc thân đến tìm nửa kia của mình.

Cô là một người sống theo nếp truyền thống. Cả cuộc đời mình, cô chỉ làm hai việc vượt ra khỏi những quy tắc thời xưa. Một là cô đã tham gia vào việc hẹn hò đổi gió, hai là người phụ nữ mặc chiếc áo khoác trắng này trước khi hẹn gặp đã mang nhuộm mái tóc đen truyền thống của mình thành màu đỏ.

Cô giữ gìn bản thân mình đến tận đêm tân

hôn. Trong đêm động phòng hoa chúc, người chồng nói với cô một câu mơ hồ nhất trên đời: “Anh… chỉ vào được một chút thôi…”

Còn cô, đã nói một lời làm tổn thương chồng mình vô hạn: “Gì cơ? Anh đã vào rồi á?”

Đó là gì nhỉ? Hay chồng cô vẫn còn đang chỉ là một cậu trẻ con?

Cô nói với Thím Tư nhà cô em họ: “Ôi! Kiểm tra sức khỏe trước khi cưới quan trọng lắm, đến đêm động phòng mới biết thì đã muộn rồi!”

Cuộc sống vợ chồng ngày càng khó chịu. Người đàn ông hàng ngày phải đi làm công tác đo đạc ngoài trời này ngày càng nóng tính. Có những lúc sau cuộc ân ái chỉ vì vài lời của vợ, người chồng có thể tức giận mà đập cả ti vi máy tính. Người vợ bắt chồng uống một số loại thuốc còn đi các miếu đền cầu tự mong có một đứa con. Sau đó, quả nhiên họ đã có một đứa trẻ như mong muốn. Sợi dây nối giữa hai vợ chồng chính là đứa con nhỏ, chướng ngại lớn nhất của việc li hôn cũng là con nhỏ. Thế nhưng đứa trẻ lại bất hạnh qua đời. Từ đó, tinh thần người vợ có phần bất ổn, cô không thể tiếp nhận được sự thật đau lòng này. Hàng ngày cô đung đưa chiếc nôi trống rỗng, cô đi mua sữa

bột và ba lô, cô nghĩ rằng đứa trẻ của mình vẫn còn sống.

Tám giờ sáng, cô nhìn ánh mặt trời chiếu lên những cánh hoa trúc đào trước sân, cành lá đung đưa theo gió, bóng lá in hình lốm đốm dưới sân.

Chín giờ sáng, cô nhìn thấy một con mèo nhảy từ tường bao xuống, từ từ bước qua.

Mười giờ sáng, cô vẫn nhìn ra phía ngoài cửa sổ nhưng không muốn dậy.

Thời gian đó, cô bỗng thấy yêu thích công việc thêu chữ thập. Những lúc nổi hứng, cô thêu liền một mạch nào đồng

hồ, nào tranh "gia hòa vạn sự hưng[2]", nào tranh mèo con vờn len sợi. Bức tranh đồng hồ treo trên tường, bất kể ngày đêm, nó mãi mãi chỉ dừng đúng tại vị trí mười giờ sáng.

Thời gian của cô ngừng lại, từ ngày này qua ngày khác, cuộc sống của cô như nước ao tù, không bao giờ thay đổi.

Thực ra, trái tim cô không hề cô đơn, chỉ có điều thân thể cô vô cùng cô độc.

Người chồng đến phút cuối cùng vẫn không thể khiến cô có thai một lần nữa. Kết quả xét nghiệm cho biết người chồng đã mắc chứng vô sinh. Cuộc hôn nhân

của họ rơi vào bế tắc, và cứ thế đã qua bảy năm ròng, họ đã ngầm mặc định với nhau sẽ không bao giờ ân ái nữa.

Người chồng từng tự trào: “Năm đầu ân ái như cơm, năm hai chẳng thiết, năm ba ép cùm.”

Người chồng chỉ ném lại một câu nói rồi bỏ đi lâm trường ở Đông Bắc, đi một chuyến là đã mấy năm.

Mùa hè năm đó, trên chiếc thớt gỗ nhà cô mọc lên một cây nấm độc.

Nắp bồn cầu cũng lâu lắm rồi không có ai nhấc cả lên. Đó là điều khiến người

phụ nữ vô cùng đau khổ.

Cô làm công việc môi giới nhà đất, đại đa số thời gian ngồi trước màn hình máy tính. Một hôm vô tình biết được việc có diễn đàn kết bạn đổi gió. Điều cô nghĩ đến không phải là vui vẻ, mà là gặp gỡ tiến tới kết bạn và xin một đứa con. Sau khi người chồng trở về, cô vẫn cố giấu suy nghĩ của mình, chỉ nói rằng mình cảm thấy rất hiếu kì với những hoạt động trong diễn đàn đó. Đó cũng là lần đầu tiên sau bao nhiêu năm họ lại gần gũi nhau.

Một tháng sau, họ quen biết một đôi vợ chồng nọ là một cặp luật sư.

Ba tháng trôi qua, hai đôi vợ chồng đã rất thân thiết.

Đó là lần gặp đầu tiên của vợ chồng người phụ nữ họ Vân. Họ gặp nhau tại một bãi đỗ xe, vợ chồng luật sư lái xe tới đón. Cảm xúc lúc gặp mặt giống như những người bạn lâu ngày xa cách, vì dù sao họ cũng đã quen nhau trên mạng lâu ngày rồi.

Luật sư chồng lái xe, người phụ nữ họ Vân ngồi trên ghế trước, luật sư vợ và chồng người phụ nữ họ Vân ngồi ghế sau.

Theo những gì đã sắp xếp từ trước, mọi

người sẽ đến một địa điểm du lịch để vui chơi. Nếu tiện, buổi tối họ sẽ đến nhà luật sư nghỉ lại. Cả hai đôi vợ chồng dọc đường nói cười vui vẻ. Những ngượng ngùng phút đầu gặp mặt đều đã tan biến lúc nào. Luật sư chồng rất tự nhiên đặt tay lên trên vai người phụ nữ họ Vân, chồng cô thấy thế cũng làm theo, không khí trong xe như mùa xuân nở rộ.

Khi leo núi, người đàn ông đôi lúc nắm tay người phụ nữ không phải vợ mình. Họ dừng lại trước triền dốc, ngồi trên thảm cỏ xanh. Đêm đó, họ đã đến nghỉ lại tại nhà vợ chồng luật sư.

Về sau, có người còn đi tới bước xa hơn,

đó là người phụ nữ họ Vân đến nhà Luật sư qua đêm và ngược lại.

Vợ chồng luật sư có một con nhỏ sáu tuổi, thường ngày sống cùng ông bà nội ở quê. Sau khi qua hết nghỉ đông năm nay, sẽ được đón về, vì thế hẹn hò cũng bị dừng lại. Người phụ nữ họ Vân rất yêu quý đứa trẻ này.

Cô thích ôm hôn đứa trẻ, thường xuyên mua giày và quần áo gửi cho vợ chồng luật sư. Vợ chồng luật sư phát hiện ra người phụ nữ này yêu quý đứa trẻ quá mức bình thường, đó là cô ta đặt cả một cái tên mới cho đứa trẻ. Sau này họ mới biết, đó là tên của đứa con đã mất của vợ

chồng người phụ nữ họ Vân. Vợ chồng luật sư nhận thấy người phụ nữ họ Vân có chút vấn đề về thần kinh, nên trả lại những thứ giày dép và quần áo cô này đã tặng, và định đoạn tuyệt quan hệ với họ, thế nhưng người phụ nữ này đã có thai từ lúc nào không biết.

Chồng người phụ nữ họ Vân không thể sinh con, điều đó chứng tỏ đứa trẻ là con của luật sư.

Vợ chồng luật sư và người chồng đều không thể chấp nhận điều đó, họ khuyên người vợ bỏ cái thai đi, nhưng cô nhất định không chịu, thậm chí còn để lại thư, nói rằng mình đã bỏ nhà ra đi. Vợ chồng

luật sư và chồng người phụ nữ họ Vân bàn bạc nhau lập kế sách, ép cô uống thuốc phá thai. Trong quá trình ép uống thuốc, người phụ nữ họ Vân cố gắng chống cự. Vợ chồng luật sư giữ chặt tay chân cô, người chồng bóp miệng cô nhét thuốc vào rồi đưa tay với một chai nước ngọt trên cửa sổ đổ vào miệng vợ…

Trong chai nước ngọt kia đã bị đổi thành nước tẩy nhà vệ sinh, thành phần chính là Axit Clo-hiđric đậm đặc nồng độ 32%, nếu uống phải sẽ dẫn đến tử vong.

Vợ chồng luật sư và chồng nạn nhân vội vàng định đưa cô đến bệnh viện cấp cứu, nhưng chưa kịp ra đến cửa, cô đã không

còn thở nữa. Cơ thể cô dần trở nên lạnh ngắt, họ chỉ biết nhìn nhau thất thần không còn cách cứu chữa nào khác.

Chồng nạn nhân nói: “Làm thế nào bây giờ? Tôi không cố ý, hai người có thể làm chứng đúng không?”

Luật sư chồng bình tĩnh đáp: “Tội ngộ sát cũng không thoát khỏi phán quyết của pháp luật, chuyến này anh chỉ còn nước vào tù.”

Vợ luật sư nói: “Sao lại ra nông nổi này cơ chứ! Tiếng tăm của chúng ta cũng sẽ bị hủy hoại hết thôi!”

Người chồng lo lắng hỏi: "Tôi sẽ bị phạt khoảng mấy năm?"

Luật sư trả lời: "Thêm tội ép phá thai, chắc cũng phải mười năm. Hai vợ chồng tôi chắc có thể nhẹ hơn vài năm."

Người chồng hỏi trong tuyệt vọng: "Không còn cách nào nữa sao?"

Ba người họ lạnh lùng thương lượng quyết định phá hủy nhận dạng, rồi ném xác phi tang. Họ vốn định chia cắt thi thể, nhưng chồng nạn nhân không đủ can đảm làm việc đó, mới vừa cầm lưỡi cưa điện lên hắn đã nôn thốc nôn tháo, không thể nào tiếp tục được. Vợ luật sư cố gắng

nhẫn nhịn, rửa sạch chỗ người chồng nạn nhân vừa nôn xuống. Ruột của nạn nhân rời ra ngoài, luật sư chồng sợ quá lấy bừa con búp bê bịt vào cho chặt.

Họ đặt xác nạn nhân trong nhà vệ sinh. Khi ba người nhấc cái xác lên, con búp bê bỗng nhiên kêu lên mấy tiếng "Bố! Mẹ! hi hi hi!" Khiến cả đám người sợ chết khiếp. Thứ âm thanh đáng yêu mà đáng sợ đó khiến họ phải dừng lại trong giây lát, sau phút định thần, mới tiếp tục khiêng cái xác đi tẩu tán.

Họ lái một chiếc xe đưa cái xác đến ném xuống cái giếng ven đường. Nạn nhân từng để lại một mảnh giấy viết rằng mình

đã bỏ nhà ra đi. Nếu họ hàng người thân có hỏi đến, mảnh giấy đó sẽ làm chứng hợp lí nhất cho việc người vợ mất tích. Ba người họ cho rằng, việc này thần không hay quỷ không biết, có lẽ sẽ thoát được vòng lưới pháp luật. Không ngờ, quá trình vứt xác của họ đã bị một người phụ nữ mù nghe thấy. Họ không hề biết rằng đó là một người mù, và cũng chẳng còn thời gian để điều tra việc đó. Luật sư chồng quyết định dứt khoát, vào một đêm vài ngày sau đó, giết chết nhân chứng ngay tại phòng.

Chồng người phụ nữ họ Vân không dám ra tay giết người, điều đó khiến luật sư chồng vô cùng hoang mang.

Hắn cho rằng nếu sau này có việc gì xảy ra, vấn đề chắc chắn sẽ xuất phát từ người đàn ông hèn yếu này. Vì thế, đã làm thì làm một thể, luật sư chồng khuyên vợ mình đầu độc chồng nạn nhân, để hắn mãi chết đi với tội danh giết vợ rồi tự sát. Và như thế, vợ chồng luật sư có thể ung dung sống ngoài vòng pháp luật.

Vợ chồng luật sư thường ngày tiếp xúc với rất nhiều các vụ án hình sự, nên có khả năng ứng phó rất tốt với những công tác trinh sát phá án.

Khi vợ luật sư rời khỏi nhà nạn nhân, ngoài trời bỗng đổ tuyết. Biết rất rõ vai trò của dấu chân đối với việc phá án,

luật sư chồng thông qua điện thoại chỉ cách cho vợ mình xóa hết vân tay, rồi xỏ đôi giày trẻ em vào tay, lộn ngược người ra khỏi hiện trường.

Chiêu trò này cuối cùng vẫn không qua nổi mắt tổ chuyên án, và hung thủ đã sa lưới.

Sau khi sự việc xảy ra, tổ chuyên án tiếp tục điều tra sâu hơn và phát hiện một sự việc vô cùng kì lạ. Đứa con đã chết của người phụ nữ họ Vân không hề được hỏa táng, cũng không chôn cất. Vậy đứa con của người phụ nữ yêu trẻ thương con này đã đi đâu?

Khóm trúc đào trước sân trồng trong một chiếc ang lớn, một con búp bê lớn và cũ kĩ đặt cạnh tường, từng trận gió cơn mưa năm này tháng khác thổi qua, nó cũng không bao giờ cất tiếng.

[1] QQ: Một phần mềm nói chuyện trực tuyến được sử dụng phổ biến tại Trung Quốc, giống như Yahoo, Skype.

[2] Gia hòa vạn sự hưng: Nội dung chữ hán thêu trên tranh, nghĩa là: Gia đình hòa thuận thì mọi việc đều phát đạt.

Phần 6: Quái thú nơi thành thị

Lời dẫn

Có một cách chung mà mọi đứa trẻ đều dùng để đối diện với sự sợ hãi, đó là: chìm vào giấc ngủ – Khaled Hosseini.

Một cậu sinh viên đại học dẫn một cậu nhóc cháu ruột của mình đi xem lễ đền. Dân gian miêu tả quả chẳng sai – “người đông như trẩy hội”. Giữa biển người náo nhiệt, chàng sinh viên cùng cậu nhóc

đứng dưới chân cột điện. Ngay giữa quảng trường rộng lớn, các vị “thần tiên” bằng da bằng thịt, mặc những bộ đồ cổ trang, đi cà kheo cao chót vót, hiên ngang bước qua bước tới một cách vững vàng. Trên cột điện nơi cậu đang đứng, dán không biết bao nhiêu tờ quảng cáo chồng chất lên nhau. Trong mớ hỗn độn ấy, có một mục quảng cáo khiến cậu vô cùng chú ý. Ngẩng đầu lên đọc cho kĩ, cậu càng đọc càng thấy chìm vào trong một nỗi sợ hãi vô hình. Mặc dù đứng giữa dòng người tấp nập trong một ngày đông đầy nắng chiếu trên vai, giữa ban ngày ban mặt, nhưng cậu sinh viên đại học này vẫn có một cảm giác ghê rợn, rùng mình.

Đúng lúc đó, đứa cháu của cậu bỗng dưng biến đâu mất!

Chàng sinh viên hốt hoảng tìm kiếm khắp nơi. Cậu đưa tay lên vòng trước miệng gọi lớn tên đứa cháu hiếu động.

Một cậu bé đứng lên từ sạp bán câu đối tết gần đó, chạy lại rồi nhảy bổ ra phía sau lưng chàng sinh viên. Cậu bé vừa giậm chân xuống đấy vừa hô một tiếng thật lớn khiến chàng sinh viên hết hồn: "Òa!"

Chàng sinh viên vừa lo lắng vừa tức giận, tét vào mông cậu nhóc mấy cái nảy lươn, rồi tóm chặt tay cậu bé ra lệnh:

“Đi! Đi về nhà ngay!”

Chàng sinh viên này thường ngày thích xem phim ma và đọc tiểu thuyết kinh dị, chẳng bao giờ biết sợ là gì. Kể cả khi nhìn thấy những bức hình dòi bò dưới da hay xác chết bọc kí sinh trùng, cậu ta cũng bình tĩnh như không. Vậy thì trên cột điện kia dán quảng cáo gì mà khiến cậu hồn bay phách lạc thế?

Chương 1

Giữa cầu kêu oan

Ngày 20 tháng 01 năm 2009, giữa ngày đại hàn giá lạnh, gió bắc rít lên từng hồi,

vài giọt mưa lất phất chưa kịp rơi xuống đã vội đóng thành băng. Trước cửa Cục công an treo những chiếc đèn lồng đỏ rực, ánh đèn điện lấp lóa trên những cành cây xanh.

Suốt một đoạn đường dài hàng chục cây số đã tràn ngập không khí ngày tết.

Một chiếc xe đắt tiền đang tiến ra khỏi cổng. Một bà lão nhìn thấy vội vàng chạy tới chặn trước đầu xe. Bà cụ chống một cây gậy dài bước ra giữa đường, quỳ sụp xuống.

Người lái xe giật mình đạp phanh, chiếc xe đột ngột dừng lại.

Bà lão đầu tóc tả tơi, áo quần rách rưới, mái tóc hoa râm bị những trận gió lạnh cuối năm thổi bay, che đi một phần khuôn mặt đầy nếp nhăn và tiều tụy của cụ. Bà cụ vẫn quỳ ở đó, chiếc gậy và cuộn chăn lấm lem đầy bụi đất đặt trước mặt. Bà cúi đầu sát đất, đôi tay giơ cao một tờ giấy trắng, như muốn "kêu" lên với những người trước mặt.

Giấy trắng mực đen, trên đó chỉ viết duy nhất hai chữ: "Cứu mạng!"

Lái xe bước xuống, bực dọc tỏ thái độ với bà cụ: "Bà chán sống rồi hả? Bà có biết đây là xe của ai không?"

Bà cụ lê gối vài bước trên nền đường, định bò đến ôm ấy chân người lái xe để cầu xin: “Cứu già với! Làm ơn cứu già với! Đứa cháu nội của già mất tích rồi!”

Người lái xe theo phản ứng lùi lại phía sau vài bước, rồi chỉ vào bà cụ, quát: “Dừng lại! Trên xe là phó bộ trưởng bộ công an và bốn vị của tổ chuyên án, bà dám chặn xe giữa đường thế này thật là to gan lớn mật.”

Bà cụ vẫn quỳ sụp dưới đất, hướng thẳng về phía xe vừa dập đầu vừa kêu oan: “Thanh thiên đại lão gia! Cứu mạng! Xin cứu mạng!”

Người lái xe không thèm để ý đến bà cụ, quay mông bước trở về, ngồi trước vô lăng. Anh lùi xe lại một đoạn, định lái vòng qua bà cụ để đi tiếp.

Bà cụ vẫn cúi gập người, quỳ mãi không chịu đứng dậy, cả thân nhìn như một tảng đá gầy gò nhưng ngoan cường đứng giữa gió đông lạnh lẽo.

Bạch Cảnh Ngọc cùng bốn người của tổ chuyên án đang trên đường đến dự liên hoan văn nghệ cuối năm của ngành Công an. Vừa ra khỏi đơn vị đã gặp phải bà lão chặn xe kêu oan. Bốn người tổ chuyên án đều nhận ra đầu gối quần bà cụ đã rách bươn, lộ cả lớp quần bông lâu

năm mặc bên trong ra ngoài. Điều đó chứng tỏ, bà cụ đã quỳ ở đây nhiều lần, nhưng không có kết quả. Cuộn chăn của cụ bụi đất tầng tầng, được bọc bằng một một lớp giấy bóng màu xám xịt, chứng tỏ bà cụ hàng đêm vẫn phải ngủ nơi đầu đường xó chợ giữa mùa đông lạnh căm này.

Ngoài Đạo Đức và Pháp Luật, vẫn còn một thứ nguyên tắc phán quyết quan trọng hơn bất cứ thứ gì khác trên đời, ấy là lương tâm con người.

Chiếc xe vừa lái đi được một đoạn lại dừng lại. Họa Long và Bao Triển mở cửa bước ra, quay lại đỡ bà cụ dậy.

Bà cụ đến từ vùng núi Nghi Mông, nói một chất giọng vùng Tây Nam Sơn Đông đặc sệt. Phải mất một hồi lâu bà cụ mới kể rõ được tình hình mà mình đang gặp phải. Đứa cháu nội tên Đản Đản của cụ bị người ta bắt cóc đã một năm nay mà không có tin tức gì. Quá đau buồn và hối hận, ông nội của Đản Đản đổ bệnh rồi qua đời, mẹ cậu bé cũng liệt giường chẳng dậy nổi, bố cậu đành nén đau thương, nai lưng gắng sức chống đỡ cho gia đình li tán sắp sụp đổ này. Cụ bà đã ngoài bảy mươi, quyết định chống gậy ra đi tìm đứa cháu nội mất tích. Hơn một năm ròng, trải qua không biết bao nhiêu khổ nạn, đến không biết bao nhiêu nơi, nhưng hy vọng tìm được đứa cháu trai

duy nhất chưa bao giờ vụt tắt. Nếu ngày nào còn chưa tìm được đứa trẻ, cụ sẽ không quay trở về.

Tổ chuyên án mời bà cụ vào trong phòng làm việc.

Bà cụ vừa buồn rầu vừa tự than thở cho số phận khổ đau của mình, nhưng nay đã may mắn có nhà nước giúp đỡ.

Giáo sư Lương nhẹ nhàng hỏi: "Một năm nay cụ ăn uống bằng gì?"

Cụ bà trả lời: "Giờ xin ăn chứ biết làm sao được! Cũng may đời còn nhiều người tốt. Khối người còn cho già tiền.

Già còn để dành đây này!”

Tô My lấy chỗ đồ ăn vặt của mình, có một hộp sôcôla, mấy gói hạt và thịt bò khô ra đặt trước mặt bà cụ.

Cụ bà nói: “Con gái con tốt bụng quá! Nhưng già nào còn răng đâu mà nhai được. Con có nước hay canh nóng gì cho già một bát là được rồi.”

Tô My thấy chua xót trong lòng, nhưng trong văn phòng không còn gì khác pha một cốc cà phê tan đưa cho bà cụ.

Bà cụ lôi từ trong bọc chăn ra một chiếc cốc uống trà đã sứt mẻ, đổ cà phê vào

đó, rồi đưa lên vừa xuýt xoa bàn tay lạnh cóng vừa uống, rồi cười nói: “Vừa đắng đắng vừa ngọt ngọt!”

Họa Long nhìn bà cụ, nói: “Cụ ơi! Bây giờ cũng gần tết rồi! Hay để chúng con đưa cụ về nhà. Chỉ cần cảnh sát địa phương lập án, họ sẽ giúp cụ tìm cháu nội về thôi!

Cụ bà buồn rầu đáp: “Họ có tìm thấy đâu, nên già mới phải lên Trung ương nhờ. Già là người vùng núi Nghi Mông, từng chữa trị cho Giải phóng quân, từng đưa bánh, khâu giày cho bộ đội. Năm đó, một vị thủ trưởng cưỡi ngựa nói với già, sau này nếu có khó khăn gì thì cứ tìm đến

Trung ương nhờ giúp đỡ. Bao nhiêu năm nay già dù nghèo khổ cũng vẫn cắn răng cắn lợi mà sống qua ngày. Nhưng giờ cháu nội già bị người ta bê đi mất rồi, cả nhà người sống người chết, già phải tìm lên Trung ương thôi?”

Những cống hiến của người dân vùng núi Nghi Mông trong cuộc kháng chiến chống Nhật và giải phóng dân tộc của Trung Quốc được cả nước ca ngợi. Trong những năm tháng kháng chiến gian khổ, điều kện vô cùng khắc nghiệt, vật chất vô cùng thiếu thốn đó, hàng nghìn hàng vạn người phụ nữ Nghi Mông đã có những sự hi sinh lớn lao cho đất nước. Sự thành lập của nhà nước Trung Quốc mới là

công lao vun đắp của nhân dân.

Những người phụ nữ, người chị, người mẹ vùng núi Nghi Mông từng dùng cả dòng sữa của mình để nuôi nấng con cái của các chiến sĩ, để họ yên tâm chiến đấu.

Giáo sư Lương nói với Bạch Cảnh Ngọc: “Đây là một bà cụ đến từ vùng núi cách mạng. Những gì hứa hẹn năm xưa đã đến lúc phải thực hiện rồi.”

Bạch Cảnh Ngọc phản đối, nói: “Nhưng điều này không đúng với nguyên tắc và trình tự. Trong xã hội bây giờ mà vẫn còn chuyện chặn đường dâng sớ kêu oan,

việc lộ ra ngoài thì trước cửa cơ quan chúng ta phải quỳ biết bao nhiêu đây? Tổ chuyên án không phải đội trinh thám tư nhân, mà chỉ đảm nhiệm những vụ án mạng nghiêm trọng trong nước thôi. Việc tìm trẻ lạc hãy cứ để cho cảnh sát địa phương tìm thì hơn."

Bà cụ quay sang hỏi: "Đội trinh thám tư nhân là gì?"

Bao Triển trả lời: "À nhận tiền và giúp người ta phá án, điều tra cụ ạ!"

Cụ bà cởi nút áo bông, lộ ra từ chiếc túi trong một chiếc túi đựng xà phòng đã hết bên trong có một chút tiền. Cụ nói: "Vì

việc tìm Đản Đản, trâu cày nhà già cũng bán rồi, nhà cũng bán rồi. Chạy chữa bệnh cho mẹ nó cũng hết không ít. Có cả chút tiền những người tốt bụng cho già đều còn để dành lại. Đây, giờ già đưa hết cho Trung ương, Trung ương thương lấy thân già này với!”

Cụ bà lại định quỳ xuống lần nữa. Họa Long vội vàng đỡ cụ dậy, rồi bảo cụ cất tiền vào túi.

Bao Triển giải thích với cụ: “Cụ ơi! Chúng con không lấy tiền của cụ đâu. Nếu có làm, thì chúng con cũng sẽ làm đội trinh thám tư nhân và miễn phí cho cụ.”

Giáo sư Lương hỏi ba người còn lại trong tổ: “Tổ chuyên án hủy lịch nghỉ tết, mọi người có ai có ý kiến gì không?”

Tô My nói: “Cháu từ nhỏ được bà nội nuôi lớn. Nếu cháu mà mất tích thế này, chắc chắn bà nội cũng sẽ đi tìm cháu.”

Họa Long quả quyết: “Liên hoan văn nghệ không xem cũng chẳng chết ai!”

Bao Triển cũng đồng ý bỏ qua kì nghỉ lễ giúp bà cụ tìm đứa cháu nội mất tích.

Bạch Cảnh Ngọc thở dài, nói: “Thôi được rồi! Cả bốn người đồng tình kháng

lệnh của tôi như thế này, tôi phải tức giận hay vui mừng đây không biết!”

Tô My liên hệ với cơ quan công an địa phương nơi bà cụ sinh sống. Theo những gì chủ nhiệm văn phòng chống bắt cóc cho biết, mấy năm gần đây có một số bé trai đột nhiên mất tích, trong đó có Đản Đản là cháu nội, của bà cụ. Phía cảnh sát đã cố gắng rất nhiều, và vẫn liên tục tìm kiếm, nhưng không có kết quả. Họ chỉ điều tra được rằng cậu bé bị một người phụ nữ trung niên đưa đi. Có một người qua đường đã thấy người phụ nữ đó nói với Đản Đản rằng: “Bác đưa con đi mua đồ ăn ngon nhé! Lát nữa lại đưa về với mẹ!”

Chủ nhiệm văn phòng còn cho biết: “Người phụ nữ đó nói giọng vùng Dương Thành – Quảng Đông, nhưng cả vùng Dương Thành rộng lớn như thế, họ biết đi đâu tìm một đứa trẻ bây giờ? Đứa trẻ còn có khả năng bị bán đến những vùng núi nghèo, vùng sâu vùng xa, chỉ có cách tìm được kẻ bắt cóc mới có thể biết được tung tích của đứa trẻ. Trong trường hợp bị bán qua bán lại nhiều lần, hy vọng lại càng mong manh hơn.”

Tô My yêu cầu phía cảnh sát địa phương gửi bản fax ảnh và các tư liệu vụ án đến cho tổ chuyên án. Sau khi xem xong một lượt, mọi người mới thấy đầu mối vô cùng ít, độ khó của vụ án vì thế tăng lên

gấp nhiều lần, nhân chứng duy nhất cũng chỉ nhìn thấy sau lưng của kẻ bắt cóc, và chỉ nghe thấy đúng một câu như trên.

Bạch Cảnh Ngọc nói: "Những kẻ bắt cóc phụ nữ trẻ em thường có tính tập đoàn rất rõ rệt. Nếu chỉ có một người thực hiện việc bắt cóc thực sự rất khó. Thông thường quá trình này sẽ có người phụ trách việc bắt cóc, có người phụ trách trung chuyển và có người phụ trách bán trẻ em. Tất cả hình thành một mạng lưới mua bán chuyên nghiệp. Phương thức phá án cũng không nhiều. Phải bắt được kẻ bắt cóc trực tiếp, rồi từ từ lần theo đó để tìm ra người đã mua đứa trẻ. Nếu mạch điều tra bị đứt quãng, sẽ không có cách

nào có thể điều tra tiếp được nữa, mà chỉ còn cách đi mò thông tin những đứa trẻ có lai lịch không rõ ràng, rồi sử dụng việc xét nghiệm máu để xác định, tìm ra bố mẹ đẻ. Còn có một cách đó là công bố rộng rãi ảnh của đứa trẻ bị bắt cóc, nhờ đến sự giúp đỡ của quần chúng để xác định. Để phá một vụ án bắt cóc trẻ em có thể sẽ cần đến vài năm, di chuyển tới nhiều thành phố khác nhau, hao tiền tốn của. Tội phạm bắt cóc thông thường đều gây án tại từ vùng này sang vùng khác, số lượng đồng bọn đông đảo, kinh phí và nguồn nhân lực cảnh sát để phá án đều là những vấn đề quan trọng. Các tạp chí trực thuộc bộ công an đều có chuyên mục tìm người lạc mỗi năm đều nhận

được một lượng lớn người gửi thư tới, hầu như đều là các bậc cha mẹ có con bị mất tích gửi thư đến nhờ giúp đỡ tìm kiếm.”

Bạch Cảnh Ngọc gọi một cú điện thoại, kêu cấp dưới đưa đến một thùng thư. Tổ chuyên án đọc xong mấy bức thì không thể đọc tiếp nổi nữa. Những bức thư đó khiến bất cứ ai đọc được cũng phải đứt từng khúc ruột. Sau đây là một vài đoạn trích:

“Lạc Lạc à! Hôm nay là ngày thứ mười kể từ khi con rời xa bố mẹ. Ngày nào mẹ cũng chỉ biết khóc, không dám nhắm mắt lại. Kể từ khi con rời xa bố mẹ, trong

đầu mẹ lúc nào cũng là hình ảnh khi con trở về nhìn bố mẹ mà cười vui sướng! Mẹ mong biết bao giây phút xúc động lòng người ấy sẽ đến. Không biết con còn muốn trừng phạt bố mẹ đến khi nào? Ngày nào mẹ cũng chỉ biết ôm ảnh con vào lòng mà khóc, mà hối hận. Tất cả là tại mẹ không tốt, không làm tròn trách nhiệm của mình. Nếu được chọn lựa, mẹ chỉ muốn tim mình ngừng đập. Mẹ không chịu được những ngày tháng đau khổ vì mất con như thế này. Mẹ sắp không cầm cự được nữa rồi, con ở đâu?

…

Con yêu! Cha đã già rồi! Không biết con

ở đâu? Bao nhiêu năm nay con sống ra sao? Cha sẽ tiếp tục tìm con như đã tìm bao năm nay vậy!

Con sinh vào ngày 2 tháng 2 năm 1989, cha đặt tên con là Giang Huy.

Khóe mắt phải của con có một nốt ruồi màu đen, trên bụng có một vết bớt đỏ hình tam gác, trên trán có một vết sẹo bằng móng tay vì hồi nhỏ con nghịch cạnh bếp lửa chẳng may vập đầu vào. Con nhóm máu B.

Bao nhiêu năm đã trôi qua, mặc dù không có cha mẹ cạnh bên, nhưng con chắc đã lớn thành người rồi, và có thể

con đã không còn nhớ cha mẹ là ai nữa. Nhưng những gì về con, cha đều nhớ như in, cứ như mọi việc mới chỉ vừa xảy ra ngày hôm qua đây thôi vậy. Cha luôn nhớ và đi tìm con.

Không bao giờ cha quên được cái ngày 15 tháng 8 năm 1995 định mệnh ấy. Cha đã không trông con cẩn thận, để con bị bọn bắt cóc bê đi mất. Cha thật hối hận, cha hối hận vô cùng. Lẽ ra cha phải chơi cùng con, phải trông con như mọi ngày, có lẽ vận mệnh của gia đình mình đã khác.

Lúc con bị bắt đi, cha vẫn còn loáng thoáng nghe được con gọi một tiếng “cha

ơi”, bao nhiêu năm nay tiếng gọi ấy cha chưa bao giờ quên được.

Lúc rời xa cha mẹ, con mới có năm tuổi giờ này con đã gần hai mươi. Con biết không, bà nội vì mất cháu mà phát bệnh tim qua đời. Mẹ con cũng tái giá rồi. Chúng ta không thể trách mẹ con được, tất cả là lỗi của cha, và cha không thể nào bù đắp được cho mẹ. Hai tháng liền sau đó, cha ngoài việc nằm trên giường suy nghĩ ra, không còn biết làm gì khác, không biết phải đi đâu về đâu.

Sau đó, cha hạ quyết tâm, nhất định phải tìm đưa con trở về, bất kể phải đợi đến khi nào, bất kể con bị bán tới nơi đâu.

Bao năm nay, cha đã đặt chân tới những nơi nào chính cha cũng không nhớ rõ. Cha chỉ biết tìm từ thành phố này sang thành phố khác, dán thông báo tìm trẻ lạc khắp nơi. Đến đâu cha cũng hỏi thăm mọi người rồi tìm cả mối để mua thông tin nữa. Mặc dù con không ở bên cạnh, nhưng cha vẫn cảm nhận được con đang ngày một lớn lên. Đi đến nơi nào cha cũng tìm đến các trường học để tìm kiếm, chỉ tiếc là, cha vẫn chưa tìm thấy con.

Thực lòng mà nói, đã có lúc cha muốn buông xuôi. Con biết không, đôi khi, đối mặt với biển người rộng lớn, không biết phải đi tìm nơi đâu, cha chỉ còn biết tìm đến với rượu để mình say mà quên đi.

Bởi cha thực sự sợ hãi, sợ hãi rằng không biết cha còn có thể tìm thấy con nữa hay không? Và phải tìm bao nhiêu năm nữa?

Cha đã già rồi! Những đồng xu cuối cùng trên người cũng đã sớm chẳng còn là bao. Mặc dù người thân và bạn bè đều khuyên cha đừng tìm nữa, và cũng có những người cho rằng cha là kẻ điên, nhưng việc tìm con là cái đích duy nhất mà trước đây, hiện tại và cho đến trước khi tìm thấy con mà cha hướng đến."

Những bức thư này càng làm tổ chuyên án kiên định hơn nữa việc phải giúp bà cụ tìm thấy đứa cháu của mình. Mọi

người phân tích rằng việc những kẻ bắt cóc trẻ sơ sinh chủ yếu để bán, nhưng những đứa trẻ lớn tuổi hơn một chút thì chủ yếu để tổ chức thành những nhóm ăn xin. Đản Đản khi bị bắt cóc đã bốn tuổi, kẻ bắt cóc nói giọng Dương Thành, do đó khả năng cậu bé là ăn xin ở Dương Thành là rất lớn. Tổ chuyên án quyết định phái người đưa cụ bà về nhà, nhưng cụ nhất định không chịu, mà đòi đến Dương Thành tìm cháu cùng tổ chuyên án. Cụ nói rằng, cho dù mình phải đi làm ăn xin, dù phải chết đầu đường xó chợ, khi chưa tìm thấy cháu sẽ không chịu về nhà.

Không thể khuyên nổi, tổ chuyên án đành

đưa cụ đến Dương Thành cùng cả nhóm, có bà cụ, việc nhận diện cũng dễ dàng hơn.

Khi trên máy bay, nhìn thấy bà cụ rách rưới, nữ tiếp viên hàng không có phần kinh ngạc, có lẽ đó là lần đầu tiên họ thấy một bà cụ nhà quê ngồi máy bay. Nữ tiếp viên hỏi bà cụ uống gì, cụ ôm chặt chiếc bao tải đựng lỉnh kỉnh những thứ đồ của mình, xua xua tay từ chối. Một lát sau, đến giờ phát đồ ăn, bà cụ nói mình không đói, nữ tiếp viên rót đưa cho bà một cốc nước nóng. Bà cụ đã có hành động khiến mọi người đều kinh ngạc. Cụ lấy từ trong túi ra một nắm tiền lẻ, toàn là năm xu một đồng. Khi nữ tiếp viên nói

các đồ ăn trên máy bay đều miễn phí, bà cụ mới cầm lấy, nhưng vẫn không nỡ ăn mà bỏ vào bao tải. Trong bao tải của cụ còn có đến mấy chục túi Snack Khoai tây loại rẻ tiền.

Bà cụ mua rất nhiều Snack Khoai tây vì đó là loại đồ ăn vặt mà cháu nội cụ rất thích.

Tổ chuyên án và bà cụ đã đến Dương Thành. Họ ngồi xe khách vào trung tâm thành phố. Sau khi xuống xe, Bao Triển chú ý tới một đoạn quảng cáo kỳ dị dán trên cột điện, nội dung quảng cáo như sau:

CHUYỂN NHƯỢNG TRẺ TÀN TẬT

Hiện tôi có ba trẻ tàn tật:

Mất hai chân, giá chuyển nhượng 8000 tệ.
Hai tay dị tật giá chuyển nhượng 6000 tệ.
Câm điếc thiểu năng, giá chuyển nhượng 5000 tệ.
Tất cả đều có kinh nghiệm trong lĩnh vực ăn xin, nghe lời, thật thà, chắc chắn không bỏ trốn. Nay tôi muốn chuyển nhượng quyền sử dụng, có thể chuyển nhượng tất cả hoặc chuyển nhượng lẻ từng người. Nếu chuyển nhượng cả một và hai, sẽ được tặng cả ba. Do có việc gấp cần về quê nên tôi mới chuyển

nhượng ạ. Ai có nhu cầu xin liên hệ.

Chương 2

Địa ngục

Tô My nói: “Không hiểu người bố nào có thể đăng quảng cáo chuyển nhượng con cái mình cho đi làm ăn xin như thế này được không biết?”

Giáo sư Lương giải thích: “Có một điều hiển nhiên dễ nhận thấy, đây là con của người khác.”

Bao Triển bức xúc nói: “Mua hai tặng một! Quảng cáo chuyển nhượng trẻ em

lại công khai dán ngay giữa đường giữa phố như thế. Xã hội này thật đáng sợ!”

Họa Long nói: “Nếu bây giờ còn giữ hình phạt lăng trì[1] thì những kẻ bắt cóc trẻ em, đập cho tàn phế, rồi bắt chúng đi làm ăn xin ăn mày kia nhất định phải xử bằng cách ấy mới thích đáng.”

Bao Triển lột lấy tờ dán quảng cáo trên cột điện, rồi cẩn thận bỏ vào trong túi. Ủy ban thành phố cách đó không xa. Tổ chuyên án quyết định đi bộ tới đó, trên đường nhìn thấy không ít ăn xin. Đi qua cửa một siêu thị ven đường, một thằng bé trông nhem nhuốc bẩn thỉu bỗng nhiên chạy ra bám chặt lấy chân Họa Long.

Họa Long gọi bà cụ lại, bảo: “Cụ ơi, cụ lại đây xem có phải cháu cụ không?”

Cụ bà nhìn một lát, rồi lắc lắc đầu, rồi cụ lấy ra một túi snack khoai tây bỏ vào bàn tay bé nhỏ đang xòe ra của đứa bé.

Tới một ngã tư đường, bốn người tổ chuyên án và bà cụ phát hiện ra: Cứ mỗi khi có đèn đỏ, là một đám ăn xin ùa ra như ong vỡ tổ, chúng chạy lại ngửa tay xin tiền những người lái xe qua lại, thậm chí trong số đó còn có cả một người phụ nữ đang có bầu, trên lưng còn cõng cả một đứa trẻ sơ sinh. Cô ta dùng đôi bàn tay đen nhẻm và nhơ nhuốc gõ gõ vào

cửa xe, rồi chỉ chỉ ra đứa trẻ phía sau lưng mình, rồi lại chỉ chỉ vào miệng, a a vài tiếng không rõ muốn nói gì, cuối cùng ngửa tay ra xin tiền rất… “chuyên nghiệp”.

Khi nhìn vào đó, chúng ta đều có thể đoán được đó là một bà bầu bị câm làm nghề ăn xin.

Thế nhưng, khi nhìn thấy có một người nước ngoài đang ngồi phía sau xe, cô ta rất nhanh chóng chạy xuống cửa dưới thoăn thoắt như một người bình thường, không có chút dáng vẻ mệt mỏi nào của một người đang mang bầu. Kinh ngạc hơn nữa, người phụ nữ câm chu đầu vào

trong cửa xe, rồi mở miệng nói tiếng Anh bồi với khách: “Hello! Money!” (Xin chào! Tiền!). Giọng nói cô ta có phần khàn khàn, nghe như trong họng tắc đầy khói bụi. Cô ta không ngừng lặp đi lặp lại mấy từ tiếng Anh nọ, cho tới khi người đàn ông ngoại quốc nở một nụ cười lịch sự, đưa cho cô ta tờ một trăm tệ.

Những vụ án trước đây đều là do tổ chuyên án nhận được lời “cầu cứu” từ phía cảnh sát địa phương, nhưng lần này thì ngược lại.

Trưởng cục Cảnh sát Thành phố tiếp đãi tổ chuyên án một cách nồng nhiệt. Sau

khi nghe rõ mục đích của tổ chuyên án, ông tỏ ra rất nhiệt tình giúp đỡ, rồi bảo người sắp xếp nơi ở và làm việc cho tổ chuyên án. Cả nhóm được sắp xếp vào ở tại năm phòng trong khu tiếp đãi khách của cơ quan.

Theo những gì được giới thiệu tại Dương Thành có một lượng lớn ăn xin chuyên nghiệp. Theo kết quả điều tra, hiện nay những ăn xin đầu đường xó chợ ở đây chủ yếu tập trung tại khu vực trung tâm, trong đó một bộ phận chủ yếu là những người già. Khoảng 10% trong số ăn xin ở đây được cho là những người có bệnh về thần kinh hoặc thiểu năng trí tuệ, chủ yếu tập trung ở khu vực Lan Sa, Tòng Hoa,

Tăng Thành, v.v… Những đứa trẻ ăn xin chủ yếu tập trung ở khu Nguyệt Tú, Lệ Loan, Thiên Hòa. Một nửa trong số trẻ em đó còn làm cả nghề nhặt rác, chúng chủ yếu tập trung ở những khu mua sắm, điểm tham quan du lịch và các bến xe bến tàu. Tại khu Việt Tây của Dương Thành còn có một xóm ăn xin, những người ở đây đi ăn xin như đi làm nghề chân chính, sáng đi tối về.

Trưởng cục Cảnh sát thành phố gọi một cảnh sát khu vực đến, rồi trình bày với tổ chuyên án: "Cậu Tiểu Mã này là người phụ trách tình hình trật tự trị an của xóm ăn mày, cũng quen với công tác cứu trợ giúp đỡ trẻ em lang thang cơ nhỡ, cậu ấy

sẽ nhận công tác giúp đỡ tổ chuyên án trong chuyến công tác lần này.”

Họa Long tức giận nói: “Cảnh sát khu vực? Nghĩa là thế nào? Chúng tôi đường xa tới đây, phía cảnh sát thành phố chỉ sắp xếp một cảnh sát khu vực nhỏ thế này thôi sao?”

Vị lãnh đạo nói một cách e ngại: “Hôm nay đã là hai sáu Tết rồi, cảnh sát thì cũng cần phải có Tết chứ, dù sao cũng đã làm việc cả năm trời rồi! Hầu như các cảnh sát đều đã nghĩ tết hết rồi, thực sự không thể tìm đâu thêm người được nữa. Hơn nữa còn phải lo đến vấn đề trật tự trị an ngày tết nữa, nên chúng tôi không

kiếm đâu ra người được nữa cả. Các đồng chí nghĩ mà xem, việc chống trộm cướp, chống cháy nổ, an toàn giao thông, an ninh thành phố, có phần nào là không quan trọng bằng việc tìm một đứa trẻ không chứ?”

Giáo sư Lương tỏ ý thông cảm. Trước cổng Cục cảnh sát bỗng nhiên xuất hiện một nhóm người đang hô hào ầm ĩ, căng khẩu hiệu. Đây là một nhóm công nhân đi đòi lương.

Cục trưởng đưa tay vén rèm cửa sổ, rồi nói với tổ chuyên án: “Các vị nhìn thấy rồi đấy! Cuối năm rồi, những việc cần giải quyết cũng nhiều lên rất nhiều. Các

vị cứ ở lại đây đã, đến qua tết mọi việc sẽ dễ giải quyết hơn.”

Tiểu Mã là một cảnh sát có phần thô lỗ. Anh ta tỏ rõ thái độ không vui khi lãnh đạo giao nhiệm vụ cho mình. Tiểu Mã lái xe đưa bốn người tổ chuyên án và bà cụ đến khu nhà khách của cơ quan, trên đường cậu ta không ngừng dùng tiếng địa phương mắng chửi. Giáo sư Lương quyết định không ở trong nhà khách của Cục cảnh sát mà vào ở ngay trong xóm ăn xin.

Cảnh sát Tiểu Mã cười khó hiểu rồi nói mỉa một câu: “Các vị đầu óc có vấn đề cả rồi sao?”

Không vào hang cọp sao bắt được cọp con.

Muốn hiểu cuộc sống của những người ăn mày, thì phải bước vào sào huyệt của chúng mới mong hiểu rõ được.

Tại Dương Thành có rất nhiều xóm nhỏ nằm trong thành phố. Trong những xóm kiểu này, những người nghèo khổ làm bạn với nhau. Dân ngoại thành thuộc những tầng lớp khác nhau đều tập trung tại đây, mỗi xóm làng giữa chốn đô thành này đều là một xã hội nhỏ. Đó không phải là những xóm rìa, mà chính là những ung nhọt, những phần thừa của thành phố, thành phần tạp nham, trị an hỗn loạn. Các

số liệu tổng hợp cho thấy, có đến 80% những vụ án xảy ra ở Dương Thành là do những người ngoại tỉnh gây ra, và 90% số dân ngoại tỉnh đó lại sống trong chính những xóm làng kiểu này.

Đây là những “hang ổ” của nghèo đói trên đất nước Trung Quốc. Chửi bậy, u ám, tù túng, hỗn loạn, khắp nơi là những “lầu xanh lầu vàng”. Ngay giữa trưa nắng cũng không thấy ánh mặt trời, khoảng cách hạn hẹp giữa hai khu nhà nhỏ đến nỗi một chùm sáng mặt trời cũng là thứ gì đó vô cùng xa xỉ.

Đây chính là nơi mà người ta thường gọi là “chốn giang hồ”, người nào ở đây

chưa từng bị mất đồ thì đúng là một hiện tượng lạ. Ngoài trộm cắp, còn có những kẻ bảo kê chuyên bắt nạt người khác. Chúng đến các sạp bán hàng đòi thu phí bảo hộ giống như nhà nước thu thuế kinh doanh. Ở những nơi này còn có hai nghề rất "phất", một loại là những nơi tổ chức đánh bạc dưới hầm, hai là những cô ả gội đầu kéo khách ở đầu phố. Ở những chỗ tập trung tất cả những thứ rác rưởi của xã hội này, các băng nhóm tràn ngập, trộm cắp, cướp bóc, lừa gạt, mại dâm, bắt cóc trẻ em, cờ bạc, rửa tiền, làm giả v.v… vẫn diễn ra một cách tấp nập hàng ngày.

Tiểu Mã tìm một căn nhà ba phòng ngủ

một phòng khách trong làng ăn xin để làm chỗ ở tạm thời cho tổ chuyên án. Trong xóm giữa thành phố này, đây đã được coi là nơi vô cùng hoa lệ rồi. Tiểu Mã trước khi rời đi đã để lại số điện thoại của mình. Đồn cảnh sát nơi anh ta làm việc cách đó không xa, vì vấn đề an toàn, xe sẽ được đặt trong sân của đồn cảnh sát. Tiểu Mã dặn dò tổ chuyên án không nên nói chuyện với người lạ, nếu không có việc gì thì không nên đi ra ngoài.

Tiểu Mã nói với Họa Long: “Anh mang theo súng nhất định phải để thật cẩn thận.”

Họa Long trả lời: “Người anh em, cậu cứ yên tâm đi!”

Tiểu Mã nói một cách nghiêm túc: “Tôi từ trước tới giờ đều không dám mang theo súng. Ở đây kẻ trộm còn nhiều hơn người bị trộm.”

Trong phòng từ đồ gia dụng đến điện nước đều không thiếu thứ gì. Trên bức tường bê tông bên ngoài cửa sổ có viết mấy hàng “biểu ngữ” ghi: “Cấm đái ỉa bậy? Đứa nào đổ rác ở đây chết mẹ nó đi?” Phía trên hành lang phơi đầy quần áo lót, nước từ đó nhỏ tong tong xuống đầu những ai đi qua, mặt đất hình như đã rất lâu rồi luôn ở trong tình trạng ướt át.

Tổ chuyên án dọn dẹp qua một chút, mặc dù tâm lý có phần không được như ý, nhưng căn phòng cũ này lại cho họ cảm giác của một gia đình.

Họa Long nhìn ra ngoài cửa sổ, nghĩ lại rất nhiều điều anh từng trải qua trong quá khứ. Họa Long hiểu rất rõ thành phố này, anh từng đến Dương Thành, trà trộn vào một ổ nhóm buôn bán ma túy, từng "dạy dỗ" một tên oắt láu cá ở quảng trường tại bến tàu hỏa, từng giao đấu với xã hội đen, và đã từng một thời gian ngủ lại trong một ngôi nhà mà người ta gọi là "nhà ma". Anh vẫn còn nhớ như in, những dây thường xuân dài mọc um tùm dưới tầng một của ngôi nhà ấy, chúng từ

từ ngoi sang cả cột điện, trông chẳng khác nào một thác nước màu xanh mượt, những ai qua đó đều phải đưa tay vén những ngọn cây xõa xuống sang hai bên mới đi được.

Tô My nói: “Xem ra, chúng ta phải đón Tết ở đây rồi.”

Bà cụ cười cảm thán: “Chỗ này còn tốt hơn nhà ở quê nhiều. Tối nay, già làm bánh chẻo nước cho mọi người ăn. Năm hết Tết đến rồi, cũng phải ăn chẻo nước cho đúng phong tục chứ.”

Bao Triển thở dài: “Ra tết phía cảnh sát thành phố cũng chưa chắc giúp chúng ta

phá án, họ làm thế này là cũng chưa chắc giúp chúng ta phá án, họ làm thế này là để chúng ta rút lui đấy thôi.”

Giáo sư Lương vẫn bình tĩnh: “Nếu đến một đứa trẻ cũng không tìm ra được, chúng ta còn gọi gì là tổ chuyên án nữa?”

Tổ chuyên án chỉ có bốn người, cộng thêm một bà cụ già nữa, giữa biển người mênh mông, biết đi đâu để tìm đứa trẻ bây giờ?

Họa Long bỗng nhớ ra điều gì, nói: “Có một người có thể sẽ giúp được chúng ta đấy!”

Giáo sư Lương hỏi: “Ai?”

Họa Long trả lời: “Hắc Bì, một người bạn của cháu trong giới xã hội đen.”

Tại Dương Thành có không ít băng đảng giang hồ. Tại địa bàn khu bến tàu hỏa và bến xe khách đều có những thế lực đen cai quản. Sau nhiều lần thanh trừng rồi sát nhập, một kẻ tên Trâu Quang Long trở thành đại ca ở đó. Hắc Bì vốn là thủ hạ của Trâu Quang Long, một tay đấm bốc xã hội đen. Trâu Quang Long bị bắt vào ngục, tên tuổi của Hắc Bì ngày càng vang, rồi lên thay vị trí của ông trùm cũ, khống chế ngành vận tải hành khách ở Dương Thành này.

Họa Long nói: “Nếu Hắc Bì chịu giúp, vận động hệ thống lái taxi trong thành phố giúp đỡ tìm kiếm đứa trẻ, thì hi vọng của chúng ta sẽ rất lớn.”

Tô My lên tiếng phản đối: “Thật nực cười! Cảnh sát chúng ta, lại phải nhờ vả đến những tên xã hội đen như thế sao?”

Bao Triển nói: “Những cảnh sát địa phương có chịu nhúng tay vào đâu.”

Họa Long đồng tình: “Có những người cảnh sát, thích đánh là đánh, thích chửi là chửi, xòe tay ra là vòi tiền, cũng chẳng khác gì xã hội đen. Mẹ kiếp! Vứt chúng

ta lại đây chẳng đạo nghĩa bằng mấy anh em giang hồ!”

Giáo sư Lương quyết định lợi dụng tất cả các lực lượng trợ giúp từ xã hội. Họa Long và Bao Triển đi tìm Hắc Bì mong thận được sự giúp đỡ Tô My đi liên hệ với các tổ chức tình nguyện viên và các nguồn hỗ trợ tìm kiếm. Năm 2007, một đôi vợ chồng thành lập một trang mạng mang tên “Con ơi! Về nhà thôi!”, với mục đích trợ giúp những đứa trẻ bị bắt cóc, bị bỏ rơi, đi lạc, những đứa trẻ lang thang ăn xin tìm về với gia đình. Đây là một tổ chức tập thể công ích xã hội không thu bất cứ một loại phí nào, và rất nhanh chóng trên khắp Trung Quốc đã

thành lập các tổ chức tình nguyện viên cứu trợ. Hàng ngàn hàng vạn người hảo tâm đã âm thầm cống hiến, giúp đỡ một trăm sáu mươi tám gia đình đoàn tụ.

Người lập ra trang mạng này tên là Trương Bảo Diễm. Năm 2009, trong Chương trình "Cảm động Trung Quốc", bà đã vinh dự được nhận giải thưởng nhân vật chính trị pháp luật của thập niên.

Chúng ta cần phải ghi nhớ cái tên đáng kính này!

Tô My thông qua Trương Bảo Diễm liên hệ được với tổ chức tình nguyện viên tại

Dương Thành. Hội trưởng là một nữ sinh viên đại học, và điều đặc biệt là cô cũng sống trong xóm ăn xin này. Tổ chuyên án lập tức mời cô sinh viên này tới. Cô gái tên là A Đóa, đeo một cặp kính cận dày cộp, là người mắc bệnh trầm cảm, vô cùng ít nói, nhưng là người rất có sức ảnh hưởng và có khả năng hiệu triệu mọi người. Tổ chức tình nguyện viên nơi cô tham gia đã có đến năm trăm hội viên, là một tổ chức công ích khá lớn.

A Đóa hỏi bà cụ: “Bà cần bao nhiêu người ạ?”

Bà cụ không trả lời, rồi lại quỳ sụp xuống.

A Đóa vẫn giữ nét mặt trầm ngâm, nói: “Được rồi! Năm trăm người! Ngày mai cháu sẽ huy động toàn bộ các tình nguyện viên lên phố tìm kiếm.”

Nhà của A Đóa nằm trong xóm này, cô từng chính mắt chứng kiến không ít hình ảnh đau thương. Một năm trước cô tình cờ nhìn thấy một vụ ngược đãi trẻ em vô cùng ác độc. Kể từ đó, cô bắt đầu quan tâm đến những đứa trẻ bị bắt cóc, rồi trở thành một tình nguyện viên. Hôm đó, chú mèo của A Đóa chạy sang ban công nhà hàng xóm. Cô bé trèo sang để bắt mèo, vô tình nhìn thấy một cảnh tượng đáng sợ như chốn địa ngục trần gian.

Nhà hàng xóm có năm người, một ông lão ăn xin, một người phụ nữ trung tuổi, một thanh niên tóc dài và hai đứa trẻ. Họ trông giống như một gia đình đích thực, hai đứa trẻ nhỏ đều đang khóc lóc gọi mẹ ơi.

Bên cạnh đó, một người phụ nữ đang đứng chống nạnh, quát: “Tao chính là mẹ chúng mày hiểu chưa?”

Đứa trẻ nhỏ càng khóc lớn, vừa khóc vừa gào: “Không phải! Không phải! Cháu muốn mẹ cơ! Cháu muốn mẹ cơ!”

Ông già ăn mày rít qua kẽ răng, quát nạt: “Còn khóc nữa tao đập chết ra bây giờ!”

Người thanh niên tóc dài tóm lấy một đứa trẻ, rồi vô cùng thô bạo dúi cổ đứa trẻ xuống đất.

Đứa trẻ còn lại tròn mắt nhìn anh ta sợ hãi.

Người thanh niên tóc dài lấy chân giẫm lên khớp tay của đứa trẻ, rồi tóm lấy bàn tay, giật mạnh một cái. Chỉ nghe một tiếng “rắc”, đứa trẻ đau đớn thét gào rồi bất tỉnh nhân sự. Hắn ta đã dễ dàng bẻ gãy tay một đứa bé mà không hề chớp mắt.

Người thanh niên tóc dài hất mái tóc

sang một bên như chưa hề có chuyện gì xảy ra, rồi nói: “Đứa tiếp theo!”

Chương 3

Hai chốn thiên đường

Ngày 22 tháng 01 năm 2009, tức ngày hai bảy tháng chạp âm lịch, chỉ còn vài ngày nữa là đến Tết.

Đối với người Trung Quốc mà nói, ngày Tết là ngày lễ của sự đoàn tụ. Bất luận chúng ta có ở chân trời góc bể nào, cho dù trời có lạnh đêm có đen, ai ai cũng mong muốn trở về nhà trước giờ giáp canh.

Những đứa trẻ của chúng ta đang ở đâu? Liệu chúng có thể tìm được đường về nhà không? Có một bài hát viết cho những đứa trẻ bị bắt cóc như thế này:

Bé ơi có sợ đêm đen?

Gió đông rét mướt, ngủ quên giữa đường!

Khuôn trăng dòng lệ rưng rưng,

Tủi hờn số phận, bỗng dưng xa đàn!

Con góc bể, mẹ non ngàn

Tim đau quặn thắt, mẹ hằng nhớ mong!

Gió Bắc thổi, tuyết bay ròng

Áo manh con mặc, đau lòng mẹ cha.

Con ơi con ở nơi xa,

Mẹ cha biết kiếm đâu ra hỡi trời?

Dẫu phải chuyển núi gạn khơi.

Tìm con góc bể, chân trời quản chi.

Con ơi mau hãy về đi.

…

Mấy trăm tình nguyện viên đội gió rét tập trung tại quảng trường Việt Tây. Họ chủ yếu là các sinh viên Đại học, và cả một số nhân viên làm văn phòng. A Đóa là hội trưởng hội tình nguyện viên này. Cô và Tô My mang phát cho mỗi người một bức ảnh và các thông tin liên quan đến Đản Đản. A Đóa chia cả đội thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm phụ trách một khu vực. Nếu tìm thấy đứa trẻ này, không được tiến hành giải cứu ngay mà phải âm thầm theo dõi, thông báo đến tổ trưởng để liên hệ với lực lượng cảnh sát.

A Đóa cất giọng đầy uy nghiêm: “Xuất phát!”

Trên quảng trường có vài dân văn phòng đứng hóng chuyện. Tết đến, được nghỉ dài ngày, họ đang bàn với nhau xem nên đi đâu chơi cho hết kì lễ.

Một chàng trai hỏi: “Chúng ta đi đánh bóng chuyền, hay là đi quán bar uống rượu nhỉ? Hay là đi hát Karaoke vậy?”

Một cô gái đứng cạnh đó nhìn đội ngũ tình nguyện viên rồi bảo: “Sao chúng ta không đi làm một việc gì đó vui hơn nhỉ?”

Chàng trai hỏi: “Việc gì?”

Cô gái trả lời: “Chẳng lẽ anh không nhìn

ra sao? Chúng ta nên gia nhập vào tập thể bọn họ mà giúp đỡ đi chứ còn gì nữa!”

Tại rất nhiều thành phố đều có những tình nguyện viên âm thầm cống hiến như thế này. Họ không cần có danh lợi, không từ khó khăn. Nhóm tình nguyện “Bé ơi! Về nhà thôi?” cần nhiều hơn nữa sự tham gia của những người có lòng nhân ái và nhiệt huyết, quan tâm đến những đứa trẻ bị bắt cóc là trách nhiệm chung của mỗi cá nhân chúng ta.

Tô My và A Đóa ở cùng một nhóm. Họ cùng nhau đi đến khắp các ngóc ngách tận cùng của thành phố, rồi sang cả

những nơi phồn hoa náo nhiệt để tìm tung tích của những kẻ ăn mày. Những đứa trẻ ăn xin ở đâu? Ở những góc khuất bị người ta lãng quên theo ngày tháng. Rất ít người muốn tiếp cận với họ, không phải vì không để ý đến, mà là thấy nhưng giả như không. Khi bạn nhìn thẳng vào ánh mắt của một kẻ ăn mày, sẽ là lúc bạn nhìn thấy mình rõ hơn bao giờ hết.

Một đứa trẻ xin ăn quỳ dưới đất, điều đó đang trần thuật lại một tội ác của tất cả chúng ta!

Trước cửa một cửa hàng KFC, Tô My và A Đóa nhìn thấy một cô bé gầy chỉ còn da bọc xương, đang cầm một hộp KFC

trống không giơ về phía những người qua đường mong có ai đó tốt bụng sẽ bỏ vào trong hộp một đồng xu nào đó. Trong hộp chỉ có một vài đồng tiền lẻ và mấy xu tiền kim loại. Cô bé buộc tóc sừng trâu hai bên, khoảng chừng mười tuổi, trên người chỉ có một chiếc quần len và áo len mỏng, toàn thân run lên cầm cập. Cô bé giống như một tảng đá ngoan cường giữa dòng nước cuốn, những người qua đường vẫn trôi qua cô bé như không hề thấy gì trước mặt.

Tô My thấy cảnh đó thì vô cùng đau xót, muốn lại gần cho tiền. Nhưng A Đóa đã ngăn lại nói: “Số tiền cô bé xin được, khi mang về cũng phải nộp lại cho ông

trùm, chi bằng mua cho nó ít đồ ăn thì hơn.”

Cô bé con không xin được tiền, đứng phía ngoài cửa kính tiệm KFC. Cô bé tiến sát lại tấm kính, rồi đưa tay đặt lên trán như suy nghĩ gì, đôi mắt có phần tham lam nhìn vào phía trong cửa tiệm. Cô bé dường như đã đói lắm, cật lực nuốt nước bọt thèm khát. Tô My bỗng nhiên nhớ đến cô bé bán diêm trong Truyện cổ tích, hoàn toàn có thể đoán được tâm tư của cô bé con đang đói khát kia lúc này như thế nào.

Một lát sau, cô bé đành nằm xuống, co ro thành một đám dưới góc tường.

Tô My mua một hộp "phần cho cả nhà" rồi đi tới, gọi cô bé dậy. Cô bé ngồi dậy, rồi lễ phép nói "cảm ơn!"

Tô My ngồi xuống, hỏi cô bé: "Cháu tên là gì?"

Cô bé cầm một bắp ngô bên tay trái, tay phải cầm chiếc đùi gà. Nó đói quá nên phải đợi nuốt được một hồi mới ngẩng lên trả lời: "Cháu không có tên!"

A Đóa lấy tấm ảnh của Đản Đản ra, hỏi: "Cháu đã bao giờ nhìn thấy cậu bé này chưa?"

Cô bé đảo mắt một cái, rồi lại nói: “Mọi người đều gọi cháu là Tử Muội Đinh.”

Tô My hỏi: “Tử Muội Đinh, nhà cháu ở chỗ nào?”

Cô bé ngẩng đầu lên nhìn Tô My một cách dò la, rồi không nói gì.

Tô My lại hỏi lần nữa: “Cháu chạy từ nhà đến đây đấy à?”

Cô bé cắn cắn môi, rồi trả lời một cách dứt khoát: “Cô ơi! Cô đừng hỏi cháu nữa được không?”

Tô My nói: “Cháu phải nói nhà cháu ở

đâu, thì cô mới đưa cháu về được chứ!”

Cô bé im lặng hồi lâu rồi mới nói: “Cháu không có nhà! Đường phố này chính là nhà của cháu.”

Tô My hỏi tiếp: “Thế cháu định sau này làm thế nào? Không phải định làm ăn mày cả đời chứ?”

Cô bé trả lời: “Cháu muốn thành… Nhưng cháu không đủ xinh đẹp.”

Tô My hỏi: “Cháu muốn thành gì cơ?”

Cô bé trả lời: “Khi nào lớn lên, cháu sẽ đi làm kĩ nữ, tức là làm gái gọi ấy?”

Tô My lấy được lòng tin của cô bé. Cô bé kể sơ qua về số phận đau khổ của mình như thế này. Nhà cô bé ở một vùng núi sâu rất nghèo. Mẹ cô mất sớm, bố thì trọng nam khinh nữ, thường xuyên đánh mắng cô bé, không cho ăn cơm. Năm bảy tuổi, cô bé bị chính bố mình bỏ rơi trên một đống đất, rồi ông quay lưng đạp xe đi mất hút. Cô bé sợ hãi khóc lóc gọi bố, rồi chạy đuổi theo. Bố cô bé lại vứt con mình xuống đống đất đó lần nữa. Cô bé lại chạy đuổi theo, cứ thế đến tận lần thứ ba. Lần cuối cùng, cô bé đi chân trần, đứng trên đống đất khóc đến khi mất tiếng, ông bố đạp xe bỏ đi, bóng ông càng lúc càng xa, rồi mờ mờ, khuất hẳn. Đêm mỗi lúc một đen, dần dần đã không

còn thấy gì nữa. Cô bé sợ hãi vì không nhớ được đường về nhà.

Cô bé bị bỏ rơi, kể từ đó nó lưu lạc đầu đường xó chợ. Một người phụ nữ cứu vớt nó, đưa đến Dương Thành làm ăn xin.

Mấy năm trôi qua, gia đình, đã trở thành một thứ gì đó xa vời tận nơi dĩ vãng.

Cô bé không nhớ nhà. Nó hận người cha, rồi dùng một giọng đầy uất hận, nói: "Ông ta muốn cháu chết đi. Còn lâu! Bây giờ cháu sống rất tốt, mỗi ngày đều kiếm được mấy chục tệ, cháu còn có thể đến hiệu sách đọc sách, cũng chẳng có ai

đuổi cháu ra ngoài. Khi nào lớn lên rồi, cháu sẽ đến Hồng Tụ Sơn Trang làm kĩ nữ, sẽ kiếm được thật nhiều, thật nhiều tiền.”

Hồng Tụ Sơn Trang có lẽ là tên một chốn ăn chơi nào đó. Tô My nghe thấy những lời này, trong lòng cảm thấy vô cùng buồn bã.

Cô bé vẫn chưa ăn xong. Gió lạnh bỗng thổi từng cơn, rồi dần dần những giọt mưa bụi mùa đông rơi xuống. Cô bé ôm chiếc hộp đồ ăn vẫn còn thừa đứng dậy bước đi, thân hình nhỏ bé chẳng mấy chốc đã khuất sau biển người đông đúc.

Một nhóm khác gọi điện tới, thông báo một tin mừng, một người quản lí thư viện nói từng nhìn thấy Đản Đản.

Tô My và A Đóa vô cùng hứng khởi, lập tức tới ngay thư viện.

Người quản lí thư viện tên Trữ Thụ Thanh. Mặc dù chưa từng giành được giải thưởng danh dự nào, nhưng ông là một người đức cao vọng trọng. Ông rộng mở cánh cửa thư viện với những người ăn mày và những người nhặt rác, không gây bất cứ khó khăn trở ngại gì. Bất cứ một ai khi bước vào thư viện đọc sách đều không cần đến giấy tờ hay chi phí nào. Trữ Thụ Thanh trích một câu của

Borges[2] như thế này: “Nếu có Thiên Đường thực sự, thì Thiên Đường sẽ mang dáng của một thư viện.”

Đối với những kẻ ăn mày và lang thang không nơi cư ngụ, thư viện này thực sự là một Thiên đường.

Giữa cơn mưa gió mùa đông rét mướt, những đứa trẻ quỳ xin ăn ở đầu đường, với những mảnh áo phong phanh khiến khuôn mặt đỏ rực lên vì, đôi tay cứng đờ không còn cảm giác. Trong ánh mắt chúng, thư viện này chắc chắn giống như một lâu đài tỏa ánh hào quang chói lọi.

Người quản lí thư viện nói với Tô My,

đứa mà họ đang tìm kiếm mấy hôm trước có tới thư viện một lần. Đứa trẻ này bị tàn tật, khớp tay khuỳnh ra phía ngoài, mặc một bộ quần áo vô cùng rách rưới, còn phải lôi một chiếc xe gỗ nhỏ nặng gấp mấy lần trọng lượng cơ thể cậu bé. Trên xe là một đứa trẻ lớn hơn một chút, cả hai chân đều đã tàn phế. Hình dáng chân của đứa trẻ trên xe đã hoàn toàn biến dạng, đứa bé giơ chiếc chậu rửa mặt cũ ra xin tiền. Khi trời đổ trận mưa to, cậu bé khuỳnh tay và cậu bé què chân vào trong thư viện vừa ngồi tránh mưa vừa đọc sách. Người quản lí thư việc rất ấn tượng với cậu bé này, nên khi vừa nhìn thấy ảnh đã nhận ra ngay.

Tô My trong lòng cảm thấy vừa vui mừng vừa lo lắng. Cuối cùng cũng đã tìm được manh mối về tin tức của Đản Đản, nhưng đứa trẻ tội nghiệp này đã bị những kẻ bắt cóc kia làm cho tàn phế.

A Đóa hỏi: “Bác có nhớ chúng đọc sách gì không?”

Người quản lí trả lời: “Đọc truyện tranh, nằm ở tầng cuối cùng của giá sách ấy.”

Tô My và A Đóa lật mở những cuốn truyện đó. Họ đang ôm một hi vọng, bên ngoài trời lạnh gió to, biết đâu Đản Đản lại tới đây tránh mưa lần nữa. Họ có thể tưởng tượng ra được, một đứa trẻ bị bắt

cóc, phải rời xa vòng tay mẹ từ nhỏ, ngồi trên nền đất đọc sách một cách lặng lẽ. Những hình ảnh đáng yêu kia có phải đang khiến cậu bé nhớ lại những kỉ niệm ấu thơ hay không?

Cậu bé đáng thương! Mong rằng em sẽ chìm vào trong niềm hạnh phúc khi ngồi giữa thư viện này, mà quên đi những đau khổ của cuộc đời.

Từ những sự sợ hãi tột cùng khi vừa bị bắt cóc, cho tới khi bước chân ra đường bắt đầu xin ăn, trái tim nhỏ bé ấy đã phải chịu đựng biết bao nhiêu đau khổ? Đôi mắt trong sáng kia giống như những vì sao cứ dần dần mờ đi. Nỗi nhớ mẹ là thứ

động lực duy nhất khiến cậu sống tiếp chăng? Mỗi ngày mỗi đêm, mỗi giờ mỗi khắc, cậu luôn nhớ đến mẹ mình…

Họa Long và Bao Triển tìm mọi cách mới gặp được Hắc Bì trong một quán ăn đắt tiền.

Giữa phòng khách đặt mười mấy mâm cơm, nhưng điều kì lạ là, chỉ có một người ngồi uống rượu, một người nâng cốc, tự mình chuốc say.

Họa Long và Bao Triển ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Hắc Bì. Họa Long lên tiếng: "Hắc Bì! Lâu lắm rồi không gặp!"

Hắc Bì nhìn thấy Họa Long, không tỏ chút bất ngờ, hỏi: “Tìm tôi có việc gì?”

Họa Long cố ý nói vòng chuyện khác: “Sao thế? Hôm nay cậu định mời khách à? Cậu đặt nhiều tiệc thế này, tôi tìm cậu uống chén rượu không được sao?”

Hắc Bì đã ngấm rượu, ánh mắt lờ đờ, nói: “Các anh em của tôi đều vào đó hết cả rồi, một mình tôi ngồi uống rượu cũng không quên bọn họ được.”

Họa Long đi thẳng vào vấn đề, nói: “Tôi muốn nhờ cậu tìm giúp một người.”

Hắc Bì nghe thấy vậy, đứng dậy rồi quay

người bỏ chạy.

Họa Long chạy đuổi theo, rồi nhảy một bước lên trước chặn cậu ta lại.

Cả hai người nhìn thẳng vào mắt đối phương. Hắc Bì đột nhiên tung một cú đá nhanh như cắt, hướng thẳng vào đầu Họa Long. Họa Long gần như cùng lúc cũng xuất cước tung một cú đá vòng cầu. Hai chân họ va vào nhau vang lên như một tiếng nổ đanh thép, khiến ai nghe thấy cũng nổi da gà. Họa Long nhanh chóng phản kích, xoay người về tư thế quyền bên phải, chuẩn bị nghênh chiến Hắc Bì. Hắc Bì không có ý tránh né, cũng làm thế tay quyền rồi chờ đợi. Hai bàn tay rắn

chắc với hai luồng sức lực kinh người đập vào nhau, một tiếng nổ vang lên khiến mọi người có phần khiếp sợ.

Bao Triển có phần hơi căng thẳng, Họa Long và Hắc Bì lại bỗng dưng phá lên cười ha hả, rồi giơ tay khen ngợi võ công của đối phương quả là xuất chúng, chẳng giảm đi chút nào so với năm xưa.

Họa Long kể với Hắc Bì về lí do mình tìm đến, muốn Hắc Bì giúp đỡ tìm một đứa trẻ ăn xin. Hắc Bì lắc lắc đầu rồi than một tiếng: “Mỗi lần gặp anh là tôi như gặp vận hạn ấy, tôi tránh mặt anh cũng không được sao?”

Họa Long nói: “Thế chúng ta đánh tiếp.”

Hắc Bì than thở: “Thôi thôi! Để tôi đưa các anh đi gặp một người vậy.”

Bao Triển hỏi: “Ai thế?”

Hắc Bì trả lời: “Ông trùm ăn xin ở Dương Thành chứ ai?”

Họa Long hỏi ngay: “Ông ta ở đâu?”

Hắc Bì trả lời: “Hồng Tụ Sơn Trang!”

Họa Long hỏi lại: “Đó là chỗ nào?”

Hắc Bì cười ha hả, rồi nói với Họa Long

và Bao Triển, đó là một nơi vô cùng thần bí. Nơi giải trí cao cấp nhất, xa hoa nhất trên thế giới này cũng không bì được với một phần trăm của Hồng Tụ Sơn Trang. Đó là Thiên đường mà không người đàn ông nào tưởng tượng nổi.

So với Hồng Tụ Sơn Trang, thì Thiên đường hạ thế chỉ như một đống bỏ đi không hơn không kém.

Họa Long nói: "Lầu xanh thời hiện đại hả? Mấy cô ả kĩ nữ trong đó toàn là Hoa hậu Thế giới cả hay sao?"

Hắc Bì nói: "Để tôi dẫn các anh vào đó mở rộng tầm mắt. Trong đó không gọi là

kĩ nữ đâu.”

Bao Triển hỏi: “Thế gọi là gì?”

Hắc Bì thì thầm ra điều bí ẩn: “Cung nữ!”

Chương 4

Hồng Tụ Sơn Trang

Hồng Tụ Sơn Trang là một làng nghỉ dưỡng sân Golf do một người phụ trách thu hút đầu tư kéo về cho nơi này. Khu này không kinh doanh với bên ngoài, mà thuộc dạng một câu lạc bộ đắt tiền. Rất nhiều những hạng mục đầu tư lớn của các

thành phố lân cận đều được đàm phán thành công ở đây.

Tại vùng đất Dương Thành tấc đất tấc vàng, trong làng nghỉ dưỡng còn có một sân Golf mang tầm cỡ quốc tế, nước hồ trong vắt, cây cỏ xanh tươi. Trong khu rừng ngay rìa bên cạnh, người ta cho dựng mấy tòa biệt thự ngắm cảnh, ở vị trí giữa cùng là lầu chính của làng nghỉ dưỡng. “Kể từ sau khu xảy ra mấy vụ án, trên tường có gài thêm điện đấy.”

Bao Triển hỏi: “Có vụ trộm cắp nào à?”

Hắc Bì trả lời: “Việc lặt vặt ấy mà! Có để đến nhặt bóng thôi!”

Họa Long nói: “Trong làng nghỉ dưỡng này, tôi cũng chỉ mới nghe mấy vị cấp cao nhắc đến thôi.”

Những người dân sống ở gần làng nghỉ dưỡng thường vượt tường vào trong sân Gof nhặt trộm bóng mang ra ngoài bán. Những điều đó đều chỉ là chuyện lặt vặt, nhưng lại ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư của vùng, vì thế nó biến thành chuyện lớn.

Trước cổng làng nghỉ dưỡng có cả người đứng canh gác. Bất cứ ai khi không có giấy mời đều không được phép bước vào trong làng.

Trước khi gia công thêm hệ thống lưới điện trên tường có kẻ vượt tường vào trong nhặt trộm bóng rồi hỏi một đại gia Hồng Kông: “Vì sao ông lại có tiền như thế?”

Đại gia người Hồng Kông cúi xuống nói với cậu bé: “Hồi còn nhỏ, tôi cũng nghèo như cậu thôi, chẳng có gì trên người. Bố tôi đưa cho tôi một quả táo, tôi không ăn mà mang quả táo đó bán lại, rồi dùng số tiền kiếm được mua hai quả táo khác, sau đó lại bán đi rồi mua bốn quả…”

Cậu bé như hiểu ra điều gì đó, nói: “Thưa ngài, hình như cháu hiểu rồi!”

Đại gia Hồng Kông nói: “Mày thì hiểu cái đếch gì? Sau đó ông bố tao qua đời, tao kế thừa gia sản của ông ấy thế thôi!”

Bill Gates chắc sẽ không nói với bạn rằng mẹ cậu ta là chủ tịch IBM chứ? Chính bà đã giúp Gates hoàn thành vụ mua bán đầu tiên của đời mình. Trong những cuốn sách của Babbitt, ta chỉ thấy ông nói với mọi người về việc mình đến sàn giao dịch New York vào năm ông tám tuổi, nhưng không ai biết rằng ông ta đến đó chơi lúc tám tuổi là do người cha bấy giờ đang là thành viên quốc hội đưa đến, và mới được chủ tịch tập đoàn Goldmans đích thân tiếp đãi.

Bí mật của sự thành công không chỉ đến từ những nỗ lực và phấn đấu của bản thân mình, mà còn phải khiến những người đã thành công, trở thành nguồn giúp đỡ khiến cho chúng ta cùng phát triển, cùng nhau sát cánh kề vai với những người đang sắp bước tới thành công, để những kẻ không bao giờ thành công được phải phục vụ chúng ta.

Trong ngôi làng nghỉ dưỡng này, ngoài những nhà phú thương nước ngoài vô cùng giàu có ra, còn có một vài con cháu của các gia đình thế lực và một số ít những người trong giang hồ cũng được coi là thượng khách. Phú thương cũng là đàn ông, ngoài những lúc đánh golf ra,

thì chơi gái và đánh bài cũng là một phần giải trí không thể thiếu được. Những sòng bạc và các địa điểm bán dâm đều có lực lượng xã hội đen nhúng tay vào. Họ có thể giải quyết những việc mà ngay cả cảnh sát cũng chưa chắc giải quyết nổi.

Sòng bạc của câu lạc bộ phú thương có những người cố định của nhóm rất ít khi chấp nhận người mới gia nhập vào.

Còn nơi giải trí cao cấp nhất của câu lạc bộ này, là khu vườn mơ ước của tất cả những đàn ông có tiền.

Hắc Bì cho biết, đối với nơi này các cô

kĩ nữ tuyệt nhất trần gian là những nữ sinh viên đại học. Những kĩ nữ của câu ạc bộ Phú Thương này không những phải đảm bảo thông minh, học giỏi, mà còn phải biết nói tiếng nước ngoài, cầm kì thi họa cái gì cũng biết.

Họa Long và Bao Triển có chút khó hiểu. Kĩ nữ thì chỉ cần phục vụ vấn đề Kỹ nữ, vì sao lại cần giỏi ngoại ngữ? Nhưng khi họ đến làng nghỉ dưỡng, thì cuối cùng cũng được dịp mở mắt.

Họa Long và Bao Triển đóng giả thành bảo vệ của Hắc Bì. Hai người mặc đồ tây màu đen, đeo kính đen, trong tay Họa Long cầm một túi đô la Mỹ, đó là số tiền

dùng để đi đánh bạc của Hắc Bì. Ba người lên taxi chạy thẳng tới làng nghỉ dưỡng. Hắc Bì đến việc mua xe cũng lười. Tất cả các taxi trong thành phố đều là xe chuyên dụng của cậu ta. Không chỉ những lái xe taxi nhìn là nhận ra cậu, mà trong giới xã hội đen ở Dương Thành này, không ai không biết, không ai không nghe uy danh của nhân vật tầm cỡ đại ca này.

Ba người đi vào trong làng nghỉ dưỡng. Họ phải đi qua một lần máy soi an toàn, bỗng thấy tiếng còi cảnh báo hú lên.

Nhân viên kiểm tra yêu cầu Họa Long giao nộp thứ đồ vi phạm mà mình mang

theo.

Hắc Bì nói: “Không nộp! Chúng tôi không mang theo dao súng.”

Nhân viên kiểm tra có phần khó nghĩ. Hắc Bì đang định tỏ vẻ ra mặt, thì trưởng bộ phận bảo vệ chạy lại, vừa đi vừa cười nói: “Anh Hắc Bì đấy ạ! Nó là đứa mới đến, không hiểu quy tắc của chúng ta. Các anh cứ vào trong đi ạ.”

Trưởng bộ phận trừng mắt với nhân viên kiểm tra, nói: “Đây là anh Hắc Bì, lần sau thì nhớ kĩ lấy nhá.”

Phòng khách của tòa nhà chính được

trang hoàng lộng lẫy, là sự kết hợp hoàn hảo giữa văn hóa phương Đông và nghệ thuật phương Tây. Có khu ngồi uống trà, rượu có một chỗ đọc sách, và có cả một sàn nhảy tự do nữa. Phong cách thiết kế cổ điển, mang phong cách văn hóa truyền thống Trung Hoa.

Đi xuyên qua phòng khách, họ bước vào một đoạn hành lang bí mật. Cuối hành lang có người đứng canh gác. Người chịu trách nhiệm kiểm tra một lượt thẻ hội viên của Hắc Bì, rồi nở nụ cười, mở cửa mời họ vào. Bên kia cánh cửa không ngờ còn có những thứ kinh thiên động địa hơn. Những đình đài lâu các mọc khắp nơi, đi ngang qua vườn hoa, những gì lọt

vào mắt họ là một tòa cung điện nguy nga tráng lệ. Phía trước cánh cửa gỗ sơn son, có hai người vệ sĩ mặc đồ cổ trang đứng canh gác.

Họ kiểm tra thẻ hội viên một lần nữa, rồi mới mở cửa mời ba vị khách vào. Bao Triển và Họa Long thực sự vô cùng kinh ngạc, vì xuất hiện trước mắt họ lúc này là một một hoàng cung vô cùng lộng lẫy.

Tất cả những thứ trong đó đều mô phỏng y nguyên theo các thiết kế của cung điện cổ, bất cứ ai bước vào đây cũng đều nghĩ rằng mình vừa trở về với thế giới xa xưa.

Một người thị nữ mặc đồ cổ trang màu

trắng từ từ tiến lại, hạ mình chào hỏi, rồi bỗng nói một câu thật kì lạ: “Hoàng thượng cát tường!”

Hắc Bì cười ha hả, rồi nói: “Bình thân!”

Vị thị nữ mặc đồ cổ trang kia nói: “Nô tì hầu hạ Hoàng thượng thay đồ ạ!”

Họa Long và Bao Triển quay sang nhìn nhau, trong lòng nghĩ, người có tiền cũng thật lắm trò tiêu khiển.

Một tên khách làng chơi đến đây bỗng biến thành Hoàng thượng, cũng thật là điều hiếm gặp.

Cô thị nữ mặc đồ cổ trang nhẹ nhàng gót ngọc, đưa ba người họ vào phòng tắm dành cho các Hoàng đế – Hồ Hoa Thanh. Trong hồ, nước suối nóng đang cuồn cuộn, cánh hoa rơi trên mặt nước, bốn người đẹp cổ trang quỳ một bên, nhìn thấy Hắc Bì thì vội bước lại hành lễ rồi đi tới phụ giúp cởi đồ cho "Hoàng đế", sau đó đỡ "Hoàng đế" xuống hồ nước. Hắc Bì nằm ngả vào lòng một người đẹp rồi nhắm mắt lại từ từ hưởng thụ. Những người xung quanh bắt đầu giúp hắn tắm, bón đồ ăn, rồi còn cả người mát-xa cho khách. Một lát sau, bốn cung nữ nhỏ bé đỡ Hắc Bì đứng dậy, dùng mật ong xoa khắp người hắn.

Họa Long và Bao Triển có phần ngượng ngùng, và nghĩ Hắc Bì sẽ vui vẻ một trận ở đây rồi thôi, không ngờ bốn cô cung nữ bấy giờ mới mặc long bào lên cho cậu ta, và vở kịch bây giờ mới thực sự bắt đầu.

Họa Long và Bao Triển cũng thay sang đồ cổ trang, bốn cô cung nữ đưa ba người họ vào Chánh điện.

Trong Chánh điện, bảy mỹ nữ cổ trang đang múa hát. Họ mặc trên người những bộ đồ tơ lụa mỏng manh nhiều màu sắc, cơ thể tuyệt mĩ thoắt ẩn thoắt hiện. Mỗi người họ mang một vẻ đẹp riêng, mắt long lanh như nước mùa thu, múa những điệu múa đẹp tuyệt vời trên nền nhạc cổ.

Những ống tay áo dài phất qua phất lại, váy áo lượt là trông chẳng khác nào những nàng tiên giáng trần.

Trên sập gỗ, một tuyệt thế giai nhân đang ngồi ôm đàn, từ xa nhìn lại cảm giác vô cùng ung dung cao quý, đến gần lại có khí chất thanh tao của loài Lan dại, nhan sắc tuyệt trần, đây có lẽ là… Hoàng hậu.

Hoàng hậu đứng dậy hành lễ, rồi miệng hé nụ cười, ánh mắt đưa tình, khiến ba vị khách chưa uống đã say.

Hắc Bì ôm Hoàng hậu vào lòng, hỏi: "Nàng là người ở đâu thế?"

Hoàng hậu trả lời: “Bẩm Bệ hạ, thần thiếp là người Yên Triệu.”

Hắc Bì lại hỏi: “Nàng đến đây bao lâu rồi? Sao lần trước tới trẫm không thấy? Về sau nhất định trẫm sẽ lui tới thường xuyên.”

Hoàng hậu trả lời: “Phòng loan đóng cửa đợi chàng, hận sầu thiên cổ sao nàng khổ đau. Quỳ hoa dẫu đợi bao lâu, trăng tàn nguyệt tận mong cầu người sang.”

Hắc Bì nói: “Nàng nói văn hoa chữ nghĩa ta nghe chẳng hiểu là bao. Thôi, chúng ta cứ vui vẻ thôi!”

Hoàng hậu nhìn Hắc Bì một cách tình tứ, rồi từ từ e thẹn ngồi xuống, ngả vào lòng Hắc Bì.

Bảy mỹ nữ khác cũng tiến lại hầu hạ, một cảnh tượng đậm chất cung đình hiện ra trước mắt.

Họa Long và Bao Triển không dám nhìn thẳng, họ bấy giờ cũng đang trong vở diễn với vai trò Đới đao thị vệ của Hoàng thượng…

Một lát, Hắc Bì lại nằm nghỉ ngơi, để Hoàng hậu và các phi tần bóp vai, dâng trà rót nước, sau đó lại mặc long bào vào cho “Hoàng đế”. Hắc Bì lấy tiền đô

trả cho họ, rồi dẫn Họa Long và Bao Triển đến sòng bạc. Trong sòng bạc, các loại thiết bị “nhà nghề” đều đầy đủ. Mặc dù không nhiều người, nhưng họ đều tiền lưng vạn lượng, túi nhét ngàn vàng, đây là nơi dành riêng cho những con bạc giàu có.

Hắc Bì dùng tiền đô đổi lấy những đồng xu. Một vài vị khách đang đứng trước bàn chơi Show-hand. Tiến gần về phía bên trái người cầm cái có một người thanh niên tóc dài, trong miệng đang ngậm một điếu thuốc, miệng lẩm bẩm chửi thề, xem ra hắn ta vừa thua không ít.

Hắc Bì thì thầm giới thiệu với Họa Long,

người đó chính là ông trùm ăn xin của Dương Thành, tên là Hàn Lộ Quản.

Hàn Lộ Quản không phải họ Hàn, đây chỉ là một biệt danh, khi hắn còn ở trại cải tạo thanh thiếu niên.

Sau khi ra tù, mọi người vẫn gọi hắn là Hàn Lộ Quản, hắn trở về tập hợp các thành phần bất hảo trong xã hội, cấu kết với những cảnh sát biến chất, thu tiền trật tự trị an của dân, đặc biệt là thu tiền bảo hộ của những người ăn xin ăn mày. Thế lực của hắn ngày càng lớn mạnh, trở thành một tập đoàn xã hội đen khét tiếng ở Dương Thành. Cái bang không tồn tại, nhưng ở rất nhiều thành phố, ăn mày ăn

xin đã trở thành một nghề, một tập đoàn, và còn mang cả tính chất xã hội đen vào đó nữa.

Hắc Bì ngồi xuống chiếc bàn Show-hand, rồi lên tiếng chào hỏi những vị khách xung quanh.

Hàn Lộ Quản nghiện thuốc rất nặng, hút hết điếu này sang điếu khác.

Hắc Bì lên tiếng chào hỏi: "Hàn Lộ Quản, tôi có cách để chú cai thuốc được đấy, có khi còn cai được cả sở thích "lộ quản" nữa ấy chứ."

Hàn Lộ Quản trả lời: "Anh Hắc Bì à!

Giờ em không "lộ quản" nữa rồi."

Mọi người xung quanh nghe vậy thì bật cười ha hả, Họa Long và Bao Triển cũng không kìm chế nổi cười theo.

Bên ngoài trời đã tối, xem ra những vị khách ở đây muốn chơi hết đêm đây.

Đèn đường đã bật, các tình nguyện viên vẫn đang tìm kiếm Đản Đản. Giáo sư Lương vừa suy nghĩ vụ việc vừa chỉ huy mọi người hành động. Giáo sư yêu cầu tất cả các tình nguyện viên không chỉ tìm kiếm Đản Đản, mà còn phải tìm kiếm cả những nhân chứng khác. Việc một đứa trẻ nhỏ kéo chiếc xe gỗ lớn đi ăn xin trên

đường phố, lại có thêm một đứa trẻ tàn tật ngồi trên là điều rất dễ khiến người qua đường để ý.

Cùng với việc các bên liên tục gửi thông tin về, giáo sư Lương đã co hẹp phạm vi tìm kiếm, và xác định đó là khu vực Bành Hộ thuộc Dương Thành.

Các tình nguyện viên đã hỏi thăm được rằng ở khu vực này có nhiều người từng thấy Đản Đản. Căn cứ vào thời gian xuất hiện và đường đi, có thể xác định rằng Đản Đản sống trong khu Bành Hộ.

Những người sống ở khu vực này đều là dân lao động. Năm hết tết đến, hầu như

họ đều đã về nhà, bỏ lại rất nhiều những căn phòng tạm bợ, và một số ăn mày lấy đó làm chỗ ở tạm thời.

Khu Bành Hộ cách xóm ăn xin không xa. Cụ bà nghe tin này thì không thể ngồi yên tại chỗ được nữa, một mực đòi đi tìm cháu mình.

Giáo sư Lương cố gắng nhẫn nại khuyên giải, để cụ bà yên tâm chờ đợi, nhưng cụ vẫn nhất quyết bỏ ra ngoài, thần thái có vẻ bất thường. Giáo sư Lương ngồi trên xe lăn không thể ngăn nổi bà cụ. Một lát sau, giáo sư bắt đầu lo lắng việc bà cụ có thể đi lạc. Ngõ ngách trong những làng giữa phố này giống như mê cung,

những ngôi nhà ở khu Bành Hộ thì tạm bợ không an toàn, bà cụ tuổi đã cao lại không quen biết gì, sẽ rất dễ đi lạc giữa thành phố.

Giáo sư Lương gọi điện thoại cho cảnh sát Tiểu Mã xin giúp đỡ, để cậu ta lái xe đến khu Bành Hộ đón bà cụ về.

Vài tiếng đồng hồ trôi qua, vẫn không thấy bà cụ trở về.

Gáo sư Lương bắt đầu sốt ruột, trong lòng nghĩ, các tình nguyện viên tìm thấy Đản Đản chỉ còn là chuyện một sớm một chiều, bây giờ bà cụ lại đi lạc mất thì rắc rối.

Trong sòng bạc, Hắc Bì hôm nay số đỏ, những đồng xu trước mặt chất lên thành núi. Hàn Lộ Quản thì ngược lại, chỉ còn lại mấy cắc trước mặt. Họa Long và Bao Triển không dám có hành động lộ liễu ở nơi được phòng vệ kĩ càng này. Họ định đợi đến khi Hàn Lộ Quản không còn xu dính túi, rời khỏi đó, sẽ tìm hắn để điều tra về việc của Đản Đản.

Bao Triển bỗng nhiên nhớ lại lời của A Đóa. Cô từng nhìn thấy một người thanh niên tóc dài bẻ tay một đứa trẻ.

Chẳng lẽ người thanh niên tóc dài mà A Đóa nhắc đến chính là hắn?

Điện thoại của Hàn Lộ Quản bỗng reo lên. Theo quy định của sòng bạc, bất cứ đồ cá nhân nào của khách cũng không được phép đặt trên bàn, để tránh trường hợp khách giở trò gian lận. Hàn Lộ Quản đứng sang một bên nghe điện thoại, Bao Triển liếc nhìn số điện thoại, cảm giác có phần quen thuộc, nhưng nhất thời chưa nhớ ra.

Hàn Lộ Quản nghe điện thoại, mặt biến sắc, đầu dây bên kia có thể đang nói với hắn một việc gì đó vô cùng quan trọng. Hắn vội vàng rời khỏi sòng bạc.

Họa Long và Bao Triển không kịp chào Hắc Bì, vội vàng đi theo. Nhưng đây là

lần đầu tiên họ đến nơi này, chỉ nhớ đường vào, mà Hàn Lộ Quản lại ra bằng cửa sau, nên Họa Long và Bao Triển phải mất một khoảng thời gian mới theo được hắn ra bãi để xe. Hàn Lộ Quản đã nổ máy, Họa Long và Bao Triển chỉ biết nhìn hắn lái xe vụt qua trước mắt.

Bao Triển nói: “Tôi nhớ ra đấy là số điện thoại của ai rồi.”

Họa Long hỏi: “Ai?”

Bao Triển trả lời: “Nhưng lạ thật? Sao họ lại quen nhau được nhỉ?”

Gần khu Bành Hộ có một công trường

xây dựng, xung quanh không một bóng người, hai chiếc xe đối đầu dừng lại một chỗ. Cả hai xe đều không tắt máy. Bên rìa một hố trong công trường có đỗ một đống cát, xem ra những phụ hồ ở đây chưa kịp lấp hố đã vội bỏ về quê ăn tết rồi.

Trong bóng đêm, hai con người cầm xẻng, xúc cát đổ xuống hố.

Trong hố có hai người, một bà cụ ngồi dưới hố ôm chặt lấy đứa cháu nội đáng thương.

Chẳng mất mấy thời giờ, cả cái hố sẽ được lấp đầy, và hai sinh mạng kia sẽ bị

chôn sống.

Đứa trẻ vừa khóc vừa nói: “Bà ơi! Có cát! Bụi mắt!”

Người bà ôm ấy đứa cháu, an ủi: “Một lát nữa là không bụi nữa thôi!”

Chương 5

Sào huyệt của ác quỷ

Sau khi Đản Đản bị bắt cóc, suốt mấy tháng ròng, mẹ cậu bé đều không xuống nổi khỏi giường, tinh thần hoảng loạn. Người mẹ dường như đã khóc hết nước mắt, đôi khi còn gặp ác mộng. Cô mơ

một ngày khi mở mắt ra, rời khỏi cơn ác mộng, đứa con yêu quý sẽ trở về bên mình. Nhưng hết lần này đến lần khác, giấc mộng của cô không trở thành hiện thực. Người mẹ cả ngày chỉ biết nhớ con, gọi tên con, hỏi con ở đâu, con có lạnh không, con có cơm ăn không, con có nhớ mẹ không?

Người chồng tim đau như cắt, nói với vợ: "Chúng ta… cứ coi như con đã chết rồi vậy!"

Người vợ gào thét lên như một kẻ điên dại: "Không! Không! Không! Con tôi không chết!"

Bà nội đứa trẻ bất kể gia đình phản đối, thu xếp khăn gói, cầm một chiếc gậy ra đi. Bà cụ đầu đã bạc này ôm bức ảnh đứa cháu vào lòng, quyết tâm đi khắp nơi tìm bằng được đứa cháu nội.

Đây là một đoạn đường gian khổ và dài đến mức nào.

Bà nội, cũng là một người mẹ đã già nua!

Bất luận ở nông thôn hay thành thị, phần đa những đứa trẻ Trung Quốc đều được bà nội nuôi nấng đến khi thành người. Đây là một phương thức giáo dục truyền thống, khiến mỗi đứa trẻ đều có những kỉ niệm đẹp về bà.

Bà nội giống như vầng mặt trời soi chiếu tuổi thơ, là điều khiến những đứa trẻ sau khi trưởng thành mỗi khi quay đầu nhìn lại đều cảm thấy nhớ thương.

Mỗi bé trai chính là một chòm sao hạnh phúc, có những vệ tinh và hành tinh, tất cả người thân đều quay xung quanh cậu bé. Không có gì để nghi ngờ về việc người mẹ cho rằng đứa trẻ của mình là đứa bé đẹp nhất trên đời. Bà nội thì luôn cho rằng dù có yêu thương cháu mình đến đâu cũng không bao giờ là đủ. Thậm chí có những lúc, bà nội còn bảo vệ cháu mình như một con chim ưng bảo vệ chim non khi bố mẹ chúng có gì tức giận.

Đứa trẻ cũng không phải chưa biết gì. Có những câu triết lí chỉ những đứa trẻ ngây thơ mới có thể nói ra được.

Các nhà khoa học và nhà triết học trước nay đều không thể giải thích được tình yêu là gì. Một cậu bé mẫu giáo đã trả lời một câu kinh điển như thế này: "Tình yêu! Là hãy ôm ấy người khác!"

Cậu bé thống trị những vì sao trên bầu trời, quản lí trăm hoa dưới đất, mỗi đứa trẻ đều là một Thiên sứ, và mỗi gia đình là một Thiên đường. Thế nhưng, địa ngục có ở khắp nơi. Bất cứ lúc nào, bên cạnh chúng ta cũng có thể bật mở một cánh cửa dẫn vào địa ngục. Những đứa trẻ còn

đang ê a tập nói, khi đã học được cách gọi bố, mẹ, ông, bà, các bậc cha mẹ bắt đầu dạy chúng cách nói địa chỉ gia đình mình, ghi nhớ tên bố mẹ. Điều đó cho thấy trong thâm tâm các bậc sinh thành, luôn có một nỗi sợ ẩn hiện như một bóng ma giữa cuộc đời: Bắt cóc!

Một đứa trẻ đang sống giữa gia đình hạnh phúc bị quẳng ra đầu đường sương gió.

Một đứa bé lẽ ra được sống trong nhung lụa giàu sang lại phải vác trên mình xiềng xích.

Một đứa con đáng được ôm trong vòng

tay mẹ, chơi đùa trên lòng cha, bỗng dưng biến thành một thứ công cụ xin tiền chẳng khác gì những con chó con mèo hoang giữa đường giữa chợ.

Tất cả những điều đó, chúng ta phải đối mặt thế nào đây?

Mất đi một đứa trẻ, ít nhất sẽ có ba gia đình tan vỡ: bố – mẹ, ông nội – bà nội, ông ngoại – bà ngoại. Cả ba gia đình chìm trong tiếng khóc và nước mắt, ba gia đình gặp phải bão táp phong ba. Biết bao ông bố bà mẹ từ đó mà tinh thần trở nên bất thường, biết bao người ông người bà từ ấy mà đổ bệnh, rồi giã từ trần thế.

Chúng ta phải đặt một câu hỏi, trong thời đại lấy con người làm gốc hiện nay, những kẻ phạm tội bắt cóc lại được xử tội nhẹ hơn những kẻ buôn bán thuốc phiện, như vậy cán cân công lí liệu có nghiêng về một bên không?

Một đứa trẻ quỳ trên đường, nghĩa là đang trần thuật lại tội ác của cả nhân loại.

Những đứa trẻ ăn xin giống như những quái vật kì dị giữa thành phố. Cha mẹ đẻ của thứ quái vật ấy mang tên lãnh đạm một cách oan ức và thấy cũng coi như không!

Sự bộc phá của người phụ nữ đôi khi ngoài sức tưởng tượng. Một người mẹ có thể lấy thân mình chèn trước bánh xe để cứu đứa con thơ dại. Một người bà vì tìm kiếm cháu có thể lang thang khắp các thành phố biết bao tháng ngày. Trong những ngày xin ăn ấy, bà gặp được vô số những người tốt bụng, những người này đều đến từ một nơi gọi là – Làng hỏi han. Đó là nơi sinh sống của những người hỏi han từ khắp các miền đất nước. Họ cũng lang thang đầu đường xó chợ, dưới gầm cầu trong công viên, trong đường hầm.

Bà cụ là một người may mắn vô cùng khi gặp được tổ chuyên án. Việc phá một vụ huyết án vô cùng lớn và giải cứu một

linh hồn trẻ thơ vô tội đều quan trọng như nhau. Bà cụ và tổ chuyên án đều tin tưởng rằng họ có thể tìm được Đản Đản, và họ hạnh phúc. Những ai không có lòng tin vào bất cứ điều gì sẽ không thể nào cảm nhận được sự hạnh phúc ấy. Bà cụ nghe tin Đản Đản đang ở khu Bành Hộ, thì giống như được nạp điện. Đã trải qua biết bao nhiêu khổ nạn và chua cay, cuối cùng cũng nhìn thấy có chút ánh sáng mặt trời, và theo phản ứng, bà cụ sẽ chạy đến nơi phát ra thứ ánh sáng diệu kì ấy.

Sau đây là cả quá trình:

Bà cụ đã gần tám mươi tuổi này tinh thần như được lên cót, đưa tay chống gậy,

bước qua những con ngõ chất đầy rác rưởi, ra khỏi khu làng giữa phố bẩn thỉu và hôi hám kia. Suốt dọc được vừa đi vừa hỏi, đến được khu Bành Hộ. Các công trường xung quanh đầy những lều bạt và chỗ ở tạm thời. Khu Bành Hộ chính là một khu ổ chuột nghèo đói, những người phụ hồ đến đây làm việc đều đã về quê ăn Tết, xung quanh yên ắng vô cùng, một ngọn đèn đường lờ mờ chiếu xuống.

Ở góc đường nọ, bà cụ gặp phải bọn cướp. Hai đứa trẻ đứng nhòm ra từ trong ngõ nhỏ. Một đứa lớn một đứa nhỏ, đứa nhỏ tầm mười tuổi, đứa lớn khoảng mười bốn! Chúng thì thào vài câu rồi xông ra

tay đấm chân đá, đánh ngã bà cụ xuống đường.

Đứa lớn có vẻ như là một kẻ trộm nhà nghề, chẳng mấy chốc đã moi được túi tiền giấu kĩ của bà cụ.

Hai đứa bé đều ăn mặc rách rưới, vừa là ăn xin vừa là ăn trộm. Những đứa nhỏ này mỗi ngày đều phải hoàn thành nhiệm vụ nhất định, nếu không kiếm đủ tiền về, chúng sẽ phải ăn đòn thừa sống thiếu chết. Để tránh đòn roi, chúng chỉ còn cách giao nộp sạch sành sanh những gì kiếm được. Những kẻ ăn xin ở với nhau đã thành một tập quán. Ngoài việc phải giao nộp tiền bảo kê cho nhưng kẻ xã hội

đen, chúng không phải nộp bất cứ khoản gì khác. Có những kẻ ăn xin hàng tháng có thể thu nhập đến hàng vạn tệ. Một vốn bốn… mươi lời, điều đó khiến càng ngày càng có nhiều đứa trẻ bị bắt cóc rồi ép vào những chốn như thế này.

Bà cụ đứng dậy, lê lết từng bước vào trong sào huyệt của bọn yêu ma kia.

Hai đứa trẻ vừa ăn cướp nhanh chóng trở về chỗ ở. Đó là một căn phòng tạm bợ xây bằng gạch đá, nồi niêu xoong chậu la liệt dưới đất. Trong phòng còn có ba người khác, một đứa bé trai khoảng sáu tuổi ôm đầu gối ngồi thu lu một góc nhà, một người già đang ngủ trên giường,

trước cửa có một chiếc xe kéo bằng gỗ, ngồi bên cạnh xe là một người phụ nữ đang đếm tiền lẻ.

Đứa trẻ lớn lên tiếng khoe chiến tích: “Hôm nay cháu vừa tẩn một mụ già một trận ra trò, cháu biết đánh nhau rồi đấy nhá!”

Đứa trẻ mười tuổi ấy chỉ vào mũi mình, nói: “Còn cả cháu nữa, cháu cũng đánh!”

Người phụ nữ cười to rồi nói: “Lần sau, chúng mày thử đi kiếm thằng người lớn ấy.”

Đứa lớn nói: “Tiền đây! Cho cô!”

Đứa lớn lấy ra một bọc ni lông, bên trong là một cuộn tiền. Người phụ nữ đưa tay giật lấy, rồi móc tiền ra đếm, sau đó vo đống túi thừa lại ném vào một góc. Đứa bé nãy giờ vẫn im lặng trong góc nhà, quầng mắt thâm đen, vừa bị đánh một trận mà không dám kêu nửa tiếng. Đứa trẻ đáng thương đó chính là Đản Đản.

Nếu là một người lớn, có lẽ sẽ nhặt chiếc túi lên, kiểm tra kĩ càng xem có gì trong đó không. Nhưng đứa trẻ ngốc nghếch này đâu dám làm gì, chỉ ngồi đó, nhìn chiếc túi lăn trong góc tường mà không dám động đến.

Đợi đến khi đã không còn ai chú ý đến nó nữa, cậu bé mới cúi xuống, vừa cúi vừa ôm mông vì đau, và trong giây lát cậu nhìn chiếc túi rồi gọi một tiếng: “Bà nội!”

Mỗi một đứa trẻ nhỏ đều nhớ như in hình ảnh chiếc túi tiền của bà nội.

Đó là túi tiền của bà nội, một chiếc túi ni lông, khăn tay, và túi vải hay đặt trong giỏ rau đi chợ. Túi tiền của bà nội giống như một chiếc hộp nhiệm màu, có thể mua cho những đứa trẻ rất nhiều, rất nhiều đồ ăn ngon.

Trước giờ bà luôn rất tiết kiệm và giản

dị, chẳng dám tiêu tiền hoang phí, mỗi lần mua được thứ gì thì vô cùng quý trọng. Đản Đản vẫn còn nhớ rất rõ, bà nội thường xuyên mở chiếc túi này mua cho cậu những túi snack khoai tây giòn tan ngon tuyệt.

Bà nội, chúng con nhớ bà nhiều lắm. Chúng con mãi yêu thương bà!

Bà nội, bà cầm bàn tay nhỏ bé của chúng con, dắt chúng con qua con đường đông đúc, đó là một quãng đường đã sớm chẳng còn trên đời nhưng mãi sống trong tim con.

Bà nội, bà dắt chúng con đi qua những

ngày tháng nghèo đói, đó là những gì con luôn nhớ đến mỗi khi ngồi một mình trong ngôi trường đại học xa nhà.

Bà nội, bà dắt chúng con đi qua bốn mùa xuân hạ thu đông, thật chậm, thật chậm, rồi bà không bước đi được nữa, đến khi chúng con muốn báo hiếu, bà đã không còn nữa rồi, chỉ còn lại sự nhân từ và nụ cười phúc hậu vẫn in hằn trong trí nhớ chúng con.

Đợi đến khi chúng ta lớn lên, bà nội đã về với mây gió, chỉ để lại những hình ảnh hiền từ. Chúng ta đi khắp góc bể chân trời, bận rộn vì cuộc sống, bước trên những con đường dài thật dài, nhưng

đến một ngày, chúng ta sẽ không bao giờ còn nhìn thấy bà nội nữa.

Khẽ gọi một tiếng bà nội, để nước mắt tuôn chảy như mưa!

Đôi mắt của Đản Đản lẩn khuất sau một đám mây đen, đó là do cậu thường xuyên khóc. Giây phút này đây mắt cậu như có một tia sáng hi vọng. Nhưng, cậu lại bỗng sợ hãi vô cớ, nhìn khắp bốn phương. Mỗi cử chỉ hành động của người khác, đều làm lộ ra vẻ sợ hãi của cậu từng phút từng giây cậu đều lo sợ bị đánh, sợ những cái véo của người phụ nữ kia và những trận đòn sấm chớp của ông già. Cậu run rẩy co vào một góc, như một

chú mèo con sợ sệt, rồi bốc ăn những miếng thức ăn đã thiu hỏng từ bao giờ. Sau khi ăn xong, cậu nằm xuống dưới thảm, muốn nhắm mắt ngủ.

Ban đầu, khi Đản Đản mới bị bắt cóc, cậu thấy nhớ bà nội biết bao.

Đứa trẻ này không còn tìm được đường về nhà, vô cùng sợ hãi. Để đối phó với sợ hãi, cậu chỉ còn biết nhắm mắt mong chìm vào giấc ngủ. Nhưng chẳng mấy chốc, cậu lại giật mình tỉnh dậy, hoặc có thể cậu chưa hề ngủ chút nào. Đôi mắt cậu lại sợ hãi, từ từ nhìn bốn xung quanh xét nét. Cậu bé ngồi đó, giữa bóng tối bao trùm, có đứa trẻ nào không sợ bóng

tối đâu. Đối mặt với bóng đêm, Đản Đản cố căng mắt để không khóc. Một khuôn mặt trẻ thơ vì sợ hãi mà trở nên trắng nhợt. Cậu bé sợ đến mức chẳng dám khóc. Khẽ chớp chớp mắt, một giọt lệ nặng trĩu rơi từ khóe mắt cậu bé xuống, không cầm nổi cảm xúc, lại một giọt, rồi một giọt nữa cứ thế tuôn rơi.

Một tâm hồn bé nhỏ làm thế nào để vượt qua được nỗi sợ hãi này? Suốt cả buổi tối, cậu chỉ có cảm giác cô độc và lạnh lẽo, không giây phút nào không nhớ về mẹ.

Cuối cùng, cậu lấy hết can đảm mà bật khóc, trong tiếng khóc hòa lẫn tiếng gọi

mẹ ơi!

Tên bắt cóc bẻ gãy cánh tay cậu. Kể từ đó, cậu không còn dám chống đối, không còn dám khóc, thậm chí không dám cất lời nói. Thằng bé lớn lúc nãy lôi chiếc xe gỗ xuống phố, để thể hiện cho mọi người thấy trên xe có một đứa trẻ gãy tay, chính là Đản Đản. Những kẻ ăn mày xấu số sẽ dễ dàng nhận được sự thương cảm và đồng tình của nhân loại hơn. Rất nhiều ăn mày đều biết cách giả tạo cảnh tật nguyền hoặc bệnh hoạn. Giữa tiếng gào đau khổ ấy, cánh tay của Đản Đản dần dần biến thành dị hình. Sau này, đổi lại thành Đản Đản kéo xe, một đứa trẻ khác vòng chân lên trên cổ mình, giả vờ

là người tàn tật để xin tiền.

Những đứa trẻ nhỏ bé nghĩ rằng những con đường dài xa tít kia rồi sẽ có điểm cuối. Chúng cố gắng kéo chiếc xe gỗ đi mãi. Đó không phải một cỗ xe đồ chơi, mà là một cỗ xe cở thú cưng. Cảnh tượng hai đứa chúng chẳng khác gì một con mèo đang kéo một con voi một cách chật vật.

Chỉ khi nào trời mưa, Đản Đản và cậu bé ăn mày trên xe mới có được những giây phút nghỉ ngơi. Chúng đến thư viện để tránh mưa.

Từng có một người cha mang theo đứa

con trai của mình đến "chất vấn" vị quản lí thư viện rằng tại sao một nơi như thế lại có thể để cho ăn mày bước vào? Lí do của người cha rất xác đáng, đôi bàn tay của những kẻ ăn xin ăn mày kia vừa đen đúa vừa bẩn thỉu, chúng sẽ làm dơ bẩn những cuốn sách ở đây, rồi những thứ bẩn ấy sẽ gây hại cho con cháu của họ.

Người cha nói: "Thư viện mở cửa với cả ăn mày, tôi không hiểu các ông nghĩ nó có tác dụng gì hả?"

Vị quản thư viện đáp: "Tác dụng của nó là làm giảm đi nghiệp ác của chúng ta. Tác dụng của nó là giúp những đứa trẻ,

không cha không mẹ có một bến bờ che chở, dù đó chỉ là nhất thời. Tác dụng của nó là giúp những đứa trẻ không có ăn không có mặc có một nơi để tránh cơn gió lạnh, khiến những người ăn mày run cầm cập vì lạnh giá đó được chút ấm áp từ những đồng loại xung quanh. Thư viện không chỉ dùng để truyền bá tri thức mà nay còn có một sứ mệnh vĩ đại hơn, đó là bảo vệ những đứa trẻ khốn khổ ấy."

Thiên đường là có thật, địa ngục cũng có thật, và cả hai nơi đó đều luôn ở rất gần chúng ta.

Cụ bà từng là lính trinh sát. Cụ lần theo hai đứa trẻ về tới tận cửa. Nhờ thứ ánh

sáng yếu ớt trong gian nhà, cụ nhìn thấy Đản Đản đang ngồi co ro nơi góc tường.

Cụ thở hắt ra mệt nhọc, có chút chóng mặt muốn ngất xỉu. Trải qua biết bao gian khổ, cuối cùng cụ đã tìm được đứa cháu yêu quý của mình. Lẽ ra phải liên lạc với tổ chuyên án để giải cứu cậu bé, nhưng cụ không thể khống chế nổi sự nóng vội và cảm tính của mình cụ chống gậy rồi dùng một thứ dũng khí lạ kì, bước cà nhắc vào trong gian nhà.

Những người trong đó đều vô cùng kinh sợ, chằm chằm nhìn cụ bà.

Đản Đản ngẩng đầu lên, nhìn ra bà nội,

mắt cậu ngấn nước.

Bà cụ cũng lệ hai hàng, không nói lời nào, bước vào lôi tay cậu bé định rời khỏi đó. Người phụ nữ kia đã đứng trước mặt chặn đường, hai đứa trẻ ăn mày vừa rồi lại chạy lên đấm đá. Bà cụ dường như đã không còn cảm giác của sự đau đớn, chỉ còn một niềm tin rằng mình phải đưa đứa cháu nội rời khỏi đây, dù chết cũng không buông tay.

Hai bên giằng co nhau ra tới tận ngoài đường, đúng lúc một chiếc xe cảnh sát ngang qua.

Cảnh sát Tiểu Mã giơ chân đạp người

phụ nữ kia ngã sang một bên, rồi thì thầm nói gì đó không rõ, nhưng trong đó có nhắc đến Hàn Lộ Quản. Người phụ nữ nghe thấy cái tên đó thì bỏ cuộc, rồi trở về gian nhà kia dọn dẹp đồ đạc, xem ra họ phải bỏ đi ngay trong đêm nay. Tiểu Mã đưa bà cụ và đứa trẻ lên xe rồi hỏi vài câu sơ sơ. Biết cụ chỉ đến đây có một mình, Tiểu Mã liền gọi một cuộc điện thoại.

Hàn Lộ Quản nhanh chóng lái xe trở về. Trước khi chôn sống hai bà cháu, Hàn Lộ Quản và Tiểu Mã có nói chuyện với nhau thế này:

Tiểu Mã: “Hai tên này không dễ xử lí, tổ

chuyên án là người từ Trung ương về.”

Hàn Lộ Quản: “Tôi thu tiền bảo kê, nhưng đã chia cho anh một nửa rồi.”

Tiểu Mã: “Chúng ta đã ngồi trên cùng một chiếc thuyền rồi.”

Hàn Lộ Quản: “Tổ chuyên án mà anh nói ở đâu?”

Tiểu Mã: “Không ở đây.”

Hàn Lộ Quản: “Họ không biết sự việc?”

Tiểu Mã: “Không biết họ lên xe của tôi.”

Hàn Lộ Quản: “Thế thì đơn giản thôi.”

Tiểu Mã: “Đơn giản như thế nào? Bọn tình nguyện viên cũng đang đi tìm thằng nhóc rồi.”

Hàn Lộ Quản: “Để chúng khỏi tìm thấy là xong.”

Gần công trường có một cái hố chưa lấp cát. Xung quanh không có một ai. Hàn Lộ Quản và Tiểu Mã vì muốn che giấu hành vi tội ác của mình, đã nhẫn tâm đẩy hai bà cháu xuống hố, định chôn sống họ.

Từng xẻng cát lấp xuống, chẳng mấy chốc nữa thôi hai bà cháu sẽ biến mất

không một dấu vết.

Bà cụ không xin tha chết. Cũng có thể, cụ biết rằng dù có xin cũng không ích lợi gì.

Bao Triển có trí nhớ hơn người, chỉ nhìn qua một lần có thể khiến anh ghi nhớ rất lâu. Tiểu Mã từng để lại số điện thoại cho tổ chuyên án. Bao Triển phát hiện ra số điện thoại hiển thị trong cuộc gọi của Hàn Lộ Quản chính là số của Tiểu Mã, điều đó chứng tỏ họ quen biết nhau. Khi lãnh đạo cục cảnh sát thành phố giới thiệu Tiểu Mã cho tổ chuyên án, có nói rằng Tiểu Mã là người phụ trách công tác cứu trợ và giúp đỡ các trẻ em lang thang, cơ nhỡ. Hàn Lộ Quản chính là một phần

tử xã hội đen, một kẻ chuyên vơ vét tiền xương máu của những người làm nghề này. Theo cả hai hướng phân tích, đều có thể phán đoán được mối quan hệ của bọn họ. Tiểu Mã và Hàn Lộ Quản cấu kết với nhau, đó là kết luận không còn gì để chối cãi nữa.

Bao Triển gọi điện thoại cho giáo sư Lương. Giáo sư cho biết Tiểu Mã đã đi đến khu Bành Hộ tìm bà cụ, cộng thêm phần kết luận phía trên để phân tích vấn đề, thì rất dễ dàng đoán ra Tiểu Mã gọi điện cho Hàn Lộ Quản để thương lượng đối sách, và chúng định giết người diệt khẩu.

Bao Triển và Họa Long chặn một chiếc xe trước cổng làng nghỉ dưỡng, rồi hỏa tốc chạy về khu Bành Hộ. Trên công trường ven đường, họ nhìn thấy hai chiếc xe ô tô dừng đối đầu nhau nhưng không tắt máy.

Bao Triển và Họa Long nhanh chóng chạy tới. Họa Long rút súng sẵn sàng hành động.

Bà cụ dưới hố chỉ còn lộ ra nửa người, cát đã lấp đầy tới ngực. Bà vẫn cố gắng dùng chút sức lực cuối cùng nâng đứa cháu lên đầu.

Hàn Lộ Quản và Tiểu Mã thấy bị phát

hiện, chuyến này tội ác khó tha, Hàn Lộ Quản vội vàng lôi Đản Đản lên, rồi rút một chùm chìa khóa có treo con dao găm nhỏ ra, đặt vào sau gáy cậu bé, uy hiếp Họa Long và Bao Triển: "Đứng yên đấy, đừng có qua đây!"

Họa Long giơ súng, ngắm thẳng đầu Hàn Lộ Quản, mặt lạnh tanh.

Tiểu Mã quát Họa Long: "Bỏ súng xuống."

Họa Long trả lời chỉ một câu: "Chó chết!"

Bao Triển chưa kịp khuyên kẻ tội phạm

buông đứa trẻ xuống, Họa Long đã ngắm chuẩn. Tiếng súng vang lên, Đản Đản sợ ngất đi, nhưng không hề bị thương chút nào.

Tiểu Mã sợ quá vội quỳ sụp xuống, hai tay đặt sau gáy Bao Triển định tiến lại còng tay hắn về phía sau thì phát hiện ra mình không mang theo còng tay.

Họa Long tiến lại, đạp một cước vào mặt Tiểu Mã. Cú đá quá mạnh, đầu Tiểu Mã ngửa ra phía sau…

Sau này, khi điều tra sự việc, phía cảnh sát không thể tìm được hộ tịch của Hàn Lộ Quản. Kết quả kiểm nghiệm pháp y

cho biết, hắn nhóm máu B, khóe mắt trái có một nốt ruồi màu đen, trên trán có một vết sẹo. Bao Triển nhớ lại bức thư tìm trẻ lạc từng đọc được trước đây, những miêu tả trên đó rất phù hợp với đặc điểm nhận dạng của Hàn Lộ Quản. Trong những ghi chép của cảnh sát phát hiện thấy cậu ta từng phải vào trại cải tạo thanh thiếu niên, rồi có lần vì chặn đường tàu hỏa còn bị cảnh sát bắt về đồn.

Những ghi chép lúc đó có ghi lại rằng, Hàn Lộ Quản bị bắt cóc từ khi sáu tuổi, rồi bị chuyển nhượng từ người này sang người kia bảy tám lần.

Nếu những đứa trẻ không nghe lời, không ngoan ngoãn đi lên phố xin tiền, hắn sẽ bẻ gãy tay gãy chân chúng.

Hắn lớn lên trong môi trường đầy bạo lực và sự tàn nhẫn. Hắn trưởng thành từ những, ngày tháng lưu lạc không nhà.

Hàn Lộ Quản cũng có thể đã từng yêu ai đó. Hắn có lần nói đùa với Tiểu Mã rằng: “Nhìn dặm trăm cây, tìm người ấy nơi chân trời góc bể. Thoáng quay đầu nhìn lại, thì ra người đó ở ngay… trong khách sạn với mình! Ha ha ha…”

Mỗi con người lưu lạc nơi chân trời, càng đến khi về già lại càng nhớ nhà da

diết. Tiểu Mã từng giúp Hàn Lộ Quản tìm kiếm gia đình mình, nhưng công lao như muối bỏ bể, chẳng được kết quả gì. Những kí ức của Hàn Lộ Quản về gia đình đã vô cùng mờ nhạt. Lúc đó hắn vẫn còn là một đứa trẻ, chỉ nhớ rằng hồi đó có thể nhìn thấy tàu hỏa ở gần nhà, có thể nhìn thấy những cánh đồng lúa mạch đã thu hoạch chỉ còn lại gốc khô, rồi cả những cánh rừng xanh um tùm và bất tận.

Một năm nào đó, vào đêm giao thừa, Hàn Lộ Quản quay lưng về phía đầu tàu hỏa, một mình đi trên đường ray.

Thời khắc đó con người vạn ác kia có phải đang nhớ nhà không?

Đợi đến khi tàu hỏa tiến lại gần, hắn vẫn không tránh đường, trong lòng hi vọng con tàu sẽ đi qua đời hắn. Nhưng một điều kì diệu đã xảy ra. Người lái tàu kéo phanh khẩn cấp, cả đoàn tàu dừng lại ngay sát lưng hắn. Hàn Lộ Quản bị bắt giam vào đồn công an mấy hôm. Hắn khai với cảnh sát rằng, đừng hỏi hộ khẩu hộ tịch của tôi làm gì, đừng hỏi nhà của tôi ở đâu, tôi cũng chẳng biết mình từ đâu đến và sẽ đi đâu…

Lại một đêm giao thừa, muôn nhà đốt đèn sáng rực, những đứa con xa nhà về đoàn tụ với gia đình bên mâm cơm năm mới, khắp nơi là sự vui vẻ của không khí mùa xuân.

Tô My khen Họa Long: “Anh làm tốt lắm! Anh tự tin về tay súng của mình lắm nhỉ!”

Họa Long nói: “Cứ thích nói nhiều với bọn đó làm gì cơ chứ?”

Bao Triển nói đùa: “Dù sao hắn cũng đỡ được khoản phải ra tòa thẩm vấn.”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Ngoài tòa án của con người dựng lên ra, còn có một tòa án nữa.”

A Đóa nói: “Cháu học y, cánh tay của Đản Đản có thể vẫn nắn lại được.”

Tô My bỗng nhiên vui mừng reo lên: “Tết đến rồi! Ăn bánh chẻo nước thôi!”

Những đĩa bánh chẻo bà cụ mới làm còn nóng hôi hổi vừa được bưng lên. Ngoài món bánh đó bà nội làm ra, trên thế gian này sẽ không bao giờ tìm được thứ đồ ăn nào ngon hơn thế. Bốn người tổ chuyên án và A Đóa, cùng cụ bà và Đản Đản hợp lại thành một gia đình cùng nhau đón tết. Trên bàn là biết bao món ngon, còn có một chai rượu vang đỏ.

Đản Đản nhìn bà nội, cười tươi sáng.

Chương trình liên hoan văn nghệ Tết trên ti vi vẫn chưa bắt đầu, ngoài cửa sổ, một

pháo hoa lớn nổ tung giữa bầu trời.

Ở những ngõ nhỏ phố lớn, có biết bao đứa trẻ muốn được về nhà, có bao đứa trẻ muốn được giải phóng. Những đứa trẻ bị bắt cóc, ngày đêm nhớ thương mẹ chúng. Về nhà! Về nhà! Về nhà! Đó là niềm mơ ước vừa lớn lao vừa nhỏ bé mà những đứa trẻ bị bắt cóc chỉ có thể ghi nhớ mãi mãi trong lòng không nói ra.

[1] Lăng trì: Hình thức xử tử hình ghê rợn nhất trong thời phong kiến tại Trung Quốc. Kẻ bị xử tử phải chịu đủ 3600 nhát dao. Nhát dao cuối mới là nhát kết liễu đời kẻ phạm tội.

[2] Borges: Tên đầy đủ: Jorge Francisco Isidoro us Borges (1899 – 1956): là một nhà văn, nhà thơ, dịch giả nổi tiếng người Argentina. Ông được coi cha đẻ của chủ nghĩa hiện thực huyền ảo Mỹ Latinh. Các tác phẩm của ông thuộc các thể loại truyện ngắn, tiểu luận, thơ, phê bình văn học và dịch thuật, có ảnh hưởng rộng lớn từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây.

Phần 7: Canh người cá

Lời dẫn

“Tôi không biết ai là người sẽ đến!” Anh ta nói bằng giọng chắc chắn, “Nhưng người đó đã lên đường rồi!” – Garcia Marquez.

Bất cứ nơi nào trên thế giới cũng có những ngôi nhà khu biệt thự bị ma ám. Mọi người truyền tai nhau những câu chuyện ma từng xảy ra ở đó. Ở nước ngoài có những cơ quan chính thức được lập ra để nghiên cứu về các hiện tượng kì lạ mà khoa học hiện đại không thể giải thích được, như: UFO[1], ngoại cảm, giác quan thứ sáu, và những hình ảnh các linh hồn xuất hiện trong các bức ảnh. Số lượng những bức ảnh có ma cũng nhiều

không kém gì ảnh chụp được UFO. Khoa học không thể giải thích được các hiện tượng này, nhưng cũng không ai dám hoàn toàn phủ nhận sự tồn tại của nó.

Trong ngày hội khoa học Edinburgh của nước Anh, nhà tâm lí học, giáo sư Wiseman dẫn đầu một nhóm nhỏ các nhà khoa học chuyên nghiên cứu về các hiện tượng khó giải thích gửi lời mời tới toàn thế giới, hi vọng mọi người sẽ gửi cho họ những bức ảnh mà người chụp cho rằng đã chụp được ma. Dựa vào những bức ảnh này, nhóm nghiên cứu sẽ tiến hành các phân tích sâu hơn, với mục đích kiểm chứng việc trên đời có tồn tại những hiện tượng siêu nhiên hay không?

Sau khi tiến hành kiểm tra tính chân thực của các bức ảnh, các nhà khoa học đã chọn ra mười bức ảnh ma kì lạ nhất, trong số đó có hai bức ảnh đến từ Trung Quốc.

Một bức ảnh được chụp tại một trong bốn ngôi nhà ma nổi tiếng nhất chốn kinh thành. Ngôi nhà đó thường được gọi với cái tên "Cựu Lầu" nghĩa là "ngôi nhà xưa cũ", nằm trên đường trục chính của khu Triều Dương Môn. Có người kể lại rằng, từng có một vài người dân công mất tích tại đó. Trên mạng Renren[2] một số sinh viên từng tổ chức một cuộc "thám hiểm" nhằm vào khu Cựu Lầu này. Họ dùng máy quay ghi lại toàn bộ quá trình rồi tải

lên mạng. Trong số những bức ảnh chụp được ở đó, có một bức ảnh từng làm chấn động cư dân mạng một thời gian dài. Từ trong bức ảnh có thể thấy rõ hình một khuôn mặt ma quái thấp thoáng trên một khung cửa sổ của ngôi nhà.

Bức ảnh còn lại không rõ địa điểm, mà người gửi cũng không để lại tên tuổi của mình.

Bức ảnh được chụp vào lúc chập tối, ánh sáng mập mờ. Trong ảnh là một hang núi âm u, trước cửa hang có một đám khói bay lập lờ. Nhưng điều đáng nói ở đây là đám khói đó tụ lại thành hình một mặt người. Bức ảnh là một tổ hợp ảnh chụp

liên tục, ghi lại cả quá trình “người khói” mờ ảo đó từ từ bay vào trong hang rồi biến mất.

Khi phóng to bức ảnh lên, có thể nhận ra các động tác của “người khói” diễn ra rất liền mạch, “người khói” từ từ bay lùi vào trong động, thế tay đặt rất khó hiểu và có phần quái dị. Cuối cùng “người khói” đưa tay vẫy vẫy như đang gọi người phía ngoài: “Lại đây nào! Vào đây chơi!”

Chương 1

Hang núi kỳ lạ

Ngày 26 tháng 02 năm 2009, một nhóm QQ gồm bảy người yêu thích thám hiểm hẹn nhau đến “điều tra” một hang động mà mọi người đồn rằng có ma.

Hang động đó nằm sâu trong một ngọn núi lớn ở phía nam Trung Quốc. Trên núi, khắp nơi là những cây cổ thụ cao chọc trời và gần như không có dấu chân con người đặt tới. Trước cửa hang, những cây dây leo phủ kín như một tấm rèm, không ai có thể đoán được bên trong đó có gì. Một người thích đi du lịch mạo hiểm đã tìm ra hang động này. Sau khi chụp lại những bức hình kì lạ ở đây trở về, người đó đã đột ngột bị tai biến và chết một cách đầy khó hiểu.

Những người trong nhóm QQ đã quyết định đến hang động đó để tìm hiểu sự thật.

Trong bảy người này có bốn nữ và ba nam, họ là: Hàn Đại Như Yên, Miêu Nhan, Gia Giai, Á Đồ, Bộ Thủ Hỏa, Vọng Vân, Vương Bất Tài.

Hàn Đại Như Yên, mọi người thường gọi ngắn gọn là Như Yên, ba mốt tuổi, nhân viên văn phòng làm việc tại Quảng Châu, là người nhiều tuổi nhất trong nhóm. Cô là một phụ nữ xinh đẹp có lúm đồng tiền đáng yêu, thích chơi game trực tuyến. Vẻ đẹp hút hồn của cô làm chao đảo không ít các chàng trai trong nhóm.

Thông thường cô rất hiếm khi đi chơi, nhưng cũng đã có vài lần đi du lịch theo kiểu thám hiểm. Đối với người phụ nữ này, việc rời khỏi các tòa cao ốc nơi thành thị, đặt chân đến nơi thâm sơn cùng cốc quả là một trải nghiệm hiếm có và đầy hấp dẫn.

Miêu Nhan, một cô gái 9X đến từ Nam Kinh, mới vào đại học năm đầu. Cô có đôi mắt to đáng yêu và một khuôn mặt ưa nhìn. Mỗi khi đến trường cô thường đeo một chiếc ba lô sau lưng, trên ba lô treo một con búp bê nhỏ. Cô gái trẻ này rất hiếu kì với những sự việc thần bí. Mặc dù bài tập của kì nghỉ đông vẫn chưa làm hết! Nhưng cô nói dối gia đình về ngày

khai giảng, rồi theo nhóm bạn tham gia chuyến du lịch thám hiểm lần này.

Á Đồ là người Đại Liên, sinh viên năm bốn sắp ra trường, mọi thứ gánh nặng học tập gần như đã không còn, cộng thêm sở thích tham gia các hoạt động thám hiểm, càng khiến cô sinh viên hoạt bát và láu cá này cảm thấy hưng phấn. Nhưng chỉ có duy nhất một vấn đề, cô là một kẻ "mù đường" và thường xuyên bị lạc. Có lần cô bị lạc đường trên núi tuyết, nhưng may mắn được cảnh sát cứu hộ tìm thấy và đưa về, hình ảnh cô gái gặp nạn trông tiều tụy như người sắp chết từng trở thành tiêu điểm trên các trang tin tức mạng. Á Đồ ăn nói rất quái gở nếu chỉ

nghe tiếng thôi, mọi người sẽ nghĩ rằng cô là một cô gái rất hay nhõng nhẽo và đỏng đảnh.

Gia Gia là du học sinh tại New Zealand, từ nhỏ sống trong cuộc sống sang giàu, là một tín đồ hàng hiệu. Về kinh nghiệm đi thám hiểm, cô trước giờ chỉ dừng lại ở việc "đàm đạo trên mặt giấy" chứ chưa có chút kinh nghiệm thực tế nào. Trong thời gian về nước nghỉ tết, cô lấy hết can đảm đăng kí tham gia đợt thám hiểm hang động bí ẩn lần này. Cô gần như không có chút kiến thức nào về thám hiểm, không mang theo bất cứ một trang thiết bị hỗ trợ cuộc sống dã ngoại nào, trong va li của cô chỉ toàn đồ ăn, quần áo và đồ dưỡng

da trang điểm.

Vọng Vân, ba mươi tuổi, là một kĩ sư địa chất. Anh đeo một cặp kính mắt dày, trông rất có học thức và lịch sự, nhưng dáng vẻ có phần phong trần và từng trải. Trong nhiều năm nay, công tác thăm dò địa chất đưa anh đặt chân đến vô số những vùng núi hiểm trở và hoang vu, thậm chí là sang tận châu Phi xa xôi. Con người này có sở thích chụp ảnh, trên tay anh lúc nào cũng mang theo chiếc Laica M9. Giá trị của chiếc máy ảnh này có thể sánh với một chiếc xe ô tô, chẳng phù hợp chút nào với mức lương bèo bọt của anh hiện giờ. Ước mơ lớn nhất của anh là chụp được một bức ảnh gây chấn động

cả thế giới.

Vương Bất Tài, gần ba mươi tuổi nhưng vẫn còn độc thân, quê Chiết Giang, và đang theo ngành thiết kế xây dựng, một người rất yêu thích du lịch ba lô, từng một mình đi xuyên vùng Tạng Bắc không một bóng người. Vương Bất Tài thích sống cuộc sống dã ngoại, không giấu giếm việc mình có ác cảm và thù hận với thế giới và với phụ nữ.

Bộ Thủ Hỏa, người Đông Bắc, tốt nghiệp học viện điện ảnh, thường ngày ít nói, tính tình hướng nội và độc lập. Anh hay vác theo một bộ máy quay, đã từng thực hiện một số phim tài liệu về những động

vật quý hiếm trong tự nhiên. Ước mơ của anh ta là trở thành một diễn viên điện ảnh.

Bảy người bạn hẹn nhau tập hợp tại thị trấn nhỏ phía dưới chân núi. Thị trấn này kinh tế tương đối phát triển, có rất nhiều các tiệm ăn bán các món hoang dã nổi tiếng, thu hút không ít người có tiền và quan chức đến thưởng thức. Các thực khách tập trung ở đây đông như trẩy hội, không khí lúc nào cũng vô cùng náo nhiệt. Cả nhóm để hành lí lại trong nhà nghỉ trong thị trấn, mua những vật dụng cần thiết như dây thừng, đèn pin, dụng cụ phá đá, đinh móc đá, ròng rọc, la bàn, lều, túi ngủ v.v… để phục vụ cho chuyến

thám hiểm sắp tới. Tất nhiên, không thể nào thiếu được thuốc và lương thực.

Bốn cô gái xinh đẹp và ba chàng trai kinh nghiệm thám hiểm đầy mình, họ đeo ba lô lên và thẳng tiến về phía hang động thần bí.

Mọi người đã quen nhau trên QQ từ trước nên dù đây là lần gặp mặt đầu tiên, nhưng họ vẫn tương đối thân thiết. Bốn cô gái tỏ ra vô cùng hứng khởi, dọc đường còn vừa đi vừa hát vô cùng vui vẻ. Ba chàng trai chỉ cười theo và kể về những kinh nghiệm thám hiểm của mình. Sau một buổi sáng leo bộ mệt mỏi và gian nan, cuối cùng họ đã đứng trước

cửa hang động.

Bảy "nhà thám hiểm" đứng trước cửa hang chụp ảnh làm kỉ niệm, Như Yên và Gia Gia cười toe toét, còn Á Đồ và Miêu Nhan giơ hai ngón tay làm duyên.

Vọng Vân dặn dò cả nhóm: "Trong quá trình thám hiểm có thể xảy ra rất nhiều tình huống nguy hiểm, mọi người phải nhớ kĩ không được tách ra đi một mình trong hang động, nhớ chưa?"

Vương Bất Tài phát biểu: "Chúng ta nên chọn ra một người làm đội trưởng, nhưng tôi có ý kiến… không chọn nữ nhé!"

Bộ Thủ Hỏa nói: "Tôi là con trai, nhưng cũng không muốn làm đội trưởng đâu!"

Miêu Nhan ngây thơ nói: "Ai đẹp trai nhất, người ấy sẽ là đội trưởng. Còn nếu không thì tung dép để chọn người vậy."

Á Đồ đỏng đảnh lên tiếng: "Vọng Vân làm đội trưởng đi, anh ấy là giỏi nhất, còn hai anh toàn là mấy ông chú quái dị thôi!"

Vọng Vân chấp nhận vai trò đội trưởng, mọi người xếp thành hàng dọc, ba chàng trai lần lượt đứng đầu, cuối và giữa đoàn để bảo vệ các thành viên nữ. Mọi người bật chiếc đèn trên mũ bảo hộ, rồi mỗi

người cầm trên tay một thanh sắt, từ từ và cẩn thận bước vào trong, bắt đầu cuộc thám hiểm.

Hang động thần bí, bóng đêm trước mặt khiến bất cứ một người ưa mạo hiểm nào cũng không tránh khỏi cảm giác hồi hộp và nổi da gà. Rất nhanh chóng, mọi người đã quen với môi trường bóng tối, tâm lí cũng dần bình tĩnh trở lại. Những đoạn nham thạch trong động đan xen vào nhau, có những tảng đá trông như hình cây nấm khổng lồ, có những tảng lại giống như những bông hoa sen chồng lên nhau thành nhiều lớp. Những đoạn rễ cây cổ thụ xuyên qua vách động rủ xuống chắn đường, lòng của dòng sông ngầm đã

khô cạn ngoằn ngoèo và khúc khuỷu, khiến việc đi lại vô cùng khó khăn. Những chỗ ẩm ướt được phủ một lớp rêu mềm. Đường trong động được chia thành nhiều nhánh, các động nhỏ cũng rất nhiều. Sau khi lách qua một khe đá hẹp, không gian bỗng mở rộng trước mặt cả đội hiện ra một hang động lớn.

Điều không thể ngờ tới là, ở phía cuối hang động, cả đội nhìn thấy có ánh lửa bập bùng.

Cho rằng mình hoa mắt, cả nhóm đứng yên bất động, rồi không ai bảo ai, tất cả cùng chiếu đèn về hướng có ánh sáng phát ra nhưng vẫn không nhìn rõ đó là gì.

Đội trưởng Vọng Vân bảo mọi người tắt hết đèn đi. Trong bóng tối, bảy đôi mắt căng ra nhìn về phía xa.

Lúc này, họ mới nhìn rõ, trong hang động không bóng người này, có thứ gì đó đang bốc cháy.

Bộ Thủ Hỏa hét lên một tiếng lớn, tiếng hét vọng lại từ hang động cũng rất to.

Tất cả những ai hiểu về thám hiểm đều biết rằng, nếu tiếng vọng lại của một hang động lớn như thế, nghĩa là phía trước đã hết đường, còn nếu tiếng vọng nhỏ và có phần vang xa nghĩa là vẫn còn đường đi tiếp.

Mọi người lại bật đèn lên, cố gắng thở đều rồi từ từ tiến về phía trước.

Tại đoạn cuối của hang động, có một vài thứ đồ như bát và lọ. Trên một chỗ khoét vào thành động, có đặt một cái nồi lớn, bên dưới là lửa, kinh hãi hơn nữa, trên nồi có một người.

Cả đội ai nấy đều há hốc miệng nhìn cảnh tượng kinh hoàng trước mắt. Một lúc lâu sau, tất cả mới đồng thanh hét lên sợ hãi.

Cả đội co rúm vào một chỗ, tâm trạng hết sức bất ổn, Miêu Nhan và Á Đồ sợ

hãi đến phát khóc. Rất dễ dàng nhận ra rằng họ đã bắt gặp hiện trường một vụ án mạng. Khi gặp phải tình huống này, không được phép đụng vào bất cứ thứ gì, mà phải bảo vệ hiện trường, để tiện cho cảnh sát trong quá trình phá án. Bảy người trong nhóm thám hiểm không dám nhìn thẳng vào nồi, Gia Gia rút điện thoại ra định báo cảnh sát 110 mới phát hiện ra trong hang không có sóng. Mọi người cố gắng hết sức để trấn tĩnh lại, bàn kế hoạch ứng phó với tình hình. Họ quyết định để Vương Bất Tài và Như Yên rời khỏi hang, xuống dưới thị trấn để báo cảnh sát, những người còn lại ở lại bảo vệ hiện trường.

Bộ Thủ Hỏa bật máy quay phim, rồi hướng về phía chiếc nồi. Vọng Vân cũng bật máy ảnh, ghi chép lại những dấu vết tại hiện trường. Đây đều có thể trở thành chứng cứ và đầu mối quan trọng giúp cảnh sát.

Á Đồ đã sợ đến rã rời chân tay, nói: "Em sắp nôn mất thôi!"

Miêu Nhan vừa khóc lóc vừa nói: "Em xin mọi người đấy, mọi người đưa em ra khỏi chỗ này đi! Bảo vệ hiện trường có phải là nhiệm vụ của chúng ta đâu."

Gia Gia lắp bắp không ra hơi: "Như Yên, Vương Bất Tài, hai người nhanh lên

đi, chân em nhũn ra không bước nổi nữa rồi!”

Vọng Vân vẫn bình tĩnh, nói: “Tôi nhìn rõ rồi. Đó là một phụ nữ.”

Bộ Thủ Hỏa bỗng đặt chiếc máy quay xuống, nói: “Mọi người giữ im lặng, rất có thể hung thủ còn ở cách đây không xa.”

Mấy tiếng đồng hồ trôi qua, ngọn lửa đã tắt ngúm.

Như Yên và Vương Bất Tài dẫn đường, Họa Long, Bao Triển và Tô My dẫn đầu một đội cảnh sát nhanh chóng chạy tới

hang động. Tổ chuyên án bấy giờ đang tham dự một hội thảo kĩ thuật trinh sát tại thành phố này. Xảy ra vụ án, phía cảnh sát địa phương có thông báo nhờ sự giúp đỡ của tổ chuyên án để giải quyết vụ việc. Nhận được tin từ phía đồn cảnh sát, giáo sư Lương quyết định một mình tiếp tục cuộc hội thảo, để ba người còn lại giúp đỡ phía cảnh sát địa phương đến kiểm tra hiện trường.

Nhìn thấy cảnh sát đến, những người còn lại trong hang động thở phào nhẹ nhõm, rồi vội ném hết những vũ khí phòng thân mà nãy giờ họ đều nắm chặt trên tay.

Tô My tới an ủi cả đoàn, rồi hỏi từng

người một để lấy lời khai.

Bao Triển và Họa Long dẫn theo đội cảnh sát đi kiểm tra hiện trường. Nạn nhân là nữ giới, tầm hai mươi tuổi, bị giết một cách dã man, mặt mũi đã không còn nguyên dạng. Theo những phân tích sơ bộ, có thể hung thủ từng sống một thời gian trong hang động này. Sau khi gây án, hung thủ để xác nạn nhân trong nồi, châm lửa và bỏ ra ngoài. Ngay sau đó, đội thám hiểm đã vào và chứng kiến cảnh tượng này.

Sau khi lấy lời khai xong, đội thám hiểm định ra về nhưng Họa Long đã ngăn họ lại và tịch thu các thiết bị mà họ mang

theo.

Bao Triển giải thích: “Khi chưa có sự cho phép của phía cảnh sát, không ai được phép rời khỏi đây.”

Họa Long ra lệnh: “Các cô cậu tích cực hợp tác một chút, nộp điện thoại và chứng minh thư cho tôi.”

Vọng Vân phản ứng lại: “Sao lại như thế? Tại sao không để cho chúng tôi đi?”

Như Yên nói: “Vốn dĩ tôi cũng chẳng muốn dẫn cảnh sát đến đây, tôi chẳng muốn quay lại chỗ quái quỷ này làm gì cả.”

Vương Bất Tài tức giận, lớn tiếng: "Cảnh sát các anh lật mặt còn nhanh hơn lật sách. Việc này thì có liên quan gì đến chúng tôi chứ?"

Á Đồ hùa theo: "Đúng thế. Các anh có nhầm không đấy? Chúng tôi là những người đi báo án, các anh cũng đã thẩm vấn cả nửa ngày rồi còn gì."

Miêu Nhan nhút nhát lên tiếng: "Chú cảnh sát ơi! Mấy hôm nữa là cháu khai giảng rồi! Cháu còn phải đi học nữa. Cháu xin các chú, cho chúng cháu về đi ạ."

Bộ Thủ Hỏa cười khẩy một tiếng, nói: “Cảnh sát các anh chẳng lẽ lại kém thông minh đến thế sao? Đến ai là hung thủ ai không phải cũng chẳng phân biệt nổi.”

Bao Triển nói: “Chúng tôi phải làm rõ xem trong số các cô các cậu có ai đến đây từ trước không?”

Cả đội nhao nhao nói, chẳng phân thứ tự, nhưng tất cả đều khẳng định họ tập hợp nhau dưới chân núi rồi cùng nhau đến hang động này.

Bỗng nhiên, Gia Gia ngẩn người, nói: “Không đúng? Hình như tớ từng đến đây rồi!”

Á Đồ tròn mắt nhìn Gia Gia có phần sợ hãi, bấu lấy vạt áo của Như Yên.

Các thí nghiệm khoa học đã chứng minh, con người ngoài thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác và xúc giác, thì còn một giác quan đặc biệt khác gọi là “giác quan thứ sáu”. Giác quan thứ sáu là một khả năng đặc biệt giúp chủ thể cảm nhận được những thứ xung quanh. Với mỗi người khác nhau, sự nhạy cảm của giác quan thứ sáu cũng khác nhau. Ví dụ, một giấc mơ ta từng mơ bỗng một ngày xuất hiện trong thế giới hiện thực. Hoặc khi một người khi đến một nơi hoàn toàn xa lạ, nhưng lại có những dự cảm vô cùng chính xác, và họ, phát hiện ra mình rất

thân thuộc với cảnh vật ở đó.

Gia Gia nói rằng, cô có một cảm giác rất quen thuộc, dường như trước đây đã từng tới nơi này.

Bao Triển hỏi: “Cô đến đây khi nào? Đã nhìn thấy những gì ở đây?”

Gia Gia nhắm mắt lại, nói: “Em cảm thấy… em nằm trong một chiếc nồi rất lớn, xung quanh có rất nhiều cảnh sát. Em không động đậy được, chỉ trôi nổi trong nồi nước. Nước càng ngày càng nóng, đến tận khi em mất hết cảm giác. Cảnh sát vội vớt em ra khỏi nồi, mắt em vẫn còn mở.”

Bao Triển, Họa Long, Tô My không ai bảo ai, cùng nhau quay lại nhìn về phía chiếc nồi, đội cảnh sát địa phương đang đưa thi thể nạn nhân ra. Nạn nhân không nhắm mắt, ánh mắt đang nhìn về phía họ.

Chương 2

Chiếc nồi

Từng xảy ra rất nhiều vụ án trong các hang động, ví dụ như vụ hai xác chết trong hang đá huyện Thanh Thủy, hay vụ vùi xác trong hang Thảo Kiều. Hai vụ án này có vai trò đặc biệt trong lịch sử phá án của Trung Quốc, và là hai ví dụ tham

khảo quan trọng cho phía cảnh sát khi xảy ra những vụ án trong hang động như thế này.

Tổ tiên của loài người có một giai đoạn lịch sử dài sống trong hang động, ăn lông ở lỗ. Những bản tính hoang dã của loài người bị thế giới văn minh bó buộc, đẩy xuống đáy sâu tâm hồn mỗi con người. Những tà tính đó rất dễ bị đánh thức khi con người ta sống trong hang động. Một con người bình thường khi vào trong hang động, nhìn thấy những hòn đá nhọn hoặc những đoạn cây vừa tầm, rất có thể sẽ trỗi dậy những ý niệm tà ác trong tâm hồn, rồi dẫn đến hành vi giết người.

Bất kể ban ngày hay ban đêm, trong hang động luôn chỉ có một màu đen tối tăm. Đây thực sự là nơi thích hợp để hung thủ chọn làm hiện trường gây án.

Địa hình đặc biệt của hang động làm gia tăng khó khăn cho việc phá án. Bao Triển, Họa Long và Tô My không tìm thấy đầu mối nào có giá trị tại hiện trường.

Chỉ phát hiện trong những thứ bát bát lọ lọ kia đựng muối, dầu, tương, mắm. Việc hung thủ xử lí xác chết như thế này có thể có ba động cơ chính sau đây:

Thứ nhất, làm thực phẩm.

Thứ hai, phá hủy chứng cứ.

Thứ ba, gây hoang mang, hoặc vì một nguyên nhân khác.

Kết quả giám định pháp y cho biết, vết thương chí mạng của nạn nhân nằm ở vùng ngực, do một vật nhọn đâm trúng.

Tất cả mọi người đều cho rằng đây là một vụ giết người. Hung thủ là kẻ đã mất hết nhân tính, tình tiết vụ án vô cùng nghiêm trọng, thủ đoạn tàn nhẫn. Phía cảnh sát thu thập tất cả các chứng cứ tại hiện trường, bao gồm cả nồi, bát, lọ và cả xác nạn nhân đưa về để giám định

thêm.

Đường hầm là nơi ở của những kẻ lang thang, ống nước rỗng là chỗ của những người không nhà cửa. Phía cảnh sát địa phương phán đoán rằng có một quái nhân sống trong hang động này. Nhưng có một điều kì lạ, rằng ngoài những đồ dùng liên quan đến việc nấu nướng, thì không có dấu hiệu nào của quần áo hay đồ dùng hàng ngày cả.

Chẳng lẽ đây chỉ là nhà bếp thôi sao?

Bao Triển, Họa Long và Tô My tiến hành phân công công việc. Phía cảnh sát địa phương trước tiên đưa xác nạn nhân và

các chứng cứ liên quan xuống núi, sau đó chia làm ba nhóm. Nhóm thứ nhất nhanh chóng tiến hành công tác giám định, dựng lại khuôn mặt để xác định danh tính nạn nhân. Nhóm thứ hai điều tra tại các khu xung quanh hang động, tìm kiếm những kẻ tình nghi. Nhóm thứ ba quay trở lại hang động, tiếp tục công tác tìm kiếm chứng cứ. Công việc chính tiếp theo là tìm ra quần áo nạn nhân và hung khí giết người vì tại hiện trường không hề tìm thấy.

Bao Triển, Họa Long, Tô My đưa bảy người của đội thám hiểm rời khỏi hang, định đưa họ đến đồn cảnh sát tiếp tục điều tra.

Nhưng khi ra khỏi hang động, họ không đi theo đường cũ, mà chọn một lối khác.

Bao Triển mất một tiếng đồng hồ để phác họa sơ bộ lại bản đồ phân bố của hang động, trong đó có tất cả những đường dẫn tới hiện trường tìm thấy xác nạn nhân. Trên đường vừa đi vừa tìm kiếm những di vật có thể còn sót lại của nạn nhân. Do số lượng cảnh sát có hạn, những người trong đội thám hiểm cũng được yêu cầu tham gia vào công tác tìm kiếm. Nếu có thể tìm thấy điện thoại di động của nạn nhân thì có thể lập tức xác nhận được danh tính người đó. Nhưng do hang động tương đối rộng, địa hình phức tạp như mê cung, nên mọi người đều phải

vô cùng cẩn thận tỉ mỉ khi tìm kiếm.

Miêu Nhan nói: “Chú cảnh sát ơi! Hung thủ có thể trở lại bất cứ lúc nào, chúng ta mau rời khỏi đây thôi!”

Họa Long cười, bảo: “Hung thủ tự sa vào lưới thì tốt quá!”

Bao Triển an ủi: “Mấy cô cậu ở với chúng tôi là an toàn nhất rồi, không phải lo đâu!”

Như Yên lên tiếng: “Tôi từng học ngành luật, chúng tôi là các nhân chứng, không phải là kẻ bị tình nghi, các anh dựa vào đâu mà khống chế chúng tôi?”

Á Đồ thở dài: “Coi như là chúng ta giúp đỡ họ vậy! Có lần tôi không tìm được đường về nhà, còn chặn cả xe cảnh sát lại nhờ giúp mà.”

Vọng Vân đồng tình: “Đúng! Nếu nói là cảnh sát nhờ chúng ta giúp đỡ, thì tôi còn chấp nhận được.”

Tô My quay sang hỏi: “Cô gái mặc đồ thể thao màu hồng kia, em tên là gì?”

Gia Gia trả lời: “Em là Gia Gia, đến từ New Zealand!”

Tô My tỉ tê: “Tôi cũng có lần có cảm

nhận tương tự như em. Khi đến một nơi hoàn toàn xa lại, gặp những người chưa từng quen biết, nhưng lại có cảm giác như thấy họ ở đâu đó rồi.”

Bộ Thủ Hỏa nói: “Nếu hung thủ có quay lại đây, thấy đông người thế này, chắc cũng chạy từ lâu rồi.”

Vương Bất Tài hùa theo: “Chứ còn gì nữa! Nếu không phải có chúng ta phát hiện ra, chắc giờ này hắn đang đánh chén rồi ấy chứ!”

Miêu Nhan gắt gỏng: “Ông chú ơi! Tôi muốn ói ra rồi đây này!”

Á Đồ cũng tỏ ra khó chịu: “Vương Bất Tài, anh nói nghe ghê quá!”

Bộ Thủ Hỏa bỗng lên tiếng: “Trên ngực nạn nhân có một hình xăm hoa hồng, hình xăm đó sao nhìn quen thế nhỉ?”

Vọng Vân nói: “Đúng thế, lúc chụp ảnh lại tôi cũng để ý thấy hình xăm đó.”

Như Yên nghĩ một lát rồi nói: “Hoa Hoa trong nhóm QQ của chúng ta cũng có một hình xăm như thế!”

Bao Triển, Họa Long và Tô My nghe thấy thế liền dừng bước, nhìn về phía Như Yên.

Như Yên giải thích, trong nhóm chát của họ có một người tên là Hoa Hoa, lấy tên trên mạng là Đóa Hoa Độc. Cô ấy và bạn trai của mình đều rất ưa thích các hoạt động ngoài trời. Chuyến thám hiểm lần này họ vốn cũng đăng kí tham gia, nhưng khi tập hợp ở dưới chân núi thì không thấy cô ấy đến, điện thoại cũng không gọi được. Khi tổ chức đi thám hiểm, thường xuyên có những người đăng kí nhưng không tham gia, nên mọi người cũng không để ý lắm. Những người khác trong đội cũng nói thêm, ở giữa ngực Hoa Hoa có xăm hình một bông hoa hồng. Cô ấy từng gửi trong nhóm chát một bức ảnh không lộ mặt, nhưng có thể thấy một hình xăm bông hồng, nên mọi người đều nhớ.

Bộ Thủ Hỏa nói: “Tôi còn nhớ cô ấy nói mình xăm bông hoa hồng đó vào ngày Valentine nữa.”

Họa Long hỏi: “Dáng người của Hoa Hoa và nạn nhân có tầm như nhau không?”

Á Đồ trả lời: “Em còn chẳng dám nhìn vào cái xác cơ.”

Vọng Vân giải thích: “Thực ra, chúng tôi đều chưa từng gặp Hoa Hoa, chỉ thấy hình xăm của cô ấy trong bức ảnh thôi.”

Bao Triển hỏi tiếp: “Bông hoa hông đó

trông như thế nào?”

Vương Bất Tài lấy điện thoại của mình ra, tìm lại bức ảnh của Hoa Hoa. Đó là một bức ảnh không lộ diện, mà chỉ chụp hình xăm là chính. Mấy cô gái quay ra chỉ trích Vương Bất Tài là kẻ háo sắc, còn lưu cả bức ảnh hở hang của Hoa Hoa vào trong điện thoại. Vương Bất Tài hơi ngượng ngùng, giải thích rằng mình yêu nhiếp ảnh, từ góc độ đó nhìn vào, thì đây là một bức ảnh rất đẹp, nên mới lưu lại.

Bông hoa hồng đẹp nhất là bông hoa nở trước ngực, vì trái tim ẩn giấu sau đó chính là món quà tuyệt vời cho ngày lễ tình nhân. Nhưng giờ người con gái đó

đã đi xa mãi mãi.

Họa Long trừng mắt nhìn Vương Bất Tài, hỏi: “Chẳng phải tôi đã yêu cầu các cô cậu giao hết điện thoại và chứng minh thư rồi sao? Tại sao cậu không chịu nộp?”

Vương Bất Tài nhún vai, nói: “Lúc ấy người đông, anh quên mất tôi thì tôi còn nộp làm gì!”

Bao Triển nhìn kĩ bức ảnh trên điện thoại của Vương Bất Tài. Sau khi xăm mình, nếu không tiến hành phẫu thuật, thì không thể xóa hết vết xăm được. Mặc dù thi thể nạn nhân đã bị hủy hoại nghiêm trọng,

hình xăm cũng đã mờ nhạt rất nhiều, nhưng từ những đường nét và màu sắc còn sót lại cũng có thể thấy sự giống nhau đến khác thường so với hình xăm trong bức ảnh, vị trí xăm hình cũng rất ăn khớp.

Họa Long và Tô My cũng quan sát bức ảnh, rồi gật đầu. Theo kinh nghiệm điều tra cho thấy, nạn nhân rất có thể chính là Hoa Hoa.

Những người trong đội thám hiểm ban đầu cảm thấy kinh ngạc, rồi sau đó có buồn bã. Họ không thể tin được rằng nạn nhân của vụ án lại chính là một người trong nhóm chát. Thường ngày họ vẫn nói

chuyện rất nhiệt tình, thân thiết như anh em ruột thịt.

Vốn đã hẹn nhau cùng đến hang động thám hiểm, nhưng ai ngờ lại thấy cô chết thảm như thế. Không khí bỗng nhiên trầm xuống, mọi người có chút buồn bã, một cảm giác khó tả lan tỏa khắp nơi.

Miêu Nhan bỗng nhiên bật khóc: "Đó không phải là Hoa Hoa, cô ấy không đến đây, phải không?"

Á Đồ cũng rưng rưng, nói: "Sao lại có thể là cô ấy được chứ? Chắc mọi người nhầm lẫn ở đâu đó rồi!"

Như Yên cố giữ bình tĩnh, an ủi: “Cảnh sát sẽ có cách để làm rõ sự việc. Hi vọng đó không phải là Hoa Hoa. Đó là một cô gái tốt, tôi cũng rất quý cô ấy.”

Gia Gia có phần kích động: “Thiếu gì người xăm ở ngực, xăm hình hoa hồng cũng có phải chỉ mình Hoa Hoa đâu… Nhưng mà, sao tự nhiên em lại cảm thấy buồn thế này?”

Vương Bất Tài, Vọng Vân, Bộ Thủ Hỏa đều không lên tiếng. Họ đã quan sát thi thể nạn nhân ở khoảng cách rất gần. Mặc dù không dám khẳng định, nhưng họ đều có một dự cảm không tốt.

Mọi người vẫn tiếp tục tiến về phía cửa hang. Đến một đoạn rẽ, Á Đồ nói muốn đi vệ sinh, rồi cứ thế chạy vào một đoạn đường rẽ.

Cô gái nhát gan này càng nghĩ đến chuyện vừa rồi càng sợ, suýt nữa không nhịn được, mọi người đứng ở chỗ cũ chờ để bớt xấu hổ, Á Đồ tắt đèn trên chiếc mũ bảo hộ, cô ngồi xuống một đống đá vụn trong đường rẽ.

Một lát sau, Á Đồ hình như nhìn thấy thứ gì đó, hoặc gặp phải nguy hiểm gì không rõ, cô bỗng hét lên một tiếng rất lớn: "Á…!"

Cả nhóm không biết có chuyện gì xảy ra. Mấy cậu thanh niên định chạy vào, nhưng lại thấy không tiện, đành thôi.

Như Yên, Miêu Nhan, Gia Gia vội hỏi vọng vào trong xem đã xảy ra chuyện gì.

Á Đồ chạy ra, khuôn mặt đau đớn, loạng quạng lao về phía mọi người, chỉ kịp nói một câu rồi ngất lịm: “Rắn độc cắn…”

Khát vọng sống khiến con người ta không để ý đến cả sự ngượng ngùng. Khi gặp phải nguy hiểm, nhất định phải dùng những từ ngữ đơn giản và dễ hiểu nhất để thông báo với mọi người. Cả nhóm vội vàng đỡ Á Đồ dậy, Bộ Thủ Hỏa cõng cô

bé rồi cả nhóm vội chạy ra khỏi hang. Bộ Thủ Hỏa đặt Á Đồ xuống một phiến đá, ngoài trời đã tối sầm. Do khoảng cách đến bệnh viện gần nhất dưới chân núi cũng tương đối xa, nếu không chữa trị kịp thời, thì chỉ còn nước nhìn Á Đồ trúng độc mà chết.

Bao Triển, Họa Long và Tô My cũng bó tay, không biết phải giải quyết thế nào. Nọc độc của rắn thường phát tác rất nhanh, cô gái này nhất định không thể trụ nổi quá lâu.

Tô My hỏi: "Có ai mang theo hộp cứu thương không?"

Vọng Vân chỉ vào ba lô của mình, nói: “Ở đây có dầu gió, dầu tràm, Vân Nam bạch dược, băng vết thương, thuốc chống viêm và thuốc giảm đau.”

Bộ Thủ Hỏa nói cộc lốc: “Mấy thứ đấy làm quái gì được? Chẳng lẽ lại dán lên vết thương.”

Vương Bất Tài nói: “Trước tiên cởi đồ của Á Đồ ra để xem vết thương thế nào đã.”

Như Yên phát biểu ý kiến: “Trong lúc cấp bách này, cứ hút máu độc ra đã rồi tính.”

Miêu Nhan xua tay, nói: “Ôi, ai có kinh nghiệm thì hút độc đi, tôi chịu thôi.”

Vương Bất Tài nói: “Giờ này còn nghĩ nhiều thế làm gì. Không thì để tôi hút độc cũng được.”

Vọng Vân đồng tình: “Đúng đấy! Cứu người là quan trọng nhất lúc này.”

Họa Long giờ mới lên tiếng: “Các cô các cậu xem phim nhiều quá rồi à. Hút máu độc à?”

Bao Triển nói: “Trước tiên phải xem đó có phải là rắn độc không đã. Cứ mở ra xem vết thương rồi tính.”

Bộ Thủ Hỏa tỏ vẻ rất am hiểu: “Phải đi hái thuốc. Thông thường nơi có rắn độc sống đều có cây cỏ trị độc.”

Gia Gia chuẩn bị cởi quần áo Á Đồ ra, cô quay lên nhìn mọi người rồi nói: “Đàn ông con trai quay hết mặt ra kia đi.”

Chương 3

Thung lũng rắn

Á Đồ vẫn hôn mê bất tỉnh. Mấy cô gái kiểm tra vết cắn. Vết cắn không hề bị sưng tấy, cũng không thấy dấu hiệu bầm

tím hay nổi mụn nước, chỉ có một hàng nốt răng nhỏ và đều. Thông thường vết răng rắn độc thường có hai nốt to và sâu, người bị cắn sẽ có hiện tượng dãn đồng tử, co giật hoặc xuất huyết.

Tô My soi thử đồng tử của Á Đồ. Các biểu hiện lâm sàng cho thấy cô không có dấu hiệu trúng độc. Có lẽ vừa rồi cô chỉ bị rắn thường cắn, nhưng vì quá sợ hãi nên đã ngất đi.

Tô My cúi người xuống, nhẹ nhàng vỗ vào hai bên má của Á Đồ, sau đó bấm nhân trung của cô. Một lát sau, Á Đồ đã từ từ tỉnh lại.

Mấy cô bạn túm lại an ủi. Vương Bất Tài vốn có nhiều kinh nghiệm sống dã ngoại nói, nhìn vết thương thấy không giống bị rắn độc cắn, có lẽ chỉ là rắn thường thôi.

Như Yên đưa chân đá Vương Bất Tài một cái, mắng mỏ: "Đồ lưu manh! Ai cho anh nhìn trộm hả?"

Vương Bất Tài dửng dưng: "Vọng Vân và Bộ Thủ Hỏa cũng nhìn còn gì!"

Á Đồ tĩnh tâm lại một lúc rồi mới lên tiếng. Cô vừa thở hổn hển vừa kể với mọi người một sự việc đáng sợ.

Lúc cô đi vệ sinh đã làm một con rắn

nằm trong kẽ hang tỉnh giấc. Nó cắn Á Đồ không buông, đuôi còn định cuốn lấy chân cô gái. Trong lúc hoảng sợ, Á Đồ đưa tay giật con rắn ném ra xa, rồi bỏ chạy. Trong lúc chạy cô đá phải vật gì đó như một hòn đá. Quay đầu nhìn lại thì thấy giữa đống đá như có một chân người.

Bao Triển và Họa Long đưa cả nhóm trở về chỗ Á Đồ đi vệ sinh. Vương Bất Tài và Bộ Thủ Hỏa phát hiện thấy một con rắn nằm trong đống đá vụn, họ đập chết con rắn rồi vứt sang một chỗ khác. Vọng Vân vừa ném đá vừa lẩm bẩm: "Có phải mày không con rắn thối kia! Mày đúng là đồ rắn lưu manh!"

Trong đống đá vụn, có một đôi giày leo núi lộ ra ngoài, trông giống như bên trong đang vùi một xác người vậy.

Bao Triển đeo găng tay vào, rồi bắt đầu bới đống đá vụn. Một lát sau, họ phát hiện trong đó có vùi một số quần áo phụ nữ, giày, và cả một túi xách.

Trong túi xách tìm thấy một chiếc điện thoại. Đó chính là vật chứng chứng thực suy đoán của mọi người, nạn nhân chính là Đóa Hoa Độc. Quần áo và đồ đạc ở đây đều là của cô ta, chứng tỏ nạn nhân không thể là một người nào khác. Mấy cô gái bắt đầu bật khóc. Chỉ cần nghĩ đến cảnh tượng cái xác, họ đều thấy vô cùng

sợ hãi và run lẩy bẩy.

Bao Triển xem lại nhật kí cuộc gọi trong điện thoại của nạn nhân. Cuộc gọi cuối cùng là của Bộ Thủ Hỏa gọi cho Hoa Hoa vào hai ngày trước. Bộ Thủ Hỏa giải thích rằng cậu gọi điện hỏi Hoa Hoa có tham gia chuyến thám hiểm nữa hay không.

Họa Long quan sát Bộ Thủ Hỏa thật kĩ. Chàng thanh niên có vẻ cô độc và âm trầm này rất ít nói, thích quay các thước phim tài liệu về động vật hoang dã. Trong máy quay của cậu ra còn có cả đoạn phim quay lại hiện trường vụ án. Liệu rằng đây có phải là một kịch bản do

cậu ra dựng lên hay không?

Họa Long bất ngờ hỏi: “Theo cậu, người và động vật có gì khác nhau?”

Bộ Thủ Hỏa trả lời: “Tôi không hiểu anh đang hỏi gì.”

Họa Long nghiêm giọng: “Trả lời thẳng vào vấn đề.”

Bộ Thủ Hỏa trả lời: “Con người đạo mạo, hiên ngang, nhưng cũng ích kỉ, dã man, so với dã thú cũng chẳng khác là mấy. Một khi rơi vào tình thế bất lợi, thì rồi cũng lộ rõ bản chất xấu xa của mình ra.”

Trên nền đất còn phát hiện nhiều vết máu khác. Rất có thể hung thủ đã giết chết nạn nhân ở đây, vùi quần áo và đồ đạc vào đống đá, sau đó vác xác nạn nhân ra hiện trường.

Gia Gia bỗng nhiên thốt lên: "Ơ, loại băng vệ sinh này cùng hãng em hay dùng mà."

Bao Triển lật qua lật lại những bức ảnh trong điện thoại của Hoa Hoa. Trong đó có rất nhiều những bức ảnh tự chụp, với những kiểu tạo dáng của giới trẻ bây giờ. Bao Triển xem một vài bức, rồi bỗng run rẩy cầm không vững. Từ trước tới nay

không có gì khiến anh phải sợ hãi như thế, đến cả những vụ thảm án cũng không khiến anh có cảm giác như lúc này.

Họa Long và Tô My nghi rằng trong chiếc điện thoại có ghi lại cả quá trình gây án, vội chạy tới xem.

Khi nhìn thấy những bức ảnh trong đó, họ cũng không thể không lạnh gáy.

Ba người giả vờ như không có chuyện gì xảy ra. Bao Triển bỏ chiếc điện thoại vào trong túi đựng vật chứng, rồi đưa mắt nhìn một lượt những người trong đội thám hiểm.

Anh dừng lại nhìn thẳng vào mặt Gia Gia.

Thấy ánh mắt lạ lùng của Bao Triển, Gia Gia bỗng tái mặt, rồi trong tích tắc cô đã có những hành động vượt ngoài sức tưởng tượng.

Trước mặt mọi người, Gia Gia bỗng kéo xoẹt khóa áo thể thao xuống, giật chiếc áo sang một bên, khiến mọi người giật mình sợ hãi.

Như Yên gào lên: "Em điên rồi hả?"

Gia Gia chỉ vào ngực mình, kêu: "Đau! Đau quá! Sao ở đây lại đau thế này? Có

phải là có con dao nào đâm ở đây không? Đau quá!" Mọi người xung quanh đều á khẩu, nhìn Gia Gia một cách lạ kì, rồi lắc đầu bảo không có con dao nào cả.

Gia Gia nhắm mắt lại, nói: "Nhưng đau lắm! Em có thể nhìn thấy hình ảnh bạn ấy rất đau khổ, rất khó chịu. Em nhìn thấy rõ lắm! Thậm chí em còn biết bạn ấy đang nghĩ gì. Nhưng, bạn ấy chết rồi đúng không? Vì sao em lại thấy đau như thế này? Đau đến tận xương tủy. Cảm giác này suốt đời em không thể quên được: Mọi người có nhìn thấy vết thương ở ngực em không? Em biết, vết thương đó sẽ mãi mãi không bao giờ biến mất được."

Bao Triển hỏi: “Người mà em nhìn thấy, trông như thế nào?”

Gia Gia trả lời: “Trông giống hệt như em!”

Họa Long hỏi tiếp: “Là cô gái bị giết ở đây phải không?”

Gia Gia trả lời: “Chính là em! Em nhìn thấy chính mình!”

Tô My nổi da gà khắp người: “Đừng dừng lại! Tiếp tục kể cho chị biết, em còn nhìn thấy gì nữa?”

Gia Gia nói: “Chính tại chỗ này! Em nằm

trên một tảng đá lạnh lẽo, trên ngực cắm một con dao. Một con rắn bò qua mặt em, em rất sợ hãi, nhưng không thể nào kêu lên được, cũng không có cách nào động đậy. Con rắn đó vừa thè lưỡi, vừa bò ngang người em, một cảm giác rất lạnh lẽo, lạnh như chính thân thể của em vậy. Rồi con rắn bò vào kẽ hang, biến mất!"

Mọi người cùng nhìn về phía cuối của đường rẽ, rồi chiếu đèn thăm dò. Đó là một khe động hẹp, phía cuối đường còn có một lối rẽ. Họa Long và Bao Triển cẩn thận đi tới cuối đường, lách qua khe hở trên vách đá rồi lại rẽ sang đường bên cạnh. Trước mặt họ xuất hiện một

hàng rào lưới sắt. Mắt lưới rất nhỏ, che kín lối vào bên cạnh còn có một cánh cửa lưới sắt bị khóa.

Họa Long tiến lại, rồi đưa chân đạp rách cánh cửa sắt. Mọi người chui qua vết rách vào bên trong. Mọi người đều nhận ra nhiệt độ trong cái hang khác hẳn với những nơi khác. Bên ngoài hang tương đối ấm áp, nhưng trong này lại vô cùng lạnh lẽo. Trên nền hang là đất mềm, cả đoàn tiến về phía trước. Đến đoạn rẽ phải, phía trước mặt họ bỗng hiện ra một hang đá rộng thênh thang.

Hang đá rất cao, phía trên là những thạch nhũ hình chuông rất lớn. Mọi người chỉ

mải nhìn phía trên mà không để ý dưới nền. Họa Long dẫn đầu cả đoàn, bỗng dưng anh đá phải vật gì đó. Mọi người cúi xuống nhìn sát mặt đất có những sợi bông, xếp thành hình lưới phủ kín khắp cả nền. Có thể mờ ảo nhận ra, khu vực giữa hang cũng có những sợi bông đang treo lủng lẳng thứ gì đó.

Vọng Vân: “Hình như là treo thịt thì phải!”

Như Yên: “Không phải là thịt xông khói, nhìn giống lạp xưởng thì đúng hơn.”

Miêu Nhan: “Lạ thật, những sợi này dùng để làm gì nhỉ?”

Vương Bất Tài: “Tôi cũng lần đầu tiên nhìn thấy những thứ này.”

Bộ Thủ Hỏa: “Để câu cá chăng? Nhưng bên dưới có phải hồ cá đâu.”

Á Đồ: “Chúng ta rời khỏi đây thôi! Em còn phải về tiêm phòng nữa.”

Gia Gia: “Em vẫn còn thấy đau lắm.”

Tô My: “Trông có vẻ rất cổ quái, mọi người cẩn thận một chút.”

Bao Triển: “Hình như ở đây đang nuôi thứ gì đó.”

Họa Long: “Chúng ta tiến lại xem sao.”

Cuối cùng, cả đội đã nhìn rõ tất cả. Bỗng nhiên, mặt đất sụt xuống, họ rơi vào một thung lũng rất sâu.

Thung lũng này vụm như hình hồ lô, mặt đất xung quanh tơi xốp nên không thể bám vào để trèo lên được. Nhưng điều khiến họ kinh hoàng nhất là khi họ phát hiện ra mình đã rơi vào một thung lũng rắn! Những con rắn cuốn vào nhau ngủ đông thành từng cụm chi chít. Rắn to rắn nhỏ, đủ các màu sắc, ngủ yên bất động.

Mặc dù phải qua vài ngày nữa mới đến ngày chúng tỉnh giấc, nhưng giờ đã có

vài con rắn nằm đó, ngóc cổ, mở mắt nhìn đoàn người vừa rơi xuống.

Nhưng cũng may mắn vì có những con rắn này, mà không ai bị thương. Miêu Nhan và Á Đồ hét lên thất thanh rồi không ngừng giẫm chân vì sợ hãi.

Vọng Vân lôi ra lọ dầu gió, xịt khắp nơi. Bộ Thủ Hỏa và Vương Bất Tài nhặt cành cây gãy đâm rắn ra xa, lấy một khoảng đất trống để cả nhóm đứng vào. Gia Gia trên mặt dính đầy đất, trông tiều tụy vô cùng.

Bao Triển và Họa Long cố gắng trấn an tinh thần, trong khi Tô My đang mất bình

tĩnh, họ chỉ muốn nhanh chóng thoát khỏi nơi quỷ quái này.

Họa Long nghĩ ra một cách. Anh yêu cầu mấy người nam giới xếp thành hình một chiếc thang, để Họa Long trèo lên, rồi dùng dây kéo mọi người ra khỏi thung lũng rắn.

Chẳng mấy chốc, một chiếc thang bằng người đã được dựng lên. Họa Long cắn cuộn dây thừng trong miệng rồi cẩn thận trèo lên trên. Phần đất phía trên vẫn đang sụt xuống.

Họa Long chống hai tay xuống nền đất, bò nửa người lên trên. Đang lúc sắp đại

công cáo thành, phía trên miệng thung lũng bỗng xuất hiện một người đàn ông. Người đó giơ một phiến đá lớn định đập xuống, Tô My vội vàng hét lên nhắc nhở Họa Long cẩn thận, nhưng đã không kịp nữa. Phiến đá đập lên đầu Họa Long, máu rịn ra, người đó lại tiếp tục đập một lần nữa, Họa Long chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi ngất lịm.

Người đó kéo "xác" Họa Long lên trên, thu hết súng và còng tay rồi đẩy "xác" anh xuống thung lũng.

Họa Long ngã xuống, nằm bất động. Bao Triển và Tô My chạy lại kiểm tra hơi thở, mới biết anh chỉ ngất đi. Đội thám

hiểm bắt đầu chửi rủa, không biết kẻ trên kia là ai? Và hắn muốn gì? Vì sao lại đánh người như thế?

Người đó trên lưng đeo một khẩu súng săn hai nòng, trên tay còn có súng của Họa Long, hắn ngồi xuống bên tảng đá phía trên thung lũng chờ đợi.

Ánh đèn của đội thám hiểm soi lên, người đàn ông đó đeo một chiếc mặt nạ pha lê trong suốt. Hắn tháo mặt nạ xuống, mọi người chỉ có thể nhìn thấy nửa mặt hắn, nửa bên kia hình như đã bị loài mãnh thú nào đó cắn đến biến dạng. Khuôn mặt đó thực chẳng khác gì một khuôn mặt quỷ.

Miêu Nhan hỏi một cách ngây thơ: “Ông cứu chúng tôi lên được không?”

Người nửa mặt cười nham hiểm, khuôn mặt càng thêm tà ác. Hắn nói bằng giọng đanh sắc: “Các ngươi phải nghe lời ta.”

Vương Bất Tài chửi: “Mẹ kiếp! Mày cứ đợi đấy! Bọn tao người đông thế mạnh. Đợi bọn ra thoát ra được sẽ cho mày một trận!”

Người nửa mặt chĩa súng về phía thung lũng, nhưng lại phát hiện ra mình không biết cách mở chốt an toàn. Vương Bất Tài thấy hắn chuẩn bị nổ súng thì vội

vàng tìm chỗ chạy. Người nửa mặt không cười nữa, rồi lắc lắc đầu, bỏ khẩu súng ngắn vào trong túi, vòng tay ra phía sau lấy khẩu súng săn hai nòng. Hắn chĩa thẳng xuống dưới, rồi nói với những người trong thung lũng: “Bọn bay, giơ hết tay lên cho tao!”

Bộ Thủ Hỏa vẫn cứng đầu: “Ở đây có cảnh sát, ông đừng có mà làm bừa.”

Người nửa mặt hỏi: “Đứa nào là cảnh sát?”

Bao Triển xua tay ra hiệu cho Bộ Thủ Hỏa đừng lên tiếng, nhưng Bộ Thủ Hỏa vẫn chỉ về phía Bao Triển và Tô My.

Người nửa mặt ngắm thẳng vào Tô My và Bao Triển, quát: “Tao đếm đến ba, không giơ thì ăn đạn.”

Tô My quát lại: “Thằng khốn! Rốt cục mày muốn gì?”

Người nửa mặt không nói không rằng, chỉ bắt đầu đếm: “Một…”

Bao Triển nói: “Được! Chúng tôi sẽ nghe theo ông! Ông cứ bình tĩnh đã.”

Người nửa mặt xem những người dưới thung lũng giống như những con mồi không còn đường thoát.

Như Yên chống đối lại rồi chạy tới chỗ Á Đồ, hai người quay ra mắng chửi người nửa mặt và nhất định không chịu làm theo lệnh hắn nữa. Người nửa mặt chĩa súng về phía hai cô gái, rồi chỉ sau hai tiếng nổ, Như Yên và Á Đồ đã bị hắn hại chết.

Người nửa mặt nghiêm mặt cảnh cáo cả hội: "Tao bảo làm gì thì làm theo. Đứa nào cãi lời thì cứ nhìn đấy!"

Chương 4

Mặt nạ pha lê

Những kẻ giết người man rợ này luôn

luôn mang trong mình một sự quyết tâm. Khi chúng đã khống chế được nạn nhân, tâm lí phạm tội sẽ dần biến hóa thành tâm lí chiến đấu, và nạn nhân trở thành những tù binh của chúng. Lúc này, những người trong thung lũng rắn chính là tù binh của người nửa mặt.

Bao Triển phân tích sơ bộ rằng người nửa mặt này có sở thích bắt giữ tù nhân. Sau khi hắn nổ súng bắn chết Như Yên và Á Đồ, Bao Triển phán đoán rằng hắn sẽ tiếp tục thực hiện các hành động biến thái tiếp theo. Hắn giết người có thể là để nuôi rắn. Những con rắn ở đây rõ ràng là có người nuôi dưỡng, và chủ của chúng chính là người nửa mặt. Phần thịt

treo trong hang đá, và cả xác người trong nồi có thể cũng chính là mồi của rắn. Thông thường, rắn chỉ ăn các động vật nhỏ và còn tươi như chuột, gà con, ếch nhái v.v… Nếu người nuôi cho rắn ăn đồ đã chết, chúng sẽ tuyệt thực, nên cần có những cách nhử mồi để chúng nghĩ rằng đó là mồi sống. Bao Triển cho rằng những sợi bông kia được dùng để treo đồ ăn. Khi những con rắn tỉnh lại, chúng sẽ chui ra ngoài, khi bò có thể chạm vào sợi dây khiến đồ ăn dịch chuyển. Rắn sẽ nhầm tưởng đó là con mồi sống.

Như Yên và Á Đồ bị bắn một cách đột ngột, những người còn lại đều chết lặng không ai nói lên lời.

Người nửa mặt nhìn về phía thung lũng, cười quái đản: “Thế nào hả? Đã biết sự lợi hại của ta chưa?”

Vọng Vân quỳ sụp dưới đất, chắp tay cầu xin: “Đại ca! Xin tha cho em, Chúng em sẽ nghe lời đại ca hết. Xin đại ca đừng nổ súng nữa.”

Miêu Nhan nhìn xác hai bạn, chỉ biết bịt miệng để không khóc thành tiếng, sợ chọc tức kẻ giết người man rợ trên kia.

Bao Triển nghĩ việc quan trọng nhất bây giờ là phải tranh thủ thời gian. Trong số mấy người bọn họ, Họa Long là người có sức chiến đấu nhất giờ đây đã bất tỉnh

nhân sự, cảnh sát chắc đã đang trên đường đến.

Đặc điểm của những kẻ thích bắt cóc là thời gian giam giữ tương đối dài, có thể kéo dài đến mấy ngày liền. Bao Triển cố gắng bình tĩnh hết sức, nói với người nửa mặt: “Chúng tôi đều nghe theo anh hết. Anh muốn chúng tôi làm gì nào?”

Người nửa mặt lên tiếng hỏi: “Kẻ mới chết là gì của các ngươi?”

Vương Bất Tài trả lời: “Bạn!”

Bộ Thủ Hỏa vội bổ sung thêm: “Bạn bình thường thôi!”

Người nửa mặt tỏ ra hơi thất vọng, nói: “Nếu là người thân thì tốt!”

Tô My lén đá vào người Họa Long cho anh tỉnh lại. Quả nhiên, phương pháp đó đã có tác dụng.

Họa Long tỉnh lại, ôm đầu đau đớn, nhưng tứ chi không còn đủ sức để đứng dậy, đầu đau như búa bổ, có phần buồn nôn. Bao Triển nhắc nhở Họa Long nằm yên giả chết.

Người nửa mặt tiếp tục yêu cầu: “Mấy tên con trai, thử đánh nhau xem, để xem đứa nào giỏi nhất.”

Vương Bất Tài rên rỉ: “Làm gì còn sức lực nữa đại ca ơi!”

Người nửa mặt nói: “Hê hê! Bọn bay đói hả? Thế thì ăn rắn đi, ta cho không đấy!”

Miêu Nhan cầu xin: “Xin ông! Xin ông tha cho chúng tôi đi!”

Người nửa mặt không đủ kiên nhẫn nữa, nhắc lại: “Bảo thử đánh nhau đi cơ mà. Đánh mạnh vào, như bọn gấu táp nhau ấy, nếu không tao sẽ cho chúng bay ăn đạn.”

Vương Bất Tài và Vọng Vân đành làm theo. Bao Triển và Bộ Thủ Hỏa cũng vờ đánh nhau vài cái. Người nửa mặt ngồi

phía trên xem, nhưng thấy cuộc ẩu đả không được chân thực cho lắm nên vô cùng thất vọng, lệnh cho mấy người họ phải dùng sức nhiều lên. Bầy rắn bên cạnh xuất hiện một cơn xáo động. Một con rắn cắn Gia Gia, cô bé chỉ cau mày một cái rồi thở dài một hơi lạnh lẽo. Hoàn cảnh hiện tại khiến cô không thèm quan tâm đến việc có bị rắn cắn hay không nữa. So với bầy rắn, kẻ nửa mặt trên kia còn nguy hiểm gấp bội phần.

Bao Triển nói thầm với Bộ Thủ Hỏa: “Đánh tôi thật mạnh vào.”

Bộ Thủ Hỏa nói: “Để làm gì?”

Bao Triển giơ nắm đấm giáng một cú mạnh vào cằm Bộ Thủ Hỏa. Sự tức giận nổi lên, Bộ Thủ Hỏa giơ tay quyền, đấm Bao Triển chảy máu miệng. Bao Triển vồ lấy một con rắn dưới đất, dùng làm vũ khí chiến đấu với Bộ Thủ Hỏa. Hai người vừa đánh nhau vừa chửi rủa. Người nửa mặt cười lên sung sướng. Bao Triển vứt con rắn đi, rồi dùng một ngữ khí tức giận nói với người nửa mặt: "Ê! Có dao không? Tôi phải giết hắn!"

Người nửa mặt ném xuống một con dao Mông Cổ còn trong vỏ, nói: "Có! Đứa nào còn sống sót đến cuối cùng, tao sẽ thả đứa ấy ra. Tao đã nói là làm."

Sau này, khi giáo sư Lương hỏi họ đã làm cách nào để thoát khỏi thung lũng rắn đó, Bao Triển kể lại như sau:

Lúc đó, những người trong đội không ai có một tấc vũ khí trong tay, lại không có chỗ nào để thoát ra ngoài, bên trên thung lũng còn có người nửa mặt cầm súng uy hiếp. Kẻ mất nhân tính này rất thích nhìn một tập thể tự tàn sát lẫn nhau. Bao Triển lợi dụng điểm đó tìm cách lấy được công cụ thoát thân: Dao.

Khi gặp phải một kẻ đại ác, chỉ còn có thể nghĩ cách hàng phục hoặc giết chết đối phương mới mong tìm được đường thoát. Họa Long sau khi nghỉ ngơi một

lúc đã bình phục trở lại. Rất nhanh chóng, anh nhận ra tình huống nguy hiểm trước mắt. Khi con dao rơi xuống thung lũng, anh lập tức nhặt nó lên. Bao Triển ra hiệu cho mọi người đồng loạt chiếu đèn vào mắt người nửa mặt. Người nửa mặt đưa tay lên chắn ánh sáng khiến vùng bụng hở ra. Họa Long không chờ Bao Triển phải nhắc nhở, lập tức rút dao, hết sức bình sinh phóng dao về phía người nửa mặt.

Dưới ánh sáng của đèn chiếu, mục tiêu hiện ra rõ mồn một. Phi dao là một kĩ năng bắt buộc đối với cảnh sát vũ trang và đặc chủng binh. Họa Long là huấn luyện viên cảnh sát vũ trang, nên khả phi

dao của anh đã đạt đến mức tuyệt kĩ. Hơn thế, trong giờ phút ngàn cân treo sợi tóc này, chỉ cần một sai sót nhỏ, cả nhóm người có thể sẽ phải chết dưới họng súng của kẻ sát nhân, vì thế Họa Long không thể không dồn hết sự tập trung vào đó, Người nửa mặt trúng thương, ngã xuống thung lũng rắn, nhưng vẫn cố gắng bò dậy. Đang trong lúc cố gắng đứng lên, hắn đã bị cả nhóm quây lại, giáng cho một trận thập tử nhất sinh. Đến khi cảnh sát dưới núi lên tới nơi, hắn chỉ còn vài hơi thở thoi thóp.

Cảnh sát địa phương đưa tất cả ra khỏi thung lũng rắn. Người nửa mặt được đưa xuống bệnh viện thị trấn cấp cứu tại bệnh

viện, người nửa mặt được phẫu thuật và hưởng những đãi ngộ cao nhất, hai bốn trên hai bốn có cảnh sát canh giữ.

Một cô y tá đi dọc hành lang, hỏi một cảnh sát: “Trong đó là cán bộ cao cấp ạ?”

Cảnh sát lắc đầu trả lời: “Không phải!”

Cô y tá hỏi tiếp: “Thế tại sao phải mời chuyên gia hội chẩn, rồi còn được dùng thuốc tốt nhất, lại còn có cảnh sát bảo vệ suốt ngày đêm nữa? Chí ít cũng phải là một quan chức nào đó chứ.”

Một cảnh sát khác trả lời: “Hắn là một

tên súc sinh, không bằng loài cầm thú. Tội ác mà hắn gây ra có thể khiến cô phát khóc đấy.”

Rất nhanh chóng, phía cảnh sát đã điều tra ra thân phận của người nửa mặt. Người này từ khi sinh ra đã là một quái thai, mẹ của hắn vì khó đẻ mà qua đời. Các bác sĩ nhi gọi hắn là “em bé cá heo”. Đây là một hiện tượng dị tật bẩm sinh hiếm gặp, đặc điểm chính là đôi chân của đứa trẻ bị dính liền, nhìn như chân của loài cá heo dưới biển.

Người nửa mặt từ lúc lọt lòng đã mồ côi mẹ, lớn lên cùng cha. Sau khi phẫu thuật tách chân xong, dáng đi của hắn hơi

giống loài tinh tinh, bước đi nặng nề, cơ thể lúc nào cũng nghiêng một bên. Người nửa mặt chưa bao giờ được đi học. Hắn lớn lên trong tự nhiên cùng với người cha làm nghề săn bắn. Cha hắn trước đây từng nuôi ếch, rồi nuôi chồn để bán cho các quán dưới thị trấn. Năm người nửa mặt mười sáu tuổi, cha hắn nhờ người kiếm được mấy con cá sấu định nuôi trộm sau này bán lấy tiền. Sau lần một con cá sấu tấn công làm hỏng nửa mặt, hắn bắt đầu phải đeo chiếc mặt nạ Pha lê cho tới tận bây giờ. Sau khi cha mất, người nửa mặt sống một mình trên núi. Năm hai sáu tuổi, hắn nuôi gà rừng, năm hai chín tuổi nuôi báo, năm ba ba tuổi nuôi rắn. Người nửa mặt cảm thấy thù

hận những vị khách du lịch leo núi, vì hắn nghĩ họ đã quấy rầy cuộc sống của hắn.

Khi cảnh sát đi điều tra các khu vực lân cận, dân chúng cho biết hắn từng chĩa súng hăm dọa một nhóm người đi hái lượm.

Người nửa mặt rất sống cô độc, hắn thích cuộc sống cùng các loại động vật hơn là với con người. Hắn có một con chó săn lúc nào cũng bên cạnh, không bao giờ rời xa nửa bước. Hắn căm ghét cả những người bán thịt động vật hoang dã ở dưới núi, nhưng lại không có cách nào sống được nếu không làm nghề cung cấp hàng

hóa cho họ. Một hôm, con chó săn thân thiết của hắn bỗng lăn ra chết. Theo những gì tổ chuyên án phân tích, đây có thể là nguyên nhân ban đầu dẫn đến hành động man rợ của hắn.

Mấy hôm sau, khi người nửa mặt đã tỉnh lại, dù chưa bình phục nhưng đã có thể nói chuyện, giáo sư Lương và lực lượng cảnh sát đã đến tiến hành thẩm vấn sơ bộ.

Giáo sư Lương: “Con chó săn của cậu tên gì?”

Người nửa mặt: “Sơn Pháo.”

Giáo sư Lương: "Giống tên người cha đã mất của cậu à!"

Người nửa mặt: "Tôi từ lâu đã chẳng muốn sống nữa rồi."

Giáo sư Lương: "Vì thế nên cậu giết người? Dùng cách thức giết người dã man như thế? Cho xác nạn nhân vào nồi?"

Người nửa mặt: "Cô gái đó không phải do tôi giết hại!"

Giáo sư Lương: "Nói thật cho cậu biết, chúng tôi tìm thấy trên chuôi dao dấu vân tay của một người khác, cậu có thể nói

cho chúng tôi biết đã có chuyện gì xảy ra không?”

Người nửa mặt ngậm miệng không nói, quay đầu sang một bên, tỏ thái độ dù chết cũng không hé răng.

Giáo sư Lương lấy ra một chiếc điện thoại, chính là chiếc mà Bao Triển đã tìm thấy trong đống đá vụn của Đóa Hoa Độc, trong đó có một số bức ảnh tự chụp. Bao Triển từng bị những bức ảnh trong đó làm cho run sợ, Họa Long và Tô My sau khi thấy cũng tỏ vẻ thất kinh.

Trong chiếc điện thoại rốt cục ẩn chứa bí mật gì mà khiến tổ chuyên án cảm thấy sợ

sệt như vậy?

Giáo sư Lương giơ bức ảnh trong điện thoại cho người nửa mặt nhìn. Người nửa mặt nghiến răng nghiến lợi định cắn lấy tay giáo sư Lương nhưng bị hai cảnh sát hai bên giữ lại. Giáo sư Lương xem từng bức ảnh một, đến tận trang cuối cùng mới thôi.

Giáo sư Lương nói với người nửa mặt: "Cậu thấy chưa? Cậu có tin rằng trên đời này… có ma không?"

Chương 5

Tình yêu hoa anh đào

Người nửa mặt trợn tròn mắt, toàn thân tự động co rúm về phía sau, hắn đã nhìn thấy một hình ảnh không thể tin nổi.

Bức ảnh cuối cùng được chụp trong một căn phòng ở cục cảnh sát. Đóa Hoa Độc đứng thẳng, khuôn mặt tái nhợt, cô đang khóc, hai hàng lệ lăn trên gò má. Phía sau cô có hình một cái nồi lớn, còn có cả những chứng cứ phát hiện được trong hang động. Tất nhiên đây là bức ảnh do phía cảnh sát dựng lên sau này, và cũng có thể nói rằng, cô gái trong ảnh này vốn đã chết, và lẽ ra đã là một linh hồn rồi.

Người nửa mặt không thể tin nổi vào mắt

mình rằng người chết có thể sống lại. Xác chết vẫn có thể đứng dậy và đi lại. Giáo sư Lương dùng kế dương đông kích tây, không ngừng đề cập đến vấn đề hồn ma trở về báo oán. Người nửa mặt đã sụp đổ tinh thần hoàn toàn.

Xuất phát từ tâm lí sợ ma quỷ báo thù, hắn đã quyết định khai báo toàn bộ sự thật với phía cảnh sát.

Trong bức ảnh cuối cùng, người đứng đó chính là Gia Gia.

Gia Gia và Đóa Hoa Độc nhìn giống nhau như một.

Khi Bao Triển nhìn thấy những bức ảnh tự chụp trong điện thoại của Hoa Hoa, xác định được danh tính nạn nhân trong nồi nhưng đồng thời cũng phát hiện ra Gia Gia và Hoa Hoa trông giống nhau như hai giọt nước, Bao Triển và Tô My, Họa Long đều vô cùng kinh ngạc. Ngoài việc tráo tử thi ra, chỉ còn một khả năng nữa, đó là Gia Gia và Hoa Hoa là hai chị em sinh đôi.

Khi Gia Gia rơi vào trong thung lũng rắn, trên mặt cô đầy một lớp đất bẩn thỉu và xấu xí, nên người giấu mặt đã không nhận ra cô. Hoa Hoa chỉ từng gửi một bức ảnh không lộ diện vào trong nhóm chát, còn Gia Gia thì chưa bao giờ.

Chuyến thám hiểm này chính là cơ hội để họ gặp gỡ nhau, các thành viên khác cũng không hề biết họ là một đôi chị em song sinh.

Tất nhiên, bản thân Gia Gia cũng không biết về chuyện đó. Khi nhìn thấy những bức ảnh trong album, cô cũng thấy bất ngờ và sợ hãi, vì cô vừa nhìn thấy một "chính mình" trong ảnh.

Gia Gia luôn phủ nhận việc mình có chị em gái. Bố mẹ cô đều sống ở New Zealand, và cô là con một, không có chị em nào.

Tô My nói: "Có những sự việc, có thể bố

mẹ em đã cố ý giấu đi. Sao em không hỏi thử bố mẹ xem.”

Gia Gia gọi điện cho bố mẹ mình. Sau cú điện thoại cô ôm mặt khóc nức nở, sau một hồi lâu mới thút thút nói: “Em là chị gái, Hoa Hoa là em gái của em, chúng em là hai đứa trẻ sinh đôi.”

Một nơi trong quá khứ, nơi mà ta nên quên lãng, có chú bướm vỗ cánh bay lên giữa một rừng cánh hoa rơi rụng.

Những cánh hoa ấy được một cô thiếu nữ nhặt lên, ép vào trang sách, cất trên giá cao. Sau này, cô gái mang cuốn sách đến một nơi rất xa. Một chàng trai mượn

cuốn sách về, rồi khi trả lại, cô gái phát hiện ra trên những cánh hoa héo tàn, chàng trai đã vẽ lên thành hình một trái tim đẹp tuyệt. Và từ đó, họ bắt đầu yêu nhau, đến nhiều năm sau đó, họ sinh đôi hai bé gái đáng yêu.

Đôi cánh bướm khẽ đập nhẹ khiến một cuộc tình bắt đầu. Hai cô bé đáng yêu và bụ bẫm chào đời.

Có cuộc tình nào không bắt đầu bằng một nhân tố ngẫu nhiên chứ?

Một chút chậm chạp, một câu nói giản đơn đến không thể đơn giản hơn được nữa, một cơn mưa, một trận tuyết, một

bóng hình, một nhúm cánh hoa. Ngày hôm đó, chỉ vì chúng ta tình cờ đến cùng một nơi mà đã gặp gỡ, rồi yêu nhau, rồi cưới nhau.

Cũng vì sự tình cờ như thế, mà trên hòn đảo Tường Vi mọc lên hai cây hoa Anh Đào.

Cũng vì sự tình cờ như thế, mà trên dòng đời xuôi ngược, có thêm một đôi trai gái yêu thương nhau.

Mỗi người đều là một hòn đảo Tường Vi.

Bố mẹ của Hoa Hoa và Gia Gia đều là những kẻ si tình. Trong những năm tháng

đó, các cuộc vận động lên rừng xuống biển diễn ra khắp nơi, đã có đến mười tám triệu sinh viên rời bỏ thành phố, đến với các vùng biên cương và nông thôn, ở đó có những tháng ngày tuổi thơ của họ, có những kỉ niệm suốt đời không quên. Sau khi kì thi đại học được tổ chức trở lại, họ trở về thành phố của chính mình, và viết rất nhiều thư từ cho nhau.

Năm 1988, họ kết hôn, nhưng chẳng bao lâu đã ly hôn. Khi bố mẹ chia xa, Hoa Hoa và Gia Gia mới ba tháng tuổi. Bố đưa Gia Gia ra nước ngoài, còn mẹ ở lại tại một thành phố miền bắc nuôi dưỡng Hoa Hoa thành người.

Bố mẹ giấu cả hai về việc họ từng ly hôn, và bắt đầu cuộc sống mới.

Từ trước đến nay, Gia Gia chưa từng bao giờ biết được rằng mình có một người em gái.

Còn Hoa Hoa, chưa bao giờ có cơ hội được gọi một tiếng "chị ơi!"

Hai đứa trẻ từ đó mỗi người một nơi. Bố Gia Gia đã tái hôn sau đó. Sau nhiều năm cố gắng, sự nghiệp làm ăn xuyên quốc gia của ông ngày một lớn mạnh, Gia Gia từ nhỏ đã được sống trong cảnh nhung lụa giàu sang. Mẹ của Hoa Hoa ở vậy suốt đời, nuôi cô con gái của mình

khôn lớn, hai mẹ con sống dựa vào nhau. Khi Hoa Hoa phát hiện ra những đứa trẻ khác đều có bố, chỉ một mình mình không có, cô bé hỏi mẹ.

Mẹ cô trả lời: “Bố con đã chết rồi! Sau này khi con tìm chồng, nhất định phải chọn thật kĩ, xem đó có phải là kẻ mặt người dạ thú hay không?”

Hoa Hoa hỏi: “Mẹ ơi! Mẹ có nhớ bố không? Bố con trông thế nào ạ?”

Người mẹ lần lục khắp các rương hòm, tìm thấy một chiếc hộp sắt đã khóa. Hoa Hoa nghĩ rằng trong đó có ảnh của bố, nhưng khi mở ra, thì trong đó là một cuốn

sách cũ. Mẹ cô vẫn giữ cuốn sách sau bao nhiêu năm. Ở trang sách cuối còn ép những cánh hoa Anh Đào khô.

Những đứa trẻ gái trong gia đình đơn thân đều là những nàng tiên cá. Chúng phải uống nước biển vừa mặn vừa chát để lớn lên. Sau những gian khổ không phải ai cũng hiểu ấy, chúng sẽ nhìn thấu hơn về cuộc sống, thấy những nguy hiểm ẩn giấu trong đó. Nhìn thấy rõ những con cá mập đang lập lờ trên những con đường đêm. Lòng tự tôn và sự kiên cường tạo cho họ một vỏ bọc, trong lòng có những viên trân châu sáng chói, nhưng bên gối vẫn phải khóc vì người.

Hoa Hoa vào đại học, rồi thích một cậu bạn. Cô bé lấy hết can đảm kể với mẹ. Người mẹ nổi trận lôi đình, rồi cằn nhằn cô suốt mấy ngày liền, mối tình đầu của cô đã chết yểu như thế đấy. Mãi tận cho tới khi tốt nghiệp, Hoa Hoa cũng không có thêm người bạn trai nào nữa. Cô thích đi du lịch một mình, khi một mình đến những nơi xa lạ, sẽ không còn cảm thấy cuộc sống bị bó buộc gì nữa.

Cô luôn cảm thấy có ai đó đang đợi cô ở một nơi xa lắm Gia Gia cũng rất yêu thích du lịch. Trong lòng cô cũng có chút dự cảm rằng mình sẽ gặp một ai đó quan trọng. Khoa học đã chứng minh rằng, có rất nhiều cặp song sinh có những sở thích

và tính cách giống nhau.

Có một cặp chị em sinh đôi ở Thượng Hải, khi làm bài thi đều được cùng mức 479 điểm. Các nhà báo vì muốn kiểm tra những đặc điểm tâm lý của trẻ sinh đôi, mà từng đến tận nhà để phỏng vấn, họ phát hiện điểm số của hai cô bé đều tương đối đồng đều. Khi mẹ nhìn vào bảng điểm của chị, cũng có nghĩa đang nhìn vào bảng điểm của em. Thậm chí, thế mạnh và điểm yếu của họ trong các môn học cũng như nhau. Có một điều khó giải thích là trong một lần làm văn, đến đầu bài của hai chị em cũng giống nhau, và đoạn đầu cũng viết không sai một chữ.

Tại Mỹ có một cặp song sinh lạc khi còn nhỏ. Người anh thường bị những người lạ nhầm thành người em. Lúc đầu, anh ta tưởng rằng ở đâu đó có một người trông giống hệt mình, nhưng sau đó, anh ta nhận được một cú điện thoại, và khi hai người vừa cất tiếng, thì mọi thứ đều đã rõ. Giọng nói của họ cũng giống nhau như đúc người em cũng thường xuyên bị nhầm thành người anh. Sau khi liên lạc được với nhau, họ quyết định gặp mặt. Hai người kinh ngạc phát hiện ra rằng họ không chỉ giống nhau về ngoại hình, mà đến loại thuốc lá, loại bia thường uống của họ cũng giống nhau.

Rất nhiều cặp song sinh có những trải

nghiệm như thế. Mặc dù mỗi người sống ở một nơi riêng biệt nhưng họ đều hiểu nửa còn lại đang nghĩ gì.

Gia Gia và Hoa Hoa mặc dù cỗ xe vận mệnh hoàn toàn khác nhau, nhưng hai cỗ xe ấy rồi sẽ có ngày gặp nhau.

Một lần nọ, Gia Gia về nước đi thăm ông bà nội. Hoa Hoa đi từ trường học về nhà. Họ ngồi trên hai chuyến tàu điện ngầm khác nhau. Họ không sống trong cùng một thành phố, họ không lên tàu cùng một nơi, nơi xuống tàu cũng chẳng phải cùng một chỗ. Nơi cần đến của họ cũng không giống nhau, nhưng hai chiếc xe đã dừng lại ở cùng một trạm nhỏ, Hoa Hoa đưa

mắt ra phía ngoài xe nhìn một lát, phía đối diện, trên chiếc tàu điện ngầm dường như cũng có một đôi mắt đang nhìn về phía cô.

Người con gái trên xe đó chính là Gia Gia.

Tại trạm dừng bé nhỏ nhưng đầy ý nghĩa này, họ đã cùng lúc nhìn thấy đối phương, cùng lúc nhìn thấy một người giống mình như đúc.

Họ cảm thấy vô cùng hiếu kì, cả hai đều có cảm giác tim đập không ngừng, nhưng rồi lại tự an ủi rằng đó có lẽ là bóng mình in trên cửa sổ con tàu đối diện mà

thôi hoặc có thể do hoa mắt, hoặc… cô gái kia chỉ là trông giống mình thôi.

Những con tàu chẳng mấy chốc đã lại lăn bánh vút đi, họ gặp nhau trong tích tắc, và rồi từ đó chẳng bao giờ còn cơ hội gặp lại.

Hai cô gái trẻ, giống như hai trái Anh Đào trên cành bị số phận đẩy đến những nơi khác nhau.

Một người mãi vì một người mà giữ gìn nhan sắc.

Một người mãi vì một người mà để lại những kỉ niệm.

Câu chuyện về sự linh cảm của những cặp song sinh thực sự rất khó giải thích. Hoa Hoa và Gia Gia đều rất thích ăn Anh Đào, bạn trai của họ cũng liên quan đến Anh Đào.

Gia Gia mỗi khi mua Anh Đào đều phải đi ngang qua một ngã ba thường xuyên xảy ra tai nạn, một chiếc xe suýt nữa đâm phải cô, khiến những trái Anh Đào rơi đầy đường. Từ trên xe bước xuống một chàng trai khôi ngô tuấn tú. Chàng trai không ngừng xin lỗi, rồi cúi xuống giúp cô nhặt những trái Anh Đào rơi vào giỏ. Nhặt đến trái cuối cùng, hai bàn tay của họ chạm vào nhau, và từ đó, tình yêu bắt đầu.

Hoa Hoa từng một mình đến Lệ Giang du lịch. Khi đến một sườn dốc ngoại ô, cô nhìn thấy một cây Anh Đào đang nở rộ, dưới gốc cây có một chàng trai đang ngồi nghỉ ngơi. Giây phút ấy, cô không biết rằng tình yêu đang đến gần, chỉ cảm thấy bỗng dưng trời bừng sáng, trong xanh hơn mọi khi, hương vị mùa xuân có pha chút hương kẹo ngọt. Chàng trai đeo một chiếc ba lô, hình như cũng đi du lịch. Trong ba lô lộ ra một tấm biển, có ghi hàng chữ "Từ chối sự lạnh lùng, hãy cùng ôm chân thật". Hoa Hoa biết rằng, tại các thành phố lớn đều có những hội "cái ôm yêu thương" kiểu này, họ đứng ở các ngả đường, giơ cao khẩu hiệu hi vọng mọi người hãy cùng sống chân

thành với nhau.

Hoa Hoa cảm thấy hiếu kì, tiến lại hỏi: "Anh có phải là thành viên của hội cái ôm yêu thương không? À, là do tôi từng đọc được trên mạng ấy mà!"

Chàng trai trả lời: "Đúng thế. Người Trung Quốc vốn dĩ rất hướng nội và có phần ngại ngùng, thậm chí là khép kín. Mỗi bà mẹ đều nói với những đứa con của mình, rằng không nên nói chuyện với người lạ. Nhưng chúng tôi nghĩ rằng, giữa những con người với nhau không thể sống mãi trong cảnh lạnh lùng và cảnh giác như thế được, chúng ta phải yêu thương và tin tưởng lẫn nhau hơn nữa

mới phải."

Chàng trai đứng dậy, giữa ánh sáng mặt trời, nở nụ cười rạng rỡ, rồi mở rộng cánh tay với Hoa Hoa. Do dự một hồi, rồi Hoa Hoa cũng cười và bước lại. Đó là lần đầu tiên họ ôm nhau.

Gió xuân thổi qua, một cơn mưa những cánh hoa Anh Đào rơi xuống, vương đầy trên tóc và vai hai người.

Chúng ta không có cách nào đưa những cánh hoa Anh Đào trở lại trên cây, đưa lại với những chùm hoa được nữa.

Một cái ôm đã diễn ra như thế. Bất cứ

một mối tình nào cũng đều có những sự bắt đầu kì lạ như vậy.

Hoa Hoa và bạn trai của mình yêu nhau nửa năm, họ nói chuyện với nhau qua mạng hàng ngày, mỗi tháng gặp mặt một lần. Hoa Hoa không kể với mẹ về chuyện tình yêu của mình nữa, vì cô lo sợ mẹ sẽ phản đối. Cô không thể quên được cảnh mẹ nghiến răng nói với cô: “Con phải nhìn kĩ xem đó có phải là một kẻ mặt người dạ thú hay không!”

Hoa Hoa tham gia vào một nhóm những người thích du lịch thám hiểm, Gia Gia cũng gia nhập nhóm vài ngày trước khi chuyến đi đến hang đá của họ bắt đầu.

Vốn dĩ, đôi chị em song sinh này có thể đã có một cuộc trùng phùng thật đẹp. Có thể tưởng tượng ra được sự kinh ngạc của họ khi nhìn thấy đối phương. Họ đều thích du lịch, đều thích đến những nơi xa xôi, cũng có thể chính là để tìm kiếm một nửa bị thất lạc kia. Thế nhưng bi kịch đã xảy ra, Hoa Hoa và bạn trai đến sớm hơn hai ngày, những người khác hai hôm sau mới tới địa điểm tập hợp dưới chân núi.

Nếu con bướm ấy không vỗ cánh, những cánh hoa có lẽ đã chẳng lìa cành, sẽ không có những cánh hoa ép trong trang sách, sẽ không có bi kịch của ngày hôm nay.

Ngày xảy ra vụ án mạng, Hoa Hoa và bạn trai mình đến xem hang động đó. Họ tìm một người bản địa dưới núi để làm hướng dẫn viên, hỏi thăm vị trí hang động.

Người hướng dẫn viên nói: "Năm mươi tệ!" Bạn trai Hoa Hoa nói: "Được! Đưa chúng tôi đến hang động đó, rồi đưa xuống núi." Ba người họ đi lên khu núi hoang vu không dấu chân người. Khi đến cửa hang động, hướng dẫn viên đứng ngoài để hai người tự vào trong. Họ cầm theo đèn pin vào thám hiểm hang động. Bạn trai Hoa Hoa bỗng nổi lên ý định thử cuộc sống như thời nguyên thủy sống trong hang.

Hoa Hoa do dự một hồi, nhưng bạn trai vẫn kiên quyết làm theo ý mình.

Người hướng dẫn viên què một bên chân, chạy vội vào trong hang tìm hai người khách. Người nửa mặt nuôi rắn trong hang, hướng dẫn viên là người bản địa, từng quen với người nửa mặt, lúc đó họ có nói chuyện với nhau vài câu phía ngoài hang động, hướng dẫn viên muốn người nửa mặt gỡ mặt nạ xuống. Người nửa mặt rất thích cuộc sống hoang dã, vì chỉ ở đó hoặc ở trong hang, anh ta mới không cần đeo mặt nạ ngụy trang, chỉ khi gặp khách du lịch hoặc người dân dưới núi, anh ta mới đành phải đeo vào, để khỏi khiến đối phương phải sợ chết

khiếp. Người nửa mặt vừa bỏ mặt nạ ra, hướng dẫn viên đã cười nói: “Tôi biết vì sao bố anh chết rồi. Chắc chắn là bị anh dọa chết khiếp.”

Người nửa mặt đáp: “Không phải thế!”

Hướng dẫn viên vẫn cố lải nhải: “Nếu ông ấy mà chui được từ dưới mồ lên, nhìn thấy bộ mặt này của anh, chắc lại sợ mà chết đi lần nữa.”

Người nửa mặt tức giận quát: “Còn nói nữa tôi giết anh đấy!”

Hướng dẫn viên nhún vai cười nói: “Tôi mà phải sợ anh à, đồ nửa mặt! Nghe nói

anh còn có một thằng em sinh đôi nữa đúng không? Lúc vừa đẻ ra đã chết yểu rồi. Hay là nó cũng bị anh dọa chết khiếp từ lúc còn trong bụng mẹ thế?”

Hai người cãi nhau qua lại, người nửa mặt mỗi lúc một tức giận hơn. Anh ta chĩa súng về phía người hướng dẫn viên. Hướng dẫn viên sợ hãi chạy vào trong động, người nửa mặt chạy đuổi theo phía sau, rồi bắn chết hắn ngay trước mặt Hoa Hoa và bạn trai. Sau khi sự việc xảy ra, cảnh sát tìm được thi thể của hướng dẫn viên trong một vũng nước đọng trong hang.

Trong thâm tâm mỗi con người đều tiềm

ẩn những nhân tố ác, có thể khiến họ giết người không chớp mắt. Người nửa mặt tay trái cầm đèn, tay phải giơ súng, ép đôi nam nữ về phía đống đá vụn. Hai người cầu xin tha mạng, người nửa mặt vốn định giết người diệt khẩu, nhưng bỗng nổi lòng từ bi, quyết định thả một người đi.

Hai người co ro trong góc hang, Hoa Hoa khóc lóc cầu xin, rồi ôm chặt lấy bạn trai mình. Bạn trai cô cầm chiếc dao Mông Cổ, tay run lẩy bẩy.

Người nửa mặt chĩa súng về phía họ, nói: "Hai đứa mày, chỉ được sống một đứa. Nếu mày giết con bé đó mày sẽ

được sống."

Bạn trai Hoa Hoa nói với hắn: "Dù tôi giết chết cô ấy, ông cũng sẽ giết chết tôi thôi, tôi biết thừa."

Người nửa mặt trả lời: "Không đời nào. Mày cũng là kẻ giết người rồi, cũng giống như tao thôi, tao sẽ thả cho mày đi."

Cái ác trong con người có những lúc không thể lí giải được. Dưới họng súng, bạn trai Hoa Hoa vì mạng sống của mình mà do dự cầm dao. Hai người họ đều thấy người nửa mặt dùng súng bắn chết hướng dẫn viên, cả hai chắc sẽ đều phải

chết.

Sau này, cảnh sát tìm thấy bạn trai Hoa Hoa trong một khách sạn tại một khu du lịch. Con người từ chối sự lãnh đạm, muốn mở rộng vòng tay ôm lấy mọi người xung quanh này, người thanh niên thời thượng này, đã bốc hơi khỏi trần gian. Khi bị cảnh sát tìm thấy, anh ta đang nửa tỉnh nửa điên, quỳ trước một ngôi chùa, không ngừng đập đầu xin vị hòa thượng trong chùa thu nhận.

Phía cảnh sát liên lạc với mẹ Hoa Hoa thông báo về cái chết của cô con gái. Nhưng có một cô gái y hệt Hoa Hoa đã đứng trước cửa nhà chờ đợi. Gia Gia

quỳ sụp dưới đất, gào khóc gọi “Mẹ” khiến tất cả mọi người ở đó đều cảm động đến rơi lệ. Người mẹ nước mắt rơi lã chã không cất lên lời.

Tổ chuyên án tiến hành điều tra sâu hơn về thân thế của người nửa mặt. Họ phát hiện ra người quái thai này còn có một người em sinh đôi nữa. Khi người mẹ sinh hai anh em ra, nói chính xác hơn là một đứa trẻ đã chết từ lúc trong bụng mẹ.

Một chú bướm trên cành Anh Đào lại vỗ cánh bay, vài cánh hoa lại rụng rơi xuống đất.

[1] UFO: Viết tắt của từ tiếng Anh

“Unidentified Flying Object”, nghĩa là vật thể bay không xác định.

[2] Một trang mạng xã hội phổ biến tại Trung Quốc, tương tự Facebook.

Phần 8: Xác đàn bà trong nhà vệ sinh

Lời dẫn

Tôi mang cho em sự bi ai của một con người suốt đời chỉ biết ngắm nhìn vầng trăng cô quạnh – Jorge Luis Borges.

Ngày 3 tháng 10 năm 2008, một người phụ nữ ba mươi tuổi đáp chuyến tàu về quê. Khi tàu dừng tại trạm xuống, đã là bốn giờ sáng. Đó là một phố huyện nhỏ, nên số khách xuống tàu chẳng đáng là bao. Người phụ nữ đi về phía một con ngõ nhỏ vắng người. Trong ngõ tối om, đèn đường cũng không có. Một mình đi trong bóng tối, ai không tránh khỏi có cảm giác đang có người đi theo mình. Người phụ nữ bất ngờ quay ngoắt lại nhìn, thì không thấy ai, cả con ngõ vẫn nguyên một màu đen u ám. Không có đến một cơn gió thổi qua, những tán cây cao cũng im thin thít, khung cảnh ấy khiến người ta không khỏi tim đập chân run.

Bỗng nhiên người phụ nữ thấy muốn đi vệ sinh. Ngay cạnh con ngõ có một khu nhà ổ chuột đã cũ nát, cô vội lần theo đường mòn tiến vào, định tìm một nhà vệ sinh công cộng nào đó.

Cả khu nhà ở yên lặng đến lạ kì, dường như không có bất kì một âm thanh nào phát ra ở đây trừ tiếng bước chân của cô. Mặt đường lởm chởm khó đi, trên mặt còn rải một lớp xỉ than khiến mỗi bước chân của cô đều kêu lên sột soạt. Giữa bóng đêm, cô lại có linh cảm phía sau đang có người đi theo mình, nhưng khi quay đầu nhìn lại tất cả vẫn chỉ là có một miền trống trải.

Đúng lúc sắp không nhịn nổi nữa, thì cô gặp được một nhà vệ sinh công cộng, không chút chần chừ, cô bước lẹ vào trong.

Phía ngoài đã tối, bên trong nhà vệ sinh còn tối hơn, có giơ cả bàn tay trước mặt cũng chẳng thấy nổi ngón tay nào. Người phụ nữ mượn ánh sáng yếu ớt hắt ra từ chiếc điện thoại lò dò bước vào một khoang trong nhà vệ sinh.

Các gian trong nhà vệ sinh công cộng này được ngăn với nhau bằng những tấm gỗ ép ba tầng ọp ẹp, cánh cửa cũng không đóng lại nổi.

Người phụ nữ vừa ngồi xuống thì bỗng nghe phía ngoài có tiếng bước chân. Tiếng bước chân của ai đó đang giẫm lên những viên xỉ than kêu sột soạt mỗi lúc một gần, rồi cô nghe tiếng chân người bước vào trong nhà vệ sinh công cộng nơi cô đang ngồi. Phía sát chân tường ngăn giữa các khoang đều có những khe hở, người phụ nữ dùng ánh sáng của chiếc điện thoại chiếu thử ra ngoài. Trong ánh sáng lờ mờ, cô nhận ra có người đang đứng phía ngoài. Người đó đi giày, nhưng điều đang hiện trước mặt cô là: đó không phải là một đôi giày phụ nữ. Điều đó đồng nghĩa với việc đang có một người đàn ông đứng ngay phía ngoài gian buồng vệ sinh mà cô đang ngồi, và

họ chỉ cách nhau một chiếc cửa gỗ không chút kiên cố nào.

Người phụ nữ cố gắng hít thở thật nhẹ, không để đối phương nghe thấy, trong lòng trào lên sự sợ hãi và bất an. Đúng trong thời khắc cam go đó, không hiểu sao cô bỗng không nhịn được đành phải đi vệ sinh. Tiếng động vang lên giữa bóng đêm tĩnh mịch, cô nhắm mắt tự trách mình, nhưng rồi sau đó lại phát hiện ra không còn thấy đôi giày phía ngoài cửa đâu nữa.

Có lẽ người kia đã bỏ đi rồi chăng?

Người phụ nữ không dám bỏ ra ngoài vì

nghĩ rằng người đàn ông kia chắc chắn đang chờ mình ngoài cửa, thậm chí cô còn không dám gọi điện thoại cho bạn bè người thân, đến thở mạnh cũng chẳng dám. Cô vừa run cầm cập vừa cố gắng nhắn tin cho bạn mình biết tình hình đến giúp.

Tiếng bước chân ngoài cửa lại vang lên, lần này tiếng bước chân rất nhẹ, hình như có ai đó đang nhón chân bước cho khỏi phát ra tiếng.

Người phụ nữ quyết định gọi điện báo cảnh sát, nhưng trong lúc nước sôi lửa bỏng, tay chân lóng ngóng, cô chẳng may làm rơi chiếc điện thoại xuống hố thoát

nước của nhà vệ sinh.

Trong nhà vệ sinh chỉ còn lại một màu đen, không một tia sáng nào lọt vào được, người phụ nữ đã không còn đủ can đảm để bước ra ngoài. Cô ngồi im bất động, lắng tai nghe xem bước chân kia đi về hướng nào.

Cô nghĩ bụng, dù gì cũng không có cách nào đi ra ngoài được, thôi thì đành ngồi đây tới sáng vậy, đến lúc ấy đi ra cũng không muộn.

Thời gian cứ thế trôi qua, trời đã bắt đầu hửng sáng, người phụ nữ định đứng dậy rời khỏi nơi đáng sợ này.

Trong lúc không để ý, cô ngẩng đầu nhìn lên, bỗng giật mình bật lại phía sau, mồ hôi lạnh vã ra như tắm, hồn phách cũng bay gần hết. Ngay trên đầu cô, một khuôn mặt đàn ông hiện ra. Người đó tựa trên vách tường ngăn, mắt đang nhìn chằm chằm vào người phụ nữ.

Bấy giờ cô mới chợt hiểu, thì ra suốt từ khi trời còn chưa sáng, người đàn ông đó đã liên tục ngồi canh chừng cô trong bóng tối.

Chương 1

Câu đố bảy chữ

Ngày hôm sau, người ta tìm thấy thi thể một người phụ nữ trong nhà vệ sinh công cộng. Nạn nhân đã bị xâm hại trước khi bị giết, trên cơ thể phát hiện dấu vết bị đánh đập. Hung thủ dùng một vật tù đánh vào sau gáy nạn nhân, dẫn đến tử vong. Phía cảnh sát tìm thấy chất dịch nam giới trong cơ thể nạn nhân, và ngay lập tức thông báo tình hình cho bộ công an.

Tổ chuyên án được cung cấp những bức ảnh chụp hiện trường vụ án. Trên tóc, tay và quần áo của người phụ nữ đều dính các vết bẩn từ nhà vệ sinh, trên khớp ngón tay phải có vết sơn dầu màu đỏ, thi thể nạn nhân nằm ngang trên nền xi măng của nhà vệ sinh.

Mặc dù hiện trường vụ án có vẻ thảm khốc, nhưng tổ chuyên án chỉ tiếp nhận những vụ việc mang tính chất vô cùng nghiêm trọng, vụ án này phía cảnh sát địa phương hoàn toàn có thể giải quyết được. Họa Long quay sang nhìn Bạch Cảnh Ngọc một cách khó hiểu, một vụ án cưỡng bức giết người chẳng lẽ cũng phải nhờ tới tổ chuyên án ra tay sao?

Bạch Cảnh Ngọc nói: “Trên người nạn nhân còn có bảy chữ, ý nói nạn nhân là một kẻ dâm phụ.”

Tô My lên tiếng hỏi: “Hung thủ có vẻ là một kẻ biến thái, sau khi giết hại nạn

nhân còn viết lại những từ làm nhục nữa?”

Giáo sư Lương trầm ngâm đáp: “Không đơn giản như thế đâu! Phía cảnh sát địa phương đã phải nhờ đến tổ chuyên án, chứng tỏ tình tiết vụ án nghiêm trọng hơn chúng ta nghĩ rất nhiều.”

Bạch Cảnh Ngọc nói tiếp: “Trong dạ dày của người phụ nữ đó… có cả phân nữa.”

Một người dân dậy sớm đi vệ sinh đã phát hiện ra cái xác, hiện trường vụ án đã bị những người dân tò mò đến xem phá hủy hoàn toàn, do đó các tình tiết của vụ án cũng đã bị lộ ra ngoài. Người dân

tại đó đang đồn thổi về việc trong huyện có một kẻ biến thái giết người không chớp mắt, giữa đêm cưỡng hiếp, giết hại phụ nữ, không những thế hắn còn hành hạ và ép nạn nhân phải ăn những thứ bẩn thỉu, sau cùng viết chữ để lại trên người nạn nhân.

Giáo sư Lương phân tích: “Bảy chữ trên người nạn nhân ngoài mục đích làm nhục thanh danh ra, có thể còn có ý nghĩa nào đó nữa.”

Bao Triển nói: “Bỗng nhiên cháu nhớ lại vụ án ngày 19 tháng 1 ở Lam Kinh mà đến giờ vẫn chưa tìm ra lời giải đáp. Trong vụ án đó cuối cùng cũng để lại

một câu đố bảy chữ bỏ trống. Mấy ngày nay, cháu vẫn đang suy nghĩ nhưng chưa tìm ra lời giải đáp. Theo những gì chúng ta phân tích, trước khi hung thủ sát hại Điêu Ái Thanh, kẻ đó đã ép cô gái phải viết lại những điều hắn muốn. Điêu Ái Thanh trong lúc viết đã ý thức được rằng mình lành ít dữ nhiều, nên cố tình để trống lại mấy chữ làm đầu mối cho những người phá án sau này. Bảy chữ đó là: Mở, năm, là, người, biểu, và treo. Để tìm lời giải đáp cho câu đố này, cháu còn tìm hiểu cả về mã Moóc-xơ[1] và thỉnh giáo nhiều chuyên gia trong lĩnh vực này. Trong lúc nguy cấp, Điêu Ái Thanh chỉ có thể dùng các kí tự giản đơn để tạo mã, cụ thể hơn đó là dùng số nét của chữ

Hán. Nhưng dù thế đi nữa, những trường hợp có thể xảy ra cũng rất nhiều. Chữ “mở” và “năm” đều có bốn nét, rất có thể chữ mà nạn nhân muốn biểu đạt là hung thủ, vì hai chữ này cũng có bốn nét. Lần theo phương hướng đó, có thể xảy ra mấy trường hợp như sau:

Thứ nhất, hung thủ là người x và x.

Thứ hai, hung thủ là x nhi và x (vì chữ “người” và chữ “nhi” đều có hai nét và tương đối giống nhau).

Thứ ba, hung thủ là x đao và x (chữ “đao” cũng có hai nét).”

Giáo sư Lương bổ sung: “Còn có một trường hợp nữa, đó là phần ghi chép đó vẫn chưa đủ, mà còn thiếu một phần nữa thì sao?”

Bao Triển cúi đầu suy nghĩ một hồi, rồi bỗng ngẩng nhanh lên đọc rành mạch từng chữ một: “Hung thủ là Đà Nhi và Quân…” Chữ cuối cùng có sáu nét, trong bảng chữ Hán có đến 587 chữ có sáu nét. Nơi cuối cùng mà nhân chứng nhìn thấy Điêu Ái Thanh là đường Thanh Đảo, và một nơi ném xác tương đối xa là ở gần Thang Sơn Lam Kinh, tất cả những người ở đây đều biết người sống ở đó là…

Bạch Cảnh Ngọc ngắt lời Bao Triển, nói:

"Phía cảnh sát Lam Kinh đã thông báo tên gù đó bị xe cán chết rồi lái xe đã bỏ chạy."

Họa Long lên tiếng: "Ở khu Thang Sơn có một tòa nhà được bảo vệ rất nghiêm ngặt và thần bí. Tòa nhà đó đã rất cũ rồi, nghe nói khi vừa giải phóng có người phát hiện ra ở đó có một đường hầm ngầm bí mật. Người dân dùng đèn pin chiếu xuống lỗ thông gió nhưng chiếu mấy cũng không thấy đáy đâu, bên dưới chỉ thấy một màu đen dày đặc. Họ lấy một chiếc giỏ rồi dùng dây thả mấy chú chó xuống dưới thám thính, nhưng dây đã thả cả trăm mét cũng không thấy chạm đáy. Đang giữa lúc lúng túng chưa biết

giải quyết ra sao, thì nghe có tiếng chó rống lên thảm thiết. Họ vội vàng kéo lên thì thấy chúng đã chết… Từ đó tòa nhà này bị nghi là sào huyệt của ác quỷ, tiếng tăm của nó cũng lan đi khắp vùng. Đến tận bây giờ, nơi đó vẫn là vùng cấm địa, những người dân thường đều không được phép vào trong. Tôi từng đến đó một lần cùng với thủ trưởng, hai hàng thông trước khu nhà trông rất âm u, và điều lạ là cành cây đều mọc hướng về phía tòa nhà. Cả tòa nhà có ba tầng, chủ yếu được thiết kế theo lối kiến trúc phục vụ cho mục đích quân sự. Nghe nói nguyên liệu xây tòa nhà đó đều được chuyển bằng không vận từ Mỹ sang. Ở phía bên phải của cửa chính, trên mặt đất có một vết

cháy, mà tới giờ vẫn bị đồn là “vết cháy hình người” vì dù cọ rửa kiểu gì cũng không thể sạch được. Phía dưới tòa nhà có một mật thất rộng lớn và vô cùng thần bí, cụ thể được dùng vào mục đích gì thì những người ngoài đều không rõ. Khi tôi bước vào trong đó, cứ có cảm giác cả tòa nhà như đang ẩn giấu một cái bẫy nào đó, nếu không có người dẫn đường, thì chỉ có nước lạc trong đó mà thôi. Cửa các căn phòng đều rất thấp, những cửa bên đều được thiết kế kiểu chìm. Vào trong đó điện thoại mất sóng, và ở vào trạng thái chết màn hình. Tầng một có một lối đi bí mật thông với mật thất, cửa vào đường hầm bí mật được chắn kiên cố bằng lưới thép. Khi bước vào trong,

chỉ có một màu đen, không biết cuối đường dẫn đến nơi nào.”

Tô My nói: “Có một số nơi ngay cả công an cảnh sát cũng không được phép vào.”

Giáo sư Lương giải thích: “Những nơi đó, họ có cơ quan trinh sát và thẩm án riêng biệt.”

Bạch Cảnh Ngọc lên tiếng ngắt ngang cuộc thảo luận của mọi người, rồi nói nhát gừng: “Từ sau đừng ai nhắc đến vụ án đó nữa!”

Mọi người trầm ngâm. Vụ án Điêu Ái Thanh có thể sẽ trở thành một câu đố

không lời giải, và mãi mãi sẽ không bao giờ biết được sự thật là gì.

Tổ chuyên án lại bắt đầu một cuộc trường chinh khác, một chuyến đi mà rất có thể cuối đường chính là địa ngục.

Vụ án giết người lần này xảy ra tại huyện Thọ Đảo, nằm ở khu vực tam giác châu thổ sông Hoàng Hà, là huyện thuộc diện nghèo cấp quốc gia. Nền kinh tế của vùng này vô cùng lạc hậu, không có người đầu tư khai thác, nhưng trong đội cảnh sát huyện lại có một nhân vật vô cùng tiếng tăm. Người này họ Cao, là bác sĩ pháp y. Ông là chuyên gia mang tầm quốc gia trong việc giám định các

chất thải cơ thể. Mỗi khi các địa phương khác xảy ra vụ việc có liên quan đến lĩnh vực này, ông thường là lựa chọn đầu tiên mà họ nghĩ đến. Mấy năm gần đây, ông đã giúp phá giải không ít các vụ án từng làm chấn động cả Trung Quốc.

Tổ chuyên án nhận được sự đón tiếp nhiệt tình của lực lượng cảnh sát huyện Thọ Đảo. Tô My cảm thấy những người cảnh sát ở nơi đây chẳng giống cảnh sát chút nào, có người vẫn đi giày vải, điện thoại thì bỏ trong một cái túi rồi treo cạnh hông, giọng nói oang oang, có phần thô thiển, ai không quen chắc sẽ nghĩ rằng họ đang cãi nhau.

Giáo sư Lương có yêu cầu đặc biệt về việc mời vị chuyên gia giám định chất thải cơ thể đến hỗ trợ việc phá án.

Lãnh đạo cục công an và tổ chuyên án cùng nhau tới phòng giải phẫu nhưng không gặp được chuyên gia đó. Họ tìm hết các phòng xung quanh cũng không thấy bóng dáng ông ta đâu. Lãnh đạo cục công an có phần lo lắng, vội gọi điện cho chuyên gia hỏi thăm tình hình nhưng ông ta cũng không thèm nhấc máy.

Lãnh đạo cục công an đành ngượng ngùng quay sang nói với tổ chuyên án: "Ông này cậy có tài nên hơi kiêu ngạo, hay làm cao. Chúng ta cứ đi ăn cơm trưa

lấy sức đã, rồi vừa ăn vừa bàn bạc về vấn đề này vậy."

Tổ chuyên án theo lãnh đạo cục công an đến nhà ăn chung của đơn vị thì phát hiện ra chuyên gia kia cũng đang ở đó. Ông ta đặt những loại rau trong giỏ ra bàn theo từng loại và từng mã hiệu, có vẻ đang rất bận rộn, đến mức dao giải phẫu cũng đặt đầy trên mặt bàn chưa kịp thu dọn.

Lãnh đạo cục công an lên tiếng giới thiệu: "Anh Cao, mấy vị đây là người của tổ chuyên án, được mời đến để giúp chúng ta phá án đấy!"

Chuyên gia không thèm ngẩng mặt lên,

chỉ lí nhí vài câu nhưng nghe vẫn rõ ràng: “Trong mắt của tôi, họ cũng chỉ là những kẻ chân ướt chân ráo thôi.”

Họa Long bỗng thấy khô cổ rồi ho lên hai tiếng, cảm giác mình có chút sốt nhẹ, có lẽ là do toát mồ hôi quá nhiều. Anh thấy trên bàn đang đặt một chiếc nhiệt kế, liền tiến lại định mượn để đo nhiệt độ cơ thể.

Họa Long vừa cầm chiếc nhiệt kế lên, chuyên gia liền chậm chạp nói: “Đó là nhiệt kế chuyên để phá án, thường thì hay cắm vào miệng hoặc hậu môn của xác chết.”

Mọi người phá lên cười, riêng Họa Long có phần ngượng ngùng, rồi vội bỏ chiếc nhiệt kế về chỗ cũ.

Lãnh đạo cục cảnh sát mời tổ chuyên án ăn cơm cho đúng giờ đã, rồi nghiêm khắc lệnh cho chuyên gia kia bỏ hết những công việc đang làm lại, cùng ăn cơm. Trong giờ cơm, chuyên gia giới thiệu với giáo sư Lương: "Tôi đã xét nghiệm thử rồi, còn dùng cả kính hiển vi để kiểm tra lượng chất xơ nữa. Với một nơi nghèo như huyện chúng tôi, trong phân không thể nào "cao cấp" như thế được."

Tô My vừa gắp lên một miếng cá, nghe thấy vậy thì cau mày, rồi lại từ từ bỏ

xuống.

Lãnh đạo cục công an cho biết họ đã điều tra ra danh tính của nạn nhân. Cô ta tên là Trần Lộ, là một giáo viên dạy ngữ văn tại một trường trung học trong huyện, là người có chút nhan sắc, nhưng tính tình khép kín.

Khi mọi người đang định nâng cốc, thì chuyên gia lại bắt đầu giảng giải về thành phần cụ thể trong mẫu chất thải tìm thấy trong dạ dày nạn nhân, cả bốn người của tổ chuyên án lại đành bỏ cốc xuống, ngồi nghe tường tận.

Chuyên gia nói: “Phần chất thải đó thực

ra ban đầu đều là sơn hào hải vị cả, sau khi ăn vào thì mới thành phế phẩm như thế. Kết quả kiểm nghiệm cho thấy trong mẫu chất thải tìm thấy vẫn còn sót lại rất nhiều phần chưa tiêu hóa hết của thịt chuột Hà Lan, thịt ốc sên Pháp, và bông cải xanh. À, xuýt nữa thì quên, còn có cả một ít ngọn đậu ván nữa. Ở cái phố huyện nghèo nàn này của chúng tôi, có tìm cũng chẳng thấy nhà hàng nào đủ cao cấp mà chế biến mấy món đó cả."

Bao Triển nghi hoặc, hỏi: "Chẳng lẽ… nạn nhân đã ăn từ trước khi về đến đây sao?"

Lãnh đạo cục công an thì nghĩ rằng:

"Cũng có thể hung thủ đã ép nạn nhân ăn chất bẩn ở ngay gian đó."

Chuyên gia giải thích: "Chúng tôi đã kiểm tra rất kĩ trong nhà vệ sinh nơi xảy ra vụ án rồi, không hề phát hiện thấy dấu hiệu của chất thải cùng loại, cả những gian khác cũng không thấy có."

Giáo sư Lương bỗng hỏi ngược lại: "Tại sao mọi người lại đều cho rằng hung thủ ép nạn nhân ăn những chất thải đó nhỉ?"

Lãnh đạo cục công an quả quyết: "Nhất định là kẻ đó đã uy hiếp nạn nhân rồi!"

Giáo sư Lương bình tĩnh giải thích: "Vẫn

còn một khả năng khác nữa.”

Lãnh đạo cục công an vội vã hỏi: “Là gì?”

Giáo sư Lương trả lời: “Nạn nhân tình nguyện ăn…”

Lãnh đạo cục công an cười to, phản đối: “Ha ha! Làm sao như thế được. Ai mà lại muốn ăn mấy thứ ấy cơ chứ!”

Chuyên gia rất bình tĩnh, nói: “Tôi từng thử nếm rồi nhưng tất nhiên đó là vì mục đích nghiên cứu… Ơ mà sao các vị không ăn thức ăn đi?”

Chương 2

Vị chuyên gia

Sáng sớm ngày hôm sau, tổ chuyên án đến kiểm tra lại hiện trường một lượt nữa, rồi cho mở cuộc họp về tình hình vụ án trong hội trường ủy ban huyện. Những người đến tham gia rất đông, đứng kín hết xung quanh hội trường. Ngoài các cấp lãnh đạo Ủy ban nhân dân và cơ quan cảnh sát huyện, thì lực lượng cảnh sát thôn xóm cũng đến, thậm chí các bà các cô của Ủy ban phường cũng kéo lên. Họ chỉ muốn tận mắt nhìn thấy phong độ của tổ chuyên án, có người còn chạy đến xin chữ kí, bốn người của tổ chuyên án

đến nơi này được chào đón chẳng khác gì các minh tinh.

Trong hội trường lớn như thế này, khi nói thường phải dùng đến micro, để người phía sau cũng có thể nghe rõ. Giáo Sư Lương đang chuẩn bị lên tiếng thì Tô My đưa tay giật giật gấu áo ông, nói: “Giáo sư, trong những buổi họp thế này, thường thì để cấp lãnh đạo phát biểu trước.”

Giáo sư Lương đưa chiếc micro được cuốn một lớp vải đỏ bên ngoài cho lãnh đạo Ủy ban huyện. Lãnh đạo trước tiên thể hiện sự nhiệt tình chào đón và giới thiệu những thành tích đáng nể mà tổ chuyên án từng đạt được, tiếp đó ông cổ

động mọi người noi theo, tích cực hợp tác giúp đỡ tổ chuyên án, để nhanh chóng giành thắng lợi trong việc phá án lần này, đưa hung thủ về quy án.

Những lời phát biểu của lãnh đạo được đáp lại bằng một tràng pháo tay rầm rộ của quần chúng.

Bao Triển quay sang nói khẽ với Họa Long: “Tóm lại, đây là buổi họp bàn về tình hình vụ án, hay là lễ báo cáo thành tích khoa học mới đây nhỉ?”

Họa Long cười nhạt, trả lời: “Những người này họ chỉ thích kiểu này thôi. Chúng ta nhập gia tùy tục vậy!”

Sau khi các lãnh đạo đã phát biểu xong, cuối cùng cũng đến lượt giáo sư Lương lên tiếng. Giáo sư Lương không hề nể nang gì, nói thẳng vào vấn đề mấu chốt hiện nay là các đầu mối mà phía cảnh sát nắm được chẳng hơn gì những người dân thường cả. Đây là hậu quả của việc công tác bảo mật không được thực hiện đúng mực. Có một điều chúng ta nên "chúc mừng", là hiện trường vụ án đã bị phá hủy hoàn toàn, xung quanh xuất hiện hàng nghìn dấu chân, không biết bao nhiêu người đã nhìn thấy thi thể nạn nhân ở đó, thậm chí có người không biết còn vào đó đi vệ sinh như không có gì xảy ra. Tất cả những điều đó đều khiến công tác phá án trở nên vô cùng khó khăn. Rất cảm ơn

thử thách mà mọi người đã mang lại cho chúng tôi.

Ngoài ra, buổi họp hôm nay đã thu hút thành công sự chú ý của hung thủ, và rất có thể kẻ đó chính là một trong những người đang đứng ở đây…

Cả hội trường bắt đầu quay sang bàn tán xôn xao, một người phụ nữ trung niên, cài một chiếc bờm nơ đỏ đứng dậy hỏi: “Ở đâu cơ?”

Mọi người đều ồ lên cười ngặt nghẽo.

Giáo sư Lương chỉ thẳng tay ra phía cửa, nói: “Yêu cầu mọi người ra ngoài!”

Nhiệm vụ đầu tiên mà tổ chuyên án giao cho họ là giải tán. Ngoài các lãnh đạo của cục công an và chuyên gia kiểm nghiệm ra, những người khác đều bị yêu cầu rời khỏi cuộc họp, đồng thời liệt vụ án này vào hàng bảo mật cấp độ ba, nếu ai có hành động tiết lộ thông tin, sẽ bị kỉ luật theo đúng quy định.

Vụ án xác phụ nữ ở nhà vệ sinh công cộng mặc dù tình tiết đơn giản, nhưng hy vọng phá án lại không hề khởi sắc. Ngoài những thông tin phân tích mà vị chuyên gia nọ cung cấp ra, thì phía cảnh sát địa phương gần như không nắm được thông tin gì về hung thủ. Lãnh đạo cục công an cho rằng, đây là một vụ án cưỡng hiếp

giết người vô cùng nghiêm trọng. Các vật phẩm có giá trị trong túi xách của nạn nhân vẫn còn nguyên, chứng tỏ đây không phải là vụ án giết người cướp của.

Bao Triển hỏi: “Nạn nhân có mua bảo hiểm không?”

Lãnh đạo cục công an trả lời: “Điều này… vẫn chưa được làm rõ. Nạn nhân là một người phụ nữ đã li hôn, chồng cô ta đã chẳng còn đoái hoài gì đến cô ta nữa rồi, thì còn ai mua bảo hiểm nữa chứ.”

Giáo sư Lương kết luận: “Như thế tạm thời vẫn chưa thể loại trừ khả năng giết

người vì tài sản được.”

Họa Long hỏi tiếp: “Chiếc túi của nạn nhân là hãng gì? Các vị có điều tra vấn đề này không?”

Lãnh đạo cục công an ngượng ngùng đáp: “À, vấn đề này chúng tôi cũng chưa rõ, phải chờ kết quả điều tra thêm nữa.”

Tô My nhìn vào bức ảnh chụp hiện trường, nói: “Đó là một chiếc túi LV giả.”

Giáo sư Lương tức giận nói: “Các đồng chí đã điều tra được những gì hả?”

Lãnh đạo cục công an ấp úng, rồi lấy cớ phản biện lại: “Ngài nói nạn nhân tự nguyện ăn phân cũng đâu có căn cứ gì chứ? Cũng đã điều tra được đâu.”

Giáo sư Lương kiên nhẫn giải thích: “Trong công tác suy luận phá án, không được phép loại trừ bất cứ khả năng nào khi chưa đủ căn cứ, như thế mới có thể có hướng điều tra và loại bỏ dần, từng bước một tiếp cận với sự thật.”

Nạn nhân ăn phân có thể xảy ra mấy trường hợp sau:

Thứ nhất, do bị hung thủ ép buộc.

Thứ hai, do nạn nhân tự nguyện.

Thứ ba, do ăn nhầm.

Bao Triển bổ xung thêm: “Phân trong dạ dày của nạn nhân từ đâu mà có?”

Khi tổ chuyên án tiến hành phá án tại một bệnh viện tâm thần, y tá Tiểu Châu từng nói với Bao Triển rằng có những người có sở thích rất quái dị. Có người thích ăn đá vôi, có người thích uống xăng, thậm chí có kẻ còn thích ăn thủy tinh hoặc ăn đinh sắt. Nếu tại hiện trường vụ án không tìm thấy dấu tích của loại phân trong dạ dày nạn nhân, thì chỗ phân đó hoặc là của người khác, hoặc là của chính nạn

nhân.

Bao Triển giải thích tiếp: “Vì thế, phương hướng điều tra của chúng ta hiện nay là phải kiểm tra xem nạn nhân có sở thích ăn uống quái dị nào đó hay không?”

Họa Long nói tiếp: “Trong đợt Quốc khánh dài ngày vừa rồi có rất đông người đi du lịch. Trên vé tàu tìm thấy trong túi nạn nhân cho thấy cô ta đã đi ra tỉnh, và ở đó một ngày một đêm. Trong thời gian đó, nạn nhân đã đi những đâu? Gặp gỡ những ai? Và trên đường về có xảy ra sự việc gì không? Đều vô cùng quan trọng. Rất có thể hai người khách không quen nói chuyện với nhau trên tàu, người

khách nam nửa đêm bám theo người khách nữ xuống xe, hung thủ đó có thể đã có âm mưu từ trước, thậm chí đã sắp xếp sẵn kế hoạch gây án. Hắn mang theo phân từ nơi khác đến, và lên tàu chỉ để tìm kiếm một nạn nhân thích hợp."

Giáo sư Lương sắp xếp các điểm mấu chốt của vụ án và phân công mọi người điều tra.

Tô My phụ trách việc điều tra tại trường học của nạn nhân, nắm rõ thông tin các mối quan hệ của nạn nhân, đặc biệt là quan hệ ruột thịt trực hệ, có ai có khả năng là kẻ gây án hay không?

Bao Triển đảm nhận công tác kiểm tra hiện trường vụ án và các nơi xung quanh. Gần nhà vệ sinh công cộng đó có thể có một cánh cửa màu đỏ, cần phải tìm kiếm kĩ lưỡng.

Họa Long phụ trách việc điều tra những người xuống tàu cùng nạn nhân vào sáng sớm ngày 03 tháng 10, cố gắng liệt ra một danh sách nếu có thể.

Lãnh đạo cục công an tiến hành lọc các vụ án cưỡng hiếp, cướp của chưa phá được trong vòng một năm gần đây ở khu vực này, và điều tra xem những kẻ từng có tiền án có ai có khả năng tái phạm hay không?

Lãnh đạo cục công an dè dặt hỏi: “Sao ngài biết gần hiện trường vụ án có cánh cửa màu đỏ?”

Giáo sư Lương liệt kê lại những điểm đáng lưu ý của vụ việc, gồm có: Phân trong dạ dày nạn nhân, vết sơn dầu màu đỏ trên khớp ngón tay, chất dịch đàn ông trong cơ thể nạn nhân, dòng chữ trên người, vật tù và nặng là hung khí dẫn đến cái chết của nạn nhân, vé xe, túi LV giả. Trên quần áo của nạn nhân có dính các chất bẩn của nhà vệ sinh, chứng tỏ nạn nhân đã có hành động phản kháng, vết sơn dầu trên khớp tay có thể là do cô ta đã kêu cứu, và dùng sức bấu vào một cánh cửa nào đó. Chiếc túi LV giả chứng

tỏ nạn nhân là người thích hư vinh, tất nhiên đó cũng có thể là quà tặng của người khác.

Chuyên gia kia bây giờ mới lên tiếng: "Thế tôi phải làm gì bây giờ? Hay tôi làm một danh sách món ăn liên quan đến vụ án vậy. Sau đó chúng ta sẽ làm bảng danh sách cụ thể, và nấu lại các món đó, tôi nghĩ đó là điều rất cần thiết."

Giáo sư Lương ngập ngừng giây lát rồi nói: "À, việc này… chúng ta cứ liệt kê một danh sách là được rồi, sau đó giải phẫu lại xác nạn nhân lần nữa xem có kết quả gì khác không?"

Chuyên gia nói: "Cũng có thể tìm những vụn thức ăn còn sót lại trong khoang miệng, và cũng có thể lập được một danh sách nữa."

Tô My chau mày, bảo: "Ngài cứ viết một bản báo cáo chi tiết kết quả khám nghiệm là được rồi."

Chuyên gia giải thích: "Một bác sĩ pháp y mà không biết cách "xỉa răng" cho nạn nhân, thì chưa phải là một bác sĩ pháp y giỏi."

Mấy ngày sau, các thông tin dồn dập kéo về, tổ chuyên án sắp xếp lại một lần nữa tình hình vụ án.

Trần Lộ, ba mươi tuổi, giáo viên ngữ văn một trường trung học trong huyện, đã li hôn và sống một mình, quyền nuôi con thuộc về người chồng. Nạn nhân tính cách hướng nội, ít nói và giao lưu với mọi người, các mối quan hệ xã hội vô cùng đơn giản, về cơ bản có thể loại bỏ khả năng bị giết vì báo thù. Theo thông báo điều tra từ phía Tô My, Trần Lộ từng có xích mích với hiệu trưởng trường học nơi cô làm việc, vì chuyên ngành cô học là Anh văn, nhưng nhà trường lại sắp xếp cho cô dạy ngữ văn.

Theo giải thích của hiệu trưởng, việc sắp xếp như thế là do nhu cầu thực tế của trường, người đánh bóng bàn cũng có thể

quản lí đội bóng đá, bác sĩ cũng có thể trở thành thương nhân được đấy thôi, một cô giáo học Anh văn đi dạy ngữ văn cũng đâu có gì là quá kì lạ.

Ngày 1 tháng 10, Trần Lộ có nói chuyện với người hàng xóm rằng mình ra tỉnh đi chơi. Theo thông tin từ phía hàng xóm và đồng nghiệp, họ chưa từng thấy chiếc túi LV giả của cô bao giờ, có thể cô đã mua khi đi chơi ngoài tỉnh.

Bốn giờ sáng ngày 3 tháng 10, nạn nhân trở về, Họa Long sau khi điều tra trạm trực ban được biết, lúc đó chỉ có ba người khách xuống tàu, hai trong số đó là một đôi vợ chồng, đôi vợ chồng đó khi

xuống tới cổng đã bắt một chiếc xe ba gác chạy điện và ra về trước. Họa Long phải vất vả lắm mới tìm được người lái chiếc xe ba gác và mò được địa chỉ của đôi vợ chồng xuống tàu cùng nạn nhân. Họ cho biết sau khi về nhà vì quá mệt nên đã đi ngủ luôn. Họ cũng xác nhận xuống xe cùng lúc với Trần Lộ, và còn bàn tán nhau vì thấy rất lạ, tại sao không có ai đến đón cô ta.

Bao Triển kiểm tra lại một lần nữa hiện trường vụ án. Gần nơi phát hiện xác nạn nhân, quả nhiên có một cánh cửa màu đỏ mới sơn lại chưa lâu. Sau khi tiến hành hóa nghiệm, mẫu sơn tìm thấy trên tay nạn nhân và trên cánh cửa hoàn toàn ăn

khớp với nhau, chứng tỏ những suy đoán của giáo sư Lương là chính xác, nạn nhân từng bỏ chạy khỏi hiện trường, gõ cửa kêu cứu, nhưng chẳng may gia đình đó vừa chuyển đi mấy ngày trước rồi. Xung quanh nhà vệ sinh công cộng không có ai sống vì toàn bộ khu vực chuẩn bị san lấp mặt bằng, trước khi xảy ra vụ án, hệ thống điện nước đều đã bị cắt, trong khu vệ sinh công cộng cũng đã rất lâu rồi không có người quét dọn, nên trong các gian của nhà vệ sinh đều còn đầy chất thải không ai dọn dẹp.

Bao Triển thể hiện sự nể phục với chuyên gia. Tỉ mỉ kiểm tra từng gian nhà vệ sinh một, quả là một công việc vô

cùng khó hoàn thành.

Có thể hình dung ra được rằng, trong đêm đen đó, hung thủ bám theo nạn nhân đến khu nhà vệ sinh. Sau khi dùng hết sức phản kháng, nạn nhân bỏ chạy ra ngoài, trong đêm cô đi gõ cửa từng nhà xin cầu cứu, nhưng cả khu vực đó đã sắp bị san lấp nên không còn ai ở lại các căn phòng đều trống rỗng như một khu nhà ma. Cô ta gọi cửa nhưng không có ai trả lời. Hung thủ không cần quá vội vã, mà từ từ tiến lại phía nạn nhân, lôi cô ta trở lại hiện trường vụ án.

Giáo sư Lương nói: "Trong khu dân cư đó, ít nhất còn một nhà chưa chuyển đi."

Lãnh đạo cục công an lại tỏ vẻ nghi ngờ: “Không phải thế chứ? Làm sao mà ngài biết được?”

Giáo sư Lương trả lời: “Đó chính là người phát hiện ra xác nạn nhân, là người buổi sáng dậy đi vệ sinh ấy.”

Chương 3

Nhà họ Lê

Xung quanh hiện trường xảy ra vụ án vô cùng ảm đạm. Ban ngày không thấy có bóng người nào trên đường, cũng chẳng hề có chó mèo qua lại, những cơn gió

thổi vào những miếng dán tường bằng nilon đã bung ra kêu phần phật, ở một nơi không xa lắm, tiếng còi tàu vào ga vẫn vang lên hàng ngày.

Đây là một vùng hoang mạc nằm ngay giữa thành phố phồn vinh, chỉ có một gia đình duy nhất không chịu chuyển đi, và bị các cấp lãnh đạo cho vào danh sách những hộ "cứng đầu".

Gia đình đó họ Lê, trên sổ đỏ họ có một miếng đất thổ cư nhỏ, trong đó có một căn nhà hai tầng đã cũ.

Trên tường bao đã bị ghi chữ "san lấp". Dòng chữ màu trắng nổi bật trên bức

tường gạch đỏ. Cả khu đất ấy còn được gọi là căn nhà nhỏ nhà họ Lê, tứ đại đồng đường[2] tất cả có bảy người cả già lẫn trẻ.

Bác Lê sáng nào cũng dậy đi chợ mua rau, gánh nước, trên nóc nhà còn cắm cờ tổ quốc, thậm chí bác còn chuẩn bị cả xăng dầu, định trường kì chống đối việc san lấp.

Đoạn nói chuyện của bác Lê và người bán rau có thể cho thấy rõ một số vấn đề:

Người bán rau giục giã: “Bác trả tiền nhanh nhanh lên cho em cái! Một lúc nữa mà mấy ông quản lí trật tự đến thì cả cái

xe rau này cũng không còn đâu.”

Bác Lê trả lời: “Cậu tưởng tôi không muốn nhanh hả? Tôi mà về chậm một phút, có khi đến nhà còn bị dỡ mất ấy chứ tưởng à!”

Sáng sớm hôm đó, bác Lê cùng vợ ra ngoài, bác trai đi mua rau còn bác gái đi đổ bô ở khu nhà vệ sinh công cộng gần đó. Người phát hiện ra cái xác là bác gái.

Bác Lê gái năm nay bốn mươi, là người to béo phốp pháp, hồi trẻ từng làm bốc vác xi măng trong ga tàu, sức vóc chẳng kém gì cánh đàn ông. Theo những ghi

chép trong bản điều tra, sau khi nhìn thấy hình ảnh đáng sợ trong nhà vệ sinh, vì là phụ nữ nên vẫn có phần kinh sợ, bác gái hét lên một tiếng thất thanh, rồi quẳng luôn cả bô ở đó, quay đầu chạy thẳng về nhà.

Ngôi nhà của gia đình họ Lê đang trong thời gian thi công, rất nhiều hộ khi đứng trước nguy cơ giải phóng mặt bằng đều cố gắng gấp rút xây nhà mới, để tranh thủ kiếm thêm số tiền đền bù từ việc dỡ bỏ nhà. Có gia đình gần đến khi phải dời đi còn xây chuồng lợn, rồi trồng cây, có nhà bỗng dưng mang sơn lại cổng và cửa sổ một lượt cho mới, tất cả đều chỉ vì mục đích đôi co với nhà chức trách về vấn đề

tiền đền bù.

Bác Lê gái hốt hoảng chạy về nhà, những công nhân xây nhà vẫn chưa bắt đầu làm việc, vừa nghe nói trong nhà vệ sinh có xác người thì đã hiếu kì chạy thẳng đến xem. Sau đó, những người trên phố và mấy cô tập thể dục buổi sáng nghe chuyện cũng thi nhau tới xem.

Theo quan sát của phía cảnh sát, số người đến hiện trường đã lên đến khoảng gần 1000 người, vây kín cả xung quanh.

Vụ án Cung Nhuận Bá giết trẻ em cũng từng thu hút nhân dân khắp các nơi xung quanh đến chứng kiến. Vụ án Long Trị

Dân giết bốn tám người ở Thiểm Tây, rồi vùi tất cả số xác đó tại sân sau nhà mình từng gây chấn động Trung Quốc. Những người sống xung quanh đó, thậm chí những người vùng khác cũng kéo đến xem. Con người không chỉ có tâm lí sợ hãi, mà còn có cả sự hiếu kì trong đó nữa.

Trong những vụ án giết người, nhân chứng và những người phát hiện ra thi thể nạn nhân đều là những nghi phạm hàng đầu. Ngoài ra, có điều đau buồn hơn nữa, rằng người thân của nạn nhân cũng sẽ bị cho là nghi can số một, phải tăng cường điều tra làm rõ.

Giáo sư Lương bảo Bao Triển và Họa Long đến nhà họ Lê điều tra tình hình. Vì vấn đề an toàn, lãnh đạo cục công an sợ rằng hộ "cứng đầu" này sẽ có những hành động bạo lực phản kháng, nên đã đích thân dẫn theo một đội cảnh sát địa phương để bảo vệ. Sau khi xe cảnh sát tới nơi, cả nhà họ Lê cho rằng họ đến dỡ nhà, liền lập tức đóng chặt cổng, cả gia đình kéo lên nốc nhà đứng dàn trận. Những người thợ xây đều dừng công việc đứng ngoài nhìn hai bên "đấu đá". Trên tay bác Lê gái cầm hai cục gạch lớn, dáng đứng uy phong, bác Lê trai ôm một bình ga, trong tay còn cầm theo một bình mồi lửa tự chế, gào lên với đội cảnh sát: "Ngôi nhà của gia đình tao mà bị dỡ đi,

thì chỉ một mồi lửa thôi cả lũ chúng mày cũng phải bay theo tao hết.”

Lãnh đạo cục công an lui lại đến sau vạch an toàn, dùng loa nói: “Bỏ vũ khí xuống, chúng tôi không phải đến để cưỡng chế dỡ nhà.”

Một cảnh sát nói: “Ông mau xuống đây, có gì thì nói chuyện tử tế, chúng tôi sẽ không dùng bạo lực.”

Bác Lê trai nhổ bọt xuống sân, quát: “Bọn mày định lừa tao hả.”

Sự việc vẫn rất căng thẳng, phía cảnh sát địa phương vốn định đưa hai bác Lê về

điều tra. Ý của lãnh đạo cục cảnh sát là muốn bắt gia đình này lại, kiểm tra DNA từng người một, vụ án này không thể loại trừ khả năng gia đình này vì muốn trả thù xã hội mà xuống tay sát hại người phụ nữ kia.

Bao Triển vốn rất phản cảm với lối hành sự bạo lực này, nên sau một hồi thương lượng, phía cảnh sát đã rút lui khỏi hiện trường, chỉ còn lại Họa Long và Bao Triển. Trước tiên họ phân tích cho hai bác Lê về những mặt lợi và hại, Bao Triển cũng bày tỏ sự xin lỗi vì đã đưa cả đội cảnh sát đến khiến cả gia đình hoảng sợ.

Hai bác Lê cũng đồng ý nhượng bộ, phối hợp cùng phía cảnh sát tiến hành điều tra. Họ xuống đến tầng một, đứng phía sau tấm mành cửa nói chuyện với Họa Long và Bao Triển.

Bao Triển: "Ngày nào bác cũng ra nhà vệ sinh công cộng đó để đổ bô sao?"

Bác gái: "Trong nhà vốn dĩ có nhà vệ sinh đàng hoàng. Nhưng bây giờ xây nhà mới, nhà vệ sinh cũ phải đập đi, nên mới phải chạy ra đấy, cũng chẳng sung sướng gì cả."

Bao Triển: "Mấy người công nhân xây dựng này bình thường mấy giờ đến nhà

bác thi công?”

Bác trai: “Tám giờ sáng, chúng tôi bao ăn trưa, thịt lợn rau cải nấu miến sợi. Họ còn làm thêm giờ nữa vì muốn hoàn thành ngôi nhà sớm để còn đi làm công trình khác mà.”

Bao Triển: “Những người công nhân này bác tìm thấy ở đâu thế?”

Bác gái: “Trước đây có một tên cò xây dựng ở khu ga tàu tìm giúp.”

Bao Triển: “Nhà bác có quan hệ gì với người đó không?”

Bác gái: “Quan hệ gì là sao? Chúng tôi quen nhau vì cùng nhau bốc vác xi măng, làm cùng nhau thì quen thôi.”

Bao Triển: “Bô nhà bác ở đâu? Chúng cháu cần phải kiểm chứng.”

Bác trai: “Được, không vấn đề gì.”

Bao Triển: “Đêm ngày 3 tháng 10 mọi người có nghe thấy tiếng gõ cửa hay tiếng cầu cứu nào không?”

Bác gái: “Không! Có nghe thấy gì đâu.”

Bao Triển lấy ra một chiếc tăm bông, muốn lấy mẫu DNA của họ, nhưng hai

bác Lê đã từ chối ngay lập tức.

Họa Long nhắc nhở họ rằng, nếu không phối hợp trong quá trình điều tra, phía cảnh sát sẽ mãi mãi hoài nghi họ chính là hung thủ, và sẽ bị cưỡng chế lấy mẫu xét nghiệm một lần nữa, khi đó hai vợ chồng mới đồng ý.

Khi chuẩn bị ra về, Bao Triển bỗng nhớ ra một việc, bèn lấy giấy bút ra, rồi bảo cả gia đình họ từng người một viết ra bảy chữ, chính là bảy chữ từng viết trên thi thể của nạn nhân kia!

Rất nhiều người dân không chữ, bác gái cũng chỉ biết một số chữ cơ bản và hàng

ngày thường dùng.

Chỉ có bác Lê trai có thể viết bảy chữ kia một cách hoàn chỉnh. Trong quá trình viết, Bao Triển phát hiện ra bác trai thuận tay trái.

Mẫu DNA lập tức được chuyển đến cơ quan chức trách của tỉnh. Sau đó mấy ngày, kết quả giám định đã có, nhưng mọi người đều thất vọng. Sau khi so sánh với mẫu dịch đàn ông tìm thấy trong cơ thể nạn nhân, thì không có ai trong nhà họ Lê cũng như những công nhân thi công liên quan đến vụ việc cả.

Mấy ngày hôm nay, chuyên gia cũng đang

làm lại một bản báo cáo mới. Họ kiểm tra lại xác nạn nhân, hi vọng có thể tìm thấy gì đó còn sót lại, và thấy trên răng nạn nhân có một sợi chỉ màu xanh. Chuyên gia khi vừa thấy vậy thì vội thông báo ngay với tổ chuyên án.

Giáo sư Lương nói: “Loại sợi màu xanh này rất có thể là loại để may quần áo.”

Chuyên gia khẳng định ngay: “Đúng thế đây là một loại sợi trên áo lao động, rất phù hợp với đặc điểm chịu mài mòn.”

Tô My nói: “Trong vụ án này những chứng cứ hung thủ để lại không hề ít. Bảy chữ trên xác nạn nhân, chất dịch của đàn

ông, cộng thêm sợi chỉ xanh hôm nay vừa phát hiện được nữa, với bằng này manh mối, việc khoanh vùng đối tượng không khó, nhưng vấn đề là hiện giờ chúng ta không có một kẻ tình nghi nào cả.”

Giáo sư Lương lên tiếng: “Mọi người đừng chỉ chú ý đến những gì hung thủ để lại, cũng nên xem xét xem nạn nhân có mất gì không?”

Họa Long: “Trong túi vẫn còn nguyên tiền, chứng minh nhân dân, chìa khóa, nhưng không thấy điện thoại của nạn nhân đâu.”

Bao Triển nói: “Nếu hung thủ không lấy

mất điện thoại của nạn nhân, rất có thể nó đã rơi ở đâu đó quanh hiện trường vụ án, hoặc có thể đã rơi xuống dưới nhà vệ sinh rồi."

Chuyên gia lập tức nói: "Để tôi đi kiểm tra lại một lần xem, nhưng tôi cần sự giúp đỡ của công nhân vệ sinh môi trường."

Giáo sư Lương nói chắc nịch: "Dù không tìm được điện thoại của nạn nhân, cũng phải nhờ đến sự trợ giúp của phía công ty truyền thông, nắm được các thông tin sử dụng của nạn nhân trước khi gặp nạn."

Tô My bổ sung thêm: "Ngoài chiếc túi

của nạn nhân, tôi còn để ý đến đôi giày của cô ta nữa."

Tô My lấy ra bức ảnh chụp hiện trường vụ án, nạn nhân đi một đôi giày cao gót mới, các đường gân của đế giày rất rõ nét, nhưng lớp da giày có vài chỗ đã bị mài mòn.

Giáo sư Lương hỏi: "Đôi giày này nói lên điều gì?"

Bao Triển trả lời: "Chứng tỏ nạn nhân từng quỳ và bò dưới đất!"

Tô My bỗng nhớ ra điều gì, nói: "Nhà họ Lê kia làm tôi nhớ đến một diễn đàn, đó

có một nhóm người thích bò dưới đất.”

Giáo sư Lương hỏi: “Diễn đàn nào?”

Tô My bật máy tính, gõ vào trang tìm kiếm cụm từ “Nhà họ Lê”. Kết quả hiển thị cho thấy đây là một trang diễn đàn đen, với quy mô không hề nhỏ, số lượng người tham gia rất đông, núp bóng dưới cái tên diễn đàn văn hóa Á châu tại Bắc Mỹ. Tổ chuyên án trước đây cũng từng phá một vụ án liên quan đến vấn đề này. Số lượng người thích bạo dâm là một con số không nhỏ.

Tô My còn cho biết: “Trong trò chơi đó, phân của “chủ nhân” được gọi là vàng

ròng, nước tiểu gọi là nước thánh, các "nô tì" coi đó là phần thưởng, là sơn hào hải vị được chủ nhân ban thưởng."

Lúc đó, mấy bức ảnh của cô giáo Trần Lộ trước khi gặp nạn đang được đặt trên bàn. Tổ chuyên án thật khó có thể tưởng tượng được cô lại có thể có liên quan đến thứ biến thái ấy.

Người nữ giáo viên đeo cặp kính cận, mặc bộ váy liền màu xanh da trời đứng trên bục giảng, nụ cười của cô thật nhân từ, toát lên khí chất phi phàm của người trí thức. Trong mắt đồng nghiệp, cô là một người giáo viên hiểu biết, thấu tình đạt lí. Với hàng xóm láng giềng, cô là

người phụ nữ đảm đang, hiền thục. Làm sao một con người như thế có thể quỳ dưới đất, chịu sự vùi dập của kẻ tiện nhân kia được chứ!

Chương 4

Hợp đồng

Tô My ngồi trước máy tính, mười ngón tay lướt như bay trên bàn phím, màn hình thoắt ẩn thoắt hiện những cửa sổ rất lạ, tiếng bàn phím vang lên gấp gáp như tiếng mưa rào.

Họa Long hiếu kì chạy lại hỏi: "Cô đang làm gì thế?"

Tô My vừa gõ vừa trả lời: “Cài một trojan[3] ASP vào trang web này, để lấy được webshell[4] của trang này.”

Họa Long vừa cười vừa nói: “Ờ, quên mất cô là một hacker đấy nhỉ! Để vào đây được cần bao lâu?”

Tô My vừa nhìn màn hình vừa trả lời: “Tốc độ xâm nhập bị ảnh hưởng bởi độ an toàn và bảo mật của trang web đó. Thông thường thì chỉ cần… xong rồi!”

Tô My quay màn hình về phía mọi người, trên đó có rất nhiều số liệu phức tạp. Tô My giải thích rằng trong những

đoạn mã IP này, có thể nhận ra đã từng có máy tính trong trường nơi cô Trần Lộ đang dạy từng đăng nhập vào trang web này. Dấu vết của mạng internet không thể nào xóa bỏ hoàn toàn được. Một thành viên của trang web bình luận rằng cảnh sát sẽ bắt được người truy cập đó, chính là ý này đây. Nhưng ở đây còn có một IP khác cũng của huyện này, có lẽ là của… cục công an.

Chuyên gia ngượng ngùng lên tiếng: "Tôi cũng từng đăng nhập vào trang web này. Nhưng mọi người đừng hiểu lầm, tôi vào đó là vì mục đích nghiên cứu thôi!"

Cùng với việc tìm hiểu được một số vấn

đề đời tư của cô giáo Trần Lộ, tình tiết vụ án cũng dần sáng tỏ hơn.

Tổ chuyên án căn cứ vào một số đầu mối tìm được lập tức triển khai công tác điều tra sâu hơn. Tô My lại đến trường học của cô Trần Lộ một chuyến nữa, thu thập và sắp xếp giáo án của nạn nhân. Sau khi so sánh kĩ lưỡng, phát hiện ra bảy chữ viết trên người nạn nhân không phải của ai khác, mà chính là do cô tự viết lên người.

Để giải thích cho việc vì sao mình để cô Trần Lộ dạy môn ngữ văn không đúng chuyên môn, hiệu trưởng nhà trường chủ động nói với Tô My rằng cô Trần Lộ có

xu hướng sính ngoại. Trong những giờ tiếng Anh, cô từng nhiều lần kể cho học sinh của mình nghe về cuộc sống ở hải ngoại tốt đẹp ra sao, sung sướng nhường nào, còn trong nước thì tồi tệ và nghèo đói vô cùng. Hiệu trưởng lo sợ hành động đó của cô sẽ làm hỏng tâm lí của học sinh, nên mới để cô chuyển sang dạy môn ngữ văn.

Vị hiệu trưởng đã sắp về hưu bắt đầu kể cho Tô My nghe hết chuyện này đến chuyện khác về cách mạng và về tinh thần giáo dục, nhưng Tô My không có tâm trạng để tiếp chuyện.

Trong máy tính của nạn nhân không phát

hiện được đầu mối có giá trị nào, Tô My dùng vài thủ thuật khôi phục lại những nội dung đã bị xóa bỏ, và trong một văn bản word tên “hợp đồng nô lệ” đã tìm ra một đầu mối vô cùng quan trọng.

Trong những ngày nghỉ Quốc khánh, nạn nhân không hề đi du lịch, mà đi thực hiện một hợp đồng kỳ lạ. Nội dung trong bản hợp đồng như sau:

Hỡi chủ nhân tôn kính!

Nô tì đã suy nghĩ rất kĩ rồi! Trong những ngày nghỉ lễ Quốc khánh, nô tì sẽ đến để chịu sự ngược đãi của ngài! Nô tì nguyện dâng hiến tấm thân và sự tự do của mình

cho ngài! Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không kháng lệnh.

Trong những ngày đó, xin ngài hãy dạy bảo nô tì! Nô tì sẽ nhận ra ngài dù chỉ là nghe tiếng bước chân, hỡi chủ nhân cao quý!

Nô tì muốn hét lên cho cả thế giới biết, nô tì chính là con cún con dưới chân ngài, là nô lệ của ngài!

Nô tì mơ ước được ngài dắt đi giữa vườn violet, nô tì sẽ lẽo đẽo bò theo sau, không ngừng kêu gâu gâu để ngài vui lòng.

Nô tì sẽ tham lam chiếm lấy đôi chân ngài như một con cún trung thành, sẽ yêu cả tiếng gió trong vườn violet thơm mùi hoa cỏ.

Xin ngài hãy cho phép nô tì được mơ tưởng, ngoài cửa sổ tuyết rơi, trong phòng lò sưởi ấm áp, chủ nhân cao quý ngồi trên sô-pha, tay cầm roi, còn nô tì quỳ phục dưới chân ngài. Hãy rời xa xã hội này, bỏ hết các suy nghĩ của loài người, chỉ còn lại sự vui vẻ và hưởng lạc. Nô tì sẽ là kẻ hầu hạ đê hèn nhất của ngài, luôn mong muốn nhận được sự dạy dỗ, cho dù đó có là sự ô nhục và đau đớn đến nhường nào.

Chỉ cần được gặp ngài, nô tì sẽ biến mình từ một kẻ xinh đẹp và kiêu ngạo, thành thứ tì tiện nhất trên đời, một con hầu chỉ nghe theo lời ngài mà thôi.

Nô tì mong ngày được phục dịch ngài ăn cơm, mặc áo giúp ngài châm một điếu thuốc, giúp ngài xả hơi.

Hỡi chủ nhân cao quý, nô tì biết rằng mình là kẻ vừa bẩn thỉu vừa đê tiện, không xứng đáng hầu hạ ngài, cuộc sống của nô tì chính là con cún quỳ phục bên cạnh ngài.

Hỡi chủ nhân! Nô tì đã mê mệt, đã sùng bái ngài đến mức sẵn sàng thành kẻ gia

nô coi sóc nhà cửa, và mọi ngóc ngách nơi ở của ngài, nguyện hầu hạ ngài suốt cuộc đời này.

Kẻ được gọi là “chủ nhân” trong bản “hợp đồng” này là kẻ tình nghi hàng đầu. Nhưng trong văn bản đó lại không hề nhắc đến tên và các tư liệu về hắn. Tổ chuyên án triển khai việc điều tra lịch sử ghi chép liên lạc của nạn nhân, còn chuyên gia kia cũng tìm một số công nhân vệ sinh tiến hành xử lí hiện trường vụ án, tìm kiếm điện thoại của Trần Lộ.

Bao Triển đang điều tra quá trình sử dụng chứng minh thư nhân dân của nạn nhân, và tìm thấy một đầu mối quan

trọng.

Ngoài những thông tin cơ bản giống như chứng minh thư cũ, loại chứng minh thư mới còn có thêm một miếng từ chìm bên trong, và từ đó có thể tra cứu được những thông tin khác về quá trình sử dụng, cũng như việc người sở hữu đã từng phạm tội hay chưa v.v… Bộ công an có thể tra cứu được quá trình sử dụng chiếc chứng minh nhân dân này, kể cả những thông tin về việc người đó đã vào quán internet nào lên mạng, hoặc đến khách sạn nào thuê phòng, chỉ cần người sở hữu sử dụng chứng minh nhân dân, cảnh sát sẽ có cách lần tìm ra.

Trong thời gian nghỉ Quốc khánh, Trần Lộ đã từng sử dụng chứng minh thư tại một khách sạn năm sao khi lên tỉnh. Khi vào khách sạn, cô ta cùng một người đàn ông, là người Mỹ, tên tiếng Trung là Ngũ Duy Khắc.

Điều khiến tổ chuyên án cảm thấy vui mừng là đến giờ Ngũ Duy Khắc vẫn chưa rời khỏi khách sạn, phòng vẫn chưa trả.

Giáo sư Lương lệnh cho Họa Long và Tô My lập tức lên tỉnh, và yêu cầu sự giúp đỡ từ phía công an tỉnh. Trước khi đi, giáo sư Lương dặn dò kĩ Họa Long, đối với những vụ án có liên quan đến người nước ngoài phải hết sức cẩn thận, tránh

tuyệt đối việc dùng bạo lực hành pháp. Nếu chưa có chứng cứ rõ ràng, nhất định phải tôn trọng quyền biện hộ của đối tượng.

Họa Long chỉ xuề xòa một câu: "Bác yên tâm. Cháu không đánh hắn đâu mà sợ!"

Tô My nói: "Với trình độ tiếng Anh của cháu là đủ để thẩm vấn rồi."

Sau khi ra tới tỉnh, dưới sự giúp đỡ của cảnh sát địa phương, cả đội đã khống chế toàn bộ khách sạn. Họa Long gọi bảo vệ khách sạn lại, bảo anh ta lấy cho mình một chiếc kìm cộng lực, định cắt đứt dây xích chống trộm của căn phòng, xông vào

bắt giữ Ngũ Duy Khắc. Tô My nói với Họa Long, để đối phó với người nước ngoài, việc gõ cửa có hiệu quả hơn việc phá cửa xông vào.

Tô My đến gõ cửa phòng khách sạn, giơ thẻ công tác của mình ra. Ngũ Duy Khắc là một người da trắng, tóc vàng, mắt xanh, thái độ vô cùng lễ phép, rồi mở cửa mời Tô My vào.

Ngũ Duy Khắc tỏ ra vô cùng kinh ngạc trước thông tin Trần Lộ bị sát hại, và nói sẽ phối hợp cùng cảnh sát để điều tra sự việc.

Tô My hỏi Ngũ Duy Khắc có cần tìm luật

sư không? Nhưng anh ta rất bình tĩnh, nói không cần.

Căn phòng này là một phòng hạng sang, các trang thiết bị bên trong đều là hàng cao cấp. Trên nền nhà có trải một lớp thảm, có phòng khách, phòng đọc sách, phòng ngủ và phòng tắm, còn có cả ban công thoáng mát. Trên bàn vẫn còn một số đồ chơi người lớn.

Họa Long và Tô My đi kiểm tra khắp căn phòng, đây có lẽ chính là nơi Trần Lộ đã đến hưởng lạc.

Ngũ Duy Khắc nói tiếng Trung rất giỏi, quá trình thẩm vấn thực ra giống với một

cuộc nói chuyện hơn.

Ông ta cho biết mình từng học tại Trung Quốc, và hiện là quản lí cao cấp tại một doanh nghiệp nước ngoài, bối cảnh gia đình rất đơn giản, cha mẹ đều đã qua đời, còn có một em trai cùng làm việc với nhau ở một công ty. Ngũ Duy Khắc cho biết mình quen Trần Lộ trên web, từng có một khoảng thời gian tiếp xúc với nhau qua mạng. Trong mấy ngày nghỉ Quốc khánh, họ hẹn nhau đến đây gặp mặt. Tô My hỏi cặn kẽ cả quá trình, Ngũ Duy Khắc lấy ra một chiếc máy ảnh kĩ thuật số, trong đó có một số bức ảnh chụp liên tục. Trần Lộ mặc một bộ áo dài Thượng Hải, dáng đi thướt tha tiến lại

chào người trước mặt theo kiểu cũ. Một tấm khăn lụa trắng quàng trên vai từ từ trượt xuống theo bước chân của Trần Lộ. Đoạn phía sau là một số bức ảnh khá thân mật của hai người.

Họa Long chỉ vào một bức ảnh, hỏi: "Bộ áo dài Thượng Hải đó là của ai?"

Ngũ Duy Khắc trả lời: "Là của tôi mua, tôi rất thích văn hóa Trung Quốc."

Họa Long lại hỏi tiếp: "Chiếc áo đó bây giờ ở đâu?"

Ngũ Duy Khắc chỉ vào tủ quần áo, trong đó bỗng vọng ra tiếng kêu rất lạ. Họa

Long tiến lại, mở cánh cửa tủ ra, rồi giật mình nhìn thấy một người phụ nữ mặc áo dài Thượng Hải đang bị trói trong đó. Họa Long vội rút súng, Tô My chạy lại cởi trói, Ngũ Duy Khắc giơ hai tay xua xua, nói rằng đây cũng chỉ là một người đến tìm ông với mục đích giống như Trần Lộ mà thôi. Tất cả mọi hành động trong quá trình này đều là do hai bên tự nguyện.

Tô My đưa người phụ nữ sang một phòng khác thẩm vấn, và chứng thực những lời Ngũ Duy Khắc nói là hoàn toàn đúng.

Kết quả buổi thẩm vấn khiến mọi người đều vô cùng thất vọng. Ngũ Duy Khắc

thừa nhận việc có quan hệ với Trần Lộ, và mẫu phân tìm thấy trong dạ dày nạn nhân chính là của anh ta. Nhưng trong buổi sớm ngày 3 tháng 10, anh ta ngồi xem bóng đá ở quán cà phê của khách sạn, các nhân viên ở đó có thể làm chứng. Khi Trần Lộ bị hại, anh ta không hề có mặt tại hiện trường.

Kẻ tình nghi duy nhất có bằng chứng ngoại phạm rất rõ ràng!

Thông tin được thông báo ngay cho giáo sư Lương. Giáo sư và Bao Triển đều vô cùng bất ngờ. Trong điện thoại giáo sư Lương bảo Tô My phải thẩm vấn Ngũ Duy Khắc một cách rõ ràng và chi tiết.

Trần Lộ rời khỏi khách sạn khi nào? Những chữ viết trên người nạn nhân có từ bao giờ? Cùng các thông tin liên quan đến nghi phạm, và lập tức kiểm tra AND của hắn.

Ngũ Duy Khắc cho biết, vào khoảng một giờ hơn hai giờ kém đêm ngày 3 tháng 10, Trần Lộ bắt taxi rời khỏi khách sạn để ra bến xe. Trước khi rời khỏi đó, Ngũ Duy Khắc yêu cầu cô viết chữ lên cơ thể mình. Đó cũng là điều khoản cuối cùng trong bản cam kết.

Từ tỉnh xuống huyện nơi Trần Lộ ở phải mất khoảng hai tiếng đồng hồ đi tàu, điều đó cũng phù hợp với việc Trần Lộ đến

nơi lúc đó là khoảng bốn giờ sáng.

Khi Trần Lộ xuống tàu, Ngũ Duy Khắc đang xem bóng đá ở trong thành phố.

Tình tiết vụ án rơi vào ngõ cụt, chưa biết phải tiếp tục từ, đầu mối nào?

Giáo sư Lương và Bao Triển đều cảm thấy bế tắc. Hai người ngồi trong phòng họp của cục công an phân tích lại từ đầu vụ án một lần nữa, liệt kê ra từng đầu mối và xem xét lại từ đầu, chỉ thấy rất nhiều điểm nghi ngờ, nhưng lại không có hướng giải quyết nào nữa.

Lãnh đạo cục công an nói: “Trong các vụ

án cưỡng hiếp, cướp bóc chưa phá giải được gần đây, có cần khoanh vùng lại không?"

Giáo sư Lương trả lời: "Đặc biệt chú ý đến những vụ án xảy ra vào ban đêm, nhất là những vụ hình sự trị an xảy ra ở gần bến tàu."

Lãnh đạo cục công an động viên: "Co hẹp phạm vi điều tra thì dễ hơn nhiều rồi. Mọi người cũng đừng thất vọng, đừng tự tạo áp lực cho mình quá, dù gì đi nữa không phải mọi vụ án đều có thể phá giải được, số lượng các vụ án chưa giải quyết được vẫn còn nhiều lắm…"

Giáo sư Lương bỗng nhiên hỏi: “Những người nào thường xuất hiện vào lúc bốn giờ sáng? Nhân viên bốc vác gần nhà ga, người lái xích lô điện, rất có thể họ vô tình nhìn thấy dòng chữ trên người Trần Lộ và nổi lên ý định cưỡng hiếp, nên mới đi theo chăng?”

Bao Triển nói: “Không những cần chú ý đến bến tàu một nơi quan trọng nữa của vụ án là khu nhà vệ sinh công cộng, những ai là người có khả năng sẽ đi vệ sinh vào lúc bốn giờ sáng đây?”

Lãnh đạo cục công an trả lời: “Nửa đêm ngủ dậy đi vệ sinh, lại là nhà vệ sinh nữ, thì tất nhiên là một người nữ giới rồi!”

Giáo sư Lương hỏi: “Thế còn đàn ông? Đàn ông như thế nào thì có thể chui vào nhà vệ sinh nữ lúc nửa đêm như thế!”

Chuyên gia bỗng nhiên đẩy cửa bước vào, mặt vui mừng thông báo: “Tìm thấy chiếc điện thoại rồi.”

Bao Triển nhìn chuyên gia rồi nói: “Tôi biết hung thủ là ai rồi.”

Chương 5

Nhà vệ sinh công cộng

Mỗi người chúng ta rồi đều sẽ phải đến

những nơi xa lạ, bước trên những con đường xa lạ, gặp những người xa lạ, đó là một phần không thể thiếu của cuộc đời.

Trần Lộ thích mặc những chiếc váy chữ A đi đi lại lại trong lớp học, vừa đi vừa đọc sách. Cô có một số thói quen nhỏ như, đặt một miếng lau bảng màu đen trên bàn, bên cạnh là một cốc cà phê cuộn khói. Cô cúi người để mái tóc chảy xuống hai vai, vừa nhìn ra phía ngoài cửa sổ vừa uống cà phê. Cô biết rằng một số học sinh mới lớn sẽ lén nhìn mình, nhưng đầu cô đang chìm trong cơn tưởng tượng sẽ đi gặp người đàn ông ngoại quốc cảm giác ấy làm cô thấy đê

mê và vui sướng.

Một ngày, Trần Lộ lấy hết can đảm tìm đến gặp anh ta.

Trong giây phút gặp mặt, tim cô đập rộn ràng. Sau những hồi hộp pha lẫn lo lắng, trong lòng cô lại rạo rực một niềm khát khao.

Ngũ Duy Khắc ngồi hút thuốc trong đại sảnh khách sạn, khói thuốc cuốn lên, anh ta hiện ra hệt như hình ảnh người đàn ông mà cô mong đợi – một người đàn ông nước ngoài.

Trần Lộ run rẩy bước tới. Cô đã mua một

chiếc túi và một đôi giày mới ở khu chợ gần bến tàu, vì cô hy vọng mình sẽ để lại ấn tượng đẹp ngay từ đầu cho anh.

Sau khi vào phòng, Trần Lộ dù đã có chuẩn bị tinh thần từ trước nhưng vẫn có phần ngượng ngùng. Đến ngày thứ ba, chính là ngày 3 tháng 10, Ngũ Duy Khắc thông báo với cô sẽ gặp mặt một người nữa. Trần Lộ có vẻ không vui, cô không muốn chia sẻ với bất cứ ai, nhưng Ngũ Duy Khắc đã thể hiện rõ quan điểm, nếu cô không thích có thể dừng lại. Đó là lí do đã nửa đêm mà Trần Lộ vẫn quyết định bỏ về trước khi người phụ nữ kia tới nơi.

Cô bật khóc khi nghĩ đến cảnh tượng một người phụ nữ khác thay thế mình. Trần Lộ phát hiện ra cô đã đem lòng yêu Ngũ Duy Khắc từ khi nào không biết. Ngũ Duy Khắc thừa nhận mình đã ăn thịt chuột Hà Lan, và ốc sên Pháp. Giáo sư Lương bảo Tô My tiến hành xét nghiệm DNA của Ngũ Duy Khắc, kết quả cho thấy anh ta chính là chủ nhân của thứ dịch trong cơ thể nạn nhân. Nhưng Ngũ Duy Khắc không hề có thời gian gây án, các camera theo dõi của khách sạn cũng đã chứng minh điều đó, khi Trần Lộ gặp nạn, anh ta đang ngồi xem bóng đá ở quán cà phê.

Một người phụ nữ xuống tàu, trong người

có chất dịch của nam giới, rồi cô ta chết trong nhà vệ sinh công cộng gần đó. Tất cả những điều đó đã tạo nên một vụ cưỡng hiếp giết người giả.

Ngay từ đầu tổ chuyên án đã nhận định sai về vụ án. Sau khi giải quyết được sai lầm này, Bao Triển nhanh chóng hiểu ra rằng đây chỉ là một vụ giết người tình cờ thôi.

Rất nhiều vụ án mạng đều không có động cơ gây án. Hai thằng lưu manh chỉ vì một cái nhìn đểu mà có thể ra tay tàn sát lẫn nhau. Một đứa trẻ nghịch ngợm vô tình đốt cháy một ngôi nhà gỗ khi trong nhà đang có người ở. Võ Hải Bình dùng súng

hơi bắn vào người đi đường, Trương Trí Phi đẩy một đứa bé xuống dòng sông, khi đi đầu thú, hắn khai rằng ngày nào hắn cũng mơ thấy đứa trẻ quỳ trên thuyền khóc lóc xin tha mạng, còn động cơ giết người của hắn chỉ vì xả cơn giận do thua bạc.

Nhân tính của mỗi con người đều có một góc lạnh lùng và tàn nhẫn.

Trần Lộ chết trong nhà vệ sinh công cộng, trong kẽ răng của cô ta có một sợi chỉ màu xanh. Tổ chuyên án suy đoán rằng có thể nạn nhân đã phản kháng, trong lúc giằng co giữa sự sống và cái chết, cô đã cắn hung thủ, và sợi chỉ trên

áo hắn mắc lại trên răng cô.

Loại chỉ đó chính là loại dùng để may áo lao động của dân lao động và những người bốc vác tại bến tàu.

Chuyên gia hai lần nhắc đến công nhân môi trường, và cuối cùng cũng nhờ sự giúp đỡ của họ mà tìm thấy chiếc điện thoại rơi dưới nhà vệ sinh. Bao Triển bỗng nhiên nghĩ ra những người công nhân môi trường cũng mặc loại áo ấy.

Suy nghĩ đó giống như ánh chớp xé toạc trời đêm, Bao Triển tưởng tượng ra cảnh một người công nhân vệ sinh đi dọn dẹp nhà vệ sinh công cộng vào lúc sáng sớm,

đúng lúc đó, có một người phụ nữ đi vào.

Tất nhiên, nhà vệ sinh nữ cũng do những người công nhân này phụ trách dọn dẹp.

Chúng ta hầu như đều từng dùng nhà vệ sinh công cộng, nhưng rất ít người biết được, chất thải ở đó được dọn đi như thế nào. Nhà vệ sinh công cộng đang được nhắc đến ở đây là loại thông thường cho người dân sử dụng, chứ không phải loại tự động và cao cấp ở những trung tâm hoặc toà nhà đắt tiền.

Nhà vệ sinh của người dân như thế nào nhỉ?

Thứ nhất, vô cùng bẩn thỉu, tất cả những thứ gì kinh khủng nhất đều tập trung ở đây.

Thứ nhì, hôi thối, ai ngồi trong đó lâu một chút có thể ngất vì choáng váng.

Mỗi khi chúng ta bước vào đây đều phải cẩn thận bước qua những dòng nước bẩn chảy ngang chảy dọc, rồi cố tìm một chỗ trống để đặt chân giữa đống rác rưởi và lúc nhúc những sinh vật nhỏ. Mỗi khi nhắc đến nơi này, phản ứng của mọi người đều là cau mày bịt mũi, cố gắng rời khỏi đó một cách nhanh nhất.

Ở đó có loài biến dị của nhặng đầu xanh và nhặng đầu đỏ mà các nhà động vật học chưa bao giờ phát hiện ra.

Ở đó có sự mâu thuẫn giữa dân sinh và dân quyền mà các nhà xã hội học không để ý tới, chỉ cần nhìn vào một khu nhà vệ sinh công cộng, sẽ biết được đời sống nhân dân ở đó như thế nào.

Chúng ta chưa bao giờ thực sự đối mặt với những khu nhà vệ sinh công cộng ấy.

Những nhà vệ sinh công cộng tại các thành phố lớn đều tương đối sạch sẽ, những vòi nước tự động, những bồn cầu sáng bóng như gương, mọi thứ chất thải

được xối đi sạch sẽ. Nhưng ở những nơi nghèo khó, lạc hậu như vùng quê trong vụ án này, những nhà vệ sinh công cộng vẫn cần có người tiến hành dọn dẹp một cách thủ công. Có một số việc bắt buộc phải làm vào buổi đêm, ví dụ như một người công nhân múc chất thải, dọn dẹp nhà vệ sinh nữ.

Tổ chuyên án lập tức đến cục vệ sinh môi trường tiến hành điều tra. Mỗi người công nhân môi trường đều có khu vực quản lí riêng của mình. Nhà vệ sinh công cộng cạnh bến tàu do một công nhân tên Ngưu Nhị quản lí. Lãnh đạo cục vệ sinh môi trường cho biết, kể từ sau khi xảy ra vụ việc, họ đã không còn thấy người này

xuất hiện nữa.

Cảnh sát nhanh chóng bắt được Ngưu Nhị tại chính nhà của hắn. Khi bị bắt Ngưu Nhị không hề có hành động phản kháng nào.

Họa Long đạp cửa bước vào. Phản ứng đầu tiên của Ngưu Nhị khi thấy cảnh sát là đưa hai tay ôm đầu sợ hãi, hắn quỳ xuống dưới đất như chuẩn bị tư thế chịu đòn.

Tổ chuyên án tiến hành kiểm định sợi chỉ tìm thấy trong kẽ răng của nạn nhân, và nó chính xác là một phần trên chiếc áo lao động của Ngưu Nhị. Trên cánh tay

hắn vẫn còn một vết răng bầm tím rất rõ rệt. Sau khi kiểm tra vết răng, đã chứng thực được đó là vết cắn do Trần Lộ gây ra.

Mọi chứng cứ đã rõ ràng, tổ chuyên án không can thiệp vào công tác thẩm vấn nữa mà để công việc lại cho lãnh đạo cục công an. Sau khi từ trong phòng thẩm vấn vọng ra mấy tiếng kêu thảm thiết, Ngưu Nhị đã khai nhận toàn bộ quá trình gây án.

Người đàn ông ba mươi lăm tuổi, tướng mạo khó coi, tóc tai bù xù trông già như một người năm mươi ba tuổi. Anh ta đã làm công việc dọn dọn dẹp môi trường

được mười năm. Lúc đầu công việc của anh ta chỉ là phun thuốc chống dịch bệnh trong nhà vệ sinh. Sau khi mẹ anh ta, một người phụ nữ chuyên quét rác đường phố qua đời, cục vệ sinh môi trường cắt giao luôn cho anh quản lí việc dọn dẹp của một phần năm số nhà vệ sinh trong huyện.

Anh ta không biết chữ, không vợ con, chỉ có một sở thích duy nhất là uống rượu.

Mỗi khi uống say, anh ta lấy gầu và xẻng loạng quạng bước vào trong nhà vệ sinh công cộng giữa bóng đêm mù mịt.

Anh ta đứng ngoài nhà vệ sinh nữ hô lên

mấy tiếng để bên trong biết. Nếu không có ai sẽ vào dọn dẹp.

Phố huyện nghèo này sẽ bắt đầu náo nức trở lại vào sáng sớm, nên những người như anh ta phải hoàn thành công việc trước khi trời sáng.

Giữa mùa hè nóng bức, nếu trời không mưa, thì những giọt mồ hôi cuồn cuộn chính là thứ nước tắm của Ngưu Nhị.

Một lần nọ, sau khi uống rượu say, Ngưu Nhị vào nhà vệ sinh nữ đi vệ sinh, và bỗng có một cảm giác vô cùng khác lạ. Hắn ngồi xổm trong nhà vệ sinh nữ, đôi lúc trong đầu cũng nghĩ đến việc lấy vợ,

nhưng làm gì có người phụ nữ nào chịu gả cho hắn, nguyên nhân là gì, chính hắn cũng không hiểu.

Một đêm trăng sáng, ánh trăng như nhưng dòng nước mát chảy từ trên cao xuống, hắn ngồi trên một phiến đá trước cửa nhà vệ sinh nữ ngắm trăng một cách say sưa rồi đập vỡ chai rượu cạn.

Sau này, hắn có thêm một sở thích nữa. Kẻ nát rượu này có một lần uống say, vô duyên vô cớ đánh một nữ sinh nửa đêm thức dậy đi vệ sinh. Và từ đó, dã tính trong lòng hắn cứ lớn dần lên. Hắn không cướp bóc, không cưỡng hiếp ai, mà chỉ thích đánh người, mà chỉ đánh những cô

gái xinh đẹp.

Mỗi khi hắn nhìn thấy một người phụ nữ xinh đẹp trong đêm, là trong lòng lại nổi lên ý nghĩ chạy lại đánh cô ta một trận.

Hắn thông thuộc mọi con ngõ nhỏ tối tăm, từng góc khuất vắng vẻ trong cái phố huyện nghèo này, vì thế mấy vụ bạo lực trong đêm đều không khiến hắn dễ dàng sa lưới được.

Sau khi Trần Lộ xuống xe, cô không muốn ngồi xe ba bánh về nhà, mà quyết định đi bộ để lấy lại bình tĩnh vì trong lòng cô bấy giờ đang rối như tơ vò. Khu dân cư ở gần đó vì chuẩn bị phải giải

phóng mặt bằng, nên nhà vệ sinh công cộng cũng cần phải được xử lí. Ngưu Nhị phải xong việc trước khi trời sáng, anh ta để các dụng cụ ở ngoài cửa nhà vệ sinh rồi tới một cửa hàng tạp hóa hai bốn giờ mua rượu. Trên đường về, anh ta nhìn thấy có một người phụ nữ đi phía trước. Đã uống vào vài ngụm, đầu óc có phần hưng phấn, tư tưởng thù hằn nổi lên, hắn ta lặng lẽ đi theo sau người phụ nữ đó, chuẩn bị hành động. Trần Lộ bước vào nhà vệ sinh nữ, Ngưu Nhị cũng vào theo, nhưng lập tức lại rời khỏi đó. Theo bản năng của những kẻ phạm tội, hắn muốn xác nhận xem người phụ nữ đó có ai đi cùng không. Khi đã quay ra và chắc chắn đối tượng chỉ có một mình, Ngưu

Nhị tim đập thình thịch, bản tính dã thú trong hắn nổi lên.

Hắn bẻ khớp ngón tay răng rắc, rồi đi bước vào gian bên cạnh nơi người phụ nữ kia đang ngồi, kiễng chân nhìn vào trong.

Người phụ nữ cầm điện thoại di động. Từ ánh sáng yếu ớt của màn hình cũng có thể nhận ra đây là một người đàn bà đẹp. Người phụ nữ vì run sợ nên vô tình làm rơi chiếc điện thoại xuống dưới, xung quanh chỉ còn lại một màu đen.

Hắn đứng yên bất động, nhìn người phụ nữ bên cạnh như một con dã thú rình con

mồi.

Không biết bao lâu sau đó, người phụ nữ cho rằng mình đã hết nguy hiểm nên đứng dậy định bỏ đi. Khi cô ta ngẩng đầu nhìn lên, hai cặp mắt bắt gặp nhau, người phụ nữ hét lên sợ hãi, xông ra khỏi nhà vệ sinh. Hắn thở hồng hộc, chạy theo tóm lấy cô ta. Người phụ nữ cắn hắn một nhát vào cánh tay hắn rồi thoát ra, chạy tới một ngôi nhà gần đó, dùng hết sức đập cửa rầm rầm cầu cứu nhưng không có một ai ra mở cửa. Cô chạy tiếp nhưng vì đi giày cao gót, nên không thể chạy nhanh được. Bỗng trong đầu cô nghĩ lại buổi tối vừa qua. Cô không còn gào thét cầu cứu nữa, mà trong lòng dâng lên một suy

nghĩ. Cô không bỏ chạy mà quay ra cầu xin, nói: “Tôi sẽ chiều theo anh. Sau đó hãy tha cho tôi! Tôi xin anh đấy!”

Ngưu Nhị tóm tóc lôi xềnh xệch Trần Lộ quay về nhà vệ sinh công cộng, không nói câu nào, đạp cô ta vào trong đó.

Hắn không cưỡng bức cô, mà chỉ thượng cẳng chân hạ cẳng tay, rồi dùng xẻng đập vào sau gáy nạn nhân.

Sau khi vụ án kết thúc, tổ chuyên án mang chiếc máy tính của cô giáo Trần Lộ trả về cho nhà trường. Vụ án gây chấn động cả phố huyện nghèo, người ta bàn tán nhau khắp các đầu làng cuối ngõ. Vì

vụ án vẫn chưa có phán quyết cuối cùng, nên cảnh sát vẫn phong tỏa thông tin. Các lời đồn có nhiều phiên bản khác nhau, mỗi người một phách. Hiệu trưởng vô cùng cảm kích nói với tổ chuyên án: “Tôi đã nói rồi mà, sính ngoại thì có gì hay ho đâu cơ chứ! Tôi sớm biết sẽ có ngày hôm nay mà, nước ngoài thì có gì to tát? Mấy người phụ nữ thành phố cứ thích lấy chồng Tây, họ thèm khát gì ở đó không biết!”

[1] Mã Moóc-xơ, hay còn gọi là Mã Morse: là một loại mã hóa ký tự dùng để truyền các thông tin điện báo. Mã Morse dùng một chuỗi đã được chuẩn hóa để biểu thị các kí tự của một thông điệp. Ví

dụ: Khi gõ các kí tự đặc biệt của tiếng Việt có thể gõ như sau: AA=Â, AW=Ă, OO=Ô, v.v..

[2] Tứ đại đồng đường: Bốn đời sống cùng dưới một mái nhà.

[3] Trojan: Một loại phần mềm ác tính, không có chức năng tự sao chép, nhưng có chức năng hủy hoại giống như virus. Một trong những thứ giăng bẫy của Trojan là nó tự nhận là giúp cho máy tính chống lại các virus nhưng thay vì làm vậy nó quay ra đem virus vào máy.

[4] WebShell là một dạng mã độc, có nhiều chức năng để hỗ trợ các hacker

chiếm quyền quản lý các hệ thống website.

Phần 9: Đứa bé áo đỏ

Lời dẫn

Không có ai chết, mọi người đều chết – Carson McCullers.

Dưới chân núi, một đạo sĩ bày một sạp xem bói trong buổi hội làng đông đúc.

Người đạo sĩ chân trần, lòng bàn chân đầy những vết chai lẫn trong lớp bùn đất, chỉ nhìn thoáng cũng biết ông vừa băng qua một quãng đường dài.

Bốn người của tổ chuyên án đứng trước sạp bói. Họa Long nói: “Loại lừa đảo giang hồ này tôi gặp nhiều rồi.” Tô My bảo: “Để ông ta xem cho chúng ta một quẻ xem có linh nghiệm không?” Bao Triển ngồi xuống trước mặt đạo sĩ, chưa kịp nói gì thì đạo sĩ đã lên tiếng: “Mấy vị là người cửa quan, là cảnh sát, đến phá án!”

Trên người Bao Triển lúc bấy giờ đang mặc đồng phục, đạo sĩ đoán được họ là

cảnh sát cũng không có gì là khó.

Họa Long cười nhạo báng, nói: "Ha ha! Thần cơ diệu toán! Giỏi thật! Thế ông có bói được chúng tôi đang phá án gì không?"

Đạo sĩ chân trần vẫn bình thản, nói: "Đọc ngày sinh tháng đẻ."

Bao Triển nói giọng lễ phép: "Đạo trưởng!" rồi ghi ngày sinh cho đạo sĩ xem.

Đạo sĩ chân trần giật mình, trợn mắt kinh ngạc, nói một hồi về những điều huyền diệu trong số mệnh của Bao Triển, rồi

tiếp tục nói: “Một vụ án âm dương!”

Tô My hỏi: “Vụ án âm dương mà chúng tôi vừa nhận này có dễ phá giải không?”

Đạo sĩ trả lời: “Thiên cơ bất khả lộ!”

Ý nghĩa chính xác của câu nói này là “tiền”. Bao Triển quay lại nhìn giáo sư Lương, giáo sư chỉ gật đầu ngầm đồng ý. Để thể hiện lòng thành, Bao Triển rút tờ một trăm tệ đưa cho đạo sĩ. Đạo sĩ nhận lấy tiền rồi lắc đầu trả 1ời: “Mê man lắm! Không có nhiều hi vọng! Trừ khi…”

Đạo sĩ nhắm mắt lại, không nói nữa. Họa Long nhìn ông ta với vẻ khinh bỉ, Bao

Triển lại rút ra một tờ một trăm tệ nữa. Đạo sĩ đưa tay nhận tiền, rồi nói một câu vô cùng huyền bí: "Muốn phá vụ án này, trừ khi… nửa đêm ma gõ cửa, giữa ngày quỷ nhập xác."

Tối đó, bốn người của tổ chuyên án tới ở trong một đồn công an nằm lưng chừng núi, giữa rừng. Bốn gian nhà gạch đã cũ, vô cùng ọp ẹp, không có tường bao, cửa chính nhìn thẳng ra đường. Những khúc gỗ của bọn lâm tặc chất đầy ven đường, có lẽ đã lâu lắm rồi nên trên thân cây mọc đầy mộc nhĩ, một đoạn lan can quẳng giữa đám cỏ, và một đầu máy công nông phía sau, vì môi trường ẩm ướt đã han gỉ nhiều chỗ.

Giữa đêm khuya, khi tổ chuyên án đang thảo luận phân tích về vụ án đứa bé áo đỏ thì có tiếng gõ cửa vang lên.

Mọi người đều nghe rất rõ có ai đó đứng ngoài gõ vào cửa ba tiếng. Nhưng điều khiến cả tổ chuyên án đều dựng tóc gáy, là khi mở cửa không có bất cứ ai ở ngoài, chỉ có một luồng gió lạnh thổi vào trong.

Họa Long rút súng chuẩn bị tư thế chiến đấu, rồi bước ra ngoài đi thị sát một lượt xung quanh, nhưng đến một bóng người cũng không thấy. Đây quả là điều khiến người ta không thể hiểu nổi. Nếu có ai đó gõ cửa thật thì làm sao có thể bỏ đi

nhanh như thế được? Tổ chuyên án không ai bảo ai, đều nhớ lại câu nói khi chiều của đạo sĩ: "Nửa đêm ma gõ cửa…"

Chương 1

Vụ án huyền bí

Ngày 5 tháng 11 năm 2009, gần chính ngọ, người nông dân năm mươi tư tuổi Lưu Trí Huy trở về làng. Tới nhà, thấy cửa trước và cửa hông đều đóng chặt, chỉ có cửa sau mà thường ngày đều đóng kín, hôm nay bỗng dưng chỉ khép hờ. Ông vòng ra phía cửa sau bước vào nhà, cảnh tượng trước mắt khiến ông choáng váng. Tại phòng chính đèn vẫn bật, trong

nhà xáo trộn hoang tàn. Quần áo của cậu con trai duy nhất vương vãi khắp nơi. Cậu bé mặc một chiếc áo đỏ, trên có đính hoa, chân tay đều bị buộc chặt bằng dây thừng, hai tay cậu bé bị treo lên xà nhà, chân cách đất chỉ một đoạn ngắn, giữa hai chân treo một quả cân lớn, chiếc ghế dài cạnh đó bị lật sang một bên. Đứa trẻ toàn thân lạnh toát, đã không còn hơi thở.

Cậu bé tên Lưu Hải Ba, học sinh lớp 7B trường trung học phổ thông Đông Tuyên ở khu Ba Nam của phố núi này. Tính đến thời điểm tử vong, cậu bé vừa tròn mười ba tuổi mười ba ngày âm lịch.

Cha mẹ của đứa trẻ đều đi làm xa tận vùng Giang Bắc, cậu bé ở trong kí túc xá của trường, ngôi nhà ở quê đành để hoang không người ở. Trước khi xảy ra vụ án vài ngày, đứa trẻ gọi điện cho cha mẹ mình, nói rằng tuần sau cậu sẽ về nhà. Cậu bé bảo quanh nhà hoang phế quá, cậu muốn về dọn dẹp cắt cỏ xung quanh. Ngày 3 tháng 11, cha cậu bé gọi cho con trai nhưng không liên lạc được. Sau khi gọi điện cho nhà trường thì được biết đứa trẻ đã không đến lớp một tuần nay rồi. Sau khi vụ án xảy ra, các bạn học cùng đã chứng thực việc sau khi tan học vào thứ sáu ngày 30 tháng 10, Lưu Hải Ba đã về nhà mọi việc đều bình thường không có gì khác lạ.

Cha mẹ cậu bé cho biết, cửa sau được chắn bằng hai tấm gỗ lớn, bên ngoài còn buộc bằng một sợi dây thép. Khi cậu bé chết, cửa trước và cửa hông đều đóng kín, nhưng cửa sau lại chỉ khép hờ, hai tấm gỗ và dây thép được đặt ở hai bên cửa. Người cha vừa mô tả lại vừa nói trong nghẹn ngào: "Thường ngày ở nhà không có ai nên chúng tôi không mở cửa sau mà đóng kín suốt, người ngoài nhìn vào còn không biết nhà tôi có cửa sau. Vì sao tôi lại lấy cuốc chim, đứng trên đây bẩy tấm gỗ ra? Vì chỉ khi bẩy được tấm gỗ thì cảnh cửa mới mở ra được."

Trong căn phòng nơi cậu bé chết có đặt một chiếc bàn Bát Tiên phủ đầy bụi, còn

có một vài chiếc ghế dài, trên tường treo một bóng đèn vẫn còn đang sáng. Những cuốn sách, vở bài tập của cậu bé quăng lả tả trên giường, trên bàn. Hai gói mì tôm đã ăn một gói. Đồng hồ điện tử, cặp sách, máy tính, điện thoại, đĩa CD cũng nằm trên giường. Trong cặp sách vẫn còn ba mươi ba tệ năm xu.

Cái chết của cậu bé vô cùng hiếm gặp và khiến mọi người đều cảm thấy sợ hãi. Trong làng âm ỉ một nỗi sợ, không khí tang tóc bao phủ khắp nơi. Khi cảnh sát tới, hàng xóm cho biết cậu bé khi còn sống không có biểu hiện gì khác lạ, cả gia đình họ đều rất thật thà, đối xử với hàng xóm láng giềng cũng rất thân thiện,

chưa bao giờ có tranh chấp cãi vã gì với ai. Cậu bé Lưu Hải Ba tính tình hướng nội, ngày thường rất ít nói chuyện với người khác, hay xấu hổ nên gần như không bao giờ chủ động bắt chuyện với mọi người xung quanh. Cái chết bất ngờ của cậu khiến mọi người trong làng đều thấy vô cùng kì lạ.

Thứ nhất là chiếc áo đỏ. Khi chết, cậu bé mặc chiếc áo màu đỏ đính hoa, là của cô chị họ cậu. Khi cảnh sát tháo dây đưa cậu từ trên xà nhà xuống, cởi chiếc áo ra, thì thấy cậu mặc bên trong một bộ đồ bơi bó sát của nữ.

Trước ngực bên trong áo bơi còn có hai

nắm vải màu đen đã được vo tròn. Sau này, khi đăng tin, nhà báo cho biết chiếc áo bơi cũng là của chị họ cậu. Nhưng điều đó đã bị cha cậu phủ nhận. Lưu Trí Huy cho biết chiếc áo đó không rõ của ai.

Thứ hai là dây thừng được buộc rất chuyên nghiệp. Lưu Hải Ba khác với những trường hợp tử vong khác ở chỗ, cậu bị treo chân tay đến chết chứ không phải bị treo cổ chết. Mỗi cánh tay bị buộc vừa đủ vòng, chân cũng vậy, cách thắt nút dây vô cùng chuyên nghiệp, không giống như việc một đứa trẻ mười ba tuổi có thể làm được.

Thứ ba là việc chân cậu bé treo quả cân. Trên quả cân có một con số “1”. Tại nơi cậu bé bị treo, mặt đất bằng phẳng, chân đứa trẻ cách mặt đất không xa, quả cân treo sát mặt đất. Có thể do lúc bị treo cậu đã cố gắng thoát ra, nên trên mặt đất còn vết xước và vết lõm do quả cân gây nên.

Thứ tư là phát hiện một cây kim trước trán. Mẹ của Lưu Hải Ba nói: “Con trai tôi chết thảm quá. Chỗ đó là một huyệt đạo.”

Thứ năm là chữ “sát” trước cửa gỗ. Trên cánh cửa hông bằng gỗ, có viết một chữ “sát”, chỉ nhìn thôi cũng khiến người ta

lạnh gáy. Trên chữ "sát" còn có một dấu gạch chéo, rồi viết lên một chữ "vương". Đọc liền vào là "vương sát". Cha cậu cho biết chữ trên cửa là do cậu bé viết, đã viết rất lâu rồi. Cậu bé Lưu Hải Ba mới mười ba tuổi vì sao lại viết một chữ đáng sợ như thế lên cánh cửa nhà mình? Chữ "vương" trên đó có nghĩa gì? Mọi người vắt óc nghĩ nhưng vẫn chưa thể giải thích được.

Thứ sáu là cơn ác mộng. Sáng sớm ngày 4 tháng 11 mẹ của Lưu Hải Ba nằm mơ một cơn ác mộng. Trong giấc mơ, mẹ cậu thấy một người đàn ông lạ mặt dáng người cao to, lẳng lặng đi vào ngôi nhà ở quê của gia đình mình. Người đó một

mình vào nhà từ cửa sau, trên đầu đội một chiếc mũ, đeo ba lô, không nhìn rõ mặt. Mẹ cậu bé giật mình tỉnh dậy, vì lúc đó cậu con trai đã về nhà ở quê cắt cỏ dọn dẹp mà không đến Giang Bắc gặp bố mẹ. Người mẹ vội vàng giục chồng mình về nhà xem tình hình ra sao. Lúc đầu, cha cậu bé không hề để ý đến vấn đề đó nhưng không làm cách nào khuyên vợ mình được, nên ngày 5 tháng 11 mới về nhà cho vợ yên tâm, không ngờ cậu con trai đúng là đã gặp nạn. Ở quê, có bà cụ hàng xóm đã tám mươi tuổi nói với cha cậu, rằng cụ từng thấy một người đàn ông lạ mặt và rất kì lạ xuất hiện trong làng, và từng thấy hắn đến gần ngôi nhà của gia đình họ, người đó đeo ba lô và đội

mũ. Nghe đến đó người cha cảm thấy vô cùng sợ hãi, vì sao những gì bà cụ hàng xóm nhìn thấy lại giống hệt như trong giấc mơ của vợ mình như thế? Đó là người hay là ma? Cha cậu bé vì việc đó đã đến một đạo tràng trên núi dâng hương cầu bình an, và hỏi thăm vị đạo sĩ trên đó.

Đạo sĩ không nói gì nhiều, chỉ bảo rằng vấn đề có thể đến từ chính ngôi nhà cũ u ám của gia đình họ.

Đạo sĩ đưa cho người cha một lá bùa, bảo ông dán nó vào căn phòng nơi cậu bé chết. Ông còn nói, sau bốn chín ngày, cậu bé sẽ trở lại dương gian, và dặn

không ai được ở trong nhà, tất cả đều phải tránh xa cậu bé.

Theo giám định của bác sĩ pháp y, cậu bé áo đỏ đã chết trong vòng bốn mươi tám giờ trước, cũng có nghĩa là vào khoảng thời gian ngày 3 và 4 tháng 11. Trên thi thể có một lỗ nhỏ trước trán và có vài vết thương không lớn. Đùi, hai tay, hai bên sườn, phía trên hai mắt cá chân đều có những vết hằn rất sâu. Ngoài ra không còn vết thương nào khác.

Theo nhận định của phía cảnh sát, sau khi các cơ quan điều tra hình sự cấp thành phố và khu vực đều đã kiểm tra, cái chết của Lưu Hải Ba có thể loại bỏ

được khả năng bị sát hại và tự sát, thuộc về trường hợp tử vong ngoài ý muốn. Đồn cảnh sát cũng đã ghi trên mục xóa bỏ hộ khẩu rằng nguyên nhân cái chết là "nguyên nhân phi tự nhiên khác."

Lưu Trí Huy cảm thấy rất mơ hồ và khó hiểu với kết luận của phía cảnh sát. Lúc đó, ông đã hỏi: "Thế nào gọi là tử vong ngoài ý muốn? Nếu không phải bị giết, con trai tôi cũng không tự sát, thì có thể gặp phải điều gì ngoài ý muốn chứ? Thế nào gọi là chết vì nguyên nhân phi tự nhiên khác?"

Phía cảnh sát không trả lời cũng không giải thích gì về câu hỏi của người cha.

Vì thế, Lưu Trí Huy lần thứ hai yêu cầu phía cảnh sát phải giải thích rõ ràng về ý nghĩa của từ "tử vong ngoài ý muốn". Người phụ trách nghĩ một hồi rồi đáp: "Ví dụ như khi chơi trò chơi cũng có thể gây chết người." Người cha hỏi tiếp: "Chơi trò chơi gì? Chơi cùng ai? Nếu đó là do chơi trò chơi, thì khi con trai tôi chết những sợi dây thắt chuyên nghiệp đó phải giải thích thế nào? Con trai tôi là, thế nào tự trói mình rồi tự treo nó lên xà nhà được? Càng không thể mặc thêm chiếc áo và đồ bơi lên người được."

Vụ án cậu bé áo đỏ khiến cư dân mạng nảy sinh nhiều tranh cãi, các ý kiến vô cùng khác nhau, một cách giải thích

khiến mọi người đều dựng tóc gáy dần xuất hiện.

Nickname Xing-1982 viết:

“Có thể là thuật nuôi hồn. Hung thủ có thể giết cậu bé vì muốn luyện một hồn ma.”

Nickname Chung.good viết:

“Mặc áo đỏ cho đứa trẻ rồi treo lên xà nhà, đó là cách đánh tan hồn phách, khiến linh hồn mãi mãi không thể siêu sinh.”

Khi cậu bé qua đời, trên người hội đủ

năm nhân tố kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, lại chọn con số mười ba tuổi lẻ mười ba ngày là một số thuộc âm, theo lí mà nói, thời gian gây án cũng sẽ vào giờ âm, đó là khả năng lớn nhất. Thủ đoạn nham hiểm như thế này vì muốn gia đình nạn nhân tuyệt hậu, lại khiến linh hồn đứa bé không bao giờ được siêu sinh, sau khi chết hồn phách sẽ tan biến, không đến làm phiền hung thủ.

Hung thủ nắm rõ ngày tháng năm sinh của đứa trẻ, tập hợp đủ ngũ hành, trên trán cắm một cây kim, đó chính là "phân hồn thuật"!

Áo tắm là thủy, áo đỏ là hỏa, quả cân là

kim, xà nhà là mộc, mặt đất là thổ.

Nickname Chenjia3344 viết:

“Cách gây án của hung thủ thực sự có rất nhiều điều mâu thuẫn, ví dụ như: Kẻ đó mặc áo đỏ cho nạn nhân, rồi cắm một cây kim trước trán, đó là để đánh tan hồn phách. Nhưng lại treo vào chân cậu một quả cân giữ hồn, trước ngực còn đính hoa trắng thu hồn, nếu chỉ vì thù hận với gia đình này, muốn hồn cậu bé mãi mãi tan biến, thì việc gì phải treo quả cân và đính hoa trắng để làm gì chứ? Điều này thực sự rất mâu thuẫn. Nếu muốn hồn đứa trẻ không quay lại làm phiền hung thủ, thì còn biến nó thành quỷ để làm gì?

Nên sẽ không ít người không hiểu được điều đó.

Thực ra, hung thủ không phải chỉ đơn giản là muốn đánh tan hồn phách đứa trẻ để báo thù, cũng không đơn thuần là muốn nuôi một con quỷ, mà còn có dụng ý sâu xa hơn, có thể là kẻ đó muốn luyện một yêu tinh thuần dương. Nếu ngày sinh tháng đẻ của đứa trẻ là thuần âm, chọn một ngày cũng thuần âm là khi cậu bé mười ba tuổi lẻ mười ba ngày, thì mục đích là để tách lấy phần linh hồn chỉ có âm hoặc dương, vì những linh hồn như thế này rất hiếm gặp. Có những thầy luyện cao tay muốn đạt mục đích của mình, sẵn sàng đợi mấy năm, thậm chí

lâu hơn nữa, để tìm kiếm một linh hồn như thế. Vì vậy, kẻ đó mặc chiếc áo đỏ cho đứa trẻ, để linh hồn của nó không bị tiêu tán, như thế thì công cốc. Hắn còn treo một quả cân bằng sắt vào chân, như thế sẽ khiến linh hồn không thể đi xa được, chỉ có thể quanh quẩn gần nơi mình chết. Tiếp đó, hắn còn dùng kim phân hồn cắm vào trán để đánh tan hồn phách, chỉ giữ lại phần thuần âm hoặc thuần dương, thu nó vào bông hoa trắng ở trước ngực. Đó là cách giải thích duy nhất cho cách làm mâu thuẫn này của hung thủ. Tôi nghĩ phía cảnh sát cũng biết về thứ tà thuật này, nên mới công bố vụ án để có được nhiều sự giải thích và trợ giúp hơn.

Nếu không có sự giúp đỡ của bậc cao nhân thì không bao giờ mong phá được vụ án này đâu.”

Chương 2

Xác chết gõ cửa

Sau vụ án đứa trẻ áo đỏ, phố núi này còn xảy ra một loạt các vụ việc kì lạ liên quan đến cái chết của những đứa trẻ nữa.

Gần trường trung học thực nghiệp của thành phố mới mở một tiệm bún phở, khách hàng chính là các học sinh. Chủ tiệm ăn là cặp vợ chồng họ Sái. Ngày 14 tháng 12, khoảng 7 giờ 40 phút tối, đã

không còn chút ánh mặt trời nào, bà chủ cửa hàng văn phòng phẩm bên cạnh bỗng hộc tốc chạy sang, gọi: “Nhanh lên! Thằng bé nhà anh chị xảy ra chuyện rồi!”

Hai vợ chồng vội vã chạy lại, thì thấy đứa con bốn tuổi của mình đang treo trên một sợi dây điện thoại của bốt điện thoại trước cửa tiệm văn phòng phẩm. Chân đứa trẻ cách đất chỉ vài centimet, đã bất tỉnh nhân sự. Sau khi đưa tới bệnh viện, bác sĩ tuyên bố đứa trẻ đã qua đời, việc mất con khiến đôi vợ chồng vô cùng đau đớn. Đứa con duy nhất của họ cứ thế chết một cách không rõ ràng, họ yêu cầu phía cảnh sát phải điều tra làm rõ. Cảnh sát hình sự địa phương loại trừ khả năng đứa

trẻ bị sát hại, căn cứ vào các dấu hiệu bên ngoài cho thấy bé trai họ Sái chết do nguyên nhân ngoài ý muốn. Sau sự việc đó, dân tình vô cùng phẫn nộ, rất nhiều người cho rằng hung thủ đã treo đứa trẻ lên dây điện thoại, vì khả năng bật cao của một đứa bé là có hạn, đứa bé không thể nào nhảy lên đến độ cao của dây điện được.

Mấy ngày sau, sau khi đôi vợ chồng họ Sái lo xong việc ở nhà tang lễ, một người làm việc ở đó bỗng nói với họ: “Đứa trẻ nhà anh chị chết có phần trùng hợp.”

Người phụ trách việc đốt lửa nói một câu khiến họ đều tim đập chân run: “Đứa

bé nhà anh chị là đứa trẻ họ Sái thứ bảy chết trong tháng này ở đây rồi đấy.”

Vợ chồng họ Sái bỗng thấy lạnh gáy, bảy đứa trẻ họ Sái lần lượt qua đời không rõ nguyên nhân, làm sao có thể trùng hợp thế được?

Một người trong nhà tang lễ nhìn tờ giấy chứng tử, rồi nhìn hai vợ chồng kinh ngạc nói: “Đứa bé nhà anh chị sinh ngày 18 tháng 8 năm 2005 à? Hôm đó là ngày 14 tháng 7 âm lịch mà.”

Một người khác thốt lên: “Rằm tháng bảy!”

Đứa trẻ đó sinh ra chính vào ngày xá tội vong nhân.

Những người làm nghề này đều có những kiêng kị riêng của mình. Họ gọi ngày xá tội vong nhân là "tết ma". Trong ngày "tết ma" này có một truyền thuyết rằng vào đêm 14 tháng 7, quỷ môn quan mở cửa để các linh hồn được ra ngoài du ngoạn, đến đêm 15 tháng 7 cánh cửa này sẽ đóng lại. Những đứa trẻ sinh ra vào ngày này được gọi là "quỷ tể" nghĩa là đứa trẻ ma, và thông thường chúng chỉ đón sinh nhật theo lịch dương mà thôi.

Bảy đứa trẻ họ Sái, trong đó có hai đứa trẻ trên trán có vết kim châm, phía cảnh

sát đều kết luận đó là tử vong ngoài ý muốn.

Hai đứa trẻ đó chết đuối, một trai một gái, sống trong cùng một làng. Trên đường đi học về bị ngã xuống ao nước sâu phía dưới đường núi. Phía cảnh sát không thể giải thích được hai vết kim châm trên trán chúng từ đâu mà có. Những đứa trẻ khác chết do ngộ độc thức ăn, bị điện giật, tai nạn xe, và do lên cơn hen, cộng với đứa bé mới tử vong trên dây điện thoại nữa là bảy.

Bảy đứa trẻ họ Sái, đứa bé nhất bốn tuổi, đứa lớn nhất cũng mới mười hai, phía cảnh sát cho rằng điều đó không hề liên

quan gì đến nhau.

Những người dân trong làng vô cùng phẫn nộ, tát cạn ao với mong muốn tìm ra chứng cứ giết người, nhưng không có thu hoạch gì cả. Hai đứa trẻ chết đuối không được hỏa táng, cha mẹ chúng và người dân trong làng mang con họ đến cửa cơ quan tỉnh để đòi một lời giải thích rõ ràng.

Tâm lí người dân vùng phố núi ngày một bất ổn, trước cổng các trường học giờ đây ngày ngày đều tập trung rất nhiều phụ huynh đến đưa đón con, việc hàng loạt trẻ em tử vong không rõ nguyên nhân khiến nơi này bị bao phủ bởi một màn

đêm vô hình.

Cảnh sát thành phố nhờ tới sự giúp đỡ của tổ chuyên án để hỗ trợ điều tra. Cục trưởng cục công an của thành phố tên là Vương Lệnh Quần, một anh hùng chống tội phạm rất nổi tiếng trong giới cảnh sát. Ông cả đời cống hiến cho nghề, từng giành được vô số giải thưởng, là một trong mười cảnh sát nhân dân xuất sắc nhất Trung Quốc, và cũng là một hình mẫu anh hùng hiếm có. Ông là người vẻ ngoài ôn hoà và nội tâm vững vàng, cách làm việc lạnh lùng của ông từng một thời nổi tiếng trong giới cảnh sát Trùng Khánh, người dân ở phố núi này mỗi khi nhắc đến ông đều phải giơ ngón cái lên

tán thưởng.

Tô My nói: “Cục trưởng Vương lần này gặp phải vụ án khó rồi. Cục trưởng chắc cũng không muốn để tiếng xấu muôn đời.”

Bao Triển lên tiếng: “Người tài giỏi như cục trưởng Vương mà còn phải cúi đầu nhờ đến sự trợ giúp của chúng ta, chứng tỏ đây là một vụ án không hề dễ dàng gì.”

Giáo sư Lương nói: “Tôi từng đọc hai cuốn sách do cục trưởng Vương viết là “Tuyển tập luận văn hiệp hội giám định pháp y quốc tế 2004” và “Kiểm nghiệm dấu vết và trinh sát phá án”.”

Họa Long cảm khái, nói: “Đây đúng là một anh hùng thực sự trong giới cảnh sát cả nước, đáng để tôi gọi một tiếng “anh cả” cũng chỉ có cục trưởng Vương thôi.”

Vương Lệnh Quần dùng nghi thức cao nhất để tiếp đón tổ chuyên án. Từ trước tới giờ tổ chuyên án mỗi khi nhận nhiệm vụ đều được cảnh sát các nơi tiếp đãi vô cùng long trọng. Có nơi sắp xếp yến tiệc ở khách sạn năm sao, có nơi tổ chức họp báo chào đón một cách rầm rộ. Nhưng Vương Lệnh Quần thì hoàn toàn khác, ông mời tổ chuyên án ra quán đồ nướng ven đường gần đồn công an làm một bữa tẩy trần.

Mấy người ngồi trên ghế gấp, ăn đồ nướng, uống bia, chủ quán tay cầm một chiếc quạt nan rách, quạt nhanh tay làm những viên than củi trong lò bốc lên đỏ rực rồi nhanh tay rắc gia vị lên những xiên thịt đang bốc khói thơm lừng. Cách một bức vách, có mấy bàn nhậu, từ đó vọng sang tiếng hò dô của mấy người gánh thuê đang chúc tụng lẫn nhau.

Tô My nói đùa: "Cục trưởng Vương sao lại keo kiệt thế? Chỉ mời chúng cháu ăn đồ xiên nướng thế này thôi ạ?"

Vương Lệnh Quần trả lời: "Đây là cách tiếp đón long trọng nhất của tôi rồi đấy. Ăn mặc bảnh bao đi khách sạn lớn là

cách chào đón khách thôi, còn ngồi với nhau giữa chỗ như thế này uống bia mới là bạn bè thực sự. Tôi coi mọi người như những người bạn chứ không phải như những vị khách kia.”

Họa Long nói: “Cục trưởng quả nhiên là một người hào sảng, Họa Long phải đổi một bát lớn để uống mới xứng với người bạn lớn thế này được, bát này nhỏ quá.”

Vương Lệnh Quần lên tiếng gọi sang bên cạnh: “Chủ quán, cho mấy cái bát lớn. Nào, mời mọi người! Giáo sư Lương Thư Dạ, nghe danh đã lâu, nay mới được gặp. Xin mời!”

Giáo sư Lương nói: “Xem ra hôm nay không say thì không về được rồi!”

Tô My vừa cười vừa nói: “Cục trưởng Vương, tôi và Bao Triển xin được dùng cốc thường thôi. Các vị cứ uống bát lớn cho đúng khí thế anh hùng. Mà cục trưởng uống say về nhà không sợ bà xã tính tội sao?”

Vương Lệnh Quần cũng không vừa, quay sang hỏi: “Cô bé, trông cô xinh xắn thế này, đã có người yêu chưa hả? Có cần tôi giới thiệu cho một cậu không?”

Tô My trả lời rất tự nhiên: “Tôi còn chưa biết chọn chồng như thế nào đây!”

Vương Lệnh Quần vừa cười vừa nói: “Câu này mà hỏi vợ tôi, chắc chắn câu trả lời sẽ là: Lấy ai thì lấy, đừng lấy cảnh sát!”

Mọi người phá lên cười vui vẻ. Trong hoàn cảnh như thế này hoàn toàn không phù hợp để nói chuyện công việc, nhưng mấy người gánh thuê ở bàn kế bên bắt đầu bàn tán về cục trưởng Vương Lệnh Quần, mọi người có phần im lặng lắng nghe.

Những người gánh thuê này là dân lao động bán sức kiếm cơm ở vùng núi này, họ có mặt khắp các ngõ xóm, trong tay

chỉ có đòn gánh và gậy trúc, làm công việc vận chuyển hàng thuê. Họ là tầng lớp thấp hèn nhất trong xã hội nơi này.

Một người kể: “Cục trưởng Vương Lệnh Quần ngày nào cũng phải mặc đồ chống đạn đi ngủ, vì đắc tội với nhiều kẻ xấu quá!”

Một người khác lên tiếng: “Nghe nói cục trưởng Vương hay lái taxi giả làm dân thường đi thị sát. Hồi còn ở vùng Đông Bắc, ông ấy còn được cánh phu xe xích lô ba bánh vô cùng tôn trọng. Mấy người ấy có không ít là dân về hưu, thường xuyên bị bọn lưu manh đầu gấu o ép bắt nạt. Vương Lệnh Quần hạ lệnh bắt hết

bọn đầu gấu, không những phải trừng trị theo pháp luật, mà còn thu giữ toàn bộ số tiền phi pháp của bọn chúng, trả lại cho các phu xe. Có một câu chuyện mà ai cũng biết: Một hôm trời đã tối khuya, Vương Lệnh Quần từ đơn vị đi bộ về nhà. Một người phu xe nhận ra ông, vội đạp xe lại, nằng nặc đòi đưa ông về nhà nhưng ông không từ chối, Mới đi được khoảng vài trăm mét, thì thấy phía sau có một đoàn xe mười mấy chiếc đi theo hộ tống."

Một người gánh thuê cảm khái, nói: "Nước mình có thêm vài vị thanh quan như thế, thì xã hội đã thái bình rồi!"

Bốn người tổ chuyên án không ai nói gì, cùng nhau mời cục trưởng Vương một cốc.

Một người làm quan cho dù nhận được bao nhiêu huân huy chương, giành được bao nhiêu giải thưởng, tất cả đều chỉ là hư vinh. Giá trị đích thực của họ được tạo nên bởi chính những lời nói và nhận xét của người dân lương thiện. Những vị lãnh đạo cao cấp, xuất hiện trong bao nhiêu sự kiện trọng đại, nếu có thể cảm nhận được sự gian khổ của nhân dân, đi trên một chuyến tàu về quê dịp tết, thì nỗi khổ mỗi độ xuân về của dân đen chắc đã được giải quyết từ lâu rồi. Những quan viên ăn uống no say bằng tiền công quỹ,

mở cả trăm cuộc họp bàn về việc giải quyết vấn đề dân sinh, chẳng bằng ngồi ăn ở một quán xiên nướng ven đường, nghe tiếng lòng thực sự của những con người nghèo khó và gian khổ, gần gũi và cảm nhận một cuộc sống đích thực của nhân dân.

Lực lượng cảnh sát tại thành phố này đang trong giai đoạn cuối của cuộc vận động thanh trừ các thế lực xã hội đen. Súng đạn bất hợp pháp, các vụ án tích tụ lâu ngày chưa giải quyết, những tội phạm bỏ trốn, cục trưởng Vương đang phải bù đầu giải quyết hết những thứ ung nhọt ấy của xã hội. Vụ đứa bé áo đỏ và bảy đứa trẻ họ Sái khiến hình ảnh gần gũi dân của

cảnh sát nơi này bỗng dưng bị nghi hoặc. Vương Lệnh Quần mời tổ chuyên án đến, với hi vọng họ sẽ tìm ra được lời giải đáp có giá trị, làm yên lòng dân chúng.

Tổ chuyên án phân tích cho rằng trong vụ bảy đứa bé họ Sái, có năm vụ có thể xác nhận là tử vong ngoài ý muốn.

Trong vụ án đứa trẻ họ Sái chết treo tại bốt điện thoại, tổ chuyên án sau khi kiểm tra hiện trường, đã có kết luận như sau: Bốt điện thoại hình tròn, cao hai mét mốt, dưới để ba chiếc ống hình bán nguyệt làm bằng thép không gỉ dùng để gia cố bốt điện thoại. Những ống đó cách mặt đất lần lượt là 48, 30 và 11 centimet.

Báo cáo kiểm nghiệm vi lượng cho thấy trên ống thứ hai có vết trèo nhưng không rõ rệt, có thể đứa trẻ đã trèo lên đó và không may bị siết cổ vào dây diện thoại dẫn đến tử vong.

Trên trán hai đứa trẻ chết đuối đều có dấu kim châm trên trán giống như đứa trẻ áo đỏ, do đó nguyên nhân cái chết cả ba đứa trẻ này rất khả nghi, tổ chuyên án đã liệt trường hợp ba đứa trẻ đó vào danh sách đối tượng quan trọng cần điều tra.

Mở bản đồ vùng núi, tổ chuyên án chọn một đồn công an gần nhất và cách đều nơi ba đứa trẻ gặp nạn. Vương Lệnh Quân không thể sắp xếp thêm lực lượng

cảnh sát để hỗ trợ tổ chuyên án được, nên phái một cảnh sát họ Đường đến giúp đỡ tổ chuyên án điều tra. Trợ lí Đường cho biết đồn cảnh sát mà tổ chuyên án chọn rất đơn sơ, thực chất là một trạm kiểm soát, nằm ở lưng chừng núi, điều kiện không được tốt cho lắm, chỉ có phong cảnh xung quanh là đẹp thôi.

Trên đỉnh núi, khách đến chật một ngôi miếu thờ, khói hương mù mịt. Khách đến đây chủ yếu để cầu phúc và cầu an.

Dưới chân núi có buổi hội làng, không khí náo nhiệt, trợ lí Đường và tổ chuyên án khi đi thị sát gặp một đạo sĩ. Vị đạo sĩ

tầm ngoài năm mươi, để râu dài, trên người mặc một bộ đồ đạo sĩ dài tay và rộng, ngồi trên nền đất, trước mặt đặt bản đồ bát quái Chu dịch và các công cụ bói toán như giáp cốt, đồng xu và cỏ thi. Đạo sĩ không đi dép, tự xưng là “Một đôi chân trần, đâu quản hạ xuân, ngao du thiên hạ, kết trồng lương duyên.”

Bao Triển từ trước đến giờ đều rất tôn kính những người tu hành. Cậu viết ra ngày sinh tháng đẻ của mình nhờ đạo sĩ bói cho một quẻ.

Đạo sĩ nọ nhắm mắt, có vẻ rất thần bí. Một lát sau, ông giật mình mở mắt rồi nói: “Tôi ẩn cư nơi lều cỏ, trước giờ

chưa từng gặp người có mệnh đại hung mà đại quý thế này.”

Bao Triển giọng đầy kính cẩn, nói: “Đạo trưởng, xin chỉ giáo!”

Đạo sĩ chân trần nói Bao Triển có một tuổi thơ vất vả, từng trải qua nhiều kiếp nạn. Bao Triển im lặng, chỉ gật đầu.

Sau đó, đạo sĩ nói một tràng những câu mà không ai hiểu nghĩa là gì:

“Mặc dĩ quan vân, năng vong thương hải, giang hồ vô lộ thượng hạ cầu sách.

Hàm chi sở kiến, quân tử tháo đao, đồ

hướng nhân dương.

Diện bích sở văn, lân nhân khốc thanh, thương sanh trắc ẩn;

Thái bình loạn thế, chúng tinh quy vị.”

Đạo sĩ đã đoán chính xác rằng tổ chuyên án đến thành phố này để phá án, nhưng hi vọng phá được án rất mong manh, trừ khi… “nửa đêm ma gõ cửa, giữa ngày quỷ nhập xác”. Những lời nói ma quái đó khiến Tô My cảm thấy rất hiếu kì, rồi cũng ghi ngày sinh tháng đẻ của mình nhờ đạo sĩ xem giúp tình duyên của mình ra sao. Đạo sĩ lại nói những lời không ai hiểu gì, như: Chính quan, phiến quan, tân

bỉ kiên v.v… Tô My tỏ ra mơ hồ không hiểu, đạo sĩ viết lên lòng bàn tay cô một chữ khiến mặt cô biến sắc, vô cùng ngạc nhiên.

Khi đạo sĩ viết, ống tay áo rộng che phủ bàn tay Tô My nên không ai biết ông đã viết gì lên đó.

Trên đường lên núi, mọi người đều rất hiếu kì, Bao Triển hỏi: "Ông ấy viết gì thế?"

Họa Long cũng tò mò hỏi: "Có phải tên chồng tương lai của cô không?"

Tô My trả lời: "Viết tên một trong hai

người đấy. Nhưng mà, tôi không nói đấy!"

Khi họ đến lưng chừng núi thì trời cũng đã sẩm tối, mọi người định nghỉ lại một đêm tại đồn công an trên núi rồi ngày mai sẽ đến ngôi làng của cậu bé áo đỏ và hai đứa trẻ chết đuối để bắt đầu điều tra. Đồn công an này thực ra là một trạm kiểm tra, ban ngày có người trực ban, đến tối thì không có ai ở lại. Công việc của họ chủ yếu là kiểm tra xe cộ qua lại, cấm các hoạt động khai thác sản vật rừng trái phép. Thường ngày còn phải đi tuần trên núi, để kiểm soát vấn đề cháy rừng.

Mấy gian nhà ngói đã cũ, phía sau cỏ

mọc um tùm trên nóc nhà cỏ dại cũng mọc cao phơi phới, đồn công an trong màn đêm trông cũng đáng sợ như một ngôi nhà ma vậy. Nửa đêm, tiếng gõ cửa vang lên, chẳng lẽ những lời đạo sĩ kia nói đã ứng nghiệm rồi sao? Nửa đêm ma gõ cửa?

Họa Long kiểm tra một lượt vẫn không thấy có bóng người nào, nhưng cả bốn người tổ chuyên án và trợ lí Đường đều nghe rất rõ ràng có người gõ cửa.

Mọi người đều thấy rất ma quái, ngẩng đầu lên nhìn, phát hiện ra trên cửa có một dấu tay nhỏ.

Trên núi về đêm có chút lạnh lẽo, từng cơn gió thổi không ngừng, dấu tay kia nhìn vào vô cùng đáng sợ. Đó không phải dấu tay bằng máu, mà chỉ giống như một bàn tay nhỏ lạnh ngắt đập vào cửa, trên của còn vương lại một chút chất lỏng, bốc ra mùi hôi thối. Bao Triển cúi gần lại ngửi thử, không ai quen thuộc thứ mùi này như anh rồi, đó chính là… mùi của xác chết.

Trong đầu tổ chuyên án và trợ lí Đường xuất hiện một cảnh tượng vô cùng ma quái: Một cái xác đứng lắc lư trước cửa, giơ cánh tay còn nhớp nháp của mình lên… gõ cửa.

Chương 3

Dầu xác màu xanh

Bao Triển nhớ lại một cuốn truyện ngắn có tên "Vuốt khỉ", được đánh giá là một trong những tác phẩm điển hình trong làng tiểu thuyết kinh dị của Anh.

Câu chuyện trong đó vô cùng li kì quỷ quái. Một nhà sư người Ấn Độ làm phép ếm bùa vào một bàn tay của khỉ, bàn tay khỉ sau khi luyện xong sẽ có thể thỏa mãn ba điều ước của con người. Sau đó, bàn tay khỉ khô queo này lọt vào tay của ngài Whiter. Ngài Whiter bán tín bán nghi, rồi thử ước điều ước thứ nhất đó là có được

hai trăm bảng Anh. Ngày hôm sau, ước mơ của ông đã thành hiện thực, con trai của ngài White bị một chiếc máy cuốn chết, số tiền bồi thường vừa hay là hai trăm bảng. Ước nguyện thứ hai của ông là do người vợ quá thương con nên đã nảy ra ý nghĩ điên rồ… gọi đứa con đã chôn vùi dưới mộ sâu sống dậy. Đêm hôm đó, bên ngoài bỗng có tiếng gõ cửa, ngài Whiter vì muốn ngăn chặn hành động mất hết lí trí này của người vợ, nên trong lúc người vợ chuẩn bị ra mở cửa, ông đã nghĩ ra cách ước điều ước cuối cùng: Mong người đã bò ra khỏi mộ sẽ trở lại đó.

Mãi cho tới khi câu chuyện kết thúc, tác

giả vẫn không tiết lộ thứ đáng sợ đã gõ cửa đó là gì, nhưng chính điều đó khiến người đọc càng cảm thấy hiếu kì và sợ hãi hơn, người nào trí tưởng tượng càng phong phú, thì cảm giác sợ hãi sẽ càng mãnh liệt.

Tổ chuyên án tiến hành chụp ảnh lấy chứng cứ. Khi trời sáng, mọi người mới phát hiện ra thứ dầu xác kia có màu xanh.

Trên cánh cửa có một dấu tay màu xanh.

Rốt cục thứ gì đã đến gõ cửa đồn công an lúc nửa đêm? Có một điều hiển nhiên rằng một cái xác không thể nào làm được điều đó.

Tổ chuyên án cho rằng có ai đang cố tình dựng chuyện ma quỷ ở đây. Quỷ dọa người không đáng sợ, thứ đáng sợ thực sự là người dọa người. Thế nhưng cho dù có người cầm bàn tay của một xác chết đến gõ cửa đi chăng nữa, khoảng thời gian từ lúc gõ cửa đến khi mở cửa ngắn như thế, Họa Long không thể nào không nhìn thấy người đó được, trừ khi tốc độ di chuyển của người đó vào hàng siêu nhanh, gần như biến mất khỏi tầm nhìn ngay trong khoảnh khắc cánh cửa mở ra.

Tuy nhiên, mọi người rõ ràng nghe thấy tiếng gõ cửa, nhưng trên cánh cửa lại để lại dấu bàn tay, điều này không hợp lí.

Bao Triển kiểm tra lại lần nữa, phát hiện vấu tròn trên cửa đã rơi mất, lộ ra một chiếc đinh đã han gỉ, dấu tay kia vừa hay nằm trên chiếc đinh đó.

Họa Long nói: "Đó là một đứa trẻ, dấu tay của một đứa trẻ con."

Tô My phân vân hỏi: "Lạ thật, cho dù là gõ của hay đập cửa, thì vì sao lại không tìm thấy bàn tay đó nhỉ?"

Trợ lí Đường lên tiếng "Chuyện này thật là ma quái! Những người dân ở đây đều có chút mê tín."

Bao Triển suy nghĩ giây lát, suy đoán: "Bất kể đó là người hay là ma, mục đích của việc gõ cửa có thể chỉ để dọa chúng ta mà thôi."

Giáo sư Lương giờ mới lên tiếng: "Chúng ta sẽ không sợ đến mức bỏ chạy đâu!"

Dấu tay trên cánh cửa là dấu tay của một trẻ em, tổ chuyên án nhìn từ những dấu vết để lại phán đoán cái xác đó đã chết được khoảng năm hoặc sáu ngày. Đốm xác là những những hình loang trên xác chết, mỗi xác có một kiểu và màu sắc riêng. Với những người chết treo, trên cơ thể họ có những đốm màu tím đen. Với

người chết cóng, thì đó là màu đỏ. Khi nghiệm xác, các bác sĩ đều căn cứ vào đốm xác để kết luận nguyên nhân chết, vị trí lúc chết, và sau khi chết. Đốm xác là những biểu hiện xuất hiện tương đối sớm sau khi cơ thể chết đi, và sẽ kéo dài cho tới tận khi cái xác hoàn toàn phân hủy.

Tùy vào sự thay đổi các yếu tố sau khi chết, các đốm xác sẽ dần chuyển thành màu xanh nhạt hoặc màu xanh, phù hợp với màu sắc của cơ thể. Đó là do phản ứng giữa hydrosulfur[1] trong xác khi phân hủy và hemoglobin[2] tạo ra sulfhemoglobin màu xanh.

Nhà của cậu bé áo đỏ nằm trong một làng

trên núi tên là Cao Thạch Khảm, cách đồn công an này không xa.

Trong làng chỉ toàn những căn nhà lụp xụp và cũ kĩ, trông như sắp sập hết đến nơi, chân tường cỏ mọc xanh mơn mởn, muỗi và côn trùng bay vo ve từng đám. Trong ngày thời tiết ẩm ướt thế này, những ngôi nhà cũ kia hiện lên với một màu vàng u ám. Đường núi là loại đường rải sỏi, gập ghềnh khó bước, khi mùa mưa đến, những con đường này có thể biến thành con sông.

Tổ chuyên án gần trưa đã tới được ngôi làng.

Thế nhưng trong nhà không có một ai, cha mẹ của cậu bé áo đỏ đều không ở nhà. Rất nhiều người dân trong làng túa ra xem, họ đứng trên bờ đất gần đó nhìn bốn người của tổ chuyên án một cách hiếu kì, rồi thì thào bàn tán. Trợ lí Đường lấy điện thoại gọi cho cha của Lưu Hải Ba, khuyên nhủ một hồi lâu. Mọi người đều nghe thấy trợ lí Đường nói trong điện thoại: "Người trên trung ương đến rồi, nhất định sẽ điều tra làm rõ, hai người cũng hợp tác một chút, mau về đi…"

Tổ chuyên án kiểm tra sơ bộ phía ngoài. Tô My chụp ảnh xung quanh, giáo sư Lương bảo cô chụp cả những người dân

xung quanh nữa. Tô My quay về phía người dân định chụp, thì tất cả đều né mặt tránh đi.

Ngôi nhà của cậu bé áo đỏ nằm ở phía tây của làng, bên cạnh cửa sau có một vạt đất cao, mọc đầy cỏ không có tường bao. Cửa trước đóng kín, phía trước cửa có một cây cổ thụ đã chết, hình thù kì quái, như không khuất phục điều gì đó. Dưới gốc cây có một cái cối xay bằng đá, những chiếc lá vàng đã rụng khắp nơi. Ngôi nhà được xây bằng đá hộc và bùn đất, trên tường có rất nhiều những cái lỗ được cố ý để lại khi xây dựng, coi như là cửa sổ để lấy nguồn sáng.

Cậu bé mười ba tuổi Lưu Hải Ba đã chết trong chính ngôi nhà này, khi chết trên người cậu bé mặc một bộ đồ bơi và một chiếc áo đỏ.

Tận tới khi trời tờ mờ tối, cha mẹ của Lưu Hải Ba mới về tới nơi. Họ giải thích với trợ lí Đường về lí do mình không ở nhà, vì hôm nay chính là bốn chín ngày của cậu bé, là ngày linh hồn cậu trở về dương gian. Trước đây có một đạo sĩ đưa cho họ một lá bùa để dán tại phòng cậu bé. Vị đạo sĩ đó còn dặn họ không được để bất cứ ai ở nhà trong ngày này, tất cả đều phải tránh đi nơi khác, đó là nguyên nhân vì sao cha mẹ cậu không muốn trở về.

Lưu Trí Huy nói: “Chẳng lẽ không để đến ngày mai được hay sao? Đêm nay linh hồn con trai tôi sẽ về.”

Giá sư Lương bảo: “Thế chúng ta đến vừa đúng lúc còn gì.”

Theo quan niệm dân gian, bốn chín ngày sau khi chết, linh hồn sẽ trở về dương gian để gặp mặt người thân. Nếu trong nhà có người mất, thì sau khi rời khỏi dương thế không lâu, linh hồn đó sẽ xuất hiện tại những nơi quen thuộc khi còn sống. Những người mê tín ở nông thôn cho rằng linh hồn của người chết sẽ vào nhà từ phía đông, đi một vòng để nhìn lại tất cả. Tương truyền trong đêm hồn về,

có thể nghe thấy tiếng xì xào, đó là tiếng bước chân của người chết. Người nhà của linh hồn đó phải tránh đi nơi khác, nếu để người chết nhìn thấy, họ sẽ lưu luyến không muốn rời đi, như thế sẽ mãi mãi không được vãng sanh kiếm khác.

Trong số những người đứng xem, có một bà cụ nói với mẹ của cậu bé: "Thằng bé nhà anh chị, sao lại trở về vào bốn chín ngày được?"

Một người dân đứng cạnh nói chen vào: "Đúng đấy! Những người khác đều là bảy ngày cơ mà, thằng bé nhà chị lại là bảy bảy bốn chín ngày cơ á?"

Mẹ cậu bé giải thích: “Đạo sĩ suy đoán rằng thằng bé nhà cháu chết thảm, phải bảy bảy bốn chín ngày mới quay lại.”

Cha cậu bé lên tiếng: “Chính là hôm nay đây.”

Bà cụ kia là hàng xóm nhà cậu bé, từng nói với phía cảnh sát rằng trước khi vụ án xảy ra cụ từng nhìn thấy một người lạ mặt đội mũ xuất hiện trong làng, mẹ của cậu bé cũng từng nằm mơ thấy một người như vậy. Bao Triển tiến lại để ghi chép, Tô My chụp ảnh, bà cụ bỗng dưng sợ phát run, rồi quay người lại, giơ tay xua xua, nói: “Ôi, đừng chụp ảnh, đừng chụp ảnh tôi.”

Trời bắt đầu tối, người dân cũng tản mát dần, nhà nào cũng đóng kín cửa, chẳng ai muốn nhìn thấy cậu bé trở về dương gian trong ngày bốn chín cả.

Cha của Lưu Hải Ba vô cùng lo lắng, đứng ngồi không yên, nói với tổ chuyên án: “Ngày mai chúng ta quay lại được không? Hôm nay phải tránh mặt thằng bé.”

Bốn người của tổ chuyên án đều không có ý định rời đi, họ đã kiểm tra rất kĩ căn phòng nơi cậu bé gặp nạn. Bao Triển đo chiều cao từ mặt đất lên đến xà nhà, Họa Long kiểm tra nóc nhà, Tô My chụp lại

thật kĩ từng thứ xung quanh, giáo sư Lương và trợ lí Đường ngồi yên lặng trong căn phòng, trên tường có một lá bùa màu vàng của đạo sĩ đưa cho cha mẹ cậu bé dán vào đó đang lật qua lật lại theo gió.

Trợ lí Đường đứng dậy lột lá bùa xuống để làm chứng cứ.

Cha mẹ Lưu Hải Ba thấy thế thì vô cùng sợ hãi, cha cậu bé hốt hoảng nói: “Ối! Không được! Lá bùa đó không thể xé xuống được đâu.”

Mẹ cậu cũng nói lớn: “Sao các ông lại có thể làm thế được chứ? Đây là bùa trừ

tà cơ mà!”

Cha mẹ Lưu Hải Ba bực tức bỏ đi, hai người đứng ngoài sân bỗng dưng lên tiếng cãi vã, rồi trách móc lẫn nhau.

Bên ngoài màn đêm đã hoàn toàn đen đặc. Đêm xóm núi thực sự vô cùng yên ắng và cô quạnh, tổ chuyên án định sau khi kiểm tra hiện trường sẽ rời khỏi đó. Tô My chụp lại ảnh một tấm gương trong phòng. Sau khi đèn máy ảnh lóe lên, cô bỗng hét lên một tiếng thất thanh. Mọi người túm lại hỏi xem chuyện gì đã xảy ra, Tô My sợ hãi nói rằng mình nhìn thấy một đôi chân vừa lướt qua trong gương, đó là một đôi chân của trẻ nhỏ.

Giáo sư Lương an ủi: “Tô My, cháu thần hồn nát thần tính thôi, lấy đâu ra đứa trẻ nào ở đây. Cháu phải nhớ kĩ, chúng ta là cảnh sát.”

Họa Long nói: “Chắc tại căn phòng này từng có người chết, nên khiến cô tự tưởng tượng, rồi hoa mắt thôi.”

Trợ lí Đường bỗng nói: “Có lẽ… đúng là tôi không nên xé lá bùa xuống.”

Bao Triển nói giật lại: “Yên lặng! Nghe xem! Tiếng gì thế nhỉ?”

Mọi người dừng hết công việc đang làm,

tất cả đều dõng tai nghe ngóng. Cả căn phòng im lặng đến rợn người, một trận gió lạnh thổi qua những lỗ thủng trên tường, cánh cửa sau bỗng dưng từ từ mở ra, vang lên mấy tiếng kêu ken két. Mọi người ai nấy đều dựng tóc gáy, Tô My nổi hết da gà, mọi người đều không ai động đậy, chỉ có đôi mắt mở to hết cỡ. Bao Triển cảm giác có ai đó đi ngang qua phía sau mình, khiến gáy anh lạnh ngắt. Họa Long từ từ rút súng, định đến xem là ai, thì mọi người bỗng nghe thấy trong phòng có tiếng giật công tắc điện. "Cạch! Cạch!" mấy tiếng, nhưng bóng đèn trong ngôi nhà vẫn sáng.

Một bóng đèn nằm gần trên tường bỗng

phát ra thứ ánh sáng màu vàng u ám, căn phòng bỗng trở nên vô cùng ma quái. Dây tóc bóng đèn chập chờn mấy cái rồi lại tắt ngúm.

Mọi người rời khỏi căn phòng tối, cha mẹ cậu bé ngồi trên chiếc cối xay bằng đá trước sân, đã không còn cãi nhau nữa. Họa Long tiến lại hỏi họ có đóng chặt cửa sau không? Cha cậu bé sợ hãi hỏi lại rằng có phải họ đã gặp gì đó trong căn nhà rồi không? Giáo sư Lương bình tĩnh trả lời: "Bóng đèn trong nhà cháy rồi, có thể là do dây điện lâu ngày nên đã hỏng."

Lúc đó, một người hàng xóm chạy tới, vừa thở hồng hộc vừa nói: "Mộ thằng bé

bị người ta bới lên rồi!”

Cha cậu bé tức giận chửi: “Tổ cha thằng thất đức nào làm thế hả?”

Người hàng xóm chưa hết kinh hãi, kể tiếp: “Không biết nữa. Con lợn nhà tôi sổng chuồng, tôi đi tìm đến tận khu đất hoang. Lúc ấy tôi lấy đèn pin soi tìm, thì bỗng phát hiện mộ thằng bé bị đào lên rồi, đất chất sang hai bên thành hai đống. Tôi tiến lại gần thì thấy bên trong trống rỗng. Trên đống đất còn có vết bò lết, chẳng lẽ… thằng bé từ mộ chui lên rồi sao?”

Trời đã mưa rả rích từ lúc nào, mẹ cậu

bé nghe tới đó thì cơn co thắt tim nổi lên, đau đớn vô cùng, trên trán toát cả mồ hôi hột. Người mẹ ngồi trên chiếc cối xay bằng đá, lấy bình nước vẫn mang theo mình ra ngửa cổ uống mấy viên thuốc. Khi người mẹ cúi xuống đặt bình nước xuống chiếc cối bằng đá, thì bỗng thấy trên bụng mình có một bàn tay nhỏ, giống như có đứa trẻ nào đó đang ôm mình từ phía sau.

Chương 4

Trứng gà đồng tử

Mẹ cậu bé vừa nhìn thấy bàn tay trên bụng mình thì sợ hãi run lên một hồi rồi

ngất xỉu trên nền đất. Cha cậu bé vội vã ngồi xuống sơ cứu, gọi to tên vợ mình. Giáo sư Lương cầm lấy bàn tay, mọi người không ai bảo ai đều ngẩng lên nhìn, vì bàn tay đó rõ ràng là từ trên trời rơi xuống.

Trợ lí Đường đứng lên trên cối đá, nhìn lên trên cây, quát: "Ai đang ở trên đó?"

Họa Long rút súng, mọi người cho rằng có ai đó đang nấp trên cây, cố tình ném xuống. Nhưng trong màn đêm u tối không thể nhìn rõ được. Họa Long hướng súng lên cây bắn một phát đạn, hai con quạ kêu quang quác rồi đập cánh bay.

Người phụ nữ hàng xóm nghe tiếng súng nổ thì tò mò mở cửa sổ, ló mặt nhìn ra. Chồng cô ta gầm gừ quát: “Mẹ kiếp! Nhìn gì mà nhìn! Còn không đóng chặt cửa sổ vào cẩn thận ăn đạn chết tươi bây giờ. Quạ kêu chẳng phải là điềm lành gì.”

Hai con quạ bay vòng quanh một lúc rồi đi thẳng, chỉ để lại những tiếng kêu ai oán vang vọng trong đêm: Quạ vốn được coi là loài chim xui xẻo, thích làm tổ ở những nơi hoang vu hoặc những chỗ ẩm ướt như nghĩa địa. Trên cái cây trước nhà cậu bé có một tổ quạ. Họa Long trèo lên cây, một con quạ xù lông định tấn công lại. Họa Long ngắm thẳng rồi cho

nó một viên đạn, con quạ rơi luôn xuống đất. Khi xuống, Họa Long mang theo cả chiếc tổ chim. Bao Triển đưa lên mũi ngửi thử, trong tổ quạ bốc lên mùi xác thối.

Bàn tay kia có lẽ rơi xuống từ chính cái tổ quạ này. Người hàng xóm nói rằng ngôi mộ cậu bé áo đỏ đã bị quật lên, nhưng trận mưa bất chợt đã xóa hết mọi dấu chân quan trọng để điều tra, mọi công sức đổ sông đổ bể. Bao Triển, trợ lí Đường và người hàng xóm dẫn lối chỉ biết đứng nhìn vào trong ngôi mộ trống không, trong nghĩa địa tiếng mưa vẫn tuôn rào rào.

Rốt cục ai đã quật mộ cậu bé lên? Và giờ này cái xác đang ở đâu?

Trong huyệt đạo ngập đầy nước mưa, mọi dấu vết đều đã bị xóa sạch. Theo những gì người hàng xóm miêu tả lại, có thể có ai đó đã dùng dây thừng để kéo cái xác ra khỏi mộ, nên trên đất có dấu vết như có người bò lên.

Mẹ cậu bé đã dần tỉnh lại, rồi nhất quyết muốn bán ngôi nhà đi, không bao giờ quay trở lại nữa. Giáo sư Lương an ủi cha mẹ cậu bé, rồi nói phía cảnh sát sẽ cố gắng tìm kiếm tung tích xác cậu bé và điều tra vụ việc đến khi nào sáng tỏ thì thôi.

Khi trở về đồn công an, tất cả mọi người đều đã ướt như chuột lột, mệt mỏi vô cùng. Trợ lí Đường lấy từ phòng trực ban mấy bộ quần áo sạch cho tổ chuyên án thay ra. Ngày hôm nay, cả đội đã trải qua quá nhiều điều kì lạ không thể giải thích nổi. Lúc đầu là tiếng gõ cửa lúc nửa đêm, trên cửa để lại dấu tay màu xanh, sau đó là cuộc điều tra trong căn phòng nơi cậu bé bị hại, rồi trên cây rơi xuống một bàn tay, cuối cùng là xác cậu bé đã không cánh mà bay…

Trợ lí Đường hâm một ấm chè nóng, lấy ra mấy hộp thịt gà nướng và thịt bò. Mọi người đều không còn tâm trí ăn uống, chỉ ngồi xung quanh bàn uống trà cho tỉnh.

Giáo sư Lương tay cầm một cốc trà nóng còn đang bốc khói, xoay xoay rồi nói: “Vụ án này thực sự rất kì lạ, mỗi chi tiết đều vô cùng ma quái.”

Trợ lí Đường nói: “Những vụ án quật mả trộm xác ở đây không nhiều.”

Tô My lên tiếng: “Nếu thi thể cậu bé chôn không sâu thì có thể nào đã bị thú hoang bới lên không?”

Bao Triển phân tích: “Theo dấu vết tại hiện trường, thì không giống vết động vật bới, rõ ràng là có người đã đào lên rồi kéo cái xác ra ngoài.”

Trợ lí Đường suy nghĩ: "Mục đích ăn trộm xác để làm gì nhỉ? Hủy xác phi tang chăng? Hay là còn bí mật nào không thể tiết lộ được nữa?"

Bỗng nhiên Bao Triển nói: "Tôi biết việc nửa đêm gõ cửa là gì rồi."

Họa Long hỏi: "Chẳng lẽ lại liên quan đến những con quạ?"

Bao Triển trả lời: "Đúng thế. Là có người đang giở trò, đặt bàn tay lên trên chiếc vấu cửa sau đó bỏ đi. Mục đích là để dọa chúng ta, khiến chúng ta sợ hãi mà từ bỏ vụ án. Dầu xác rất dính, và tỏa ra mùi thối khiến những con quạ bay tới

kiếm mồi. Khi chúng mổ cánh tay cũng là lúc chúng ta nghe thấy tiếng gõ cửa. Khi Họa Long ra mở cửa, chúng đã quắp cánh tay bay đi. Tốc độ bay của quạ rất nhanh, lại giữa ban đêm nên khi mở cửa ra chúng ta không phát hiện được."

Giáo sư Lương nói: "Quạ là một loài ăn xác thối. Sau khi kiếm được mồi chúng tha về tổ, và chẳng may đó chính là nhà của cậu bé, và đã rơi lên bụng người mẹ. Việc tiếp theo bây giờ, chúng ta phải làm rõ xem bàn tay đó là của ai."

Trợ lí Dường nói: "Có thể xét nghiệm DNA rồi so sánh với những nạn nhân bị tình nghi gàn đây xem sao."

Giáo sư Lương bỗng hỏi: “Có những ai biết hành tung của tổ chuyên án?”

Trợ lí Đường trả lời: “Rất nhiều người biết. Một số lãnh đạo rất quan tâm đến tình hình vụ án. Các quan chức của ủy ban thành phố, cục công an ngành giáo dục đều rất quan tâm đến vụ việc một loạt học sinh tử vong không rõ nguyên nhân, chúng tôi thường xuyên nhận được những cuộc điện thoại hỏi thăm tình hình.”

Trong lịch sử có rất nhiều vụ án được phát hiện nhờ việc động vật đào xác nạn nhân.

Tại vùng Điền Tây thuộc Vân Nam, một cặp vợ chồng vì xích mích mà người chồng ra tay giết hại vợ rồi vùi xác trong một ao cạn ẩm ướt và hẻo lánh, sau đó trồng mía lên phía trên và xung quanh để tránh sự chú ý của mọi người. Bên bờ ao ngày ngày đều tập trung rất nhiều quạ. Số quạ càng ngày càng nhiều, lên đến hàng trăm con, khiến người dân gần đó chú ý. Cảnh sát địa phương phán đoán rằng trong ao cạn đó có xác chết, nên đến kiểm tra, và cuối cùng bắt người chồng về quy án.

Một người đàn ông ở huyện Phụng Tiết sau khi uống say đã bóp cổ người mẹ sáu mươi đến chết, rồi chôn xác bà dưới vạt

đất sau nhà. Sau đó, hắn nói với người thân và hàng xóm rằng mẹ mình có vấn đề về thần kinh nên đã bỏ nhà ra đi. Nhưng điều hắn không thể ngờ tới được, con chó vàng mà người mẹ đã nuôi mười năm hàng ngày đều chạy ra trước vạt đất sủa inh ỏi. Mỗi khi có người đi ngang qua đó, con chó vừa lồng lên, vừa nhìn người qua đường như khẩn cầu, khắp vạt đất đầy những vết chân chó cào. Trưởng thôn thấy nghi ngờ, cho người đào đất lên thì phát hiện xác bà mẹ được cuốn trong tấm thảm chôn dưới đó.

Ngày hôm sau, tổ chuyên án và Trợ lí Đường đến điều tra hai đứa trẻ chết đuối. Cả hai đứa trẻ đều học tại trường

tiểu học Đông Dương trên thị trấn. Bé trai tên Sái Minh Lượng, bé gái tên Sái Tiểu Khê, cả hai đều mới mười tuổi, học lớp ba, là bạn cùng bàn.

Đồn công an cách trường học của hai đứa trẻ không xa. Đi một vòng đường núi quanh co là đến thị trấn nơi có ngôi trường của hai đứa trẻ.

Trong thị trấn, nước bẩn ngập tràn khắp nơi, một mùi vừa hơi vừa khai bốc lên, khiến người ta có cảm giác như nhà nhà đều mang bô ra đường đổ vậy. Tô My tối qua đã lấy mẫu vật phẩm tàn dư trong dạ dày của con quạ chết, cùng với bàn tay và mẫu dầu xác trên cánh cửa đưa cho

Trợ lí Đường mang xuống thành phố làm hoá nghiệm. Mặc dù mùi hôi thối của thị trấn này khiến người ta phát nôn, nhưng Tô My từ tối qua đến giờ chưa có gì vào bụng, nên khi thấy trước cổng trường có bán món trứng luộc nước chèng không ngần ngại chạy lại mua vài quả lót dạ.

Trên bếp lò đặt một nồi trứng gà đang luộc, chủ quán hàng là một người phụ nữ trung niên ăn mặc giản dị, bà đập nứt vỏ trứng rồi lại cho vào bên trong luộc tiếp Tô My hỏi giá, không ngờ một quả trứng ở đây những hai tệ rưỡi, đắt hơn hẳn những loại trứng luộc nước chè khác.

Chủ quán nới: “Đây là trứng đồng tử nên

giá mới đắt như thế Cô cứ yên tâm, hàng thật đấy.”

Tô My hỏi: “Thế nào là trứng đồng tử ạ? Đây chẳng phải là trứng luộc nước chè sao ạ?”

Chủ quán đoán Tô My là người từ nơi khác đến, nên cười cười rồi trả lời: “Đúng rồi! Là trứng luộc nước chè, chè hảo hạng đấy, cô thử đi, thơm lắm.”

Nước luộc trứng ngả màu vàng vàng, trên mặt còn có một lớp bọt mỏng dạt sang mép nồi. Bao Triển ngửi một cái, rồi nói: “Giống như mùi nước tiểu!”

Chủ quán cười rồi nói: “Ha ha! Đây là trứng luộc bằng nước tiểu của bé trai, hai cô cậu ạ!”

Họa Long tức giận quát: “Lấy nước tiểu luộc trứng mà còn dám bán công khai giữa đường giữa chợ thế này!” Rồi anh xông tới định đổ cả nồi trứng đi. Trợ lí Đường và Bao Triển vội vàng ngăn lại, giáo sư Lương xoa dịu: “Họa Long, không được làm càn. Nhập gia tùy tục, đây là thói quen ẩm thực của địa phương thôi.” Bấy giờ Họa Long mới chú ý thấy khắp cổng chợ và sạp đồ ăn vỉa hè đều có bán món này, hơn nữa thực khách mua trứng đồng tử cũng ra vào không ngớt.

Người dân ở thị trấn Đông Dương có truyền thống dùng nước tiểu của trẻ em luộc trứng gà, món ăn này còn từng được đưa vào hồ sơ xin chứng nhận di sản văn hoá phi vật thể nữa. Họ quan niệm rằng việc món trứng gà luộc bằng nước tiểu của bé trai là món bổ dưỡng số một.

Tổ chuyên án đi vào trường tiểu học Đông Dương. Mọi người phát hiện trên hành lang của dãy lớp học có một chiếc thùng nhựa màu đỏ, không biết dùng để làm gì. Một lát sau, tiêng chuông tan lớp vang lên, những đứa trẻ ùa ra khỏi lớp, mấy đứa trẻ trai không thèm vào nhà vệ sinh, mà đi tiểu trực tiêp vào chiếc thùng nhựa đỏ.

Một thầy giáo trẻ họ Mâu mời tổ chuyên án và Trợ lí Đường vào trong văn phòng. Thầy Mâu giải thích: “Ăn trứng đồng tử là thói quen dân dã ở đây, những người bán món này, hoặc nếu ai đó muốn tự mình luộc, sẽ mang một thùng nhựa đến các trường học để thu lượm nước tiểu của các bé trai. Các học sinh và giáo viên ở đây đều đã quen với cảnh này. Các học sinh từ lớp một đến lớp ba khi muốn tiểu tiện, có thể đi thẳng vào thùng nhựa ngoài cửa lớp. Các giáo viên còn nhắc nhở học sinh, nếu bị ốm thì không được đi tiểu vào đó.”

Thầy Mâu nói tiếp: “Tôi ngày nào cũng ăn hai quả đấy!”

Bao Triển hỏi: "Trứng đồng tử có mùi thế nào?"

Thầy Mâu trả lời: "Rất thơm và có phần hơi mặn, đến cả lòng đỏ cũng mặn, mỗi lần cũng không thể ăn quá nhiều hai quả là tốt nhất."

Thầy Mâu là giáo viên dạy toán, và cũng là giáo viên chủ nhiệm của Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khệ. Anh cho biết: "Hai đứa trẻ đó rất lạ, chúng cùng nhau đến lớp, cùng nhau về nhà, bất kể thế nào cũng phải đi cùng nhau, bấy giờ lại cùng chết một lúc, thật sự rất kì lạ."

Tô My nói: "Điều đó thì có gì lạ đâu.

Hai đứa trẻ đó ở cùng một làng, đến lớp, tan học đi cùng nhau cho có bạn."

Giáo sư Lương hỏi: "Thầy kể thêm tỉ mỉ cho chúng tôi xem hôm xảy ra vụ việc, biểu hiện của hai đứa trẻ có gì khác thường không? Mấy giờ chúng rời khỏi lớp?"

Thầy Mâu kể. "Kết quả thi của hai đứa giống nhau, đều không đạt. Tôi nghi ngờ rằng hai đứa quay cóp của nhau, nên yêu cầu cả hai ở lại làm một bài thi. khác. Khi chúng rời khỏi trường, trời đã tối rồi."

Bao Triển hỏi: "Lúc đó trong trường chỉ

còn hai đứa nữa thôi sao?”

Tơ My có phần giận dữ, nói: “Hai đứa trẻ đó đều ở cách trường khá xa, đường núi lại hiểm trở, thầy không thấy mình cũng có trách nhiệm trong việc này sao?”

Thầy Mâu phản bác: “Chúng thi trượt lại còn quay bài, tôi cho chúng thi lại thì có gì là sai. Hơn nữa, hai đứa tré đó không giống những đứa trẻ khác, tôi nghi ngờ chúng đang chơi trò yêu nhau.”

Bao Triển nói: “Trẻ con bây giờ lớn sớm thế sao? Hai đứa trẻ mới mười tuổi mà đã biết yêu đương rồi?”

Thầy Mâu nói: “Sái Minh Lượng gọi Sái Tiểu Khê là “mẹ mi”.”

Trợ lí Đường giải thích: “Ở đây “mẹ mi” có nghĩa là vợ, bà xã.”

Thầy Mâu nói: “Các giáo viên và học sinh trong trường đều nghĩ rằng chúng có quan hệ khác giới không bình thường.”

Giáo sư Lương hỏi: “Quan hệ khác giới không bình thường?”

Thầy Mâu cũng gằn giọng: “Tuy hai đứa trẻ đó mới chỉ có mười tuổi, nhưng chúng gắn bó cứ như là một đôi vợ chồng!”

Chương 5

Kỳ án trộm xác

Ngoài hành lang, mấy đứa trẻ đang hát một bài hát thiếu nhi đã bị xuyên tạc: “Hai chú hổ con. Hai chú hổ con! Chúng yêu nhau! Chúng yêu nhau! Cả hai đều là hổ bố! Cả hai đều là hổ bố!” Một số học sinh chơi trò chơi trên sân vận động, chúng không ngừng ném một loại thẻ cứng hình tròn xuống đất rồi chửi tục, còn vài đứa chơi trò Yoyo… Tiếng chuông vào lớp vang lên, lũ trẻ lại chạy vào lớp.

Sân trường bỗng trở lên vắng lặng hẳn. Trong phòng một lớp ba, có hai chiêc bàn trống, hai đứa trẻ cũng không bao giờ trở lại lớp học nữa.

Tổ chuyên án kiên nhẫn đợi đến khi tan lớp, sau đó tiến hành điều tra. Trong hôm xảy ra sự việc, trong trường không xuất hiện ai lạ hoặc sự việc gì bất thường. Nghe nói hai đứa trẻ từng ăn trộm trứng đồng tử, và bị một người phụ nữ chủ quán hàng mắng té tát. Có học sinh còn cho biết, Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê đã định hôn từ nhỏ, khi chúng vừa sinh ra, hai bên cha mẹ đã đồng ý mối hôn sự này.

Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê ở cùng một làng. Trong ngày xảy ra sự việc, do phải thi lại, nên đến tận khi trời đã tối mới được về.

Ngôi làng nơi chúng sống tên là Sái Trang Lí, một xóm núi trồng rất nhiều hồng ăn quả.

Trường học cách làng rất xa, đường núi gập ghềnh khó đi, hai đứa trẻ phải đi bộ một tiếng đồng hồ mới tới nhà.

Bao Triển, Họa Long và Trợ lí Đường được giao nhiệm vụ đi thăm dò đoạn đường về này. Giáo sư Lương vì ngồi xe lăn nên không tiện đi cùng. Giáo sư cùng

Tô My ở lại cục công an thành phố, chỉ huy lực lượng cảnh sát địa phương điều tra vụ án trộm xác. Xác của đứa trẻ áo đỏ không cánh mà bay, đằng sau đó chắc chắn ẩn giấu một bí mật không ngờ tới được. Trộm xác để làm gì? Kẻ nào dám làm việc đi ngược đạo trời như thế? Cái xác có thể mang lại cho kẻ trộm điều gì? Tạm thời đó còn là những câu đố chưa lời giải. Kết quả kiểm tra DNA cho thấy, thứ dịch màu xanh trên cánh cửa đồn công an trên núi và bàn tay tìm thấy ở nhà cậu bé áo đỏ đều là của một đứa trẻ – Sái Minh Lượng.

Những đứa trẻ ở thành phố có cha mẹ đưa đi đón về còn những đứa trẻ ở nông

thôn đều phải tự mình đến lớp. Con đường đi đến với tri thức của chúng vô cùng gian nan và nguy hiểm.

Bao Triển, Họa Long, Trợ lí Đường đi lại một lượt trên con đường mà Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê vẫn thường đi mỗi khi đến lớp, về nhà.

Một bên đường là thung lũng dốc đứng, một bên là núi cao hiểm trở, thường xuyên gặp những tảng đá lớn chắn đường. Trên dốc thung lũng mọc đầy cỏ dại, những nhành hoa dại đua nở giữa rừng, nước suối róc rách lách qua từng đám hoa đám cỏ chảy xuống. Đây là thứ phong cảnh mà những thanh niên ưa du

lịch mạo hiểm thường tấm tắc khen ngợi là thiên nhiên tuyệt đẹp, nhưng cũng là con đường gian nan mà hai đứa trẻ nhỏ phải ngày ngày băng qua để đến trường.

Một bé trai và một bé gái đều mới chỉ mười tuổi, chúng gắn bó như một đôi vợ chồng nhí.

Chúng cùng nhau vượt qua sương gió bão giông, cùng nhau đi qua bốn mùa mưa nắng, nắm tay nhau đi trên con đường núi tối om và không bao giờ trở về nhà.

Hai đứa trẻ chết đuối trong ao nước cạnh đường rừng. Bao Triển, Họa Long và

Trợ lí Đường quan sát thật kĩ lưỡng, đây là một nơi địa thế hiểm trở, gần đó có một cây cổ thụ đã chết khô, xung quanh cái cây có một trảng cỏ bằng phẳng, lũ trẻ có lúc đến đó chơi đùa, gặp mưa thì chui vào hốc cây rỗng trú tạm. Trước mặt là một con đường mòn nhỏ hẹp, không loại trừ khả năng có người đã đẩy hai đứa trẻ xuống ao.

Vòng qua bên kia ao nước, chính là ngôi làng mang tên Sái Trang Lí.

Trong làng này không có đường dây điện thoại, nên Trợ lí Đường không có cách nào liên lạc được với người quản lí của làng. Anh nói: “Công tác đưa điện thoại

về làng thực hiện chẳng triệt để chút nào. Thời đại nào rồi mà có những nơi còn không có cả điện thoại thế này cơ chứ!”

Họa Long nói: “Đừng nói là ở nơi này, ngay ở kinh thành, cũng có những nơi không có đường điện thoại. Khoảng cách giàu nghèo càng ngày càng lớn.”

Trợ lí Đường ngạc nhiên nói: “Không phải thế chứ? Đến kinh thành mà cũng có cảnh này sao?”

Họa Long trả lời: “Thôn An Khẩu, trên núi Mật Vân – Ngôi làng duy nhất ở kinh thành không có điện thoại.”

Bao Triển cả chặng đường không lên tiếng, Họa Long liền quay sang hỏi: “Cậu nghĩ gì mà trầm tư thế?”

Bao Triển nói: “Tôi nhớ lại con đường mình hay đi học hồi nhỏ. Thực ra, đã bao nhiêu năm trôi qua rồi nhưng vẫn không có gì thay đổi.”

Ba người vào làng hỏi thăm, tìm được đến nhà lãnh đạo thôn.

Bí thư cho biết, cha mẹ của Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê đều không ở trong làng mà đi làm xa. Cha mẹ chúng làm xong tang lễ vẫn phải trở lại với công việc hàng ngày để duy trì cuộc

sống. Nỗi đau mất con cũng không thể nào khiến họ ngừng việc duy trì sự sống lại được. Trong làng chỉ toàn những ông lão bà cụ và những đứa trẻ bị bỏ lại quê, gần như tất cả những người trẻ tuổi và còn sức lao động đều đã ra phố kiếm kế sinh nhai hết cả.

Trợ lí Đường: “Chủ nhiệm trị an của thôn là ai?”

Bí thư: “Chính là tôi đây! Tôi kiêm luôn cả công tác trị an.”

Họa Long: “Thế người tiền nhiệm là ai?”

Bí thư: “Cũng vào thành phố làm thuê

rồi, vào đó làm bảo vệ.”

Trợ lí Đường: “Lần này chúng tôi đến đây là muốn mở quan tài nghiệm xác.”

Bí thư hốt hoảng nói: “Như thế làm sao được! Người chết đã về với lòng đất, các cậu còn định nghiệm xác, cha mẹ hai đứa trẻ đều không ở nhà. Tôi là bí thư thôn, cũng không quyết định được, dân làng cũng sẽ phản đối cho mà xem.”

Bao Triển nói: “Ông nhất định phải tìm người thông báo cho cha mẹ đứa trẻ, để họ ngày mai trở về.”

Bí thư vừa buồn bực vừa hỏi: “Vụ án

này đã điều tra đi điều tra lại lâu như thế rồi, cuối cùng cũng chỉ kết luận là tử vong ngoài ý muốn. Hay là… cảnh sát tìm được đầu mối nào rồi?”

Bao Triển trả lời thẳng thắn: “Không giấu gì, rất có thể bây giờ chỉ còn mộ trống thôi.”

Bí thư kinh ngạc hỏi: “Mộ không? Làm sao có thể như thế được? Lúc làm ma, chính tôi nhìn thấy họ chôn hai đứa trẻ cơ mà.”

Họa Long nói: “Có thể thi thể của đứa trẻ đã không còn trong đó nữa.”

Bí thư quả quyết: “Đây đúng là việc tày trời. Ngày mai tôi dẫn các anh đi kiểm tra. Hai đứa bé đều gọi tôi là ông, tôi sẽ đứng ra chịu trách nhiệm!”

Bao Triển nói: “Chúng tôi chỉ mở quan tài kiểm tra, không cần nghiệm xác, vì có lẽ cái xác đã không còn nữa rồi!”

Trợ lí Đường nói với bí thư: “Một bàn tay của đứa trẻ được tìm thấy ở nơi khác.”

Mồ mả của những người trong làng đều tập trung ở phía sau núi, những người địa phương gọi nơi này là “rừng già”. Sáng sớm ngày hôm sau, Bao Triển, Họa Long

và Trợ lí Đường lên đường đi kiểm tra mộ hai đứa trẻ Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê. Không nằm ngoài dự kiến, ngôi mộ đã bị quật lên từ lúc nào, bên trong trống rỗng, thi thể của Sái Minh Lượng đã không còn ở đó. Điều kì lạ là, thi thể của Sái Khê cũng đã biến mất, hai đứa trẻ đó được chôn cùng nhau.

Bí thư giải thích: “Hai đứa trẻ đã định hôn nhân từ khi mới sinh, ở chỗ chúng tôi cũng có thể coi là vợ chồng rồi. Vợ chồng thì tất nhiên phải chôn cùng nhau.”

Bao Triển lấy mẫu đất nơi ngôi mộ bị quật lên, đưa về làm hóa nghiệm. Trong đất có lẫn tiền giấy, nhưng điều lạ là còn

có cả xác pháo. Đây là một điều bất thường. Theo phong tục tang lễ tại địa phương, khi hạ táng hầu như không có chuyện đốt pháo, điều đó không hợp tình hợp lí.

Thi thể của ba đứa trẻ mất tích một cách thần bí, vương Lệnh Quần vô cùng coi trọng vụ án này, cho mở cuộc họp khẩn phân tích tình hình vụ án. Trong buổi họp, toàn bộ cảnh sát thảo luận và suy đoán về vấn đề trộm xác và những phương thức xử lí cái xác có thể xảy ra. Mọi người bàn luận xôn xao, không ai có được kết luận cuối cùng.

Trên toàn Trung Quốc từng xảy ra không

ít các vụ án trộm xác, ví dụ như gần vùng Tân Du từng liên tục xảy ra mười mấy vụ trộm xác chết, rồi vụ án Lí Trình Câu ở Thập Lí Điện từng chấn động cả Trung Quốc, còn cả vụ án tại thôn Nhân Tướng thị trấn Long Xuyên, có kẻ quật mộ trộm xác,… Những vụ án mất nhân tính này xảy ra khắp nơi trong mười năm nay.

Vương Lệnh Quần nói: “Sau khi kết hợp phân tích các vụ án trộm xác từng xảy ra, theo mọi người mục đích trộm xác là gì?”

Tô My nói: “Có những nơi, nếu trong nhà có người chết, sau khi chôn xong, phải cắt cử người canh giữ, và dần dần trở

thành một phong tục của địa phương."

Trợ lí Đường bổ sung thêm: "Đói là để đề phòng có kẻ đào mộ trộm xác chết, ở vùng này gần như không xuất hiện tình trạng đó."

Họa Long nói: "Ngày nay khắp nơi đều sử dụng dịch vụ hỏa táng, nhưng nhiều nơi không tiếp nhận hình thức này. Có một số gia đình sẵn sàng bỏ ra cả đống tiền để mua một cái xác không tên, thay thế cho người thân của mình, rồi đưa xác người thân đi thồ tang. Vì thế, những thi thể bị đào trộm rất có thể được dùng vào mục đích này."

Giáo sư Lương nói thêm: “Cũng có trường hợp thi thể bị đào trộm nhằm mục đích tạo tiêu bản bộ xương người, dùng trong y học hoặc có dụng ý khác. Những vụ án đào mộ, trộm xương đại đa số là dùng vào mục đích này.”

Tô My nói: “Mấy ngày hôm nay, tôi đã xem qua rất nhiều hồ sơ các vụ án trộm mộ, trong đó có một vụ dùng làm tiêu bản. Bức ánh trong hồ sơ vơ cùng man rợ, một cỗ quan tài bị bật nắp, xương cốt đã không còn, trên đống đất bên cạnh có một chiếc túi ni lông màu vàng.”

Một cảnh sát có tuổi cho biết: “Theo quan niệm mê tín thời xưa, những cây

linh chi mọc trên quan tài có thể hấp thụ được dinh dưỡng của cái xác, vì thế vô cùng quý giá, công hiệu cũng rất tuyệt vời, nên có thể có những kẻ trộm xác là để trồng nấm linh chi."

Tô My nói tiếp: "Còn một khả năng nữa, đó là để phối duyên âm. Duyên âm là mối đuyên giữa người chết và người chết. Một số nơi ở nông thôn vẫn có tục lệ này. Do nhu cầu ngày càng tăng, thi thể nữ ngày càng có giá."

Bao Triển hoài nghi: "Rất có thể Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê đã được phối duyên âm, trên mộ của hai đứa trẻ phát hiện thấy xác pháo, chỉ có khả năng

phối duyên âm là hợp lí trong trường hợp này.”

Tô My nói: “Hai đứa trẻ đã có hôn ước từ khi vừa lọt lòng, sau khi chết hai bên cha mẹ đã tổ chức lễ cưới cho chúng.”

Bao Triển đồng tình: “Đúng thế, tang lễ cua hai đứa trẻ cũng chính là hôn lễ.”

Họa Long cho rằng: “Bí thư của thôn có thể vì lo sợ bị cấp trên phê bình do có hành vi mê tín dị đoan, nên mới cố tình giấu việc này, và những người dân trong làng cũng không ai hé răng nửa lời.”

Vương Lệnh Quần nói: “Phải nhanh

chóng tìm được cha mẹ hai đứa trẻ để xác minh việc này.”

Vị cảnh sát trung tuổi bỗng do dự, rồi nói: “Việc trộm xác, nhất là xác trẻ con, còn có một động cơ nữa.”

Vương Lệnh Quân hỏi gấp: “Là gì?”

Cảnh sát trung tuổi trả lời: “Nuôi ma!”

[1] Hydro sulfur: Công thức hóa học: H2sS: Hợp chất khí ở nhiệt độ thường có mùi trứng thối độc.

[2] Hemoglobin: Huyết sắc tố, là một Protein phức tạp chứa phần tử sắt có khả

năng thu nhập, lưu trữ và phóng thích Oxy trong cơ thể động vật có vú và một số động vật khác.

Phần 10: Vợ chồng biệt thế

Lời dẫn

Nơi cách cửa động này khoảng một nghìn mét mới thực sự là lối vào – Franz Kafka.

Hỡi những tín đồ internet, xin hãy nhớ

một điều, nếu không muốn hối hận, thì đừng bao giờ tìm kiếm những từ sau: Bệnh sen, ngón tay rỗng, cóc tì bà, em bé cõng búp bê, vụ án Hello Kitty giấu xác, biển quảng cáo tuyến đường sắt số 9 Quảng Châu năm 1993, cuộc đời của U Cấu, áo cưới bằng tiếng hát, xác chết khổng lồ, chửa trứng, nỗi sợ biển khơi, xác nổi sông Hằng, hai cô gái một chiếc ly, người ốc sên, cưới ma…

Chương 1

Đám cưới ma

Dân mạng từng một thời truyền nhau bức ảnh đám cưới ma khiến không ít người

khiếp sợ.

Bức ảnh khó phân thật giả, nhìn vào chỉ thấy một vẻ u ám và ma quái. Người con trai trong ảnh tay nắm chặt, trông rất căng thẳng, người con gái mặt không chút cảm xúc, hai mắt trắng dã, đôi chân… lơ lửng trên không. Có người cho rằng đó là do họ cố ý chụp, người con gái có thể đã được treo cố định trên một giá gỗ phía sau. Nhưng có người lại tiết lộ rằng, đây thực ra là một bức ảnh cưới giữa người sống và người chết. Người con gái trong bức ảnh đã không còn trên dương thế, người con trai vẫn nhất định cưới cô, để thừa hưởng gia sản kếch xù.

Đám cưới ma còn gọi là vợ chồng âm dương. Cha mẹ vì không muốn người con độc thân của mình khi chết đi phải cô đơn dưới cửu tuyền, nên quyết định tìm cho con một người bạn đồng hành mãi mãi. Họ tìm kiếm những người thích hợp để… chôn cùng. Có hai cách thực hiện "đám cưới ma", đó là người chết cưới người chết, và người sống người chết cưới nhau.

Trên thực tế, người sống cưới người chết rất hiếm gặp, nhưng người chết và người chết cưới nhau ở một số vùng ở Trung Quốc đã không còn là điều lạ lẫm, thậm chí ăn theo đó còn có một công việc được coi là một trong ba trăm sáu mươi

nghề, với tên gọi “môi giới cưới ma”.

Ở Khai Bình, những tờ quảng cáo của “trung tâm môi giới cưới ma” còn ngang nhiên dán ngay ngoài cổng các khu dân cư.

Ở vùng Dư Lâm, Lữ Lương, Lân Phân, bất cứ cửa hàng bán vòng hoa nào cũng có treo biển quảng cáo môi giới cưới ma.

Người làm nghề này còn được gọi là bà mối âm dương, chuyên phụ trách giới thiệu bạn đời cho người quá cố. Sau khi đã sắp xếp xong, hai bên gia đình sẽ gặp mặt, vừa để bàn hôn sự. Những xác nữ

giới mới chết là thứ “hàng hiếm” và rất có giá, về cơ bản cung không đủ cầu, những xác đã hoặc đang phân hủy cũng có không ít người chọn lựa.

Một người quản lí tiệm vòng hoa kiêm môi giới cưới ma nói với khách: “Con trai ông bà bị tai nạn xe, mất hết cả nửa thân dưới rồi, còn chê gì người ta nữa, nhìn dáng xương cốt đẹp thế này còn chê cái gì!”

Người khách sau hồi miễn cưỡng, hỏi: “Thế chúng tôi phải trả cho nhà gái bao nhiêu tiền sính lễ?”

Chủ tiệm vòng hoa trả lời: “Nữ, mới chết

là ba mươi nghìn tệ, bây giờ cung chẳng đủ cầu. Có cô sinh viên đại học, xinh xắn, chết vì bệnh, bao nhiêu người đến tranh giành, cuối cùng định giá bốn mươi nghìn tệ đấy. Cái xác này ít cũng phải mười nghìn."

Khách hàng lại hỏi: "Có cần phải mời thầy bói tính ngày sinh tháng đẻ xem hợp khắc thế nào không? Rồi chọn một ngày đẹp làm lễ. Mà lễ cưới thế này phải làm những nghi thức gì?"

Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê khi còn sống đã được coi là vợ chồng. Sau khi chết, cha mẹ hai bên đã chọn một buổi tối để làm đám cưới ma cho hai đứa trẻ.

Phía cảnh sát tìm thấy một tờ giấy ghi những lời được đọc trong lễ cưới, như sau:

“Kính thưa các ông bà cô bác, bạn bè thân hữu, thưa các vị khách quý.

Hôm nay chúng ta tề tựu tại đây để tổ chức lễ cưới cho vong nam Sái Minh Lượng và vong nữ Sái Tiểu Khê, để người chết được an nghỉ, người sống được thừa phúc, để Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê đời này kiếp nữa được làm vợ chồng. Tôi xin tuyên bố, lễ cưới bắt đầu.

Phần một: Đốt pháo tấu nhạc, mọi người vào chỗ ngồi.

Phần hai: Nổ một tràng pháo tay lớn chúc mừng đôi uyên ương và hai bên gia đình. Mời mọi người lên trải lụa đỏ và đeo hoa. (Trước tiên là bạn bè, sau đó đến những người họ hàng kết nghĩa, họ hàng nhà trai, họ hàng nhà gái, anh chị em nhà trai, anh chị em nhà gái. Khi trải lụa đỏ thì trải thẳng lên quan tài, nhất định không được quên trải một ít lụa lên quan tài chú rể. Hoa được đeo lên đầu quan tài của nữ, không bỏ vào trong quan tài.)

Phần ba: Tuyên đọc lời chứng nhận hôn

nhân, đại diện hai gia đình lên phát biểu. (Hai bên gia đình dặn do con cái mấy lời, ví dụ như trên đường xuống Hoàng Tuyền phải đùm bọc giúp đỡ nhau. Cha mẹ cũng có thể không cần phát biểu thành lời, nhưng nhất định không được bỏ qua nghi lễ này.)

Phần bốn: Người chứng hôn phát biểu, bạn bè người thân phát biểu. (Bạn bè có thể không cần phát biểu, nhưng người làm mối nhất định phải có lời chúc phúc.)

Phần năm: Bái thiên địa. (Tìm hai người ôm ảnh của cô dâu chú rể để khấu đầu làm lễ.)

Phần sáu: Kết thúc nghi lễ. (Khiêng quan tài lên, người thổi kèn đi trước dẫn đường, giơ vòng hoa đỏ và tiền giấy, đưa vào động phòng chính là đưa đi mai táng. Khi chôn phải đốt pháo dây, nhưng không được chôn theo bất cứ hình nhân trẻ em nào.)”

Cha mẹ của Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê khai báo với cảnh sát, rằng việc họ tổ chức lễ cưới ma cho các con không phải là do bị ép buộc. Nếu người chết muốn được làm đám cưới, thì người trong nhà sẽ nhận được điềm báo. Có chuyện kể rằng, một bà mẹ sau khi con trai vừa chết đã nằm mơ thấy cậu ôm một hòn đá rất lớn. Những ngày khi cậu vừa

mất, mọi thứ trong nhà đều không được yên ổn. Mấy hôm sau, một bạn nữ học cùng của cậu cũng vì ốm đau mà chết, cô gái vừa hay họ Thạch. Khi thu dọn những di vật của con gái, cha mẹ cô tìm thấy một bức thư tình, mới biết rằng họ đã yêu nhau từ lâu, cha mẹ cô gái liền chủ động đến gặp nhà trai đề nghị làm đám cưới cho hai người xấu số.

Mẹ của Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê khi đang mang bầu từng gặp một đạo sĩ chân trần.

Đầu làng có một cây hồng ăn quả đã già, những quả hồng chín mọng rụng đầy dưới gốc. Mặt trời đã sắp xuống núi, hai

người phụ nữ mang bầu nhìn thấy một đạo sĩ chân trần ngồi dưới gốc hồng nhặt quả ăn, liền tiến lại nhờ đạo sĩ xem cho hai đứa con trong bụng một quẻ.

Đạo sĩ: "Hai đứa trẻ trong bụng một trai một gái."

Mẹ của Sái Minh Lượng: "Giỏi quá, Tôi vừa đi siêu âm, là một bé trai."

Mẹ của Sái Tiểu Khê: "Tôi thì chưa đi kiểm tra, nhưng tôi ăn cay lắm, mọi người bảo lúc bầu mà ăn cay là sinh con gái đấy."

Đạo sĩ: "Hai đứa trẻ này kiếp trước là

vợ chồng, kiếp này cũng là vợ chồng, kiếp sau đầu thai cũng vẫn là vợ chồng. Đó gọi là “tam thế phu thê”, nhân duyên trời đã định, không ai có thể thay đổi được. Nhưng mà… đứa bé gái có số hai chồng.”

Mẹ của Sái Tiểu Khê: “Thế nào là số hai chồng?”

Đạo sĩ đứng dậy bỏ đi, trước khi đi ông chỉ nói một câu: “Sau này cô sẽ biết.”

Khi hai đứa trẻ được sinh ra, quả nhiên là một trai một gái. Hai bên gia đình đều tin lời tiên đoán của đạo sĩ nọ, nên đã quyết định đính hôn cho chúng từ khi vừa

sinh.

Hai đứa trẻ lớn lên trong chính xóm núi nghèo nàn ấy. Nơi đó có rất nhiều những cây hồng ăn quả. Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê cùng nhau đi cắt rau lợn, cùng nhau trèo cây hái hồng, cùng nhau đi học, cùng nhau tránh mưa trong hốc cây già, cùng nhau lấy ngón tay bóc những vết thương sần sùi trên thân cây.

Gió rừng thổi qua vách núi, một cơn mưa phùn rơi xuống, những đám cỏ quanh hốc cây cuốn lay theo gió. Mấy cô bé cùng làng chơi nhảy dây trên thảm cỏ, Sái Minh Lượng nằm sấp trên một phiến đá nhẵn nhụi làm bài tập. Sái Tiểu Khê vừa

nhảy dây vừa ca hát, ấy là một bài đồng dao mà không đứa trẻ nông thôn nào không biết:

"Hoa cúc, hoa sen ơi. Em trang điểm đẹp tươi.

Đậu ván, thạch lựu ơi. Em đi lấy chồng thôi.

Đồng tiền, mã đề ơi! Em lên xe hoa rồi.

Mẫu đơn, thược dược ơi! Em vào nhà chồng thôi!"

Sái Minh Lượng chạy lại vỗ tay rồi nói: "Bà xã, vợ yêu, bà nó, mình ơi…"

Sái Tiểu Khê vênh mặt trừng mắt nhìn Sái Minh Lượng, rồi nhổ toẹt một bãi nước bọt trên đất, quát: “Mặt dày!”

Những đứa trẻ khác bắt đầu cười phá lên, một đứa nói: “Bao giờ bọn mày lớn sẽ phải cưới nhau.”

Sái Minh Lượng lại tiếp tục hét lên: “Cô dâu! Tôi có một cô dâu!”

Sái Tiểu Khê lại tiếp tục tức giận: “Đợi đấy! Đừng có mơ, tao không lấy mày đâu.”

Sái Minh Lượng nói: “Kiếp trước mày là

vợ tao rồi, kiếp sau vẫn là vợ tao, ông đạo sĩ đã nói rồi.”

Ngoài những lúc đi chơi, hai đứa trẻ cũng phải giúp gia đình một số việc nhà nông. Trên núi chẳng có than, bốn mùa lấy củi khô làm chất đốt chính. Mùa mưa sắp đến, nhà nhà bắt đầu tích trữ củi khô. Hai đứa trẻ trên đường đi học về còn phải chặt củi, bó thành từng bó, rồi lấy đòn gánh gánh về. Sái Tiểu Khê vốn yếu ớt, chỉ có thể nhặt những cành khô nhỏ, bó củi cũng rất nhẹ gánh về nhà bó củi như thế chắc chắn sẽ bị mắng.

Sái Minh Lượng mỗi lần đều chặt một bó củi to, nhìn như một ngọn núi nhỏ trên

lưng, cõng về làng. Cậu bé hàng ngày thích cười đùa, nhưng trong lúc làm việc bỗng như biến thành một thiếu niên nhà nông giản dị và trầm tư. Một lần, trời mưa tầm tã, Sái Tiểu Khê nhặt được một khúc cây khô, cô bé gắng sức vác trên đôi vai nhỏ bé, cắn răng bước từng bước nặng nhọc.

Sái Minh Lượng nói: "Thôi vứt nó đi, mày không vác nổi đâu."

Sái Tiểu Khê vẫn cứng đầu: "Không!"

Sái Tiểu Khê mệt nhoài, không còn đủ sức bước đi nữa. Sái Minh Lượng lặng lẽ đỡ lấy khúc gỗ, củi của cả hai đứa giờ

chỉ có mình Sái Minh Lượng gánh trên vai. Một bên là bó củi khổng lồ, một bên là khúc gỗ nặng trịch, đối với một đứa trẻ mười tuổi mà nói, đó là sức nặng khó có thể nào gánh nổi.

Mỗi bước đi, mồ hôi cậu bé lại vã ra như tắm. Cô bé rất khâm phục sức khỏe của cậu, nhưng thực sự cô bé không hiểu cậu đã mệt như thế nào.

Đường về nhà còn bao xa nữa?

Vợ chồng chẳng phải chính là đây hay sao? Cùng nhau vượt qua hoạn nạn, cùng nhau chia sẻ những gánh nặng cuộc sống.

Trời vẫn đổ mưa, hai đứa trẻ cứ thế đội mưa đi về, cả hai đều im lặng. Cậu bé gánh trên vai chỗ củi nặng, cô bé đi bên cạnh che ô. Những giọt mưa giờ chỉ còn là mưa phùn, nhưng quần áo cậu đã ướt hết, trên tóc và lông mi vương đầy những giọt nước. Không nỡ lòng nhìn cậu bé mệt nhọc, cô bé đi lùi lại phía sau. Chúng còn quá nhỏ để hiểu thế nào là tình yêu, chúng chỉ ngày ngày cùng nhau đến lớp, cùng nhau đi về, cùng nhau nhặt củi, ước hẹn sẽ cùng nhau thi vào trường trung học trên thị trấn, và khi nào trưởng thành chúng sẽ cưới nhau. Cô bé nhìn bóng cậu bé, trong lòng có một nỗi buồn khó tả, rồi bỗng nhiên bật khóc tu tu.

Sái Minh Lượng ngạc nhiên hỏi: “Làm sao thế?”

Sái Tiểu Khê nói cộc lốc: “Tao muốn khóc.”

Sái Minh Lượng hạ giọng trầm ấm: “Thế thì cứ khóc đi!”

Cô bé khóc lớn, bao nhiêu điều chất chứa trong lòng cả trăm nghìn năm bỗng một phút giây tuôn ra theo dòng nước mắt…

Khoảng khắc đó, trên cánh loa kèn trôi giữa dòng sông thời gian bỗng có một con bướm nói với một con bướm khác:

“Lương huynh, lâu rồi không gặp[1]!”

Nếu thực sự có kiếp trước và kiếp sau, thì khi những cánh mẫu đơn nở rộ nơi thành Lạc Dương, khi những bông sen tàn phai cuối hạ ở phủ Tế Nam, khi những nhành mai tỏa hương khắp trấn Kim Lăng, khi những đóa tầm xuân rực rỡ khắp chốn Kinh Thành, thì kiếp trước và kiếp sau của chúng ta sẽ về đâu?

Từ thời Tây Tấn đến Đông Tấn, từ Trường An đến Tây An, ba đời ba kiếp, nàng vẫn mãi trong lòng ta. Chúng ta chưa bao giờ xa cách, ước hẹn cánh bướm cùng bay. Là ai đang tấu đàn nơi mái đình xa xa? Những cánh hoa hạnh

đào bay lả tả, rơi rớt trên mặt đất biến thành cát bụi trần ai!

Từ chữ khải sang chữ hành[2], từ những bức thư dài đến những đoạn thơ ngắn, trăm núi ngàn đèo, ta vẫn mãi trong giấc mơ của chàng. Chúng ta chưa bao giờ xa cách, những lời hứa trên ngón tay, là ai đứng trên cầu tiễn người đi? Tuyết rơi lả tả, những bông tuyết phủ đầy con đường trở về đầy lạnh lẽo.

Nhất bái thiên địa lúc đầu, cũng chính là lời cảm tạ gửi đến trời xanh.

Chương 2

Tổ chuyên án phân tích lại từ đầu các chi tiết của vụ án. Thi thể của Lưu Hải Ba, Sái Minh Lượng, Sái Tiểu Khê bất ngờ mất tích. Kết quả kiểm tra pháp y trước đây cho thấy, trước khi chết ba đứa trẻ đều không có dấu hiệu phản kháng. Điểm khả nghi duy nhất là việc trên trán chúng đều có một vết kim châm, nhưng không phải là vết thương chí mạng.

Ba đứa trẻ tử vong một cách huyền bí, ba thi thể mất tích một cách lạ kì.

Tổ chuyên án cảm thấy vô cùng xấu hổ. Vụ án đã điều tra đến tận bây giờ mà

không thể tìm ra được một kẻ tình nghi.

Cơn mưa lớn xóa hết những dấu chân còn lại trên mộ và những dấu vết của công cụ đào mộ mà hung thủ đã sử dụng, những chứng cứ liên quan đến vụ án không nhiều. Bao Triển đặt tất cả số vật chứng hiếm hoi này lên bàn, trong đó nhiều nhất là những tập ghi chép điều tra từ những người dân xung quanh. Ngoài ra là mẫu đất dấu tay in trên cửa, một con quạ, một bàn tay khô… và một lá bùa đạo sĩ màu vàng, đó chính là lá bùa dán trong căn phòng nơi Lưu Hải Ba đã chết.

Giáo sư Lương: "Liệu có phải chúng ta đã lạc vào một hướng đi sai rồi không?

Đây là một vụ án hay là ba vụ án?”

Bao Triển: “Hoặc cũng có thể đây là hai vụ án?”

Họa Long: “Mấy hôm nay chúng ta đều gộp hai vụ việc lại phá án, tôi cũng thấy chúng ta quá chủ quan rồi.”

Tô My: “Thế thì chi bằng tập trung điều tra một vụ xem sao đã.”

Bao Triển: “Thời gian không đợi người, có những việc nếu để lỡ mất thì sẽ không bao giờ còn có cơ hội thứ hai nữa. Nếu chúng ta sớm mang cái xác đi khám nghiệm, thì có lẽ nó đã không bị đánh

cắp. Tất cả những đầu mối liên quan đến vụ án, chúng ta đều phải điều tra xác thực lại một lần, cố gắng bổ sung thêm các vật chứng khác.”

Họa Long: “Trộm xác nuôi ma, cũng phải được coi là một trong những phương hướng điều tra tiếp theo của chúng ta.”

Giáo sư Lương nhìn những vật chứng trên bàn, bỗng đặc biệt chú ý đến lá bùa, giáo sư nói: “Ngay lập tức tìm đạo sĩ đã vẽ lá bùa này!”

Trong quá trình điều tra vụ án này, phía cảnh sát gặp hai đạo sĩ: Thứ nhất là người đạo sĩ chân trân ở hội làng dưới

núi, thứ hai là người đã dán lá bùa vào căn phòng của Lưu Hải Ba. Khi mẹ của Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê đang mang bầu, cũng từng có một đạo sĩ xem bói cho họ, chỉ có điều thời gian đã quá lâu rồi, hai người mẹ đã không còn nhớ nổi tướng mạo người đạo sĩ đó nữa.

Cậu bé Lưu Hải Ba, mười ba tuổi, khi chết trên người mặc một chiếc áo đỏ, dưới chân buộc một quả cân, chết treo trên xà nhà. Do cái chết kì lạ của con trai, bố cậu bé mời một đạo sĩ đến nhà để trừ tà. Bố cậu khai với cảnh sát rằng mình gặp đạo sĩ nọ ở hội làng và đã mời ông ta đến, nên không rõ ông ta sống ở đâu. Theo những gì miêu tả, vị đạo sĩ đó

què một chân, tầm bốn mươi tuổi, mặc một bộ đồ đạo sĩ màu xanh, đội một chiếc mũ tử dương, đeo trên vai một tay nải bằng vải, sau khi làm xong pháp sự đã vẽ một lá bùa dán trong căn phòng nơi cậu bé chết.

Giáo sư Lương cảm thấy lá bùa có phần cổ quái, thứ văn tự trên đó hết sức dị thường. Sau khi thỉnh giáo những người trong giới đạo giáo, thì được biết đây là một lá bùa chiêu hồn. Các lá bùa của đạo sĩ có rất nhiều loại thường dùng vào các mục đích như chiêu thần, cầu phúc, trừ ma, chấn tà, trị bệnh, giải trú, siêu độ v.v… Trong đó vẽ bùa chiêu hồn là mộ tà thuật của phái Mâu Sơn.

Bao Triển và Họa Long đến hội làng tìm vị đạo sĩ què. Dòng người đông như mắc cửi, tiếng nói tiếng cười vang khắp một vùng. Hai người căn cứ vào những đặc điểm mà cha Lưu Hải Ba miêu tả, đi hỏi thăm, tìm vị đạo sĩ. Một nghệ nhân tò he cho biết: “Người đạo sĩ mà các anh hỏi trước đây từng hành nghề xem bói trong hội, nhưng dạo gần đây đã không thấy đến nữa. Trong lễ hội có hai người đạo sĩ, bây giờ chỉ còn lại vị đi chân đất đang ngồi ở góc đằng kia kìa”. Nhìn theo hướng tay của nghệ nhân, Họa Long và Bao Triển thấy một đạo sĩ đang ngồi kiết già, mắt nhắm như đang dưỡng khí.

Họa Long và Bao Triển tiến lại hỏi, đạo

sĩ chân trần chỉ lắc đầu nói mình chưa từng gặp đạo sĩ nào què chân.

Bao Triển và Họa Long quay sang nhìn nhau, đạo sĩ chân trần ngồi ở hội cả ngày, nhất định từng gặp vị đạo sĩ kia, nhưng lại không chịu nói, rõ ràng đang cố ý giấu điều gì đó.

Bao Triển bỗng hỏi: "Đạo trưởng, lần trước gặp ngài, ngài cũng ngồi như thế này, liệu có phải chân ngài có tật không?"

Đạo sĩ chân trần bình tĩnh trả lời: "Chân tôi không bị què, không phải người mà các cậu tìm đâu."

Họa Long nói: “Chân què cũng có thể chỉ là giả vờ, ông và người đạo sĩ chúng tôi muốn tìm cả độ tuổi và dáng dấp đều rất giống nhau. Thế này vậy, ông đi với chúng tôi một chuyến, để xác thực ông không phải là người đó.”

Đạo sĩ hỏi: “Đi đâu?”

Họa Long trả lời: “Cục công an. Có thể ông sẽ phải ở lại đó một đêm. Sau khi đã nhận diện xong, chúng tôi sẽ đưa ông quay về.”

Đạo sĩ trả lời: “Tôi không đi.”

Họa Long trầm giọng, quả quyết: “Thế thì chúng tôi chỉ còn nước đắc tội thôi! Cảnh sát phá án, tốt nhất ông nên phối hợp một chút.”

Bao Triển nói: “Trừ khi ông nói cho chúng tôi biết đạo sĩ kia ở đâu.”

Đạo sĩ chân trần thở dài một tiếng, rồi nói: “Thôi được. Để tôi đưa các cậu đi tìm ông ta.”

Đạo sĩ què họ Lí, tên Ngạn Hồng, thực chất không phải là người trong đạo giáo, thường ngày đi khắp nơi lừa gạt, trước đây còn từng giả làm hòa thượng, sau này chuyển sang giả đạo sĩ vì tóc đã dài mà

lại lười đi cạo. Người này biết chút ít về những tà thuật ngoại đạo, cả đời ham mê cờ bạc. Một lần, gặp phải lão làng trong giới bài bạc, bị chúng đánh đến què cả chân, nhưng vẫn ngựa quen đường cũ, tiền lừa được từ việc bói toán đều đổ hết vào sòng bạc.

Đạo sĩ chân trần cảm thấy vô cùng xấu hổ, giới thiệu qua về người "cùng nghề" với mình, rồi đưa Bao Triển và Họa Long đến một quán trà.

Dưới lầu đặt mấy bàn mạt chược[3], trên lầu không gian nhỏ hẹp nhưng vô cùng ồn ào huyên náo, hàng bốn năm chục người tụ lại mấy bàn chơi bạc. Đạo sĩ chân trần

chỉ vào một người. Người đó không mặc áo đạo sĩ, khuôn mặt xấu xí, bọng mắt thâm quầng, chân què, đang đứng đánh bạc.

Bao Triển nháy mắt với Họa Long, ý bảo không nên đánh rắn động cỏ. Họa Long vốn định lập tức tóm tên đạo sĩ lừa bịp mang về, nhưng những kẻ bài bạc trên lầu rất đông, trong số đó có thể có cả đồng đảng của hắn, nếu bây giờ để lộ thân phận cảnh sát, chúng sẽ nghĩ rằng cảnh sát đến bắt cả sòng, chắc chắn sẽ để lọt mất tên đạo sĩ. Để chắc chắn, Bao Triển lấy điện thoại bí mật thông báo cho trợ lí Đường, dẫn theo một đội cảnh sát đến trợ giúp.

Đạo sĩ què chơi trò ba cây. Đây là trò đánh bạc phổ biến nhất tại Trung Quốc, cách chơi đơn giản, tiền đặt cọc cũng không nhiều, chỉ có mười tệ, mỗi người bốc ba quân bài, rồi so sánh điểm tổng. Mọi người đừng xem thường kiểu đánh bạc này, thua thắng một ván cũng không ít. Đạo sĩ què vừa gặm gà quay, vừa uống rượu, trước mặt đã thắng một đống tiền lớn.

Để tránh bị kẻ khác tình nghi, Họa Long cũng chạy vào chơi, ngồi ngay đối diện đạo sĩ què. Bao Triển và đạo sĩ chân trần đứng phía sau xem.

Chỉ sau một ván, tiền của Họa Long đã

thua gần hết. Đạo sĩ què hôm nay vận rất đỏ, số tiền của cả bàn đều bị hắn cuỗm hết.

Họa Long để ý phát hiện ra, đạo sĩ què không ngừng ném những mẩu thịt gà xuống đất, đó là một hành động rất kì lạ.

Đạo sĩ què nhìn thấy đạo sĩ chân trần, mặt biến sắc rồi tuyên bố với những con bạc xung quanh: "Tôi chơi ván cuối rồi không chơi nữa đâu nhá."

Đạo sĩ chân trần cười nói: "Sớm biết đường dừng lại là tốt."

Bao Triển đưa ví của mình cho Họa

Long, Họa Long không lật bài, cũng không biết bài của mình bao nhiêu điểm. Sau khi theo ba vòng, trên bàn có tám người thì chỉ có hai người bỏ cuộc, xem ra những quân bài họ bốc được đều không nhỏ. Lại theo tiếp mấy vòng nữa, mấy người khác đều đã bỏ bài không theo tiếp, chỉ còn Bao Triển và đạo sĩ què.

Đạo sĩ què uống một ngụm nước, trông vẻ dưng dưng tự đắc, nắm phần thắng trong lòng bàn tay. Bài của hắn là bộ ba A.

Họa Long nhấc lên một quân bài, là “2 cơ”, rồi lại tiếp tục cẩn thận lấy thêm

quân thứ hai, là “6 bích”. Điểm quá thấp, cơ hội thắng gần như không có. Họa Long cũng chẳng thèm xem cây thứ ba, chửi một câu: “Đen đủi!”, rồi định từ bỏ. Đạo sĩ chân trần bí mật nhìn Họa Long xua xua tay.

Họa Long hỏi Bao Triển và đạo sĩ chân trần: “Như thế này cũng theo sao?”

Đạo sĩ chân trần khẽ gật đầu.

Lúc đó, một người bỗng gào to: “Mau nhìn ra cửa sổ kìa!”

Tất cả mọi người đều ngẩn ra như cá gỗ. Mặc dù đang giữa trưa, nhưng những con

dơi bay rợp trời, gà trống gáy liên hồi. Phía xa đường chân trời, ánh dương dần biến mất, ở gần, những đốm sáng trên lá cây đều biến thành hình trăng khuyết. Mọi cái bóng đều thay đổi hình dạng, bóng người lại dưới chân thành một cụm, nhìn chẳng khác gì người không có bóng. Mọi người ngẩng đầu nhìn lên, bầu trời chỉ đặc một màu đen dày đặc.

Bao Triển hô lên: "Nhật thực!" Rồi bỗng nhớ đến lời tiên đoán của đạo sĩ: "Nửa đêm ma gõ cửa, giữa ngày quỷ nhập xác."

Sau khi nhật thực, ván bài lại tiếp tục. Đạo sĩ què lật ván bài của mình ra. Ba

A. Bất cứ ai đã từng chơi trò này đều hiểu, đây là nước bài cao nhất. Nhưng cách chơi của họ có phần đặc biệt, nếu rút phải các cây phăng, thì có thể đặt nó thành bất cứ cây bài nào mình muốn.

Họa Long mở bài ra, ba quân bài không biết từ khi nào biến thành phăng đen, phăng đỏ và một cây A!

Theo quy tắc, đây là một bộ "báo hoa", lớn hơn ba cây A. Đạo sĩ què thua không còn một cắc. Ở rất nhiều nơi, cây phăng còn được gọi là "quỷ". Đạo sĩ què sau này khai với phía cảnh sát, hắn ném thịt gà xuống đất là để cho quỷ ăn, những con quỷ có thể giúp hắn biến bài, nhưng vị

đạo sĩ chân trần pháp lực cao tay, đến mức có thể biến những cây bài thành "quỷ".

Trợ lí Đường dẫn theo một đội cảnh sát xông lên lầu cả đám con bạc chạy tán loạn như ong vỡ tổ, định tìm đường thoát. Trong phòng vô cùng loạn lạc, có kẻ định nhảy ra ngoài cửa sổ chạy trốn, có kẻ vội vàng vơ hết tiền của mình nhét vào túi, có kẻ còn thông minh đến độ moi hết tiền đánh bạc của mình trong túi ra. Họa Long và Bao Triển xông lên, bắt gọn đạo sĩ què.

Trong quá trình thẩm vấn, đạo sĩ què vô cùng ngoan cố, chỉ thừa nhận tội đánh

bạc, không làm bất cứ việc gì phạm pháp khác.

Cảnh sát lục soát, tìm thấy trong nhà hắn một chiếc quan tài chỉ nhỏ bằng hộp giày. Tại sân sau, phát hiện ra một kho bí mật nằm dưới lòng đất. Trong kho có một xác trẻ em đã bị cháy đen. Qua giám định DNA, đó chính là xác của cậu bé mặc áo đỏ – Lưu Hải Ba.

Sự việc bại lộ, đạo sĩ què đành khai nhận việc trộm xác nuôi ma, nhưng vẫn già mồm, nhất định không thừa nhận hành vi giết người.

Họa Long không nén nổi cơn tức giận,

cho hắn một cái tát, nói: "Mày chẳng phải biết xem bói sao? Có đoán được là hôm nay sẽ bị ăn đòn không?"

Đạo sĩ què cũng không phải tay vừa, nói với Họa Long: "Mày cứ thử đánh tiếp xem! Nói cho mày biết, tao có tiểu quỷ hộ thân đấy!"

Họa Long lại cho hắn thêm một cái bạt tai, quát: "Tiểu quỷ của mày ở đâu nào? Gọi nó ra đây xem xem!"

Đạo sĩ què khinh khỉnh đáp: "Ở ngay bên cạnh tao đây!"

Tô My nói: "Anh đừng có giả thần giả

quỷ nữa."

Giáo sư Lương hỏi: "Thứ đựng trong quan tài là gì?"

Đạo sĩ què trả lời: "Dầu xác!"

Chương 3

Nuôi ma

Số lượng những vụ án xảy ra do mê tín nhiều đến mức đếm không xuể. Ngoài cái nghèo khó, thì sự ngu muội và vô tri cũng là căn nguyên của bao tội ác.

Chu Viễn Đức, người vùng Xuyên Nam,

một kẻ chuyên lô đề, vì tin vào việc "giết người sẽ trúng giải" mà ra tay chém chết mẹ già, anh trai và chị dâu.

Tống Linh, một người phụ nữ vùng Đông Bắc, cũng vì tin vào việc "uống máu có thể trị bách bệnh, đã nhẫn tâm giết chết đứa con trai chín tuổi để uống máu", rồi bỏ đi biệt xứ, mười bốn năm sau bị bắt về quy án.

Trong nhà đạo sĩ què có một cuốn "Mâu sơn cổ thư" khâu bằng chỉ. Theo những gì đạo sĩ què kể lại, cuốn sách đó do một người đàn ông đeo ba lô, đội mũ tặng cho mình. Trong sách có ghi chép những tà thuật như nuôi ma, bùa ngải, hình nhân.

Trong cuốn sách được ghi chép bằng bút lông này có nói, nuôi tiểu quỷ, hay còn gọi là ma trẻ con là một loại trong thuật điều khiển linh hồn, nhưng do việc này rất hại đường âm, và tổn công đức, nên rất ít người dám luyện loại này. Muốn nuôi tiểu quỷ, nhất định phải tìm được một hồn ma trẻ con chết oan mới có thể điều khiển nó được. Hồn ma này sau khi được nuôi, sẽ không bao giờ có thể vãng sanh được nữa. Tiểu quỷ có hai loại, một là những đứa trẻ chết non, hai là những đứa bé bị giết hại. Trong đó, hồn ma của đứa bé trai mà lúc bị giết mặc đồ màu đỏ là mạnh nhất, có thể luyện thành ác quỷ. Mỗi môn phái đều có cách luyện quỷ riêng. Có phái dùng giấy tiền thấm máu ở

hiện trường án mạng hoặc nơi xảy ra tai nạn, rồi hành pháp gọi hồn, đợi qua bảy bảy bốn chín ngày linh hồn đó sẽ trở thành ma ác. Có kẻ lại bật quan tài, lấy ra đứa trẻ chết trong bụng người mẹ đẻ khó, hoặc đào mộ lấy cắp thi thể trẻ em, sau đó lấy gỗ khắc một chiếc quan tài nhỏ, rồi dùng nến đốt xác, và dùng chiếc quan tài nhỏ hứng lên thứ dầu chảy xuống từ đó để luyện tiểu quỷ.

Tô My lên mạng tìm kiếm thông tin về việc luyện quỷ nuôi ma, phát hiện có rất nhiều tin đồn về việc những người nổi tiếng nuôi ma, thực sự vô cùng hoang đường nhưng lại rất khó phân biệt thật giả.

Đạo sĩ què thừa nhận việc trộm xác luyện ma, nhưng một mực nói rằng mình không giết người.

Cha đứa trẻ mời đạo sĩ què đến nhà làm pháp sự cho con. Khi biết được ngày sinh tháng đẻ của đứa trẻ và lúc chết đứa bé mặc một chiếc áo màu đỏ, đạo sĩ què đã nảy ra ý định luyện ma. Hắn vẽ một lá bùa chiêu hồn dán trên tường, rồi nửa đêm ra một đào xác đứa bé lên, sau đó làm theo chỉ dẫn trong cuốn sách. Cũng rất tình cờ, kể từ khi nuôi tiểu quỷ, vận cờ bạc của đạo sĩ què đỏ lên hẳn, toàn thắng không thua, nên hắn chẳng cần phải đến hội làng xem bói nữa mà lấy việc cờ bạc làm nghề mưu sinh. Rất nhiều con

bạc nghi ngờ rằng hắn đang ăn gian, nhưng lại không tìm được chứng cứ.

Phía cảnh sát phải sử dụng tới một số phương pháp đặc biệt, bao gồm cả thiết bị kiểm tra độ trung thực, nhưng khẩu cung của đạo sĩ què không hề có vấn đề gì. Hắn nói không hề biết gì về vụ án Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê, và cũng không hề trộm xác hai đứa trẻ này. Do không tìm được người làm chứng, cũng không có chứng cứ nào khác, phía cảnh sát chỉ có thể tạm thời giam giữ để điều tra tiếp.

Vụ án rơi vào ngõ cụt, Bao Triển đi tìm đạo sĩ chân trần, mong ông giúp đỡ gợi ý

cho mình một hướng điều tra, nhưng bị từ chối.

Đạo sĩ chân trần nói: “Trên thế giới này, không có ai chết, vì mọi người đều phải chết.”

Bao Triển hỏi ngược lại: “Thế còn ông thì sao?”

Đạo sĩ chân trần trả lời: “Những người tu luyện như chúng tôi, sớm đã không còn trên thế giới này nữa rồi. Nói một cách khác, tôi đã chết từ lâu rồi.”

Tất cả các đầu mối điều tra đều đứt đoạn, vụ án đi vào ngõ cụt. Thi thể của

Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê mất tích, phía cảnh sát cũng chỉ có thể lập hồ sơ vụ án thành án trộm mộ để điều tra tiếp. Mặc dù với kinh nghiệm phong phú của mình, các thành viên tổ chuyên án đều nhận định rằng đây là một vụ án mạng nhưng không có thi thể, dù là cảnh sát hay tòa cũng đành bó tay.

Đối với vụ án đứa trẻ áo đỏ, một vị bác sĩ pháp y kiên quyết nhận định rằng đó là một vụ tự tử. Trong buổi họp bàn về tình hình vụ án, ông nói:

“Đây đơn giản chỉ là một vụ án tự sát. Hiện trường vụ án này rất giống những vụ chết ngạt do các hành vi biến thái gây

ra mà tôi từng gặp. Có những kẻ biến thái tìm thấy khoái cảm khi treo mình và cảm thấy ngạt thở. Đứa trẻ này có lẽ cũng không loại trừ trường hợp đó. Chiếc áo đỏ rất có thể là do đứa trẻ tự lấy được. Những người có vấn đề về giới tính thường có thói quen sưu tập một số đồ của người khác giới để trong nhà. Về sợi dây thừng tôi cho rằng, những đứa trẻ ở nông thôn có mấy đứa không biết thắt thừng trâu cơ chứ? Việc dây buộc rất chuyên nghiệp, và số vòng buộc hoàn toàn không có hàm ý gì ở đây cả. Xà nhà thì vô cùng phổ biến ở những vùng quê như thế này, nên nạn nhân chọn đó là chỗ treo mình cũng là điều dễ hiểu. Còn về quả cân, có thể chỉ được dùng với mục

đích tăng cường cảm giác mà thôi. Tôi nghĩ rằng đứa trẻ này đã có những hành vi tương tự này từ lâu rồi chỉ có điều cha mẹ đứa bé quá bận bịu với việc kiếm tiền nên đã không hề chú ý tới.”

Tổ chuyên án không thể chỉ mãi chú tâm vào một vụ án này được, vì có vụ án trải qua mấy năm, thậm chí mười mấy năm cũng không thể phá giải nổi. Có cục cảnh sát nào không có những vụ án không thể phá giải nổi? Bốn người của tổ chuyên án bàn bạc, quyết định ba ngày hôm sau sẽ rời khỏi thành phố này, chính thức rút khỏi vụ án.

Điều đó có nghĩa là, kể từ khi thành lập

đến giờ, tổ chuyên án lần đầu tiên thất bại trở về.

Thế nhưng, giáo sư Lương cho công bố một thông tin giả rằng: "Tổ chuyên án sẽ ở lại lâu dài trong thành phố này, khi nào chưa phá được án, sẽ không chịu bỏ cuộc."

Tô My thấy lạ, hỏi lại: "Giáo sư, sao chúng ta lại phải nói dối ạ?"

Giáo sư Lương trả lời: "Đây không phải là nói dối, mà là kế sách cuối cùng của chúng ta rồi."

Họa Long hỏi: "Nếu vụ án thực sự không

thể phá giải được, thì chúng ta phải ở lại đây mấy tháng, thậm chí mấy năm sao?”

Giáo sư Lương trả lời: “Ba hôm sau chúng ta sẽ rời khỏi đây.”

Tô My càng khó hiểu, hỏi: “Cháu vẫn chưa hiểu, chúng ta nói như thế nhằm mục đích gì ạ?”

Bao Triển suy đoán: “Có phải… để ép hung thủ tiếp tục ra tay không ạ?”

Họa Long hỏi: “Nhưng nếu không có tác dụng thì sao?”

Giáo sư Lương nói: “Cho dù không có

tác dụng, thì đối với chúng ta cũng có thêm tổn thất gì không?”

Tô My nói: “Danh tiếng của tổ chuyên án.”

Giáo sư Lương hỏi: “Danh tiếng của tổ chuyên án quan trọng, hay tính mạng của hai đứa trẻ quan trọng hơn? Đây là hi vọng cuối cùng của chúng ta rồi.”

Ngày hôm sau, giáo sư Lương cho tuyên bố rộng rãi việc tổ chuyên án sẽ ở lại thành phố này dài ngày để điều tra vụ án. Tối hôm đó, kí túc xá giáo viên của trường tiểu học Đông Dương xảy ra hỏa hoạn, thầy giáo họ Mâu bị chết cháy, đó

cũng chính là giáo viên chủ nhiệm của Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê.

Sau khi kiểm tra hiện trường bằng các biện pháp nghiệp vụ, phía cảnh sát phát hiện trong tàn dư vụ cháy có dấu vết của chất dẫn cháy và các chứng cứ cho thấy đây không phải là một vụ cháy ngẫu nhiên. Mặc dù hiện trường đã được xử lí, nhưng căn cứ vào việc phân tích điều tra, có thể xác định đây là một vụ án hình sự do người khác cố ý phóng hỏa.

Phía cảnh sát tìm thấy trong tủ quần áo của thầy Mâu một xác trẻ em đã phân hủy, được bọc trong ni lông, đó chính là xác của Sái Minh Lượng. Do vụ cháy

được dập tắt kịp thời nên cái xác vẫn còn được giữ nguyên vẹn. Sau khi mở lớp túi ni lông kiểm tra, phát hiện cái xác thiếu mất một bàn tay.

Sau khi nghe được tin này, mắt giáo sư Lương bỗng sáng rực.

Giáo sư Lương: “Xem ra, thầy Mâu chính là đầu mối để phá vụ án này đây!”

Họa Long: “Khi chúng ta phá án đã từng gặp giáo viên này, nhưng không hề thấy có biểu hiện gì khác lạ.”

Tô My: “Hung thủ quả nhiên ngồi không yên nữa rồi.”

Bao Triển: “Thầy Mâu hoặc là người biết nội tình, hoặc là kẻ tiếp tay, chứ chắc chắn không phải là hung thủ trực tiếp.”

Giáo sư Lương: “Rõ ràng có kẻ đang muốn đổ tội cho cậu ta.”

Bao Triển: “Lúc đầu cháu còn hơi nghi ngờ trợ lí Đường, nhưng bây giờ có thể hoàn toàn loại bỏ khả năng đó rồi.”

Giáo sư Lương: “Đúng thế! Nếu là trợ lí Đường chắc chắn cậu ta sẽ không sử dụng cách thức lộ liễu như thế này.”

Trong đêm tổ chuyên án đến đồn cảnh sát giữa rừng, có người mang bàn tay đã phân hủy đến đặt trước cánh cửa để dọa nạt, chứng tỏ người đó biết rõ hành tung của tổ chuyên án. Các lãnh đạo cục công an thành phố, các cơ quan địa phương, ủy ban giáo dục đều từng gọi điện cho trợ lí Đường hỏi thăm tình hình và biết địa điểm nghỉ chân của tổ chuyên án. Cả bốn người đều nghi ngờ một trong số những vị lãnh đạo đó có liên quan đến vụ việc, nhưng vì họ đều là những người quyền cao chức trọng, khi chưa có chứng cứ xác đáng, không thể triển khai điều tra được, đành để vụ án nằm lại tại đó.

Giáo sư Lương khoa trương thanh thế,

chuyển từ thể bị động thành chủ động, buộc hung thủ phải “chó cùng rứt giậu”, tiếp tục hành động.

Bao Triển tiến hành dựng lại hiện trường vụ cháy. Kẻ phóng hỏa có thể là hai người hoặc hơn, và có quen biết với thầy Mâu.

Bao Triển phân tích cho rằng: “Thầy Mâu vừa tốt nghiệp Đại học Sư phạm, chưa kết hôn, sống một mình ở đây. Hung thủ khiêng đến một chiếc hộp giấy gọi cửa rồi đưa vào phòng anh ta, giả vờ mang tặng một chiếc ti vi hoặc lấy một lí do nào đó khác, thầy Mâu không biết trong hộp là xác một đứa trẻ. Hung thủ

dùng một cách nào đó để khống chế thầy Mâu, rồi lấy cái xác ra bỏ vào trong tủ quần áo, sau đó đổ xăng lên người thầy Mâu và phóng hỏa, chiếc hộp giấy cũng bị cháy theo luôn, nên cảnh sát chỉ tìm thấy một vài mảnh vụn giấy còn sót lại.”

Dư luận bắt đầu đồn thổi câu chuyện về một thầy giáo giết hai học sinh tiểu học, và trong suốt một thời gian dài, đó là chủ đề nóng hổi được nhiều người bàn tán.

Tổ chuyên án giữ bí mật những thông tin của vụ án, không có động tĩnh gì, rồi bí mật điều tra bối cảnh gia đình và các mối quan hệ của thầy Mâu. Thầy Mâu là người bản địa, cha mẹ đều là giáo viên

đã về hưu. Các mối quan hệ của anh ta rất đơn giản, cuộc sống hàng ngày cũng chỉ quanh quẩn trong trường và kí túc xá, thời gian rảnh rỗi có sở thích chơi bóng rổ.

Bao Triển và Tô My đến trường tiểu học Đông Dương, nơi thầy Mâu công tác để triển khai điều tra.

Trong phòng làm việc của anh ta có một chiếc ngăn kéo bị khóa, khi mở ra phát hiện trong đó có một sổ tiết kiệm với số tiền một trăm nghìn tệ chẵn. Bên dưới cuốn sổ tiết kiệm còn có một tờ giấy trắng, trên đó có ghi những con số rất kì lạ.

Một trăm nghìn tệ, đối với một giáo viên trẻ mới tốt nghiệp và đi làm chưa lâu thì quả là một món tiền không nhỏ.

Cha mẹ thầy Mâu không biết số tiền này từ đâu mà có.

Tổ chuyên án phân tích cho rằng, thầy Mâu rất có thể là kẻ tiếp tay trong vụ án này, và số tiền kia chính là "thù lao" được trả. Do đoán được mình có thể sẽ bị hại, nhưng cũng không chắc chắn, mà chỉ là một cảm giác bất an, nên anh ta đã để lại những con số này, để báo với cảnh sát trong trường hợp xảy ra bất trắc. Nếu chết, anh ta vẫn có thể thông báo với

cảnh sát ai là hung thủ chỉ bằng những con số này.

Dòng chữ số kì lạ của thầy Mâu để lại như sau:

(23/1/14/7) (10/21) (26/8/1/14/7) (19/8/1) (23/15)

Chương 4

Mối tình băng giá

Tổ chuyên án hiểu rằng, những chữ số này chính là mật mã để phá giải vụ án. Giáo sư Lương định nhờ đến sự giúp đỡ của các chuyên gia giải mã hàng đầu

trong nước, nhưng Bao Triển nói: "Không cần mời các chuyên gia đâu. Mấy cái này cháu và chị Tô My cũng giải được."

Giáo sư Lương ngạc nhiên hỏi: "Cậu tự tin thế cơ à?"

Bao Triển trả lời: "Tất nhiên rồi ạ. Nếu thầy Mâu muốn ngầm thông báo với chúng ta hung thủ là ai, chắc chắn sẽ không sử dụng loại mật mã nào quá phức tạp cả. Anh ta phải dùng cách này chỉ là để đề phòng trường hợp bị ai đó vô tình phát hiện mà thôi, nên mật mã này chắc chắn rất đơn giản."

Họa Long quay sang hỏi Tô My: “Cô cũng biết giải mật mã à?”

Tô My tự đắc, trả lời: “Tất nhiên rồi! Muốn trộm mật mã thẻ tín dụng của anh dễ như trở bàn tay. Ở nước ngoài có cao thủ máy tính còn có thể khiến ATM tự động nhả tiền ấy chứ.”

Trước tiên, Bao Triển kiểm tra trên trang giấy không phát hiện thấy có vết mực chìm, cũng không có dấu hằn hay vết tích gì kì lạ, vì thế có thể loại bỏ khả năng nạn nhân sử dụng các phương pháp để lại dấu vết chìm trên giấy. Để giải được chuỗi mật mã này cần tìm được quy tắc chính xác. Tô My lấy máy tính, thử một

loạt các kiểm mã phức tạp, hi vọng sẽ tìm được quy tắc cho chuỗi chữ số này, nhưng đều không tìm được câu trả lời thích hợp.

Bao Triển nói: “Bà chị! Đừng nghĩ phức tạp quá như thế! Dùng thứ đơn giản nhất có thể thôi!”

Tô My nói: “Máy tính chỉ thích hợp với những kiểu mã phức tạp thôi, những thứ đơn giản chúng ta tự nghĩ là được rồi.”

Bao Triển cầm tờ giấy lên nhìn lại một lượt, nói: “Trong đây nhỏ nhất là số 1, lớn nhất là số 26, liệu có phải là một chuỗi liền mạch không nhỉ?”

Tô My nghĩ một lát, nói: “Hay là…”

Rồi cả Tô My và Bao Triển cùng lúc thốt lên: “Chữ cái tiếng Anh!”

Theo thứ tự tương ứng các chữ cái “A, B, C…” và các số “1, 2, 3…”, thì dãy chữ số kia sẽ là: (w/a/n/g) (j/u) (z/h/a/n/g) (s/h/a) (w/o).

Khi bỏ đi các dấu cách, đọc liền sẽ là: Wang ju zhang sha wo (nghĩa là wang ju zhang giết tôi).

Như thế là mọi việc đã rõ mười mươi, và theo thói quen đọc của mọi người thì

nhân vật “wang ju zhang” kia có lẽ chính là “cục trưởng Vương”.

Tổ chuyên án vô cùng bất ngờ. Người đầu tiên họ nghĩ đến là cục trưởng Vương Lệnh Quần. Bốn người của tổ chuyên án đều không dám tin, chẳng lẽ vị cục trưởng đức cao vọng trọng, người anh hùng trong mắt nhân dân kia lại có liên quan đến vụ án? Hôm tổ chuyên án đến trú chân trong cục cảnh sát giữa núi, người đã để lại bàn tay trẻ em trên cánh cửa chẳng lẽ chính là cục trưởng Vương hoặc cấp dưới của ông ta? Nhưng như thế cũng không hợp lí, vì chính cục trưởng Vương Lệnh Quần đã mời tổ chuyên án tới đây, thì tại sao lại phải làm

trò dọa dẫm để đuổi họ đi như thế.

Tình hình vụ án không đơn giản như mọi người nghĩ, bốn người tổ chuyên án đều im lặng, không khí nặng trĩu.

Tô My muốn thông báo về cho lãnh đạo Bạch Cảnh Ngọc biết tình hình, nhưng lại cảm thấy không thỏa đáng.

Bao Triển lên tiếng: "Từ "wang ju zhang" liệu có phải là tên họ của một người không?"

Họa Long cũng có cùng suy nghĩ, nói: "Đúng thế, Vương Cư Trương, Vương Cúc Thường, đều có thể chứ. Nhưng như

thế thì phải có bao nhiêu cái tên mới đủ?”

Giáo sư Lương nói: “Hiểu rồi! Ngoài cục trưởng Vương Lệnh Quần ra, chắc chắn còn có vị cục trưởng nào đó khác cũng họ Vương.”

Đúng lúc đó, Vương Lệnh Quần và trợ lí Đường bước vào phòng họp. Giáo sư Lương thẳng thắn nói về kết quả giải mã chuỗi chữ số cho cục trưởng Vương biết. Cục trưởng Vương cũng vô cùng bất ngờ, nhưng ông bỗng nhớ ra một người, đó là cục trưởng cục giáo dục, cũng họ Vương. Về vụ việc bảy đứa trẻ họ Sái tử vong không rõ nguyên nhân, cục trưởng Vương

của cục giáo dục cũng từng nhiều lần gọi điện hỏi thăm tình hình. Hôm tổ chuyên án đến ở trong đồn cảnh sát cục trưởng cũng gọi điện hỏi.

Vương Lệnh Quần nói: “Tôi có quen với vị cục trưởng Vương này, vợ ông ta cũng là cán bộ trong ngành giáo dục, cả hai vợ chồng đều là những người quyền cao chức trọng trong ngành.”

Trợ lí Đường kể: “Tôi nghe nói cả hai vị cục trưởng Vương đều ốm đau cả.”

Vương lệnh Quần nói: “Thế thì chúng ta mượn cơ hội này đến thăm họ xem sao.”

Cục trưởng Vương của cục giáo dục và vợ mình sau khi tham gia một buổi lễ truy điệu trở về thì đều đổ bệnh. Cả hai người đều bị co giật méo mồm xếch mắt, còn liên tục chảy nước dãi. Có người nói họ bị trúng tà, nhưng qua kiểm tra của bác sĩ, cục trưởng Vương bị trúng phong, còn vợ ông bị bệnh liệt cơ mặt.

Cục trưởng Vương thể trạng to béo, sau khi bị trúng phong miệng lệch sang một bên, mắt cũng bị kéo xiên, miệng liên tục chảy dãi, các ngón tay co quắp thành hình chân gà.

Khuôn mặt của vợ cục trưởng cũng lệch về một bên, nhưng người nhà phát hiện

đôi mắt của bà vô hồn, tròng mắt không thể di chuyển được, lúc nào cũng chỉ nhìn về một hướng, trông rất đáng sợ, khi muốn thấy thứ gì, phải xoay cả người đi mới được. Những người bị liệt cơ mặt đến những cử động đơn giản như chau mày, nhắm mắt, chép miệng cũng không thể làm được.

Bệnh trúng phong của cục trưởng Vương chữa khỏi rất nhanh, nhưng sau đó lại khám ra ông mắc bệnh ở động mạch vành.

Trí nhớ của vợ cục trưởng giảm sút nhanh chóng, thường xuyên quên đồ đạc, không còn nhớ nổi tên người, đó là

những dấu hiệu của bệnh mất trí tuổi già.

Hai vợ chồng cục trưởng đều được chuyển vào trong khu an dưỡng dành cho cán bộ cấp cao. Đó là một khu điều trị với những thiết bị cao cấp vào hàng số một của cả nước, nằm trong một khu danh lam thắng cảnh, có núi rừng, có các bãi cỏ rộng, suối nước nóng và sông suối, phong cảnh vô cùng tráng lệ. Những khu an dưỡng này bên ngoài đều được canh phòng cẩn mật, có cả chốt tiêu binh theo dõi. Ngoài các cán bộ ra, một số viên chức đặc biệt cũng được vào đây hưởng chế độ đãi ngộ. Những người được vào đây đều thuộc hàng đối tượng cần được chăm sóc đặc biệt, các chi phí

y tế cũng được bổ trợ và chi trả một phần theo cấp bậc tương ứng.

Vương Lệnh Quần và trợ lí Đường đưa bốn người của tổ chuyên án đến khu an dưỡng. Các y tá ở đây đang đưa các bệnh nhân bị liệt ra ngoài tập đi lại, cũng có những bệnh nhân ngồi bên bờ hồ câu cá. Lúc này đã là hoàng hôn, ánh chiều đỏ rực tỏa khắp nơi.

Vương Lệnh Quần và trợ lí Đường đi liên hệ với viện trưởng viện an dưỡng, yêu cầu phía bệnh viện hỗ trợ cảnh sát trong việc điều tra các thông tin liên quan đến cục trưởng Vương của cục giáo dục.

Bốn người tổ chuyên án hỏi được địa chỉ văn phòng bác sĩ phụ trách điều trị của vợ chồng cục trưởng Vương, định bắt tay điều tra từ những đầu mối khác để nắm bắt tình hình sức khỏe của vợ chồng cục trưởng. Do cửa văn phòng không đóng, tổ chuyên án tự đẩy cửa bước vào. Lúc đó, bác sĩ phụ trách điều trị của vợ chồng cục trưởng Vương đang chú tâm xem gì đó trên máy tính. Thấy có người bất ngờ bước vào, anh ta vội vàng tắt ngay màn hình máy tính, nạt nộ: "Các người là ai? Sao vào mà không gõ cửa thế hả?"

Họa Long giơ thẻ cảnh sát ra, nói: "Cảnh sát đây! Tìm anh có chút việc."

Bác sĩ giật mình, có phần hoang mang, hỏi: “Có việc gì không?”

Giáo sư Lương nói: “Hỏi tình hình vợ chồng cục trưởng Vương của cục giáo dục.”

Bác sĩ hạ giọng, bảo: “À, tôi là bác sĩ phụ trách điều trị của họ, nhưng mà bây giờ…”

Tổ chuyên án để ý thấy bác sĩ này liên tục rung đùi thần thái có vẻ hoang mang lạ thường.

Bác sĩ thấy vậy cũng vội giải thích: “Tôi

có thói quen rung đùi, là tật từ hồi nhỏ rồi, không sửa được, cứ hễ ngồi xuống là lại thế. Văn phòng này nhỏ quá, chúng ta qua chỗ khác rộng rãi nói chuyện."

Bác sĩ đứng dậy, dẫn tổ chuyên án ra ngoài, Bao Triển cảm thấy rất kì lạ vì thoáng ngửi thấy trên người anh ta có mùi phấn rôm. Mọi người ra khỏi văn phòng bác sĩ đang định đóng cửa thì từ trong máy tính của anh ta vang lên một âm thanh lạ: "Để anh đi giày đỏ vào cho em nhé! Phải ngoan nhé!"

Cả bốn người của tổ chuyên án đều nghe rất rõ ràng, đó chính là tiếng của bác sĩ kia. Bác sĩ nét mặt biến sắc, vội xông

vào trong định tắt máy tính. Bao Triển và Họa Long đã đoán được người này có gì đó khả nghi nên lập tức tóm hắn lại. Tô My chạy vào bật màn hình máy tính, một hình ảnh ghê người hiện ra trước mắt, đó là một video do bác sĩ này tự quay.

Trong đoạn video đó, hắn đang đi một đôi giày đỏ cho một xác chết trẻ em đặt trên giường.

Cái xác đó không ai khác, chính là Sái Tiểu Khê.

Xác Sái Tiểu Khê mặc một chiếc áo thủy thủ trắng, váy ngắn màu xanh, trên đai váy có một chiếc nơ màu đỏ, trên tay đeo

một chiếc găng tay tam giác viền đỏ. Bác sĩ nhìn xác bé gái, nói dịu dàng: “Để anh mặc cho em bộ đồ này nhé! Đây là đồng phục của học sinh Nhật Bản đấy. Anh sẽ trang điểm cho em thành Thủy Thủ Mặt Trăng, như thế em sẽ có phép biến hình nhỉ! Nhưng em không được nói gì với mẹ nhé…”

Bác sĩ rung đùi này là một kẻ biến thái, thích các xác chết. Tổ chuyên án đều cảm thấy vô cùng bất ngờ, lập tức bắt giữ đối tượng. Nhưng hình ảnh mà hắn tự quay lại đó vô cùng ghê rợn, Vương Lệnh Quần và trợ lí Đường chỉ nhìn thoáng qua rồi vội quay đi. Bao Triển và Họa Long nhanh chóng đến chỗ ở của bác sĩ

này lục soát và tìm thấy thi thể Sái Tiểu Khê ở đó. Tô My quét một lượt máy tính của kẻ biến thái, từ đó cũng đánh giá được mức độ khác người của hắn.

Bác sĩ này đã li hôn, sau đó từng có bạn gái. Bạn gái hắn có đăng một bài trên trang cá nhân thế này:

“Bạn trai tôi vốn dĩ là một người bình thường.

Lần đầu tiên của chúng tôi cũng chẳng có gì lạ.

Nhưng đến lần thứ hai bỗng dưng anh ta bắt tôi đóng giả xác chết, còn nói rằng

như thế sẽ vui hơn. Tôi thì chẳng thích thú gì với trò đó, nhưng vì tình yêu, đành chấp nhận cho xong chuyện. Ai ngờ cơn ác mộng từ đó bắt đầu.

Những lần sau, anh ta luôn bắt tôi phải đóng giả xác chết, tôi mà động đậy một chút anh ta cũng mặt nặng mày nhẹ, còn nổi giận với tôi. Anh ta vốn là bác sĩ, công việc cũng tương đối tốt, ngày thường cũng không có gì khác lạ.

Giờ tôi đang dùng máy tính của anh ta để lên mạng, nhưng thực sự chỉ mong buổi tối đừng có đến, tôi sợ phải đóng giả người chết lắm rồi, những ngày tháng thế này tôi sắp không chịu nổi nữa.

Anh ta không biết có phải là kẻ thích xác chết không nhỉ? Vì giờ tôi đang thấy trong máy tính này rất nhiều hình ảnh trông kỳ dị quá!”

Vì việc này mà hai người họ cãi nhau rồi chia tay. Tô My tra trong nhật ký mua hàng của anh ta có một con búp bê hơi, hắn còn ghi lại cả cách hướng dẫn sử dụng loại búp bê này.

Bác sĩ khai với cảnh sát rằng búp bê hơi đã không còn thỏa mãn cảm giác của hắn nữa. Trong quãng đời làm nghề bác sĩ, hắn tiếp xúc với không biết bao nhiêu thi thể nhưng chủ yếu chỉ có người già, da

nốt nhăn nheo, chẳng có chút mĩ quan nào. Càng ngày hắn càng mong muốn có một xác thiếu nữ, ý nghĩ đó làm hắn phát điên. Cuối cùng hắn cũng khai nhận toàn bộ quá trình trộm xác.

Đêm hôm đó, sau khi đi trộm xác về, hắn tiến hành xử lí sơ qua để tránh phân hủy. Sang ngày hôm sau, hắn đi mua rất nhiều quần áo đẹp về.

Hắn đặt tên cho cái xác là "thủy thủ mặt trăng". Đây là một nhân vật hoạt hình vô cùng nổi tiếng của Nhật Bản. Việc quay lại các video là để giữ những khoảnh khắc đáng quý, vì hắn hiểu rất rõ rằng cái xác không giữ được lâu. Những lời

nói của hắn dành cho xác chết chỉ cho thấy mức độ mê muội của hắn đã không thể cứu chữa nổi.

Chương 5

Bệnh mất trí tuổi già

Ngoài thầy Mâu ra, bác sĩ rung đùi cũng là một người biết nội tình vụ án này. Để giảm nhẹ tội trộm xác, và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật, bác sĩ kia đã trình báo với tổ chuyên án toàn bộ sự việc vợ chồng cục trưởng Vương “giết trẻ nhỏ nối mệnh già”.

Cục trưởng Vương tên đầy đủ là Vương

Kì Thiên, vợ ông tên Dương Khả, cả hai vợ chồng đều có số làm quan to, là người có quyền có thế trong ngành giáo dục.

Sau khi hai vợ chồng họ tham gia một đám tang thì bỗng nhiên đều đổ bệnh. Bác sĩ nói rằng họ trúng phong, nhưng người nhà lại cho rằng đó là trúng tà. Cả hai người mặt mũi méo xệch, không ngừng chảy dãi, khuôn mặt trông rất đáng sợ. Sau khi chữa xong, bệnh trúng phong, lại phát hiện hai vợ chồng họ còn mắc các bệnh khác. Cục trưởng Vương Kì Thiên bị bệnh động mạch vành, còn vợ ông chỉ trong một thời gian ngăn trí nhớ giảm sút nhanh chóng, các bác sĩ nhận

định rằng đó là dấu hiệu nhẹ của bệnh mất trí tuổi già.

Những người mất trí tuổi già thông thường có thể sống thêm từ tám đến mười năm nữa, nhưng các số liệu nghiên cứu cho thấy, quãng thời gian sống của các bệnh nhân sau khi mắc bệnh này ngày càng giảm xuống, hiện nay thời gian sống tối đa sau khi mắc bệnh là vào khoảng năm năm. Căn cứ vào mức độ xấu đi của căn bệnh và sự tổn hại của các cơ quan khác, có thể phân thành cấp nhẹ, trung bình và nặng.

Vợ chồng cục trưởng vào sống trong viện an dưỡng, Dương Khả mỗi đêm như già

thêm chục tuổi.

Để tăng cường trí nhớ, người phụ nữ này phải ngày ngày đọc đi đọc lại: “Tôi tên là Dương Khả, chồng tôi tên là Vương Kì Thiên, con trai lớn là Vương Đông Thanh, con trai thứ hai là Vương Thu Bạch, con gái út là Vương Xuân Hồng…”

Một con người chỉ thực sự già đi khi họ bắt đầu quên mọi chuyện, các thứ như dần dần bị xóa khỏi đầu họ như chưa từng xuất hiện.

Trước tiên, đó là ngôi nhà thuở nhỏ, là cây du già trong ngõ xóm, còn có cả

người bạn nhỏ sống trong ngôi nhà cũ nát cuối thôn.

Căn nhà cũ của chúng ta, gia đình của chúng ta hồi ấy vẫn chưa bị giải tỏa.

Ngày đó, những rặng nho được trồng ở xa xa tận hai bên đường vành đai mà bấy giờ vẫn chưa hoàn thành, những khúc gỗ ẩm ướt chưa kịp xẻ cọc đã mọc đầy mộc nhĩ.

Những đứa bạn thuở nhỏ, những đứa cùng chúng ta chơi đùa trong bao tháng ngày vô tư vô lự. Khi lớn lên mỗi người một ngả. Vì sao chúng ta không còn thân thiết như trước? Tất cả cứ xa dần, xa

dần, mọi người đều bận bịu với cuộc sống trước mặt, cùng lắm mỗi năm cũng chỉ được gặp mặt một lần.

Tiếp theo, ta sẽ quên đi những ngôi trường nơi ta từng học, một con đường trước cổng, con đường hai bên là rừng cây, và có cả một mặt hồ lớn, một bãi cát rộng. Đó là những cảnh tượng hết sức bình thường, vì sao với chúng ta, lại mãi mãi chỉ còn trong kí ức?

Tiếp nữa, là mối tình đầu, thứ tình cảm ngây thơ và trong sáng, những rung động đầu đời, thứ đã gieo vào lòng ta hạt giống của những bông hồng tuyệt đẹp.

Một cô thiếu nữ đứng trong gió sớm chờ đợi mấy tiếng đồng hồ, một cậu thiếu niên đứng trong mưa chiều đợi chờ đến tối.

Những bông thiên lý rụng rơi đầy trước sương sớm vì sao những cánh hoa ấy ta không bao giờ tìm lại được nữa?

Thời niên thiếu cứ thế trôi qua, thậm chí còn chẳng kịp cùng ta ra hồ sen dạo bước, chẳng kịp cùng ta đi ngắm cảnh chiều tàn. Vị trí một con người trong ta giờ chỉ còn là một nơi nào đó.

Khi đã trưởng thành, con người bắt đầu hoài niệm, nghe những bài hát cũ, trải

qua vài mối tình, dựng vợ gả chồng, ngoại tình vài lượt, ngoại tình dù chỉ trong tư tưởng hay cả về mặt thể xác thì cũng có khác gì nhau? Trong cuộc đời, chúng ta từng yêu biết bao nhiêu người, rồi lại từng người từng người một xóa khỏi kí ức, chỉ còn để lại những mảnh vỡ của thời gian. Khi muốn nhớ về ai đó có thể chúng ta chỉ còn nhớ lại những gì rất mơ hồ và vô định. Ví như khi ta yêu một người, rồi vì người đó mà yêu một thành phố, nhiều năm trôi qua, ta chỉ còn nhớ đến thành phố ấy, mà không biết có còn nghĩ ra từng có một người đặc biệt xuất hiện ở nơi đó hay không?

Sau nữa, ta quên đến những người thân,

là cha mẹ, là con cái. Ta ngồi trên xe lăn, già nua, ngờ ngẫn, chẳng còn ai quen biết ai. Cuộc sống chính là như thế, cứ từng người từng việc từng thứ một bị lãng quên.

Cuối cùng, ta quên đi chính mình.

Quên cả ăn uống và đi lại, cả ngày nằm trên giường, hết lần này đến lần khác hỏi y tá: “Tôi là ai? Tôi là ai? Tôi tên là gì? …”

Tình trạng trí nhớ của vợ cục trưởng Vương ngày càng nghiêm trọng. Người phụ nữ quyền thế có thể làm mưa làm gió trong ngành giáo dục giờ đây bỗng trở

thành một người ngớ ngẩn, hay nhặt những đồ đồng nát trong viện an dưỡng, đồ đạc của ai cũng nghĩ là của mình, thậm chí quên cả mặc quần áo, chạy khắp mọi nơi. Để rèn luyện trí nhớ, bác sĩ để bà đọc đi đọc lại một số việc cần phải làm, còn có cả tên của mình, bao nhiêu tuổi v.v… Một lần, vợ cục trưởng tình cờ kể cho bác sĩ nghe việc mình "giết trẻ nhỏ nối mệnh già", nhưng đến ngày hôm sau đến cả câu chuyện cũng quên luôn rồi.

Rất nhiều hung thủ đã tiết lộ bí mật trong những trường hợp rất vô tình. Bành Quang Lôi sau khi uống say đã huênh hoang khoe chiến tích từng giết bốn tài

xế taxi. Hà Vệ Minh trong lúc đi với gái làng chơi, đã nói sảng cả đêm, cô gái làng chơi ngày hôm sau đã báo cảnh sát, tóm gọn kẻ đang trốn lệnh truy nã này.

Bác sĩ phụ trách điều trị của vợ chồng cục trưởng Vương là một kẻ biến thái, với sở thích là các xác chết. Biết chuyện, hắn không chọn việc báo án, mà đi đào mộ trộm xác.

Sau vụ việc tổ chuyên án điều tra ra được rằng vợ chồng cục trưởng Vương tham ô nhận hối lộ, lạm dụng chức vụ bớt xén công quỹ và nhiều vấn đề khác. Sau khi điều tra, tổng số tiền tham ô lên đến trăm triệu nhân dân tệ, sáu ngôi nhà,

ngoài ra còn có bao trăm nghìn tệ không rõ nguồn gốc. Cục trưởng Vương Lệnh Quần nổi trận lôi đình, dẫn đầu đội cảnh sát đến bắt gọn cả bọn. Các con của vợ chồng cục trưởng Vương Kí Thiên khai nhận tất cả quá trình gây án.

Con gái út của họ là Vương Xuân Hồng và thầy Mâu vốn cùng học với nhau tại trường sư phạm, hai người tâm đầu ý hợp, nhưng bị vợ chồng cục trưởng phản đối. Ba anh em Vương Xuân Hồng từng có đoạn nói chuyện với thầy Mâu thế này:

Vương Xuân Hồng: “Bố em trúng tà rồi, mẹ em cũng sắp có chuyện, cả nhà giờ

đang rối như tơ vò.”

Vương Thu Bạch: “Đúng thế. Tiểu Mâu, nếu cậu giúp được, thì cậu chính là đại ân nhân của gia đình tôi.”

Thầy Mâu: “Mọi người nói gì khách sáo thế? Có việc gì tôi giúp được không?”

Vương Đông: “Chúng tôi đến miếu đốt hương cầu khấn, đạo quan trụ trì bảo rằng mệnh là do trời định nhưng vận thì có thể thay đổi.”

Vương Thu Bạch: “Đạo quan trụ trì đó là thần tiên sống, ông ấy và cha ta quan hệ rất tốt đẹp.”

Thầy Mâu: "Có thần tiên sống thật sao?"

Vương Đông: "Có một người dẫn chương trình rất nổi tiếng, tôi quên tên rồi, cô ta cũng tin có thần tiên mà."

Thầy Mâu: "Thế làm thế nào để đổi vận?"

Vương Xuân Hồng: "Có thể nối mệnh, Bạch Long Vương ở Thái Lan từng nối mệnh cho không biết bao nhiêu quan chức rồi đấy."

Vương Thu Bạch: "Vợ tôi có một người đồng nghiệp, chuyên phụ trách về cuộc

sống đời tư của các lãnh đạo không ít quan viên đều tìm cao nhân để nối mệnh, việc đó là có thật. Việc bây giờ chỉ là tìm người có số mệnh tương đương hoặc tốt nhất là giống với mình, rồi lấy tính mạng của họ để nối vào cho mình.”

Vương Đông Thanh: “Tiểu Mâu, việc đó chưa nói vội, dù sao sau này chúng ta cũng là người một nhà rồi.”

Vương Xuân Hồng: “Tiểu Mâu, anh còn yêu em không?”

Thầy Mâu: “Tất nhiên là có rồi! Bao nhiêu người giới thiệu cho anh, nhưng anh có đi gặp đâu!”

Vương Xuân Hồng: "Thế thì anh phải giúp em, giúp em cứu cha mẹ."

Vương Thu Bạch: "Cha mẹ lúc đầu cũng hồ đồ nên mới phản đối tình cảm của hai đứa, đợi cha mẹ khỏe lại, anh sẽ khuyên ông bà, hai đứa yên tâm."

Vương Đông: "Cứ để mọi việc anh lo."

Vương Thu Bạch: "Số tiền này không nhiều, coi như hai anh cho cô chú để trả tiền đặt cọc mua nhà, phần còn lại hai cô chú sau này từ từ kiếm tiền trả. Thực ra nhà mình không thiếu gì nhà trong thành phố cả, nhưng như thế sẽ khiến cô chú

không còn động lực để phấn đấu nữa.”

Thầy Mâu: “Em cám ơn anh cả, anh hai. Không biết sao nữa? Hôm nay em có phần được chiều quá hóa lo lắng. Haha.”

Vương Đông: “Tất nhiên, sau nay chú và Xuân Hồng mà xích mích gì, chỉ cần nói một tiếng, anh là anh cả chẳng lẽ lại im lặng không lên tiếng.”

Vương Xuân Hồng: “Đợi cha mẹ khỏe hẳn, mình sẽ làm đám cưới nhé.”

Vương Đông Thanh: “Công việc của chú cũng nên điều chỉnh lên một chút. Cậu muốn làm giáo viên tiểu học cả đời

sao?”

Vương Thu Bạch: “Như thế là không xứng với cô em cành vàng lá ngọc của tôi đâu đấy nhé. Nói đùa thế thôi, là người một nhà rồi còn nói gì khách sáo nữa.”

Vương Đông Thanh: “Việc thăng tiến cậu cứ tạm thời giữ kín đã, để tránh các đồng nghiệp khác nói ra nói vào.”

Thầy Mâu: “Anh cả, anh hai, các anh nói thế nào em xin làm theo thế.”

Vương Đông Thanh: “Ờm, thực ra cũng là vì cha mẹ cả, tôi cũng không muốn thế

này đâu. Về sau chúng ta phải quyên tiền nhiều vào."

Vương Xuân Hồng: "Là thế này, đạo sĩ nói: Bộ thảo đầu cộng thêm chữ Thái, thành chữ Sái. Bộ thảo đầu nghĩa "chấp khuyết nhất", tức hai mươi thiếu một, nhưng thực sự bản thân em cũng không hiểu."

Thầy Mâu: "Nghĩa là sao?"

Vương Đông Thanh: "Phải tìm hai đứa trẻ họ Sái ở trong trường của chú, đưa đến làm lễ "nối mệnh"."

Vương Thu Bạch: "Giống như là làm

thuốc dẫn ấy.”

Vương Xuân Hồng: “Chúng có thể cứu sống cha mẹ chúng ta. Cha bị động mạch vành, mẹ bị mất trí tuổi già, đây đều là bệnh nan y không thuốc chữa.”

Thầy Mâu: “Để anh nghĩ một lát…”

Vương Xuân Hồng: “Nghi lễ “nối mệnh” này phải làm vào ban đêm, anh có thể đưa chúng ra ngoài vào buổi tối được không?”

Thầy Mâu: “Học sinh tan học đều về nhà hết, nhưng mà, anh có thể để chúng ở lại thi, để kéo dài thời gian.”

Vương Xuân Hồng: “Vâng, thế cũng được.”

Vương Đông Thanh: “Thực ra, nghi lễ thế nào chúng ta cũng không biết, chú cứ đưa chúng đến là được.”

Chàng giáo viên trẻ mỗi ngày đều ăn hai quả trứng đồng tử, tin rằng nó có thể chữa bệnh này, khi đối diện với sức hút của tình yêu, thăng chức, nhà cửa, cuối cùng đã chọn cách thỏa hiệp, rồi bị lôi xuống bùn đen, trở thành kẻ tiếp tay trong vụ án giết người này. Sau khi vụ án kết thúc, các đồng nghiệp trong trường đều thở dài, nói chàng thanh niên này quá

ngốc nghếch. Nhưng cũng có người cho rằng trong xã hội mà mọi thứ ngày càng tăng giá này, đối diện với người đẹp và nhà cửa, có chàng trai nghèo nào đủ vững vàng để vượt qua không?

Khi tổ chuyên án tham gia cuộc điều tra, các con của cục trưởng Vương đều như ngồi trên đống lửa. Để tránh bị phát hiện, trước tiên họ dùng cách dọa tổ chuyên án, nhưng không có tác dụng, cuối cùng đành chó cùng rứt giậu, giết thầy Mâu để bịt miệng.

Vụ án li kì đến đây đã lộ rõ chân tướng.

Đạo sĩ què trộm mộ để nuôi ma, nguyên

nhân cái chết của cậu bé áo đỏ đến sau này cảnh sát cũng không thể làm rõ được.

Bác sĩ rung đùi trộm xác vì bản tính biến thái của mình. Trong lúc trộm mộ hắn giật mình vì có hai cái xác. Hắn chỉ đưa xác Sái Tiểu Khê đi, ngày hôm sau các con của cục trưởng Vương cũng đưa xác Sái Minh Lượng đi nốt.

Các con của cục trưởng Vương giết chết hai đứa trẻ để “nối mệnh” cho cha mẹ mình, còn sau này trộm xác để giá họa cho thầy Mâu.

Tổ chuyên án đến bắt giữ đạo quan trụ trì, người đã làm nghi lễ “nối mệnh”

cùng các công cụ hành lễ, vụ án đã được đặt dấu chấm hết.

Sái Minh Lượng và Sái Tiểu Khê được đưa trở về an táng. Chúng sẽ mãi bên nhau trong cùng một ngôi mộ, không bao giờ xa rời. Tiểu Khê có thể nhìn thấy dòng sông chảy qua mình, Minh Lượng có thể thấy những bông hoa trên mình đang nở. Mỗi năm trôi qua, bàn tay chúng sẽ gần nhau thêm chút nữa, rồi hòa vào nhau, biến thành cát bụi trần ai.

Khi tổ chuyên án tới bắt Dương Khả, người phụ nữ này đang ngồi trên ghế băng của viện an dưỡng. Miệng bà ta méo xệch, hai mắt vô hồn, người bị bệnh

liệt cơ mặt trông rất đáng sợ. Bà ta quay người lại, mắt nhìn thẳng vào người đối diện, không chút biểu cảm, miệng lẩm bẩm mấy câu: “Tôi là Dương Khả, chồng tôi là Vuơng Kì Thiên, con trai lớn là Vương Đông Thanh, con trai thứ hai là Vương Thu Bạch, con gái út là Vương Xuân Hồng. Tôi giết trẻ con, để nối mệnh mình.”

Mặt trời màu đỏ máu, lá vàng rung khắp nơi, bà ta ngồi trên ghế dài, trên đùi đặt một cuốn sách. Trang cuối của cuốn sách có một dòng chữ thế này:

(7/1/14) (24/9/5) (4/21) (26/8/5) (23/15) (1/9) (14/19) (13/5/14)

(GAN) (XIE) (DU) (ZHE) (WO) (AI) (NI) (MEN)

(Cảm ơn độc giả! Tôi yêu các bạn!)

HẾT TẬP 2

[1] Dựa theo tình tiết tiểu thuyết "Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài", một tác phẩm nổi tiếng của Trung Quốc thời Đông Tấn (317-420), được ví như "Romeo và Juliet" của Trung Quốc. Kết thúc câu chuyện, Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài biến thành đôi bướm quấn quýt bên nhau.

[2] Chữ khải (khải thư) và chữ hành

(hành thư): Hai kiểu viết chữ Hán.

[3] Mạt chược: Một môn bài có nguồn gốc từ Trung Hoa, một ván có thể có 4 đến 6 người chơi.

END.